

VIÊN GIÁC



SỐ NR 170 TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.552 NĂM THỨ 31 - THÁNG 4 NĂM 2009; JAHRGANG 31. APRIL 2009 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



Tổn thương Ba Mươi Tháng Tư



Bồ Tát Mã Minh trong Luận "Thích Ma Ha Diễn" có nói rằng: Bởi vì con người nương theo con đường để đi; nên mới lạc đường. Con người nương theo phương hướng; nên mới lạc phương hướng và nương vào sự giác ngộ giải thoát; nên mới bị chìm đắm trong sanh tử khổ đau. Hãy để yên cho tự tánh và bản lai diện mục của con người vốn có bản giác thanh tịnh như vậy thì Phật tánh sẽ hiện hữu và như vậy chẳng bao giờ con người bị bất giác cả".

Đó là lời dạy tự ngàn xưa; nhưng mãi đến nay có ai đã thành tựu được pháp tu về đại trí ấy đâu, mà con người vẫn còn bị luân hồi dẫn dắt, khó ra khỏi vòng trầm luân để tự thấy được bản lai diện mục của mình.

Cũng trong luận này ở trong một đoạn khác Đức Phật hỏi Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng:

Này Đại Huệ! Người đã dạo đi nhiều nơi trong nhiều thế giới khác nhau. Vậy người đã thấy được những gì? Ngài Văn Thù đáp rằng: „Kính bạch Đức Thế Tôn! Con chỉ thấy toàn là vi trần". Đức Phật khen hay và an ủi Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Quả thật thế gian này dưới cái nhìn của chư Phật và chư vị Bồ Tát chỉ là những hạt bụi li ti như đất cát mà thôi. Thực tướng của Vạn Pháp là vậy. Nếu ai đó cũng dùng trí tuệ thẩm sâu và Phật tánh để soi xét, thì sự hiện hữu của mọi vật ở nơi này và chốn khác cũng chỉ có thế mà thôi.

Nhà phân tâm học Freud người Đức đã phân chia trạng thái tâm lý của con người ra làm ba giai đoạn. Giai đoạn đầu từ lúc đứa bé mới lọt lòng mẹ cho đến 6, 7 tuổi. Thời kỳ này ông ta gọi là thời kỳ vô thức hay vô minh theo cách gọi của nhà Phật. Thời kỳ thứ 2 từ 6, 7 tuổi đến 20 tuổi. Đây là thời kỳ dưỡng nuôi cái Siêu Ngã từ Vô Thức ấy. Thời kỳ này bị và được ảnh hưởng rất nhiều bởi người mẹ trong thời gian nuôi nấng Vô Thức và kéo dài theo sự trưởng dưỡng của Siêu Ngã. Thời kỳ thứ 3 từ 20 tuổi đến cuối đời. Thời kỳ này Freud gọi là thời kỳ của Bản Ngã. Trong thời kỳ này con người tự xây cho mình một cái ngã tuyệt đối.

Những triết gia Đức như Hermann Hesse, Sophenauer, Nietzsche v.v... có cái nhìn cũng cận kề như Freud đã nhìn; cho nên nhiều người cho rằng nền triết học của Đức rất gần với Phật Giáo. Điều ấy hẳn nhiên ta không chối cãi; thế nhưng những cái nhìn của triết gia này so với sự thâm thấu qua bát nhã của Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát chỉ là cái nhìn nhị nguyên, vẫn còn chia chẻ vấn đề tâm lý ra từng mảnh nhỏ và đa phần chưa giải quyết vấn đề của tâm thức đi đến chỗ rốt ráo của giai đoạn trước khi con người sanh ra và sau khi con người chết sẽ đi về đâu.

Tất cả mọi vật trên thế gian này thật ra chỉ là một hiện tượng mà thôi! Nếu đã là một hiện tượng thì luôn luôn bị chi phối bởi thành, trụ, hoại, diệt. Đâu có vật gì hay niềm vui nào bền vững suốt trong một chặng đường sanh tử của một kiếp nhân sinh, mà không bị biến thể?

Nhìn sự vật, động vật và tĩnh vật để chúng ta có một sự nhận xét như thế. Rồi từ đó chúng ta mới có thể an tâm chấp nhận mọi việc đã, đương cũng như sắp xảy ra trong cuộc đời này.

Ở cõi trần này mấy ai sống được 100 tuổi; nhưng trong 100 năm ấy ta đã làm được những gì? Có ai đó mỗi ngày có thể ngồi nhắm lại được cuộc sống của mình chẳng? hay cứ mãi gây oán hờn và oan oan tương báo cho nhau để làm thỏa mãn cái bản ngã sơ đẳng

này?, Chư Phật, các vị Bồ Tát đang dang tay ra, đang mở mắt chờ trông chúng ta có sự tầm quý những tội lỗi của chính mỗi người; nhưng chúng ta vẫn ương ngạnh; chúng ta vẫn còn xa xôi đối với lòng từ bi thương xót chúng sanh muôn thuở của các Ngài. Chúng ta chỉ cần quay đầu lại, là bờ giác đã gần kề.

Những mùa tu học ngắn hạn và dài hạn của Phật Tử Việt Nam tại Đức đã được trải dài quanh năm suốt tháng và đã được thể hiện qua gần 30 năm qua tại nhiều địa phương. Nào là lớp giáo lý tổ chức cho Gia Đình Phật Tử. Trại hè và trại Liên Hoa cho Thanh Thiếu Niên Phật Tử. Khóa chuyên tu cho quý Phật Tử lớn tuổi như các khóa tu gieo duyên, khóa tu học Phật Pháp, tuần lễ huân tu Tịnh Độ, Thọ Bát Quan Trai, một ngày huân tu v.v... chừng ấy công việc mà người xuất gia cũng như tại gia ở Đức đã thể hiện qua sự tu học của mình, khiến cho nhiều chùa, nhiều đạo tràng, nhiều cơ sở đã tạo được những chốn nương thân cho những người muốn cầu đạo giải thoát. Đã có rất nhiều người phát tâm xuất gia; hoặc tại gia trường trai giữ giới; hay thực hành những hạnh nguyện của người thọ giới Bồ Tát với tinh thần phụng sự tha nhân, không biết mệt mỏi trong các vấn đề quan, hôn, tang, tế v.v... đây là một nét đẹp muôn màu mà người Phật Tử chúng ta nên cố gắng gìn giữ.

Ở đâu có ánh sáng chân lý và lòng từ bi được thể hiện, thì ở đó được an ổn và hoa trí tuệ cũng như hoa giác ngộ sẽ được triển khai. Đây là một chân lý. Vì tục ngữ Việt Nam chúng ta cũng có câu: „Đất lành chim đậu“. Người muốn tu học theo giáo pháp của Như Lai thì nương vào nơi nào có tu học hành trì. Người muốn rèn luyện thân tâm của mình thì phải cần có nơi chốn để dụng công tu học. Công đức và phước đức sẽ không tự nhiên có hay do ai mang lại cho mình, mà mỗi người phải thể hiện ý chí của mình để thực hiện điều ấy.

Nơi nào có người tu học, giữ giới; đầu cho xuất gia hay tại gia, thì nơi ấy sẽ được an lạc. Ngược lại nếu người Phật Tử không quán xét tự thân, chỉ lo trau dồi tự ngã của mình thì sớm muộn gì cái bản ngã, cái ta vốn chẳng đáng yêu gì mấy sẽ phập phồng hiển hiện nơi đầu sóng ngọn gió thì mình sẽ dễ bị phát hiện ngay.

Mặc dầu sóng và nước vẫn có chung một tánh ướt. Tánh ướt này để chỉ cho Phật và chúng sanh không khác nhau. Nhưng Phật đã vắng lặng từ lâu rồi. Còn chúng sanh vẫn còn nhập nhò bên bờ sanh tử. Vậy ai là người học Phật, hãy tự dừng lại mọi sự củng cố cho tự ngã, để Phật tánh được hiển bày. Có như thế sự tu học của chúng ta mới không hoài công vô ích.

Thế giới ngày hôm nay đang điên loạn ở nhiều mặt; chỉ vì con người đang khuấy động bụi trần nổi lên trên mặt nước đầy thôi. Nếu mỗi người trong chúng ta biết dừng lại đúng lúc thì mặt sóng tâm sẽ không còn nổi sóng ba đào nữa. Nói thì dễ; nhưng thực hành thì rất khó; nhưng nếu chúng ta không hạ thủ công phu, thì còn ai có thể thay ta để làm việc đó được nữa ?

Mùa xuân cũng là mùa hy vọng của đất trời vạn vật và của kiếp nhân sinh. Đầu đó cây cối đang nảy mầm sinh lộc. Vì suốt một mùa đông dài vạn vật đang chìm sâu trong giấc ngủ muôn đời ấy. Hoa sẽ nở, Phật tánh sẽ triển khai khi mùa xuân sang và khi con người đã dụng công đầy đủ. Nếu không là thế thì mùa đông sẽ miên viễn, không bao giờ có được ánh sáng mặt trời. Chân lý ấy nằm bên sau đám mây mù và đám tuyết kia; chúng ta chỉ cần gạt mây và tuyết đi, chúng ta sẽ thấy được những cánh hoa tâm; những cành hoa giác ngộ rực rỡ muôn màu.

Ban Biên Tập báo Viên Giác suốt hơn 30 năm qua đã trải qua 170 số; báo ra đều đặn mỗi năm 6 số và 6 số bộ cũ; cộng chung thành 176 số; chúng tôi đã trang trải tấm lòng của mình cho độc giả và tha nhân. Trong ấy có những người Phật Tử thuần thành cũng như không phải là Phật Tử. Chỉ mong một điều quý vị cảm thông, chia sẻ cũng như đóng góp về mọi hình thức và nội dung cho tờ báo thì mới mong làm tròn nhiệm vụ mang Đạo vào Đời và tờ báo của chúng ta vẫn sẽ tồn tại mãi được dài lâu hơn.

Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lập-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**

Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 169)

CHƯƠNG 12

TU VIỆN KHỔ HẠNH Ở DENSATIL VÀ NGÔI CHÙA DI LẶC TẠI DZINGJI

Tại các ngôi làng xung quanh Tang Da (Samye) chúng tôi thấy các phụ nữ thường đội một loại mũ đặc biệt với chóp cao có vành rộng. Tuy nhiên kiểu mũ này không được phổ biến rộng rãi bên ngoài mà chỉ giới hạn cho các dân quê ở địa phương dùng mà thôi.

Làng Densatil là một trong những địa danh nổi tiếng của Tây Tạng do nhà tu khổ hạnh Pagmotru kiến lập vào thế kỷ 11 tây lịch. Tu viện khổ hạnh ở Densatil sau này trở thành nhà từ đường của gia đình Pagmotru. Tại đây vào thế kỷ thứ 14, nhóm người thuộc dòng họ của Pagmotru đã điều động một cuộc chiến đánh chiếm gần hết Tây Tạng mà hiện nay di tích nhiều ngôi mộ chiến sĩ còn tìm thấy ở Densatil.

Tu viện xây cất cheo leo trên sườn núi nằm giữa một thung lũng hẹp cao khoảng mười ba ngàn phít (13.000 ft). Chúng tôi theo con đường núi ngoằn

ngoằn đến viếng thăm tu viện. Từ trên cao nhìn xuống chúng tôi thấy những suối nước trong các khe núi chảy ra trắng xóa rất đẹp.

Đọc hai bên đường dẫn lên tu viện được tô điểm với những cụm hoa hồng mọc hoang dại, nhiều cây đỗ quyên và tùng cối (junipers). Cảnh trí thiên nhiên cũng góp phần vào sự tu tập của con người. Do vậy mà các nhà tu khổ hạnh Tây Tạng thường chọn những nơi vừa yên tĩnh và đẹp để nên thơ để tọa thiền.

Một số Thánh Tăng Tây Tạng là nhà thơ cho nên họ kính yêu chư Thần Linh và thường hay tìm đến các Ngài giữa cảnh đẹp thiên nhiên của trời đất để giúp họ gợi nguồn cảm hứng, sáng tác thi văn.

Hôm nay chúng tôi tới viếng thăm nhằm lúc tu viện đang tổ chức trai Tăng. Một số văn phòng ở đây tạm ngưng làm việc trong ngày để lo tiếp đón các nhà sư vân tập đến phòng họp chính của tu viện để thọ trai, dùng trà bánh và nghỉ ngơi.

Từ chánh điện ở tu viện nhìn ra ngoài, chúng tôi trông thấy những ngôi tháp lớn bên trong còn lưu giữ nhục thân của các vị Lạt Ma trú trì và hoàng tử thuộc dòng tộc gia đình Pagmotru mà họ đã từng nắm giữ vai trò lãnh đạo tôn giáo cũng như chính quyền trải qua nhiều thời đại.

Các ngôi bảo tháp lớn nói trên đều làm bằng đồng mạ vàng do những nghệ nhân xứ Nepal kiến tạo với sự giúp đỡ của một số nhân công khéo tay ở địa phương. Người ta có thể tìm thấy nơi các ngôi tháp này giá trị của một nền nghệ thuật Phật Giáo bền vững, tồn tại lâu dài qua nhiều thế kỷ, vượt thời gian không hề thay đổi.

Một trăm ngàn (100.000) tượng Phật được chạm khắc trên các dây tháp đó với những nét chạm nổi điêu khắc tuyệt vời. Hình như cả một nền nghệ thuật Đại Thừa Phật Giáo được diễn tả cô đọng trên các ngôi tháp này. Khi dùng đèn bấm rọi lên, tôi thấy những hình tượng được chạm hết sức mỹ thuật trên các ngọn tháp đồng mạ vàng lấp lánh hiện ra trước mắt chúng tôi. Trên bốn mặt dưới chân tháp có chạm khắc hình tượng của bốn vị Thiên Vương nhằm mục đích để hộ pháp và bảo vệ vùng đất già lam thiêng liêng khỏi bị các loài yêu ma quấy phá.

Tôi nhìn thấy một pho tượng Phật Di Lặc bằng đồng mạ vàng rất lớn với nụ cười hoan hỷ của Ngài được tôn trí ngời dựa lưng vào một bức tường. Qua những dòng chữ khắc trên bệ dưới của tòa sen chỉ dẫn cho biết pho tượng được tạo đúc do Sắc chỉ của vua Changchub Gyantsen. Trên bàn khắc còn ghi tên các nghệ nhân đã đúc tạc pho tượng theo phong cách nghệ thuật xứ Nepal.

Cạnh pho tượng Di Lặc là hai tượng đức Địa Tạng Vương và Quán Thế Âm Bồ Tát. Bên trong một số điện thờ đối diện với các ngôi bảo tháp, chúng tôi thấy tôn trí thờ rất nhiều tượng Phật với những kích thước và thời đại làm ra khác nhau. Một vài tượng

đúc tạc theo nghệ thuật Ấn Độ, nhưng phần lớn là ảnh hưởng của phong cách xứ Nepal.

Người hướng dẫn viên dắt chúng tôi vào thăm một túp lều nằm trong khuôn viên tu viện, nơi xưa kia tôn sư Drongon Pagmotru thỉnh thoảng có đến tọa thiền. Toàn thể tu viện đã được phát triển, xây cất sau này xung quanh túp lều đó. Tại một ngôi chùa bên cạnh tôi nhìn thấy có hai bảo tháp khác còn lưu giữ nhục thân của đại sư Drongon Pagmotru.

Tôi ở lại tu viện suốt buổi chiều với các nhà sư. Tôi gặp một nữ Phật tử, vợ của một thương gia Tây Tạng giàu có. Bà là khách hành hương trên đường đi từ Hoa Kỳ, đã ghé lại viếng thăm tu viện cùng lúc với tôi. Bà người chắc mập, tuổi độ trung niên, và đang mắc chứng bệnh ở miền núi. Bác sĩ Moise đã tới khám bệnh giúp và xoa thuốc nơi chân cho bà.

Sau đó, chúng tôi rời Denstsil và đến dựng lều ở một thung lũng để nghỉ ngơi. Chúng tôi nhìn thấy phế tích màu trắng của các tu viện nằm bên kia bờ sông đối diện. Tên của chúng không ai nhớ rõ, và hiện tại cảnh đổ nát còn lại thật điều tàn.

Ngày 20 tháng 8, chúng tôi đến thăm chùa Zangrikangmar, sau khi leo lên ngọn núi có dốc đứng đồ dài xuống tận con sông Brahmaputra và bị ngăn chặn khiến dòng nước chảy ngược lên hướng bắc. Trên núi còn nhiều di tích của các pháo đài cổ kính, cho thấy xưa kia đây là căn cứ quân đội vững chắc do các vua dòng họ Pagmotru xây dựng để bảo vệ, ngăn chặn sự sụp đổ của vương quyền được thành lập bởi vua Changchub Gyanten.

Chùa Zangrikangmar là chi nhánh của tu viện Ngari Tratsang, thuộc giáo phái Mũ Vàng được xây cất giữa một thung lũng rộng rãi, phì nhiêu với những cánh đồng màu mỡ và cây cối xanh tươi. Phía sau chùa ngay dưới chân đồi, chúng tôi nhìn thấy một cung điện màu trắng của các lãnh chúa phong kiến thuộc gia đình ông Samdub Potang.

Trước chùa là ngôi đền thờ bà Machiglab, một nữ Phật tử khả kính trong lịch sử tu khổ hạnh của Phật Giáo Tây Tạng. Bà theo học đạo với Ngài Padampa, một nhà sư Ấn Độ về pháp môn tu khổ hạnh, diệt trừ các dục vọng, ham muốn nơi tự thân bằng phép quán cuộc sống, vạn vật thế gian là vô thường. Ngôi chùa chính của dòng phái Padampa có tên là Tingri ở miền tây Tây Tạng, nằm trên đường đi Vương quốc Nepal.

Ngôi chùa Zangrikangmar đã được hoàn toàn trùng tu và hiện còn lưu giữ một vài pho tượng Phật thời cổ. Vào trong chánh điện, tôi nhìn thấy nhiều họa phẩm và tranh vẽ trên tường rất đẹp, diễn tả về 108 hạnh nguyện Bồ Tát của đức Phật, sáng tác vào thế kỷ thứ 18. Tại chùa Zangrikangmar, chúng tôi được thưởng thức những trái táo đầu mùa còn xanh chua.

(Còn tiếp)



Vòng đời và chuỗi thời gian

Như một sự tình cờ, tôi gặp Trương Phụng trên chuyến tàu từ Thượng Hải đi Đồng Lãng. Phụng đến Cửu Hoa Sơn hành hương, còn tôi đến đó thực hiện công việc nghiên cứu. Trước ngày từ giã ngọn Cửu Hoa, tôi tặng Trương Phụng xâu chuỗi trắng với những lời chúc tốt đẹp nhất. Phụng lặng thinh...

Ngày tiễn tôi ra xe "xuống núi", Phụng mời tôi ghé quán Cửu Hoa Phật Trà. Cậu móc từ túi áo hai sợi chuỗi - một màu trắng của tôi tặng và một màu đen cậu ấy vừa mua khi sáng - rồi dùng kéo cắt đứt. Lần này người lặng thinh... là tôi.

Phụng dùng hai sợi dây khác nhau để kết thành hai vòng chuỗi mới. Hai xâu chuỗi nhìn rất lạ mắt, cứ sau mỗi hạt chuỗi trắng lại nối tiếp bằng một hạt chuỗi đen.

Trao tôi một vòng chuỗi, Phụng nói: - Tặng cậu cái vòng đen - trắng, buồn - vui, khổ đau - hạnh phúc... này làm kỷ niệm. Hãy giữ lấy kỷ vật giữa cậu và mình!

Tôi mỉm cười: - Nhưng nó không giống những sợi chuỗi bình thường...

Tiếp tôi: - Vậy hãy đặt cho nó một tên gọi khác. Theo cậu, chúng nên gọi là gì nhỉ?

- Ủ... vòng đời! Thế còn cậu? Tôi đáp và hỏi lại.

- Mình thích gọi là chuỗi thời gian hơn...

Rời Trung Quốc, tôi mang theo "chuỗi thời gian" tiếp tục cuộc hành trình đi một vòng trái đất.

**

... Cả tuần nay, tôi cố công tìm lại kỷ vật "chuỗi thời gian", nhưng vô vọng. Có lẽ tôi đã để lại nơi nào đó trên lộ trình quá khứ.

- Ủ, khi chuỗi thời gian đi qua, tất cả những đen - trắng, buồn - vui, khổ đau - hạnh phúc... cũng sẽ biến mất!

• LÊ BÍCH SƠN

Georgia - Hoa Kỳ, mùa Xuân 2009

Bản giác

• Ts. Lâm Như Tạng

Bản Giác là gì ?

Đây là danh từ Phật học nên không thể tìm thấy trong những từ điển thông thường thuộc các ngành khoa học tự nhiên như Quang Học, Điện, Vật Lý, Hóa Học...

Cũng không thể tìm thấy trong các từ điển thuộc về khoa học xã hội, kinh tế, văn học, triết học, tôn giáo học...

Trong từ điển tiếng Việt của Viện Khoa Học Xã Hội và Viện Ngôn Ngữ Học Việt Nam vẫn không tìm thấy từ này.

Lại càng không thể tìm thấy trong những từ điển Hán Việt thông thường.

Trong Phật Học Từ Điển của Đoàn Trung Còn có ghi: "Bổn Giác: Đức giác tri vốn sẵn. Tâm thể của chúng sanh tự tánh thanh tịnh, lìa khỏi hết thảy các tướng quấy, chiếu sáng khắp mọi lẽ, thiêng liêng đủ mọi bề, đó chẳng cần phải tu mới thành ra thể, mà là cái đức tánh vốn sẵn có như vậy... Kêu là Bổn Giác tức là Pháp Thân của Như Lai vậy".

Trong từ điển A Dictionary of Chinese Buddhist Terms của Trung Hoa Dân Quốc, có đoạn viết về Bản Giác như sau:

"Bản Giác (phiên âm tiếng Trung Quốc) Original Bodhi, i.e. "enlightenment", awareness, knowledge, or wisdom, as contrasted with Thủy Giác initial knowledge, that is "enlightenment a priori is contrasted with enlightenment a posteriori". Suzuki, Awakening of Faith, p.62. The reference is to universal mind (chúng sanh chi tâm thể), which is conceived as pure and intelligent, with thủy giác as active intelligence... It is considered as the Buddha-dharmakāya, or as it might perhaps be termed, the fundamental mind. Nevertheless in action from the first it was influenced by its antithesis (vô minh) ignorance, the opposite of awareness, or true knowledge (xem Khởi Tín Luận và kinh Nhơn Vương). There are two kinds of Bản Giác, one which is unconditioned, and never sullied by ignorance and delusion, the other which is conditioned and subject to ignorance. In original enlightenment is implied potential enlightenment in each being.

Chơn Như, i.e. bhūtatathatā, is the THỂ corpus, or embodiment; the Bản Giác is the Tướng or form primal intelligence; the former is Lý or fundamental truth; the later is the Trí, i.e. the knowledge or wisdom of it; together they, form the whole embodiment of Buddha-dharmakāya.

Trong Từ Điển Phật Học Hán Việt của Viện Nghiên Cứu Phật Học Việt Nam, do các soạn giả Thích Quảng Độ, v.v.. viết về Bản Giác như sau:

"**Bản Giác** (thuật ngữ). Tâm thể của chúng sanh tự tánh thanh tịnh, lìa mọi vọng tưởng, sáng tỏ vắng vặc, có đức giác tri. Đó chẳng phải do tu thành mà như thế, mà chính là tính đức tự nhiên bản hữu, nên gọi là Bản Giác. Đó tức là Pháp Thân của Như Lai. Bản tâm thể đó từ vô thủy tới nay bị che bởi vô minh phiền não, ẩn tàng cho tới ngày nay, một khi nhờ công tu trì thì mới tỏ rõ được tính đức đó. Đó gọi là Thủy Giác. Song Giác Ngộ mà quan sát thì thấy Thủy Giác chẳng phải cái gì khác mà vốn là thể của Bản Giác. Cho nên Thủy Giác, Bản Giác đều cùng nhất trí. Ngoài Bản Giác

không có Thủy Giác. Thủy Giác tức là cái đồng nhất với Bản Giác. Luận Khởi Tín: "Tâm thể lìa niệm, lìa niệm tướng hết như hư không giới, không đâu không khắp, pháp giới nhất tướng tức là pháp thân bình đẳng của Như Lai. Căn cứ vào Pháp Thân này mà nói thì gọi đó là Bản Giác."

Cũng trong từ điển này nêu ra cụm từ **NHỊ CHỦNG BẢN GIÁC (số)** và giải thích như sau: "hai loại Bản Giác: tùy nhiễm Bản Giác và tính tịnh Bản Giác

(1) - **Tùy Nhiễm Bản Giác:** Dựa vào lực nội huân của Chân Như và lực ngoại duyên của giáo pháp Như Lai mà như thực tu hành, phương tiện đầy đủ, nên phá vọng tâm mà hiển hiện pháp thân, khiến trí Bản Giác thuần tịnh, nhất trí với Bản Giác, mà vô lượng tướng công đức thường chẳng đoạn tuyệt, theo căn cứ của các tướng tự nhiên tương ứng, hiện ra mọi thứ lợi ích. Hai thứ này, thứ trước gọi là Trí Tịnh Tướng của Bản Giác, thứ sau gọi là Bất Tư Nghị Nghiệp Tướng của Bản Giác. Hai tướng này nếu lìa nhiễm duyên thì chẳng được thành. Tướng trước dựa vào nhiễm duyên của bản thân mà thành, tướng sau dựa vào Tha Nhiễm Duyên mà thành, nên gọi là Tùy Nhiễm Bản Giác.

(2) - **Tính tịnh Bản Giác:** Chân Như của Bản Giác xa lìa mọi nhiễm pháp, có đầy đủ mọi tính đức, hai loại thể tướng là nhân nội huân. Dụng đại là sự giúp đỡ ngoại duyên. Đó là tính tịnh Bản Giác".

Tiếp theo là :

- **Bản Giác Chân Như** (thuật ngữ): "Căn cứ vào tướng mà nói thì gọi là Bản Giác. Căn cứ vào thể mà nói thì gọi là Chân Như. Hơn nữa Bản Giác là Trí Năng Chứng, còn Chân Như là Lý Sở Chứng. Hai thứ Lý và Trí này là toàn thể Pháp Thân Như Lai."

- **Bản Giác Hạ Chuyển** (thuật ngữ). "Thích Ma-ha-diễn luận có các nghĩa Bản Giác hạ chuyển và Thủy Giác thượng chuyển. Bản giác có hai thứ:

Tùy nhiễm Bản Giác và Tính Tịnh Bản Giác. Bản Giác hạ chuyển là tướng tùy nhiễm Bản Giác, Bản Giác Tùy nhiễm tùy theo nhiễm duyên của chúng sanh, thuận theo tướng của chúng sanh hiện làm nhiều thứ lợi ích. Thủy Giác thượng chuyển là dựa vào Bản Giác huân tập ở trong như thực tu hành, nảy nở trí rất rạo".

- **Bản Giác Nội Huân** (thuật ngữ) "Chân như Bản Giác có hai tác dụng nội huân và ngoại duyên. Nội huân là thể tướng của chân như huân tập từ vô thủy tới nay sẵn có pháp vô lậu ngấm ngầm huân tập vọng tâm của chúng sanh ở bên trong, có thể khiến cho chúng sanh chẳng biết hay chán nổi khổ sinh tử, ưa cầu Niết Bàn, tự tin bản thân có pháp chân như, phát tâm tu hành. Đó là tác dụng tự nhiên. Ngoại duyên là dụng huân tập của chân như, từ Pháp thân mà hiện thành hai thân Báo Hóa, là ngoại duyên khiến chúng sanh được thấy Phật nghe Pháp, là tác dụng vô tác vậy".

Luận Khởi Tín: "Chân Như huân tập có hai nghĩa. Hai nghĩa đó là gì? Một là tự thể tướng huân tập, hai là dụng huân tập. Tự thể tướng huân tập có nghĩa là từ đời vô thủy tới nay đã sẵn có pháp vô lậu, có đủ bất tư nghị nghiệp (...) thường xuyên huân tập. Nhờ có lực huân tập nên có thể khiến cho chúng sanh chán nổi khổ sinh tử, ưa cầu Niết Bàn, tự tin bản thân có chân như pháp, phát tâm tu hành (...). Dụng huân tập tức là ngoại duyên lực của chúng sanh".

(còn tiếp)



*Lời nói chẳng mất tiền mua
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.
Tâm buồn chẳng nói lời nào,
Tâm vui lời nói ngọt ngào dễ thương.
Có thương yêu, bao nhiêu cũng được,
Hết thương rồi, nói ngược nói xuôi.*

Trong cuộc sống hằng ngày, để có thể hiểu nhau biết nhau, trao đổi tin tức, phổ biến văn hóa người ta thường dùng ngôn ngữ, tức là: chữ viết và tiếng nói. Đôi khi không cùng chữ viết, cũng không cùng tiếng nói nhưng con người cũng có thể hiểu biết nhau qua dáng điệu, cử chỉ, nét mặt, thái độ, hay giọng nói.

Một vấn đề lớn đối với các gia đình người Việt sống ở hải ngoại chính là Ngôn Ngữ. Đối với thế hệ trước, tiếng Việt là tiếng mẹ đẻ, cho nên họ rành rẽ rõ ràng, còn tiếng địa phương thì không thông thạo. Đối với thế hệ sau, tiếng địa phương thì thông thạo, tuy tiếng Việt cũng là tiếng mẹ đẻ nhưng khi nói thì vấp vấp, gượng gạo, ngọng nghịu.

Tại sao như vậy? Bởi vì thế hệ sau hấp thụ văn hóa tây phương, tiếp xúc với xã hội bên ngoài nhiều hơn. Còn trong gia đình, thế hệ trước vì muốn tập nói tiếng địa phương với thế hệ sau, cho nên thế hệ trước quên lửng chuyện dạy dỗ tiếng Việt cho thế hệ sau, dù người mẹ đẻ là người Việt. Hai thế hệ nói hai thứ tiếng khác nhau, tiếng Việt và tiếng địa phương, cho nên không thể thông cảm nhau dễ dàng.

Chuyện không cảm thông nhau thường đưa tới việc đổ vỡ hạnh phúc gia đình, tức nhiên cuộc sống phiền não khổ đau, không sao tránh khỏi được. Hai người nói hai thứ tiếng khác nhau, thực khó cảm thông nhau như vậy. Còn hai người cùng nói một thứ tiếng thì sao, có dễ cảm thông nhau chẳng, hoặc là ngược lại, có dễ đụng chạm nhau chẳng?

Tại sao như vậy? Bởi vì, tuy cùng nói một thứ tiếng, nhưng tùy theo lời nói, tùy theo giọng nói, hay tùy theo cách nói, hai người có thể cảm thông nhau, hoặc là đụng chạm nhau. Lời nói có ảnh hưởng rất nhiều đến sinh hoạt đời sống của mọi người trên thế gian này. Dù quen biết trước hay chưa quen biết, khi gặp mặt nhau người ta thường hay chào hỏi nhau.

Một lời chào hỏi khéo léo lịch thiệp, vui vẻ cởi mở có thể là khởi đầu cho một mối quan hệ tốt đẹp lâu dài. Có người chỉ nói một lời, nhưng người nào nghe cũng ưa, cũng thương cũng mến, cũng có cảm tình, cũng tin tưởng được, cũng đều nghe theo. Cũng có

người khi mở miệng nói, dù có nói nhiều cũng không ai nghe, không ai tin, không ai ưa, cũng không ai thích.

Có những lời nói đem lại sự mát dịu trong tâm hồn người nghe. Người nghe có cảm giác như vừa uống được một ngụm nước cam lồ tươi mát. Cũng có những lời nói khiến người nghe phải đi xúc dầu cù là, hoặc phải uống thuốc nhức đầu, có khi ngất xỉu, hay ngưng thở luôn!

Trong phạm vi bài này, chúng ta chỉ xét vấn đề lời nói qua giáo pháp của nhà Phật mà thôi. Trong giáo lý của đạo Phật, vấn đề lời nói được đề cập đến trong Tứ Nhiếp Pháp, đó là: Ái Ngữ. Tứ Nhiếp Pháp là pháp môn có công năng nhiếp phục nhân tâm, gồm có bốn điều: bố thí, ái ngữ, lợi hành và đồng sự.

Chúng ta hãy xét qua: Thế nào là Ái Ngữ? Ái ngữ chính là lời nói dịu dàng, êm ái ngọt ngào, dễ nghe dễ thương phát xuất từ lòng từ bi hỷ xả, từ tâm thanh tịnh, từ tấm lòng thương người như thể thương thân.

Ái ngữ không phải là lời nói đầu môi chót lưỡi, không phải là lời nói hoa mỹ, không phải là lời nói tâng bốc khách sáo, cốt sao cho đẹp lòng người nghe, một cách không thực, đôi khi hàm chứa dụng ý bên trong. Ái ngữ có tác dụng đem lại an vui, bình yên thanh thản cho người nghe. Ái ngữ có tác dụng an ủi vỗ về những tâm hồn nhiệt não, âu lo sợ sệt.

Bởi vậy, chúng ta biết lời nói, cũng như tiếng cười, có khi gây được cảm tình tốt đẹp, cũng có khi gây nên ác cảm, oán thù giữa con người với nhau. Chỉ cần lỡ một lời nói, có khi hư hỏng việc lớn. Chỉ cần lỡ một lời nói, có khi bị vạ lây, bị thưa kiện, thậm chí bị tù tội chỉ vì người nghe không vừa tai, cho nên đặt điều đi cáo gian! Điều này cũng tùy người, tùy lúc, tùy tâm trạng, hay tùy cảm giác của người nghe nữa.

Trong sách có câu: "*Bệnh tông khẩu nhập. Họa tông khẩu xuất*". Nghĩa là các bệnh, thường từ cửa miệng nhập vào cơ thể gây nên tác hại. Tai họa xảy đến thường do lời nói từ cửa miệng nói ra, gây nên tác hại.

Chúng ta biết rằng ngoài danh và lợi, trên thế gian này con người thường hay tranh chấp với nhau chỉ vì lời nói. Hai người nói chuyện với nhau một lúc, không nhường nhịn nhau, không nhường bộ nhau, chắc chắn đưa tới tranh chấp cãi vã. Người có trí tuệ là người không bị lầm lẫn, không bị mê hoặc vì những lời nói ngọt ngào đầu môi chót lưỡi, không bị bức bối vì những lời nói trực ngôn thẳng thắn. Người có trí tuệ là người thực hiện được điều sau đây:

*Lời nói chẳng động tâm ta
Dù lời nói ngọt hay là đắng cay.*

Những lời nói đường mật ngọt ngào, chót lưỡi đầu môi đôi khi dẫn dắt chúng ta đến phạm bẫy không ngờ, đến chỗ tan nát hạnh phúc gia đình, thân tàn ma dại, thân bại danh liệt, tán gia bại sản, tiêu tan sự nghiệp, có khi chết chẳng kịp ngáp mà chẳng hiểu tại sao !

Những lời nói trực ngôn ngay thẳng, tuy không khéo léo, nhưng thường giúp đỡ chúng ta tỉnh ngộ,

thoát khỏi những cơn mê lằm, không còn vướng vòng tà đạo ! Khi tâm bình tĩnh thanh nhiên trước mọi hoàn cảnh, chúng ta mới có thể làm chủ được lời nói, kiểm soát được hành động và chế ngự được tư tưởng của mình. Còn khi tâm loạn động, chúng ta càng nói càng tức giận thêm, càng làm càng sai trái thêm, càng suy nghĩ càng rối trí thêm. Bởi vậy cho nên, trong sách có câu:

*Muốn nói bớt bậy còn ba,
Bớt hai còn một, mới là an vui.*

Chư Tổ có dạy:
*Nội căn khắc niệm chi công
Ngoại hoẵng bất tranh chi đức.*

Nghĩa là bên trong, chúng ta luôn luôn chế ngự khắc phục, thúc liễm tâm niệm lăng xăng lộn xộn. Mỗi khi những niệm, lăng xăng lộn xộn khởi lên trong tâm, chúng ta biết rõ nên bỏ đi không theo. Mọi chuyện sẽ an vui lợi lạc. Lúc đó gọi là: "Bản tâm thanh tịnh".

Còn thế nào là: Tâm niệm lăng xăng ? Đó là tâm phân biệt kỳ thị, tranh chấp hơn thua, tự cao tự đại, tự đắc tự ái, tự phong tự mãn. Nói chung đó là, những niệm do tâm chấp ngã chấp pháp đều xuất phát từ vọng niệm mà ra. Hiểu biết như vậy mới chính là công phu tu tập thực sự của người Phật Tử tại gia xuất gia.

Đối với bên ngoài, chúng ta luôn luôn giữ hạnh nhẫn nhịn, luôn luôn thực hành hạnh nguyện lắng nghe, không lời phê phán, không hề tranh cãi dù là chuyện lớn chuyện nhỏ cũng vậy. Hiểu biết như vậy mới chính là đức độ tu tập thực sự của người Phật Tử tại gia xuất gia.

Người nào muốn có công đức thực sự, phải nên triệt để thực hành lời dạy của chư Tổ sư, chứ không phải đi chùa thiết nhiều, cúng kiến thiết nhiều, lễ lạy thiết nhiều, làm phước thiết nhiều, tưởng rằng như vậy là được nhiều công đức, phước đức hàng đầu. Trong sách có câu:

*Lời nói đối trắng thay đen
Thiên đàng địa ngục bon chen lối nào?
Trực ngôn tâm chẳng lao xao
Giữ tâm thiền định, biết bao an lành.*

Người đời gọi mình là Ngài là Thầy, Cụ Ông Cụ Bà, Cô Bác Cậu Mợ, Chú Thím Dì Dượng... là gì chẳng nữa, thậm chí là "thăng", thực cũng chẳng sao, người có lòng nào tự họ biết lấy mình chẳng bận tâm, an nhiên tự tại, đại gì lại giận người dưng người dưng, không thân không thích, cũng chẳng mịch lòng, lòng vòng thêm mệt !

Người đời thường nói: "*Cái lưỡi không xương nhiều đường lắc léo*". Nghĩa là: cái lưỡi của con người vốn không có xương, cho nên con người muốn nói kiểu nào, muốn nói cách nào, muốn nói thế nào, tùy theo trường hợp, tùy theo hoàn cảnh, tùy theo nhân cách của mỗi con người. Những người hay nói ngược nói xuôi, không giữ uy tín, không giữ tư cách, không

giữ lời hứa, người khác thường mỉa mai: đó là hạng người trở mặt nuốt lời !

Trong sách có câu: "*Một người nói ngang, ba làng không cãi lại*". Nghĩa là: khi có một người nói năng ngang tàng, bất kể lẽ phải, bướng bỉnh cố chấp, đi khắp ba làng chẳng ai đếm xỉa, chẳng ai thềm cãi, chẳng ai ngu dại phí công phí sức, phí cả thời gian hơn thua với họ. Chứ không phải là: ba làng cãi không lại !

Ngày xưa có chuyện: Một người vô minh chưa hiểu Chánh Pháp cho nên luôn luôn buông lời chỉ trích, gièm pha mạ lỵ phi báng đủ điều. Cho đến ngày kia, nhờ đủ nhân duyên, bỗng dưng hiểu biết: Chánh Pháp vi diệu hết sức nhiệm mầu; người đó ăn năn hối hận vô cùng. Người đó nghĩ rằng: chỉ còn có cách cắt đứt vứt đi cái lưỡi của mình mới mong có thể chuộc lại lỗi lầm quá sức to lớn đã làm trước đây. Nhưng may mắn lắm thay, khi sắp thực hiện ý định cắt lưỡi, người đó gặp lại anh ruột của mình, vốn là một vị thiền sư đắc đạo. Người anh khuyên rằng: Ngày trước vì không hiểu biết đã dùng cái lưỡi phi báng Chánh Pháp, tạo tội tạo nghiệp. Giờ đây hiểu được mọi sự việc, hãy dùng cái lưỡi đó để xiển dương Chánh Pháp, đem lại ích lợi cho thực nhiều người.

Cũng một cái lưỡi, giúp người hại người, tùy theo tâm tánh của mỗi cá nhân: Con người thực ra sống với tâm ma hay là tâm Phật. Trong sách có câu:

*Tại mình thường nói đâm hơi
Làm sao tìm được người chơi với mình.
Hoặc:
Tại mình kênh kiệu điếu ngoa
Thì đừng trách móc người ta chơi mình!*

Nghĩa là: Bởi vì lời nói của mình khó nghe, người đời thường gọi là nói đâm hơi, nói móc họng, cho nên không ai muốn kết bạn với mình, không ai dám làm thân với mình, không ai dám tâm sự với mình. Tại sao như vậy ? Bởi vì, sống ở trên đời đâu có ai thích bị người khác bươi móc đời tư, bươi móc dòng họ tổ tiên của mình đưa lên mặt báo cho bång dân thiên hạ mọi người đều biết.

Cũng vậy, nếu mình kênh kiệu điếu ngoa đốp chất thẳng thừng, chẳng ngưng chửi bới, lên mặt thầy đời khuyên người sống đời lương thiện (còn mình thì không) hoặc làm thơ lếu láo, viết báo lung tung nhắn gửi chửi người; thì chắc chắn cũng có ngày người ta chơi lại, chết chẳng kịp ngáp, chẳng kịp niệm thầm: Mô Phật, cứu con !

Lời nói đôi khi có những tác dụng không lường trước được. Có những lời nói, đem lại an vui, hạnh phúc cho người. Có những lời nói, đem sự ly tán hoặc tan nát hạnh phúc của các người khác; đôi khi ngược lại làm đổ vỡ hạnh phúc của chính người nói.

Có những lời nói làm cho người nghe mỉm cười vui vẻ. Có những lời nói khiến cho người nghe nhăn mặt nhíu mày đau đầu nhức óc, lộn gan lộn ruột ! Tóm lại, có những lời nói có thể cứu người, có những lời nói có thể hại người một cách dễ dàng.

Thí dụ như là: Lời nói của vị luật sư lương tâm có thể cứu người thoát khỏi tội oan trước mưu toan khai

gian của một nhân chứng làm cho người khác phải bị tù tội. Một vị bác sĩ khéo lựa lời nói khuyến khích khuyên lơn, an ủi động viên làm dịu tinh thần giúp được bệnh nhân yên tâm dưỡng bệnh để sớm được bình phục. Bằng như ngược lại, lời nói vô ý có thể làm cho bệnh nhân kích động, bệnh tình trở nên trầm trọng hơn...

Cũng như lời nói, của nhà ngoại giao hay các sứ thần, hoặc các sứ giả có thể đem lại hòa bình hai nước, hoặc ngược lại có thể gây chiến tranh binh lửa lan tràn khắp cả mọi nơi. Nhiều khi lời nói của một con người có sức mạnh lớn hơn cả một đoàn quân. Có những con người thường nói năng ngọt ngào với các người đương, nhưng còn đối với những người thân thích trong gia đình, thì họ không bao giờ nói lời ngọt ngào được y như vậy.

Con người thường thường không ưa thích nhau, làm rách lòng nhau chỉ vì lời nói, ngay cả bạn thân, hay giữa vợ chồng, cha mẹ con cái. Tuy nhiên đến khi một người bất hạnh chẳng may qua đời, lúc đó thì người khác mới kể lễ dài dòng văn tự, khóc lóc thảm thiết, thốt lên lời tha thiết, nhớ nhung da diết; nhưng dù có hối hận cũng quá muộn màng!

Có chuyện lạ đời trên thế gian này, là người ta thường chỉ có thể nói chuyện ngọt ngào để thương, với người nằm xuống không còn nghe để đối đáp, cãi cọ được nữa. Cũng có người nói chuyện hằng ngày hằng giờ với tấm mộ bia ở ngoài nghĩa địa, nhưng hồi người đó còn sống, thì họ chẳng nghe được một lời thiết để nghe, thiết để thương nào cả! Tại sao như vậy? Bởi vì người ta thường không sợ người còn sống, nhưng hay sợ người chết trở về bóp cổ mình chẳng?

Con người có thể thương yêu súc vật: chó mèo chim chuột cho đến côn trùng; nhưng lắm khi lại không thể chịu đựng, không thể nhịn được những người chung quanh như cha mẹ anh em, vợ chồng con cái, bạn bè gần xa, hàng xóm láng giềng... vì chỉ một Lời Nói Của Họ. Tại sao như vậy? Bởi vì súc vật không hề biết nghe, không nói tiếng người cho nên không làm cho con người rách lòng!?

Người đời thường nói: Hai gà ghét nhau chỉ vì tiếng gáy. Hai chó ghét nhau, chỉ vì tiếng sủa. Hai cô ca sĩ có bao giờ thương nhau!

Có câu chuyện của hai con chim như sau: Một hôm trời đẹp, con chim cú vợ sủa soạn dọn tổ để dời sang nơi khác. Con chim bồ câu thấy vậy hỏi thăm: Chẳng hay chị định dọn tổ đi đâu? Cú vợ đáp rằng: Con người ở đây ác ôn quá xá, cứ hễ thấy tôi đậu ở nơi đâu thì họ đánh đập xua đuổi tôi đi nơi khác. Tôi định dọn tổ qua ở phương tây, hy vọng bên đó dân chúng hiền lành không như ở đây. Bồ câu bèn nói: Ở chỗ hàng xóm thân tình lâu nay, nói thiết chị nghe, đừng giận tôi nhé. Nếu chị không sửa lại tiếng kêu ghê rợn đình tai nhức óc thực khó nghe của chị, thì dù chị đến đâu cũng bị bạc đãi!

Ở những xứ có nhiều sắc dân khác nhau cùng chung sống, người ta có thể không hiểu người khác nói gì vì bất đồng ngôn ngữ, nhưng người ta có thể đoán được người khác muốn nói gì qua sắc mặt, cách nói và giọng nói. Cho nên sắc mặt, cách nói và giọng

nói của chúng ta cũng đóng một vai trò quan trọng trong các cuộc giao thiệp hay tiếp xúc hằng ngày.

Giọng nói êm ái, lễ độ, tế nhị, ngọt ngào, tử tế, thêm sắc mặt hiền hòa, để thương để mến để nhiếp phục lòng người hơn là giọng nói ồn ào ào ào, ồm ồm chanh chua khế chát, the thé khó nghe với mặt mày đỏ kè, khoa tay múa chân. Lời nói hiền từ, hòa nhã, thanh tao, thân thiết, thành thật, ngay thẳng, cởi mở vui vẻ rất dễ dàng cảm hóa lòng người, có thể hướng dẫn người khác vào chánh đạo. Trong sách có câu:

Chim khôn hót tiếng thanh nhàn

Người khôn nói tiếng dịu dàng để nghe.

Khi thực hành hạnh bố thí, đồng thời chúng ta nên thực hành ái ngữ. Nghĩa là: Khi cho vật gì, giúp đỡ việc gì, chúng ta nên làm với cả tấm lòng tử bi bình đẳng và dùng lời nói êm ái dịu dàng khuyên nhủ an ủi, động viên.

Chúng ta hiểu rằng: Người cho nên phải cảm ơn người nhận, chứ không mong cầu người nhận nhớ ơn. Tại sao như vậy? Bởi vì, nhờ có người nhận, người cho mới có cơ hội làm phước. Hiểu được như vậy, chúng ta thực hành hạnh nguyện bố thí một cách thanh tịnh, bất cần vụ lợi, bất cầu báo đáp, bất kể ơn nghĩa. Ở trong kinh sách gọi đó chính là: "Bố Thí Ba La Mật".

Miếng khi đói gói khi no

Của tuy tơ tóc nghĩa so ngàn trùng.

Ơn nghĩa ngàn trùng đó chẳng qua do lời nói ái ngữ khi ta đem cho "một miếng" vậy. Nói một cách khác, ơn nghĩa tạo được từ cách đem cho và lời nói khi cho, chứ không phải hoàn toàn do của đem cho. Sách cũng có câu: "*Cách cho hơn của đem cho*", chính là nghĩa đó vậy.

Bằng như ngược lại, người nào bố thí với tâm mong cầu sự đền đáp hay trông đợi việc báo ơn, hoặc luôn miệng kể lễ chuyện ơn nghĩa đã làm với nhiều người khác, thì người đó chắc chắn sẽ nhận sự phũ phàng từ kẻ thọ ơn.

Và việc làm phước như vậy mất đi ý nghĩa cao đẹp. Phước báo nếu có cũng rất hạn hẹp, như tâm nhỏ hẹp của người làm ơn. Người đời mĩa mai, như vậy gọi là: bố thí ba la làng hay. Nghĩa là: người đó bố thí tiền bạc hay đem của cải cho người khác rồi la to lên cho cả ba làng, làng trên hay xóm dưới, xóm giữa đều biết.

Nhiều khi không khéo dùng lời nói trong khi bố thí, thay vì được nhớ ơn, trái lại người cho bị thù oán mà chẳng hề hay biết! Trong nhiều trường hợp, việc đó xảy ra ngay trong gia đình, giữa những người thân ngay cả vợ chồng, cha mẹ con cái, hay anh chị em!

Trong các gia đình, nếu không có sự thông cảm thì vợ chồng xung khắc chỉ vì lời nói không ai nhịn ai. Rồi mời người ngoài đến đãi tiệc để nhỏ to tâm sự làm phí thời gian... mà đáng lẽ thời gian này dành cho một việc cần thiết là tu tâm dưỡng tánh.

Sách có câu: "Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy". Nghĩa là một lời nói ra, bốn ngựa khó đuổi theo kịp. Có những lời nói nhẹ tựa lông hồng, có những lời nói nặng tựa núi non. Sửa đổi được lời nói, sửa đổi

được giọng nói, sửa đổi được cách nói, tức là chúng ta đã sửa đổi được tâm tánh, giảm bớt được khẩu nghiệp.

Thực hành được "ái ngữ" tức là tăng trưởng tâm Phật, tức là tâm tử bi hỷ xả. Thực hành được "ái ngữ" tức là dẹp được tâm ma, như là: tâm tham lam, tâm sân hận, tâm ganh ghét, tâm đố kỵ, tâm ganh tị, tâm hiềm khích, tâm tật đố, tâm hơn thua, tâm ngã mạn, tâm khinh người, tâm khen mình. Thực hành được "ái ngữ" tức là tu tập theo hạnh nguyện đại từ đại bi của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát, tâm tinh cứu khổ chúng sanh.

Chúng sanh thường đau khổ vì những lời nói của nhau. Cho nên thực hành được "ái ngữ" tức là đem lại an lạc và hạnh phúc cho mọi người chung quanh, đem nước cam lồ trong bình thanh tịnh của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát, rưới vào những tâm hồn đang nhiệt nã, rót vào tai những âm thanh êm ái dịu dàng, có công năng chuyển hóa những con người đang phiền muộn, những tâm hồn đang phiền não khổ đau, thành những con người vui tươi, những tâm hồn an lạc hạnh phúc.

Tất cả những thứ hạnh phúc trên đời đều bắt đầu từ lời nói của chính chúng ta. Chúng ta khởi đầu tất cả mọi sự mọi việc. Chúng ta sinh sự thì sự sẽ sinh. Chúng ta hòa bình thì bình yên tự tại. Đừng mong người khác nói lời dễ nghe, trong khi chính mình chưa làm được như vậy. Tây phương có câu: "Nothing will change if we do not change anything".

Các bậc cha mẹ thường dùng ái ngữ, tử tế dịu dàng, ngọt ngào dễ thương để dễ cảm thông cùng với con cái. Nhưng cũng đôi khi, cha mẹ phải dùng những lời cứng rắn, nghiêm cấm khắt khe để mà khuyên dạy cho con nên người. Như vậy đó cũng là một dạng khác của ái ngữ, thực hiện với tâm tử bi của bậc Bồ Tát. Nói một cách khác, người không có lòng tử bi bác ái không thể nào có "ái ngữ" được.

Thực hành được "ái ngữ" tức là dùng lời nói để an ủi, trấn an những tâm hồn âu lo sợ sệt. Đó là hạnh vô úy thí của Bồ Tát Quán Thế Âm. Muốn được Bồ Tát Quán Thế Âm cứu khổ, trước tiên chúng ta phải thực hiện theo hạnh nguyện của Ngài. Chứ không phải chỉ van xin cầu khẩn mà được toại nguyện đâu! Chúng ta thích nghe lời nói thể nào, thì hãy nói ra, lời nói thể ấy cho người khác nghe.

Ngày xưa ngày xưa, một nhà hiền triết có một bà vợ thường ngày nói nhiều. Một hôm đẹp trời, bà vợ bị bệnh không nói chuyện được. Nhà hiền triết than rằng hôm đó ông mất cơ hội thực hành hạnh tu nhẫn nhịn và hạnh lắng nghe.

Chư Tổ có dạy: Tu mà không học là tu mù. Học mà không tu là đấy sách. Nghĩa là: Người phát tâm thực hành việc tu tập để sửa đổi tâm tánh của mình, nhưng lại không chịu học hỏi giáo lý, không chịu tìm hiểu Chánh Pháp, ai nói gì cũng nghe, ai bảo gì cũng tin thì người đó dễ bị dụ vào ngoại đạo, dễ bị lạc vào tà đạo mù quáng.

Còn người nào chỉ biết lo nghiên cứu tìm tòi, học rộng hiểu nhiều, không lo tu tâm dưỡng tánh, không chịu quán sát tự tâm, chỉ lo phê bình chỉ trích người

khác, chỉ thấy lỗi người, không thấy lỗi mình thì đúng là cái tử, cái đày, hay cái bị đưng sách mà thôi, chẳng ích lợi gì cho ai cả. Thí dụ như có người suốt ngày đếm tiền ở nhà băng của chủ, có người suốt ngày chần trầu ngoài đồng cho chủ, chiều về đến nhà tiền không có, trầu cũng không!

Chẳng hạn như người phát tâm tu hành nhận thấy nói nhiều chỉ gây phiền não, gặp nhiều khổ đau, không ích lợi gì; bèn thực hành theo pháp tu tịnh khẩu; nhưng lại không chịu học kinh sách giáo lý, nhắm mắt nín thính, bất cứ ai hỏi điều gì đều không trả lời, dù nửa lời thôi cũng không chịu nói. Bên ngoài trông qua có vẻ khá lắm, nhưng thật ra nội tâm xáo trộn, rối rắm tơ bời...

Tại sao ra nông nổi? Bởi vì người đó nghe hết biết hết, nhưng không nói được, lại không chịu xả, chất chứa lâu ngày kho tàng tâm thức đầy ắp những chuyện thị phi, những chuyện chánh tà, những chuyện lớn nhỏ đủ mọi thứ; rồi cũng có ngày ứ hự không thể nhịn được, không thềm tu nữa! Hành mà không học, đáng sợ như là nọc độc chết người!

*

Tóm lại ái ngữ là pháp môn rất thiết yếu, rất thực tế, rất thông dụng cho bất cứ ai, không riêng Phật Tử trên thế gian này muốn xây dựng được cuộc sống ý nghĩa, muốn được sống trong an lạc hạnh phúc.

Ái ngữ giúp con người cải thiện tự thân. Con người do mê mờ nên hành vi bất chánh, ngôn ngữ đảo điên, ý niệm tà vạy, chạy theo dục vọng, sống theo tà đạo, làm chuyện bất lương. Trái lại, nếu con người biết thực hành ái ngữ, chánh ngữ, và y nghĩa bất y ngữ, sẽ chuyển hóa được phiền não khổ đau, kiến tạo được đời sống chân chánh ích lợi. Cổ nhân có dạy:

"Điều ác thiên hạ nói về ta, đối với tâm hồn ta, cũng như lưỡi cày đối với mặt đất. Lời nói ác cày xới tâm hồn ta, nhưng làm cho tâm hồn ta thêm phì nhiêu".

Chúng ta nên nhớ: các bậc thánh hiền kim cổ đông tây thường bị phê phán thị phi thậm chí kết án, gièm pha phi báng; tuy nhiên các ngài với nhân cách cao quý nên vẫn bình tĩnh thản nhiên cho nên giữ được bản tâm thanh tịnh. Trong kinh sách có câu: "Nam Mô Nhất Thiết Chúng Sanh Hoan Hỷ Kiến Bồ Tát". Nghĩa là: Người nào muốn sống cuộc đời an lạc, không phiền não, chẳng khổ đau, như các bậc Bồ Tát, thì hãy thực hành ái ngữ, chánh ngữ, và y nghĩa bất y ngữ vào trong đời sống hằng ngày, tất nhiên sẽ được mọi người hoan hỷ khi gặp mặt.

Trong nhà Phật, mỗi câu niệm hồng danh chư Phật, hoặc chư Bồ Tát, như câu nói trên đều có ý nghĩa dạy chúng ta một hạnh tu, một pháp môn tu, một công phu tu tập chứ không phải chỉ để chúng ta đọc tụng rầm rầm mà chẳng hiểu gì hết, cho nên chẳng thực hành được trong đời sống hằng ngày để đem lại an lạc và hạnh phúc. ●

● **Tỳ Khưu Thích Chân Tuệ**

cutranlacdao@yahoo.com

Cơ sở Phật học Tịnh Quang Canada

Phật Giáo và khoa học

(Tiếp theo VG 169)

(Phần II)

• Thiên sư Jean-Pierre Faure *Hoang Phong chuyển ngữ

• Vài nét tiểu sử của Thiên sư Jean-Pierre Faure:



Ông Jean-Pierre Faure sinh năm 1945 tại Pháp, tức vào lúc thế chiến thứ hai vừa chấm dứt. Thuở nhỏ, ông là một cậu bé thích yên lặng và trầm tư, yêu mến thiên nhiên, hội họa và âm nhạc. Cha của ông là một nhà trí thức, khoa bảng và chủ trương vô thần, nhưng mẹ ông lại là một người thật ngoan đạo. Thời kỳ vị thành niên, trước mười sáu tuổi, ông là một cậu bé rất quan tâm đến tôn giáo,

say mê học hỏi những lời giảng trong Tân Ước, và có ý định sau này sẽ đi tu để trở thành cố đạo.

Ở trường thì ông lại thích môn vật lý học vì ông nghĩ rằng đây là môn học có thể giúp ông tìm hiểu về thế giới này và cội nguồn của mọi sự vật... Nhưng khi lớn lên, ông không còn nghĩ đến việc xin vào nhà dòng nữa mà lại lấy vợ và sinh được ba con. Ông đỗ Tiến sĩ, ra giảng dạy và tiếp tục nghiên cứu về vật lý học. Nhưng sau đó vợ ông lại tự tử một cách thật bất ngờ, ông sống một mình nuôi con. Ông có tinh thần cấp tiến, ủng hộ phong trào cải cách xã hội gọi là phong trào tháng năm 68 (tức tháng 5, năm 1968), phong trào này đánh dấu những xáo trộn và biến đổi lớn trong xã hội cận đại của nước Pháp. Ông vẫn thường băng khoảng chỏ rằng lòng tử bi Thiên chúa giáo mà thiếu phần trí tuệ thì không thể nào giúp đỡ những người đồng loại một cách hữu hiệu được.

Năm 1976, nhờ cơ duyên xui khiến ông đã gặp được Thiên sư Taisen Deshimaru và ông xin làm đệ tử. Vị Thiên sư Nhật bản Teisen Deshimaru được người Âu Châu xem như vị Bồ-đề Đạt-ma của Tây phương vì chính ông đã đem Thiên học vào Âu châu. J.P. Faure được thọ Tỳ kheo vào năm 1981. Đến năm 1997, các con ông đã trưởng thành và tự lập, ông từ giã hẳn đại học, hoàn toàn tập trung mọi sinh hoạt vào việc tu tập và giảng dạy Đạo Pháp.

Năm 2003, ông được Đại sư Donin Minamizawa Roshi, thừa kế dòng Tào Động tại Nhật Bản, chính thức đề bạt cho ông làm giảng sư của học phái này. Hiện nay ông là một trong những người thuộc Ban Lãnh Đạo của Hội Thiên Học Quốc Tế (AZI) và ông trụ trì tại ngôi thiền viện Gendronniere ở vùng thung lũng sông Loire. Ông để hết tâm trí và thì giờ chăm lo đào tạo tăng đoàn và giảng dạy thiền học tại Pháp và nhiều quốc gia khác ở Âu Châu.

Pháp danh của ông là Taiun, có thể tạm dịch là *Đại Hạnh*, nhưng không biết dịch như thế có thật đúng nghĩa hay chẳng, mục đích chỉ để được gọi ông là *Đại hạnh Thiên sư* cho có vẻ Á Châu và thân thiện hơn, tuy rằng ông rất năng hoạt, lúc nào cũng vui cười và cởi mở, hơi khác với một số các vị Thiên sư Á Châu, kín đáo, từ tốn và trầm tư hơn.

A. Godefroy : Tuần rồi, chúng tôi đã được dịp tìm hiểu khoa học là gì. Tuy nhiên riêng tôi vẫn muốn trở lại vấn đề các phương pháp đã được sử dụng trong khoa học. Các phương pháp ấy có mang tính cách đối nghịch hay không? Có đúng là người ta bắt buộc phải đặt lý trí và trực giác song hành với nhau, hay ngược lại cả hai có thể hỗ trợ cho nhau?

J.P. Faure : Vâng, tôi nghĩ rằng người ta không thể nào tách rời thân xác và tâm thức, lý thuyết và thực hành. Đúng như cô đã nói, người ta có thể xem Phật giáo là một khoa học, ngành khoa học đó gồm có kinh sách và các tập luận giải đại diện cho phần lý thuyết để hướng dẫn chúng ta bước vào phần thực hành. Vì thế cả hai mặt cùng bổ khuyết cho nhau.

A.G. : Có những khám phá khoa học quan trọng được thực hiện nhờ vào trực giác. Vậy ông có thể kể ra đây hay chẳng?

J.P. Faure : Vâng, trực giác không phải là gia tài riêng của tôn giáo. Chẳng hạn Einstein khi phải đối đầu với những cảm nhận mà ông ta không thể giải thích bằng những hiểu biết trong bối cảnh đương thời, thì ông ta bắt buộc phải nhảy một bước dài vào chỗ trống không để chấp nhận năng lượng và vật chất, thời gian và không gian, đều liên kết với nhau (1).

A.G. : Mục đích của khoa học và mục đích của Phật giáo là gì?

J.P. Faure : Nếu ta nhìn vào lịch sử của nhân loại, ta sẽ thấy rằng khoa học nhờ vào các khám phá và ứng dụng đã mang đến nhiều lợi ích trên phương diện sức khỏe, trên phương diện kỹ thuật. Trong đời sống thường nhật, người ta đều thừa hưởng được kết quả

của những khám phá kỹ thuật ấy và chỉ có Trời mới biết được những tiến bộ đó có vĩ đại hay không và đem ra sử dụng có mang đến những lợi ích thật lớn lao hay không. Nhất định, trên phương diện sức khỏe người ta có thể được chạy chữa nhờ vào các khám phá khoa học. Kể cả trường hợp lâm vào tình cảnh vô cùng tệ hại thì cũng có thể nhờ khoa học cứu giúp bằng mọi cách trị liệu. Tuy nhiên còn biết bao nhiêu vấn đề khác liên hệ đến sự hiện hữu, chẳng hạn như cái chết – cái chết đang xảy ra trong từng giây phút một và cả cái chết khi bước vào cảnh giới của bát-niết-bàn – đó là những gì mà khoa học hoàn toàn bó tay, trong cảnh huống đó ta phải tự đối đầu với chính mình, và cái kinh nghiệm đó là cái kinh nghiệm của chính Đức Phật đã thực hiện và truyền lại cho chúng ta, thôi thúc chúng ta đem ra thực hiện trong từng giây phút một.

A.G. : *Do đó người ta cũng có thể bảo rằng chủ đích của Phật giáo là cách tập luyện tâm thức để làm với bớt khổ đau ?*

J.P. Faure : Hoàn toàn đúng như thế. Đức Phật giảng dạy trong mục đích duy nhất làm cho với bớt khổ đau.

A.G. : *Theo ông thì vật lý học có thể giúp đạt được hiện thực hay không ?*

J.P. Faure : Không. Theo tôi, vật lý học chỉ có thể đến gần và đến gần hơn, thế thôi. Nếu nhìn vào các khám phá trong thế kỷ vừa qua, người ta sẽ nhận thấy ngành cơ học cổ điển lúc đầu chỉ nhằm vào một số hiện tượng nào đó, về sau mới được cải thiện thêm khi liên hệ với các hiện tượng chuyển động với những tốc độ cực nhanh, và sau đó lại bước vào lãnh vực của thế giới hạ nguyên tử (subatomique), và sau hết lại có các ngành vật lý học khác xuất hiện, như vật lý tương đối, cơ học lượng tử..., để ứng dụng vào các lãnh vực khác nữa. Vì vậy, nhất định là người ta có thể đến gần hơn, đến gần hơn, đến gần hơn nữa, nhưng người ta sẽ không bao giờ có thể chạm vào hiện thực được, chẳng qua vì bản chất của vật lý là đứng ra bên ngoài đối tượng mà người ta quan sát. Và sự kiện đứng ra bên ngoài như thế chính là nguyên nhân đã làm nhiều loạn hiện thực.

A.G. : *Vậy theo ông hiện thực là gì ? Có phải đây là sự thực tuyệt đối ? Làm thế nào để định nghĩa sự thực ấy ?*

J.P. Faure : Nhiều triết gia, chẳng hạn như Spinoza (2), đã từng đề cập đến vấn đề bản thể và các biểu hiện phụ thuộc. Bản thể không nắm bắt được. Trái lại, hình tượng, hiện tượng, thì trên thực tế người ta có thể chụp hình được, nhìn thấy được. Tuy thế, hình tượng cũng không phải là khác với bản thể. Và chính trong điểm ấy có hàm chứa một cái gì đó, nhưng ngành vật lý học đã cướp mất sự cảm nhận tối hậu của chúng ta mất rồi.

Vì thế, tôi có ý muốn nêu lên sự khác biệt giữa những chiếc bóng của hiện thực và chính sự hiện thực

tối hậu, khi đã hoàn toàn hội nhập vào hiện thực tối hậu, ta sẽ không còn nhìn thấy chính ta nữa.

A.G. : *Để chuẩn bị cho buổi phát sóng này, ông có nói với tôi rằng Đức Phật không hề mô tả sự Giác ngộ của Ngài bằng bất cứ một ngôn từ nào cả. Tuy nhiên người ta vẫn có thể tự hỏi có phải chăng kinh nghiệm đó dù sao đi nữa cũng đã giúp cho chúng ta có thể đến gần tối đa với hiện thực ?*

J.P. Faure : Đấy chính là cái ngón tay tuyệt vời đã trở thẳng vào mặt trăng, nhưng lại không phải là mặt trăng. Và rồi vào cuối cuộc đời của Ngài, Đức Phật đã nói như sau: «*Cứ kể như ta chưa hề nói lên một lời nào cả*». Điều ấy có nghĩa là nếu thật sự muốn thực hiện được sự cảm nhận thế nào là không khổ đau, thì hãy lắng chìm trong hiện thực, hòa mình với hiện thực, hội nhập vào dòng chảy của sinh và tử, và trong chính những giây phút đó hãy làm những gì mà Đức Phật đã làm. Tất cả những lời giảng huấn của Đức Phật lưu lại trong kinh sách đều là những lời khuyên nhủ chúng ta hãy tự thực hiện cho chính mình cái cảm nhận ấy của Phật.

A.G. : *Ông có thể trình bày thật ngắn gọn ý nghĩa của loại cảm nhận ấy là thế nào ? Ông đã từng cho tôi biết là có hai loại cảm nhận ?*

J.P. Faure : Vâng. Hiển nhiên là có một thứ cảm nhận mà tôi cho rằng có ích lợi, những cảm nhận ấy dùng để rút tía và đưa ra những giả thuyết, thí dụ như việc kiểm soát sự phân cắt hạt nhân chẳng hạn (3). Người ta cũng nhận thấy rõ kỹ thuật đã được cải tiến như thế nào, tất cả kỹ thuật đều bắt nguồn từ những phát minh cơ bản. Vì thế có một sự giám sát trên phương diện vật chất, một sự chủ động nào đó đối với tất cả mọi vật thể. Quả đúng, đấy chính là thiên tài của con người dùng để kiểm soát mọi sự vật, nhưng cái thiên tài ấy cũng có thể dùng để sử dụng một cách vô ý thức cái khí cụ khoa học cực mạnh để đưa con người đi thẳng vào một bức tường (4).

Đối với Đức Phật, thì Ngài lại không hề quan tâm đến những lợi ích mà khoa học có thể mang đến, vì Ngài đã từng nói như sau:

«*Các con còn đang phải đối đầu với cái chết, với bệnh tật, với sự xa lìa những gì các con yêu quý, với thời gian trôi nhanh, với vô thường..., nhưng các con lại chẳng có gì cả, một khí cụ nhỏ cũng không. Các con chỉ cần đắm mình vào trong đó, ngay nơi này và trong cái hiện tại này, hội nhập với cảnh huống, ngay cả trên chiếc giường mà con sẽ nằm xuống để chết*».

A.G. : *Ông có nghĩ rằng các tiêu đề khoa học đều mang tính cách lượng tính hơn là phẩm tính? Trong trường hợp của Phật giáo thì thế nào?*

J.P. Faure : Vâng. Đối với khoa học trong một cấp bậc nào đó, khi nghiên cứu thân xác con người chẳng hạn, thì khoa học nghiên cứu quả tim tách rời khỏi buồng gan – giống như nghiên cứu một người chết – sau đó mới cố gắng đến gần hơn với sự vận hành của một người sống, dù cho đấy là một chuyên gia về gan hay về tim thì họ cũng đều làm như thế.

Nhưng rốt lại, vấn đề thật sự chính lại là tổng thể. Nhưng tổng thể thì không dừng lại ở cấp bậc đó. Sự sống này của tôi là sự sống của vũ trụ, ấy là không khí mà tôi đã thở, nước mà tôi đã uống, thực phẩm mà tôi đã tiếp nhận được, đó là tất cả những gì được trao đổi giữa tôi và chúng sinh. Sự sống đó là Một.

Nhưng khoa học lại có khuynh hướng phân cắt ra từng mảnh nhỏ. Khoa học ý thức hẳn hoi được việc ấy, tức có nghĩa là khi nghiên cứu về vật lý, cần phải ý thức là đang nghiên cứu trong lãnh vực nào. Một thí dụ điển hình là ngày nay, tất cả các nhà vật lý học đều hiểu rằng khi họ đo đạc, thì chính sự đo đạc đã làm cho hiện thực bị xáo trộn. Và rồi, bên ngoài những kết quả đo đạc, người ta không còn biết hiện thực thật sự là gì. Vật lý lượng tử ngày nay được xem như một khoa học về sự đo đạc, điều đó có nghĩa là cái gì sẽ xảy ra nếu như tôi không đo gì cả ??? Không làm sao biết được.

A.G. : *Tất cả những phát minh ấy đều kéo theo những vấn đề đạo đức. Chính đây là những gì cần phải quan tâm, nếu không thì biết đâu có thể đưa đến những hiểm nguy trầm trọng. Vậy ông nghĩ thế nào ?*

J.P. Faure : Tôi cũng nghĩ như Rabelais (5) «*Khoa học không lương tâm chỉ là sự phá sản của tâm linh*». Thực ra thì Phật giáo cũng đã nêu lên cái khuôn phép đó, tức cần phải hội nhập với hiện thực, nhưng không tìm cách bám víu vào sự thèm khát, cũng không tìm cách xô bỏ những gì thù ghét. Nếu kịp thời loại bỏ được những nọc độc ấy trong tâm thức, thì nhất định chúng ta sẽ có quyền sử dụng tất cả mọi khám phá khoa học, nhưng đừng quên là phải nghĩ đến nhân loại. Điểm hệ trọng chính là cách khởi động trong ta tinh thần biết ơn đó đối với nhân loại. Nếu ta không nhìn thấy sự biết ơn ấy và chỉ biết hành động duy nhất qua sự chi phối của các thứ nọc độc, thì lúc đó tất cả mọi khám phá khoa học đều có thể biến thành thảm trạng.

A.G. : *Có phải chúng ta đang trở lại vấn đề liên quan đến động cơ thúc đẩy ?*

J.P. Faure : Đúng thế, nếu không chúng ta cũng có thể nghĩ rằng không thể nào gạt sang một bên cái kích thích sâu xa đó, cái kích thích mang tầm vóc của vũ trụ, có nghĩa là cái kích thích thực sự của mỗi con người trong chúng ta.

A.G. : *Hãy trở về với cái kích thích của nhân loại, người ta có thể khẳng định rằng khoa học chỉ đòi hỏi sự đầu tư trên lãnh vực cá nhân, kém mãnh liệt hơn và kém rõ nét hơn so với Phật giáo ? Chẳng hạn như trường hợp của một khảo cứu gia ?*

J.P. Faure : Hoàn toàn không phải là cùng một thứ tiến trình giống như nhau. Một khảo cứu gia cần phải chính xác và nghiêm túc. Người tu tập là người phải tự loại bỏ được ba thứ nọc độc cho chính mình, và đây mới chính là một thứ gì thật là khó khăn. Bởi vì dù có hiểu biết đi chăng nữa, nhưng đôi khi sức mạnh của nghiệp, tức là những xung năng của nghiệp có thể lật đổ tất cả. Vì thế lắm khi phải cần đến một

quyết tâm mãnh liệt, lách vào một nơi thật yên tĩnh để nhìn thấy những xúc cảm của chính mình đang trở dậy, để ngăn chặn không cho chúng tung hoành. Do đó, một người tu tập trong mục đích loại bỏ ba thứ nọc độc cần phải dẫn thân một cách sâu xa hơn.

A.G. : *Điều ấy cho thấy cần có một quyết tâm từ thượng nguồn ?*

J.P. Faure : Tôi thì nghĩ rằng đó là quyết tâm của quyết tâm. Khi hiểu được rằng ba thứ nọc độc đang tung hoành xuyên qua nghiệp của chính mình, thì người tu tập phải biết ngồi xuống, ngay cả trong lúc đang sinh hoạt hằng ngày, để quan sát, để canh chừng không để bị lôi cuốn bởi sự thèm khát hay ghét bỏ.

A.G. : *Ông có thể nhắc lại cho chúng tôi hiểu thế nào là ba thứ nọc độc ?*

J.P. Faure : Đó là vô minh, là sự u mê không hiểu rằng trong tận cùng của mỗi con người trong chúng ta đang hiện hữu một thứ hạnh phúc thật sâu xa không lệ thuộc vào một thứ gì cả, sự hiện hữu ấy thật tinh khiết. Nếu không nhìn thấy nó, ta sẽ đâm đầu vào mọi vật thể bên ngoài với tất cả sự thèm khát, đâm đầu vào ảo giác và nghĩ rằng chúng sẽ đem đến hạnh phúc. Và cuối cùng, càng lúc ta lại càng phải chạy nhanh hơn, càng đòi hỏi sức cố gắng nhiều hơn, chẳng qua vì ảo giác không hề mở mắt cho ta để nhìn thấy những điều ấy. Tiếp theo lại có những cảnh huống mà ta mong muốn gạt bỏ, nhưng lại không gạt bỏ được, và trong những cảnh huống ấy ta lại dồn hết sức lực và sự hung hãn của ta vào đó.

Vậy ba thứ nọc độc là **vô minh, dục vọng và sự thù ghét**. Loại bỏ những thứ ấy là một công việc vô cùng sâu xa và tế nhị, tuy nhiên ta vẫn có thể làm được việc ấy dù cho ta đang nghiên cứu về vật lý học, hay là đang cắt một củ cà-rốt hoặc đang lái xe.

A.G. : *Tóm lại, người ta có thể bảo rằng có một sự trùng hợp, một sự cộng hưởng nào đó giữa khoa học và Phật giáo ? Cả hai phía giống như đã giải đáp lẫn cho nhau ?*

J.P. Faure : Hoàn toàn đúng như thế. Tôi tin chắc rằng, qua từng giây phút một, và không có một giây phút nào lại không hiển hiện ra trong tâm thức tôi một lời Phật dạy, và trong giây phút đó tôi lại đem lời dạy ấy của Phật vui xuống mảnh đất tu tập của tôi để nó lại tiếp tục nuôi dưỡng thêm sự tu tập cho tôi.

A.G. : *Ông muốn nói đến lời dạy nào của Phật ?*

J.P. Faure : Tôi cũng chẳng biết nữa, giống như là trở thành một với một người nào đó và tiếp tục duy trì sự nhất thể ấy, không rơi vào những dẫn đo ích kỷ, tiếp tục tiếp xúc với hiện thực. Theo tôi, chính thể dạng đó đã giữ một vai trò thật hệ trọng trong sự tương liên với tất cả những gì đang bao quanh tôi.

A.G. : *Vậy trên thực tế có thể nói rằng bất cứ một phát minh khoa học nào cũng phải được biểu lộ một cách hài hòa với sự hiểu biết toàn diện về vũ trụ này ?*

Có phải đây là cách quay lại với khái niệm về sự tương liên ?

J.P. Faure : Đúng như thế. Và tôi cũng muốn nhấn mạnh là khoa học rất cần thiết cho tôn giáo. Không thể có một ngành khoa học không hài hòa với tôn giáo. Nhưng mặt khác tôi cũng nghĩ rằng tôn giáo cần phải tự đặt lại vị trí cho mình. Một số người cho rằng nhờ trực giác mà họ tin vào một chuyện gì đó. Nhưng phải hiểu rằng có những thứ trực giác sai lầm, có những thứ dị đoan cần phải loại bỏ và tôn giáo cần phải được giữ bụi cho sạch sẽ. Vì thế khoa học cần phải đi kèm với sự lập luận của tôn giáo, đó là những gì thật căn bản. Nhưng dù sao thì khoa học cũng không thể đi xa hơn vai trò ấy. Điều đó có nghĩa là sinh và tử trong từng giây phút một thì con người làm được, không cần đến bất cứ một thứ gì khác, họ chỉ cần biểu lộ được bản thể của Phật.

A.G. : Thưa ông Jean-Pierre Faure, xin cảm ơn ông thật nhiều.

• Thiên sư Jean-Pierre Faure

Ghi chú :

1- «nhảy một bước dài vào chỗ trống không» có ý nói là đưa ra những giả thuyết bạo dạn không bị gò bó bởi những định kiến hay những hiểu biết nhị nguyên sẵn có: *năng lượng có thể biến thành vật chất và ngược lại vật chất là một thể dạng của năng lượng, thời gian là chiều thứ tư của không gian*. Thật ra cho đến nay chưa có một nhà khoa học nào hay một triết gia nào hiểu được bản chất của thời gian là gì. Người ta chỉ biết đồng hóa thời gian với một chuyển động để «đo» hay «ghi nhận» thời gian thể thôi, tất cả mọi loại đồng hồ mà con người sáng chế đều phải dựa vào một chuyển động nào đó để làm đơn vị. Ông Einstein ghép thời gian vào không gian và cho đó là *kích thước thứ tư* của không gian.

2- Spinoza là một triết gia vô thần thuộc thế kỷ XVII.

3- Hiện tượng phân cắt hạt nhân tạo ra năng lượng cực mạnh, và đã được ứng dụng để tạo ra điện lực cũng như bom hạt nhân.

4- Chế tạo bom hạt nhân chẳng hạn.

5- Rabelais là người Pháp, sinh năm 1493 (hay 1494 ?), là một nhân vật khá phức tạp, có một cuộc sống thật phong phú, từng là bác sĩ y khoa, văn sĩ, triết gia..., tu theo dòng Franciscain nhưng lại sống với một phụ nữ, sinh được hai con. Sau đó đã đổi sang dòng Bénédictin. Năm 1534 ông được Đức Giáo hoàng Clement VII xá tội. Tháng giêng năm 1537, ông từ bỏ chức vụ cha xứ, nhưng bước sang tháng tư năm đó thì ông qua đời. Ông là một người tôn thờ chủ nghĩa nhân bản và câu phát biểu «*Khoa học không lường tâm chí là sự phá sản của tâm linh*» là một trong những câu nói nổi tiếng nhất của ông.

Bures-Sur-Yvette, 20.10.08



• thơ Sông Thu



Trần
Hương

*Mùi thơm nhẹ gian phòng vương phảng phất
Vờn bay cao tỏa ngát tận hư không
Nhác trông theo con toại nguyện ước mong
dâng cúng Phật hoa tâm màu tinh khiết.*

*Thành kính lễ niệm thâm lòng tha thiết
Ngự đài sen bất diệt Phật hiện thân
mong chúng sanh đồng cảm niệm như gần
Truyền năng lực góp phần xây cuộc sống.*

*Thế giới hôm nay binh đao biến động
Tâm con người tham vọng ngất trời cao
Ánh hào quang tỏa chiếu tựa trắng sao
trừ dứt sạch hết bao nhiêu ác nghiệp.*

*Tu tinh tấn trải qua trăm ngàn kiếp
Vượt tử sanh ứng hiệp nẻo Niết Bàn
Theo Phật về đến cõi Cực Lạc bang
Được tự tại thênh thang đường giải thoát.*

*Chư Bồ Tát rộng độ sanh chúng đạt
Pháp không môn ngạo ngạt khắp mười phương
Không cõi nào chẳng quyện tỏa ngát hương
Nguyện dẫn dắt soi đường cho vạn loại.*

*Dù gian khổ vững tâm bền bất thoái
gieo niềm tin chẳng hoại hướng vọng về
nương Tam Bảo vượt thoát khỏi bến mê
Khói trầm hương gom về dâng khẩn nguyện.*

*Tu Viện Đa Bảo, Campbelltown
Ngày 20 tháng 1 năm 2009*

Lời tự thuật của Thiền sư

ILTA Sunim

Đôi dòng của người dịch: Tài liệu Phật Giáo ta đề cập khá nhiều đến các Thiền sư, Hòa thượng người Trung Hoa, Nhật Bản và các tông phái của họ, nhưng rất hiếm hoi viết về các Tu sĩ Phật Giáo Hàn Quốc.

Chúng tôi có dịp đọc một số tự truyện của thiền sư và xem qua vài phim ảnh của Hàn Quốc, nhận thấy họ chú trọng khá nhiều đến thiền quán công án (*). Cái cảnh một thiền sư với một vài đệ tử trong ngôi chùa cổ, ngồi thiền quán công án (*) giữa núi đồi cô tịch, đã gợi cho chúng tôi cái cảm giác về sự hợp nhất giữa thiền sư với thiên nhiên.

Bài tự thuật của thiền sư ILTA phản ánh một phần nào Phật Giáo Hàn Quốc, mặc dầu họ cũng chú trọng đến pháp môn Tịnh Độ, nhưng thiền quán công án là một nét rất đặc thù của Phật Giáo Hàn Quốc.

Trên đây chỉ là nhận xét chủ quan hạn hẹp, nếu có sơ sót xin được các bậc cao minh chỉ giáo.

•Trực Quang Nguyễn Quang Hưng



Lược sử: Ngài sinh 1929 tại Kong Fu, tỉnh Chun Ahau, trở thành Tỳ kheo dưới sự dạy dỗ của thầy Ko Kyung tại chùa Tong Do (Thông Độ) năm 1942.

Ngài tốt nghiệp Giáo Thọ tại Thiền viện Tong Do năm 1949.

Viện chủ chùa Hạc-In Sa (Hải Ấn Tự), từ năm 1983 và là thầy truyền giới trong Hội đồng Chư tăng từ năm 1993.

Hội viên Hội đồng Trưởng lão Chogye (Tào Khê).

Ngài đã viết trong sách „giới Samini”

“Hiển dăng cho Pháp”

Bầu trời xanh vô tận.

Mưa rơi từ những đám mây.

Trong những ngọn núi hoang vắng.

Suối dòng tuôn chảy bên những cụm hoa nở rộ.

Gia đình tôi nổi tiếng do có 41 người xuất gia. Sự liên hệ Phật Giáo với gia đình, bắt nguồn từ bà cố tôi. Bà có 3 người con, đều làm việc trong nghề làm gối gia truyền. Nghề sản xuất gối Nhật rất phát đạt cho kinh tế gia đình. Bà hưởng một phần tư lợi tức hàng tháng, phần còn lại thuộc về các con. Bà vẫn ở chung với các con trong một đại gia đình; xóm giềng tỏ ra ganh tị về liên hệ rất tốt trong gia đình.

Bà cố tôi rất bằng lòng với các con. Một ngày nọ, có một Ni cô đi khất thực ngang nhà, đã bảo bà “bám víu quá nhiều vào công việc kinh doanh sẽ tạo nghiệp xấu”. Bà cố tôi ngạc nhiên về lời nói này, và xin Ni cô dạy bảo, làm cách nào để tránh được nghiệp xấu, mà bà nghĩ, là đã tạo ra quá nhiều.

Ni cô đã ở lại trong nhà bà một đêm mà không nói gì. Trước khi từ giã ra đi, Ni cô bảo: Nếu bà muốn tránh được nghiệp xấu, thì đừng nên khoe khoang, tự hào về các con và công việc làm ăn của bà với xóm giềng, thay vào đó, là niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”, nhiều chừng nào tốt chừng nấy.

Thế là bà cố tôi thực hành theo lời dạy trong 30 năm cho đến khi bà qua đời. Thế nên, khi tâm thức của bà trở nên trong sáng, bà có năng lực siêu nhiên, và thấy trước sự việc. Một ngày nọ, bà bảo các con: “Đừng làm việc nữa, hãy trích trữ nước”. Do vậy, họ đã thoát được hỏa hoạn, xảy ra vào ngày ấy.

Đến khi mẹ tôi đến tuổi lập gia đình, bà cố bảo với ông ngoại tôi: “Con hãy đi về hướng bắc 12 cây số, sẽ gặp một thanh niên trẻ tên Kim. Nó sẽ là người chồng tốt của con gái con”.

Sau khi bà cố qua đời, có ánh sáng lạ bao quanh nhà suốt bảy ngày, và đó cũng là lý do tại sao cả nhà chúng tôi đều xuất gia. Mẹ tôi là một Phật tử thuần thành như bà cố tôi. Cha tôi cũng là một Phật tử thuần thành. Họ đến tham vấn Thiền sư Man Kong, và nhận được tờ giấy viết: “Tất cả đến từ một, một đến từ đâu?”.

Cha mẹ tôi dán mảnh giấy vào tường, rồi tọa thiền quán công án. Trước đời sống này, họ đã có thể là những người bạn thực hành Phật Pháp với nhau. Tôi đã khá quen thuộc đạo Phật từ khi tôi còn trẻ. Chú tôi tốt nghiệp Đại học Maichi ở Nhật, ông thường nói với tôi: “Mọi vật đến từ tâm”. (Vạn Pháp duy tâm) (1). Tôi đã khắc câu ấy vào một tấm bảng và niệm nó hàng ngày. Một lần tôi bị ngã, đầu gối đau dữ dội, tôi đã tâm niệm câu ấy, và sự đau nhức biến mất. Sau khi trở thành Tăng sĩ, tôi thực tập kiên trì, chăm chú và đạt được vài kinh nghiệm thần bí; Tôi cũng đạt được sự tập trung cao độ.

Nếu bạn thực tập thần chú nhất tâm và phát thệ nguyện rộng sâu, bạn cũng có thể rửa sạch nghiệp xấu mà bạn đã gây. Trong cuộc sống mỗi ngày, đều là ngày niệm Phật và cầu nguyện, có lợi ích không thể nghĩ bàn. Ở mỗi lúc, ta phải niệm trong tâm, thành thật chú tâm đến bất cứ ai ta gặp, và bất cứ điều nào ta làm. Ngay cả khi ta gặp người không ưa thích, nếu ta thực sự cầu nguyện cho họ, lúc ấy, tha nhân và ta cũng được lợi lạc.

Tôi đã học từ chú tôi, “Chú Đại Bi”. Một lần trong một cuộc picnic, tôi đọc thần chú; các bạn tôi cười lớn. Thế là họ đặt cho tôi danh hiệu “Nhà Sư”.

Khi tôi được 14 tuổi, cha tôi xuất gia dưới sự dạy bảo của Thiền sư Man Kong. Tôi đi đến thiền viện Tong Do ở Yang Sa và trở thành môn đồ của sư Ko Kyung. Sư Ko Kyung đã là Pháp sư của chùa Tong Do lúc 26 tuổi, nhưng Ngài làm tất cả mọi việc, như tự nấu bếp và giặt quần áo, khiến nhiều tín đồ hiểu lầm; như có lần, một tín đồ gặp Ngài, vì lầm tưởng Ngài chỉ là một tiểu tăng, nên nhờ Ngài tìm dùm Pháp sư Ko Kyung. Ngài đã tự chăm sóc người mẹ già yếu. Tuổi ngoài 60, Ngài vẫn tự nấu ăn cho người mẹ già, ngoài 80 tuổi. Mẹ Ngài cũng niệm Phật chí thành trong một thời gian dài. Nên khi từ giã cõi đời, bà đã ra đi một cách êm ái.

Ngài Ko Kyung là một tấm gương trong sạch, không một chút bợn nhơ.

Một lần, văn phòng chính phủ tham khảo ý kiến tôi về đề tài làm thế nào để ngăn cản giới tăng sĩ lập gia đình. Tôi cho rằng, giới luật có một tầm mức vô cùng quan trọng cho đạo pháp. Nếu giới cấm về dâm dục bị phá vỡ, nó cũng giống như một tảng đá lạnh lẽo bị đập vỡ tan ra từng mảnh. Giới cấm về vọng ngữ bị xúc phạm cũng giống như cái đầu bị cắt. Phá vỡ giới luật là việc làm vô tích sự nhất, cũng không khác nào như những cây kim may, mà không có lỗ xỏ chỉ.

Thình thoảng tôi thường được mời, để tham khảo ý kiến về các giới luật khác nhau của Phật Giáo. Thế nên, tôi quyết định lên núi O Dai tu khổ hạnh. Để tỏ quyết tâm, tôi đốt những ngón tay. Một ngày nọ, tôi nhìn đám mây đang nổi trôi trong bầu trời, tôi cảm nhận thân thể này cũng vô thường và biến đổi giống như đám mây kia.

Với ý nghĩ này, tôi đốt bàn tay phải, sau khi đã thề nguyện 3000 lần mỗi ngày, suốt trong 7 ngày. Sau đó, tôi đi đến Do Sol Alm để ẩn cư một mình trên rặng núi Tae Baik. Tôi quyết định ngồi không ngủ, không ăn sau bữa trưa trong suốt 10 năm.

Công phu công án là cách quán sát bên trong và nó là cách kiểm soát tâm bằng chính tâm của mình. Công án là gì? Nó chỉ là cái chìa khóa, mở cửa tâm, mà tâm thì đầy đủ tám mươi bốn ngàn pháp môn (2). Nó là cái cách, có thể làm cho ta trở thành Phật. Nhưng đó cũng là việc không phải dễ dàng gì.

Nếu bạn giữ công án trong tâm, rồi niệm nó và nghĩ tưởng về nó. Nghĩ tưởng không gián đoạn, lúc ấy công án có thể được thấy biết rõ ràng. Rồi chỉ cần một bước nữa, với sự tinh tấn lớn, chân lý công án sẽ hiển lộ. Nếu bạn tới được điểm này, thì sự giác ngộ không còn xa. Nếu bạn muốn được giác ngộ, bạn phải vượt qua một vị trí cần thiết. Để vượt qua điểm này, bạn cần nỗ lực lớn. Nó giống như thanh gươm bén, cắt đoạn được cọng tóc qua một hơi thổi.

Tôi đã quyết định không đi ngủ, ngay cả khi rất buồn ngủ. Thay vào đó, tôi thường đọc, tụng kinh điển. Nhưng khi tụng kinh xong, tôi nghe có tiếng nói và di động bên ngoài: "Nhà sư đã không tụng kinh nữa, vậy chúng ta hãy đi".

Theo kinh có cho biết: "Nếu người nào đọc, tụng kinh điển vào ban đêm, thì quỷ thần đến nghe bên ngoài và rao truyền đi".

Thật sự, tôi muốn trở lại những ngày hạ thủ công phu khổ hạnh đó. Một ngày nọ tôi cũng đến một điểm, mà tôi cần phải vượt qua. Đối với những bậc thầy xưa, họ chỉ cần chọc thủng một lỗ nhỏ để vượt qua điểm ấy. Nhưng tôi lại lười, đêm ấy, tôi chỉ ngồi, giữ công án rõ ràng trong tâm. Chẳng mấy chốc, trời đã sáng, tôi đi ra ngoài và thấy một đóa hoa nở rộ, mỉm cười đón chào. Mặt trời chiếu sáng rạng rỡ và chim chóc hót vang. Tôi nghĩ, thời gian tu thiền (Zen) đã đến với tôi. Tôi chắc rằng, tôi có thể tập trung trong 10 năm tới. Nhưng sau vài năm trôi qua, tôi lại vướng bận việc khác.

Giống như một dòng suối, những kiếp sống của chúng ta đi không ngừng nghỉ, và không theo một hình thức cố định nào. Nhân và quả rất rõ ràng. Trong những ngày đó, tất cả chúng ta đều bị đối đầu với sự nan giải, để tạo nên những khó khăn. Nhưng đó cũng là thời gian tốt để tu thiền (Zen). Khi thiền tập, ta đạt được tâm không, và với tâm không, ta có được hạnh phúc và an lạc. Trong trạng thái an định của tâm, ta tạo nên xã hội an bình (tâm bình, thế giới bình) (3).

Tôi đã để lại di chúc cho đệ tử. Sau khi tôi chết, hãy hỏa thiêu và chia tro làm 3 phần. Một phần treo vào bong bóng, cho bay đi vào không gian. Một phần được nhào trộn với cơm, và rải trong núi cho muông chim và dã thú. Và phần cuối cùng sẽ bỏ xuống biển cho loài thủy tộc.

Tôi không muốn xây bất cứ tháp hay mộ đá nào cho xác chết.

Đến và đi

Như mặt trăng mọc và lặn.

Khi mặt trời lặn ở thung lũng phương tây.

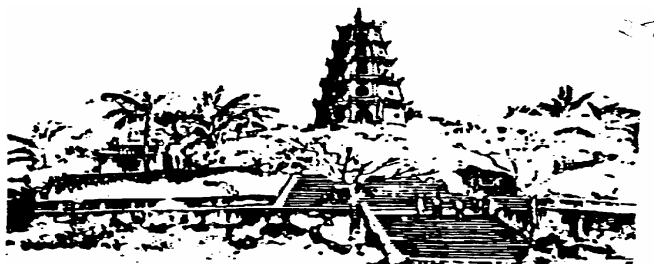
Mặt trăng sẽ chiếu sáng trên bãi biển.-

Chú thích:

(*) Công án là một đề tài mà Thiền sư cho Thiền sinh quán chiếu suốt cả một thời gian dài. Cho đến khi nào Thiền sinh tỏ ngộ mới thôi. Nhưng vấn đề ở đây không phải là chỉ quán công án, mà là việc đập nát vô minh phiền não của mỗi Thiền sinh để thấy được tự tánh của mình.

(1) và (3) Những chữ trong ngoặc đơn (1) và (3) này do người dịch thêm vào.

(2) 84 ngàn pháp môn: Cách nói truyền thống, để chỉ Phật Pháp có nhiều pháp môn khác nhau, nhằm đối trị các căn cơ và tâm bệnh khác nhau của chúng sanh.



Hồi tưởng về Giáo Sư

Vũ Kỳ



• Thích Như Điển

Bây giờ ngồi lại đây để hồi tưởng chuyện đã qua thì tôi cũng đã chẳng nhớ rõ là tôi đã gặp Giáo Sư Vũ Kỳ khi nào và gặp tại đâu. Nhưng tôi nhớ chắc rằng tôi đã gặp Giáo Sư qua tình đồng hương của người con xứ Quảng và qua văn chương, văn hóa cũng như sách vở.

Đã có lần cách đây 15 năm về trước tôi đã có dịp trình bày về tư tưởng Phật Giáo của Cụ Nguyễn Du qua truyện Kiều tại Trung Tâm Văn Hóa ở Bruxelles, Bỉ Quốc; nơi Linh Mục Nguyễn Hùng Lân làm giám đốc. Lúc ấy có lẽ là lần đầu tiên tôi đã gặp Giáo Sư qua giọng nói với thanh âm của xứ Quảng và kể từ đó Giáo Sư Vũ Kỳ cũng đã cộng tác với báo Viên Giác nhiều bài vở nghiên cứu đặc sắc qua lời mời của tôi cũng như anh Chủ Bút Phù Vân.

Cũng có lúc Giáo Sư nhờ tôi viết một vài lời cảm tưởng về tác phẩm văn chương của Giáo Sư sắp xuất bản; do Hòa Thượng Thích Giác Lượng tại Hoa Kỳ đứng ra tài trợ và cái duyên văn hóa từ đó lại gần gũi nhau hơn.

Tôi đến với Giáo Sư không vì niềm tin của Tôn Giáo. Vì tôi biết Giáo Sư là con cái của một nhà Nho và Giáo Sư cũng như Họa Sĩ Vũ Hối đều theo Tây học. Trong khi Giáo Sư theo đạo Thiên Chúa và Họa Sĩ Vũ Hối thì là một Phật Tử. Một nhà chính trị; một nhà văn hóa như Giáo Sư có lẽ Giáo Sư đã chọn cho mình một niềm tin như thế; hoặc giả qua việc hôn nhân mà Giáo Sư đã chấp nhận để cuộc sống gia đình được tốt

đẹp hơn. Trong khi đó con gái của Giáo Sư đang ở tại Đức cũng như người con rể hiện ở tại Nürnberg đã quy y với tôi và vợ chồng cô ta đã và đang hỗ trợ cho chùa Viên Giác cũng như Niệm Phật Đường Viên Âm không ít.

Có lần Giáo Sư bảo rằng: Giáo Sư muốn qua thăm cơ sở Vatican của Phật Giáo tại Hannover. Tôi trả lời trong khiêm nhượng rằng: Điều ấy chắc không phải vậy. Vì chùa Viên Giác chỉ là một cơ sở khiêm nhượng thôi. Giáo Sư bảo: „Qua sách vở, báo chí và những thành quả của người con xứ Quảng tại Hannover ai mà chẳng biết“. Thật ra tôi cũng đã chẳng vui lắm khi có một lời khen quá đáng như vậy và nhất là của một vị Giáo Sư có uy tín trên diễn đàn văn học tại ngoại quốc.

Đi đâu Giáo Sư cũng thường gửi Card Postal về Đức để thăm tôi và thỉnh thoảng Giáo Sư cũng hay gọi điện thoại qua chùa Viên Giác. Ngược lại, thời gian về sau này tôi hay làm việc ấy đều đặn hơn.

Năm 2003 là năm kỷ niệm 25 năm thành lập Chùa Viên Giác cũng như ra mắt sách „Viết Về Âu Châu“ và sách „Về Vang Dân Việt“ của ông Trọng Minh. Anh Chủ Bút Phù Vân có đề nghị là nên mời tất cả Ban Biên Tập của báo Viên Giác cũng như một số tác giả trong tác phẩm trên đến chùa Viên Giác để tham gia lễ ra mắt cũng như những lễ lộc quan trọng khác của chùa. Thế là Giáo Sư và một số văn thi hữu khác đã đến chùa; nhưng vì quá nhiều công việc cho ngày Đại Lễ tấn phong Trụ Trì và sinh nhật lần thứ 55 của tôi; nên mọi việc tiếp đón, tôi đều phải nhờ anh Chủ Bút Phù Vân lo liệu. Dĩ nhiên việc khiêm khuyết không thể tránh khỏi vì thiếu sự chăm sóc trực tiếp của tôi.

Ví dụ như đêm 28 tháng 6 năm 2003 lễ mừng Sinh Nhật của tôi, Giáo Sư muốn tặng một món quà, hình như là một cây viết; nhưng Thầy xưởng ngôn viên điều hành buổi lễ đêm đó chưa hề quen biết với Giáo Sư trước đó; nên đã không mời Giáo Sư lên phát biểu một vài lời. Đây quả là điều đáng áy náy về sau này, không bao giờ tôi quên việc ấy cả. Bởi lẽ rất nhiều người đã đến với mình vì tình cảm quê hương, tình người, tình văn chương v.v... nhưng lại bị lãng quên, quả là điều đáng trách.

Cuối năm 2008 vừa qua trong khi tôi đang nhập thất, dịch kinh tại Úc thì đọc được mấy dòng chữ báo tin qua E-mail của anh Chủ Bút Phù Vân rằng: „Giáo Sư Vũ Kỳ đã qua đời, hưởng thọ 87 tuổi“. Sau đó tôi có gửi điện thư về chia xẻ nỗi mất mát của gia đình khi có người thân ra đi và anh Chủ Bút Phù Vân hôm lễ tiễn biệt Giáo Sư, anh ta đã đọc lời chia buồn ấy của tôi cùng cảm tưởng của anh đối với người anh kết nghĩa của anh Phù Vân – là Giáo Sư Vũ Kỳ.

Một đời làm chính trị, một đời làm văn hóa, một đời làm Giáo Sư dạy học chắc chắn Giáo Sư cũng đã thấm thía hai câu thơ sau đây:

*Đón đưa bao kẻ qua sông,
Nhớ quên mặc kệ vẫn ông chèo đò.*

Nhiệm vụ của một nhà văn hóa, một giáo sư cũng giống như một ông lái đò vậy thôi. Mấy lần đón khách sang sông và mấy độ đưa người nên danh vọng; nhưng nhớ hay quên, ông lái đò vẫn thản nhiên tự tại. Ông chỉ làm một bổn phận, đó là việc hy sinh và phụng sự cho tha nhân.

Bây giờ thân xác của Giáo Sư đã nằm yên trong lòng đất lạnh tại Bỉ Quốc; nhưng những lời dạy học trò của Giáo Sư và những tư tưởng trong các tác phẩm của Giáo Sư vẫn còn tồn tại mãi mãi với thời gian năm tháng trên cõi trần thế này.

Là một người tham gia đảng phái chính trị, Giáo Sư luôn luôn mong muốn đất nước Việt Nam mình sớm thoát khỏi gông cùm đàn áp, không có sự tự do của người Cộng Sản và bao giờ cũng thể tư tưởng của Cách mạng Pháp 1789 hay tư tưởng tự do của Âu Mỹ, qua câu văn và những luận cương về văn hóa của Giáo Sư đã để lại cho hậu thế những bài học vô cùng quý giá.

Tuy:
„Đất khách muôn trùng sao nhỏ hẹp

Quê nhà một góc nhớ mênh mông“

Quê hương xứ Quảng đã nghìn trùng xa cách; nhưng Giáo Sư cũng mong nhớ một ngày về để quang phục lại quê hương; nhưng càng ngày quê hương vẫn còn ngút ngàn trong muôn thuở. Nếu có chẳng, trong hiện tại tâm thức của Giáo Sư có thể bay bổng trên không gian cao rộng để nhớ lại rằng:

„Đất Quảng Nam chưa mưa đã
thấm
Rượu hồng đào chưa nhấm đã
say”

Con người sinh ra tại Quảng Nam là thể, chất phác, mộc mạc; nhưng không thiếu tinh thần dũng cảm yêu nước, yêu quê hương. Quảng Nam đã có „Ngũ Phụng Tê Phi”. Quảng Nam đã có những nhà văn, nhà thơ nổi tiếng như: Phan Khôi, Bùi Giáng và Quảng Nam cũng không thiếu những nhà chí sĩ anh hùng như Ông Ích Khiêm, Hoàng Diệu, Trần Quý Cáp v.v... Ngày nay ở hải ngoại người con của xứ Quảng cũng đã đóng góp phần mình không nhỏ qua diễn đàn *xuquang.com* tại Hoa Kỳ, đã giới thiệu về mọi mặt cho bà con xa gần được biết. Từ văn học nghệ thuật, cho đến nhiều hình thức khác nhau, mà trong đó đã không thiếu phần đóng góp của Giáo Sư.

Vào ngày 8 tháng 2 năm 2009 vừa qua Phật Giáo Đài Loan đã mất đi một Đại Sư, một trí thức Phật Giáo, một học giả rất nổi tiếng trên thế giới. Đó là Hòa Thượng Thích Thánh Nghiêm. Năm 1975 Ngài đã tốt nghiệp Tiến Sĩ tại Đại Học Phật Giáo Risso (Lập Chánh) tại Tokyo, Nhật Bản. Sau đó Ngài về Đài Loan xây dựng nên Pháp Cổ Sơn và đến tuổi 80 Ngài đã nhẹ gót về Tây và Ngài đã để lại bài kệ như sau:

*Vô sự mang trung lão
Không lý hữu khóc tiếu
Bản lai một hữu ngã
Sanh tử giai khả phao.*

Tạm dịch:

*Cái già chẳng bận tâm
Không chỗ để khóc cười
Trước sau chưa có ta
Chết sống đều bỏ hết.*

Đây chính là một bài thơ, một bài kệ liễu đạo của một nhà học giả Phật Giáo. Rõ ràng là khi chết đi, cát bụi sẽ trả về cho cát bụi. Chính Ngài đã rõ lý sanh tử và chốn đi về ấy. Đó là Niết Bàn Diệu Tâm. Đó là Phật tánh, là chơn như, là như thị, là tịch tịch tràm nhiên, là vô tướng, vô cầu, vô tâm, vô phân biệt. Do vậy chẳng có gì để khóc mà cũng chẳng có gì để cười cả. Vì khóc hay cười chỉ là những sự đối đãi bình thường của cuộc đời. Nếu ai thoát ra khỏi vòng đối đãi ấy thì mới không quan tâm đến sự già và chết. Đó là chính Ngài Thánh Nghiêm đã vượt qua khỏi và

Ngài đang tự tại thông dong nơi cõi giải thoát. Vì nơi Ngài, xưa nay chưa bao giờ có sự đến đi cả. Mặc dầu Ngài đã thị hiện bằng báo thân qua lại trong cõi đời này qua 80 lần luân thú như thế.

Trước năm 1945, thời Đức Quốc Xã đang ngự trị tại Âu Châu; nhiều nhà văn, nhà cách mạng đã bỏ quê hương Đức Quốc sang tỵ nạn tại Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu hoặc các nước khác tại Âu Châu để chống lại sự cai trị độc tài của Hitler thuở ấy. Họ đã ngồi lại với nhau và thành lập một mặt trận văn hóa để đối kháng lại. Có lần một nhà văn đã nói như thế này: „Quê hương tôi đã mất; nhưng tiếng nói không thể mất được. Đây chính là quê hương mới của tôi”. Như vậy văn hóa, ngôn ngữ vẫn là một vũ khí không kém phần quan trọng khi chúng ta không còn bám trụ tại quê hương nơi mình được sinh ra nữa; mà ngôn ngữ ấy; nền văn hóa di dân tỵ nạn ấy đã đương chuẩn bị cho một ngày về sau thời đại Hitler. Nhờ đó nước Đức mới có được một quốc gia giàu mạnh như ngày hôm nay.

Năm 1975 đã có hơn 2 triệu người bỏ nước ra đi. Vì họ không chấp nhận chế độ Cộng Sản Việt Nam trong hiện tại. Họ đã, đương và sẽ dùng ngôn ngữ Việt để dạy cho con em họ trong các ngôi chùa, các trường học chuyên khoa sở tại hay ở gia đình để nuôi dưỡng sức sống của một dân tộc khi phải tứ tán ở khắp bốn phương trời. Chính họ và những thế hệ thứ hai, thứ ba đã đương và sẽ đóng góp vào nền văn hóa sở tại cũng như thời hậu Cộng Sản tại quê hương Việt Nam mình những tư tưởng tự do không nhỏ. Sở dĩ có được như vậy là nhờ vào những sợi dây tinh thần nối kết lại với nhau. Từ quá khứ đến hiện tại và kéo dài mãi trong tương lai nữa. Trong đó sự đóng góp của Giáo Sư Vũ Kỳ về vấn đề văn hóa, văn học của nước nhà tại hải ngoại không phải là điều nhỏ, mà ta phải khẳng định rằng: Tòa nhà Văn Hóa Việt Nam tại ngoại quốc ngày nay Giáo Sư Vũ Kỳ là những viên gạch, là nền móng cơ bản nhất để xây dựng một đất nước Việt Nam không cộng sản trong tương lai.

Năm 1644 người nhà Minh bên Trung Hoa không chấp nhận chế độ của Mãn Thanh; nên đã đến Việt Nam chúng ta xin tỵ nạn. Thuở ấy Vua Lê Chúa Trịnh đang ngoài đã chưa sẵn sàng có chính sách tiếp nhận người tỵ nạn Trung Hoa. Trong

khi đó Chúa Nguyễn đang trong đã có chính sách ấy; nên người Ngũ Bang đã đến Hội An để tỵ nạn và lập nên làng Minh Hương tại đây. Bây giờ trải qua gần 400 năm lịch sử những người có cảm tình với nhà Minh thuở ấy không còn nữa; nhưng đền đài, dấu vết ấy vẫn còn đây và Hội An ngày nay là nơi du khách nước ngoài đến thăm không ít vì tính cách đặc thù của nó.

Thân phận người Việt chúng ta cũng vậy. Sau 100, 200 hay 300 năm nữa chúng ta cũng sẽ giống như những người Minh Hương đã sinh sống tại Hội An cách đây gần 400 năm trước mà thôi. Tuy nhiên chúng nhân của lịch sử vẫn còn đó qua các ngôi chùa, qua phố sá, qua nền văn hóa hải ngoại đã thành hình từ trí tuệ và sự cần mẫn của con người. Người Việt Nam tỵ nạn của chúng ta hôm nay cũng thế, chúng tôi tin rằng dẫu cho thời gian có trôi qua, không gian có thay đổi, lịch sử của một thời, vẫn là lịch sử; không có ai có thể bóp méo lịch sử được. Trong hiện tại thân phận chúng ta cũng giống như thân phận của nàng Kiều, vì:

*„Trông vời cố quốc biết đâu là
nhà”*

Thế nhưng con người Việt Nam tại ngoại quốc ngày nay đang có đầy đủ phương tiện truyền thông nhiều hơn ngày xưa gấp nhiều lần. Cũng như từ trong nước, thế hệ trẻ cũng có cái nhìn tự do, duy lý hơn; nên chúng tôi tin rằng: Sự thật bao giờ cũng là sự thật và tự do dân chủ vẫn là điều mà ai ai cũng có quyền ước muốn và quyền sống trong một đất nước như thế phải thật sự có như bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đã nêu rõ.

Viết một bài hồi tưởng ngắn về Giáo Sư Vũ Kỳ để tưởng niệm một người đã có công với nền văn học của nước nhà và riêng tôi để nhớ về một người con ưu tú của quê hương xứ Quảng đã phải sống lưu vong nhiều năm tại xứ Bi; nhưng lúc nào cũng mong rằng: Có một ngày sẽ quang phục lại quê hương. Kính nguyện Giáo Sư sẽ an giấc ngàn thu và những gì Giáo Sư chưa làm được; những người còn lại sẽ tiếp tục lên đường dẫn thân và phục vụ.

(Viết xong vào một sáng mùa Đông tại Moss – Na Uy, trong khi tuyết vẫn còn rơi trắng xóa trên bầu trời và phủ kín trên mái chùa Tam Bảo (tháng 2 năm 2009). •

Đôi dòng cảm niệm về Giáo Sư Vũ Kỳ

*Xin Thiên Chúa đầy quyền năng cứu rỗi
Cho linh hồn nương tựa chốn bình an.*

Phù Vân



Chúng tôi quyết định qua tham dự buổi thuyết trình về Bonsai của hai nghệ nhân Nguyễn Kim Chi và Trần Khả Lập do nhà văn Nguyễn Ngọc Diệp tổ chức tại Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Bruxelles, Vương Quốc Bỉ vào hạ tuần tháng 4.2006. Thực ra đây chỉ là một cơ hội để chúng tôi qua Bruxelles thăm gia đình Giáo sư Vũ Kỳ - một người anh kết duyên văn nghệ.

Chuyến xe Bus khởi hành từ ZOB-Hamburg trên tuyến đường đến Paris. Khi lên xe Bus, tôi mới thấy sự chọn lựa của mình là một sai lầm, ghế ngồi nhỏ và khoảng cách giữa hai hàng ghế rất hẹp đối với người có tầm vóc trên trung bình. Tuy nhiên tôi có một an ủi là trên hành trình xa xôi trong đêm vắng, tôi có dịp chiêm nghiệm về cuộc sống và quán chiếu về cuộc đời mình.

Riêng về lãnh vực văn học, tôi có những mối duyên văn nghệ thật bất ngờ và thú vị. Bất ngờ, vì mình không xuất thân từ "lò luyện văn thơ" nào cả, nhưng từ khi lưu lạc đến xứ người tôi lại được giao "nhiệm vụ" điều hành một tờ báo của Hội Người Việt TNCS tại địa phương. Không lẽ chỉ vì một vài bài viết về tâm trạng của người Việt tha phương hay vì một vài bài thơ gửi gắm những thao thức về thân phận của người tỵ nạn mà Ban Chấp hành tin nhiệm tôi? Thú vị, vì chính những cơ may đó mà vào năm 1984 ký giả lão thành Nguyễn Ang Ca, từ Bruxelles liên lạc để nhờ tôi cung cấp một số tài liệu cho tờ báo do ông chủ trương.

Nhà báo Nguyễn Ang Ca là "sư tổ" viết phóng sự. Ông đã tham dự 4 lần Thế Vận Hội, đoạt Huy Chương

Vàng Thế Vận Hội Báo Chí về bình luận năm 1968 và Huy Chương Vàng về Phóng sự Thể Thao tại Mexico năm 1969.

Ông nhận tôi làm đứa em tinh thần trong kỳ Đại hội thành lập Trung Tâm Âu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại năm 1987 tại Stuttgart, Đức Quốc.

Chúng tôi có qua Bruxelles thăm gia đình anh Nguyễn Ang Ca một lần và sau đó tháp tùng với phái đoàn Vương Quốc Bỉ để thăm viếng và du lịch các nước Bắc Âu do anh và Linh Mục Joan Nguyễn Hùng Lân tổ chức vào mùa hè năm 1990. Đầu năm 1991, tôi nhận được thư của anh sau chuyển anh đi Hoa Kỳ trở về Bruxelles, trong thư anh hỏi tôi thêm một số chi tiết để anh hoàn thành bài phóng sự "Bắc Âu xứ lạnh tình nồng". Không ngờ đây là bài phóng sự cuối cùng của anh. Anh bị bệnh tim và tử trần ngày 26.03.1991. Cái hẹn của anh sẽ dẫn tôi đi ngắm vườn kỳ hoa dị thảo Keuchenhof nổi tiếng ở Hòa Lan đã trở thành miền viễn...

Từ những lần sinh hoạt với Trung Tâm Văn Bút Âu Châu, tôi lại có thêm một người anh văn nghệ nữa, đó là nhà biên khảo Hương Giang Thái Văn Kiểm. Ông đã thường thân mến gọi tôi là "hiền đệ". Ông "hoàng huynh" của tôi là Đốc sự Hành Chánh, người từng giữ những chức vụ quan trọng trong chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, sáng lập Đài Phát Thanh Huế, Giám Đốc Thông Tin Trung Việt, Tỉnh Trưởng Khánh Hòa và Ninh Thuận, Phó Giám Đốc Văn Hóa Bộ Giáo Dục, Giám Đốc Đài Phát Thanh Sài Gòn, và đã từng làm Chủ Bút Văn Hóa Nguyệt San; Chủ biên Văn Hóa Tùng thư,... Ông "hoàng huynh" hiện định cư tại Paris và đã đoạt Huy Chương Hàn Lâm Pháp năm 1982. Ông lập một "tiểu thư viện" trong phòng khách với khá đầy đủ tài liệu cũ. Đã từ nhiều năm qua, ông không còn viết lách gì thêm vì lý do sức khỏe, chỉ tu chính những bài đã viết để in thành sách. Ông có nhiều tác phẩm bằng tiếng Việt và tiếng Pháp.

Ngoài ra, qua mục Vườn Thơ Viên Giác trong báo Viên Giác trước đây, tôi thường nhận được sự khích lệ của bà chị "thi tỷ" Văn Nương Lê Ngọc Chấn. Bà chị bắt đầu làm thơ từ năm 1946 và từ năm 1962 cùng với các nữ sĩ khác thành lập Thi Đoàn Quỳnh Giao tại Sài Gòn. Các thành viên của Thi Đoàn ở Việt Nam cũng như ở hải

Hàng nền cư tang lạnh giáo đường

• **Tùy Anh**



*(Tưởng niệm Giáo sư Vũ Kỳ - người anh
văn nghệ, đã đi về cõi Vĩnh Hằng ngày
14.11.2008 tại Bruxelles/Vương quốc Bỉ)*

*Đã hẹn nhau rồi, sẽ gặp nhau
Nào hay biệt chốn giang đầu
Em còn ngóng đợi nơi biên ải
Anh đã đi ngoài cuộc bể dâu.*

*Từ thuở còng vai mang thánh giá
Đốc lòng gánh hết tội nhân gian
Anh về trong cõi thiên đàng lạ
Em đến theo lời gọi phúc âm.*

*Vương vẫn lời kinh, vương vẫn buồn
Lòng thêm trăm nhớ với ngàn
thương*

*Khói hương trầm khuất hồn phiêu
bạt
Hàng nền cư tang lạnh giáo đường.*

*Hãy lắng lòng nghe lời cứu chuộc
Với lời thệ nguyện giữ điều răn
Như là điều chứng đấng ân phúc
Như chuyện nhân gian lắm bụi trần.*

*Thiên sứ ban cho hạt bụi nào
Dường như hạt bụi tự chiêm bao
Long lanh trong bóng đêm huyền
thoại
Sao nở đành quên những ước ao.*

*Lời cuối này anh, lời phó thác
Lệ buồn đầm ướt cả kinh thư
Bao nhiêu hoài bão, bao khinh bạc
Cũng bỏ ngoài tai lẽ thật hư !*

*Bằng hữu tiễn anh đến nghĩa trang
Ngậm ngùi gió rét chờ đông sang
Vòng tay còn nặng lòng nhân ái
Tâm ý nào với nghĩa đá vàng.*

*Cánh hạc bay vào thời sáng thế
Rừng xưa đánh mất dấu chân như
Nắng hanh vàng võ nơi trần thế
Thôi thế em đành xa thảo lư !*

*Tâm sự đầy vơi ngày lại ngày
Bên trời vong lữ chí mình hay
Anh đi để lại bao niềm nhớ
Lồng lộng lưng trời cánh vạc bay !*

*Viết trong ngày tang:
21.11.2008 tại Notre Dame
des Grâces/Bruxelles/Bỉ.*

ngoại đã lần lượt đi về Cối Thơ Vĩnh Hằng. Bà chị tuổi hạc đã cao, nên không còn muốn liên lạc với ai nữa. Vì thế tôi cũng chưa được phép đến thăm bà chị lần nào để tỏ tấm lòng của "thi đệ" mà bà chị thường hay gọi tôi như thế.

Từ nhiều năm trước đây người ta ngộ nhận rằng nữ sĩ Vân Nương là "nàng thơ" T.T.Kh. Một tờ báo xuất bản ở Việt Nam đã cho đăng một loạt bài gần như khẳng định về điều này, nên một số tờ báo hải ngoại cũng dựa theo đó loan tin để hy vọng rằng nữ sĩ Vân Nương sẽ lên tiếng để bảo vệ danh dự và thân phận của mình. Tuy nhiên, nữ sĩ vẫn giữ thái độ im lặng để thời gian sẽ trả lời. Cho mãi đến đầu năm 2009, nhà văn Quốc Nam trong bài "**Huyền Thoại về Nàng Thơ T.T.Kh**" đăng trong Việt Báo ngày 03.02.2009 có đoạn ghi rõ: "... Trong lần tâm sự riêng với Hồ Văn Thông ở chiến khu, nhà thơ Tâm Tâm thú nhận rằng suốt từ năm 1937 đến 1939, chỉ có 3 bài thơ để tên T.T.Kh. do chính ông sáng tác là: Hai sắc hoa ti-gôn, Bài thơ thứ nhất & Bài thơ cuối cùng...". Bây giờ chắc bà chị tôi đã an tâm rồi!

Tôi bị hoàn cảnh đẩy đưa một cách hết sức tự nhiên vào con đường văn bút – con đường tôi không hề cố ý chọn lựa khi đến định cư ở xứ sở này. Tôi chỉ nương theo sở thích của mình để viết, thành thơ tự do như cuộc sống của mình ngày trước còn ở quê nhà. Tôi viết... đơn giản là viết cho mình để khuây quên những phiền muộn về quá khứ, để hướng đến sự tĩnh lặng của tâm hồn. Vì thế tôi chọn cho mình một bút hiệu: Phù Vân, "thiên thượng phù vân như bạch y". Như một đám mây trôi lững lờ, tạm bợ, hợp tan... rồi cuốn bay theo những làn gió; cũng như cuộc đời của những thuyền nhân, những người tỵ nạn một sớm một chiều làm kẻ lưu dân. Những hoạt động văn hóa của tôi không mang lại chút danh vọng cá nhân nào cả.

Bởi tôi chỉ là một đám mây. Một đám mây rày đây mai đó. Cái cảm nhận này thực ra đã thấm nhập trong tôi từ lâu. Có lẽ từ ngày tôi từ giã cuộc đời vô tư của một sinh viên để đảm nhận trách nhiệm của một công chức tại Vùng I Chiến thuật. Ít ra cũng trên 10 năm tôi đã từng qua lại trên chặng đường quốc lộ I từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi. Mỗi năm tôi phải vài ba lần về thăm gia đình ở

Huế bằng đường bộ. Trạm bắt buộc phải dừng chân là ở đỉnh đèo Hải Vân. Đây là cơ hội cho tôi được hòa mình trong mây, trong sương, trong hơi lạnh của đá núi, của gió... tôi tưởng mình tan loãng trong hư vô, trong cõi tiêu dao thoát trần; quên những mệt mỏi, ưu tư, phiền toái của công việc; quên cả những áp lực cao độ của cuộc chiến tranh trong những năm của thập niên 60.

Bây giờ nhớ lại những tháng ngày cũ tôi thường công tác ngang qua Tam Kỳ - Quảng Tín, tôi đâu có ngờ nơi đó có xã Dương Đoàn là nơi chôn nhau cắt rốn của ông anh kết nghĩa Vũ Kỳ của mình hôm nay. Khi anh tham gia Việt Quốc hoạt động cách mạng trong Mặt Trận Quốc Gia Bài Cộng Liên Khu V và bị chính quyền Việt Minh kết án tù 20 năm thì "thằng em" còn là một cậu học sinh Trung học. Tuy nhiên khi anh bị đày ra đảo Phú Quốc từ năm 1955 vì đã tham gia chống độc tài của chính quyền đệ I Cộng Hòa, thì 20 năm sau "thằng em" cũng bị chính quyền cộng sản Việt Nam đày ra trại tù cải tạo tập trung Phú Quốc vì "tội" nguy quân-nguy quyền qua cuộc đổi đời 30.04.1975. Và cũng trong thời điểm đó, anh cũng bị Việt Cộng giam tại Sài Gòn và trại tù cải tạo Tiên Lãnh - Quảng Nam.

Anh Vũ Kỳ ơi, hầu như suốt cuộc đời anh đã dẫn thân vì đại nghĩa; anh đã gắn bó với tổ quốc và dân tộc; đấu tranh cho tự do dân chủ, cho công bằng xã hội... Thế nhưng anh ơi, em đã công tác ở Quảng Nam, sống ở Quảng Nam, đã coi Quảng Nam như là quê hương thứ hai của mình. "Thằng em" của anh đã chứng kiến hoàn cảnh của người dân xứ "ngũ phụng tê phi" trong "vùng xôi đậu" phải cam chịu trăm cay ngàn đắng "một cổ hai tròng" - đêm phập phồng lo sợ bị Việt Cộng nắm vùng đe dọa thủ tiêu; ngày bất an vì những cuộc giao tranh. Những hũ gạo nuôi quân, những bà mẹ chiến sĩ đã từng che giấu, nuôi ăn "những bộ đội, những chiến sĩ cách mạng" dưới hầm bí mật trong nhà mình; để rồi sau "ngày giải phóng" những "bà mẹ chiến sĩ" đó hưởng được những gì, thấy được những gì từ "những đứa con" dưới các "hầm bí mật" chun lên làm người đê đầu cõi cổ, bóc lột đày đọa mình? Anh ơi, dân nghèo vẫn nghèo và lại càng nghèo hơn dưới chế độ mới!

Em đã sống trong lòng đất "địa linh nhân kiệt", xứ sở của Việt Quốc và hình như em đã kể cho anh nghe nỗi buồn về sự tranh chấp giữa các hệ phái. Anh cũng bùi ngùi kể cho em nghe về sự phân hóa nội bộ của những đảng phái ở hải ngoại đã làm tiêu hao tiềm lực đấu tranh chống lại chủ nghĩa cộng sản Việt Nam. Đây là điều làm anh thao thức không yên bởi suốt đời anh luôn quan tâm đến tiền đồ của tổ quốc Việt Nam...

Biết mình không thể làm gì được hơn, anh quyết tâm ẩn hành những tác phẩm có giá trị lịch sử, văn học để cho thế hệ trẻ mai sau có một cái nhìn đích thực về những giá trị tinh thần cao quý của dân tộc nhằm bảo tồn và phát huy văn học Việt Nam. Ngoài ra còn để cho thế hệ trẻ biết thẩm định và phán xét công minh từng giai đoạn chuyển biến của lịch sử. Anh cũng muốn gởi gắm, trao truyền cho thế hệ trẻ ý chí và tâm huyết của mình để họ làm hành trang trong công cuộc đấu tranh và xây dựng cho một đất nước Việt Nam trong sáng, huy hoàng.

Anh đã trình bày quan điểm này với tư cách của một vị Giám khảo trong buổi lễ trao giải thưởng của cuộc thi văn học Viết Về Âu Châu do chùa Viên Giác tại Hannover, Đức quốc tổ chức vào tháng 8.2003 nhân kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Chùa và Báo Viên Giác.

Trước hàng trăm khán giả, anh là một diễn giả uy nghi với giọng nói hùng hồn sắc bén, trình bày vấn đề rành rẽ khúc chiết; nhưng khi trở về khách sạn, em mới biết, dù trí lực vẫn còn minh mẫn nhưng thể lực của anh đã bắt đầu suy sụp dần dần. Em nói nhận xét này cho anh nghe và đề nghị anh phải giữ gìn sức khỏe. Anh trầm ngâm thật lâu rồi mới nói:

- Chú Phù Vân ơi, tôi còn nhiều ước nguyện chưa thành...!

*

Trong những năm trước đây tôi đã mất một vài người bạn thơ văn, mà điều đáng buồn là chúng tôi chưa kịp diện kiến lần nào. Thêm nữa trong lần nhà văn Nguyễn Ngọc Diệp tổ chức vinh danh Giáo sư Vũ Kỳ vào đầu tháng 12.2005 tại Trung tâm Văn hóa Xã hội Bruxelles, tôi không qua tham dự để chúc mừng anh vì tôi đang bận chuẩn bị ẩn hành số báo Viên Giác Xuân Ất Dậu. Nên lần này, chúng tôi phải qua thăm viếng gia đình ông anh văn nghệ, phải qua trình diện bà chị, vì từ lâu dù có nói

chuyện với chị qua điện thoại nhưng chưa có lần gặp gỡ. Tôi sợ sẽ có bất trắc xảy ra...

Xe Bus dừng lại ở trạm Bruxelles Midi khi mặt trời còn ngập ngừng ở chân mây trong sương sớm. Anh Nguyễn Ngọc Diệp đón chúng tôi về nhà. Bữa điểm tâm đã được anh chị dọn sẵn, chúng tôi vừa ăn vừa kể một vài câu chuyện cũ về Mùa Hè đỏ lửa năm 1972. Hồi đó anh Diệp, Đốc sự Hành Chánh, Phó Tỉnh Trưởng Quảng Trị đã cùng với bà con đi tản về Huế dưới làn đạn pháo của cộng sản Bắc Việt. Chúng tôi là người đồng cảm, đồng điệu, đồng cảnh ngộ trong giai đoạn chiến tranh khốc liệt đó nên dễ trở thành thân quen...

Sau đó, bốn anh chị em chúng tôi đến nhà Giáo sư Vũ Ký như đã hẹn trước. Chung cư của Giáo sư ở trên một ngọn đồi yên tĩnh, anh Diệp là "người bạn nhỏ" của Giáo sư trong thành phố này, cùng tâm ý và chí hướng nên vẫn thường gặp nhau để tâm sự. "Ông anh" Vũ Ký, với nụ cười bất hủ trên môi, niềm nở đón khách. Tôi cũng vui mừng vì tuy ông anh có gầy hơn trước, nhưng trông vẫn còn phong độ lắm. Bà chị vẫn trong dáng dấp của một bà vợ hiền thực, đảm đang dạy con, nuôi chồng trong những giai đoạn chồng bị tù đầy. Cháu Văn Quý nhanh nhẹn, thông minh, tháo vát, nhờ nhà ở gần nên cháu thường đến giúp cha mẹ trong những lần nhà có khách.

Anh đã kể cho chúng tôi nghe, có rất nhiều anh chị em trong văn giới, báo chí đến thăm viếng, đàm đạo, trao đổi những vấn đề thời sự. Cũng đã có nhiều người ở lại trong căn phòng chật chội này để cùng anh tâm sự thâu đêm.

Những chuyện anh được văn giới mời sang Hoa Kỳ thuyết trình hay in những tác phẩm văn học nghệ thuật; anh được anh chị em văn thi sĩ, những nhà biên khảo và phê bình văn học tiếp đón nồng hậu hay tổ chức vinh danh cuộc đời và sự nghiệp văn học của anh. Hội Đồng Chỉ Đạo Việt Nam Quốc Dân Đảng Washington, Hoa Kỳ cũng đã trao tặng kỷ vinh danh lão đồng chí Vũ Ký. Được kết nạp vào Việt Quốc từ năm 1946, Giáo sư Vũ Ký vì lý tưởng quốc gia dân tộc nên đã dẫn thân suốt đời trong công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa vô nhân của cộng sản Việt Nam. Lá cờ này cuối cùng đã được chôn theo với quan tài của người chiến sĩ quốc gia.

Anh cũng kể cho chúng tôi nghe về Hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại đã ghi tên anh dự tranh Giải Nobel Văn Chương thế giới năm 2003. Do đó, tiếng tăm của anh được phổ biến trên các hệ thống truyền thông hải ngoại. Và cũng tại căn phòng này, phóng viên các tờ báo tại Vương Quốc Bỉ đã đến phỏng vấn anh. Họ rất ngạc nhiên một nhà văn, một nhà báo, nhà phê bình văn học nổi tiếng của Việt Nam lại ở trong một căn phòng "giàn dì" - một căn phòng chỉ đầy sách báo. Họ đâu biết rằng nhà cách mạng lão thành đã sống một đời thanh bạch và đạm bạc từ hồi còn ở Việt Nam.

"Ông anh" Vũ Ký cũng hân hoan kể cho chúng tôi nghe, nhân ngày lễ kỷ niệm 60 năm thành hôn 30.03.2002, Bộ Văn Hóa Bruxelles đã tổ chức buổi lễ Ngọc Khánh Hôn Phối cho ông bà Giáo sư Vũ Ký tại Tòa Thị Chính Auderghem, hãnh diện là đã cứu một trí thức Việt Nam thoát khỏi ngục tù Cộng sản; vừa để chúc mừng và vinh danh một công dân Bỉ gốc Việt đã hội nhập thành công và đã có những đóng góp tích cực trong việc phát triển nền đa văn hóa xã hội



tại Bỉ.

Trước đó vào Đức Vua và Hoàng Hậu Vương Quốc Bỉ cũng đã gửi thư đến ông bà Vũ Ký hiệp thông chúc mừng sức khỏe và hạnh phúc trong ngày đại lễ này.

Anh cũng cho biết, Linh Mục Joan Nguyễn Hùng Lân, ngoài tư cách là một vị lãnh đạo tinh thần được sự tín nhiệm của gia đình, còn là một người bạn tâm giao của anh Vũ Ký nên cũng thường đến viếng thăm anh.

Tuy anh cộng tác với tờ báo Viên Giác đã từ nhiều năm, đã từng liên lạc với Thầy Chủ Nhiệm Thích Như Điển qua thư từ và điện thoại; nhưng lần hội ngộ đầu tiên xảy ra vào năm 1992 tại Bruxelles. Thế nhưng, anh cho biết, hai người đều có cảm giác như là đã quen biết nhau từ "tiền kiếp"...

Tưởng niệm Giáo Sư Vũ Ký Lá thư hoài niệm Kính dâng hương hồn Ba

Hôm nay con lại nhớ Ba và chưa bao giờ hình ảnh Ba lại sâu sắc, rõ ràng và đậm đà thân thiết đối với con như thế.

Thưa Ba, Ba không còn chung sống với chúng con, mới chỉ có một tháng thôi, nhưng con cảm thấy hình như đã quá lâu rồi, chỉ vì thiếu sự săn sóc nuông chiều của Ba đối với chúng con. Những giây phút ấy dài đằng đẵng bằng bao nhiêu thời đại.

Trong bóng tối lờ mờ của một góc nhà, tay con bỗng nhiên ngừng lại trên một cuốn sách đã sẫm vàng, hơi sờn ở một góc. Đó là cuốn sách mà Ba đã giữ gìn từ suốt cuộc hành trình của Ba từ bao nhiêu năm như món quà lưu niệm để chúng con đọc lại nhớ về Ba. →

Ông anh còn cho chúng tôi xem lá thư của một người học trò cũ, Bùi Giáng, một nhà thơ tài hoa, một người "điên vì thời cuộc đảo điên". Năm 1996 Bùi Giáng gửi tặng cho Thầy tập thơ Rong Rêu "... một tập thơ mới toanh để Thầy thông dong sử dụng cho phiêu du tuế nguyệt muôn năm tiền trình..."; kèm thêm hai câu thơ:

*Tận cùng bất chợt mà ra
Trùng phùng nhân vật niên hoa
buổi đầu.*

*

Tôi đâu có ngờ, gặp gỡ Giáo sư Vũ Ký lần này là lần cuối cùng. Giáo sư Vũ Ký đã về cõi vĩnh hằng ngày 14.11.2008, với tuổi thọ 87 nhưng vẫn còn nhiều hoài bão chưa thành.

Sau tang lễ tại Bruxelles ngày 21.11.2008, chúng tôi cùng anh Nguyễn Ngọc Diệp đến thăm gia đình anh Vũ Ký, thăm lại căn phòng cũ của anh. Hình ảnh của một người anh đáng kính vẫn còn bàng bạc quanh đây, với ánh mắt đắm chiêu, nụ cười chưa trọn và những lời gởi gắm chân tình của anh là những dấu ấn nhắc nhở chúng tôi luôn nhớ nghĩ để làm được một việc gì hữu ích cho quê hương... •

(Hamburg, 03.2009)

Một người nào đứng núp đầu đây sẽ ngạc nhiên trước thái độ và tâm trạng của con, nhưng nếu Ba hiện về đây với chúng con, nhìn con lúc ấy, Ba sẽ không lấy làm lạ chút nào.

Con không khóc, không phải vì ít cảm động, nhưng cái sững sờ và im lặng của con còn hơn tiếng khóc, cứ gì những giọt lệ sụt sùi mới đo được mức độ rất cao của sự cảm động ở lòng người, Ba nhỉ ?

Có những cái mỉm cười chỉ vì thảm quá nên không khóc được đó thôi. Hình ảnh Ba rõ ràng quá trước mắt con trong giây phút này. Ba suốt đời vẫn nhắc đi nhắc lại với chúng con về nhân đạo. À, mà Ba không nói "nhân đạo", Ba nói "thương người để người thương lại chúng con". "Trên cõi đời phù du này, không phải bao giờ tiền bạc cũng mua được tất cả. Tình Mẫu Tử và Đạo Hiếu mới là những thứ vô giá".

Những lời Ba nhắc gởi lại để chúng con nghĩ và lo cho Mẹ, nếu sau này Ba có mất đi. Chúng con nguyện sẽ ghi nhớ và thực thi lời khuyên bảo quý báu này của người cha thân thương dành cho người bạn đời yêu dấu của mình, suốt đời tận tụy, hy sinh trong âm thầm cho chồng con mà quên cả bản thân mình.

Ba sẵn sàng hy sinh tất cả để chúng con được sống. Ba dám đương đầu và chống chọi lại với tất cả mọi trở lực và mọi nỗi đau khổ cùng cực có thể có ở trên đời này để cho các con có một chỗ đứng và có thể trở thành một con người có trách nhiệm trong xã hội và có ý thức cao độ về cuộc sống.

Trước một cuộc chiến đấu dai dẳng và vô cùng cam go, vũ khí của Ba là ý chí và tinh thần sắt đá. Ba nắm xuống, nhưng đã để lại một sự đóng góp quý báu về văn hóa, văn học và văn chương cho quê hương, cho hậu thế, với những người học trò nay đã thành danh và đang hiện diện ở khắp năm châu bốn bể.

Khi Ba vừa mới mất, có một anh học trò cũ của Ba viết e-mail chia buồn và kể lại một vài chuyện vui, kỷ niệm về Ba. Mỗi lần nghĩ lại, con đều mỉm cười: "Tôi bao giờ cũng nhớ thầy Vũ Ký vì một câu của thầy nói với học trò qua giọng miền Trung: "Tại bây phải thuộc lòng hai câu này của Nguyễn Công Trứ, thuộc nằm lòng để làm kinh nghiệm sống sau này:

"Tri túc, tiện túc, dãi túc, hà thời túc,

Tri nhàn, tiện nhàn, dãi nhàn, hà thời nhàn".

Rồi thầy dịch ra:
*"Biết đủ là đủ, đợi đủ chừng nào mới đủ,
Biết nhàn là nhàn, chờ nhàn khi nào mới nhàn".*

Giọng thầy nói theo tiếng Quảng, nên tụi học trò đứa nào cũng nhái theo, để cười mỗi khi đến giờ thầy dạy".

Lần đầu tiên, nghe anh học trò này kể chuyện về Ba, con đã khóc thật nhiều, khóc vì quá cảm động. Ở một xã hội văn minh, vật chất này, lúc nào cũng chạy theo đồng hồ mà còn được nghe những tâm tình và tấm lòng chân thật của một người học trò cũ bây giờ đã thành danh và thành công trên đường đời. Thật là an ủi và hạnh phúc cho con, nhất là đối với chúng con là những người mới vừa mất Ba.

Chúng con, những đứa con mà Ba hằng yêu quý, giờ đây, hoài niệm về Ba, không khỏi bùi ngùi luyến tiếc. Như lời Thầy Thích Như Điển đã viết trong Postcard từ Úc gửi về cho Mẹ và các con: "Kính nguyện cầu cho gia đình sớm vượt qua những mất mát đau thương to lớn nhất trong cuộc đời của mỗi người trong gia đình".

Đọc lại bài «**Chuỗi ngọc đứt rời**» trong cuốn sách «**Về Nguồn**» của Ba, con hiểu thấu được rằng Ba có một đức tin mãnh liệt khi đứng trước những nghịch cảnh chồng chất, khi phải trải qua bao nhiêu thống khổ và đọa đày trong những ngày tù tội. Ba đã viết: *"Quyền năng của con người quả là vô hiệu cho sự giải thoát của thể nhân bé bỏng, ai cũng chỉ còn biết tin vào quyền lực của thần thánh siêu hình, huyền linh cực cao cực trọng mà thôi, như riêng tôi đã âm thầm từ lâu tin vào Thiên Chúa và Đức Mẹ Vô Nhiễm để tìm đường giải thoát cho cá nhân và gia đình mình".*

Hôm nay và nơi đây, chúng con có thể biểu lộ niềm tự hào và hãnh diện của chúng con về những thành tựu, về ý chí và tinh thần bất khuất của Ba không bao giờ chịu quỳ lụy hay chấp nhận một sự cưỡng hiếp đàn áp nào và dưới bất cứ hình thức hay chế độ nào, dù là Quốc Gia hay Cộng Sản. Ba thật sự đã ra đi trong chiến thắng, trong tự do và giải thoát. Ba là ngọn đuốc dẫn đường cho thế hệ chúng con và thế hệ mai

Đề tưởng niệm Giáo Sư Vũ Ký: Vũ Ký với tác phẩm 'Về Nguồn'

• Nguyễn Thùy

'Về Nguồn', tác phẩm của Giáo Sư Vũ Ký do Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại Cộng Hòa Liên Bang Đức xuất bản năm 2002, dày 284 trang. Tác phẩm tập trung một số trước tác gần đây cùng những bài viết về một số tác phẩm của một số nhà văn, nhà thơ khác (Thượng Tọa Thích Như Điển, các nhà thơ, nhà văn Trần Tùng Nguyên, Phù Vân, Lê Mỹ Như Ý, Trà Lũ) và đôi sáng tác mới, thêm đôi bài của đôi tác giả viết về các tác phẩm của Giáo sư.

Đọc Vũ Ký là đọc cả kiến thức và lý luận rộng sâu cùng tâm lòng tha thiết với Quê hương, Dân tộc, với Đất nước và Con Người của một học giả uyên bác, một Chiến sĩ Cách Mạng trung kiên, một sĩ phu chân chính, một nhà Văn hóa sâu dày. Tác phẩm 'Về Nguồn' phần nào thể hiện những tính cách, những 'đức tính' trên của nhà giáo Vũ Ký. (Vũ Ký, người từng được Chính quyền Vương Quốc Bỉ tổ chức tại Tòa Thị Chính Bruxelles mừng lễ 'Khánh Ngọc' (Noces de diamant) 60 năm thành hôn của ông và phu nhân, cũng là ngày Bát Tuần Thượng Thọ của nhà văn vào ngày 30. 03. 2002. Báo chí Vương Quốc Bỉ hết lời ca ngợi nhà trí thức Việt Nam đã góp phần khá lớn vào xã hội đa văn hóa Bỉ quốc. Đức Vua và Hoàng hậu Fabiola cũng gởi thư chung vui với niềm vui của nhà văn. Vũ Ký còn được Văn Bút Việt Nam hải ngoại đề cử dự giải Nobel Văn chương năm 2003. Giáo sư Vũ Ký vừa qua đời ngày 14.11.2008 tại Bruxelles, đã để lại cho Văn học và Văn hóa Việt Nam trên 21 tác phẩm cùng bao nhiêu bài viết khác cùng bao bài thuyết trình tiếng Việt, tiếng Pháp. Tiếc rằng Giáo sư đã ra đi, còn bao nhiêu tác phẩm đang dự trù mà chưa hoàn tất được. → →

sau. Sau Ba, có hàng trăm, ngàn, vạn ngọn đuốc đang sáng bùng nổi gót theo Ba.

Thương và cầu chúc Ba đi trong An Bình và Vĩnh Lạc.

Một đứa con của Ba,

• Vũ Thị Tình Nguyên

Nơi đây, xin không đi vào toàn bộ tác phẩm 'Về Nguồn'. Chỉ xin đề cập ba bài tiêu biểu nói lên suy tư và ý hướng của Giáo sư vừa mang chở tính cách Cách mạng, tính cách biên khảo và tính cách tư tưởng của nhà trí thức này.

1/- Lễ Gia Tiên hay Ý nghĩa một cuộc Trở Về Nguồn :

'Lễ Gia Tiên', người Việt Nam nào cũng biết và luôn nói đến mỗi khi đề cập đến thuần phong mỹ tục Việt Nam, nhất là mỗi lần đón Tết vui Xuân. 'Lễ Gia Tiên' là hình thức, là nghi lễ thể hiện truyền thống 'Đạo Ông Bà' của Văn hóa Việt Nam. Người Việt Nam nào cũng có một 'bàn thờ ông bà' nơi trang trọng nhất trong nhà. Giáo Sư Vũ Kỳ đã nói đến việc này, đây không là điều mới lạ nên xin không đề cập đến nhiều. Điều quan trọng mà Giáo Sư nói đến chính là tinh hoa của **Đạo Ông Bà**, nói lên ý nghĩa Về Nguồn nơi tâm thức người Việt chúng ta từ xa xưa đến nay.

Trước tiên, về mặt Đạo học, theo Giáo sư, 'Về Nguồn' là trở lại với cái Cội Nguồn đã làm phát sinh vũ trụ, làm phát sinh Sự Sống của muôn loài. Đây là cái Đạo Thể (Être), cái Chân Không, cái Tính Thể Chân Như đã tạo nên cõi Diệu Hữu (cõi hiện tượng) theo Phật giáo; đây là vị Thượng Đế hay đấng Hóa Công đã sáng tạo nên vạn hữu theo Ki-Tô giáo, nói theo Việt Nam, đây là đấng Trời.

'**Hướng Vọng về Nguồn**' chính là hướng về với cái Nguồn Cội đó để nhìn ra được tương lai, không riêng của từng cá nhân mà còn chung cho cả dân tộc, cả chủng loại người chúng ta. Điều này, đức Phật đã bảo 'Hồi đầu thị ngạn', quay đầu nhìn lại Cội Nguồn mới thấy được cái Bên phía trước tức cái 'Bờ Bên Kia', cái 'Bi Ngạn' (đảo bi ngạn). Jésus, cũng ý đó đã nói: '*Ta là đầu và là rốt, là Alpha và Oméga*' (từ 'Ta' nơi đây không phải Jésus mà là Đức Chúa Trời, Jésus nhân danh Đức Chúa Trời để nói với thế gian). Lời này của Jésus có nghĩa: 'cái Alpha trở về trong Oméga, cái Khởi nguyên trở về trong cái Chung cục; theo lời Đức Thích Ca là cái 'Bờ Bên Này' trở về trong cái 'Bờ Bên Kia'. (Bờ Bên này là Bờ Vật Chất, bờ có Sinh Tử; Bờ Bên Kia là Bờ của Niết Bàn, Bờ đoạn diệt được sinh tử luân hồi). Lão Tử cũng nói ý đó khi bảo: '*Phản phục Đạo chi động*'. Trang Tử cũng bảo: '*Van vật*

phồn thịnh, giống nào cũng trở lại nguồn gốc của mình. Vật nào cũng trở lại nguồn gốc của mình mà không biết' (1). Các nhà tư tưởng Cổ Hy Lạp cũng từng nói điều này. F. Nietzsche cũng bảo: '*Tôi là tôi hôm nay của quá khứ nhưng tôi thấy nơi tôi một cái gì của ngày mai, của ngày mai nữa và của cả tương lai*' (2). M. Heidegger nhìn ra cái 'Cội Nguồn' dịch chuyển về Tương Lai qua câu: '*Cái quá khứ của bình minh nhân loại trong cái ngày mai của tương lai*' (3).

Triết học và Văn chương Tây Phương gọi cái 'Hướng Vọng về Nguồn' là '*Nỗi Hoài hương Hằng Thế*' (la nostalgie de l'Être), đây là Nỗi Nhớ Không Nguôi nơi tâm thức con người mà Văn hóa Cổ Hy Lạp gọi là '*Đại Ký Úc*' và mượn tên Nữ Thần Mnemosyne để gọi. Vì Cội Nguồn luôn dịch chuyển về Tương Lai như lời Heidegger trích trên nên Đạo Học Đông Phương từ nghìn xưa đã bảo là '*Từ Một trở về với Một*' và hai mệnh đề '*Hồi đầu thị ngạn*' cùng '*Đảo bi ngạn*' của lời Phật đã nói rõ. Hướng về Nguồn Cội để hướng về Tương lai, đây là lộ trình của cuộc sống nhân sinh. Quan điểm '*Vạn vật đồng nhất thể*', '*Vạn hữu bản lai đồng*' và '*Từ Một trở về trong Một*', lời này của Đạo học Đông Phương nói lên điển tiến tất yếu của nhân sinh trên dòng tiến hóa cùng ý nghĩa, cứu cánh cuộc sống, cuộc đời.

Vì 'sự trở về Nguồn' là vấn đề thuộc Đạo học, có tính cách siêu hình nên Giáo Sư Vũ Kỳ chỉ nói lướt qua để giới hạn lại nơi 'Lễ Gia Tiên' và 'Đạo Ông Bà' của người Việt chúng ta.

Đạo Ông Bà, từ Đạo nơi đây vừa là Đạo lý, Đạo tâm vừa là Con đường. Đạo lý, Đạo tâm vì là Lễ Sống; 'con đường' vì là lộ trình để đạt được Lễ Sống đó.

Đạo Ông Bà, ta chú ý hai từ 'Ông, Bà'. Ta gọi 'Đạo Ông Bà' chứ không gọi là 'Đạo Tổ Tiên', vì sao? 'Tổ Tiên' hoàn toàn chỉ những người đã khuất núi trong lúc 'Ông Bà' vừa chỉ người khuất núi vừa chỉ người đang còn sống với chúng ta hiện nay. Nhiều gia đình Việt Nam, cả Tây phương, bao gồm cả ba, bốn thế hệ: Ông Bà Cố, Ông Bà Nội Ngoại, cha mẹ, con cháu, có thể cả các 'chắt' còn sơ sinh, tất cả còn hiện diện trên dương trần. Vì thế, ngày giỗ, ngày cúng là ngày hội họp cả bao người còn sống của bao thế hệ trong gia đình, tộc họ để tưởng niệm người

quá cố. Đạo Ông Bà, vì thế, nói lên mỗi quan hệ, mỗi liên đới giữa các thế hệ qua quá trình lịch sử. Nếu hai từ 'Tổ Tiên' là từ Hán Việt thì hai từ 'Ông Bà', theo người viết, là hai từ thuần Việt (tiếng Nôm). Ngày giỗ, ngày cúng của người Việt chúng ta không chỉ riêng để giỗ cúng người lớn tuổi đã khuất mà còn cho cả những người tuổi nhỏ, những vai vế thấp hơn trong gia đình như người chồng giỗ vợ, người mẹ giỗ con, anh chị giỗ em,... Và ngày giỗ, ngày cúng cũng không chỉ giới hạn nơi những người trong gia đình mà còn mời cả bà con thân thích, cả bè bạn, láng giềng, những người đang còn sống để cùng tưởng nhớ người xưa. Do đó, ngày giỗ, ngày cúng, theo Đạo Ông Bà vừa là ngày Lễ Trọng đối với người đã qua đời, vừa là ngày Hội Vui để thắt chặt tình nghĩa giữa những người đang sống.

Hai từ 'Ông Bà' chỉ hai giới tính nam, nữ tức Dương và Âm, cặp lưỡng nhất, theo Đạo học, tương dung, tương khắc, tương điều hòa để sinh thành vạn hữu.

Hai từ 'Ông Bà' còn nói lên tính cách xứng hô, đối đãi giữa người và người trong xã hội: Thưa Ông, thưa Bà,..., nói lên tính cách lễ phép, tôn trọng và thân mật trong cuộc tiếp xúc, giao lưu.

Không rõ tiếng Hán có thuật ngữ nào tương đương mang đầy đủ những điểm nói trên qua hai từ 'Ông, Bà' của tiếng Việt. Tây phương thì hầu như không có. Tây phương không có cái Đạo gọi là '*Le Tao Homme-Femme*' hay '*Le Tao Monsieur-Madame*'. Người Pháp dịch '*Đạo Ông Bà*' là '*Le Culte des ancêtres*', nghĩ ra không đúng. '*Thờ cúng*' (le culte) chỉ một nghi thức, nghi lễ chứ chưa là Đạo. Từ 'Culte' chỉ sự tôn kính, thờ phụng chứ không diễn tả sự biết ơn cùng tính cách thân mật, gần gũi, ân tình.

Đạo Ông Bà, qua lịch sử và truyền thống văn hóa Việt Nam, được Giáo Sư Vũ Kỳ nhấn mạnh đến **Đạo Hiếu Thào**. Dựa vào Nho giáo, Giáo sư đề cập đến Đạo Hiếu qua lời đức Khổng. 'Hiếu', ai cũng biết rồi, là kính trọng, phụng dưỡng, biết ơn, vâng lời, không làm bất kỳ điều gì sai trái khiến cha mẹ buồn phiền, đau khổ, xấu hổ; ngược lại luôn làm sao cho cha mẹ vui, phấn khởi, hãnh diện về lớp hậu duệ. Dù có phải vì việc đời, việc nước, việc dân mà phải ở xa cha mẹ, không thể thường ngày chăm

sóc, phụng dưỡng thì cũng luôn nghĩ về cha mẹ, quyết không làm điều gì gây buồn, gây khổ cho mẹ cha mà còn tạo lập nên sự nghiệp nào đó để mẹ cha vui mừng. Đạo Hiếu còn đi chung với Đạo Thảo, gọi chung là đạo Hiếu Thảo của con cái. 'Thào' có nghĩa tương nhượng, nhường nhịn, san sẻ, chịu đựng lẫn nhau, đùm bọc, giúp đỡ, tương thân, tương ái giữa anh chị em, dòng họ, thế nào cho mỗi liên đới giữa người và người trong phạm vi gia đình cũng như trong phạm vi xã hội luôn luôn hài hòa, êm đẹp, tươi vui. 'Thào', vì thế không chỉ nói lên lòng hiếu kính, biết ơn ông bà, cha mẹ mà còn giữa anh chị em, họ hàng thân thuộc cùng mọi người trong sinh hoạt hằng ngày. Do lòng Hiếu Thảo mà Đạo Ông Bà không chỉ ứng hợp với cái Thiên Lý, Thiên Mệnh, với nỗi 'Hoài Hương Hẳng Thế' về mặt Đạo học mà còn phù hợp với Đức lý về mặt thực tiễn nhân sinh vì phát huy được cái 'Xã Hội tính' (la sociabilité), một tính chất bẩm sinh nơi con người.

Theo Giáo sư Vũ Kỳ, Đạo Ông Bà, Đạo Hiếu Thảo không là một Tôn giáo vì không có Giáo chủ, không có Kinh điển, không có hàng 'tăng lữ' rao giảng, thuyết pháp, không cần thiết phải có nơi thờ tự, không cần thiết phải có nghi lễ, nghi thức bắt buộc phải giữ đúng. Đạo Ông Bà, đạo Hiếu Thảo không do bắt buộc của cấu trúc xã hội, không do bắt buộc của luật pháp, không do cần thiết của cuộc tranh đấu mưu sinh mà do tự nguyện, do yêu cầu tự nhiên của tâm thức, do từ cái 'não bộ đạo tâm' (sensorium religieus) hằng có nơi con người, nói theo G. Van Der Lew mà giáo sư đã trích dẫn.

Đạo Ông Bà, Đạo Hiếu Thảo, thể hiện qua lòng tưởng nhớ, biết ơn, nhiều khi không cần phải có phẩm vật cúng giỗ, trước tiên là một 'tín ngưỡng' rồi trở thành một 'thuần phong mỹ tục' truyền thống của dân tộc ta. Giáo sư Vũ Kỳ đi xa hơn khi liên hệ đến sự 'hồ nghi hiện sinh' và 'hồ nghi lý lịch' (doute existentiel, doute identitaire) do hiện tượng khủng hoảng lý lịch quốc gia (trang 27).

Giáo sư cũng đề cập đến khuynh hướng 'thế giới hóa', 'vũ trụ hóa' (mondialisation, universalisation) cùng chủ thuyết 'đại đồng hóa' (universalisme) sẽ làm mất biến cái đặc trưng của văn hóa từng dân tộc. Điều này đúng thôi nếu cái 'đại đồng

hóa' đó chỉ được hiểu và được thực hiện trên bình diện 'mặt bằng' (plan horizontal), có nghĩa tất cả đều đồng nhất (identique) như nhau. Trên thực tế, không bao giờ có lối 'đại đồng hóa' như thế. Vì cuộc sống, cuộc đời là một 'trường hoạt động' (champ d'activités) không ngừng nghỉ, một trường tương tác (champ d'interaction) thường trực và bất biến của vạn pháp nên dù 'đại đồng' vẫn không loại trừ cá biệt vì tổng thể bao giờ cũng chứa đựng 'cá thể' và cá thể chỉ là 'cá thể trong tổng thể'; nếu không thế thì cá thể chỉ là từng cái một và tổng thể chỉ là tổng số và cả hai chỉ được dùng trong tính toán, đo đếm thôi.

Tóm lại, qua những điều được nêu trên và qua những trình bày của Giáo sư, Đạo Ông Bà là cách thể 'Trở Về Nguồn' vừa để hiện thực hóa cái 'siêu thức tâm linh', cảm nhận hằng hữu nằm trong trực giác ái quốc của Đạo Sống của giống nòi ta (trang 27) vừa để thoát khỏi cái 'khủng hoảng lý lịch' của dân tộc nơi người Việt tại quốc nội đang bị đầu độc bởi chế độ Cộng sản manh tâm chối bỏ, hủy diệt truyền thống dân tộc và cũng nơi người Việt tỵ nạn Cộng sản nơi hải ngoại. M. Heidegger bảo ; "*Con người là một hữu thể của viễn ly, một hữu thể còn xa xôi*" (l'homme est un être du lointain); xa xôi vì phát sinh từ một Nguồn gốc xa xưa thăm thẳm và đang hướng về cái Nguồn gốc đó nơi cuối dòng sinh hóa của mình trong tương lai vô hạn. Dân tộc ta luôn trong hành trình đó, hiện thực hóa qua 'Đạo Ông Bà mà thường ngày chúng ta quen cho là một tập tục chứ ít nghĩ đến cái ý nghĩa ẩn mật, sâu xa, huyền nhiệm trong đó.

Cũng trong thiên Tiểu luận ngắn này, Giáo sư Vũ Kỳ nói lên niềm đau của mình trước cảnh Đảng Cộng sản và chế độ của họ đang đim chết cái truyền thống tốt đẹp này của dân tộc. Dù cho Cộng sản có bày đặt lại Ngày Giỗ Tổ với những chiếc bánh chưng, bánh dày 'khổng lồ' được đem vào Kỷ lục Guinness, có cho tổ chức ngày Tết xa hoa bao nhiêu thì cũng chỉ là dịp cho giới 'tư bản đờ' hưởng lạc, vui chơi nham nhở cùng trang hoàng mặt ngoài là họ có giữ gìn truyền thống; thực ra, đây chỉ là thủ đoạn mị dân, giả hình vì tuyệt đại đa số nhân dân lầm than, điêu đứng, đến ngày Tết chẳng đủ điều kiện có được bữa giỗ, bữa cúng Ông bà thơm tất vì nhà cửa, ruộng vườn bị Cộng sản cướp

đoạt cho tư bản ngoại quốc thuê, mua dài hạn hầu họ để tham nhũng, làm giàu và hưởng lạc; đã thế, lại còn manh tâm 'bán nước, buôn dân' cho kẻ thù phương Bắc hòng cố giữ được độc quyền thống trị, bóc lột, áp bức lương dân.

II/- Bản Tường Trình (chưa hoàn tất) gửi Thế hệ Vị lai hay là 'Lời Tâm Sự' gửi đến các bạn trẻ sau này' :

Phát xuất từ lòng yêu nước, yêu dân tộc và phục vụ văn hóa, cùng 'Hương vọng Về Nguồn', Vũ Kỳ đã viết 'Lời Tâm Sự' với tất cả nhiệt huyết của mình.

Có thể xem đây là một '**Tiên Di Chúc**' của một chí sĩ, một sĩ phu gửi cho các thế hệ Việt Nam chưa sinh ra.

Trong bài này, Giáo sư ôn lại cả giai đoạn bi thương của dân tộc do tập đoàn Cộng sản cuồng tín theo chủ nghĩa ngoại lai đã gây nên cuộc chiến tương tàn, dìm đất nước và nhân dân vào biển máu.

Hàng triệu nhân dân hai miền Nam-Bắc, binh sĩ và thường dân đã phải bị hy sinh oan uổng; hàng triệu người phải chết hiu hắt, lạnh đau vì tù tội, vì dân công, vì 'chính huấn', đầu tở, vì 'cải cách ruộng đất', vì không chịu khom lưng quỳ gối, bịt mồm, bịt tai, bẻ cong ngòi bút mà dám bày tỏ ý lời ích quốc lợi dân khác với ý đồ gian manh của Đảng và Nhà nước Cộng sản. Hàng vạn người bị chết đói, chết khát, bị phơi xác vì trại tù 'cải tạo', vì lưu đày 'kinh tế mới', vì thủy lợi, vì bị đẩy đến đường cùng, không phương sinh sống; hàng triệu người phải vượt núi, vượt biển, đành phải rời Tổ quốc ra đi tìm tự do, thất thế nơi xứ người, hàng trăm ngàn người đã làm mồi cho cá biển, cho bọn hải tặc bắt lương; triệu triệu người dù bên này hay bên kia dòng Bến Hải đã phải chết thảm thương u uất, chung quy cũng chỉ do cuộc chiến khốc liệt cùng kết quả của nó mà kẻ chủ mưu không ai khác hơn là tập đoàn Cộng sản. Cho mãi đến nay, cho dù cuộc chiến đẫm máu đã tàn nhưng trong cái gọi là 'hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc' của chế độ Cộng sản, những cái chết tức tưởi, bi thương, nhục nhã vẫn tiếp tục hàng ngày xảy đến với nhân dân khổ khổ, với tầng lớp tri thức, văn nghệ sĩ, thanh niên, sinh viên, hàng ngũ tôn giáo, bao người yêu nước thương nòi, do thủ đoạn tàn ác, bắt lương: giam

cầm, an trí, tra khảo, xét nhà, cách ly, đoạt của, cướp bóc đất đai, ruộng vườn nhà cửa dân nghèo, tịch thu gia sản, tài liệu,... Mồm Cộng sản oang oang 'trung với nước, hiếu với dân' trong lúc bàn tay chúng với mã tấu, A-ka, dùi cui, dùi lửa, hơi cay, hơi độc,... liên miên quất vào lưng, vào đầu dân chúng chỉ biểu tình ôn hòa, tỏ bày lòng yêu nước chống bọn Tàu Cộng gian manh lấn đất, giành biển, chiếm đảo, cố tình chiếm trọn lãnh thổ của cha ông hay chỉ đội đầu nộp đơn khiếu nại đòi lại đất nhà đã bị quan chức Cộng sản cướp bóc. Cộng sản còn ngày nào thống trị dân nước thì giang sơn càng lọt vào tay ngoại bang, nhân dân càng bị tròng vào vòng nô lệ, suốt đất nước chỉ là một 'nghĩa trang đen' chập chờn, lằng lằng bóng kèn kèn. Hãy nghe nhà thơ Phương Triều, qua tác phẩm 'Xóm Mộ' thuật lại sự việc một ông già, ngày lang thang kiếm ăn, đêm về nương thân nơi Xóm Mộ, chẳng có được chút gì cúng tổ tiên, chỉ còn biết 'mở gói đời quên' tức cái bọc vải trong đó còn ít giấy tờ và bài vị song thân, trưng ra để tưởng nhớ cha mẹ, tron được chút 'Đạo Ông Bà':

*Nghĩa địa góc quen chiều chợ Tết
Ông già mở lại gói đời quên
Bên kia chân mộ còn vuông đất
Lót lá làm mâm đón tổ tiên...*

Qua thiên tiểu luận, bản 'di chúc' cho hậu thế, Vũ Ký đã phản ánh mọi thảm cảnh trên. Giáo sư còn nêu rõ tên tuổi một số đầu não Đảng và Nhà nước Cộng sản, những kẻ rêu rao, huênh hoang ba đời vô sản, ba đời bần cố nông, nay tự phong là 'đỉnh cao trí tuệ' nghiêm nhiên trở thành những tỷ phú đô la (trang 372, 373), ngất ngưỡng trong villa, biệt thự, xe cộ đắt giá, hưởng thụ xa hoa, trác táng dân ô bằng bóc lột công sức, gia sản nhân dân, bằng ăn cắp của công, bằng hối lộ, tham nhũng, bằng buôn lậu, kinh doanh bất hợp pháp, bằng chia chát tiền đầu tư, viện trợ, tiền của người Việt hải ngoại gửi về giúp đỡ thân nhân, bằng móc ngoặc với gian thương trong nước và ngoại quốc và bằng bao nhiêu thủ đoạn gian tham khác nữa, không thể nào kể hết.

Trong bài này, tác giả không nói cho người hiện nay mà cho những thế hệ mai sau, những lớp trai trẻ sẽ sinh ra lúc lớp người hiện nay như Vũ Ký không còn tại thế. Những lớp trẻ sắp tới đó và ngay

cả lớp người sinh ra sau ngày 30 tháng Tư năm bảy lăm. Những lớp người này, cho dù chế độ Cộng sản bị giải trừ, hàng ngũ cán bộ, đảng viên Cộng sản hoàn toàn tan nát, nào biết gì giai đoạn lịch sử bi thương của dân tộc dưới gông cùm của chế độ Cộng sản. Tất cả đều bị nhồi sọ, bị đầu độc bởi luận điệu cùng sách báo tuyên truyền một chiều, láo khoét, bé ngoặc, cải sửa lịch sử theo ý đồ man trá của Cộng sản. Các thế hệ trẻ mai sau nào hiểu ra thủ đoạn 'vo tròn bóp méo' thực tế lịch sử, nào nhìn ra bao nhiêu tội ác tày trời của Đảng và Nhà nước Cộng sản đối với nước, với dân; nào hiểu được rằng số lớn cha ông đã phải rời Tổ quốc ra đi 'không để tìm đất sống mà để tìm đất thờ' (trang 362), nghĩa là để tìm Tự do, để có điều kiện xóa bỏ cái chế độ bạo tàn, ma vương, ác quỷ hầu đưa đất nước và nhân dân đến cảnh sống có đầy đủ nhân phẩm, nhân quyền.

Lớp trẻ mai sau sẽ bị nhiễm độc bởi 'vi trùng Cộng sản, bởi nọc độc Cộng sản để không thể phán xét lịch sử một cách vô tư, khách quan, từ đó sẽ lầm lạc nghĩ rằng chỉ có Cộng sản mới 'có công' với đất nước, còn tất cả đều là 'phản động, phản cách mạng'. Lớp trẻ vị lai này, vì chỉ đọc sách báo một chiều của Cộng sản, sẽ khó lòng phân biệt được cha ông mình, lớp người nào là thủ phạm, lớp người nào là nạn nhân, lớp người nào đã dìm đất nước nhân dân vào biển máu, vào sa đọa, tối tăm ngu đần, tụt hậu, lớp người nào thực sự trung thành với Tổ quốc, Quê hương.

Vũ Ký 'di bút' lại cho các lớp trẻ vị lai đó biết nhìn lịch sử một cách công minh, sáng suốt để hiểu do đâu, vì đâu một dân tộc không kém oai hùng so với thế giới nằm châu đã phải bị trải dài trong một giai đoạn tối tăm, u ám cùng cực, bằng hoại và tụt hậu cả hàng thế kỷ trong lúc nhân loại tiến thẳng về tương lai, trong lúc bao quốc gia cùng cảnh ngộ như Việt Nam sau Đệ Nhị Thế Chiến và trong quá khứ so ra kém sút Việt Nam lại trở nên sung túc, phú cường. Vũ Ký làm nhiệm vụ tường trình lịch sử chứ không nhằm gây hận thù nơi các lớp trẻ mai sau, không chủ trương 'gây thù, báo oán' mà chỉ nhằm sao giúp các lớp trẻ này biết nhìn lịch sử, thẩm định lịch sử, nhìn ra được rõ ràng công, tội của những thế hệ trước dù thuộc tầng lớp nào, hàng ngũ nào trong suốt giai đoạn lịch sử đã qua.

Bản Tường Trình Lịch Sử này, bản Di Chúc Cho Thế Hệ Mai Sau này là cả tâm huyết của một sĩ phu yêu nước, của một nhà chí sĩ gần bó suốt đời mình với Tổ Quốc, Dân Tộc, nhắc nhở các thế hệ vị lai đừng quên gốc, quên nguồn, đừng quên Truyền Thống Văn Hóa dân tộc thể hiện qua Đạo Ông Bà hầu biết phán đoán đúng đắn lịch sử đã qua để không phải giẫm lên những bước 'lỗi lầm lịch sử' mà một số cha ông vì chạy theo quyền lực và quyền lợi đã vấp phạm, đã đưa đất nước và nhân dân vào tột cùng lầm than, khổ đau, bi thương.

Vũ Ký không chỉ lo lắng cho bây giờ mà còn lo cho cả tương lai của đất nước, dân tộc. Phần nào, qua Bản Tường Trình này, **Vũ Ký đã cùng tâm trạng của một Nguyễn Du: 'Trắc thân bất khuất hữu hình ngoại, Thiên tuế trường ưu vị tử tiên'** (hai câu thơ chữ Hán của Nguyễn Du. Xin tạm dịch: Hữu hình thân ấy không tồn tại, Vãn nghĩ nghìn sau chuyện thế trần). Tấm lòng đó của một nhà Văn hóa nơi Vũ Ký cao quý biết dường nào!

III/- Truyện Kiều: một tác phẩm siêu hình.

Thêm một khám phá về kiệt tác này của dân tộc. Truyện Kiều - đúng hơn 'Đoạn Trường Tân Thanh' - của Nguyễn Du càng ngày càng được mở phôi thêm nhiều giá trị. Qua thiên Tiểu luận này, Giáo sư Vũ Ký đã thêm một khám phá mới về tác phẩm. Không đi vào toàn bài, người viết chỉ xin chú ý vào điểm chính sau đây:

Phân tích hình ảnh 'Trăng' thường được dùng nơi Truyện Kiều, Giáo sư, học giả Vũ Ký cho rằng: *'Cũng tại Trăng, nhưng đây có phải là nỗi lòng u uất, vinh kiếp khó dồn nén của một cô Kiều, suốt một cuộc đời nát tan, ê chề, tuyệt vọng, sau lời thề thốt với chàng Kim? Hay chính cái đau thương bất biến thường trực của tâm hồn Nguyễn Du bị dẫn vật bởi một thẹn lòng khôn nguôi, hơn thế nữa, bởi một uất ức nào đó đối với chính mình mà Người không giải tỏa được?'* (trang 324). *'Nhưng Nguyễn Du thẹn về cái gì? Mà Nguyễn Du thẹn với ai?... Nguyễn Du không những thẹn với trăng mà còn sợ trăng... Sợ gì? Không ai rõ. Chỉ có Trời biết... Nỗi thẹn, nỗi sợ của thi hào trong suốt tác phẩm, nếu có, hẳn là nỗi sợ về một cõi siêu linh nào đó mà vốn là một tâm hồn nghệ sĩ cao độ lắng*

Đôi dòng tiễn đưa Bác Vũ Ký

• Nguyễn Ngọc Diệp

(đọc bên quan tài Bác
trưa thứ sáu 21.11.2008)

Kính thưa Bác Gái,
Thưa các anh chị và các
cháu trong tang quyến,
Kính thưa quý vị,

Một tin thật buồn đã đến với chúng tôi: Bác Vũ Ký, người chúng tôi hằng quý mến đã rời bỏ gia đình ấm cúng, rời bỏ môn sinh, đồng chí, thân hữu, rời bỏ đồng bào thân yêu Việt Nam đang xa cách bên kia Thái Bình Dương để ra đi vĩnh viễn vào ngày thứ sáu 14.11.2008. Bác Vũ Ký ra đi, để lại thật nhiều thương tiếc, ngậm ngùi cho bao nhiêu người ở lại, trong đó có quý vị và chúng tôi !

Dịp đau thương này, chúng tôi không biết nói gì hơn với Bác Gái, với các anh chị và các cháu trong tang gia, mà chỉ xin được cúi đầu kính cẩn dâng lên hương hồn Người Quá Cố lòng thương tiếc vô biên, lòng cầu mong Bác Gái cùng gia đình giữ được can đảm và sức khỏe để vượt qua những khó khăn nặng nề này.

Kính bái vong linh Bác Vũ Ký,

Hôm nay đây, trong cảnh huống chong đèn rạng, đông đảo người đang vây quanh quan tài Bác, với nước mắt lưng tròng, đang hướng về Bác, Bác biết không ? Bác đang âm thầm nằm đây, Bác có nghe được những con tim đang thổn thức, những nhịp tim lạc điệu đang khóc thương cho sự ra đi của Bác, cho sự xa cách miền viễn giữa chúng ta ? Bác Vũ Ký ơi, giờ đây, nhiều người đang cảm thấy đau buồn vì đang mất đi một nhà giáo dục gương mẫu, một nhà chính trị kiên cường trong lập trường Quốc Gia Dân Tộc, một nhà văn hóa tuyệt vời. Các cháu thiếu nhi mất đi một bậc trưởng thượng đầy tình thương yêu cao cả mà mỗi độ Xuân về, mỗi dịp Tết Trung Thu các cháu được chiêm ngưỡng Bác, được nghe những lời khuyên bảo đầm ấm quý hóa vô ngần của Bác.

Riêng tôi, có mỗi liên hệ đẹp để với bác Vũ Ký và chúng tôi hiểu tâm tư thầm kín của nhau... Trong hầu hết những lần gặp gỡ chúng tôi đã

man, nhà thơ vẽ vời, thêu dệt, làm thành một định kiến ám ảnh rợn người đến trong kiếp chết..." (trang 325). Nỗi then, nỗi sợ đó, theo Vũ Ký, bắt nguồn từ cái Đạo Trời (thiên đạo) hay Mệnh Trời (thiên mệnh): "Con người ta trên đời lưu hành trong cái đạo biến hóa ấy của trời đất khác nào đàn cá lặn lội ở giữa vùng nước chảy, tuy lúc nào cũng có năng lực vùng vẫy, chạy nhảy nhưng vẫn phải trôi theo dòng nước xiết. Sức trôi theo dòng nước ấy tức là thiên mệnh vậy" (trang 311). Theo Vũ Ký, "Chữ Mệnh mà thi hào nêu lên trong tác phẩm Kiều là một điệp khúc siêu hình vấn vương ý thức và tâm lực Nguyễn Du. Nói như nhà Nho, đây là điều bất khả thắng ngôn (không thể nói hết), bất khả thắng số (không thể đếm xiết), bất khả tư nghì (không thể bàn bạc được) ; điều ấy quá đối lạ lùng lắm vậy" (trang 312). Người viết chỉ xin lược trích như trên, không bàn bạc nhiều vì sẽ phải đề cập đến Đạo học và Triết học rất dài dòng.

Riêng phần phân tích hình ảnh Trăng và nhân vật Đạm Tiên, người viết vô cùng thích thú.

Thúy Kiều luôn nhìn trăng, thăm thì, to nhỏ, chuyện trò, hỏi đáp với trăng về phận mình, về cuộc sống chìm nổi của mình. "Trăng điểm tình, trăng gợi ý, trăng khiến sầu, trăng gieo ấn tượng, trăng tương tư, trăng hoài niệm, trăng tủi hận, bao nhiêu trăng trong số phận đời Kiều. Trăng với nỗi lòng Kiều là một. Trăng là một biểu tượng siêu hình trong tri giác thường trực của Kiều. ... Và Nguyễn Du say đắm trăng mà diễn tả một cách thi vị và thú vị vô cùng trong tác phẩm" (trang 322). Ngòi bút Nguyễn Du vô cùng điêu luyện và sinh động diễn tả đủ mọi sắc thái của trăng đối với Kiều và đối với tâm thức của ông.

Vũ Ký phân tích nhân vật Đạm Tiên vô cùng linh động. Đạm Tiên, "một nhân vật siêu thực, khi ẩn khi hiện; một phương diện của thiên tài Nguyễn Du qua một mẫu văn tự sự 19 dòng, biểu dương sắc thái siêu hình và hấp lực tương quan giữa thế giới vô hình và hữu hình luôn luôn hiện hữu trong thần trí chúng ta trên cõi thế" (trang 331, 332). Có thể nói, Vũ Ký đặt mình vào vị trí Nguyễn Du khi viết Truyện Kiều, để sống với cái huyền nhiệm siêu hình 'bất khả tư nghì' này. Người viết không có ý kiến đúng, sai về sự phát hiện 'tính cách siêu hình' của tác phẩm Truyện Kiều.

Dù sao thì đây cũng là một khám phá thêm vào bao khám phá đã có trước đây để người đọc càng thêm nhìn ra bao giá trị còn tiềm tàng, ẩn chứa nơi kiệt tác này của dân tộc. Nếu quả cái 'Thiên Lý, Thiên Mệnh' là một 'huyền nhiệm siêu hình' thì tâm thức 'Hướng về Nguồn' của người Việt Nam qua 'Đạo Ông Bà' biểu hiện được dòng vận hành của Thiên Lý, Thiên Mệnh đó nơi cõi thế, theo quan điểm Đạo học Đông phương "Vạn hữu đồng Nhất Thể" và tất cả đều "từ Một trở về trong Một".

Bao nhiêu bài khác trong tập 'Về Nguồn' này như *ba bài về Hội An* (viết bằng Hồi ức), *Tôi đi học, Vạn Tam Kỳ, Tôi đọc sách Thầy* (Thầy Thích Nư Điền), *Nghệ thuật bếp núc* (biên khảo), *giới thiệu Trà Lũ, Phù Vân, Lê Mỹ Như Ý, Nghệ thuật chơi Bonsai, Xung quanh Chuối Ngọc Đứt Rỡ...*, tất cả đều xa gần liên hệ với chủ đề 'Về Nguồn' nơi nhan đề tác phẩm.

Về Nguồn, một tác phẩm cần thiết cho thế hệ trẻ bây giờ và mai sau, không chỉ về mặt kiến thức, kiến văn mà còn cả về mặt tâm tình, đạo đức và chí hướng cùng ý nghĩa cuộc sống, cuộc đời. **Về Nguồn**, tác phẩm chất ngất cái 'hồn nước' nơi một nhà làm Văn hóa đã cống hiến cả đời mình cho Dân tộc và luôn ước mong các tầng lớp thế hệ trẻ vị lai tiếp tục phát huy hơn nữa tinh hoa của truyền thống dân tộc để Việt Nam luôn luôn huy hoàng, rực rỡ cùng thế giới năm châu trên hành trình hướng về tương lai rạng rỡ, hồi phục cái Đạo Thế, Đạo Tâm, cái Cội Nguồn ban sơ, cái Tính Thể uyên nguyên, đồng nhiên, đơn thuần của con người, của lẽ sống.

• Nguyễn Thùy

Chú thích:

1) 'Vạn vật vân vân, các phục kỳ căn. Các phục kỳ căn nhi bất trí': Trang Tử Nam Hoa Kinh, bản dịch của Thu Giang Nguyễn Duy Cần, nxb Khai Trí, Saigon 1962, quyển 1.

2) 'Je suis d'aujourd'hui de jadis mais je sens en moi quelque chose de demain, de l'après demain et de l'avenir': F. Nietzsche: Ainsi parlait Zarathoustra, bản dịch Pháp ngữ của Maurice Bettz trong Coll. Le Livre de Poche.

3) 'Le jadis de l'Aurore dans le futur de l'Avenir': M. Heidegger, trích dẫn bởi Francoise d'Astur trong 'Heidegger et la question du temps'. •

bàn bạc nhiều vấn đề hệ trọng, những vấn nạn lớn lao của đất nước. Thế nhưng hôm nay, tuổi đã cao, sức đã yếu, Bác cỡi hạc bay đi, bỏ lại tất cả cho thế gian... Đặc biệt trong lãnh vực văn học, vốn là sở trường, Bác đã để lại cho hậu thế một số lượng tác phẩm lớn lao chứa đựng tư tưởng dân bản của Bác. Đó là tinh hoa của chính Bác, được kết tinh từ nền minh triết và văn hóa đặc biệt của dân tộc Việt Nam. Nhiều thân hữu hiện diện hôm nay cũng như không hiện diện cũng đã có dịp tiếp thu được một phần nào các tinh hoa đó, trực tiếp và cụ thể nhất là trong dịp sinh hoạt văn hóa buổi chiều tối 03.12.2005 tại Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Việt Nam Bruxelles, được gọi là buổi Vinh Danh Giáo Sư và Học Giả Vũ Kỳ. Thật là một kỷ niệm đẹp khó quên giữa Bác và thân hữu, Bác Vũ Kỳ nhớ không ?

Thời gian trước đây, tuy tuổi trời đã cao mà tâm tư Bác vẫn nặng trĩu theo hoàn cảnh nhiều nường của đất nước. Chúng tôi hiểu, theo đôi lời tâm sự ngắn ngủi của Bác, trong giấc ngủ canh khuya, có lúc Bác đã buông ra những tiếng thở dài não nuột vì cảm thấy sức khỏe đã suy dần mà quê hương còn chìm trong tối tăm. Những lúc tôi gọi điện thoại vấn an Bác, Bác chỉ nói được vài ba câu ngắn có nội dung cô đọng là công việc còn nhiều, các phác thảo về các tác phẩm văn học cũng đang nằm trên bàn nhưng không thể ngồi được nữa, đi phải có người dìu một bên thì làm gì được đây ! Thôi thì, chú Diệp và các thân hữu, các anh em cố gắng... Nghe giọng yếu dần của Bác trong điện thoại lòng tôi xót xa. Tôi nghĩ trí lực Bác còn tốt, nhưng thể lực đã hết. Thôi thì, Bác Vũ Kỳ ơi, lực bất tòng tâm mà, cố đức đã nói như thế.

Một lần, nhìn ra ngoài khung cửa sổ, tôi thấy trời mưa lất phất, vẻ ảm đạm. Bất chợt tôi nhớ đến Bác. Tôi gọi điện thoại vấn an Bác và ngó ý muốn đến kính viếng Bác một lần, gián dị là chỉ để nhìn thấy nét mặt quen thuộc của Bác, cho dù chỉ năm ba phút phù du, nhưng không được. Tôi hiểu ý Bác.

Lần mới đây nhất, tôi gọi điện thoại vấn an. Bác thều thào nói rằng cuốn sách tiếng Anh vừa in xong, con gái đem từ Mỹ về được mấy cuốn, sẽ tặng Diệp một cuốn để tạ tình tri kỷ, để anh em nhớ nhau. Thế mà Bác đã bay xa, nhưng giọng nói

Kỷ niệm với Giáo sư Vũ Kỳ

• Lê Hoàng Thanh

Như thường lệ, cuối tuần nghỉ làm tôi hay xem hộp thư Internet và rất bàng hoàng, xúc động khi mở điện thư (email) của nhà văn Nguyễn Ngọc Diệp gửi đi từ Bruxelles, Vương Quốc Bỉ báo tin: Giáo sư Vũ Kỳ đã đi về cõi Vĩnh Hằng, hôm thứ sáu ngày 14.11.2008. Hôm sau, cũng nhận được thêm điện thư báo tin buồn này từ anh Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác/Đức.

Không phải là học sinh của Sài Thành nên tôi không có hân hạnh được học với Giáo Sư Vũ Kỳ, chỉ nghe nhắc đến ông, nhất là sau này tại hải ngoại vốn vì thích tìm hiểu hầu mở mang kiến thức cũng như để đọc giải trí qua một số sách báo và tài liệu sưu tầm được. Tôi, nói riêng, có được kỷ niệm đầu tiên với giáo sư Vũ Kỳ trong dịp chùa Viên Giác ở Hannover và báo Viên Giác tổ chức

đứt quãng đầy tình cảm của Bác vẫn vương vấn bên tai...

Bác Vũ Kỳ ơi, bây giờ âm dương cách biệt, cũng đành thế thôi ! Tôi thăm nghĩ thân xác Bác đang nằm bất động ở đây nhưng được bao quanh bởi những người thân yêu cật ruột, thân hữu đầy tình thương yêu với Bác, hẳn rằng Bác cũng được an ủi và yên lòng.

Chúng tôi xin thành kính cầu chúc Bác được Ôn Trên chóng đưa về Cõi Vĩnh Hằng, hưởng nhan Thánh Chúa.

Xin Bác Vũ Kỳ ra đi thanh thản, những lời kính nguyện liên tục đang thay cho lời tiễn đưa, Bác Vũ Kỳ ạ.

Một lần nữa, chúng tôi xin nghiêng mình kính vái trước di ảnh của Bác...

Xin kính chào Bác Gái cùng gia đình và kính cầu chúc giữ được sức khỏe.

Xin kính chào Quý vị.

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Việt Nam tại Bruxelles, Gia đình Nguyễn Ngọc Diệp, Lê Hùng, Nguyễn Vĩnh Giám, Lê Thông, Lê Chí Cang, Nguyễn Quỳnh Phương, Nguyễn Thái, Roseline Lê Minh... •

giải "Viết Về Âu Châu" vào tháng 6.2003, nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập chùa Viên Giác. Tại đây tôi đã hội kiến với Giáo sư Vũ Kỳ khi Giáo sư từ Bỉ đến Hannover/Đức với tư cách là người trong Ban Giám Khảo gồm có Giáo Sư Vũ Kỳ, nhà văn Nguyễn Hữu Nhật, nữ văn sĩ Nguyễn Thị Vinh và Tiến sĩ Bùi Hạnh Nghi, còn tôi chỉ là một tham dự viên đến từ miền Nam nước Đức.

Chúng tôi gặp nhau tại văn phòng chùa Viên Giác và trừ anh chị Nghi tôi quen, lần đầu tôi mới hân hạnh được biết giáo sư và những vị giám khảo nói trên qua sự giới thiệu của anh Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác. Sau đó, trong buổi ăn trưa thân mật tại hội trường chúng tôi mới thăm hỏi nhau nhiều hơn. Cũng trong "bữa cơm chùa" đạm bạc này vợ chồng tôi có dịp gặp lại anh chị Đan Hà. Sau đó chúng tôi trở lại văn phòng, tại đây giáo sư Vũ Kỳ có dịp trò chuyện với bà xã tôi. Từ đó mới biết ra là chỗ thân quen với ba của bà xã tôi khi còn ở Sài Gòn. Bà xã tôi nhắc lại vài chuyện xa xưa và bác cháu nhận ra nhau, thế là chúng tôi được dịp nói chuyện thân mật hơn với bác Vũ Kỳ, hỏi thăm sức khỏe, đời sống ba má bà xã tôi lúc này ra sao... Rồi bác Vũ Kỳ nói bà xã tôi ra ngoài sân chụp hình lưu niệm và tôi đã làm phận sự của mình trong vai trò một phó nhòm.

Sau lần gặp gỡ bất ngờ này trên xứ người, bác Vũ Kỳ và gia đình tôi liên lạc thăm hỏi nhau qua điện thoại hay thư từ. Và cũng nhờ qua sự liên hệ đó nên ngày 03.12.2005 vợ chồng chúng tôi đã qua Bỉ tham dự buổi Lễ vinh danh Gs Vũ Kỳ do Trung Tâm Văn Hóa và Xã Hội Việt Nam Bruxelles tổ chức.

Như chúng ta đã biết, Giáo sư Vũ Kỳ là một nhà văn, nhà biên khảo, nhà phê bình văn học tài hoa; một vị học giả nổi tiếng đã được đề cử làm ứng viên tranh giải Nobel Văn Chương quốc tế năm 2003 mà qua điện thoại bác Vũ Kỳ tâm sự cho hay là do sự vận động của Luật sư Lâm Lễ Trinh. Ngoài ra, theo tài liệu ghi nhận, bác Vũ Kỳ còn là một chiến sĩ cách mạng lão thành đã từng vào tù ra khám dưới hai chế độ quốc gia và cộng sản cũng chỉ vì lòng yêu nước thương nòi đấu tranh cho công bằng xã hội, cho tự do, dân chủ, nhân quyền.

Sau khi tham dự xong, về lại Đức tôi đã mạo muội viết bài tóm lược

Triệu người quen có mấy người thân ? Tưởng niệm Giáo sư Vũ Kỳ

buổi lễ vinh danh nói trên đồng thời giới thiệu "tác giả và tác phẩm của giáo sư Vũ Kỳ". Bác rất vui, đón nhận bài viết của tôi, một người mới tập viết, rất tài tử được phổ biến rộng rãi trên Internet cùng với những lời khuyến khích. Từ đó bác thỉnh thoảng phôn nhưng chắc có tuổi nên bác quên là tôi ngày đi làm, gọi vào buổi sáng nên không gặp. Chiều tối về bà xã nói cho hay và tôi gọi điện thoại thăm, hai bác cháu trò chuyện. Mỗi lần như vậy bác Vũ Kỳ khích lệ tôi nên gắng viết đi khi nào rảnh, viết nhiều sẽ quen và khá hơn. Dù tôi không nằm trong tổ chức hay đảng phái nào nhưng có lẽ hợp quan điểm chính trị nên bác Vũ Kỳ thường tâm sự với tôi về lãnh vực này, kể cho tôi nghe vài diễn biến hay tình hình chính trị thời Đệ I và Đệ II Việt Nam Cộng Hòa mà khi xưa lúc còn ở Việt Nam vì còn nhỏ nên tôi chưa quan tâm đến nhiều.

Thỉnh thoảng bác Vũ Kỳ - vì là chỗ thân quen với gia đình bà xã tôi, xem tôi như con cháu - gửi tặng chúng tôi sách truyện bác viết và ấn hành. Chúng tôi thưa là muốn mua ủng hộ nhưng bác Vũ Kỳ không chịu, nói để bác tặng và bác đã phôn về chùa Viên Giác nhờ gửi sách và chúng tôi nhận được vài ngày sau đó. Có lần bác kể cho tôi nghe những quyển sách bác cùng viết với Ls Lâm Lễ Trinh..., nội dung tôi nghĩ sau khi nghe bác Vũ Kỳ nói thì những cuốn sách đó là cả một kho tàng văn học ! Ngay cả khi bác Vũ Kỳ vì lý do sức khỏe phải vào nhà thương bác cũng phôn thăm chúng tôi. Trong những lần phôn thăm bác sau đó, tôi nhận thấy bác yếu đi, tiếng nói của bác Vũ Kỳ không còn hùng hồn như năm 2005 !

Khoảng cuối tháng 10.2008, đi làm về nghe bác Vũ Kỳ gọi tôi liền phôn thăm bác ở nhà thương. Kỳ này thì giọng của bác có vẻ yếu hơn. Tuy nhiên bác nói cho biết là bác mới nhận được vài quyển sách từ Mỹ, để mai một gửi cho tôi một quyển và còn nói thêm, nhưng mà sách viết bằng anh ngữ. Tôi thưa với bác Vũ Kỳ, không sao đâu bác, cũng tốt thôi, đọc sách tiếng Anh cũng là dịp học lại Anh ngữ, nếu không hiểu thì cháu tra tự điển được mà bác!

Nhưng chỉ vài tuần sau, nhận được tin buồn là bác Vũ Kỳ đã ra đi. Tôi không buồn vì chưa nhận được quyển sách vì thế chẳng rõ tít của cuốn sách là gì, cho dù lời nói thêu

thào của bác như vẫn còn vương vấn bên tai, nhưng buồn thật nhiều vì sự ra đi bất ngờ của bác, của Giáo sư Vũ Kỳ, người tôi kính trọng và ngược lại đã dành cho riêng tôi khá nhiều cảm tình mặc dầu giữa bác Vũ Kỳ và tôi chỉ mới quen nhau từ 2003 ! Sự ra đi của Giáo sư Vũ Kỳ là một mất mát lớn lao cho văn đàn Việt Nam hải ngoại, Việt Nam Quốc Dân Đảng mất đi một đồng chí lão thành có nhiều kinh nghiệm đấu tranh, cộng đồng người Việt tỵ nạn trên thế giới mất đi một văn tài, một người có tinh thần chống cộng sản dứt khoát, triệt để. Các tờ báo, điện báo người Việt ở hải ngoại mất đi một người cộng tác đa năng đa hiệu, và báo Viên Giác, tạp chí của kiều bào và phật tử Việt Nam tỵ nạn tại Cộng Hoà Liên Bang Đức nói riêng mất đi một cộng sự viên đầy uy tín và được nhiều độc giả mến mộ, trong đó có tôi.

Được biết tang lễ của Giáo sư Vũ Kỳ được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 21.11.2008 tại nhà thờ Eglise Notre Dame des Graces / Bruxelles do Linh Mục Nguyễn Hùng Lâm, được sự ủy nhiệm của gia đình, cùng đồng tế với Linh Mục Gervais và Nguyễn Gia Thịnh. Tuy nhiên vì hoàn cảnh không cho phép nên chúng tôi chỉ chia buồn cùng bác gái và tang quyến và từ miền Nam Đức xa xôi này, gia đình tôi cầu mong linh hồn bác Vũ Kỳ sớm về nước Chúa.

Vợ chồng tôi đặc biệt xin cảm ơn nhà văn Nguyễn Ngọc Diệp, anh Phù Vân đã giúp tôi đặt mua vòng hoa phúng điếu tiễn đưa bác Vũ Kỳ đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Xin được thưa lại cùng bác Vũ Kỳ cũng như trân trọng giữ mãi kỷ niệm trong buổi sinh hoạt văn hóa buổi chiều tối 03. 12. 2005 tại Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Việt Nam Bruxelles, buổi Vinh Danh Giáo Sư và Học Giả Vũ Kỳ giữa bác và vợ chồng tôi. Đây là một kỷ niệm đẹp khó quên bác Vũ Kỳ còn nhớ không (?) khi chính bác là người được vinh danh mà đã mua bó bông để tặng, đón mừng "người cháu gái" từ Đức, do sự tình cờ hai bác cháu hội ngộ năm năm về trước tại Hannover! Phần tôi, sau buổi lễ vinh danh nói trên cũng được bác Vũ Kỳ tặng cho một CD trước khi chia tay rời hội trường. Tôi chưa quên lời bác nói nhỏ bên tai: "Rất tiếc bác không còn sách ở đây để tặng nhưng bác hiện có hai CD's cuộc phỏng vấn của đài phát thanh Việt Nam Hải Ngoại VRN tại Dallas / Texas, Hoa Kỳ

Người đời thường nói „*Không thầy đố mày làm nên*„, quả là đúng, nhưng tôi có phải là học trò trường Petrus Ký Sài Gòn đâu, và cũng chưa từng học thầy Vũ Kỳ giờ Việt Văn nào hết, nhưng sao tự dưng tôi quyến luyến với Thầy, chừng như mình đã được Thầy dạy học nhiều năm lắm vậy.

Phải nói tất cả gì cũng không qua cái duyên quý vị ạ. Khi sang hải ngoại bất thành linh năm đó tôi đọc tờ báo Viên Giác - Đức quốc, bắt được cái bài viết của tác giả Vũ Kỳ đăng trong số ấy, tựa đề là „*Viết Văn và Đọc Văn*„, sao mà nó thu hút „đầu óc hiếu kỳ„ của tôi như thế, khi xưa ta nào có mô-đen như bi giờ, nào có scanner nào có mô-pu-tờ nên tôi bèn đi chép tay cái bài ấy ra học ! Tôi bắt đầu „theo dõi ngầm„ tác giả mang tên Vũ Kỳ ấy là ai.

Cũng rất ngẫu nhiên, có lần chúng tôi về chùa Viên Giác dự lễ Vu Lan, không ngờ giáo sư Vũ Kỳ và cô con gái (sinh sống bên Đức) ngụ cùng một Hotel với chúng tôi và chúng tôi có cơ duyên ngồi tâm sự khi ăn sáng dưới khách sạn cạnh chùa. Từ một bài viết khiến cho độc giả tò mò đi tìm kiếm "con người" của tác giả, và nay người đó đang ngồi trước mặt mình, đó có phải là sự ngẫu nhiên không? Đùng một cái, khi nhận được Thư Mời của anh Quốc Nam bên Seattle về dự Đại Hội Văn Chương Phụ Nữ năm 2005, tôi

do Thu Nga thực hiện, bác tặng cháu một cái để về Đức nghe cho biết..., còn sách sẽ gửi sau". Tôi ngạc nhiên và trân trọng đón nhận món quà nhỏ nhưng đặc biệt (*vì vợ chồng tôi hân hạnh được người vinh danh tặng quà kỷ niệm, có lẽ tại vì chúng tôi đã vượt cả ngàn cây số về Bỉ tham dự!*) từ bác Vũ Kỳ để rồi thầm nghĩ "không ngờ một người từng trải, từng vào tù ra khám như bác Vũ Kỳ mà cũng rất tình cảm! Phải chăng đây là khía cạnh khác của giáo sư Vũ Kỳ? •

(*Nam Đức, Lễ Ba Vua 06.01.2009*)

ngập ngừng vì không biết anh thuộc nhóm nào, nhưng anh có ghi thêm dòng chữ phía dưới „Thư Mời này do Giáo sư Vũ Kỳ giới thiệu,“ tôi đặt dấu hỏi thật lớn trong đầu mình. Khoảng thời gian ngắn sau tôi được điện thoại của ông từ bên Bỉ gọi sang, giọng nói của ông nay tôi tưởng chừng còn vọng vọng quanh đây:

- Dạ cho tôi gặp nhà văn Võ Thị Trúc Giang.

- Dạ TG đây xin lỗi ai đầu dây ạ?

- Dạ đây là Vũ Kỳ !

Ồ quá ngạc nhiên, cũng đã khá lâu ông còn nhớ số phôn và gọi sang cho tôi, tôi cảm động đến nghẹn lời. Thế là vì tin tưởng anh Quốc Nam do Giáo sư giới thiệu nên tôi bay sang Seattle và nhờ dịp đó tôi làm quen được bao nhiêu là giới Văn Nghệ Sĩ Truyền Thông Việt Nam tại hải ngoại. Thử hỏi: Nếu không quen ông thì làm sao tôi có may mắn nhận được Thư Mời, làm sao có duyên làm quen với anh chị nơi khác khắp thế giới để học hỏi cái hay lạ của người khác chứ.

Phải nói cái duyên Văn Nghệ bắt nguồn từ cái duyên Báo Viên Giác. Tôi cảm ơn Thầy Phương Trượng và anh chị trong Ban Biên Tập đã chịu khó bỏ công lập nhíp cầu tri âm này cho nhiều người trong đó có tôi. Nay thì Thầy Vũ Kỳ của chúng ta không còn nữa. Ngày nhận được thư báo tin buồn do anh Từ Nguyên Paris gửi đến (Anh Từ Nguyên là Chủ tịch Trung Tâm Âu Châu/Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại), tôi tức tốc gọi điện sang Bỉ, ngày 14 tháng 11 năm 2008 ông đã ra đi. Cuộc đời thấy đó và mất đó, ôi sao mà ngắn ngủi quá!

Cho dù ông không còn trên cõi đời này nữa, nhưng dường như chúng tôi, giới văn nghệ sĩ nhà văn nhà thơ nhạc sĩ hay giới làm công tác xã hội từ thiện chùa hay nhà thờ... dù bất cứ dưới hình thức nào, chúng ta cũng được ràng buộc bởi một sợi dây vô hình nào đó, nó có tên gọi là Tình Dân Tộc. Nhớ lại ngày Vinh Danh Tác phẩm và Tác giả mang tên Vũ Kỳ tại Vương quốc Bỉ vào tháng 12 năm 2005, ông còn quà tặng khăn ngang cổ, cụ già ngoài 80 tuổi giọng nói còn hùng hồn, trí óc còn minh mẫn, còn kêu gọi đấu tranh gìn giữ quê hương đây mà. Nay ông chết nhưng tâm hồn ông đâu đã chết, những tác phẩm giá trị của ông còn để lại cho đời sau.

Tôi thấy người già thường hay rủ nhau ra đi trong cái lạnh cắt da của

Nghiêng mình thật thấp

• Trần Châu Thụy

Lịch sử chúng ta đã ghi đậm nét rất nhiều vị anh hùng hào hiệp, nghĩa khí, nhiều nhà ái quốc xuất chúng. Trong số đó có một vị vừa là giáo sư, vừa là một đại văn hào trác tuyệt...

Ông đã từng đấu tranh cho dân tộc, mang nhiều thành tích và thương tích. Người đã từng vào tù ra khám (chính trị) nhiều lần Vì Đại Nghĩa, Vì Dân, Vì Quốc.

Giáo sư không bao giờ chịu khuất phục trước sự bạo tàn, không lùi bước trước những sự bất công của xã hội, Ông cũng không tay rể làm ngơ trước trò đời ngang trái như Cao Bá Quát (Học giả uyên thâm, thế kỷ thứ 19). →

mùa Đông Âu châu. Tôi ghét những cú điện thoại, những cái emails báo tin buồn lắm, vì mỗi lần như thế tôi biết: Một người bạn thân vừa ra đi, bỏ tôi! Cho tới nay trong nhóm bạn Văn Nghệ đã có anh Huy Giang, anh Mạnh Bích rồi nay thầy Vũ Kỳ và nhiều nữa những tên tuổi nghe quen nhưng chưa quen lần nào, nhưng hình như một Tình Bạn vô hình nào đó ràng buộc những người con Việt sống rải rác khắp nơi lại với nhau trong tình tự ấm áp Việt Nam... Tuy biết rằng không có ai sống mãi mãi đời đời nhưng nhận được tin như thế làm tôi buồn! Câu nói của nhạc sĩ Vũ Thành An đã trở thành bắt hủ trong tôi „Triệu người quen có mấy người thân, khi lìa trần có mấy người đưa?“.

Kính chúc Thầy Vũ Kỳ an nghỉ nơi cõi vĩnh hằng và thầy nhớ nha, những gì Thầy Trò chúng ta tâm sự khi Thầy trao tặng cho thế hệ sau như chúng con một cái Chìa Khóa để mở vào cánh cửa làng Văn Học để cảm thấy mình tự hào về dòng giống Lạc Hồng và một Ngọn Nến soi đường cho chúng con đi trong mùa Đông lạnh lẽo Âu Châu để tiếp tục đi con đường Thầy đang dang dở mà không cảm thấy cô đơn.

• Võ thị Trúc Giang – Lúa 9
07.01.2009

Ông là một người kỳ tài, một nhà văn kỳ vĩ của thế kỷ thứ 21. Giáo sư đã mang đến cho chúng ta một niềm danh dự vĩ đại.

Năm 2003, tên ông được ghi rõ nét trên danh sách „Le Prix Nobel“ về văn chương cùng với những nhân vật tài ba lỗi lạc thế giới.

Đem so sánh giữa nhà thơ Trần Tế Xương (1870-1907) và giáo sư, kẻ tám lạng, người nửa cân (một bên là thơ, một đàng, văn xuôi). Nhưng ông có nhiều ưu điểm hơn TTX. Nhà thơ châm biếm để lại cho chúng ta rất nhiều tác phẩm đa các thể loại: thơ, phú, câu đối, hát nói... Các tác phẩm của TTX vừa nặng tính chất trào phúng mà cũng vừa đậm đà chất trữ tình. Ngoài ra, cái nhếch đời, rửa xả hội thật chua chát cực điểm. Ông cũng không quên mỉa mai cái nghèo của chính mình. Người nghèo đến nỗi chỉ có một chiếc áo bông, sờn vai, dãn sát vào thân gây tứ mùa. Mùa đông với chiếc áo bông. Xuân qua hạ đến lại cũng „bông độn áo“. Thiên hạ nghĩ rằng ông đang ốm. Thật ra, ông có áo dẫu mà thay với đối. Một chiếc áo độc nhất vô nhị.

Song, cái hận của Giáo sư thật cao siêu. Càng hận xã hội bất công, hành động nhiều đoạt của chế độ bạo tàn CS phi nhân, ngòi bút của ông càng linh động, càng trác kiệt. Giáo sư không viết thì thôi, đã viết là thấu đáo, cặn kẽ, từng chi tiết cụ thể, phân tích thật tỉ mỉ với những uyên quý của một người cao trí. Vận dụng tất cả quan điểm của mình một cách sáng tạo, rất nổi bật trong các bài viết bài bác, chỉ trích chế độ độc tài đảng trị Hà Nội.

Hơn thế nữa, giáo sư đã từng chứng kiến cảnh quốc gia mất chủ quyền, xã hội giao thời đầy đầy những thảm cảnh lố lăng, trái tai, gai mắt..., sâu bọ, chồn cáo tanh hôi lên làm người đảm lãnh những chức vụ quan trọng. Lợi dụng tình thế, nghiêng ngửa của đất nước, nửa mảnh trắng sáng, nửa mảnh trắng tối, giậu đổ, bìm leo làm trò hề rẻ tiền cho thiên hạ...

Theo đúng nguyên tắc, tôi phải liệt kê tất cả các kiệt tác, kiệt suất vô song của giáo sư ra đây và chọn trích ra thật nhiều đoạn hay, hấp dẫn để làm bằng và làm citations. Thật ra, tất cả các tác phẩm, toàn bộ, toàn mỹ, toàn thị... không có một khuyết điểm nhỏ nào cả.

Nhưng, tôi xin nhường cái quyền ưu tiên, sâu tầm, nghiên cứu, khảo

sát, phân tích lại cho quý vị. Tôi không muốn người đời gièm pha, nhạo báng, nói mỉa một cách phi lý, thiếu suy xét: Mẹ hát con khen hay!

Để chứng thực những lời phẩm bình của tôi đối với giáo sư, xin trích lời phê bình thân phục của ông Võ Phước Lộc, nhà thơ (Chủ bút Tạp chí Song Ngữ Văn Hóa France VN Culture – France 06.12.1995):

„Tôi rất ngưỡng mộ và khâm phục ông – đã nêu một tấm gương ngời sáng - một ý chí bất khuất và quyết tâm trường kỳ phục vụ văn hóa truyền thông dân tộc và đất nước Việt Nam chống lại nền mao hóa tai hại của cộng sản - vạch một hướng đi đúng đắn có tình, có nghĩa, có thủy, có chung cho lớp trẻ mầm non...“.

Các tác phẩm của giáo sư đạt đến một thành quả toàn diện, vô song của nền văn hóa VN cận đại.

Và đây là lời phê bình của Thượng Tọa Thích Như Điển, Chủ nhiệm Tạp chí Viên Giác:

„... Tác phẩm văn hóa của giáo sư làm sống dậy những truyền thống vô cùng cao đẹp của nền văn hóa dân tộc Việt Nam mà lâu nay, đối với người Việt ly hương chúng ta đã có phần nào phai mờ và quên lãng. Xin hết lời ca ngợi công trình của giáo sư, ít được thấy có nhà văn hóa, nhà học giả nào thực hiện ở hải ngoại. Tâm huyết và thiện chí ấy được diễn xuất qua suốt tác phẩm bằng lời hay, ý đẹp, bằng những phát hiện sâu sắc, hữu ích về nền văn hóa truyền thống... mà trong hoàn cảnh lưu vong hiện nay nhất quyết chúng ta phải bảo tồn, phát huy hồng gìn giữ chung nhất cội nguồn chủng tộc mình... Tôi sẽ cố đọc cho xong vì đó là công trình trước tác rất lớn lao và có giá trị của giáo sư trong thế kỷ này“.

Ngoài ra, các kiệt tác của giáo sư còn mang nhiều tính chất cao quý khác nữa:

Thiên nhiên sông núi, truyền thông lịch sử về vang của giếng nòi, của đất nước, địa dư phong thổ, phong tục tập quán cổ truyền của tổ tiên, các đảng phái chính trị, kinh tế, văn hóa, các tôn giáo (phân tích các đặc tính đã ăn sâu vào quần chúng quá xuất sắc, rất hay).

Ông cũng không quên nhạo báng cái bản chất nô lệ, cái tinh thần bệnh hoạn trầm kha cú lòn, nịnh bợ cả một tập đoàn CS, dưng dất, biểu diễn... cho lũ giặc phương Bắc.

Mỗi câu văn trong các tác phẩm của Giáo sư là một cây đinh thép thật sắc, bén nhọn đâm thẳng qua nhãn mục của lũ cáo con vô thần. Càng đọc văn của giáo sư, càng kính mến tài đức, sự thông thái của ông và càng muốn đọc mãi. „C'est si séduisant, très alléchant, fort trendant! Il est lettré, érudit, farci d'anglais, plein des littératures francaises, bourré des histoires mondiales...“

Phương pháp hành văn và cách dùng chữ của giáo sư gây cho tôi một sự thích thú vô cùng.

So với thời gian còn miệt mài trên ghế nhà trường, tôi học tiếng Việt, được gọi là tiếng ngoại ngữ. Trong lớp buồn tẻ, nhàm tẻ, chán mắt của thời thực dân Pháp với một vị giáo sư hoàn toàn mất gốc và nghĩ ta tự xem, một cách nô lệ, les Gauloises như tổ tiên, La Marseillais của Rouget de Lisle, 1972, là quốc ca, le drapeau tricolore, lá quốc kỳ... :

Cờ tam sắc phất phới bay mùi thúi

Lũ Việt gian mang súng đi đàng sau.

Thật ê tiện và ghê tởm!

Không gì hân hạnh và sung sướng bằng:

Ta về lặn hụp xuôi ta

Phong điều vũ thuận xuôi nhà vẫn hờn.

Những bài viết của giáo sư, hơn thế nữa, gây cho tôi một sự hấp dẫn lạ kỳ. Tôi thuộc lòng rất nhiều đoạn, cả một tiết mục dài nữa và còn dùng nhiều cụm từ (đĩ nhiên được thầy cho phép) sâu sắc của ông.

Trong cuộc đời ô trọc, nhiều bọn quí quái, tinh ma. Rất nhiều người lợi dụng nghệ thuật chiến tranh, dùng xương máu của người khác để tiến thân, trở nên anh hùng, trở thành Tổng thống nhờ vào sự gian lận trằng trợn bầu phiếu hay tự mình tôn vinh, đề bạt mình làm Chủ tịch...

Mặt khác, có người khai thác nghệ thuật văn chương, dùng ngòi bút để nổi danh (trường hợp này cũng không ít) và hái ra tiền bằng những tác phẩm đồi trụy hoặc đánh vào yếu điểm tâm lý của độc giả... mà họ tự hào cho là phục vụ, đóng góp phần nào vào văn hóa dân tộc.

Giáo sư là người đáng kính, có cá tính, không thuộc vào hai diện trên. Người không bao giờ chủ trương thương văn, bán chữ. Ông viết lách nhằm mục đích đóng góp cấp thiết vào kho tàng văn chương và vạch

một hướng đi thiết thực, đúng đắn cho mầm non giới trẻ mà hiện tại văn hóa đang đi trên con đường bế tắc, ngõ cụt, đường cùng... rất tai hại cho tương lai.

Hiện tại, những pho sách đáng giá của ông được xem như những *hạt ngọc trên châu* rất quý, trong tựa pha lê. Những con „Méléagrines“ đang gậm và bám sát vào các tảng đá ngầm khổng lồ dưới lòng đại dương, chờ ngày lờ chung của chế độ Hà Nội. Đất nước vinh quang, Bộ Giáo Dục của người Việt tự do sẽ trịnh trọng đưa vào chương trình giáo dục, giúp cho thế hệ trẻ tiếp thu cái kho tàng thông thái của giáo sư.

Tư tưởng trung thực, không nịnh bợ, bè phái, năng chiều nào che theo chiều nấy, ông không chạy theo một xu hướng nhất thời của một chế độ bạo tàn hay bị cám dỗ bởi đồng tiền nơ nhớp. Phẩm giá của người đặt trên một địa vị tột đỉnh thật cao, cao hơn nhiều so với các bồi bút rẻ tiền, mặt vụn: Tố Hữu, Tô Hoài, Thạch Lam, Hồ Dzếnh, Lê Duẩn, Trường Chinh, Nguyễn Tuân...

Ngày nào, ngụy đảng Hà Nội sụp đổ như URSS. Những cái gọi là thi phẩm... văn chương của lũ bồi bút trên, dấy máu ăn phần trên xương máu của đồng bào ta dưới ngời bút nịnh bợ sẽ trở thành loại tiểu thuyết lá cải hoặc làm giấy nhúm lửa thay rơm cho các bà nội trợ hoặc được thả trôi bèo bọt trên sông lạch sau khi người đời „làm xong việc ấy“.

Đây là một vài điển hình cụ thể của những thể văn tâng bốc của bọn đua nịnh chế độ độc tài CS:

Trăng Trung Quốc tròn hơn trăng nước Mỹ

Đồng hồ Liên Xô tốt hơn đồng hồ Thụy Sĩ.

Một điển hình độc đáo nữa, khi tay sai Đoàn Minh Tuấn phỏng vấn tay nghiên thuốc phiện Nguyễn Tuân (1910-1987) về tác phẩm đầu tay „Vang Bóng Một Thời“ - 1943.

Nguyễn Tuân tự thú. Xin trích đoạn:

... Tôi vừa vui, vừa buồn. Buồn là năm 1948 ở Đại Hội Văn Nghệ Toàn Quốc lần thứ nhất, tôi đã đứng lên tuyên bố ở giữa Đại Hội rằng *tôi từ chối không nhận đứa con đầu tiên của tôi*. Tại sao vậy? Lúc bây giờ là tiêu thổ kháng chiến (tout bruler pour faire la guerre, pour résister), phá cửa, phá hết, tôi nghĩ mấy cái này rồi mình cũng bỏ thôi. Coi như từ đây mình làm lại, mấy cuốn sách

đó là đồ cũ, bỏ đi...". Trích, trang 384, trong cuốn Nguyễn Tuân về Tác phẩm và Tác giả. Dù chúng bây có làm lại, trong tương lai cũng phải hủy bỏ, đưa toàn bộ vào kho chứa rác. Vì đó chỉ là những tác phẩm cặn bã, phản động, xu thời, xiêm nịnh, vô giá trị thực tiễn như ý thức marxiste-léniniste – stalinienne, phản lại dân tộc, đi ngược lại nguyện vọng của toàn dân.

Viết lách của lũ bây chỉ để kiếm tí máu của đồng bào ruột thịt, để được ăn trên ngồi trước, hưởng, lãnh phần lương thực, thực phẩm cao hơn dân nghèo hằng tháng...

Thật ra, có ích lợi gì cho ai đâu?

Ở thời phong kiến (temps féodal) và dưới chế độ đảng trị, hoàn cảnh xã hội hiện tại còn tệ hại hơn nhiều.

Nhà thơ thiên tài Nguyễn Du (1765-1820) mất tại Huế, thuộc nền văn chương cổ điển Việt Nam. Truyện Kiều là một bản cáo trạng bằng thơ lên án thời phong kiến xấu xa, tàn bạo. Những quyển sách quý giá thuộc thể văn của giáo sư, nhà văn xuất chúng cận đại của chúng ta, cũng là những phán quyết (verdicts) chính xác, lấy công tâm chính trực của một công dân yêu nước, thương nòi kết án lũ Hà Nội độc tài, khát máu...

Thời phong kiến bán người vào lâu xanh. Dưới chế độ cực kỳ bỉ ổi của CS, phụ nữ, gái què, hương đồng, cỏ nội, được bán *giá thật rẻ* qua Đại Hàn, Đài Loan... hay làm vợ (thứ mấy?) cho các ông già *handicapés* Âu Châu hoặc các lão lẩm cẩm có pension cao hay trong trường mục tiết kiệm tiền đầy âm ắp....

Ngoài ra, các tác phẩm của giáo sư với những hình bìa trang nhã là nhờ tài trình bày khéo léo của bào đệ ông. Hình ảnh trang trí thật sắc nét, màu sắc thật linh động, phù hợp với từng nội dung của mỗi quyển sách, biểu tượng sự tàn bạo, độc tài của chế độ phi nhân Hà Nội.

Mai cốt, bất mai danh (*tout est perdu fors l'honneur*), vòng mi đã khép kín, vĩnh viễn ra đi ngày 14.11.2008, *c'est le jour fatidique*. Nhân vật đáng kính, tôi vừa hân hạnh giới thiệu trên. Đó chính là Giáo sư VŨ KÝ, nhà ái quốc của dân tộc, của tổ quốc chúng ta vậy. →

Rời những vòng tay

Thưa Anh kính mến,

*Một nửa đời tri kỷ
Giờ chia tay biết đâu còn nói
năng gì...*

Chỉ có em ray rức chưa kịp gửi "Rời Những Vòng Tay" từ tạ, thì Anh đã bỏ em, đi trước. Dầu vậy em tự biết trước sớm muộn em cũng lại phải bén gót theo Anh, như là em đã theo chân Anh gần một phần ba thế kỷ, khi cùng bỏ nước ra đi...

Giờ đây, em đến lạy Anh, vĩnh biệt. Và dầu có muộn, em cũng xin Anh nhận cho em "Rời Những Vòng Tay", trong đó có vòng tay của Anh ấm áp mãi trong em. Em xin mãi mãi cảm ơn Anh.

Kính thương Anh, hẹn gặp nhau trên cõi vĩnh hằng.

Vĩnh biệt,

• **Phương Hà**

(Vương Quốc Bỉ, 18.11.2008)

Kính cẩn, tôi suy tôn Giáo sư như một *bác thầy ngôn ngữ*, một **Cuốn Tự Điển sống tiếng Việt** của tôi. Dù chưa được hân hạnh, một ngày thụ giáo với thầy dưới mái học đường.

Nhưng:

„Nhất tự vi sư, bán tự vi sư“!

Nhân đây, môn đệ thành kính cúi đầu, nghiêng mình thật thấp trước Linh vị của Thầy:

*Giáo khoa kiệt tác sáng ngời
Danh Thầy truyền kiếp muôn đời
khắc ghi.*

Kính nguyện với Thầy, tiếp tục dẫn thân đầu tranh đến khi nào chế độ man rợ:

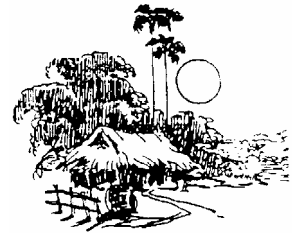
Trúc Chẻ Ngói Tan (tailler en pièce)

Kính bái !

Belgique, Bruxelles 2008

Trần Thụy Châu

Rời những vòng tay



*Ngày này tôi đi xa
Để hẳn rời ra không về nữa
Từ tạ trần gian mưa rào nắng lửa
Nặng trĩu thương yêu
Trong những vòng tay chân trời,
song cửa
- những vòng tay trước sau, hôm
bữa -
Tưởng như ôm nghệt thở cũng
chưa về*

*Mà thôi... bạn thiết của tôi ơi
Ấn oán buồn vui một thoáng bên
trời
Danh lợi trần ai mắc chi thiên cổ
lụy
Vòng tay thương nhẹ nhớ thành
thời rồi
Nếu phải nợ nần còn lỡ thiếu
Hẹn kiếp sau lời vốn gộp thành đôi.*

*Hồi còi còi âm đường đã hụ
Chỗ còn đủ cho mình viễn du với
nhé
Chuối hôn thơm vĩnh biệt gửi bạn
bè
Hôn ân tình chưa trao nơi ngã rẽ
Đợi tìm nhau trên canh sớm đèn
khuya
Để chung chia nỗi thân đơn bóng
lẻ
Khi người đi kẻ ở thoát chia lia.*

*Nhìn mây trôi chỉ muốn xin theo
Tập tành làm chân phù vân lãng tử
Bay vòng quanh nhìn xuống cõi
trần
Những buổi tốt trời
Lang thang tìm
Tôi lại thấy cổ nhân (*)*

• **Phương Hà**

Vương Quốc Bỉ, mùa thu 2008 –
Viết sẵn để lại cho ngày ra đi.

(*) *cổ nhân của PH là những ruột
rà, tình nghĩa và tâm giao.*

Tưởng niệm chiến sĩ



QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

Viết theo chuyện kể của phu nhân Cố Thiếu Tá Lực Lượng Đặc Biệt - Hồ Đăng Nhật.

Thành kính đót nển tâm hương, tưởng niệm đến những anh linh chiến sĩ QLVNCH và đồng đội đã bỏ mình trong cuộc chiến bi hùng cho Tổ Quốc Việt Nam nhân mùa Quốc Nạn - THÁNG TƯ ĐEN.

• Lưu Trùng Dương

EM KHÔNG NHÌN ĐƯỢC XÁC CHÀNG

*Em không nhìn được xác chàng,
Anh lên lon giữa đôi hàng nển chong*

Tôi lập gia đình sớm, năm tôi 18 tuổi đã theo chồng ra Nha Trang. Trong thời chiến, tôi cũng như bao thiếu nữ khác phải chấp nhận đời sống vợ của một chiến binh. Chồng tôi là một sĩ quan mới ra trường năm 1962, anh đã tình nguyện vào đơn vị Lực Lượng Đặc Biệt (LLDB), một đội ngũ làm Công quân khiếm vía, đối với Công quân những người chiến sĩ này là hình ảnh của tử thần, là đội binh tinh nhuệ - đến trong âm thầm và ra đi trong lặng lẽ, để lại bao kinh hoàng và khiếp đảm đối với chúng. Nhất là "đàn con của Bác" được nhờ sợ từ một chủ thuyết Nga-Tàu, tràn qua dòng Bến Hải đau thương, chứng tích chia lìa Nam Bắc. Vượt Trường Sơn mang theo cuống vọng, đôi dép râu lê lết bằng những hình hài không tim óc "sanh Bắc tử Nam" giẫm trên đường mòn Hồ Chí Minh ô nhục, một kẻ tội đồ của lịch sử, của dân tộc.

Chồng tôi là một sĩ quan trưởng toán Delta của đơn vị, tôi yêu anh ngoài cái vóc dáng phong sương, thêm vào hình ảnh hiên ngang, oai hùng của nét trai thời đại. Có địa danh nào thiếu dấu chân anh? Từ vùng đất Lào vì vu gió tanh mưa máu, Plei-Me gió núi mưa rừng, Đồng Xoài, Bình Giả... máu đổ thịt rơi. Tận đỉnh gió rét mưa phùn của đất Bắc hiểm nghèo chấp chùng bất trắc, hiểm họa rình rập theo những bước chân xâm nhập, nổi chết toa rập cùng sương lam chướng khí trực chờ !!!

Nha Trang, quê hương có rặng thùy dương và bờ cát trắng, đơn vị chồng tôi được đồn trú tại đó vào năm 1964. Căn cứ trưởng là ông Đại úy Nguyễn Văn Khách, vị sĩ quan này đã thành lập 5 toán nhảy, mỗi toán không hơn 6 người do một sĩ quan Việt và hai cố vấn Mỹ đảm

trách. Tên các toán trưởng đầu tiên là anh Phan Văn Ninh, Lê Kỳ Lân, Nguyễn Bình Quan, Nguyễn Văn Tùng và chồng tôi là Hồ Đăng Nhật. Đại úy Nguyễn Văn Khách đã chỉ huy trại này được một thời gian, ông lại được lệnh chuyển đi nơi khác. Sau đó Thiếu tá Thơm và Đại úy Xuân, anh em thường gọi là "Xuân Thọ" dù trên khuôn mặt của Đại úy Xuân không có vết sẹo nào! có lẽ một cái tên đặc biệt anh em đã tặng cho. Đại úy Xuân từ bên Sư đoàn Dù về, hai ông này là Xứ lý của trại Đăng Vân. Cho đến bây giờ, dù trải qua bao dâu bể vẫn không thể xoáy mòn tâm trí tôi, tôi vẫn còn nhớ cảnh một trận lụt lớn ngập cả thành phố, và cả trại Hoàng Diệu căn cứ của Mỹ cũng như trại Đăng Vân của LLDB.

EM HỎI ANH BAO GIỜ TRỞ LẠI

Đến năm 1965, ở Vũng Tàu có một trận chiến rất lớn đó là trận Bình Giả. Lúc này các Toán trưởng chuẩn bị theo các trục thẳng để thi hành công tác xâm nhập, ngăn chặn những nơi Công quân di chuyển, tôi chỉ biết có thể thôi. Làm sao tôi có thể vui được, có thể an lòng được trong tâm trạng nổi lòng chinh phụ đối bóng chinh phu! Cứ mỗi lần chàng chuẩn bị đi vào "miền gió cát", nhảy vào giữa lòng đất địch là mỗi lần tôi xót xa thăm hỏi: bao giờ chàng trở lại? Ai có từng là vợ của chiến binh mới thông cảm nỗi lo âu, niềm đau đợi chờ, sự cô đơn từng phút của người vợ lính trong thời chiến chinh. Ôi, Đồng Xoài, Bình Giả... đất bằng sẽ phong ba, khói lửa ngút ngàn và chồng tôi sẽ đi vào chốn ấy. Tôi thắt thòm, tôi héo hon theo từng bước anh đi, tôi đợi anh về mà lòng tươi bởi vụn nát... sợ anh về trên đôi nạn gỗ, tôi nghẹn ngào nghĩ đến ngày anh trở về "bên hòm gỗ cài hoa..." chỉ nghĩ thế thôi mà nước mắt tôi lã lã lã dài. Tôi rời Nha Trang, tạm biệt chàng, tạm biệt những ngọn thùy dương rì rào những đêm tựa đầu nhau nghe sóng biển ngoài khơi, mang theo kỷ niệm những năm tháng bên chồng trở về gia đình tôi tại Sài Gòn.

Sài Gòn không có biển, không có thùy dương cát trắng, tôi cảm thấy bồi hồi nôn nao nhớ, băng khuâng và nuối tiếc những ngày nồng nàn phần hương đã vội qua... "Sài Gòn đẹp lắm, Sài Gòn ơi", Sài Gòn vẫn nhộn nhịp bao tà áo, từ quán cà phê Continental giọng hát trầm ấm, truyền cảm của Sĩ Phú vọng ra "nắng Sài Gòn em đi mà chột mắt, bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông". Trời ơi, tôi còn tâm trí nào để chìm đắm trong những dòng âm thanh đó, tôi vội bước nhanh để xa rời tiếng hát như muốn rượt đuổi theo. Một sự tương phản đầy ray rút như riều cợt, cách vài mươi cây số đường chim bay súng nổ đạn bay, thân người ngã quỵ. Khuôn mặt diễm lệ Sài Gòn, Hòn Ngọc Viễn Đông mà đối với tôi, nó như những loại trang sức diêm dúa trên thân xác loang lổ đạn bom, trên hình hài còm cõi của Mẹ Việt Nam! Tôi làm gì có áo lụa Hà Đông để mặc, nỗi ước mơ đó đối với tôi là vô nghĩa, tôi chỉ cần có chàng, tha thiết bên chàng mà thôi. Nhất định anh phải trở về và về nguyên vẹn hình hài nha anh, nha Hồ Đăng Nhật đầu yêu của em!

Chồng tôi từ hậu cứ Nha Trang về Vũng Tàu để chuẩn bị hành quân, buổi chiều, nhận được tin của người anh gọi tôi ra để gặp chàng. Năm đó tôi mang thai đứa con đầu lòng được ba tháng, đến cổng trại vào lúc 6 giờ chiều tôi đã gặp Thiếu tá Thơm, Đại úy Mai Viết Triết và Đại úy Xuân đang đứng trước trại. Tôi hỏi xin cho gặp chàng, các ông ấy nói: Thiêm đã đến trễ mất rồi, Nhật mới vừa từ giả chúng tôi bước ra bãi phi cơ trục thẳng.

Từ trong vô thức náo nùng chợt ùa về loáng thoáng bên tai những vần thơ Cung Oán Ngâm Khúc: "*bóng chàng dò tờ rắng pha, ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in*". Cũng một buổi chiều chiến chinh năm xưa, người chinh phụ tiễn đưa chinh phu lên đường ra trận mạc, con tuấn mã trắng phau như màu tuyết hí vang lừng, cất vó uy nghi nổi bậc bên giáp trận rực đỏ như màu ráng cuối trời quan tái. Tôi, hôm nay đơn lẻ, nước mắt đoan tròng đứng nhìn theo từng chiếc trực thăng từ từ cất cánh, tiếng động cơ ầm ì ùng, gió bụi xoáy cả một vùng, tâm tư rối rối như cỏ úa, loạn cuồng theo từng vòng quay cánh quạt, lòng quận thắt từng cơn nhìn đàn chim sắt khuất dần về hướng đông bắc Bình Giả trong màu tím thắm của sương khói hoàng hôn mờ nhạt...!!! Bình Giả, một địa danh đang sôi sục lửa chiến tranh, thần chết đang đợi chờ, chốc nữa đây chàng sẽ hiện diện nơi đó!!! Trận đánh này có nhiều đơn vị bộ binh kể cả Tiểu đoàn Thủy Quân Lục Chiến. Cuộc giao tranh đã quyết liệt diễn ra, tiếng bom đạn vọng về... Cộng quân tổn thất nặng nề, nhiều chiến sĩ quốc gia cũng đã hy sinh. Những toán hoạt động của chồng tôi đã bị lộ, nên anh đã băng rừng vượt suối mấy ngày đêm liên tục mới ra được núi Thị Vải tại Bà Rịa. Chàng đã nguyên vẹn trở về, cảm ơn Thượng đế che chở cho chàng, chúng tôi bên nhau những ngày phép ngắn ngủi tại Sài Gòn.

Đến năm 1966 các anh Toán trưởng cũng lần lượt mỗi người một nơi, riêng chồng tôi vẫn ở lại đơn vị cũ. Lúc bấy giờ Chỉ Huy Trưởng trại Đăng Vân là Phan Duy Tất, ông này về không bao lâu lại thành lập thêm mấy Toán nữa. Tôi nhớ những Toán trưởng rất trẻ là: Ngô Văn Thơm, Tô Mười, Nguyễn Ngọc Thiệp, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Văn Biên v.v... các Toán trưởng lần lượt thay phiên nhau đi hết cuộc hành quân này đến cuộc hành quân khác. Các địa danh đẫm máu như Phú Bài, Bồng Sơn, Chu Lai, Khe Sanh, Huế, Điện Biên Phủ... cường độ chiến tranh leo thang, tiếp theo là Plei-Me, trận chiến này các đội và trưởng toán đã hy sinh rất nhiều. Trong lần tử thương này, tôi chỉ nhớ có 2 người bạn của chồng tôi là Đại úy Nghi và Nguyễn Văn Bảy, anh em thường gọi là "Bảy Lùn". Trong cảnh đạn lửa trùng điệp, nhiều phi công trực thăng của không lực VNCH, khi thấy đồng đội bên dưới bị nguy khốn đã bất chấp mạng sống, liều thân trong các phi vụ đổ quân và tiếp tế lương thực. Nhiều chiếc đã bị bắn rơi tan tành, lửa bốc cháy ngút trời. Lúc đó có Trung úy phi công trực thăng Nguyễn Văn Vui, liều một phen sinh tử đem mạch sống cho đồng đội bằng những thùng lương thực. Từ trên cao Trung úy Vui bồng thành lình "cúp" máy cho phi cơ rơi xuống như khối sắt và quay 180 độ, gần đến mặt đất cho trực thăng nổ máy lại, thán phục thay người phi công dũng cảm của QLVNCH.

Đầu năm 1967, tôi lại mang thêm đứa thứ hai mới sanh gần một tháng, vợ của anh Nguyễn Ngọc Thiệp cũng sanh một lượt, cô này là em chồng của tôi. Lúc này chồng tôi đang hành quân tại Vùng 2 Chiến Thuật sắp về, tôi được tin từ Sài Gòn và ra hậu cứ đón chồng, thường khi mỗi lần xong công tác là anh được đi phép. Trong lúc chờ phi cơ trở về Sài Gòn, anh Nguyễn Ngọc Thiệp bị tử nạn do thùng tiếp tế lương thực từ trực thăng Mỹ rớt xuống, cái chết của anh Thiệp rất thảm thương. Ôi, chinh chiến! bất hạnh từng ngày đến với dân tộc Việt Nam, đứa con của anh Thiệp mới chào đời còn đỏ hỏn đã vĩnh viễn không thấy mặt cha và vành khăn

sô oan nghiệt vôi quần trên đầu người vợ trẻ. Hôm sau chồng tôi đưa xác Thiệp - người em rể trở về Sài Gòn an táng. Những ngày phép qua mau trong sự buồn bã, mắt mắt của người thân. Anh trở lại đơn vị, tôi lại theo chàng về Nha Trang sau 3 tháng sanh nở.

Năm Mậu Thân 1968, tôi trở về Sài Gòn và đưa con thứ ba đã chào đời. Việt Cộng đột nhập và tấn công thành phố Sài Gòn, khắp các tỉnh lỵ đều nổ súng. Trong trận Mậu Thân chồng tôi lại mất thêm một đồng đội, Trung úy Nguyễn Văn Tùng đã tử trận tại Tòa Tỉnh Trưởng Nha Trang lúc hai bên kịch chiến. Nửa năm sau ông Phạm Duy Tất đã chuyển chuyên về Vùng 3 Chiến Thuật, chồng tôi đã phục vụ trong LLDB từ năm 1962 đến năm 1968. Lúc này anh được lệnh chuyển về Vùng 3 Chiến Thuật nhận chức vụ Trung Tâm Hành Quân của C.3 tại Biên Hòa. Sau đó ông Chỉ Huy Trưởng là Trung tá Phạm Duy Tất đưa anh nhận chức làm Trưởng trại Chí Linh ở Sông Bé, được một thời gian anh đi qua trại Tổng Lê Chân ở Bình Long và Lộc Ninh. Đến năm 1969 anh coi trại Tổng Lê Chân, sau cùng anh về B.3 hành quân ở B.15 cho đến năm 1972.

Năm 1972, khởi đầu của Mùa Hè Đỏ Lửa, đỉnh tận cùng của điều linh, thắm sâu của tang tóc, đầy người dân xuống cuối đáy địa ngục. Chiến trường trở nên khốc liệt hơn, kinh khủng hơn, tàn bạo hơn... bom đạn cày nát mảnh đất quê hương nghèo khó. Mẹ Việt Nam mở trũng mắt máu lệ đầm đìa, hơi thở Mẹ Việt Nam đứt quãng từng hồi, thân thể Mẹ Việt Nam run rẩy từng cơn, tan hoang như địa chấn, sụp đổ như cơn đại hồng thủy... Trước bờ vực thẳm tử sinh, người dân miền Nam từng bước gập ghềnh, chênh vênh trên chiếc cầu định mệnh. Máu và nước mắt, thân người và khăn sô... !!!

Đến cuối 1972 LLDB được lệnh giải tán để bổ sung qua các lực lượng bạn như: Biệt Động Quân Biên Phòng, Nha Kỹ Thuật và các quân binh chủng khác. Anh đã chọn về Sở Liên Lạc thuộc Phòng 7 Nha Kỹ Thuật Bộ Tổng Tham Mưu và làm việc tại đó cho đến cuối năm 1974.

ÁO BÀO THAY CHIẾU ANH VỀ ĐẤT

Đầu năm 1975, anh được lệnh đi nắm Bộ Chỉ Huy nhẹ ở Chiến Đoàn 2 tại Ban Mê Thuật và Kontum. Lúc này tình hình chiến sự trở nên căng thẳng, hỗn loạn, phương tiện di chuyển vô cùng khan hiếm và khó khăn. Hai ngày ròng rã chờ đợi tại phi trường Tân Sơn Nhất nhưng vẫn không có phi cơ, anh đành lên phi trường Biên Hòa và đã được lên đường sau đó. Khi đến trình diện tại Chiến Đoàn 2, mỗi sĩ quan phải thay phiên nhau hành quân 10 ngày. Đến ngày 20 tháng 3 năm 1975, Thiếu tá Cao Triều Phát đã đem lương lên căn cứ hành quân để phát cho anh em. Ông Thiếu tá Phát bảo chồng tôi, "mày" đã xong công tác rồi, có đi theo chuyển bay này về không? Anh không muốn xa đồng đội trong lúc này, nhất là lúc tình hình đang rối ren vì được lệnh sắp rút quân để di tản chiến thuật, hơn nữa các bạn anh đề nghị thôi chúng mình sẽ về chung cho vui. Vì vậy, anh đã nhờ Thiếu tá Phát mang tiền lương về cho tôi, anh chỉ giữ lại 500 đồng để tiêu xài và nhắn vài hôm sau anh sẽ về Sài Gòn.

Trên đường rút quân "triệt thoái Cao Nguyên", dọc theo quốc lộ sự di chuyển rất hỗn tạp. Anh được lệnh thượng cấp dẫn quân đi tiên phong để mở đường, bảo vệ và đưa dân chúng về đồng bằng tránh khỏi nạn đao binh và cướp bóc. Sáng ngày 25 tháng 3, anh điện về

gặp tôi và báo ngày mai sẽ gặp mẹ con tôi tại Sài Gòn, chỉ còn 24 giờ ngắn ngủi, tôi chờ đợi trong sự hồi hộp xen lẫn niềm vui cho cuộc tương phùng. Chiều cùng ngày trên đường rút quân, anh cùng Thiếu tá Hải và vài sĩ quan nữa trên xe bị một trái đạn B.40 từ phía Cộng quân mai phục bắn trúng ngay người tài xế cháy không còn xác, Thiếu tá Hải văng ra khỏi xe bị cháy đen, riêng chồng tôi bị dập nát mặt nhìn không ra. Trong xe chết 3 người, còn lại 3 người đều bị thương không nguy hiểm đến tánh mạng.

Như thường lệ mỗi sáng, từ khu cư xá gia binh của trai Nguyễn Cao Vĩ trên chiếc Honda ra cổng đưa con đi đến trường, tôi đã thấy Trung úy Thọ và Thượng sĩ Sanh, hai người này chặn tôi lại, đôi mắt ái ngại và ngập ngừng cho tôi biết hung tin: Xin chị bình tĩnh, tin chính xác báo cho biết Đại úy Hồ Đăng Nhựt đã tử thương trên đường rút quân chiều hôm qua. Tôi như bị sét đánh, tim tôi như ngưng đập, trước mặt tôi cảnh vật bỗng tối sầm và đảo lộn, tai tôi ù lên những tiếng kêu quái dị, mặt đất bỗng nhiên nhấp nhô dậy sóng. Tôi rụng rời, tôi chao đảo, tôi ngã quỵ chiếc xe Honda với đứa con tôi cũng đổ theo. Các anh em mang tôi vào bệnh xá, sau khi hồi phục tôi làm thủ tục đi nhận lãnh xác chồng.

"Ngày mai đi nhận xác chồng, ngày mai đi nhận xác anh, cuống si thuở ấy hiển linh bây giờ". Trời ơi, Hồ Đăng Nhựt ơi! Anh đã bỏ mẹ con em, anh đã bỏ lại bạn bè và đồng đội trong lúc đất nước đang hồi nghiệt ngã. Tôi cùng các anh em đi đến Nghĩa Trang Quân Đội tại Biên Hòa, được một chú lính đưa tôi đi qua dãy học tử chứa đựng tử thi và cuối cùng chúng tôi dừng lại. Dừng lại để chấp nhận một sự bẽ bàng, dừng lại để gói trọn một vụn vỡ đến tột đại toàn thân, nhận một kiếp đời góa phụ. Chiếc học tử gói gọn hình hài của Thiếu tá Hải và thân xác chồng tôi đang nằm bất động. Trời ơi! *"em không nhìn được xác chàng, anh lên lon giữa đôi hàng nến chong"*, thi hài chồng tôi nằm trên chiếc băng ca, khuôn mặt đã bết nát, tôi chỉ nhận diện chàng qua tấm thẻ bài. Tấm thẻ bài này nó đã từng theo chàng qua những đoạn đường máu lửa, nó đã từng ấp ủ nhớ thương về người vợ bé nhỏ và đàn con dại mỗi khi dừng bước quân hành giữa lưng đồi của rừng khuya tịch mịch, cuối rừng sim bạt ngàn. Bây giờ "áo bào đã thay chiếu anh về đất" yêu đương kia đã cùng anh chấp cánh bay tới một vùng trời miền viễn...!!!!

ĐÁ NÁT VÀNG TAN

Vài hôm sau thành phố rất lộn xộn, trong cư xá đạn bay xối xả, lúc đó tôi nhờ em tôi đưa 5 đứa con về nhà trước phần tôi thu xếp về sau. Chỉ có một đêm đường sá bị giới nghiêm và thiết quân lực, tôi nóng ruột không biết các con tôi như thế nào. Một tháng nặng nề ngọt ngào đè nặng trên đầu người dân Sài Gòn... Đến trưa ngày 30 tháng 4, các anh em quân nhân vượt qua cổng trại cư xá Nguyễn Cao Vĩ... tôi ngơ ngác nhìn và chạy theo. Sài Gòn sừng sỏ, Sài Gòn đạn lạc tên bay, tiếng pháo Cộng quân ầm ìm, tiếng xích sắt thô bạo nghiền nát mặt đường, giờ phút hấp hối của Sài Gòn, cơn đá nát vàng tan đã đến. Quyết một phen trống mái ngăn chặn Cộng quân xâm nhập thủ đô, trên bầu trời những chiếc phi cơ đang vùn vụt đánh bom bảo vệ vòng đai Sài Gòn, một chiếc bốc cháy chói lòa như hành tinh lạc thể rồi nổ tung tóe, tan tành từng mảnh rơi là chĩa, một chiếc khác gãy cánh quay như con vụn rồi chúi đầu, sau tiếng nổ từng cụm

khói đen nghịch bốc lên cao. Sài Gòn bốc cháy, Sài Gòn loạn lạc, Sài Gòn tiếng kêu la thất đảm. Kẽm gai như mạng nhện bủa giăng, nhiều anh em quân nhân sừng sỏ lăm lăm trong tay bám chặt chốt. Tôi thấy những người lính mũ đỏ đang đau thương rũ cánh "Thiên Thần", giày sô (shaute) còn bám chặt gót chân gió bụi mà áo trận lạc mất nơi nào? chỉ còn tấm thân trần với những xâu lựu đạn để bảo vệ thành đô, hai tay cầm hai trái phá đang chạy tới, chạy lui. Tôi như một cái xác phờ phạc, hồn đã thất lạc tự bao giờ. Tôi chạy về hướng ngã tư Bảy Hiền định ghé vào nhà người chị, nhưng căn nhà bị đổ nát tan hoang vì đạn pháo của địch quân, không biết họ đã tan tành trong đống gạch vụn đó hay chạy phương nào? Tôi lại trở ra đường Nguyễn Văn Thoại, vừa đi vừa chạy về nhà trên đường Lý Thái Tổ, năm đứa con tôi vẫn còn đang chờ. Mẹ con chúng tôi ôm nhau òa khóc.

Chiều 30 tháng 4 người người bỏ chạy tìm tự do, người người thất lạc. Hoàn cảnh và cuộc sống chật vật của một người vợ chiến binh, hơn nữa chàng vừa nằm xuống từ giã cuộc chiến bi hùng này, mồ chưa khô đất và cỏ khâu chưa lên mầm. Tang chồng vẫn nặng trĩu trên đầu tôi với cái tuổi vừa 30, lại chất thêm một cái tang cho đất nước. Hai vai gầy gánh vác đau thương trong cảnh mẹ góa, con cô, đứa con lớn nhất chỉ có tám tuổi và đứa nhỏ nhất mới được 18 tháng, tôi biết làm gì đây trong thảm trạng này, trong cảnh thê lương của *"Sài Gòn hoang lạnh ơ thờ, môi người góa phụ nhạt mờ màu son..."*. Nhựt ơi, em phải làm gì đây anh, em phải làm gì và mẹ con em phải sống làm sao trong những ngày tháng đến ???

Cuộc đời sao lắm nỗi chuẩn truyền, sao quá đổi đoạn trường đối với người vợ lính?! Tôi lại phải tiếp tục sống và phải sống dưới một lớp người mới, một thể chế mới mà đối tượng là giai cấp, là độc tài, là hà khắc dã man. Tôi trong tâm trạng như hóa đá, qua câu chuyện nàng Tô Thị bỗng con lên tận đỉnh núi từng chiều đối bóng chinh nhân. Nhưng nàng Tô Thị dù sao vẫn còn nhiều hạnh phúc hơn tôi, tôi là đối tượng của một giai cấp thống trị mới của bọn vô thần, tôi là vợ của một sĩ quan chế độ cũ, vợ của một "ngụy quân", họ đã lên án tôi như thế. Chồng tôi đã gục ngã trên đường rút quân, tôi đã lịm chết bao lần trước cổ quan tài, lòng huyết lạnh đã ngăn cách âm dương đôi ngả. Tôi còn gì để mà ngóng trông như nàng Tô Thị, có còn chăng chỉ là 5 đứa con thơ dại, tôi phải tảo tần buôn gánh, bán bưng để sống qua ngày hai buổi cháo rau...!

ĐỜI NGƯỜI NHƯ CHIẾC LÁ

Con nước xoáy trăm dòng rồi cũng về biển khơi, con người trong cảnh đời quay quắt, ngược xuôi rồi tới lúc cũng dừng lại. Tôi được giấy bảo lãnh từ Hoa Kỳ của em tôi và được phái đoàn phỏng vấn. Trải qua bao khó khăn về tài chánh, về mọi mặt... nào có bình thường và dễ dàng như bao gia đình khác? cuối cùng chúng tôi được lên đường. Hành trang mang theo một gia tài hom hem nghèo khó, cùng 5 đứa con đã trưởng thành. Phi cơ cất cánh, tưởng rằng tuyến nước mắt tôi đã khô cạn trong đời sống khổ nạn, tự dưng nó lã lã trên đôi má hóp sạm đen mưa nắng, trên khuôn mặt hóc hác tiêu tụy; trong những giọt lệ đó đã hòa lẫn những vui buồn, tôi thoát khỏi địa ngục trần gian, từ biệt "thiên đàng" Cộng Sản. Trạm dừng chân đầu tiên tại Thái, chuyển đi lưu lại

10 ngày tại đó, rồi Tokyo, San Francisco, và chúng tôi đã đến Kansas City đoàn tụ với người em gái thứ 5 nơi thành phố này.

Vượt qua những khó khăn trên xứ người lúc đầu tiên, nhân tình thế sự biến đổi theo hoàn cảnh đó là chuyện thường hằng trong bất cứ một đời sống nào. Tôi xuôi Nam về miền Cali nắng ấm tại quận Cam, tôi đã quen với đời sống mới, gặp lại những đồng đội của chồng tôi năm xưa. Trong một tình cờ giữa tiệc cưới con của người bạn cũ, tôi gặp được Đại tá Ngô Thế Linh do các anh em giới thiệu... Sau đó tôi quyết định về San Jose vào tháng hai và nghe tin Đại tá Ngô Thế Linh đã tử trận. Đến tháng 3 bên Sở Liên Lạc các anh đã tổ chức ngày giỗ của chồng tôi rất trọng đại, niềm an ủi to lớn sau bao năm tháng nhọc nhằn. Nước mất nhà tan, trong cảnh đời tha phương lạ cảnh, lạ người nhưng tình đồng đội vẫn còn gắn bó, cao quý thay cho cái tình huynh đệ chi binh.

Những chiều ở đây mỗi độ tháng tư về, tôi nhớ quê, nhớ nhà và nhớ bao chiến sĩ đã nằm xuống cho quê hương, trong đó có Hồ Đăng Nhật - chồng của tôi, anh đã làm xong bốn phận của người trai thời loạn. Giờ đây niềm đau bại trận luôn đeo đẳng theo các anh - những người lính sau cuộc xảy nghề tan đàn, các anh bị bức tử một cách bi phẫn trong một cuộc chiến đấu oai hùng. Các anh đang trôi giạt trên xứ người, cuộc chiến đó còn dở dang và đang tiếp diễn trên một chính trường không phải bằng súng gươm, mà bằng lập trường, bằng khối óc, bằng lý tưởng Quốc Gia và Dân Tộc. Máu các anh đã tô thắm cho màu cờ, nhưng đất nước vẫn nằm trong loài quý đỏ, tôi luôn hy vọng và tin tưởng vào các anh, những người chiến sĩ can trường của QLVNCH.

CỔ LAI CHINH CHIẾN KỲ NHÂN HỒI

Một chút niềm riêng về Nha Trang đầu yêu ngày tháng cũ. Nha Trang những ngày mưa đổ đều hiu se sắc buồn. Nhớ những ngày đơn độc trong trại gia binh, nhớ Duy Tân con đường dọc theo bờ biển đèn ngoài khơi nhấp nháy như ngàn sao, phố đêm Nha Trang trông huyền ảo lấm tấm như ngàn trăn châu trái đều trên nét xiêm hài nhưng thắm của giai nhân. Tất cả chìm sâu vào đáy dĩ vãng rong rêu, mỗi lần hồi tưởng lòng tôi lại rạt rào thương tủi, lòng tôi lại trào dâng bao kỷ niệm. "Túy ngoạn sa trường quân mạc tiểu, cổ lai chinh chiến kỳ nhân hồi" hình bóng chinh nhân khi ẩn, khi hiện, nổi trôi theo từng dòng chữ, từng âm thanh dứt là "vẳng nghe tự đáy hồn thương tích, bao tiếng kèn truy điệu năm xưa".

Bây giờ là THÁNG BA. Bây giờ đã từ bao độ mất chàng, mất quê hương. Vâng bây giờ là tháng 3, đã 34 năm dài, mùa Quốc Nạn, mùa đau thương phủ trùm trên "Quê Hương Nghìn Trùng Tang Trắng". Trong một góc sâu thẳm của lòng tôi, hình ảnh Cổ Thiếu tá Hồ Đăng Nhật, người chồng thân yêu đã anh dũng ĐẾN XONG NỢ NƯỚC.

(San Jose, Mùa Quốc Nạn.)



Đêm vượt biển

Mặt trời vừa lặn trên biển Đông
Ta quay nhìn lại phút sau cùng
Việt Nam một chút dung nhan ấy
Đầu xa ngàn năm còn đứng trông.

Ta đành rời bỏ để ra đi
Tiễn đưa không biết nói năng gì
Hồn ta nửa mảnh trời mây nước
Nửa mảnh lòng gương hình bóng quê.

Mỗi dặm đường ra mặt biển xa
Nhìn sao mà nhớ người ở nhà
Lối về mưa có dờn chân bước
Giây phút này người ngủ được chưa.

Những phố phường bỗng hóa quạnh hiu
Sài Gòn đau khổ nín câm nhiều
Cờ sao như máu tuôn trên mặt
Và hận thù chà đạp thương yêu.

Những trại tù theo kiểu Liên Xô
Bao nhiêu bụi cỏ bấy nhiêu mồ
Bốn năm hay bốn ngàn năm chết
Rũ xuống từng mái nhà khăn xô.

Con mất cha vợ lại mất chồng
Hòa bình hay bóng ảo hư không
Phía sau cuộc chiến thêm tàn khốc
Rừng xương suối lệ mờ biển Đông.

Em vẫn chờ anh bạn đợi ta
Nuôi trong lòng nỗi nhớ vô bờ
Niềm tin địa chấn nào lay chuyển
Đổi diện tay trần với chiến xa.

Giặc cướp được đầu chiếm được đầu
Ta mang theo đi khắp tình cầu
Quê hương tình cảm trung trinh ấy
Xa nhau để tìm thấy gần nhau.

Vượt biển đêm này biết gian truân
Chờ ta số phận những thuyền nhân
Ôm lấy tự do làm bánh lái
Phẩm giá con người là hải đăng.

Xa lắm rồi Hà Tiên, Phú Quốc
Đêm càng khuya càng nhớ hơn thôi
Những đóm lửa trên miền địa ngục
Đã yếu dần từ phía Hòn Khoai.

Người ơi lời hứa không hề quên
Bến xưa chung thủy một con thuyền
Sẽ giương đôi cánh buồm hy vọng
Trở về ru cho đời ngủ yên.

Ai hát mơ hồ đây tiếng sóng
Vỗ từng nhịp đẩy thuyền trôi mau
Mình trời nghiêng theo triều gió lộng
Bầy chim bay tới vùng biển sao.

• Nguyên Hoàng Bảo Việt (16.4.1979)

Trung Tâm Áu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại
(hội viên Văn Bút Quốc Tế) phát hành.

Tìm lại được hài cốt Thiếu Tá TRƯƠNG PHÙNG qua ngoại cảm

• Nguyễn-Toại-Chí

May dao sau 5 m moi toi mat dat cu



Thiếu Tá Trương Phùng và phi vụ cuối cùng ngày 29.4.1975. Đại Úy Trần Văn Phúc, pilot A-1, PĐ 518 (anh Phúc) tình cờ quen biết tôi sau khi anh đọc loạt bài "Cổ tích Không Quân" tôi post lên web Cánh Thép. Sau một thời gian hai anh em tôi trở nên thân tình như hai anh em ruột, kể cho nhau nghe những tâm sự

vui buồn trong cuộc sống, kể cho nhau nghe những kỷ niệm đời quân ngũ ngày xưa... Rồi một ngày gần 30.4.2007, anh đã kể cho tôi biết về chuyến bay cuối cùng của đời pilot khu trục của anh: Phi Vụ Cuối Cùng! (Xin quý đọc giả đọc bài viết của chính Đại-Úy Trần Văn Phúc viết cũng trong diễn đàn này).

Chính nhờ qua chuyện anh kể, tôi mới biết đến một vị anh hùng Không Quân của QLVNCH đã chiến đấu bảo vệ cho đồng bào Sài Gòn & Gia Định và các bạn bè chiến hữu cùng gia đình của họ trong căn cứ Tân Sơn Nhứt thoát khỏi những trận mưa pháo kích kinh hoàng của địch quân rạng sáng ngày 29.4.1975: Thiếu Tá Trương Phùng. Nhưng sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ, Th/Tá Phùng đã "mất tích" ngay trong giờ thứ 25 của cuộc chiến trong âm thầm, bí ẩn. Gần như không một ai còn biết hay nhớ đến anh, ngoại trừ duy nhất một người chiến hữu đã sát cánh cùng anh chiến đấu trong "Phi Vụ Cuối Cùng"; Đại Úy Trần Văn Phúc!

Tôi rất thương cảm cho vị anh hùng "gần như vô danh" Trương Phùng. Tôi thấy mình đã thọ ơn cứu mạng của anh và muốn làm một điều gì đó cho anh như để đền đáp lại phần nào ơn anh. Và tôi đã hứa với anh Phúc là tôi sẽ truy tìm Th/Tá Phùng, sẽ tìm cho bằng được hài cốt của Th/Tá mang về cho gia đình Th/Tá thờ phụng!

Hai anh em chúng tôi bắt đầu lục lọi, tìm đọc không biết bao nhiêu là bài viết, bút ký, hồi ức của những người cả hai phía Quốc-Cộng đăng trên Net có nói về những ngày sau cùng của VNCH...

Thiếu Tá Trương Phùng hiển linh

Trong tất cả các tài liệu báo chí, bài viết, hồi ký, bút ký... nói về ngày 30.4.1975, anh Phúc và tôi chỉ tìm thấy duy nhất một câu đáng chú ý nhưng lại rất

mơ hồ nói về một chiếc phi cơ khu trục bị rơi sáng ngày 29.4.1975. Đó là trong bài "Tháng tư máu và nước mắt" đăng trong tập san "bietdongquan.com", tác giả là SQ Trưởng Ban 2/Liên Đoàn 8/BĐQ Đoàn Trọng Hiếu: "Một phi tuần Skyraider được gửi lên vùng nhưng một chiếc đã bị bắn rớt phía cầu Bình Điền. Riêng chiếc AC119 yểm trợ cho chúng tôi trên đường về bị trúng SA7 bốc cháy trên không. Sau này khi đi tù tôi được biết người phi công dũng cảm ấy là Tr/ư Thành tức Thành Kampuchia. Xin được một lần tạ ơn anh. Anh đã không bay sang Thái Lan như một vài người đã lầm mà ở lại với chúng tôi. Thân xác anh đã hòa lẫn vào không gian trong giờ phút hấp hối của Miền Nam".

Anh Phúc có phone cho anh Đ.T. Hiếu và được anh Hiếu cho biết tin này do một vị Đại đội trưởng BĐQ đóng quân ở Chợ Đệm, Long An báo cáo về BCH Liên đoàn sáng ngày 29.4.1975.

Dù tin tức đó rất mơ hồ nhưng đó là tất cả những gì mà hai anh em chúng tôi có được về Th/Tá Phùng! Vì sáng ngày 29.4.1975, duy nhất chỉ có một chiếc A-1 Skyraider của Th/Tá Phùng là bị "mất tích" chứ không còn một chiếc A-1 nào khác bị rớt hoặc "mất tích" nữa! Vậy là dựa vào tin tức này, tôi quyết định sẽ lên đường đi qua Bình Chánh (nơi có cầu Bình Điền) để tìm tung tích của chiếc A-1 Skyraider đã rơi hơn ba mươi ba năm trước! Nhưng tôi cũng chưa biết phải đi tới nơi nào, hỏi ai... Vì vậy tôi quyết định chầm một bán kính 4 km xoay quanh tâm điểm là cầu Bình Điền để tìm hỏi thăm người dân. Cả tháng trước ngày tôi lên đường qua Bình Chánh, tôi đã có một giấc mơ mà sau này tôi mới biết là Th/Tá Phùng đã hiển linh, chỉ vẽ cho tôi phải tới đâu, hỏi ai để có thể tìm ra Th/Tá...". Tôi chạy xe trên một con đường rất rộng nhưng hoang vắng, không có một chiếc xe nào ngoài tôi ra. Tôi thấy một ngôi chùa bên đường và chợt nghĩ là mình nên vào hỏi vị Sư trụ trì cao niên, có thể ông sẽ biết và kể lại cho tôi câu chuyện hơn ba mươi ba năm về trước, về một chiếc máy bay khu trục bị rớt gần đâu đó? Tiếp tôi đúng là một vị Đại Sư trụ trì cao niên, rất cao đạo với phong thái đạo mạo và ánh mắt thật nhân từ. Ngài hỏi tôi tìm ai, tôi nói tôi tìm một vị phi công khu trục, bị bắn rơi và đã hy sinh ngày 29.4.1975 ngay tại vùng Bình Điền này! Ông nhìn tôi thật chăm chú như để tìm hiểu sự chân thật của tôi rồi ông hạ giọng nói nhỏ:

- Ông Th/Tá Phùng đâu có bị chết, chính tôi đã cứu ông ấy và đem ông ấy về tá túc tại chùa này từ ngày đó cho tới nay luôn đó!

Tôi sửng sốt kinh ngạc và quá mừng rỡ trước một cái tin bất ngờ ngoài sự tưởng tượng của tôi, của biết bao nhiêu anh em VNAF và gia đình của Th/Tá như vậy! Tôi xin phép được gặp Th/Tá, vị sư già đồng ý và kêu chú tiểu vào trong hậu liêu gọi Th/Tá ra. Một chú thanh niên dong dỏng cao, da trắng, rất đẹp trai với mái tóc hơi quăn dợn sóng (rất giống với di ảnh của Th/Tá Phùng mà anh Phúc đã gửi cho tôi) vận bộ đồ bà ba màu nâu sòng của nhà chùa bước ra, lại thật gần rồi nhìn tôi chăm chú, hỏi tôi bằng một giọng người Huế:

- Chú em là ai mà biết tôi?

Dù tôi đang mặc quần áo civil nhưng không hiểu sao tự nhiên tôi đứng nghiêm lại, chào tay, trình diện như tôi đang là một quân nhân chào kính & trình diện diện Sĩ quan cấp trên:

- Tôi, Binh Nhì N-T-C, số quân 74/605.54... phụ trách Phép & Sự Vụ Lệnh & CB thuộc Ban Văn Thư LĐT/LKĐ30 BTTL/SĐ3KQ xin trình diện Th/Tá!

Th/Tá Phùng gật nhẹ đầu rồi nói:

- Anh tới tìm tôi có chuyện gì không?

Tôi không trả lời anh hỏi mà lại nói:

- Sao Th/Tá trẻ quá vậy, em nhớ không lầm thì năm nay Th/Tá đã hơn sáu mươi rồi, sao em thấy Th/Tá như chỉ mới ngoài ba mươi thôi vậy?

Th/Tá cười rất tươi:

- Ở trong chùa này ba mươi mấy năm nay, anh đâu có lo lắng gì chuyện cơm áo, sinh kế, vợ con gì đâu mà bị già vậy em?

Tôi rơm rớm nước mắt:

- Trời ơi Th/Tá ơi, sao Th/Tá không trở về nhà, ba mươi mấy năm qua gia đình Th/Tá trông đợi Th/Tá từng ngày mà!

Th/Tá Phùng chợt trở nên thật buồn, anh nhìn tôi với ánh mắt thật sâu lắng:

- Anh cũng muốn về lắm mà không về được em à!

- Sao vậy, Th/Tá đừng sợ gì hết, ba mươi mấy năm đã qua rồi, không còn ai bắt Th/Tá đi ở tù "cải tạo" đâu! Ông Kỳ mà còn hiên ngang trở về thăm quê nhà nữa đó Th/Tá!

Gương mặt anh càng buồn hơn, anh nói chậm rãi nhưng thật rõ ràng từng lời:

- Anh phải ở lại nơi này, đến khi nào anh gặp được em, anh mới trở về với gia đình được...

Tôi giật mình tỉnh giấc, nổi gai ốc toàn thân, tai như vẫn còn văng vẳng lời anh nói!...

Lên đường

Tôi có kể lại cho anh Phúc biết giấc mơ của tôi. Anh Phúc nói như vậy là anh linh của anh Phùng đã chỉ điểm cho tôi phải tìm tới những ngôi chùa có những vị Sư già trụ trì thì may ra các vị này mới biết chuyện hơn ba mươi ba năm về trước! Hai anh em cùng mở bản đồ Wikimapia ra, tìm những ngôi chùa nằm trong bán kính 4 km quanh cầu Bình Điền thì thấy có hai ngôi chùa, một là chùa Pháp Truyền thuộc xã An Phú Tây, Bình Chánh, hai là chùa Từ Quang thuộc xã Tân Kiên, Bình Chánh.

Chùa Pháp Truyền là ngôi chùa tôi tìm đến đầu tiên, nhưng vị Sư già trụ trì hoàn toàn không biết gì và Ngài chỉ cho tôi qua xã Tân Kiên hỏi thăm vì theo Ngài được biết có một chiếc máy bay khu trục bị rơi bên xã đó sáng ngày 29.4.1975.

Tôi qua chùa Từ Quang tìm vị Sư trụ trì nhưng chỉ gặp ông từ giữ chùa vì vị Sư trụ trì đã có chuyến xuất ngoại lo chuyện Phật sự, chuẩn bị cho đại lễ Vu Lan, rằm tháng 7 sắp đến! Ông từ cho biết Ngài trụ trì hiện giờ còn rất trẻ, chỉ mới ngoài 30 tuổi! Còn vị Sư trụ trì trước đã viên tịch hồi năm trước, 2007, khi Ngài đã hơn 80 tuổi! Ngay ông từ chỉ mới hơn 40 và chỉ mới

đến ngụ trong chùa mới 7 năm nay nên những chuyện trước đó ông không được biết.

Ra khỏi chùa Từ Quang, tôi không biết là tôi sẽ lại bắt đầu từ nơi nào và hỏi những ai đây? Chợt nhớ tới trong giấc mơ đêm hôm qua, Th/Tá Phùng có "chỉ dẫn" cho tôi đi tìm Th/Tá trong chùa, tôi lại đi tìm hỏi người dân địa phương về các ngôi chùa trong xã Tân Kiên. Nhờ người dân tận tình chỉ dẫn, tôi đã tìm tới gần như tất cả các ngôi chùa, đình thần v.v... để hỏi thăm. Tình cờ tôi tìm được một ngôi chùa không tên của hai chị em Ni sư trụ trì. Có điều lạ lùng sau khi các Ni sư tiếp tôi, tôi mới biết tôi là người Phật tử đầu tiên được các Ni sư cho phép viếng chùa từ hơn ba mươi ba năm qua, kể từ ngày 30.4.1975! Sau hơn một giờ tiếp chuyện cùng các Ni sư, khi các Sư biết tôi đã từng là một quân nhân của KQ/VNCH, các cô mới cho tôi biết lý do tại sao các cô không mở cửa đón tiếp khách thập phương. Vì ngôi chùa này là nơi thờ phụng người anh của các cô, một vị danh tướng của QL/VNCH: Trung Tướng Nguyễn Viết Thanh, nguyên Tư Lệnh Quân Khu IV & Vùng 4 Chiến Thuật. Thật là một cơ duyên cho tôi mà không phải ai cũng có được! Theo lời khẩn cầu của tôi, các cô đưa tôi trở vào hậu liêu để được lạ Tướng Thanh. Trước linh vị của Tướng, tôi thăm cầu khẩn xin Tướng linh thiêng phù hộ cho tôi tìm được hài cốt Th/Tá Phùng. Và có thể Tướng đã hiển linh nên khi chia tay tôi, Ni sư trụ trì bỗng nhiên nói với theo:

- Gần đây có một Thánh Thất Cao Đài, con vô đó hỏi thăm đi!

Và chính tại ngôi Thánh Thất Cao Đài này, tôi đã tìm được một người đạo hữu là nhân chứng duy nhất đã tận mắt chứng kiến những hình ảnh sau cùng của Thiếu Tá Phùng sáng ngày 29.4.1975: Chú Tư Hườn.

Đại Bàng gãy cánh

Khi tôi hỏi thăm những người đạo hữu trong Thánh Thất Cao Đài, có gần hai mươi người nhưng không một ai biết chuyện chiếc máy bay khu trục rơi sáng ngày 29.4.75. Chợt ông Giáo Hữu chánh quản của Thánh Thất nói có thể chú Tư Hườn sẽ biết vì Chú Tư là dân cố cựu tại xã Tân Kiên này từ xưa đến nay! Tôi được một di đạo hữu trong Thánh Thất đưa tới tận nhà của chú Tư Hườn vì chú đang bị cảm sốt mấy ngày qua. Nghe có người hỏi thăm, chú Tư chui ra khỏi mùng, tiếp tôi ngay nơi chú đang nằm dưỡng bệnh. Tôi thăm hỏi bệnh tình của chú và sau khi biết chú Tư đã hồi phục gần như hoàn toàn, tôi mới hỏi thăm chú biết gì chuyện sáng ngày 29.4.75 có một chiếc khu trục bị rơi ở xã Tân Kiên này không? Chú Tư trả lời thật gọn, rõ ràng:

- Có! Có một chiếc "avion de chasse" đã đáp xuống ngã ba Bờ Ngựa sáng ngày 29.4.75!

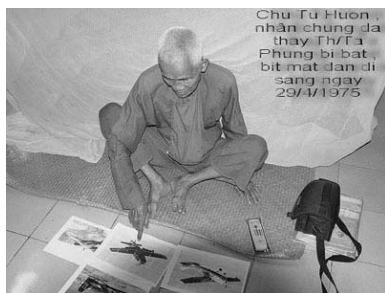
Tim tôi như ngừng đập khi nghe lời xác nhận của chú Tư! Tôi run run hỏi lại:

- Thưa chú Tư, chú có biết tại sao cái máy bay đó bị rớt không?

Chú Tư:

- Không phải bị rớt mà nó đã đáp xuống vì bị bắn hư máy! Nhà tôi hồi đó là ngay ở phía sau chùa Từ

Quang, chỉ cách ngã ba Bờ Ngựa có hơn một trăm thước. Tôi thấy nó (chiếc khu trục) bị bắn cháy máy, khói bốc mù mịt, từ từ hạ xuống ngã ba Bờ Ngựa. Khi máy bay đã hạ xuống an toàn, từ trong máy bay có một người lái chui ra khỏi máy bay. Từ đằng xa có mấy thằng du kích Việt cộng chạy lại, có một thằng xả súng bắn bừa về hướng chiếc máy bay! Tay chỉ huy đã bợp tai thằng du kích này rồi chửi nó: "Tại sao mày cố sát quá vậy? Người ta đã hạ xuống rồi sao mày còn bắn? Vùng này đã là vùng giải phóng rồi mà!". Rồi toán du kích này đã bắt trói cái ông lái máy bay, bịt mắt lại, dẫn đi đâu tui không biết!



Khi chú Tư kể tới đây, tôi có linh cảm Th/Tá Phùng đã gặp dữ nhiều, lành ít. Vì thấy chú Tư đã quá lớn tuổi (Chú Tư Hườn đã 94 tuổi) phân nghĩ chú đang còn cảm sốt chưa

tỉnh táo hẳn nên có thể chú Tư nhầm lẫn các loại máy bay, hai tuần sau tôi trở lại nhà chú Tư và bày ra trước mặt chú một bộ ảnh chụp các loại máy bay khác nhau chụp ở mọi góc độ thì chú chỉ ngay vào ảnh chiếc AD-5 Skyraider và xác định chính là chiếc máy bay "avion de chasse" này.

Hai nhà ngoại cảm Nguyễn Thanh Mẫn và Bé Năm xuất hiện

Khi chú Tư Hườn kể tới đoạn Th/Tá Phùng đã forced landing (đáp khẩn cấp) chiếc AD-5 xuống ngã ba Bờ Ngựa, vừa chui ra khỏi máy bay thì liền bị bắt, bịt mắt, dẫn đi đâu chú không biết, tôi đã thấy ánh sáng như vệt tắt cuối đường hầm, không còn hy vọng gì tìm thấy hài cốt của Th/Tá được nữa! Sau đó, tôi vẫn tiếp tục kiên trì lui tới Bình Chánh lần la dò hỏi hết bô lão này, đến bô lão nọ, với hy vọng mong manh là sẽ tìm thấy những kẻ thù ác, hay nhân chứng... có thể cho tôi chút manh mối nào về vị trí Th/Tá Phùng bị vùi thân hay không?! Ngày qua ngày, mọi cố gắng của tôi gần như sắp đến lúc phải kiệt sức mà chấm dứt trong ray rứt của lòng tôi. Tôi qua lại ngã ba Bờ Ngựa rất nhiều lần, hơn hai mươi lần, nhưng không hiểu tại sao tôi lại rất thường ghé lại, dừng chân ngay ngã ba Bờ Ngựa, đứng nhìn mông lung như đang tìm kiếm một ai đó mà tôi nghĩ có thể hỏi thăm được chuyện Th/Tá Phùng! Nhưng cũng có rất nhiều lần tôi dừng chân lại đó, đứng giữa trời nắng chan chan, nhìn mông lung mà trong lòng trống rỗng, không biết mình dừng lại ở ngã ba Bờ Ngựa này để làm gì nữa?! Lúc đó, tôi nào có biết được tôi đang đứng là rất gần, chỉ cách nơi Th/Tá Phùng đang nằm chỉ có vài mét!!! Phải chăng anh linh Th/Tá Phùng đang giữ tôi lại nơi đó và Th/Tá muốn chỉ cho tôi nơi tôi sẽ tìm được năm xương tàn của Th/Tá đã bị vùi dập hơn ba mươi ba năm qua!

Và ngay trong thời điểm mà tôi gần như hết hy vọng tìm được Th/Tá Phùng thì thật bất ngờ anh Nguyễn Thanh Mẫn (nickname trong web Cánh Thép là: Phi Yến 51, nguyên Tr/Úy huấn luyện viên phi cơ T-41 của TTHLKQ Nha Trang, hiện đang định cư tại Australia từ hơn 28 năm qua) liên lạc với tôi và hứa sẽ đưa nhà ngoại cảm Bé Năm từ Nha Trang vào giúp tôi tìm Th/Tá Phùng! Tôi rất mừng vì trước đó, tôi có đọc bài của anh Mẫn viết trong Cánh Thép kể chuyện anh cùng nhà ngoại cảm Bé Năm tìm được hài cốt của hai cố NT Tr/Úy Nguyễn Văn Lộc và Tr/Úy Lê Văn Bé (Xin quý vị tìm đọc hai bài viết: "Những mảnh đời còn lại" và "Vết đạn thù" của tác giả Phi Yến 51 trong Web Cánh Thép.com).

7 giờ chiều ngày 24.10.2008 tôi đưa một "phái đoàn" gồm anh Mẫn, Bé Năm, con trai trưởng của Th/Tá Phùng là Trương Phú Sĩ cùng các anh đại niên trưởng VNAF đã không quản ngại mưa giông, đường xa... đã cùng đến tham gia "phi vụ" tìm lại chiến hữu này! Khi tôi chỉ cho "phái đoàn" nơi Th/Tá Phùng đã hạ cánh chiếc AD-5 xuống ngày 29.4.75, Bé Năm đã thay đổi sắc diện từ lúc nào không biết, từ bình thường vui vẻ trở nên rất kỳ lạ, gương mặt lạnh tanh với đôi mắt như "đứng tròn", nhìn xung quanh nơi hiện trường mà như đang nhìn về một nơi nào đó thật xa ở chân trời! Sau một hồi quan sát, miệng lẩm bẩm điều gì đó không nghe rõ được, bỗng nhiên Bé Năm hỏi tôi có biết Th/Tá Phùng tuổi gì không? Tôi không biết nên chờ Bé Năm trở vào quán nước nơi cả phái đoàn đang ngồi chờ kết quả khảo sát, hỏi con trai Phú Sĩ của Th/Tá Phùng. Khi Phú Sĩ cho biết cha mình tuổi Quý Mùi, Bé Năm cười ngất rồi chỉ ra hướng ngã ba Bờ Ngựa, chỉ ngay con bò con đang đứng sát bờ tường bằng tôn của công trường làm đường, nói:

- Bác Phùng đang núp sau con bò kia kia! Và nơi con bò đang đứng chính là nơi bác Phùng nằm!

Sau khi mọi người trong phái đoàn đã ghi nhận kỹ nơi đó, chúng tôi chia tay và hẹn ngày tái ngộ để thật sự bốc cốt Th/Tá Phùng.

Ngày 30.11.2008, chúng tôi đón anh Mẫn từ Mỹ trở về và đưa thằng anh cùng Bé Năm ra Bình Chánh để quan sát lại hiện trường một lần cuối và làm lễ khấn vái cho ngày mai sẽ khởi công động thổ.

Bốc cốt Th/Tá Phùng

Ngày thứ nhất, 1.12.2008.

Từ sáng sớm, các Đại NT Ngân C-119 & Xuân C-7, KQ Thanh và phu nhân, KQ Hùng "cao" HSQ IO PĐ 821, gia đình của Th/Tá Phùng gồm chị Lộc, phu nhân của Th/Tá, trưởng nam Trương Phú Sĩ, thứ nữ Trương Thủy Tiên đã có mặt tại hiện trường.

Đúng 7 giờ sáng 1.12.08, anh Mẫn đứng chủ lễ cùng với nhà ngoại cảm Bé Năm lập một bàn lễ vật cúng vái anh linh Th/Tá Phùng, xin phép bốc cốt của Th/Tá. Sau đó, anh Mẫn dùng hai cây cắm xe đạp (đã được bẻ cong thành chữ L) làm hai que cắm xạ, đặt trong lòng hai bàn tay lật ngược ngay trước ngực của anh, dò tìm vị trí chính xác của hài cốt Th/Tá Phùng. Anh Mẫn rất nhẹ nhàng, rón rén, di chuyển vòng quanh giới hạn trong chu vi vị trí Bé Năm đã cắm

những bó nhang để chỉ dấu vị trí tương đối của hài cốt, chậm thật là chậm, nín thở để tránh làm ảnh hưởng tới hai que sắt. Hai que sắt bắt đầu dao động song song qua lại như hai con lắc nhưng chỉ một chút sau, lạ một điều là chỉ có một que sắt tiếp tục dao động, một que sắt còn lại đứng im, hướng thẳng xuống đất như đang bị hút bởi lực từ tính (nam châm) vậy! Bối rối trước hiện tượng lạ chưa từng thấy này, anh Mẫn ngừng dò tìm, dùng cellphone gọi cho Thầy Mạc Địa bên Mỹ để hỏi thì Thầy cho biết: Th/Tá Phùng bị chôn ở tư thế đầu ở trên cao, có thể là ngồi hoặc đứng! Khi đào nên cẩn thận vì sẽ gặp phần đầu của Th/Tá Phùng trước! Được Thầy Mạc Địa giải tỏa thắc mắc, anh Mẫn lại tiếp tục dò tìm và sau đó, xác định vị trí hài cốt của Th/Tá Phùng nằm gọn trong một vòng tròn đường kính khoảng 60 cm! Máy đào đất được điều tới và bắt đầu đào với sự trực tiếp chỉ huy của Bé Năm vì chỉ có Bé Năm mới biết phải đào xuống sâu bao nhiêu?! (Vì không được phép hiện diện lúc động thổ, Phú Sĩ chỉ dám lảng vảng gần đó, một lúc sau do quá xúc cảm, Phú Sĩ bỏ ra xa xa hiện trường, ngồi khóc!). Một mét, hai rồi ba mét! Nếu tôi không được Bé Năm báo trước chiều tối thiểu là 5 m, hẳn là tôi sẽ rất hoang mang vì làm gì có huyết mộ nào mà lại sâu như vậy?! Khi tới độ sâu chừng 5 mét, tôi thấy mới hiện ra mặt đất thật sự của hơn ba mươi ba năm trước, khác hẳn với tầng đất đã được san lấp hiện nay! Gần trung tâm của hố đào, có một gốc cây xoài bị cưa ngang, đường kính gần 30cm. Sau đó, người dân cho biết nơi này đã có ba lần đổ đất để nâng cao bởi vùng này khi xưa rất thấp. Bé Năm ra lệnh cho máy đào ngừng không đào sâu nữa và chuyển qua mở rộng hố đào xung quanh một điểm biểu kiến đã được anh Mẫn đánh dấu từ trên mặt đất. Vì hố đào quá dốc, dựng đứng nên đất bắt đầu rỉ nước ra và sụp xuống. Tôi chạy đi mua cừ tràm và mướn người đóng cừ, chặn phen tre để tránh đất bị sụp lở! Vì lúc đó đã chiều tối, phải tạm ngưng công việc qua ngày mai, mọi người chia tay, riêng tôi vẫn nán lại để trông coi đóng cừ chặn vách đất. Bỗng có một anh kỹ sư công chánh mặc quần áo lao động của cán bộ công trường làm đường (ngay gần đó) tới nhìn xuống cái hố mà chúng tôi mới đào, hỏi tôi các chú tìm gì vậy? Sau khi nghe tôi trả lời là nhà ngoại cảm chỉ cho chúng tôi đào tìm hài cốt người thân, bị mất năm 1975, anh ta chợt hỏi tôi:

- Có phải mấy chú tìm một ông phi công không?

Tôi tròn xoe mắt nhìn anh ta, ngạc nhiên đến nỗi không nói nên lời! Anh ta tiếp tục:

- Cháu là con của hai ông bà chủ đất này, hồi xưa là một vườn xoài. Ba của cháu kể lại sáng sớm ngày 30.4.75, ba cháu ra thăm vườn thì thấy có một xác người phi công của "quân lực Sài Gòn" bị bắn chết hồi đêm. Ba má cháu đã già quá nên không đủ sức đào mồ chôn nên đã kéo xác ông phi công này cho xuống một cái hố cá nhân (của lính SG đào đây trong vườn xoài) và lấp đất lại! Sau đó ba cháu cưa luôn cây xoài gần đó để không cho rễ cây xâm phạm vào xác ông phi công, cũng như để đánh dấu nơi ba cháu đã chôn ông ấy! Chú có thấy cái gốc cây xoài dưới đó không,

chú cho đào qua bên tay trái chừng 1,5 mét là ngay chỗ ông ấy đó chú!

Sau khi anh kỹ sư này đi thì lại có một tay mặt mày bặm trợn, ra vẻ như một cán bộ cao cấp của chính quyền, chạy xe tới, sau một hồi trầm ngâm, im lặng nhìn cái hố, anh ta lại gần tôi nói nhỏ:

- Anh cho đào qua tay trái từ cái gốc xoài đó chừng 1,5 mét là sẽ thấy xương cốt người anh muốn tìm!

Nói xong, chưa kịp cho tôi hỏi gì hay nói một lời cảm ơn, anh ta lên xe chạy đi mất.

Ngày thứ nhì, 2.12.2008.

Sáng sớm ngày thứ nhì của cuộc đào tìm hài cốt Th/Tá Phùng, tôi và Bé Năm đến chùa Từ Quang, xin diện kiến vị Sư trụ trì chùa. Ra tiếp chúng tôi là một vị trụ trì còn rất trẻ, chưa tới 40 tuổi nhưng chúng tôi đã được biết Ngài là một vị cao tăng với rất nhiều công đức cho chúng sinh. Chính Ngài đã đặt ra cho nhà chùa một lệ là cúng cơm và cầu siêu mỗi ngày sáng chiều cho các oan hồn, tử sĩ. Tại khuôn viên nhà chùa, Ngài cho xây dựng một cơ sở từ thiện rất lớn, dạy nghề thêu may, điện tử, vi tính, cơ khí sửa chữa xe hơi, xe gắn máy v.v... hoàn toàn miễn phí cho mọi người, bất kể Lương, Phật hay Công giáo. Chúng tôi có trình bày sơ lược chuyện đào tìm hài cốt của Th/Tá Phùng và tôi kể cho Ngài biết giấc mơ báo mộng của tôi, biết ý nguyện của chúng tôi xin Ngài giúp cho một hồi kinh cầu siêu tại hiện trường khi chúng tôi tìm thấy cốt Th/Tá Phùng, Ngài cho biết chính Ngài sẽ ra tận nơi để cầu siêu cho Th/Tá. Trước khi trở lại hiện trường, chúng tôi ra chính điện để lạy Phật. Khi nhìn lên bàn thờ, trông thấy di ảnh của vị Đại Sư sáng lập chùa đã viên tịch hồi năm ngoái, tôi đứng chết lặng, sửng sờ, toàn thân nổi gai ốc... vì vị Đại Sư trong di ảnh chính là vị Sư trụ trì ngôi chùa mà tôi đã diện kiến trong giấc mơ!



Anh Mẫn cho tôi biết, khi bốc cốt thì có một quy luật bất biến, nếu muốn thành công thì phải tuân theo, đó là: con số chẵn 2, 4, 6, 8 v.v... ngày thứ nhất, thứ ba... thì khó lòng thành

công, chỉ có ngày thứ hai, thứ tư... thì tỷ lệ thành công là cao nhất! Và số người thợ trực tiếp đào tìm phải là số chẵn 2, 4, 6, 8... người! Vì là ngày thứ nhì (số chẵn) nên anh Mẫn nói trước là hôm nay sẽ tìm thấy hài cốt Th/Tá Phùng nên anh chia nhóm thợ 10 người ra thành hai tốp nhỏ, một tốp 6 người và một tốp 4 người, thay phiên nhau xuống hố đào tìm. Anh Mẫn lại dùng hai que sắt cảm xạ để định vị thật chính xác một lần cuối trước khi tiếp tục cho đào. Anh lấy dây cột làm dấu trên cây đà sắt vách tôn, ngay tâm của hố tròn biểu kiến (thật sự còn nằm sâu cỡ hơn

2m phía dưới chân anh do đất lở, phải kè bằng cừ tràm).

11 giờ 30 máy đào đất tới và bắt đầu mở rộng miệng hố đào hôm qua ra cho đất đá không bị sụp lở chứ không đào sâu nữa. Khi thấy hố đào đã an toàn, không còn sụp lở đất gây nguy hiểm cho công nhân, Bé Năm cho ngừng máy, kêu anh em công nhân lấy một tấm vải bạt nylon lớn che hết cả diện tích hố đào khỏi bị ánh nắng rọi xuống, lệnh cho sáu người xuống hố, bắt đầu đào tìm bằng tay. 12 giờ 30 thì thấy dần dần hiện ra một hố tròn đường kính khoảng 60 cm đúng như anh Mẫn đã định vị từ hôm qua! Đây là một hố cá nhân của lính đào trước kia. Toán thợ tập trung đào tìm trong hố cá nhân này, từng xẻng bùn đất mang lên khỏi hố đều được các anh công nhân mò, bóp cẩn thận.



Đúng 12 giờ 45, tìm thấy được mảnh xương sọ đầu tiên. Rồi lại xương sọ... Ngừng tay ngay lập tức, một tấm vải điều màu đỏ được đem xuống, che kín hố tròn, chờ Bé Năm chạy đến chùa, mời vị Sư trụ trì chùa Từ Quang đến cầu siêu và đồng thời mời gia đình của Th/Tá Phùng đến chứng kiến việc bốc cốt. Khi vị Sư trụ trì bắt đầu đọc kinh cầu siêu và

Phú Sĩ, con trai trưởng của Th/Tá Phùng đến, toán công nhân được lệnh tiếp tục. Từng mảnh xương được đem lên rửa sạch bằng rượu rồi cho vào hũ sành. Ngoài xương cốt ra, còn tìm thấy một đoạn dây TAB đeo súng P-38, một mảnh ni mousse màu đen lót trong helmet (nón bay) + những mảnh vỡ helmet + những mảnh phi bào (áo bay) bị mủn nát, mảnh lớn nhất chỉ bằng cỡ bàn tay, khi tôi và anh KQ Thanh cố nhẹ nhàng rửa rượu cho sạch thì những mảnh phi bào bị tan rã ra như bánh tráng ngâm nước. Anh Mẫn mang mảnh ni mousse lót nón helmet tới cho chị Lộc phu nhân Th/Tá xem, chị đã khóc ngất, nước nỡ vuốt ve mảnh ni nhu muốn sờ lại hình hài của người chồng yêu thương nay đã không còn nữa... Theo yêu cầu của chúng tôi, các anh công nhân cố tìm thêm thẻ kim bài, giấy tờ tùy thân của Th/Tá Phùng... dù các anh em công nhân rất cố gắng nhưng đã không còn tìm thấy được gì nữa sau gần ấy năm bị vùi lấp. Sau cùng, tất cả các mảnh hài cốt tìm lại được khoảng chừng 8/10 cái hũ sành 10 lít. Tôi xin phép phu nhân và con trai của Th/Tá Phùng cho tôi được vinh dự ôm hũ hài cốt chụp ảnh lưu niệm cùng hai người và giúp mang ra tận xe cho gia đình chở về, ngay trong buổi chiều hôm 2.12.2008 hỏa thiêu lấy tro, đựng vào tiểu sành, thờ phụng tại chùa Bửu Quang gần nhà của gia đình Th/Tá.

Tôi đã thực hiện được lời hứa của tôi với người anh kết nghĩa, Đại Úy Trần Văn Phúc. Tôi cũng đã giúp hoàn thành ước nguyện được "đoàn tụ" với gia

● thơ Ý Nga

Người lính thời chiến



*Tưởng niệm những người lính V.N.C.H.
đã nằm xuống cho quê hương*

Đưa tay chị vuốt mặt chồng
Bờ môi anh nhận, rờng rờng lệ rơi
Lau cho anh, chị nghẹn lời,
Câu kinh đưa tiễn: "Thành thơ Anh về!"
Mặt anh nước mắt dầm dề
Giọt thương, vợ khóc tràn trề... tìm anh.
Bàn tay âu yếm dỗ dành
Thêm lần chăm sóc rất thành thật yêu.
Khóc anh, chị khóc đã nhiều
Xác anh tẩm lệ bao nhiêu cho đây?
Đàn con đôi mắt thơ ngây
Vây quanh linh cữu một ngày rất... "mưa"

Bây giờ dù sáng, dù trưa
Cuộc đời chị vẫn đong đưa xứ người
Vẫn chờ, vẫn đợi nụ cười
Của ngày đẹp nắng, sáng tươi Quê Nhà
Sau anh là chị: Hoàng Hoa,
Lính Thời Chiến vẫn bốn ba giữ thù
Dạy con từ một Chiến Khu
Với lòng Cứu Quốc lời ru lưu đày:
*"Ơn Nhà, nợ nước đã vay
Trả sao cho đáng là tay anh hùng!"*

đình của anh linh vị anh hùng Thiếu Tá Trương Phùng. Tôi cũng tự cảm thấy nhẹ lòng khi đã đền đáp được phần nào ơn hy sinh cứu tử của Th/Tá Phùng. Xin chân thành cảm ơn Niên Trưởng (NT) KQ Mạc Địa, NT KQ Nguyễn Thanh Mẫn, nhà ngoại cảm Bé Năm và tất cả các anh em đã tham gia góp phần vào thành công việc tìm lại hài cốt của Th/Tá Phùng. Xin chân thành cảm ơn anh BĐQ Đoàn Trọng Hiếu, Aiudu, LuuVong đã quan tâm và chia sẻ những thông tin quý báu. Xin chân thành cảm ơn các vị NT VNAF, các vị Mạnh Thường Quân đã hết lòng hỗ trợ tinh thần và vật chất cho chúng tôi hoàn thành công việc. Và trên hết, xin cúi lạy tạ ơn Trên cùng anh linh các vị anh hùng liệt sĩ đã phò hộ giúp đỡ cho chúng con.

(Viết xong ngày 20.12.2008)



Người con dâu của nước

• Lưu Hồng Phúc

Tháng Tư thường cho tôi nhiều nỗi buồn và nhớ. Buồn vì từ đó ta làm thân mất nước không nhà và nhớ vì trước đó có quá nhiều kỷ niệm không bao giờ còn tìm lại được.

Giữa lúc lòng tôi đang chơi vơi thì chị bạn rủ theo đoàn người về thủ đô Hoa Thịnh Đốn để coi hoa Anh Đào nở và nhất là đi thăm bức tường đá đen, ghi lại tên tuổi của hơn năm mươi tám ngàn tử sĩ Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, đã bỏ mình để bảo vệ tự do của miền Nam xưa. Với tôi đó là một dịp may đến thật tình cờ.

Tôi vẫn thường nghe nói về vườn hoa Anh Đào mà vương quốc Nhật tặng cho nhân dân Mỹ khi xưa ở thủ đô, đang khoe sắc mỗi độ xuân về. Thật như thỏa tấm lòng vì cả hai, được nhìn những cành hoa mà cả một thời tuổi trẻ ước mơ và đến tận nơi bức tường đá đen để tìm tên một người đã là điều tôi mong muốn từ lâu. Thế nên tôi thu xếp hành trang vội vã đi ngay.

Hơn hai mươi bốn giờ ngồi trên xe theo nhóm người du ngoạn đã đưa tôi về miền Texas xa xôi về tới thủ đô.

Con đường Ohio chạy dọc theo bờ sông Potomac hoa Anh đào đã nở rực rỡ một màu hồng phấn phớt trắng. Hơi lạnh đầy trong không khí của một mùa đông dài còn sót lại, vương qua mùa xuân, đọng trên những cánh hoa dọc theo con đường Constitution dẫn đến bức tường đá đen năm kia, trầm mặc u buồn.

Tháng Tư, hoa đã nở từ lâu. Xác hoa rơi là tả làm hồng cả một khoảng không gian quanh những con đường chạy dọc theo công viên. Hoa Anh Đào thật đây rồi, những cánh hoa màu tươi xinh ngày xưa tôi chỉ được nhìn thấy trong phim ảnh rồi thăm cảm mến những kiếm sĩ của xứ Phù Tang, cô đơn vung đường gươm, để hoa rơi trong tuyết lạnh, thì hôm nay đang rực rỡ khoe sắc trước mắt tôi đây.

Tôi tách ra khỏi nhóm người đi bộ một mình dưới những tàn cây. Tôi vẫn thích được đi một mình để nhớ về những ngày tháng đã dần qua.

Ngày xưa chưa mất miền Nam, gia đình tôi đã có một cuộc sống ấm êm hạnh phúc. Chồng tôi, một người lính trận, mỗi lần về phép thường hay cùng đi với một quân nhân Mỹ, Cố vấn trong đơn vị. Hai người cùng làm việc, cùng chung sở thích và ý nguyện nên rất thân nhau.

Thuở ấy tôi không biết nhiều về đất Mỹ như bây giờ nhưng qua lời anh diễn tả, cũng đủ hiểu rằng người lính Mỹ ấy đến từ một vùng quê xa xôi miền trung bắc Hoa Kỳ. Ngoài cái vẻ bên ngoài rất tài tử, râu ria xồm xoàm vì những ngày tháng lăn lóc trong chiến trận chưa kịp cắt tỉa thì Mikes Wright thật nhân hậu và hiền lành. Tôi cũng ngạc nhiên với tấm lòng rộng lượng hồn nhiên của người Mỹ. Họ đã mang biết bao nhiêu tài sản, cả sinh mạng khi đến giúp đất nước tôi, hòa nhập vào đời sống người dân bản xứ, tươi vui trong cuộc sống. Bởi thế, anh

chàng râu ria xồm xoàm Mikes chiếm được cảm tình của gia đình, nhất là bà chị lớn chưa chồng của chúng tôi.

Chuyện tình của một người lính viễn chinh từ một đất nước xa xôi với người con gái Việt Nam còn nguyên nền nếp gia phong diễn ra thật êm đềm hạnh phúc với một đám cưới đậm chất phương Đông. Chị tôi khăn đóng, áo dài bên cạnh anh Mikes cũng áo dài khăn đóng. Trông họ cũng thật vừa đôi.

Từ đó tôi không còn cô đơn trông ngóng hằng đêm mà có cả chị tôi là kẻ đồng tình, đồng cảnh. Chúng tôi đã có những ngày đợi chờ trong lo lắng, đã có những ngày đoàn viên trong hạnh phúc. Những tháng tươi vui của một thời son trẻ tưởng như không bao giờ dứt cho đến một ngày kia.

Tôi không quên được cái ngày người chỉ huy hậu cứ tiểu đoàn đích thân đến báo cho tôi biết là chồng tôi và đơn vị của chàng không về nữa. Cả người Cố vấn Mỹ để thương đang là anh rể của tôi cũng cùng chung số phận. Một đơn vị oai hùng, thiện chiến, tưởng như là không bao giờ thua trận đã nằm lại đâu đó trên vùng đất Hạ Lào của mùa hè khói lửa. Tôi và người chị, ngày ấy thực sự bị cuốn vào những cơn ác mộng, nhất là khi chị tôi biết được rằng mình vừa khó ở, chưa thông báo cho Mikes biết về đứa con vừa thành hình trong bụng chị.

Về sau khi miền Nam lọt vào tay phương Bắc là một quãng đời địa ngục trần gian đến với chúng tôi. Nhất là chị với đứa con lai đã hứng chịu trăm đắng ngàn cay bởi vì sự dè bieu, khinh khi cũng như phân biệt đối xử của người cai trị mới. Chị tôi bị hành hạ, bị lăng nhục, bị đe dọa đưa vào cái trại gọi là phục hồi nhân phẩm mà thực chất là tước đoạt hết nhân phẩm con người. Chịu đựng bao nhiêu đắng cay khổ sở nhưng chị tôi vẫn cắn răng làm việc nuôi dạy con khôn lớn nên người. Có một điều làm tôi lạ lùng là tình yêu của chị dành cho anh hơn hẳn những thường tình. Chị luôn nhắc tới anh với những lời yêu thương trang trọng, với sự bùi ngùi thương tiếc của một người góa phụ tưởng nhớ thương chồng.

Chị không đòi hỏi gì ở anh cũng như đất nước anh. Khi chương trình tái định cư những người con lai bắt đầu tôi cũng tưởng chị vui sướng lắm. Nhưng không, chị từ chối ra đi chỉ bởi vì còn nặng lòng với mảnh đất được sinh ra và đứa cháu tôi cũng vui vẻ vâng theo lời mẹ.

Tôi không giống, và cũng không chịu đựng được như chị. Tôi chọn ra đi để đưa các con tôi về với tự do. Khi con thuyền mong manh đưa chúng tôi ra biển, tôi đã thầm cầu nguyện ơn trên cho chúng tôi vượt sóng được bình an. Tôi đã chọn tự do hay là chết và chân thành cầu xin đó là một sự chọn lựa đúng đắn và may mắn nhất trong đời.

... Cứ mãi suy nghĩ và đi theo con đường hoa, tôi đến trước bức tường đá đen tự bao giờ. Con đường dần xuống thấp để những dòng tên trắng hiện ra. Một cặp vợ chồng người Mỹ trắng đã già lắm, run rẩy dắt tay nhau bước lên bậc thang. Mắt người đàn bà còn ướt đỏ. Tôi đoán rằng bà ta vừa mới khóc. Gặp nhau trên bậc thang đầu tiên, tôi vui vẻ chào hai người rồi hỏi lớn:

- Ông bà từ đâu tới?
- Chúng tôi từ Ohio, còn cô?
- Thưa ông bà, tôi từ Texas.

Người đàn ông râu dài nhưng cắt tia gọn gàng, dáng vẻ hiền từ thân thiện. Ông ta mỉm cười hỏi lại.

- Tôi muốn hỏi cô người nước nào. Phi, Tàu, Nhật hay Thái Lan?

- Thưa ông bà, tôi là người Việt Nam.

Bỗng nhiên tôi thấy gương mặt người đàn bà dường như đổi sắc. Hình như một sự giận dữ bất ngờ chợt làm bà ta vùng vằng cố bước lên bậc thang ngăn tiến về phía trước. Tôi ngạc nhiên nhìn ông già chờ đợi một lời giải thích về cử chỉ bất thường của bà. Chắc có một điều gì không ổn vì tôi biết đa số người Mỹ thường lịch sự, ít ai bày tỏ ngay những điều khó chịu trong lòng. Như đoán được ý nghĩ của tôi ông buồn rầu giải thích:

- Cô đừng buồn với thái độ của vợ tôi. Bà ấy đang buồn rầu. Chúng tôi mất đứa con trai duy nhất ở Việt Nam, nên mỗi khi thấy người Việt Nam vợ tôi lại xúc động, không ngăn được cảm xúc nên có những cử chỉ bất thường.

Tôi nhìn bà già đã ngồi xuống chiếc ghế đá bên lối đi, đang run rẩy cố chống hai tay lên đùi, mắt vô hồn nhìn vào quãng không gian phía trước. Nếu tôi mất con cho một cái xứ xở xa lạ nào chắc gì tôi còn giữ được bình tĩnh như bà. Lòng tôi rạt rào niềm thương xót để nói với ông rằng tôi thông cảm tâm tình của những bà mẹ mất con cho một dân tộc họ không hề may mắn biết tới. Trong lúc xúc động tôi cũng nói với ông là chính tôi và gia đình tôi cũng mất mát rất nhiều trong cuộc chiến phi lý đó. Và đau đớn hơn thế nữa, chúng tôi đã mất cả quê hương, tổ quốc.

Ông già Mỹ luôn luôn lặp đi lặp lại rằng "tôi biết chúng tôi biết", rồi xin phép tôi chạy đến sờ sờ cho bà đã ngồi xuống ghế đá cách đó không xa lắm. Ông nói lớn, chào từ giã khi tôi đi lần xuống phía dưới để dò tìm những hàng chữ mang tên người anh rể ngoại chủng năm xưa đã nằm xuống ở Việt Nam.

Tôi biết vẫn W sẽ nằm ở hàng cuối cùng nhưng cũng mất một lúc lâu mới tìm thấy cái tên Mikes Wright, tên người anh rể tôi năm kia, khiêm nhường nằm giữa tên của bao nhiêu người. Nhỏ bé và đơn giản trong một không gian bao la, nhưng thật hào hùng độ lượng như cuộc đời anh và đất nước đang cư mang chúng tôi đây.

Tôi lặng chìm trong những giấc mơ xưa về một gia đình hạnh phúc mà nhớ đến chồng tôi. Tên của Mikes người ta còn nhớ chứ tên của chồng tôi kẻ thù đã xóa đi. Ngay cả miếng đất nhỏ bé mà chồng tôi an nghỉ người ta cũng đang toan tính cướp mất của anh. Tôi nhớ đến Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa. Nhớ đến giây phút vật vã khóc lóc nhìn anh được gấn lon giữa hai hàng nền. Nhớ đến những khuôn mặt lầm lì, chai sạn vì gió bụi của những người lính bỗng sủng chào chồng tôi lần cuối khi đưa chàng về với đất mẹ năm xưa.

Giữa lúc lặng yên tưởng nhớ thì mấy bà bạn tôi xuất hiện. Các bà gọi la tên tôi ơi ơi, trách tôi xé lẻ tìm vui một mình. Cả bọn trầm trồ, chỉ trỏ reo vui với những cái tên lạ, nói cười vui vẻ như không cần biết gì về những niềm đau. Ôi nhân thế thường mau quên để sống, chỉ có mình tôi hay đi ngược thời gian về những dòng sông cũ.

Chúng tôi lại rủ nhau đi thăm viện bảo tàng không gian gần đó. Một đoàn người vừa đi vừa cười, vừa hỏi thăm đường rộn vui lên góc phố. Ở đây người ta quen

mắt với những cái lỗ lằng của du khách từ khắp mọi miền trên thế giới nên chẳng thấy phiền hà.

Đến trưa lúc sắp ra về tôi lại gặp cặp vợ chồng người Mỹ ban sáng. Lại một điều là tôi thấy ông già có nét gì rất quen. Lần này bà có vẻ vui hơn, mỉm cười khi tôi chào gặp lại. Chắc ông đã giải thích cho bà biết rằng ai cũng có những nỗi buồn, những mất mát khác nhau chứ không phải riêng bà. Chúng tôi đứng ngoài hành lang nói chuyện. Ông bà cho tôi biết sẽ về lại Ohio chiều mai, một nông trại xa xôi nằm sát biên giới tiểu bang Indiana. Ông nói thế nhưng tôi chẳng hình dung được gì ngoài những con số mà tôi đoán rằng đất đai chắc là rộng lớn. Tôi cũng cho ông biết chúng tôi còn ở đây thêm vài ngày, đi thăm một vài nơi nữa rồi chào từ giã theo dòng người thăm viếng.

Buổi sáng hôm sau tôi có thói quen thức dậy thật sớm trong lúc mọi người còn say trong giấc ngủ. Tôi mở cửa bước ra ngoài, đi bộ theo con đường



Ohio dọc theo bờ sông, rồi tình cờ bước dần về phía bức tường đá đen. Trời còn sớm quá nhưng tôi thấy dưới chân bức tường thấp thoáng bóng người.

Bước tới gần hơn tôi bất ngờ nhận ra ông bà già Mỹ hôm qua đang ở đó tự bao giờ. Bà ngồi hẳn xuống đưa tay sờ lên những hàng tên như vuốt ve một vật gì quý giá. Gặp lại nhau tôi lên tiếng:

- Chào ông bà. Ông bà ra đây sớm quá. Tôi cứ tưởng chỉ mình tôi đi bộ trong khu này.

Ông ôn tồn giải thích:

- Chiều nay chúng trở về lại Ohio rồi nên thu xếp thời gian thăm lại nơi đây lần nữa.

Bà vẫn không nói, đưa tay sờ lên phiến đá. Tôi chắc bà thương yêu người con và đau đớn lắm khi nhìn lên hàng chữ có tên con mình. Mắt tôi tò mò nhìn theo và ngạc nhiên thấy tay bà đang đặt trên hàng chữ của vẫn W. Như có một linh tính báo trước chuyện lạ lòng tôi buột miệng hỏi ông:

- Con trai của ông bà tên là gì nhỉ. Anh ấy mất ở Việt Nam năm nào?

- Con trai tôi tên là Mikes Wright, tử trận ở Việt Nam năm 1972. Tên nó đây, ngay đây này.

Vừa nói ông vừa chỉ về phía tay bà đang xoa xoa che khuất cái tên mà trước đây tôi đã đặt tay vào. Chính đó là tên anh rể của tôi. Cha của đứa cháu mồ côi mà chị tôi yêu quý như báu vật của cuộc đời mình. Tôi đứng lặng người nhìn ông rồi lại nhìn bà. Sao cuộc đời lại có sự tình cờ kỳ diệu đến thế này. Để chắc chắn mình không nằm mơ tôi hỏi lại những chi tiết rất chung chung mà tôi còn nhớ về anh:

- Anh Mikes của ông bà rất nhiều râu và vui tính lắm phải không?

- Cô nói gì tôi không hiểu. Dĩ nhiên ngày ấy Mikes còn trẻ lắm nên râu ria mọc là thường.

Tôi nhìn lại ông và mơ hồ thấy nét quen thuộc mà tôi chợt khám phá ra hôm qua là ông trông rất giống Mikes

ở cái cảm vuông vức và bộ râu rậm dài. Ông già bùi ngùi nói tiếp:

- Vợ tôi buồn một điều là đáng lẽ ra Mikes đã hết hạn phục vụ ở Việt Nam trở về Mỹ nhưng vì yêu thương một người con gái bản xứ nên tình nguyện phục vụ thêm một thời hạn nữa và cái thời hạn đó không bao giờ chấm dứt.

- Thế ông bà có biết tin tức gì về người con gái ấy không.

- Mikes có gởi cho chúng tôi một tấm hình, thông báo là đã thành hôn. Lâu quá rồi nhưng chúng tôi còn giữ tấm hình ấy trong tập ảnh gia đình ở Ohio. Chỉ có thế mà thôi.

Tôi muốn nói với ông chính tôi là em người con gái Việt Nam ấy nhưng sợ rằng mình nhận lầm, vì biết đâu có một anh Mikes nào khác nữa nên chỉ nói với ông.

- Hơn ba mươi năm trước đây tôi cũng có một người anh rể tên là Mikes Wright, quê quán ở miền trung bắc Mỹ. Tôi chỉ biết thế không biết có phải là anh Mikes con của ông bà không. Tôi từ Texas lên đây chơi nhưng chính là để nhìn thấy tên anh Mikes Wright một lần trên tấm bia đá này.

Ông mở mắt nhìn tôi kinh ngạc rồi kéo bà lên, nói với bà tin tức quan trọng đó. Ông luống cuống, mời tôi ngồi xuống tấm ghế đá trong khi bà cứ há miệng ra thần thờ chờ đợi. Rồi ông dồn dập hỏi:

- Tôi chắc là đúng rồi. Đây cô coi có cái tên Mikes Wright nào khác đâu. Thế chị cô bây giờ ở đâu. Tôi muốn hỏi thăm tin tức về Mikes trong những ngày cuối cùng.

- Thưa ông bà, chị tôi vẫn còn ở Việt Nam. Chắc rằng chị tôi cũng chẳng biết gì hơn ông bà. Như chính tôi đây chẳng biết gì hơn tin tức cuối cùng của chồng tôi và Mikes. Đầu tiên người ta chỉ thông báo cho chúng tôi là hai người đã mất tích sau một đợt tấn công của địch và cả tuần lễ sau mới tìm thấy xác mang về.

- Thế thì đúng như cô nói, chắc đúng là Mikes rồi. Khi chúng tôi đến nhận xác Mikes thì đã không mở ra được nữa vì những điều kiện vệ sinh.

- Nhưng tôi có một tin quan trọng về anh Mikes, không biết ông bà có muốn nghe không?

- Tin gì vậy, thưa cô. Chúng tôi không còn gì trên đời này ngoài hình ảnh của Mikes và những gì liên quan đến đứa con yêu thương của chúng tôi.

- Chị tôi có một người con với anh Mikes. Chính anh Mikes cũng không biết vì lúc vừa mới có thai, chưa kịp thông báo thì anh Mikes và chồng tôi đã không về nữa !

Ông bà liên tục kêu lên những lời thốt thiết, không rõ là đau khổ hay vui mừng.

- Chúa ơi! Thật thế sao. Chúa ơi! Chúa ơi!

- Thật thế thưa ông bà. Cháu giống Mikes lắm, nếu ông bà thấy cháu là nhận ra ngay thôi.

- Thế bây giờ cháu ở đâu, thưa cô?

- Cháu vẫn còn ở Việt Nam. Vì thương mẹ nên cháu không về Mỹ theo chính sách trở về quê cha của những đứa con lai.

Tôi và ông bà Wright cùng bước đi như trong cơn mơ vì sự gặp gỡ bất ngờ. Tôi cho ông bà địa chỉ, số điện thoại của tôi và nhận lại địa chỉ của ông bà ở Ohio để tiện bề liên lạc. Những thông tin ban đầu mặc dù đã

chính xác, nhưng tôi muốn biết chắc tấm ảnh ngày xưa có phải là của chị hay không.

Chiều hôm đó ông bà Wright về lại Ohio. Tôi đoán ông bà vui vẻ lắm. Mất một đứa con cho cái xứ Việt Nam xa xôi nhưng ông bà sẽ được nhận lại một đứa cháu ngoan ngoãn và đứa con dâu còn giữ đúng truyền thống Việt Nam. Tôi biết chị tôi là một người đàn bà Việt Nam hiền thực.

Tôi đã đoán không sai vì ba hôm sau khi tôi còn ở khách sạn thì tiếng điện thoại lại reo. Lần này ông bà Wright theo xe trở lên, mang cả gia đình đứa con gái gồm con rể và hai đứa cháu. Họ lái một chiếc xe van lớn mang theo cả tấm ảnh ngày xưa. Gặp nhau tại công viên ông bà đưa tôi tấm ảnh và giải thích.

- Vợ quá nên chúng tôi không book được vé máy bay. Về lại Nathalie, em gái của Mikes và chồng con nó ở gần đó cũng muốn đi nên chúng tôi lái xe cho tiện.

Tấm ảnh chụp cách đây hơn ba mươi năm giờ đã ố vàng. Màu sắc phai theo thời gian nhưng vẫn còn sắc nét. Tôi cầm tấm ảnh như đưa tay chạm vào một phần quá khứ xa xăm. Trong ảnh, chị tôi người con dâu đất Mỹ, e ấp đứng bên người chồng râu ria xồm xoàm, đang đưa cánh tay khỏe mạnh ôm vòng lấy người con gái như ôm ấp chính cuộc đời cô.

- Đúng là chị tôi rồi.

Ông bà Wright mừng vui như mở hội. Bà như trẻ trung hẳn lên. Bao nhiêu bệnh tật gần như tan biến. Mấy người đi theo cũng lộ nét mừng vui hơn hờ. Bà hỏi tôi những chuyến bay về Việt Nam với những dự định đi thăm viếng đứa cháu, con của người con tưởng như đã mất, bỗng dưng còn để lại trong cuộc đời này.

Tôi thưa với ông bà rằng tôi đã nói chuyện với chị tôi qua điện thoại. Chị cũng rất vui mừng về sự gặp gỡ này. Chị sẵn sàng cho cháu về quê nội cũng như chính chị sẵn sàng về làm dâu ông bà, chăm sóc cho ông bà trong lúc tuổi già đúng như truyền thống của người Việt Nam. Tôi đã biết tình yêu của chị dành cho Mikes nên không ngạc nhiên với quyết định này.

Ông bà chăm chú nghe tôi giải thích phong tục Việt Nam là người vợ phải làm dâu phụng dưỡng cha mẹ chồng. Ông kêu Chúa ôi liên tục sau mỗi câu nói làm tôi có cảm tưởng như đang kể cho ông bà nghe về chuyện phong thần, nhưng tôi biết bây giờ đối với ông bà, đất trời là cả một mùa xuân.

Sau đó một thời gian dài, tôi lại bận bịu vì phải lo lắng dẫn ông bà Wright về lại Việt Nam. Bận bịu nhưng lòng tôi sung sướng. Tôi không giấu được xúc động khi nhìn thấy ông bà lần đầu tiên gặp lại đứa cháu nội sau hơn ba mươi năm thương nhớ người con đã khuất. Ông bà cứ kêu lên những lời vui mừng vang một góc sân và làm ngạc nhiên những người hàng xóm Việt Nam vốn không thiếu sự tò mò.

- Oh my God! He just looks like his father. Oh my God!

Bây giờ chị tôi, một người con gái Việt Nam về làm dâu muộn màng trên đất Mỹ đang thay cha mẹ chồng cai quản một nông trại trồng bắp ở Ohio với đứa con duy nhất của một cuộc tình nở rộ trong cuộc chiến Việt Nam. •

Cổildon

• Thị Hoa

Gọi là vợ Hai An Phú, bởi vì quê vợ Hai bên An Phú Đông, từ ngày xuất giá theo chồng, trừ khi có giỗ quây hay ngày tư ngày Tết, chứ thường thì vợ Hai ít về thăm mẹ mình lắm, lý do phải chi nhà bên chồng xa xôi muốn dặm cho cam! Từ nhà mẹ ruột của vợ Hai An Phú, chỉ cần đi dọc theo cái bờ đê nhỏ, quanh co qua mấy đám ruộng mía, rồi qua mấy đám rẫy trồng toàn là bông lài hương thơm ngan ngát, nụ bông trắng xóa, chi chít nổi bật trên nền lá xanh đậm, mênh mông ngút mắt là đã thấy bến đò Miếu Nổi. Đò đưa qua sông, lên bờ đi thêm một đoạn xe lam nữa, nếu gặp lúc đò đầy người, xe lam đủ khách, không phải chờ đợi, thì nhắm mắt, mở mắt, xe lam đã tới bến ở bên hông chợ Gò Vấp rồi. Từ chợ về đến nhà Bà Tám Coóng (tên thường gọi mẹ chồng của vợ Hai An Phú) cũng chẳng bao xa – chỉ cần băng ngang qua cây cầu đường rầy xe lửa, queo mặt vào ngay cái hẻm đầu tiên, cách chừng ba bốn căn nhà đầu hẻm, dọc theo đường rầy, chuyên sống bằng nghề làm đậu hủ và mì căn, thì tới nhà chồng của vợ Hai An Phú rồi.

Lý do không phải vì đường xá xa xôi, cách ngăn sông núi mà vợ Hai An Phú ít về thăm mẹ, lại càng không phải tại vì nhà chồng khó khăn ngược đãi mà là vì chiến cuộc! An Phú Đông, vùng đất nổi danh của Việt Cộng, ban ngày thì làm nông dân cần cù cày sâu, cuốc bẫm để dọ thám tin tức, ban đêm thì làm giặc đốt phá đồn lính, kho đạn!!

Bà Tám Coóng, mẹ chồng vợ Hai An Phú, người cao dong dong, nước da trắng hồng, tuổi gần bảy mươi lăm nhưng bà đẹp lão lắm, bà có mái tóc bạch kim bạc trắng, óng ánh, ai gặp bà cũng đều phải tấm tắc khen ngợi cái búi tóc ba vòng một ngọn, mượt mà, nghệ thuật của bà. Nghe đâu cái tên Tám Coóng không phải là tên của bà mà là tên tộc của chồng bà. Ông Tám Coóng là người Tàu lai, cũng nghe đâu hồi đó ông thương bà bởi cái dáng cao dong dong, cái gương mặt trái soan trắng hồng đầy đặn và cái mái tóc mượt mà dài thậm thượt của bà. Mỗi lần gội đầu xong, bà phải leo đứng trên bộ ván gỗ, thả tóc dài xuống muốn chấm đất để chải gỡ. Bà ở với ông Tám Coóng có được hai người con. Người con trai đầu lòng là cậu Hai Quý chồng vợ Hai An Phú, người thứ hai là gái, tên gọi là cô Ba Thanh. Ông Tám Coóng vẫn số, mắn phần sớm, bà ở vậy tần tảo nuôi con khôn lớn. Cô Ba Thanh tuy không đẹp bằng mẹ nhưng cũng duyên dáng dễ nhìn. Cô Ba Thanh làm nghề thợ may, ở luôn trong tiệm may bên Phú Nhuận, mỗi tháng cô về Gò

Vấp thăm nhà hai lần. Cậu Hai Quý thì giống mẹ ở cái chỗ cao, rồi lại giống cha ở cái chỗ xi thẩu bụng phệ, cho nên dòm cậu cao to phát khiếp, cậu chỉ cần khoanh hai tay lại, rồi khuynh ra là đẩy cái khung cửa ra vào phòng ngủ. Vì là con trai độc nhất nên đáng lẽ cậu được miễn dịch, cậu Hai Quý lại khoái đi lính, đã đăng ký tình nguyện nhập ngũ, sau ba tháng quân trường, cậu được đưa về căn cứ tám mươi, rồi được bổ sung làm lính dân vệ bên An Phú Đông, cái lính mà tụi Việt Cộng ghét cay ghét đắng bởi tụi nó sáng làm dân, tối làm giặc! cậu mà nghi ngờ đứa nào, theo dõi, lòng bắt là trúng phóc, cả đến bà con bên vợ mà làm Việt Cộng cậu cũng không tha, lý do là vậy, nên cậu ít cho vợ Hai về An phú Đông vì sợ liên lụy.

Mợ Hai An Phú thì từ lúc lớn lên, tuy là gái quê nhưng mợ chẳng biết gì về ruộng rẫy, cà, bí, mướp, bầu. Nghề của mợ Hai An Phú là mợ làm việc trong Lăng Ông Tả Quân Lê Văn Duyệt bên Bà Chiểu, cứ mỗi sáng sớm, khoảng sáu giờ rưỡi là mợ đã có mặt tại Lăng Ông, coi sóc mấy cái bàn thờ, bông hoa chưng trong bình héo thì thay bông mới, lư nhang được lau bụi tro, tàn nhang sạch bóng, châm dầu đầy vào mấy cái đèn, lau mấy cái ống khói chụp đèn trong veo, coi sóc mấy chồng đĩa để đằng sau bàn thờ cho đầy đủ, lớn nhỏ theo thứ tự. Khi khách thập phương tới cúng bái cần đĩa sắp trái cây mợ đã có sẵn túc trực một bên, khi nhang cắm đầy bát lư mợ rút bỏ bớt, đèn cây trên bàn thờ nếu sắp mợ phải cạo sạch, canh chừng cắt ngắn tim đèn, thỉnh thoảng gõ ba tiếng chuông khi có khách thập phương bái lạy, cứ bao nhiêu việc ấy mà làm cho tới khoảng năm, sáu giờ chiều, mợ Hai An Phú rút churen nhang trong bát lư lần chót, vụn nhỏ tim cây đèn dầu, thắp ba nén hương mới lên bàn thờ, thổi tắt hai ngọn nến, lạy ông Tả Quân ba lạy rồi lui ra đằng sau nhà hậu, mợ đã có được chia phần sẵn một túi đầy bánh, trái cây do Hội đồng Quản trị Lăng Ông phân phát cho nhân viên, quà lộc. Mợ đi ra chợ Bà Chiểu đón xe lam về Gò Vấp. Ngày cứ qua ngày, tính tới lúc mất nước mợ Hai An Phú làm ở Lăng Ông Bà Chiểu hơn hai mươi năm rồi đó chứ! Mợ về gần đến sân nhà đã nghe tiếng reo mừng, đàn con nầm đứa của mợ, đứa nào cũng được tắm rửa sạch sẽ gọn gàng, cơm nước no đủ, chỉ chờ mợ về để có bánh quà ăn tráng miệng. Tất cả đều nhờ ơn bà Tám Coóng hiền lành nhân đức, chẳng câu nệ mẹ chồng nàng dâu, ở cái tuổi về chiều này, chuyện nhà làm được gì bà cứ làm hết cho con dâu, cho cháu nội. Con Mai là cháu đầu lòng vừa tròn mười tuổi rồi đến thằng Sơn, con Loan, thằng Nhân, thằng Nghĩa cứ sắp hàng năm một ra đời. Sáng sớm khi chúng nó chưa thức dậy thì mợ Hai An Phú đã đi làm, chiều tối về tới nhà thì con cái đã học hành đầy đủ. Tụi nó cũng ngoan, nghe lời bà nội râm rắp, phụ với bà nội trông coi em út, nhà cửa tươm tất. Buổi trưa khi chúng nó yên lặng học bài, làm bài thì bà Tám Coóng đem cái rổ may ra bên hiên nhà, có treo sẵn cái võng toòng teng, một đầu cột vào cây mít nghệ đeo sai dây trái, cành lá sum suê che tỏa bóng mát. Một đầu cậu Hai Quý đóng cọc móc vào cột hiên nhà, bà Tám ngồi võng đong đưa, vá lại cái quần, cái áo, hay đơm lại mấy hạt nút đứt mắt cho bầy trẻ. Đó là niềm vui, là hạnh phúc của bà.

Mỗi sáng sớm, mỗi chiều tối, ngày hai thời khi thắp hương, châm dầu đèn trên bàn thờ Phật bà Tám Coóng quỳ mọp thành tâm lễ lạy, khăn vái cầu xin chư Phật Tổ

ban phép nhiệm màu để niềm an vui, hạnh phúc đó sẽ mãi mãi ở bên bà cho đến khi bà nhắm mắt.

Nhưng rồi bão táp phong ba bỗng phủ vây, biển yên bình dậy sóng! Lệnh cấm quân những ngày cuối tháng Tư làm cho bà Tám Coóng lòng như lửa đốt, sợ lo cho cậu Hai Quý không bình an, kho đạn bên miệt gần An Phú Đông bị nổ. Tiếng súng bắn cứ thỉnh thoảng nổ liên tục từng tràng nghe gần lắm, điện cúp tối thui. Chiều sụp tối lâu rồi mà sao không thấy con dâu mình đi làm về như mọi bữa, bà thấp thỏm đợi mong. Hết đi ra ngạch cửa ngóng chờ, lại quay vào thờ dài thườn thượt, bà khơi sáng thêm tim cây đèn cây đặt ở góc bếp, vặn sáng thêm chút nữa cái đèn dầu trên bàn thờ Phật, miệng cứ lâm râm khấn vái. Mấy đứa nhỏ thì mỗi đứa ngồi bó gối một góc buồn hiu, không được ra sân chạy nhảy chờ mẹ vì sợ bị lạc đạn bất tử! Rồi vợ Hai An Phú cũng về được tới nhà, bà Tám Coóng thở ra một cái phào nhẹ nhõm nghe con dâu kể:

- May là còn một chuyến xe lam để về đến nhà đó má ơi, nếu không thì không biết phải làm sao, người ở đầu mà đông lắm, họ tất bật ngược xuôi về hướng Tân Cảng, hướng sân bay, hướng ra Sài Gòn, có người gồng gánh, có người chạy bộ, có người đi xe... Mặt mũi hơ hải lắm, Lăng Ông đóng cửa rồi mai con không có đi làm nữa! Chợ Bà Chiểu cũng không còn người bán má à, con đứng chờ tìm xe về nhìn cảnh hỗn loạn, dòng người hình như đang chạy giặc đó má ơi !!!

...

Rồi... 30 tháng 4 ! Rồi mất nước!!! Lệnh binh sĩ, sĩ quan các cấp, mọi ngành phải trình diện đăng ký học tập cải tạo. Cậu Hai Quý lẽ ra chỉ có học ba ngày thôi, vì cậu là lính mà, nhưng rúi cho cậu Hai! Cái ngày cậu Hai Quý đi trình diện, nộp hồ sơ ngay đúng cái thắng Việt Cộng nằm vùng bên An Phú Đông nó quen mặt cậu. Thế là khoan hồng đâu không thấy như cái loa to tổ bố, bắt ở đầu chợ Gò Vấp chia đi bốn hướng léo nhéo cái chính sách khoan hồng của bác đảng và nhà nước, chỉ trình diện học tập tốt rồi về. Nó tóm cổ cậu Hai Quý còng tay dẫn đi, nhốt ở đâu không biết, mất tin tức luôn từ hôm đó. Có người hàng xóm tình cờ thấy cậu Hai bị dẫn đi, chạy hốt hải về rí tai bà Tám Coóng:

- Thắng Quý gặp nạn rồi! Thắng Quý gặp nạn rồi bà Tám ơi, tui thấy hai thắng mặt đặng đặng sát khí, có bịt miếng vải đỏ ngang cánh tay vậy nè.

Người hàng xóm vừa nói vừa ôm cái bắp tay ra dấu, rồi bà lại tiếp tục nói:

- Tui nó vác súng kè thắng Quý lên xe chở đi mất rồi ! Chắc không phải đi học ba ngày đâu!!!

Bà Tám Coóng không thốt nên lời, ngồi chết sững trên bộ ván gỗ. Cô Ba Thanh thì từ hôm tình hình lộn xộn, tiệm may trên Phú Nhuận đóng cửa, cô cũng về ở nhà luôn không có đi may nữa. Nghe bà hàng xóm kể, cô rưng rưng nước mắt chạy mau ra sau bếp báo tin cho chị dâu mình hay. Tay đang cầm ấm nước đầy định bắt lên bếp, nghe cô Ba Thanh nói, vợ Hai An Phú thần thờ buông rơi ấm nước xuống nền nhà nghe cái xoảng. Ấm móp méo lăn một nơi, nắp văng một nẻo nước bắn xóc tứ tung. May là nước lạnh chưa nấu, chứ là nước nấu sôi rồi thì cũng khổ !!!

Nhà cửa từ đó buồn hiu, không còn nghe tiếng cười đùa của bầy trẻ nữa. Chúng nó dường như cũng cảm nhận được phần nào nỗi khổ đau khi không bỗng dưng mà mất cha. Bà Tám thì cũng từ hôm đó lặng thình không còn nghe tiếng bà nói nữa. Bà hết đi ra, đi vào thờ dài thườn thượt, thì lại đến bên bàn thờ xá dài khấn vái lâm râm. Vợ Hai An Phú thỉnh thoảng không cảm được tiếng nấc, thút tha thút thít khóc! Mọi việc trong ngoài chỉ còn nhờ cậy vào cô Ba Thanh mà thôi!

Ngày lại ngày trôi qua, khoảng đầu chừng ba tuần hơn gì đó bỗng có thắng công an bộ đội sáng sớm ghé ngang nhà bà Tám Coóng, nhìn kỹ mới nhận ra nó là thắng Việt Cộng nằm vùng bên An Phú Đông ở cùng xóm với mẹ của vợ Hai An Phú. Nó nói với vợ Hai:

- Chị Hai à, chị lo sửa soạn đi thăm anh Quý đi.

Rồi không đợi cho cả nhà kịp hỏi han lời gì, nó nói tiếp giọng nhân đạo:

- Từ hôm rày anh Quý bị bắt về đồn bên đó nhốt, tui biết, mà có lệnh cấm của cấp trên nên không dám báo tin cho chị được, xin riết rồi bữa nay cấp trên mới chịu đồng ý ký giấy cho chị đi thăm nuôi, tui lật đặt đem qua cho chị liền, tui biết là chị trông tin lắm, thôi chị từ từ đi nha, tui phải còn nhiều phận sự.

Nó đưa giấy tờ cho vợ Hai An Phú rồi vội vã ra xe, chiếc xe Honda tiếp thu ăn cướp còn mới cấu cạnh rồ máy chạy đi. Vợ Hai không nói gì nhưng linh cảm có điều gì không ổn qua thái độ của thắng bộ đội. Bà Tám Coóng thì chờ nó vừa đi khỏi mau mau hỏi con dâu:

- Đi con, hai mẹ con mình mau đi thăm coi nó ra sao rồi, đi liền đi con đừng chần chừ, con Thanh thì ở nhà coi chừng mấy đứa nhỏ cho cẩn thận.

Bà vừa nói, vừa đến bên bàn thờ thắp thêm ba cây nhang nữa, dù ba cây nhang buổi sáng sớm nay bà thắp lúc tụng kinh vẫn chưa tàn. Rồi bà lại vặn sáng thêm chút nữa cái đèn dầu trên bàn thờ Phật, bàn thờ ông bà, mà bà mới vừa vặn nhỏ lại cách đây không lâu vì trời đã sáng khi niệm hương xong. Mấy tuần nay, từ ngày cậu Hai Quý bị bắt đi mất, ngày nào mà bà chẳng lạy thêm, khấn nguyện thêm cho cậu. Trong hai thời kinh cầu sớm tối, có khi nào mà bà không cầu xin Phật Bà Quán Thế Âm cứu khổ, cứu nạn cho con trai bà. Ngày nào bà Tám Coóng cũng đến bên bàn thờ ông Tám thì thăm van vái cùng chồng:

- Ông ơi, tui chỉ có đứng một chỗ, biết một nơi, ở một hướng, còn ông là người đi mây về gió, ông nhớ kiếm thắng Quý phò hộ, chở che cho nó nha ông, cho nó mau mau về với đám cháu của mình để tui nó thiếu cha tội lắm ông ơi. Nhớ nha ông!

Sau khi thắp hương khấn nguyện, vặn sáng đèn trên bàn thờ xong, bà Tám Coóng cùng con dâu tất tả ra đi...

Tụi nó nhốt cậu hai Quý ở Căn cứ 60 Tiếp vận Truyền tin cũ của lính Cộng Hòa. Sau ngày mất nước, lũ đầu trâu mặt ngựa tiếp thu làm đồn công an. Ôi thôi gà, vịt và cả heo nữa kêu ột ịt loạn xạ mất trật tự, nhìn cảnh vật chung quanh không phải là chuồng heo, cũng không phải là trại gà, lại càng không giống khu quân sự, trại lính gì hết. Chiếc nón sắt của những người chiến sĩ Cộng Hòa chúng dùng để đựng nước uống cho chó, cho gà lăn lóc đó đây. Bà Tám Coóng và vợ Hai An Phú nhìn thấy mà đau lòng.

Cậu Hai Quý bị nhốt mãi tít xa ở góc đằng sau đồn trong một phòng nhỏ tối om, khi thẳng công an Việt Cộng mở cửa phòng giam ra thì một mùi hôi khó thở bay ra tanh ói như máu, như phân người hòa lẫn không thể diễn tả chính xác được. Chưa kịp định thần nhìn kỹ cảnh vật xung quanh thì thẳng giặc cướp nước đã trối cái giọng the thé lên:

- Này, có mười lăm phút thăm nuôi đấy nhé, thăm xong thì đi lên phòng Thủ trưởng để gặp đồng chí Trưởng phòng, đi theo lối này.

Vừa nói, nó vừa đưa tay chỉ hướng, bà Tám Coóng chẳng ừ hử gì hết, lao xà vào bên trong, miệng kêu khẽ, mắt đảo dác tìm quanh bốn góc:

- Quý ơi, Hai à, má nè, con có khỏe không?

Vừa hỏi thì bà cũng vừa chột nhìn thấy một thân người ngồi tựa lưng vào tường, đầu gục sát, hai tay buông thõng, bà ngồi thụp nhanh xuống, nâng mặt cậu Hai Quý lên để nhìn cho tường tận coi có đúng là con trai mình không. Lúc đó thì vợ Hai An Phú cũng đã quỳ xuống kể một bên rồi, nhưng bà thất kinh hồn vía đâu còn nhìn thấy gì, hoảng hốt la lên:

- Vợ thẳng Hai..., vợ thẳng Quý ơi, con lại đây mau lên, phụ với má đỡ nó ra chỗ sáng sáng một chút coi. Trời ơi, nó chết rồi con ơi! Phải nó đây không! Nhìn kỹ coi con, phải thẳng Quý không, phải chồng con đây không con! Quân cướp nước, lũ tàn ác nó giết chết thẳng Quý rồi!!!

Một cái thân mập lù, cao to, hai tay dang ra đã đầy ngang khung cửa mà chỉ trong vòng có mấy tuần lễ bị tra tấn, đói cơm, khát nước! cậu Hai Quý chỉ còn trơ lại một bộ xương !!! chỉ còn da bọc xương đầy những vết bầm tím thâm thương, cùng những dấu chích điện, dấu vết của roi gậy tra tấn, cháy nám rách nát thịt da !!! Cậu hai Quý không còn gượng dậy được nữa, tiêu tiểu một chỗ hôi hám, ẩm ướt.... Ở đây không phải là nơi sống của loài người mà là cõi địa ngục!!!

Bà Tám Coóng ôm ghì con trai mình vào lòng truyền sức sống mà nấc lên từng tiếng nấc tức tưởi nghẹn ngào. Vợ Hai An Phú thì rút trong túi áo bà ba lấy ra cái khăn mù xoa lau qua mặt mũi lấm lem, bầm tím của chồng, tay đan chẻ từng sợi tóc trên đầu của cậu Hai Quý đã lâu ngày không tắm gội dính thành từng lọn thẳng đơ, cứng ngắt. Xót xa dâng tràn, nước mắt nghẹn ngào tuôn chảy, mọi việc xảy ra trước mắt đã quá sức tưởng tượng, hai tay vợ run rẩy như người đang lên cơn sốt cao. Cả hai lay hoay rồi cũng thay xong được cho cậu hai Quý một bộ đồ sạch sẽ mà họ đã mang theo khi đi thăm nuôi. Bà Tám thì thêm một phen kinh hoàng khi vợ Hai cởi áo chồng ra, lòi cái lưng ngang dọc đầy những vết roi đòn tra tấn bầm tím. Cậu Hai Quý chỉ còn rên ư ử đau đớn khi bị đụng chạm vào các vết thương chứ không còn đủ sức để nói năng gì nữa!!!

Khóc than chưa hết lời, xót xa chưa cạn vơi, chưa kịp hoàn hồn vía thì lại nghe cái giọng the thé trối lên ngoài cửa:

- Ổi giờ ơi, tôi đã bảo là mười lăm phút thôi mà, làm gì lâu thế! Phải đợi tôi hối thúc mới buông rời à, đáng thương gì cái lũ theo Mỹ Ngụy có tội với bác, với đảng và cả nhân dân! Đi nhanh kéo Thủ trưởng chờ lâu thêm nặng tội đấy!

Rồi nó bước vào hẳn bên trong, một tay lùa lên lưng vợ Hai An Phú, một tay đẩy vai bà Tám Coóng, thân già muốn chúm nhủi. Bà chỉ kịp kêu lên, tiếng kêu lạc giọng trong nỗi đau thương cùng tận:

- Quý ơi, Hai ơi! Chết con tôi rồi Trời Phật ơi !!!

Bà bị đẩy ra khỏi phòng giam và cánh cửa được khép kín khóa lại. Vợ Hai An Phú diu mẹ chồng đi mà nước mắt tuôn rơi, cổ họng nghẹn cứng, nuốt từng cơn đau buốt uất hận.

Lên đến phòng thẳng Thủ trưởng, nó đon đả mời bà Tám và vợ Hai ngồi như không có chuyện gì xảy ra, giọng nó ngọt nhưng mà sắt bén hơn dao nhọn:

- Này mời bà và chị cứ tự nhiên ngồi, theo chính sách khoan hồng của bác và đảng tôi sẽ ký giấy tha cho anh ấy, chúng nhận anh ấy học tập tốt, vì nghĩ tình dâu sao mẹ chị cũng là bà mẹ chiến sĩ, có công lao với cách mạng! (Trời hỡi ơi! vợ Hai há hốc miệng nhìn thẳng Việt cộng, nghĩ nhanh trong đầu, thì ra bên An Phú Đông, lúc tối lửa tắt đèn, chòm xóm giúp nhau, mẹ ruột của vợ Hai đã vô tình không biết mình đang nổi giáo cho giặc!!!) chứ thật ra...

Bỗng nhiên nó đổi giọng quay nhìn chằm chằm vào mặt vợ Hai nghiến răng tru tréo:

- Chứ thật ra, chồng chị ngoan cố lắm, đã không thành thật khai báo mà còn lằm lờ chửi bác, chửi đảng nữa chứ! Thôi hai người về đi chờ giấy báo tha mà đến đón người.

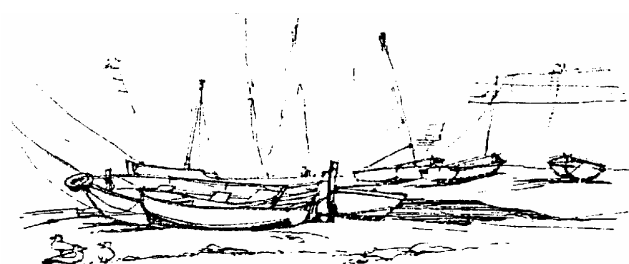
... Nhưng cậu Hai Quý không chờ đợi !!! Cậu đã ra đi về miền Cực Lạc ngay đêm hôm đó trong ngục tù đã man của cộng sản. Nơi cậu đến chắc chắn không còn bị ức hiếp, hận thù, thời gian sẽ thật nhiệm màu, và không gian không còn ngăn cách. Chỉ tội cho người vợ hiền, đàn con thơ, bị phủ lên đầu bằng án „gia đình nguy quân,“ để rồi vợ Hai An Phú phải mất việc làm khi cái lũ cướp nước với danh xưng cách mạng tiếp thu, quản lý Lăng Ông Bà Chiểu.

Bà Tám Coóng thì quá đau thương, uất hận sinh ra tâm bệnh, bà nằm liệt giường bỏ ăn, biếng nói, rồi cùng chết theo cậu Hai Quý vài tháng sau đó!!!

**

Đã 30 năm hơn, từ tháng Tư buồn năm ấy, vợ Hai không về thăm An Phú Đông nữa, ngoài một lần trong ngày thọ tang mẹ ruột. Vợ nhớ hương lài, ruộng mía, nhưng vợ biết, đối với vợ An Phú Đông sau ngày 30 tháng 4 không còn thơ mộng, thương yêu nữa, trong lòng vợ chỉ có uất hận, đau thương! Nơi đó là một cõi buồn!!!!...

(Bayreuth, viết cho tháng 4 buồn)





• Trần Ngọc Nguyên Vũ

(Để tưởng nhớ các Phi Hồ Trịnh Đức Tự, Phi Hồ Nguyễn Du và những hiệp sĩ không gian của vùng trời hòa tuyến ngày nào... Và để gợi về những kiều nữ giai nhân của Pleiku phố núi qua những tháng ngày ly loạn...)

... Vào một buổi trưa Chủ Nhật, trời Pleiku thật buồn. Từng tầng mây mù từ trên đỉnh núi chập chập trôi về rơi rụng phủ kín sân bay... Những người lính chiến của Không Đoàn 72 Biên Trấn tụ tập nhau tại Câu lạc bộ của Không Đoàn, ngồi uống cà phê, kể chuyện tiểu lâm, truyện tình phố núi và truyện đời bay bổng... trong lúc chờ thời tiết khá hơn để cất cánh lao mình vào chiến trận. Trên bầu trời mịt mờ sương khói, trong một phi vụ huấn luyện không hành Đà Nẵng-Sài Gòn-Đà Nẵng, trên đường về, Tự làm IFR xuyên mây, đáp phi trường Cù Hanh ghé thăm tôi.

Bạn thân mỗi lần gặp nhau lòng như mở hội. Tôi rủ Tự và người co-pilot của anh ra ngoài căn cứ thường thức món chả chìa độc đáo của cái thành phố quanh năm gió núi mưa rừng này. Tôi vỗ vai người phi công trẻ nói đùa:

- Lát nữa cậu chỉ được phép uống nước lạnh để còn đưa "ông thầy" về Đà Nẵng đó nghe.

Người phi công trẻ cười, cất giọng hào sảng nói:

- Hi...Hi... Thiếu Tá đừng lo, em là thợ... thợ bay phi cụ mà. Hồi này đáp, phi cơ đang chạy trên phi đạo, ông thầy em giật mình tỉnh giấc, cứ tưởng em còn đang cho phi cơ xuyên mây... Nhưng thôi... Thiếu Tá cho em nhất lần tới đi, chứ chả chìa, giềng mè mằm tằm mà đi với nước lạnh thì... sợ người ta chê Không Quân mình cù lằn chằng.

Tôi vỗ vai người sĩ quan trẻ, nhìn Tự nói:

- Dân Không Quân miền hỏa tuyến các cậu gáy nghe cũng không tệ lắm.

Cả ba chúng tôi cùng cười. Bỗng nhiên tôi khựng lại, và chợt nhớ ra là Tự có người yêu là cô giáo đang dạy học ở Pleiku. Anh Thiếu úy trẻ hình như cũng đọc được ý nghĩ của "ông thầy" mình; anh nhìn tôi nheo mắt nói:

- Em có thằng bạn cùng khóa ở PĐ-530, Thiếu Tá cho em quá giang tới thăm nó thì đẹp quá.

Tôi nhìn người phi công trẻ lém lỉnh, cười rồi quay qua nói với Tự:

- Thôi, cậu giao ông Thiếu úy này cho mình rồi đến thăm nàng. Trời này mà bất chợt ghé thăm người tình, để nhìn "mắt em ướt, và tóc em ướt" để thấy "môi em mềm như mây..." thì thật là tuyệt vời.

Rồi tôi giúi chiếc chìa khóa xe jeep vào tay anh nói:

- Tụi này đợi cậu tại quán ăn nơi cuối phố, từ đây về Đà Nẵng không đầy một tiếng theo đường chim bay. Cậu còn nhiều thời giờ chán... Nhưng đừng quên ghé đón anh em đó nghe.

... Đó là lần cuối cùng tôi gặp Tự. Một thời gian sau, cũng vào một buổi trưa, tôi nhận được điện thoại từ một người bạn ngoài Đà Nẵng báo tin Tự đã hy sinh trong một phi vụ hành quân, đơn vị đang xúc tiến việc lấy xác người phi công vị quốc vong thân. Tôi lặng người đi một lúc như không muốn tin đó là sự thật... Tôi mới gặp Tự đây mà... Rồi cả một vùng kỷ niệm nhạt nhòa trong dĩ vãng bỗng hiện ra trước mắt tôi như đang coi một cuốn phim đời... Tôi nghĩ đến gia đình và thân nhân của Tự. Rồi tôi nghĩ đến Phượng, người yêu của Tự, không biết nàng sẽ như thế nào khi nhận được tin dữ này... Tôi cũng nghĩ đến những cuộc tình của một thời chinh chiến; không có gì để bảo đảm cho một tương lai đầy bất trắc cho những người trai hàng ngày vẫn lạnh lùng leo lên chiếc quan tài bay, lao vào vùng trời lửa đạn, bỏ lại một ngày cho đời mình, một ngày cho những quần quai đau thương của dân tộc và một ngày cho những đôi mắt với vơi chờ trông nơi chốn chân mây ở tận cuối trời...

... Còn nhớ ngày nào, vào khoảng mùa hè năm 1962, chúng tôi gồm mấy đứa, Tự, Nguyễn Phúc Hưng, Sĩ Phú, Đào Văn Năng, và tôi cùng nộp đơn vào Không Quân. Vì số người tình nguyện quá đông nên phòng tuyển mộ đã chia chúng tôi ra thành 2 toán. Toán đầu, trong đó có Sĩ Phú được gọi ra Nha Trang và trở thành khóa 62C. Tôi và Hưng vì thiếu cân nên phải đợi tái khám và bị dồn xuống toán sau, ra Nha Trang ngày mùng 2.01.1963 trở thành khóa 63A cùng với Nghiêm Ngọc Ẩn, Bùi Ngọc Bình, Nguyễn Hoàng Dự, Mai Tiến Đạt, Tạ Thượng Tứ, Ngô Đức Cửu, Phạm Văn Thặng... Còn Tự và Năng bị trục trặc về mắt, tai, mũi, họng nên chúng tôi phải tạm chia tay... Mấy tháng sau, Hưng, Nghiêm Ngọc Ẩn, Bình, Dự và tôi cùng một số SVSQ nữa được gọi về Bộ Tư Lệnh KQ làm thủ tục du học. Trong thời gian đang thụ huấn tại NAS Pensacola, FL thì tôi được tin Tự đã hội đủ điều kiện sức khỏe để nhập Không Quân. Riêng về phần Năng thì đành bỏ mộng đi mây về gió để trở về làm bạn với vùng sinh lầy, đồng ruộng, và núi rừng trùng điệp trong binh chủng Biệt Động Quân... Cũng kể từ đó tôi không có cơ hội gặp lại Tự và Năng cho đến khi mãn khóa về nước, phục vụ ở Biệt Đoàn 83, rồi đi biệt phái Đà Nẵng thời kỳ biến động miền Trung mới gặp lại Tự ở Phi Đoàn Phi Hồ 516. Riêng về Năng vì không cùng quân binh chủng nên chỉ biết anh đang sải vó ngựa hồng, miệt mài theo khói lửa...

Là một đại cao thủ của VoViNam, cùng nhóm với Đào Văn Năng (Biệt Động Quân), Nguyễn V Tự (Biệt Kích Dù)... Cũng như Năng và Tự, Tự có vóc dáng và phong độ hào sảng của một đại hiệp trên chốn giang hồ trừ gian diệt bạo. Tuy là con nhà võ nhưng lại mang một tâm hồn nghệ sĩ, Tự rất thích thơ văn. Những bài thơ mang tính cách lãng mạn của thời chiến như "Tha La

xóm đạo" của Vũ Anh Khanh, "Mẫu tím hoa xim" của Hữu-Loan, và "Làng tôi" của Yên Thao, "Bên kia sông Đuống" của Hoàng Cầm, hoặc Hồ Trường của Dương Bá Trạc, hay "Bài ca Phạm Thái" của Nguyễn Đình Toàn, "Bến Nước Ngũ Bồ" kịch thơ của Hoàng Công Khanh... Tự đều thuộc lòng. Hồi còn ở ngoài dân sự, mỗi lần gặp nhau là thế nào cũng có một đêm văn nghệ bỏ túi cùng các bạn như Hà Linh Bảo, Cấn Hùng, Phạm Văn Hiến, Hồ Hải Trân và Hoàng Hương Trang họp mặt để đàn hát, ngâm thơ và thổi sáo,...

Khi Biệt Đoàn 83 giải tán, tôi được chuyển chuyên ra Đà Nẵng, cùng ở 516 với Tự, Ân... lúc này thì anh em mới thực sự gắn bó như xưa. Chỉ còn thiếu Năng. Còn nhớ hồi ở Đà Nẵng, một buổi sáng mùa Xuân năm Mậu Thân, tôi cùng Nguyễn Du thi hành phi vụ tuần thám võ trang "Đà Nẵng-Quảng Ngãi-Đà Nẵng". Chúng tôi cất cánh sớm hơn giờ dự trù, hy vọng về đáp sớm để còn bay một phi vụ không hành về Sài Gòn chúc Tết Ông Bà, Bố Mẹ. Khi vừa lên cao độ bình phi thì phát hiện một đoàn người tử hương núi tiến ra bờ sông Hàn, và như đang định bơi qua sông để vào Đà Nẵng. Mới đầu chúng tôi tưởng là dân chúng đi tránh hội Tết, nên bay xuống thật thấp để làm một cái "low pass" chúc Tết mừng Xuân. Nhưng vừa xuống thấp khoảng 100 thước thì ở dưới bắn lên tới tấp. Chúng tôi hoảng hồn phóng vút lên lấy cao độ, rồi báo cáo về Panama là có một đoàn quân Cộng Sản đang định vượt sông Hàn để vào Đà Nẵng. Panama không dám quyết định, yêu cầu chúng tôi làm vòng chờ trên cao độ đợi xin lệnh Quân Đoàn I. Đoàn người ở dưới biết là đã bị lộ nên ào hết xuống sông để qua bờ bên kia. Nguyễn Du tính nóng như lửa, hồi thúc tôi phải hành động ngay, vì nếu để đám quân này qua được bờ sông thì chúng sẽ lần vào nhà dân chúng và tình thế sẽ trở nên rất nguy hiểm. Hai chiếc khu trục A1 cùng song hành nhào xuống thật thấp, oanh kích trực xạ vào đoàn quân Cộng Sản... Từng chùm hỏa tiễn từ hai chiếc khu trục cơ phóng vọt ra, cày tan mặt đất... Xác người vỡ nát, thịt xương bắn tung lên. Những viên đại bác 20ly công phá, xuyên thủng những tấm bia thịt đang ngập lặn giữa dòng sông... Xác địch nổi lềnh bềnh như xác quân Mãn Thanh, mặt nước đỏ ngầu như nước sông Hồng mùa Xuân năm Kỷ Dậu... Chỉ trong khoảng thời gian chưa đầy 15 phút, hai chiếc khu trục A1 đã trút hết hỏa tiễn và đại bác 20ly, tiêu diệt gần một nửa số người trong đoàn quân xung kích của địch. Đám người còn lại quay đầu chạy ngược vào phía núi... Lúc đó thì Panama mới liên lạc cho biết lệnh Quân Đoàn là phải ngăn chặn đoàn quân này bằng mọi giá. Chúng tôi cho Panama biết là phi vụ đã hoàn tất. Trên vùng cũng vừa có Thiên Phong 11 do Tr/Úy Dị và Thiếu Úy Chín của PĐ 110 tiếp tục công việc theo dõi, và một phi tuần Phi Hổ của Đoàn Toại và Tự cũng vừa lên kịp để thay thế cho chúng tôi về đáp... Khi về đến phi đoàn chúng tôi thấy toàn bộ chỉ huy của KĐ 41 Chiến thuật cùng Phi Đoàn Trưởng, Phi Đoàn Phó, Trưởng Phòng Hành Quân và các nhân viên phi hành của PĐ 516 đều có mặt đầy đủ... Chỉ thiếu có mấy viên cố vấn Hoa Kỳ. Đặc biệt có quý phu nhân của Trung Tá Tư Lệnh KĐ, Thiếu Tá Liên Đoàn Trưởng LĐ 41/Tác Chiến cùng Đại Úy Phi Đoàn Trưởng PĐ 516 tíu tít sắp bánh chưng, giò chả và kẹo mút trên bàn để mời những người lính chiến KQ ăn Tết tại chỗ. Tiếng chuông điện thoại reo tới tấp, và trên bảng phi lệnh chi chút

những phi vụ chờ cất cánh. Lệnh cấm trại 100% được ban hành, lúc bấy giờ chúng tôi mới biết là Việt Cộng tổng công kích toàn lãnh thổ miền Nam Việt Nam. Mùa Xuân Mậu Thân năm ấy, trong một hoàn cảnh rất tình cờ mà Nguyễn Du và tôi đã cứu được thành phố Đà Nẵng thoát khỏi thảm họa do đám người cuồng tín gây nên như ở Huế hay các thành phố khác...

Sau lần đó, chúng tôi kết với nhau thành một "băng ăn nhậu" gồm có Du, Hoàng, Tự, Đoàn Toại và tôi... Sau những phi vụ hành quân hàng ngày, chúng tôi thường ra phố nhậu nhẹt ở quán thịt bò Ba Quy trong một con hẻm ở đường Độc Lập. Thành phố Đà Nẵng thời bấy giờ thường xuyên ở trong tình trạng "giới nghiêm", nhưng đối với những người lính Biệt Động Quân, Nhảy Dù, Hải Quân, Biệt Hải, Thủy Quân Lục Chiến... và với những cái tên mà mới đọc lên đã thấy ngất ngây như say men rượu như: Bảo, Ban của Hải Quân; Hoàng Phổ, Quách Thường, Đức ghiền, Nguyễn, Ngô, Thanh mặt xanh, Ngoạn của Biệt Động Quân; Hùng, Vũ của Biệt Hải; Lâm Đôn bên Cảnh Sát Dã Chiến; Liêu bến tàu, Nho Saxophone ngoài dân sự ... thì lại là giờ ra đường làm việc của họ, nên quán nhậu cứ sau 12 giờ đêm mới vui... cái vui của những "anh hùng tứ xứ"; chỉ một lần gặp gỡ qua chén rượu giang hồ mà tình bạn, tình đồng ngũ như đã thiên thu bất diệt...

Những người bạn ngoài quân chủng rất thích kết giao với dân Không Quân. Một phần vì cái vẻ hào hùng qua những chiếc áo bay màu đen, màu cam, màu xám... thêm những thứ phụ tùng linh kinh như khăn quàng màu tím, dao găm, súng ngắn P-38 đeo xệ bên hông, đạn flares... đã biến những con người thư sinh mảnh khảnh kia thành những trang "hiệp khách cứu khổ phò nguy", và nếu cần thì cũng có thể giang những người bạn KQ hào phóng này trên chiếc AD5 trong một phi vụ liên lạc không hành nào đó để về Sài Gòn một đêm rồi sáng mai lại trở ra đơn vị như Đại Úy Nguyễn Đình Bảo của Nhảy Dù hồi Tết Mậu Thân. Nhưng phần chính là những người lính chai lì này đã được chứng kiến tận mắt những hình ảnh bi hùng của người anh em KQ nơi chiến địa. Hình ảnh những chiếc phi cơ vận tải, quan sát gậy cánh, chao đảo trên không như một con đại bàng bị trúng tên rồi gục xuống bia rừng, những chiếc trực thăng nổ tung như một quả cầu lửa của những hợp đoàn lăm lăm bay vào trận địa, những chiếc khu trục lao mình cắm đầu xuống mặt đất, rồi cháy bùng lên như một ngọn hỏa diệm sơn trong cơn phẫn nộ chuyển mình, những cánh dù bung ra như một đóa hoa hồng lừng lợ giữa vòm trời lửa đạn... Để rồi khi trở về thành phố, nhìn những dáng dấp thư sinh trong chiếc áo bay, gồ ghề mà thanh thoát... tình tri kỷ, tình đồng đội tự nhiên đến với họ. Nhưng nhiều khi cũng có những đụng chạm nảy lửa rồi mới nhận anh em, và trong những trường hợp đó thì Tự là người luôn luôn mang lại chiến thắng cho "phe ta" và lòng cảm phục của "phe bạn". Mỗi khi ra khỏi căn cứ, cũng như Đoàn Toại, Tự rất ít khi mặc áo bay, và nếu có thì cũng rất giản dị. Chỉ một chiếc áo bay, không dao, không súng, cùng những thứ linh kinh như những anh em khác. Nhất là Nguyễn Du, ngoài cây "Ru-Lô" sáu viên, anh còn trang điểm thêm một thanh "mã tấu" sắc như nước lừng lừng bên hông, khiến những tay "thầy gông Cầm Bốt" nhìn cũng cảm thấy ngại... Cũng vì những nét đặc thù này mà trông Tự nổi bật trong đám đông, chẳng khác nào như

một bạch diện thư sinh trên tay chỉ có một chiếc quạt
cũng đủ làm khiếp đảm giang hồ hắc bạch...

... Những hình ảnh của ngày xưa đó cứ lần lượt hiện
về trong trí tôi như những đám mây đen từ đỉnh Trường
Sơn cuộn cuộn trôi về phủ kín cả bầu trời phố núi... Nhìn
đồng hồ, thấy sắp đến giờ tan học. Tôi lái xe ra trường
Trung Học Pleime để đón Phượng. Tôi đậu xe dưới một
gốc phượng vĩ gần cổng trường. Ngắm những tà áo dài
phất phới như cánh bướm của các cô nữ sinh, những
tiếng cười cùng giọng nói liến thoắng, riu rít như chim
hót mà thấy lòng mình như chùng xuống. Tuổi trẻ thật là
vô tư yêu đời, không thấy được những hiểm nguy đang
rình rập cuộc sống... Lẫn lộn trong đám học sinh đổ ào
ra như đàn chim vỡ tổ, Phượng đi cùng một người bạn
ra phía cổng trường. Thấy tôi Phượng mừng rỡ chạy đến
reo lên:

- Anh! Lâu quá sao không thấy anh ghé Phượng chắc là
anh bận lắm hả. Anh Tự mới gửi thư cho em nói tuần tới
anh ấy sẽ ghé Pleiku cho em quá giang A37 về Sài Gòn
đó. Thế nào cũng lại phiền anh ra chỗ vào phi trường.

Tôi cười buồn chưa kịp nói gì thì Phượng đã liến
thoắng nói:

- Anh thật là có số ăn cỗ. Ngày mai tụi em được nghỉ
nên em mời chị bạn về nhà ăn cơm tối. Nếu anh không
chê thì xin mời anh lại dùng cơm luôn thể với tụi em.

Rồi với giọng tinh nghịch Phượng nói tiếp

- À...em xin giới thiệu với anh đây là chị Tường Vy, cô
giáo mới từ Huế đổi lên đây để được gần người yêu.
Người yêu của Tường Vy là Trung Úy phi công trực
thăng, chút nữa gặp thế nào anh cũng nhận ra người
quen. Anh ấy nói là có biết anh.

Tôi giựt mình, và cảm thấy bụng tim mình như thắt
lại khi nhớ đến cuộc họp hồi trưa tại phòng họp không
đoàn. Nghe tin họp đoàn trực thăng vừa mất một chiếc
"gun" trong lúc họp đoàn vào bốc quân bạn. Phi cơ bị
trúng phòng không, bốc cháy như một quả cầu lửa, và
nổ tung trên trời. Toàn thể phi hành đoàn đã được hỏa
táng ngay trên trận địa... Tường Vy cúi đầu chào tôi, cặp
má nàng hơi hồng lên cùng với vé e then cổ hữu của
những cô gái Huế khi gặp người lạ. Tôi cúi đầu chào lại
và kín đáo quan sát người bạn của Phượng. Cũng như
Phượng, Tường Vy có một khuôn mặt đẹp tuyệt vời, đặc
biệt với cặp mắt sâu, buồn vời vợi như chứa đựng cả
một bầu trời thu trong đó... Tôi mời hai người lên xe.
Trên đường về nhà Phượng, nàng nhờ tôi cho nàng ghé
qua chợ mua thêm ít đồ gia vị cần thiết. Phượng vẫn vô
tình cười nói luôn miệng kể chuyện nàng và Tự cho
Tường Vy nghe. Nhìn hai người, tôi thấy xót xa cho kiếp
hồng nhan của một thời ly loạn... Định mệnh thật quá
khắc khe, đã đưa đường dẫn lối cho thực nữ giai nhân
gặp gỡ khách anh hùng, sao còn nữa dang tay đập vùi
phận số... Trong lúc ngồi ngoài xe đợi Phượng và Tường
Vy vào chợ, tôi quyết định sẽ báo tin Tự đã hy sinh cho
Phượng biết vào một dịp khác, và cầu mong sao người
yêu của Tường Vy không có mặt trên chiếc "gun định
mệnh" kia... Bây giờ đây, tôi không dám làm tắt niềm vui
của Phượng và Tường Vy, cho dù nó thật là ngắn
ngủi...•

(Một thời ly loạn)



*Nhớ Huế chao ôi trắng mộng dài
nón bài thơ lụa vương tóc mai
mây bay gần thấp như trêu ghẹo
cánh gió lùa vào phủ xuống vai*

*Thương dáng vô tư chợt giỡn hờn
khi trường xưa vắng đi hình dáng
để nhớ nhưng chừ một bóng đơn*

*Hoang vắng chao ôi buổi trưa hè
nào nùng ai oán tiếng sào ve
hàng cây phượng vĩ còn in bóng
như gọi lòng ai mãi ngóng về*

*Chiều xuống con đò lạnh nước trôi
vườn xanh xao bởi vắng thừa người
ngõ hoang giấu kín hương mùa cũ
Thành Nội mây bay trắng một trời*

*Nhớ bóng chiều xưa dáng ai cười
khua vang guốc mộc rộn đâu nơi
khi em về bước chiều thu muện
giòn già khua vang tiếng lẫn lời*

*Trời Huế nghiêng lòng ôm bóng xa
khi chiều mưa đổ xuống phôi pha
đường dài chân bước trời quan tái
giây phút nhớ nhưng bỗng lệ nhòa*

*Đông Khánh ngày xưa áo trắng giờ
còn không ? hay chỉ thoáng trong mơ
mỗi lần thấp thoáng sau khung cửa
hoài nhớ trong lòng những bóng thơ.*



BEAUTY NAILS SUPPLY

Import - Export - GmbH

DIRECTOR: NGUYỄN THỊ HÀ

Đồng Xuân Center, Halle 3, Raum 311 - Herzbergstraße 128-139, 10365 Berlin

TEL.: 030 55 15 31 47 - HANDY: 01520 29 11 162 - EMAIL: HANAILSSUPPLY@WEB.DE

- * Chuyên bán buôn bán lẻ SPA Pediküre, bàn làm Nail, giường Massage, trang thiết bị máy móc, hóa chất và các phụ liệu cho nghề làm móng tay.
- * Nhận dạy nghề có cấp chứng chỉ (Zertifikat - Tiếng Đức hoặc Tiếng Anh)
- * Tặng cho tất cả các khách hàng Katalog 2009. Tư vấn cách sử dụng các loại hóa chất
- * Nhận đặt hàng theo hình thức Nachnahme và Überweisung (từ 02 kg tới 31,5 kg giá chỉ có 7,00 €)
- * Chuyển hàng đến tận nơi cho khách hàng ở tỉnh xa. Nhận lắp đặt trang thiết bị tiệm Nail và làm biển quảng cáo.

Bột Gel Lechat - 368g (hàng hiệu chính hãng) <p>ab 38,-</p>	Bột Acrylic - 660g gồm Acrylic Mix, White, Dark Pink, Crystal <p>ab 40,-</p>	Bond Aid <p>Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 3,- 250 ml: 18,- 500 ml: 35,-</p>	Safe Stic (Primer) <p>Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 5,- 125 ml: 25,- 250 ml: 49,- 500 ml: 79,-</p>	Sunblock-Top Sealer (chống vàng móng) <p>Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 3,- 250 ml: 20,- 500 ml: 40,-</p>
Safe Stic UP3000 (Primer) <p>NEU! Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 7,- 250 ml: 55,- 500 ml: 85,-</p>	Air-Brush TopCoat <p>Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 3,- 250 ml: 15,- 500 ml: 25,-</p>	Mango Liquid (MMA) <p>S.P. KHÔNG ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG</p> <p>4 Gallon: 30,- 1 Gallon: 35,-</p>	LIQUID No MMA-EMA <p>S.p. được phép sử dụng</p> <p>4 Gallon: 60,- 1 Gallon: 65,-</p>	Clear Gel ibd (Flexibel) <p>chai 8 oz (226 ml)</p> <p>5 chai: 50,- 1 chai: 55,-</p>
Bond Aid UP3000 <p>NEU! Mua chai lớn tặng chai bé</p> <p>15 ml: 4,- 250 ml: 23,- 500 ml: 39,-</p>	Builder Gel ibd <p>hộp 2 oz (56 ml)</p> <p>5 hộp: 30,- 1 hộp: 35,-</p>	Ultral Seal ibd (Shine) <p>chai 1/2 oz 10,- chai 4 oz 32,-</p>	Alkohol 70% (USA) Acetone 100% (USA) <p>4 Gallon: 12,- 1 Gallon: 15,-</p>	Đầu mài chính hãng Logo STM <p>ab 11,- cán cơ chế Made in USA</p>



Chất lượng hàng đầu - Giá cả cạnh tranh

Ngày 31.03.2009 Cty chúng tôi khai trương Hà Nails Center tại TTTM Quốc tế Thái Bình Dương, Halle B, Raum 18, Marzahner Str. 17, 13053 Berlin. Hà Nails Center là siêu thị Nails đầu tiên tại đức, với qui mô hoành tráng và lớn nhất, hàng hóa phong phú, giá cả dễ chịu, phục vụ và tư vấn tận tình nhất.

Quý khách hàng lưu ý: Tất cả các sản phẩm về hóa chất của Cty chúng tôi đều đã được kiểm nghiệm, dán mác nhãn bằng tiếng Đức và địa chỉ Cty Import. Khi mua hàng, mỗi 1 hóa chất Cty chúng tôi sẽ cung cấp cho khách hàng tờ giấy **MSDS** (Material Safety Data Sheet - Được cơ quan thẩm định Y tế của Mỹ công nhận). Tờ **MSDS** ghi rõ thành phần hóa học, tình huống xử lý và nguồn gốc xuất xứ sản phẩm của hãng sản xuất.

6246-168173

Lorenz Rheingans und Partner

Steuerberater & Rechtsanwälte

Krützpoort 6. 47804 Krefeld. Tel. : (02151) 821185-0. Fax : (02151) 821185-19. Email : krefeld@blrp.de

- ◆ Vertretung in allen steuerlichen und rechtlichen Angelegenheiten.
- ◆ Betriebswirtschaftliche, steuerliche und rechtliche Beratung
- ◆ Gründungsberatung
- ◆ Beratung bei Umwandlungen, Kauf und Verkauf von Unternehmen
- ◆ Erstellung von monatlichen Finanz- und Lohnbuchhaltungen.
- ◆ Erstellung von Jahresabschlüssen und Steuererklärungen
- ◆ Vertretung und Beratung im Zusammenhang mit Ausländerrecht, Wirtschaftsrecht, Mietrecht, Familienrecht, Arbeitsrecht und Gesellschaftsrecht.
- ◆ Đại diện làm tất cả các giấy tờ và vấn đề liên quan đến luật lệ thuế.
- ◆ Tư vấn về các vấn đề thành lập, mua bán hay sang nhượng tiệm quán hay hãng xưởng.
- ◆ Nhận làm sổ sách và lương nhân viên hàng tháng.
- ◆ Nhận làm tổng kết và khai thuế cuối năm cho hãng xưởng và cá nhân.
- ◆ Đại diện và Tư vấn về các vấn đề liên quan đến luật ngoại kiều, luật kinh tế, luật cho mượn nhà cửa, luật gia đình, luật cho công nhân viên và luật kinh tế cho các công ty hãng xưởng.

Văn phòng chúng tôi đặc biệt có nhân viên người Việt với trên 10 năm kinh nghiệm sẽ trực tiếp hướng dẫn và phục vụ quý vị.

Mọi vấn đề tham khảo và tư vấn xin vui lòng liên lạc với :

Cô Lê, Christine Minh Chi. **Steuerfachangestellte & Bilanzbuchhalterin.**

Điện thoại trực tiếp của văn phòng : 02151 - 82118517. Điện thoại cầm tay : 0176 236 062 73

6245-168173

- ◆ **Đầu tư** chung với Nhà băng, lời **10% mỗi năm** .
- ◆ **Nhận** làm sổ sách kế toán để khai thuế.
- ◆ **Cần** tìm người làm phụ chiếu phim ca. 6 tiếng / tuần, địa điểm linh hoạt.

Finance Consulting HS N

Finanzierung Immobilien Kapitalanlagen Versicherungen

Hoang-Son Nguyen-Kollmann

Ludgeriplatz 11 - 48151 Münster - Germany

Tel: +49 (0)251-7636-100 / Handy: 0170-3483554

E-Mail: info@fchsn.com Internet: FCHSN.COM

Tìm người làm

- **Phụ bếp và đứng chảo dầu**
(Có giấy tờ hợp lệ).
- **Có nhà ở và các chế độ thỏa đáng.**
- **Công việc ổn định lâu dài.**

Xin liên lạc anh Mạnh :

Tel. **0162 195 85 48**

3337-168-69-70

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ STURM

ở vùng Stuttgart

Chuyên cố vấn và tranh tụng về các lĩnh vực:



- Luật hôn nhân và gia đình
- Luật nước ngoài
- Luật hình sự và dân sự
- Luật giao thông

Hofweg 20

Tel.: 07141 290623

71640 Ludwigsburg

Fax: 07141 2982823

Liên hệ bằng tiếng Việt với cô Lê Thị Hồng Vi

www.rechtsanwaltsturm.de - info@rechtsanwaltsturm.de

6829-172

Muốn Sang

- **Một China Asiatische Schnell Restaurant, gần Aachen.**
- **Tiệm có nhiều Stammkunden.**
- **Tiền nhà 750 warm**
- **Có Kegelbahn**

Ai có nhu cầu hãy liên lạc số điện thoại :

Tel. : **0176 - 222 79 443**

7094-169173

Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thệ Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc

Cộng tác viên độc lập và thường trực từ nhiều năm nay của các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn, quyền cư trú, nhập tịch, hình sự... có uy tín từ nhiều năm nay và có nhiều thân chủ người Việt.

NHẬN :

- ▶ Dịch tại các Cơ quan, Luật sư, thi lý thuyết lái xe tại các **TÜV**.
- ▶ Dịch các văn kiện **Đức - Việt mỗi trang 15,-Euro**, dịch và hoàn lại từ **2 - 5 ngày** sau khi nhận. ▶ Xin gửi kèm lệ phí trước trong thư thường (không gửi theo lối bảo đảm). ▶ Xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi kèm bản chính). ▶ Không nhận dịch những văn kiện không kèm đủ lệ phí. ▶ Xin liên lạc trước bằng điện thoại khi muốn dịch bài báo và hồ sơ tị nạn.
- ▶ Xin ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại trong thư. Xin ghi rõ lại trong một tờ giấy rời kèm theo các chi tiết nếu bản phóng ảnh không rõ.

Mọi chi tiết xin liên lạc về :

Trần Hữu Lộc
C/o MAI TRAN
Soyerhofstrasse 10 81547 München
Handy : 0172 - 76 50 135

6852

Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sinh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar. Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**

Postfach 420 220 D-65103 Wiesbaden

Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14

Handy : 0170 461 5854. Email : balongkh@yahoo.de

2570



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề) Dipl. Sozialpäd. HỒ TRÂM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.

Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- ▶ Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- ▶ Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233-166171



Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ LƯU DŨNG . Hannoverschestr.123 37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: Luusbuero@aol.com

Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Phát hành sách: "Đề Thi Xin Nhập Quốc Tịch Đức" (Einbürgerungstest, và " Tuyển Tập Các Bài Thi Lý Thuyết Bằng Lái Xe Đức, Song Ngữ Việt Đức, giá cả phải chăng.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miệng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Khai thuế cuối năm. ▪ Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-168 173

Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng
Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : **Trần Mạnh Thắng**
Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162-168173

Phiên dịch Lê Nguyễn

Hữu thệ - Nhanh - Chính xác

Hơn 39 năm kinh nghiệm tại Đức

Lệ phí Đức Việt : 10,/trang + tem 1,45

Anh-Pháp-Nga-Tiệp v.v xin Tel. hỏi giá

10 ngày có bằng lái xe : 2600,

LS cổ văn Opfermann : 0621-40 49 25

Giàu kinh nghiệm - bảo vệ tận tâm

vụ kiện Gia đình, Ly hôn, Hợp đồng, Hình sự, v.v.

Postfach 1262

Tel. : 0178 - 51 108 92

68502 Viernheim

06204 - 98 62 11

PhienDich_LeNguyen@yahoo.de

6325-170

Luật sư Udo Klemt

Fachanwalt für Strafrecht

(Luật Sư Chuyên Môn về Hình Luật)

Với 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn về :

- Các vụ kiện có liên quan đến hình sự.
- Cố vấn các việc tranh tụng về hình sự.
- Bảo chữa cho các thân chủ bị vi phạm hình luật.

Tel. : 02204-910590

Overather Str. 8

Fax: 02204- 910599

1429 Bergisch Gladbach

Liên lạc bằng tiếng Việt qua văn phòng L.S. Huỳnh

Tel. : 0211-164 66 12

7304-167172

Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng.
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12

Klosterstrasse 82 .

Fax : (0211) 164 66 41

40211 Düsseldorf

Email : rechtsanwaeltin_huynh@ddorf.net

www.huynh-kanzlei.de

6672-170

1253-167-172



TƯ VẤN THUẾ

- Thành lập Công ty, Doanh nghiệp
- Tư vấn, Đào tạo Doanh nghiệp
- Tổng kết sổ sách thuế, bản lương hàng tháng
- Hoàn chỉnh tổng kết, bản cân đối cuối năm
- Khai thuế cho Doanh nghiệp, Công ty, Cá nhân
- Cân đối, Tư vấn Thuế
- Tư vấn Thuế Quốc tế
- Tư vấn phương án thuận lợi thừa hưởng gia tài, chuyển nhượng Công ty

TƯ VẤN PHÁP LUẬT

- Luật mất khả năng thanh toán tài chính
- Luật Doanh nghiệp, Công ty
- Luật bảo hiểm xã hội
- Tốt nghiệp khóa Luật sư chuyên môn Thuế
- Tốt nghiệp khóa chuyên Luật sư Luật Lao động
- Hướng dẫn các phương án giải quyết dưới mô hình hòa giải kinh tế

Có nhân viên nói tiếng Việt và nhiều năm kinh nghiệm. Yêu cầu liên lạc với Giám đốc Ngô Phú Hải (Luật sư). Hợp tác nhân khách trên toàn nước Đức tại các văn phòng địa phương ghi dưới. Cảm ơn sự tin cậy của quý khách.



INCONTAX

STEUERBERATUNGSGESELLSCHAFT MBH
Công ty TNHH InConTax

Dirk Steffes

Giám Đốc Công ty • Chuyên viên Thuế
Geschäftsführer • Steuerberater

Phu-Hai Ngo

Giám đốc Công ty • Luật sư
Geschäftsführer • Rechtsanwalt

Gerald Schwamberger

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

Dipl.-Kfm. Karsten Klässig

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

Hợp tác với:

SCHWAMBERGER & KLÄSSIG
PARTNERSCHAFT

Công ty Kiểm toán

www.schwamberger-partner.de

Luật sư

Phu-Hai Ngo

Herzbergstrasse 128 • D-10365 Berlin

Fon: +49 (0) 30 50 59 83 - 90

Fax: +49 (0) 30 50 59 83 - 91

info@incontax.net • www.incontax.net

STEUERBERATUNG • WIRTSCHAFTSPRÜFUNG • RECHTSBERATUNG – THUẾ • KIỂM TOÁN • PHÁP LUẬT
Berlin • Göttingen • Einbeck • Hann.Münden • Uslar • Heiligenstadt • Bad Langensalza

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI - Hồng Phúc -



Bán đầy đủ các loại sách và tự điển

- Đại Tự Điển Đức Việt gồm 350.000 từ
- Đại Tự Điển Việt Đức gồm 200.000 từ
- Tự điển Y Dược : Đức Việt + Việt Đức
- Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh
- Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp
- Đại Tự Điển Hán Việt.
- Bán Kim Từ Điển USA
- Từ Điển Điện Tử phát âm giọng người thật.
Gồm 15 Đại Từ Điển Đức Việt - Pháp Việt,
Anh Việt, Anh + Anh - Việt Việt v.v.v...
Màn ảnh màu cảm ứng 4.1 và 3.5
Giá Đặc Biệt

ĐT. liên lạc :

04421-28279 và 07066- 915796

E-mail : VanTamTP@yahoo.de

2967-164169

Cần sang 01 tiệm ăn (Cafe Restaurant)

- Nằm ở Centrum Venlo (Holland) cách Kaldenkerchen 2km, ngay góc chợ trời.
- Tiệm có 90 chỗ ngồi, hiện tại vẫn trong tình trạng hoạt động tốt.
- Tiền sang nhượng bao gồm đồ dùng và khách hàng là 85.000 Euro.

Điện thoại liên hệ :

Anh Sơn (0031) – (0)77-3549837

Hoặc lên website : www.zuidveste.nl

Địa chỉ : **Bành thiên Sơn**. Staelseweg 86.

5911 CR Venlo Holland. Tel. : (0031) – (0) 77-3549837

Email: lutonguyet@hotmail.com

7560-170



Luận Án Tử Vi

**Biết trọn cả đời người qua 12
cung số và đại vận 10 năm**

- Không luận đoán bằng máy điện toán cả vạn người như nhau. Luận đoán bằng trí óc, do một vị Sư truyền dạy, đáp ứng sự thỏa mãn của quý thân chủ và được rất nhiều thân chủ viết thư cảm ơn và khen ngợi.
- Xem chữ ký.

Quý vị đến nhà lấy hẹn trước. Xin liên lạc :

Bác Hoàng Công Chữ

Heinz Spicker Str. 63. D-41065 Mönchengladbach

Tel & Fax : 02161 - 65 09 54

(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

615-170-175

Studio TRỌNG - PHƯƠNG

- Quay phim - Chụp hình cho đám cưới.
- Chụp hình làm Album tại Studio.
- Trang điểm và tạo mẫu tóc cô Dâu
- Phân phối sỉ và lẻ trang phục áo cưới, áo dạ hội theo yêu cầu.

Xin liên lạc: Trọng Phương Germany
 (+49) 0231 - 9868024
 (+49) 0157 - 76437001
 (+49) 0172 - 2710713
 Email: info@espente.com
www.espente.com

6005-169-174

Cần sang gấp China-Thai Imbiss/Bistro

- Vì hoàn cảnh cá nhân không có thời gian.
- Tiệm khoảng 30-40 chỗ ngồi và 30 chỗ ngồi ở ngoài (Biergarten)
- Có 2 Wohnungen ca. 65 qm và 50 qm trên lầu (nguyên một căn nhà).
- Bếp và Keller (phòng kho) rất là rộng rãi.
- Có bãi đậu xe rộng rãi
- Tiệm và 2 Wohnungen mới hoàn toàn sửa lại (Renovierung)
- Tiền nhà (tiệm và 2 Wohnungen) tổng cộng là 1.500 € + 160 tiền điện.
- Có rất nhiều khách quen (Stammgäste)
- Địa điểm nằm sát bên siêu thị Marktkauf, Lidl và Toom-Markt
- Xung quanh rất nhiều hãng xưởng.
- Không nợ nần, không **hợp đồng** (Bank, hãng Bier ect.)
- Sang với giá thỏa thuận.
- Mọi chi tiết xin liên lạc ĐT : **0176 - 20146874**

4403-170

Cần sang gấp China Imbiß

- Địa điểm trung tâm thành phố
 - Đồi diện trường Gymnasium
 - Đã mở được 17 năm
 - Có 8 – 10 chỗ ngồi (58m2)
- Lý do vợ có em bé, không tìm được người làm
 Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :
02362 45707 hoặc 02362 970421
Handy 0177 2181875

7577-170

Cần sang Viet Nam Restaurant

- Độc quyền giữa thành phố Ludwidsburg, 85 ngàn dân. Thành phố yên tĩnh thuận tiện đón Autobahn gần Schloß & L.B. City. Khu du lịch.
 - Tiệm ở trên, nhà ở trên. Giá thuê tất cả là 2500€/Monat.-
 - Sân bên ngoài rộng, đẹp có 50 chỗ ngồi. Trong nhà 90 chỗ ngồi.
 - Trên 2 năm đang hoạt động rất tốt. Nhiều Stammkunden.
 - Cần sang gấp vì thiếu người làm.
- Xin người có ý sang tiệm liên lạc qua số điện thoại :
07141 2984838. Handy : 01520 8557358

6865-168-173

DÀN NHẠC JBL - KARAOKE OSNABRÜCK

Võ Phi Hoàng Osnabrück

CHUYÊN PHỤ TRÁCH ÂM NHẠC -KARAOKE & DISCO -
 TIỆC CƯỚI - SILBERNE HOCHZEIT - KHAI TRƯƠNG
 NHÀ HÀNG

- Nhiệt tình phụ giúp điều khiển chương trình
- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- NHẠC VIỆT NAM - CHINA - ENGLISCH
- Máy lọc âm thanh ca rất êm - rõ ràng
- Đã tổ chức nhiều nơi - Nhiều kinh nghiệm
- Hội trường lớn - Nhà hàng - Giá thỏa thuận 700 Euro

Võ Phi Hoàng

Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück
 Tel. : **0541 - 8601244. Hd.: 0176 - 28114712**



1642-173

Tin Học

Giao quẻ, Giải hóa về :
 Phong Thủy, Tiên Tài, Tình Duyên, Buôn Bán,
 Các Căn Bệnh . v.v ...

Xin liên lạc :

Tô Tuyệt Liên

Fritz Erler Str. 3. 40595 D'üsseldorf (Garath)
 Tel. : **0211-41651406. Handy : 01577-2017182**

Konto Nr. : 1004 917 116 . BLZ : 300 50 110
 Stadtparkasse Düsseldorf

5213-174

Cần sang Imbiß

- Nằm trên đường chánh. Trước tiệm - có trạm xe Bus.
- Tiệm thoáng và đẹp.
- Đã kinh doanh trên 15 năm.
- Tiền nhà 290 Euro + warm

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

Tel. : **02365 – 38 63 00 (gặp Hùng)**
 Handy **0176 – 229 08 990**

7334-170

Sang tiệm Asia - China Thai - Imbiss & Restaurant

- Doanh thu hàng năm ổn định 300 ngàn Euro. Độc quyền nằm giữa 7 làng nhỏ gần Koblenz. Nằm giữa phố chính nhiều cửa hàng.
- Bãi đậu xe rộng không mất tiền bên cạnh quán.
- Tiền nhà 1500,-€ .

Liên lạc :
01738070220 hoặc 02632 989255

3136-168-170

Cần sang tiệm Schnell Restaurant tại Öhringen

- Tiệm có 34 chỗ ngồi
- Trong trung tâm, đường đi bộ (Fußgängerzone)
- Có Wohnung 70m2 bên cạnh 2 ½ Zimmer
- Giá hợp lý.

Xin liên hệ : **Tel. : 07941 649 955**
hoặc 0179 9860137 Gặp anh Mạnh

7303-169170

Sữa Ong Chúa USA Kỳ Duyên shop

*đẹp cho làn da *tiêu mụn *da dẻ mịn màng
*hồng hào*tươi trẻ*Giúp ngủ ngon* chống rụng tóc
Mỗi viên thuốc số 63.1 sữa ong chúa nguyên chất +12 loại dược thảo nổi tiếng **36 € / 60 viên**

-Tinh Chất Trà Xanh 100 viên / 19 €
uống tinh chất để giúp phòng ngừa ung thư & bồi bổ cơ thể

-Thuốc Giảm Đau Nhức 120 viên / 29 €
Chống viêm, giảm sưng ở các khớp xương, nhờ vậy cơn đau sẽ giảm đi rất nhanh
SuaOngChua1@yahoo.de Tel. 07071-640 999

2805DoReise



Muốn bán lại toàn bộ đồ cho tiệm cắt tóc

(Frisureinrichtung) với **giá rẻ.** (xem hình)

Xin liên hệ qua :
Tel. : 05021/8944353. Handy: 0173/ 734381

3235/167169

Cần sang tiệm Nails gấp

Tiệm nằm trên con đường chánh. Trước cửa tiệm có trạm xe Bus. Tiệm thoáng và rộng rãi, có 4 bàn làm móng tay, 1 ghế làm móng chân. Tiền nhà 690,-Euro (warm). Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc về : Liên : Tel : **02361 / 9411262** hoặc Hùng Handy **0176 22908990**. Cám ơn

7334-170

Cần sang gấp

• **Cửa hàng bán quần áo**, tặng phẩm và đồ ăn Châu Á (Lebensmittel) cửa hàng rộng 350m2, cửa kính rất lớn, trung tâm phố - Tiền nhà rẻ - Thành phố lớn 60.000 dân duy chỉ có 1 tiệm.

• **01 nhà hàng đẹp trung tâm phố**, tiền nhà hợp lý - Có nhiều khách quen.
Vì không có người trông coi nên **sang gấp**.
Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

0591 901 17 47
hoặc 0152 064 33 190

6324-172

Sang nhượng China Imbiss tại Essen - Frintrop

- Stadtsteil ca. 30 ngàn dân + vùng phụ cận
 - Gần Siêu Thị Châu Á thuận tiện mua bán
 - Nhiều Stammkunden lâu năm
 - Thu nhập ổn định
 - Tiền nhà 673 Euro Netto.
- Vì lý do sức khỏe và hoàn cảnh gia đình nên muốn sang lại với giá thỏa thuận.

Xin liên lạc :

Đt. (tiệm) 0201 - 608314 / 608316
Đt. (riêng) 0208 - 8823296

SH 6758 170171

Cần sang nhà hàng gấp

- Nhà hàng ở NRW, trung tâm phố.
- Nhà hàng ở địa điểm rất đẹp, nội thất rất đẹp.
- Umsatz cao.
- Nhà hàng khoảng 70 chỗ ngồi

Vì lý do gia đình cần sang gấp
Xin liên hệ : **0152 / 04732751**

7463_169

Cần sang nhà hàng

- Ở thành phố nghỉ mát gần Bonn, hiện đại phong cách mới có băng chuyền Sushi.
 - Có 70 chỗ ngồi.
 - Thu nhập tốt.
 - Tiền thuê 1050,-€.
- Giá cả thỏa thuận. Nếu cần chỉ cách làm Sushi.
Tel. : **02641- 916133**. Handy : **017664835112**

7464-169170

Bạn muốn đầu tư Bất Động Sản tại Việt Nam? Bạn muốn mua nhà tại Việt Nam?

CT cổ phần đầu tư kinh doanh và dịch vụ nhà Hà nội có bán : Đất dự án, nhà liền kề. Biệt thự tại Hà nội, Hải phòng và Bắc ninh ...

- Nhà ở, nhà mặt phố tại Hà nội.
- Giấy tờ đảm bảo, giá cả hợp lý.
- Dịch vụ làm sổ đỏ (Quyền sử dụng đất) tại Hà nội...

Xin liên lạc để biết thêm chi tiết :

0176 256 51265

Email: dichvunhadat34@yahoo.de

1197-165170

Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl), bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có một kiến thức cần bản vững chắc cùng với văn bằng được sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm chủ. Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.

Mọi chi tiết liên lạc đến :

LAM NAILS American Style
Schulungcenter & Nagelstudio
 Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf
Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05
 E-mail : Lamnails@t-online.de



6792-171

5985-170-175

Nail & More

Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios
Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sĩ

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm chủ
 Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân nhất. (Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ bản khá rộng vào buổi ban đầu, những kiến thức đã được chọn lọc cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

Mỹ Phương Kirchstr. 8
D- 74679 Weissbach
Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594
nailandmore@t-online.de



2245-164

Hơn 30 năm kinh nghiệm tại Đức



Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và gia đình. Chúng tôi đào luyện chuyên viên về các nghề sau đây :

**NAGELMODELLAGE - KOSMETIK -
 MASSAGE - PERMANENT MAKE - UP**

☞ **Mỗi khóa học chỉ nhận 2 người** ☞

Mọi chi tiết xin liên lạc với : **Bà Lộc Lamberty**

Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim. Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) Fax : 07231 / 105194



CHỮA BỆNH TỪ THIÊN

Với Phương Pháp Diện Chẩn của Bùi Quốc Châu biến bệnh nhân là thầy thuốc có thể chữa các bệnh sau :

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù suy tim, thận Parkinson, thông phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen suyễn, cai thuốc lá, rượu v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa bệnh khác lâu hơn 4 giờ để tự chữa bệnh được

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:

Bùi Văn Ruân: Simmersbacher Str. 16.
35731 Eibelshausen. Tel&Fax:
02774-6234. Hd. 0162-7746988.
 Email : **VanBui@gmx.de**

1766-166171

Business Services & Onlineshops



<http://tonghop.de>

Tờ báo điện tử hỗ trợ thương mại, quảng cáo cho đồng bào Việt nam tại Đức

: Có vé máy bay về VN và các nước
 xem Angebote và đặt vé online tại đây:
<http://th-reisen.de> (0711-78 28 88 4)

5007-161

Sang China - Thai Imbiss

- Rộng 84m² gần trung tâm. Có thu nhập khá.
- Tiền nhà rẻ. Có Wohnung để ở.

Vì lý do hoàn cảnh gia đình,
 cần sang lại với giá thỏa thuận.

Xin liên lạc điện thoại số:
0214 4044150 hoặc
0177 7205796

7341-168169

Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân

Fleischscharren 1 - 38640 Goslar
Tel. : 05321 - 18708 . www.xuantattoo.de



- Xăm lông mày **149,-€**
- Mi mắt trên **149,-€**
- Mi mắt dưới **149,-€**
- Xăm viền môi **149,-€**
- Xăm cả môi **249,-€ + 149,-€**
- Xăm toàn bộ **950,-€**
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức **ab 250,-€**
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da **ab 70,-€**
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.

Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!

2298-174

❖ Vé máy bay

❖ Hè 2009

với **Lufthansa**, giá từ **720 euro** (*cộng thêm thuế phi trường*)
Mua theo nhóm sẽ được giảm giá

❖ Chuyển tiền

về VN & ngược lại (*tối thiểu 5.000 euro*)

❖ Thủ tục lãnh sự

Hộ chiếu, Visa, ...

❖ Đầu tư

D&D Reisen

Stendener Str. 16a

47906 Kempen

Tel. 02152/912080

Fax 02152/912082

ddreisen@aol.com

7562-170-172-170

Cần sang tiệm tại Dülmen

- Thành phố khoảng 40.000 dân
- Tiệm nằm trên trục đường chính, có chỗ đậu xe. Đối diện là K & K Markt.
- Rộng khoảng 120m², tiền tiệm là 640 Euro
- Có nhà ở trên lầu
- Thu nhập ổn định
- Giá cả sang hợp lý

Anh Chị nào có ý xin liên lạc :

Tel. : 0172 – 4903392 (hỏi chị : Anh)

(3337 170-172)

Sang China Restaurant

- Nằm giữa trung tâm thành phố du lịch.
- Địa điểm rất đẹp. Thành phố 20.000 dân
- Nhà hàng hơn 80 chỗ ngồi
- Trang trí nội thất đẹp và mới
- Nhà hàng không nợ bất cứ 1 hãng nào.
- Tiền thuê và sang hợp lý.
- Cách Hannover 60 Km.
- Vì lý do con nhỏ nên không thể tiếp tục được.

Xin liên hệ qua Handy : **0171 – 9618644**

(4075-170-172)

Cần sang gấp Asia Bistro ở Essen (Old)

- Nhà hàng nằm cạnh đường trong phố, có đầy đủ tiện nghi
- Nhà hàng rộng và thoáng có khoảng 50 chỗ ngồi
- Không nợ, không hợp đồng hãng bia. Nhà hàng có hợp đồng tùy thích (1 năm, 3 năm, 5 năm.)
- Nhà hàng ở dưới, nhà ở lầu trên rất thuận tiện.
- Nhà hàng rộng 150 m², nhà ở 120 m², giá thuê cực rẻ 850€/Warm (cho cả nhà hàng và nhà ở).
- Sang với giá rẻ (khoảng 10.000 €)

Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ :

Anh Huynh - Tel. : 05434 – 923 147

(7561 170-172)

Sang China Restaurant

- Trung tâm thành phố vùng Niederrhein. 55.000 dân (Tiểu Bang Nordrhein Westfallen)
- Vị trí rất tốt – Bãi đậu xe rộng rãi trước tiệm
- Trang trí đẹp. Có Klima Anlage - Đầy đủ tiện nghi v.v...
- 2 tầng - trệt 50 chỗ - lầu 70 chỗ + Terrasse. Terrasse 320m² + 60m² Wohnung
- Tiền thuê nhà klat 1430 € -Nebenkosten. Bao gồm gas nấu ca. 850 €
- Thu nhập vững chắc. Sau 20 năm chuẩn bị về hưu.
- Sang nhượng giá phải chăng

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Tel. 02821 – 7192532**

(3853-170-172)

Tìm người phụ bếp

Restaurant Vietnam ở Bissendorf– Hannover cần tìm người giúp việc trong bếp.

Tel : 05130 7832 hoặc 0163 9647022

(7582-170)

NHÓM NẤU ĂN & LÀM BÁNH VIỆT NAM

Chuyên nhận thực hiện nấu

TIỆC CƯỚI * LIÊN HOAN * SINH NHẬT



Giá bình dân ab 15€ /người. Đặc biệt các món ăn Á Châu đa dạng, các loại bánh Cưới, Hôi, Sinh nhật & các loại bánh Việt Nam

Có thợ chụp hình, quay phim, Karaoke & Nhạc sống
Ngoài ra chúng tôi có 2 hội trường tại Stuttgart sử dụng từ 200 người trở lên.

Nhận dạy nấu ăn và làm bánh

Xin liên lạc về : **Chú Cường** hoặc **cháu Phụng**

ASIA IMBISS, Marienplatz 6, 70178 Stuttgart

☎ quán : **0711 - 6015757** ☎ nhà : **0711 - 6202585**

510-170

Nguyễn Thị Hiền

Nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc
SINH NHẬT, ĐÍNH HÔN, TÂN HÔN ...



- Thức ăn chọn lọc
- Hộp khẩu vị
- Vừa túi tiền
- Tiếp đãi nồng hậu
- Có nhiều món ăn Việt Hoa hấp dẫn, mới lạ
- Chúng tôi có trên Ba trăm (300) món ăn để quý khách chọn lựa

Tel. : 07621 - 65178 , 07621 - 44105, 0173 - 329662

166/2723



ĐÀ LẠT

Party Service

Chuyên nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc
Đính Hôn - Tân Hôn - Sinh Nhật - Liên Hoan - v.v...

- ❖ Có đầy đủ tiện nghi, hợp khẩu vị, vừa túi tiền.
- ❖ Phục vụ quý khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm trên 18 năm được sự tin nhiệm của cộng đồng người Việt.
- ❖ Cho mượn khay trà, mâm quả v.v...

Xin liên lạc : **Phượng và Thanh**

Tel&Fax : 0421- 801 668. Mobil : 0176 / 20340636

169174/ 5240

Fam. LÊ SANG

Tel. : 0911 - 457379 ; 0175 - 5680157

Nürnberg - Germany

NHẬN ĐẶT NẤU :

TIỆC CƯỚI - SINH NHẬT - HỌP MẶT

Phục vụ Quý khách tận tình với nhiều món ăn :



- Đặc sản Việt Nam
- Chất lượng đảm bảo
- Giá cả phải chăng

(2371-170)

CÔNG TY VÂN – HUY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ VÀ MÔI GIỚI
GIỚI THIỆU VIỆC LÀM TRÊN TOÀN NƯỚC ĐỨC

Hãng Gà, Nấm, Xúc xích, đóng gói, Khắc sạn, thợ điện, thợ nề, Phụ bếp, Đầu bếp, bồi bàn, rót nước, trông trẻ và tạp vụ.....

Đặc biệt không mất tiền lệ phí xin việc cho những người có
Arbeitsvermittlungsgutschein của Jobcenter

Địa điểm Berlin, Leipzig, Hamburg, Hannover, Cottbus, Bremen, Oldenburg, Stuttgart, Köln, Bayern, München, Cloppenburg, Münster

GIỚI THIỆU MUA VÀ BÁN IMMOBILIEN CÁC LOẠI:

- Nhà hàng, Tiệm Nails, Tiệm hoa quả, Tiệm quần áo, Nhà cửa, v.v.v....
- Tư vấn và dịch vụ các loại giấy tờ, Hộ chiếu, Visa,
- Làm thủ tục giấy tờ lao động, du lịch, hội trợ, du học, và thăm thân, Đức, Pháp, Anh, Tiệp
- Tìm chỗ đẹp trong Center cho tất cả các cửa hàng
- Tư vấn dịch thuật tất cả các hợp đồng thuê mua và bán,
- Dịch vụ bảo lãnh và đoàn tụ gia đình. Bố mẹ, chồng vợ, con cái,
- Dịch vụ bán vé máy bay cho các hãng
- Dịch vụ thuê nhà ở (và tìm Wohnung để thuê lại)

QUÝ KHÁCH LIÊN HỆ TẠI 1 TRONG 5 VĂN PHÒNG CỦA CHÚNG TÔI:

Berlin, Leipzig, Oldenburg, Erfurt, Magdeburg

Tel.: 03081016324 / oder/ 03081016325 fax :03055950370

Funk.: 0174/ 16 64 80 4 / 0178/ 49 35 68 9 / konto: 4615062500 / bankleizahl:28061822.volksbank

Website: www.van-huy.com - Email: congtyvanhuy@yahoo.com

Đồng xuân Center Vân – Huy.pk Nr:20 Herzberg Str. 128-139(tầng 4, phòng 403-404) 10365 Berlin

Chú ý: Xin việc cho những người Việt Nam đang sống tại Tiệp Khắc, Ba Lan và các nước khác.



Giám đốc Trần Thành

Giờ mở cửa
Thứ Hai đến Thứ Sáu 11- 18 giờ
Thứ Bảy và Chủ Nhật 12- 18 giờ
Thứ Ba đóng cửa

6575/ 167172

May Travel



Bảo đảm giá rẻ đặc biệt

Cho các chuyến du lịch : **Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada** với Lufthansa, Air France, Vietnam Airlines, Cathay Pacific, Thai Airways, Malaysia, v.v...

- ♦ Luôn luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm.
- ♦ Chọn lựa vé với giá rẻ và chuyến bay thuận lợi, thích hợp cho Quý Khách. Hướng dẫn rõ ràng, chu đáo.
- ♦ Giữ chỗ trước để quyết định, không mất tiền.
- ♦ Nhận đặt khách sạn bất cứ nơi nào, theo ý Quý Khách.
- ♦ Vé du lịch bay từ SGN & HAN.
- ♦ Nhận lo thủ tục xin miễn thị thực và Visa về Việt Nam
- ♦ Số vé giá rẻ có giới hạn, Quý Khách nên liên lạc giữ chỗ sớm để có vé rẻ và ngày bay như ý.

***** Tất cả các loại bảo hiểm Du lịch *****

Kính mời Quý Khách liên lạc với công ty để biết thêm chi tiết và giá vé !

May Travel
 Lindlarer Str.9. 53797 Lohmar
 Tel. : 02206 - 903 19 59
 Fax : 02206 - 903 19 58
 eMail : maytravel_mylinh@yahoo.de
 Giờ làm việc:
 Thứ hai - thứ sáu : 9:00 - 20:00 giờ
 thứ bảy : 10:00 - 15:00 giờ

**!!! Rất mong được đón tiếp, phục vụ Quý Khách !!!
 ! Với sự phục vụ nhanh chóng, tận tâm, giá rẻ và uy tín !**

2864-172

DONGHI REISEN

Uhuweg 10 - 50997 Köln

Tel. : 02233 - 922 983

Fax : 02233 - 922 984

E-mail : donghi_reisen@web.de

Thứ Hai - Thứ Sáu 9⁰⁰ Uhr - 20⁰⁰ Uhr

Thứ Bảy 9³⁰ Uhr - 14⁰⁰ Uhr

*

1/ Du lịch : Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada

→ Chọn lựa các chuyến bay thuận lợi, thích hợp

→ Lo thủ tục Visa

→ Giá rẻ đặc biệt : VN ab € 520,-

2/ Bảo hiểm du lịch : Các loại

→ Cho người từ Đức đi : 3 loại bảo hiểm Basisversicherung : ab € 10,30-/P

→ Cho người từ nước ngoài đến Đức: Krankenversicherung : ab € 94,50-/ 3 Monate

788-174

CÔNG TY DU LỊCH

DO REISEBÜRO

07071 - 640 999
Postfach 21 02 44
D-72025 Tübingen
 NEW YORK ab 299 € +TAX
 LOS ANGELES / CALI ab 199 € +TAX

CÓ VÉ HÀNG KHÔNG ĐI KHẮP THẾ GIỚI SGN & HAN

tặng 2 vé BAY NỘI ĐỊA

Giá Đặc Biệt
 VIETNAM AIRLINES
540 €
 + TAX

21.04-19.06.2009
 16.08-20.10.2009

UY TÍN - PHỤC VỤ CHU ĐÁO
TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI

Stand 02.2009

2805-170

Sang nhà hàng tại Nürnberg

- Nhà hàng đã hoạt động 6 năm.
- Có khách quen nhiều kể cả mùa hè đều có khách.
- Bên trong khoảng 100 chỗ, vườn 40 chỗ.
- Bên cạnh có 200 chỗ cho đại hội có thể mượn.
- Địa điểm nằm trong khu công nghiệp có 7000 công nhân.
- Nhà hàng xung quanh cửa kiếng trang trí đẹp thoáng.
- Vì lý do gia đình nên phải sang lại.
- Giá sang khoảng 90.000,-€.

Xin liên lạc : **0163 2137090**

6351-170

Công Ty Du Lịch Vina Tours

Scheurenstr.14

Tel. : 0211 - 372 971

40215 Düsseldorf

Fax : 0211 - 4939681

E-Mail : vina-tours@ddorf.net

* Vé về **SGN & HAN**

- Hành lý cho người Việt 30 hoặc 35 Kg với Lufthansa, Air France, Cathay Pacific, Vietnam Airlines, Thai Airways, China Airlines, Singapore Airlines

* Vé đi **Mỹ, Canada, Tàu, Hongkong, Thailan.**

* Dịch vụ du học tại Đức (cho học sinh tốt nghiệp phổ thông)

* Nhận lo Visum, gia hạn hộ chiếu

Xin quý vị vui lòng liên lạc với Vina Tours, chúng tôi luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm

6673-174

6123-165170

Chú ý! Chú ý! Chú ý!

A. Các tài liệu CD-Rom dùng với Computer

- Học tiếng Đức cách hay nhất 25,- €
- Bộ tranh kết tác 83 cây thuốc Việt Nam (in ra được) 10,- €
- Tài liệu cho học tập, sinh hoạt và giải trí... mỗi CD từ 10,- €

B. Tủ sách quý Việt ngữ „ ĐẸP - KHỎE - TRẺ - VUI “

1. Để có hạnh phúc và sống lâu (có 600 hình minh họa) 15,-€
2. Phục hồi chức năng nam giới không cần Viagra 15,-€
3. Thiên địa âm dương - Tình dục, sức khỏe và tuổi thọ 10,-€
4. Chữa trị bệnh bất lực bằng y học cổ truyền 10,-€
5. Sổ tay dưỡng sinh – các bí quyết để sống không còn bệnh tật 10,-€
6. Dưỡng sinh thang - Thần dược trị ung thư, mỡ máu, đường máu... 10,-€
7. 15 bệnh ung thư thường gặp - cách phòng và trị 10,-€
8. Món ăn bài thuốc dưỡng sinh chữa bệnh 10,-€
9. 60 lời khuyên chống lão hóa 10,-€
10. 60 lời khuyên sức khỏe - Chữa trị đau lưng 10,-€
11. Cẩm nang chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
12. Bí quyết nâng cao tuổi thọ người cao tuổi 10,-€
13. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
14. Người bệnh tiểu đường cần biết 10,-€
15. Tự quản chế bệnh tiểu đường 10,-€
16. Liệu pháp tự nhiên cho người cao huyết áp 10,-€
17. Dưỡng sinh thần trí – phục hồi trí nhớ và trí tuệ 10,-€
18. Biện pháp giải tỏa stress ở phụ nữ (514 trang) 15,-€
19. Biện pháp giải tỏa stress ở đàn ông (426 trang) 15,-€
20. 100 phương pháp phòng chống stress 10,-€
21. Phương pháp giảm béo phì 10,-€
22. Phòng và chữa bệnh béo phì 10,-€
23. Kỹ thuật Trang điểm (DVD thuyết minh tiếng Việt) 10,-€
24. Bí quyết chăm sóc da 10,-€
25. Chăm sóc da mặt 10,-€
26. Để có làn da đẹp 10,-€
27. Làm đẹp từ rau, củ, quả 10,-€
28. Chăm sóc sắc đẹp từ thảo mộc 10,-€
29. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€

30. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€
31. Chuẩn bị làm mẹ 10,-€
32. Phương pháp nuôi dạy con từ 0 đến 3 tuổi 10,-€
33. Cách điều trị bệnh thường gặp ở trẻ em 10,-€
34. Bệnh thường gặp ở lứa tuổi nhi đồng 10,-€
35. Những giải pháp thiết thực về nuôi dạy trẻ 10,-€
36. Bệnh trẻ em, cách phòng tránh và điều trị 10,-€
37. 99 câu hỏi về dinh dưỡng cho trẻ em 10,-€
38. 500 bài thuốc trị bệnh thường gặp 10,-€
39. Suối nguồn tươi trẻ - thể dục trường sinh 10,-€
40. Xoa bóp và bấm huyệt để tự chữa bệnh 10,-€
41. Tự cứu mình trước khi trời cứu 10,-€
42. Thái cực quyền (với 1200 hình ảnh minh họa) 10,-€
43. Thể dục Yoga (1 đĩa DVD thuyết minh tiếng Việt) 15,-€

Thể dục Yoga là biện pháp rất công hiệu để phòng và chống các bệnh kinh niên, mãn tính, các bệnh nội tạng (tim, phổi, gan, thận...) , mất ngủ, dị ứng, hen suyễn...mà các phương pháp y học khác chưa khắc phục được. Yoga hạn chế các hiện tượng sơ cứng, lão hóa, đau khớp, suy nhược, huyết áp thất thường... .

- Địa chỉ các danh y trị bệnh nan y (ung thư máu, gan, dị ứng, tiểu đường, mỡ máu, đường máu ... tặng quý khách mua tài liệu)
- Còn nhiều tài liệu giá trị khác. Để biết danh mục chi tiết xin liên lạc với Văn phòng chúng tôi

C. Dịch thuật và làm các đơn từ dùng cho việc kinh doanh và khai thuế, đổi quốc tịch, xin cư trú, mua hoặc thuê nhà, xin việc, xin tiền trợ cấp, tiền con, nhận lại tiền hưu trí khi về nước...

- Có thể thanh toán ngay bằng Scheck hoặc tiền gửi trong bao thư khi đặt hàng (viết rõ địa chỉ và số Fon, nên gửi Einschreiben, không để tiền kim loại trong bao thư). **Mua một lần 100€ chỉ cần trả 90€.**
- Trước khi gửi đơn đặt hàng và tiền, xin liên hệ với Văn phòng chúng tôi để biết rõ nội dung tài liệu và hàng còn hay hết.

Địa chỉ liên lạc :

Dr. Nguyen - Glockenstr. 10 - 67655 Kaiserslautern
Tel. 0631 / 3554756 Fax : 0631 / 3554757
Handy : 0172 6963857 Email : drtvn@yahoo.de



An Nam Reisen

Bosenheimerstr. 202
55543 Bad Kreuznach
Tel.: 0671-796 0884
Fax: 0671-796 0943
info@annamreisen.de

- * Bán vé đi khắp nơi trên thế giới
- * Hỏi và giữ chỗ để quyết định không mất tiền
- * Gia hạn hoặc đổi Hộ Chiếu xin miễn thị thực và những dịch vụ khác.

Hè 2009

Vietnam Airlines ab 650,- Qatar Airways ab 600,-
Lufthansa ab 690,- Cathay Pacific ab 660,-
China Airlines ab 620,- Thai ab 710,-

Hãy liên lạc với **AN NAM REISEN** còn những hãng hàng không khác với giá rẻ trước khi quý khách quyết định đi du lịch

**Chúng tôi làm việc tận tâm,
nhANH chóng, vui vẻ và uy tín**

Bankverbindung : Sparkasse Rhein-Nahe
Konto Nummer: 170 11 776
BLZ: 560 50 180

3829-173

LAN
Ticketservice

*Văn phòng du lịch LAN TICKETSERVICE mới khai trương
chuyên về dịch vụ bán vé máy bay đi khắp thế giới.*

*vé
Sài Gòn
&
Hà Nội* ab **555,- €**
(+ Tax)

***** Phục vụ nhanh chóng bảo đảm - Tận tâm - Uy tín *****

Lan Ticketservice +++ Postfach 80 06 09 +++ 70506 Stuttgart
Tel. 0711 / 4696846 +++ Fax. 0711 / 4696847

Stand 11/2007

6897-173



VILE- Tours

Helene-Stöcker-Str. 8, 64521 Groß-Gerau

Giờ làm việc : Thứ 2 - Thứ 5 : 8:00 - 16:00
19:00 - 21:00
Thứ 6 : 8:00 - 16:00

Tel: 06152 / 987250. Fax : 06152/ 987249
E-Mail: vile-tours@t-online.de



Chu Đáo - Tận Tình - Kinh nghiệm VÉ MÁY BAY VỀ VIỆT NAM

VN Airlines - Lufthansa - China Airlines
Thai Airways - Cathay Pacific - Air France
Malaysia Airlines - Qatar Airways

- Vé máy bay đi Mỹ
- Vé máy bay cho người Việt Nam du lịch / du học sang Đức (xin gọi lại)
- Visa về Việt Nam / Giấy miễn thị thực Visa ab 60;-€
- Visa gấp trong vòng 24 giờ

Bank-Verbindung: Groß-Gerauer Volksbank eG,
Konto-Nr. 18253100, BLZ 50892500

2677-170-175

PHONG PHÚ TRAVEL

Trân trọng kính chào Quý Khách

- ♦ Công ty du lịch **Phong Phú** hân hạnh giới thiệu Quý khách các chuyến bay với giá rẻ đặc biệt, thuận lợi.
- ♦ Giảm giá cho Gruppe từ 3 người lớn trở lên.
- ♦ Vé máy bay sẽ gửi thư bảo đảm về tận nhà hay nhận tại phi trường theo yêu cầu.
- ♦ Nhận lo Visa và thủ tục giấy tờ nhanh, bảo đảm.

Kính mời Quý Khách liên hệ với công ty :

PHONG PHÚ Travel

Hildegard- von - Bingen - Anger 7
80937 München

Tel. : **089 - 37159079.**

Fax : **089 - 95474978**

Giờ làm việc : Mo. - So. : 09:30 - 20:00 Uhr
Feiertag : 10:00 - 20:00 Uhr
Email : phongphu@web.de

Trương mục : Postbank München
Konto-Nr. : 11 00 46 801. BLZ : 700 100 80

6547-172

HW MEDIA

Nhận đồ họa và in ấn các loại, từ Flyer khổ A8(5,6cmx7,8cm) Speisekarten khổ A3(29,7cmx420cm) cho tới những bức poster khổ lớn (tới 6 mét chiều rộng) với giá rẻ, dịch vụ nhanh, tiền cước phí thấp tới tất cả các thành phố.

Cắt chữ decal cho cửa sổ và xe hơi, làm biển quảng cáo các loại và các cỡ theo ý muốn

Để biết chi tiết thêm về giá cả hoặc các dịch vụ khác, xin vui lòng liên lạc với anh Khải qua di động :

0176 881 69 113

hoặc theo địa chỉ, số phôn hoặc Fax dưới đây:

Damm 41 31224 Peine
Telefon: 05171 801 756 1 Fax: 05171 801 756 3

Uy tín, chất lượng, giá cả phải chăng.

7557-170-172

ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH VÉ MÁY BAY Á CHÂU

flug Reisen
Asien Agentur

BẠN MUỐN BAY, CHỈ CẦN GỌI ĐIỆN

08638 / 888754 hoặc 0163 / 1615779

- Chiết khấu cao, hợp lý cho quý khách mua vé.
- Đối với khách hàng mua vé gia đình, phòng vé sẽ có mức giá ưu đãi đặc biệt.
- Thường xuyên cập nhật các chương trình khuyến mãi của các hãng hàng không để phục vụ quý khách.
- Quý khách có thể TRẢ CHẬM theo nguyện vọng.

Giữ chỗ máy bay MIỄN PHÍ!!!

Giao vé tận nơi MIỄN PHÍ!!!

Đặc biệt: chuyên tổ chức tour du lịch kết hợp đám cưới, tour học nấu ăn, tour về quê ăn Tết, tour tìm hiểu thị trường kinh doanh, du lịch Hà Nội, Sài Gòn, Nha Trang, Phú Quốc, Bangkok, Singapore, Campuchia, v.v.

Berliner Str. 19, 84478 Waldkraiburg (gần München)

Tel / Fax: 08638 / 888754

Email: truong@flug-reisen-agentur.de

Xin chân thành cảm ơn các quý khách hàng đã lựa chọn dịch vụ của chúng tôi. Xin hân hạnh được tiếp tục phục vụ quý khách.

6853-165170



LeHai-Reise & Versicherungen - Im. Export

Falkenrotter Str.21, 49377 Vechta

Tel. : 04441918573. Fax : 04441918571. Handy : 0160 1572295.

Internet : www.lehai-reise.de . Email : lehai@gmx.de

Du Lịch - Bảo Hiểm

- ◆ Bán vé máy bay với tất cả các hãng hàng không : Lufthansa, VN Airlines, Air France, Singapore, China Air, Cathay, Thai Airways, Asiana, Qatar
- ◆ Nhận giải quyết tất cả các giấy tờ cần thiết (Hộ chiếu, Visa, Kết hôn, Hồi hương, Dịch thuật, Công chứng...)
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch về Á Châu theo chương trình cố định hoặc tự chọn.
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch từ VN sang Đức và Châu Âu.
- ◆ Bảo hiểm y tế cho người thăm thân nhân
- ◆ Bảo hiểm cho sinh viên, Bảo hiểm y tế cho người tự hành nghề ...
- ◆ URV, ELVIA, CENTRAL Versicherung (Rente Versicherung, Kapital Lebensversicherung, Ausbildungsversicherung, Reise - Rücktrittskosten

◆◆◆ Nhận in vé cho các văn phòng khác, lệ phí 10 Euro + cước bưu điện 4 Euro ◆◆◆

☞ Vé thăm thân nhân - Đoàn tụ ab 990 Euro ☜

Có bán vé đi : USA -Kanada, Australien... Lo vé và Visa gấp trong vòng 24 giờ.

!!! Công ty du lịch chúng tôi cần tìm người Việt Nam làm việc tại văn phòng !!!

Konto Nr. : 425 806 100. BLZ 280 641 79. Volksbank Vechta e.G.

Giờ làm việc : Thứ Hai - Thứ Sáu 9:00 - 12:30 và 13:30 - 18:00. Thứ Bảy : 9:00 - 16:00

Sự lựa chọn và hài lòng của bạn !



3163-173

công ty kiều hối Hoa Le Finanztransfer GmbH

chuyển tiền . . .

**đến mọi miền đất nước
một cách an toàn và nhanh chóng !**

Đến với chúng tôi, Quý khách sẽ hài lòng với dịch vụ hợp pháp, bảo đảm, thuận lợi và nhanh chóng nhất; các phương thức phục vụ đạt hiệu quả cao với lệ phí thấp.

Khách hàng có thể nhận Euro, đồng VN (theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng Vietcombank), US Dollar, vàng tại một trong những điểm phát đặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước; bưu điện địa phương; tài khoản riêng; hoặc chúng tôi giao đến tận nhà.



hoalefinanz
finanztransfer GmbH

địa chỉ đáng tin cậy của Quý khách

Hoa Le Finanztransfer GmbH
Schwabstr. 22 • 70197 Stuttgart
info@hoale.net • www.hoale.net

Deutsche Bank Stuttgart
BLZ: 600 700 24
Konto-Nr. : 711 58 84

fon: 0711/ 35 14 294 & 295
fax: 0711/ 35 14 296

QC VG 070801

129-173

4453-170

Reisebüro **NHANSON**



Asien und Weltweit

Kaiserskamp 93 . D-44329 Dortmund
Tel. 0231 - 900 34 17 . Fax 0231 - 80 90 18 18
Mobile 0179 - 818 91 33 . mail@nhanson-reisen.de

- Cùng với quý khách lựa chọn những chuyến bay thích hợp về Việt Nam và khắp nơi trên thế giới.
- Kurreisen (an dưỡng) tại các nơi nổi tiếng trong và ngoài nước Đức. Hãng bảo hiểm có thể đài thọ chi phí đến 100%.
- Busreisen trong nước Đức và Âu Châu
- Tour du lịch Á Châu và thế giới
- Mietwagen với các hãng Avis, Sixt, Hertz v.v....
- Flughafen-Hotels und Parkplätze
- Bảo hiểm du lịch: Reiserücktritt-, Auslands-Krankenversicherung ..v.v...
- Lo Visum, Miễn Thị Thực Visa, hướng dẫn du học Đức và các giấy tờ khác

Postbank Frankfurt . Konto-Nr. 189 243 600 . BLZ 500 100 60
Ausland: IBAN DE 7550 0100 6001 8924 3600 . BIC PBNKDEFF
Giờ làm việc: Mo - Fr: 10.00 - 18.00 ; Sa: 09.00 - 13.00 Uhr

Nhul Lan Reisen

Chuyên bán vé máy bay về Việt Nam và đi khắp thế giới, nhận lo Visa, Miễn Thị Thực và giao tận tay vé máy bay và giấy chứng nhận Visa tại phi trường Frankfurt trong trường hợp khẩn cấp, giá phải chăng, đáng tin nhiệm.

Niedwiesenstr. 38, D-60431 Frankfurt am Main.
Tel. : **069 - 51 89 53** Telefax **069 - 53 09 80 44**
Mobile 0157-72 70 06 21 e-mail : **hiep@nhulan.de**

6477-171

3235-170_175_170

Pham Baureparatur-Service
Gute Handwerker-Qualität zum günstigen Preis

- ◆ Malerarbeit
- ◆ Trockenbau
- ◆ Badsanierung
- ◆ Fliesenverlegung
- ◆ Silikonversiegelung

**Chuyên sửa chữa hoặc xây mới nhà và các cửa tiệm.
Chất lượng đảm bảo, giá cả thỏa thuận.
Ziegelkampstr. 60 - 31582 Nienburg / w.
Tel./Fax : **05021 / 8944353** -Mobil: **0173/4734381****



Kim Nguyen GmbH
Công ty kiều hối và du lịch

Schwanthalerstr. 60 80336 München
Tel.: 089-53 84 96 40 Fax.: 089-53 84 96 42
Homepage: www.kimnguyen.de Email: info@kimnguyen.de
Öffnungszeiten: Mo. - Fr. : 9.00 - 18.00

Bei uns gibt's
Neuigkeiten!

Chúng tôi là một trong những công ty kiều hối nhiều kinh nghiệm và uy tín trên toàn nước Đức. Bên cạnh đó phần nhiều quý khách cũng biết đến Kim Nguyen qua dịch vụ bán vé máy bay giá rẻ, đặc biệt cho **người gốc Việt Nam**. Nay công ty đã mở rộng mạng lưới phục vụ với các chương trình **Tour du lịch nghỉ dưỡng** đến các vùng nổi tiếng như Mallorca, Paris... trên thế giới cùng với các chương trình **Tour ngắn hoặc dài ngày tại Việt Nam**.

Quý khách đến với Kim Nguyen để chuyển tiền về cho người thân tại Việt Nam **hợp pháp, an toàn, thuận lợi và nhanh chóng nhất**.

- Thân Nhân quý khách tại VN có thể nhận bằng tiền EUR, dVN, USD hoặc vàng
- Tiền sẽ được phát trong vòng từ 1 - 2 ngày tại hơn 20 tỉnh thành ở VN theo tỉ giá của ngân hàng Ngoại Thương.
- Với số tiền lớn, công ty sẽ bớt lệ phí và theo yêu cầu tiền cũng có thể được giao tận nhà người nhận tại Việt Nam.



Bankverbindung: 506 11 22
BLZ: 700 700 24
(Deutsche Bank AG München)

Đến với KimNguyen quý khách sẽ nhận được sự phục vụ chu đáo nhất cùng với các Flugverbindung thuận lợi nhất với giá cả phải chăng nhất.

Các dịch vụ khác của KimNguyen như:

- Reiseversicherung
- Book các khách sạn tại Bangkok, Singapore, Sài Gòn...
- Visa gấp tại phi trường cùng với các dịch vụ đưa đón tại phi trường Tân Sơn Nhất hay Nội Bài



Bankverbindung (Flugreisen): 660 734 333
BLZ: 700 202 70
(HypoVereinsBank AG München),

6143-170

TỔNG CÔNG TY DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
BIỂN ĐÔNG

EAST SEA
Travel & Air Service

Hỗ trợ thủ tục lãnh sự
Tổ chức du lịch Á - Âu
Thuê khách sạn, thuê xe



Khuyến mãi đặc biệt - Giá vé rẻ nhất

CATHAY PACIFIC

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 21/04/2009 đến 18/06/2009
Vé giá trị 30 ngày, hành lý 30 kg

ab 660,- EUR

VIETNAM AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 10/04/2009 đến 19/06/2009
Vé giá trị 2 tháng, hành lý 30 kg

ab 720,- EUR

MALAYSIA AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Vé giá trị 1 tháng, hành lý 20kg

ab 760,- EUR

CHINA AIRLINES

FRANKFURT- HANOI / HOCHIMINH CITY
Từ 12/04/2009 đến 30/06/2009
Vé giá trị 45 ngày

ab 585,- EUR

LIÊN HỆ

VP Berlin
Elsenstr. 5 - 12435 - Berlin
Tel: 030 - 5302390
Handy: 0176 - 62114499 (Mai Anh)
0176 - 80059950 (Liên)
0176 - 80059951 (Hà)
Email: berlin@eastseatravel.de

VP Berlin - Đồng Xuân Center
Herzbergstr. 128-139
10365 - Berlin
Tel: 030-46993119
Handy: 0176 - 62114502 (Hoài Diệp)
Email: dx_berlin@eastseatravel.de

VP Frankfurt
Rohrbachstr. 56-58
60389 - Frankfurt
Tel: 069-48005434
Handy: 0176 800 599 54 (Nhưng)
Email: frankfurt@eastseatravel.de

VP Leipzig - Đồng Xuân Center
Maximilianalle 14
04129 - Leipzig
Tel: 0341-9029750
Handy: 0176 - 62114501(Thủy)
0176 - 800 59953 (Thủy)
Email: leipzig@eastseatravel.de

Tất cả giá vé đã bao gồm thuế phi trường
Lượng vé khuyến mãi có hạn

VÉ THĂM THÂN

HANOI / HOCHIMINH CITY - GERMANY
(3 tháng)
ab 900,- EUR

Bankverbindung
Konto Nr. : 0629163101 / BLZ 10010010
Postbank Berlin AG

http : www.eastseatravel.de
E-mail : berlin@eastseatravel.com

CHẮC CHẮN - THUẬN TIỆN - GIÁ VÉ BAY RẺ NHẤT

QC 23-170-175

ICC GmbH Finanztransfer

Frankfurter Str. 71, 65479 Raunheim
Montag bis Freitag : 8:30 – 18:00 Uhr
Tel. 06142 - 92 64 95 Fax 06142-92 64 93
E-Mail: iccraunheim07@yahoo.de



ICC kính chúc Quý Khách một mùa Giáng Sinh đẹp,
năm mới **HẠNH PHÚC, AN KHANG, THỊNH VƯỢNG**

**Quà tặng Tết cho Thân Nhân Quý Khách
từ 01.01.2008 đến 30.01.2008**

Chuyển tiền & Vàng

Uy tín- Nhanh chóng – Hợp pháp
Công ty Kiều hối lâu năm tại Đức

- Trên 20 năm kinh nghiệm , phục vụ tận tâm, uy tín trong và ngoài nước
- Qua công ty ICC Quý Khách an tâm chuyển tiền nhanh chóng về cho thân nhân tại quê nhà
- Nhận tiền tại các điểm phát gần nơi cư trú của thân nhân Quý khách
- Tại nội thành Hà Nội , Saigon giao tiền tận nhà không thu thêm phụ phí. Nhận giao tận nhà đến các địa khác với phụ phí thấp
- Nhận giao gấp trong vòng 24 giờ
- Tỷ giá cao, phát tiền đồng, Euro, USD, vàng
- Quý khách nhận Rechnung và Hối báo để xin lại thuế cuối năm

Konto für Geldtransfer
ICC GmbH, Konto 10 300 55 BLZ 508 525 53
bei Kreissparkasse Groß-Gerau

ICCNguyen Du Lịch & Dịch vụ

Fernflüge nach Asien und weltweit

Vé Máy Bay & Du Lịch

Giá rẻ, phục vụ tốt

- Nhiều năm kinh nghiệm, uy tín
- Thường xuyên có vé rẻ dành riêng cho người Việt Nam
- Bảo đảm 100%
- **Nhận lo Visa, Visa khẩn**
- **Nhận lo xin giấy miễn Visa**
- Rücktrittversicherung, Krankenversicherung

Dịch thuật các loại giấy tờ

- Khi dịch xin chỉ gửi bản Kopie đến ICC

Konto für Flugticket & dịch vụ
ICCNguyen, Konto 405 35 75 BLZ 508 525 53
Kreissparkasse Groß Gerau

6652-170-175-170



Trung Tâm Du Lịch

ĐÔNG NAM ĐÓN

Bảo đảm giá vé rẻ

Lo Vé và Visa
Gấp trong vòng
24 giờ

Du lịch hãy liên lạc:

Đông Nam Reisen

Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst

Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149

E-mail: info@dongnam.de

Internet: www.dongnam.de

Giờ làm việc:

Thứ hai đến thứ sáu 09:30 đến 19:00 giờ

Thứ bảy 09:30 đến 12:00 giờ

(trường hợp gấp có thể điện ngoài giờ làm việc)

Handy 0160-90653434)

Kto-Nr.: 836940 - BLZ: 280 501 00 - Landessparkasse zu Oldenburg

Hãy liên lạc cho bằng được Đông Nam trước khi quyết định du lịch.
Chắc chắn quý vị sẽ được hài lòng với Đông Nam, nơi rất đáng tin cậy,
đã phục vụ cộng đồng nhiều năm qua.

580€

Lufthansa

Nhận lo Visa và Miễn thị
thực (gọn và bảo đảm)

525€

Vietnam Airlines



550€

Cathay Pacific



Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác: Qatar Airways, China Airlines, Thai Airways, Malaysia Airlines

Vé Cho Thân Nhân từ VN
Sang Đức/Âu Châu
(khứ Hồi Lufthansa)
ab 1080,- EURO

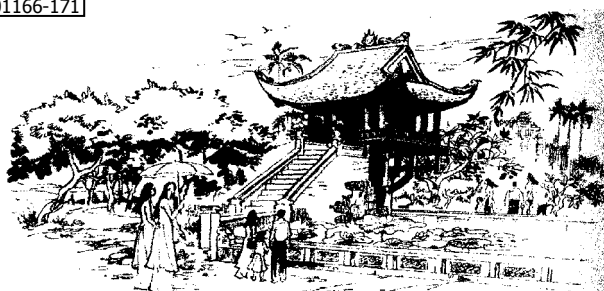
- * Bán vé bay từ Saigon & Hanoi sang các phi trường Âu Châu.
- * Số chỗ giá rẻ có giới hạn, Quý khách nên liên lạc chỗ sớm để được giá rẻ và chỗ chắc chắn như ý.
- * Có giá giảm cho thanh niên
- * Xin liên lạc để biết giá và thông tin mới.
hoặc vào trang Web của Đông Nam.

Có Bán Vé Đi:

USA-Canada-Australien-Asien

Tận Tâm, Tín Nhiệm, Vui Vẻ, Giá Rẻ, Nhanh Chóng

6701166-171



Vé máy bay về Asia

Hành lý cho người Việt Nam :
 với Air France 30 Kg - Singapore Air 30 Kg
 Lufthansa 30 Kg đặc biệt bay từ
 Bruxelles, Luxembourg, Amsterdam

SGN

Lufthansa : ab 816 Euro

Asian Air : ab 766 Euro

Quý khách về Asia cùng đi với người Đức,
 Tel liên lạc chúng tôi sẽ sách báo hình ảnh đến giới thiệu
 miễn phí.

HAN

Malaysia-Air : ab 690 Euro

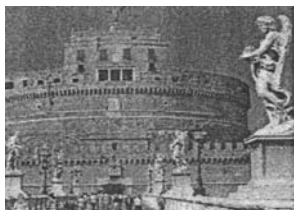
CATHAY Air : ab 762 Euro

Vé từ ASIA qua Đức : Ab 844 Euro

City-Tour Du Lịch Thành Phố

Giá gồm vé máy bay + 1 đêm Hotel + ăn sáng

PARIS : ab 204,- Euro Air France ab/bis Düsseldorf / Köln
 ROM : ab 350,- Euro Air Alitalia ab/bis München
 LONDON : ab 212,- Euro British airway ab/bis Frankfurt
 AMSTERDAM : ab 250,- Euro KLM ab/bis Frankfurt
 BUDAPEST : ab 265,- Euro Lufthansa ab/bis München
 PRAG : ab 214,- Euro mit CSA ab/bis Frankfurt



LƯU Ý : Giá vé cộng thêm thuế phi trường TAX
 (giá vé có thể thay đổi, xin liên lạc để biết giá mới nhất)

**Đặc điểm
AKO**

*Giá vé nhanh chóng, giá cả rõ ràng, phải chăng - Hướng dẫn và đưa rước tại phi trường (5USD) -
 * Bảo hiểm sức khỏe cho khách du lịch từ Á Châu - các dịch vụ thông dịch, phiên dịch văn kiện.

Tel : **0234 684078** + Fax : 0234 17835 + Tel D2 : 0172 282 0849

AKO NINH

Touristik

Kortumstr.125, 44787 Bochum (Germany)

Tel. **0234-684078**

Tel D2 : 0172 282 0849.

Fax : 0234 - 17835

E-Mail : ako1717@gmx.de

Internet : **www.akoninh.de**

KTO NR. 8055 23469 - BLZ. 440 10046

POSTBANK DORTMUND



- ↳ Lo visa Hongkong , USA, Úc, Thái Lan
- ↳ Bảo hiểm sức khỏe ADAC 3 tháng
- ↳ Các loại Bảo Hiểm Du Lịch
- ↳ Vé Asla qua Đức ab 900 Euro
- ↳ Phiên dịch : 13 Euro 1 trang

Nhà cho thuê ở Asia

Nhà có nhiều phòng riêng biệt, ở ngay **trung tâm, tiện nghi**
 Rất tiện đi lại Liên lạc Ako Ninh, Bochum 0234-684078
 Ở VN SG : Tel : 00848 8 421013 và H.N Tel : 00844 8 572015

PEKING & SHANGHAI

TERMIN : 2007 7 ngày Flugreise
 ab 960 Euro

PEKING với SWISSAIR / SHANGHAI
 với AUSTRIAN AIR :



Bao vé xe lửa đến các phi trường Berlin, Düsseldorf, Frankfurt, Hamburg, Köln / Bonn và München để bay đến Zürich hoặc Wien, Economy Class, 20Kg hành lý. Ngủ đêm tại các Hotel chọn lựa tại Peking / Shanghai. Phòng đôi với Bad hay Dusche/WC,.. Ăn uống như theo chương trình chi tiết, có người hướng dẫn nói tiếng Đức. Số người tham dự tối thiểu 10 người.



LOS ANGLES & Mietwagen

14 ngày / 13 đêm


ab 752 Euro

American Airline ab 4 Personer



Du Lịch Thành Phố: **PARIS, LONDON, BERLIN, PRAHA:**
 2 ngày / 1 đêm, ngắn hạn cuối tuần với xe Bus Luxus -
 Limusine (Xin hỏi thêm chi tiết)

Giá Hotel ngủ đêm tại : BANGKOK: ab 10,-€ / đêm.
 HONGKONG: ab 25,-€ , SINGAPORE : ab 30,-€ / đêm



Newyorknails Neuss

Chúng tôi có bán tất cả các mặt hàng phục vụ cho nghề Nails với giá cả phải chăng và tạo mọi điều kiện cho các bạn tự tin làm chủ với sự cộng tác của giáo viên hướng dẫn nghề và cấp bằng Diplom cho các bạn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:
Địa chỉ: **Krefelder Str. 19-21
41460 NEUSS**

(Gần Hauptbahnhof Neuss, cách Duesseldorf 10 Km)
Tel.: **02131/2987838**
Di động: **0163 457 6480**
Homepage: <http://newyorknails-neuss.de>

7085-165170

Công Ty



Du Lịch

MY ANH Travel

7041-170-175

Koblenzer Str. 1- 9. 50968 Köln. Tel. 0221- 2807 646 / 647.
Fax : 0221 / 28 07 688 . eMail : MYANHTRAVEL@AOL.COM
Postbank Dortmund .Konto 817 717 467 BLZ 440 100 46

Giờ làm việc :

Thứ hai - Thứ sáu 9:30 - 18:30 giờ

Thứ bảy : 10:00 - 13:00 giờ

⇄ ⇄ **Đủ loại bảo hiểm - Du lịch - Nhân thọ** ⇄ ⇄

BUS REISEN

Spanien
9 Tage
ab **199 €**

Italien
9 Tage
ab **188 €**

Paris
(Disneyland)
ab **129€**

Hongkong ab **420€**
Saigon ab **520€**
Hanoi ab **520€**
Bangkok ab **340€**

Chương trình mới !!!
Thường xuyên có
Last Minute !!!



Công ty chúng tôi làm việc tận tình,
nhanh chóng với giá rẻ và uy tín.
Nhận phiên dịch mọi loại văn kiện giấy tờ.
- **Văn phòng chúng tôi cần tuyển dụng
một người phụ giúp** -
Xin liên lạc **MY ANH TRAVEL** để biết thêm chi tiết !!!

ASIA PHOENIX REISEN

*** Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ ***

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

New York ab 210 EUR*

Los Angeles/San Francisco ab 345 EUR*

Bangkok ab 480 EUR*

Saigon/hanoi ab 545 EUR*

* cộng thêm Tax

Nhận lo thủ tục Visa, đổi hộ chiếu,
nhanh chóng, giá cả phải chăng
Visa gấp trong vòng 24 giờ : ab 100 EUR

> Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách <

ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !

Tucholskystr. 41 * 60598 Frankfurt am Main
+ 069 / 69 53 69 00 ☎ 069 / 69 53 69 01

Mobil 0171 / 173 73 94

✉ Info@Asia-Phoenix-Reisen.de

www.AsiaPhoenixReisen.de

Sang nhà hàng

Muốn sang nhà hàng vì lý do cá nhân.

- Nhà hàng 80 chỗ.
- Trong nhà 50 chỗ.
- Biergarten 30 chỗ.
- Nhà hàng nằm ở ngã tư đường chính.
- Có vườn và sân chơi cho trẻ em.
- Có nhà ở trên quán.
- Tiền thuê 800,-€ Kalt.-

Xin liên hệ : **0151 / 19345606**


7473-169170



Thi Nail Shop
Freihofstr. 20 - 73033 Göppingen
Tel. 07161-70078.- Email: congphu@arcor.de
www.thinailshop.com

Chuyên bán sỉ và lẻ dụng cụ, bàn ghế, hóa chất cho nghề làm móng tay.
Khách hàng có thể đặt hàng qua điện thoại :
07161-70078 hoặc Fax : **07161 - 8088220.**

7474-169174



*Tôi Thích Gạo Bông Lúa Mới Dịu Hiền
Hạt Châu Mềm Mại Thơm Ngon Bốn Mùa*

NewCorn®

Bông Lúa Mới

Best Quality
★★★★★
PREMIUM
QUALIFIED PREMIUM CROP

Phẩm chất Hào Hạng mãi mãi với thời gian
Có bán tại các siêu thị Á Đông toàn cõi Âu Châu.

ASIA EURO Import-Export GmbH, D- 52249 Eschweiler Tel: +49 2403 50660 Fax: +49 2403 506699 www.asia-euro.de

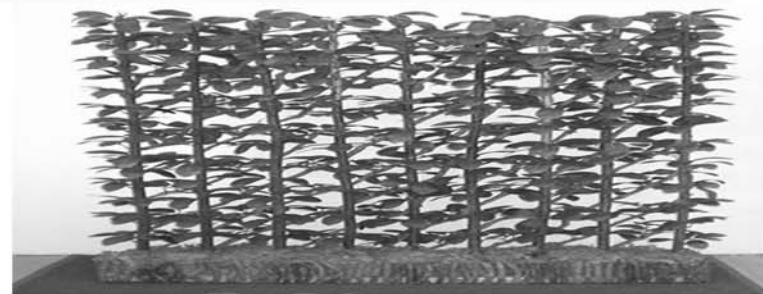
AGC
 Otto - Suhr - Allee 49
 10585 Berlin



ASIA GASTRONOMIE
 Einrichtungen und Dekorationen



Tel. : 030 - 30109738
 Fax : 030 - 30105417
 E-mail : agcberlin@yahoo.de



Những ngày lang thang

• **Nguyễn Hạnh HTD**

Viết để nhớ ngày 30 tháng 4 đen.

Dù bây giờ đã qua hết những ngày tất tả ngược xuôi lo chạy gạo bữa đói bữa no, lăn lóc chợ trời nhục nhả ê chề tẩm thân; những ngày dầm mưa dãi nắng lặn lội đi thăm nuôi nhưng những kỷ niệm buồn sâu thẳm vẫn còn đậm nét trong lòng tôi mãi mãi mỗi độ tháng tư về.

Sau khi hai đứa con ra đi được hai ngày, tôi được tin chuyến tàu bị bể. Tôi vừa bàng hoàng vừa cầu xin đó không phải là sự thật, nếu quả đúng như vậy liệu tôi có còn đủ sức chịu đựng hay không vì chồng tôi đang còn ở trong trại cải tạo. Nóng ruột quá, tôi bèn rủ một em học trò cũ lên nhà bà chủ tàu để dò hỏi tin tức. Khi đi thì hăng hái như vậy nhưng gần đến ngõ rẽ đi vào nhà, tôi không còn can đảm tiếp tục bước nữa. Tôi ngồi lại một mình dưới gốc cây vừa niệm Phật vừa cầu xin, mắt không rời theo dõi vào con ngõ sâu hun hút đó. Càng chờ ruột gan càng nóng như lửa đốt, không chịu nổi nữa tôi đi liêu vào. Vừa đến nơi hai chân tôi đã muốn khụy xuống, một bầu không khí im lặng nặng nề, hai người ngồi như 2 pho tượng; sau đó em học trò mới xin lỗi là đã để tôi chờ lâu quá vì em không đủ can đảm ra báo hung tin. Chuyến tàu đã bị công an rượt đuổi khi ra đến cửa biển và đã bị bắt! Cổ họng tôi khô đắng, mắt mở trừng trừng, hai thầy trò thất thểu ra về, không ai nói với ai lấy một lời.

Tôi tưởng mình không còn nước mắt để khóc, vậy mà trên đường về tôi đã khóc như mưa như gió; cả hai đều khóc vì người cháu của em học trò cũng cùng đi với con tôi trong chuyến này. Đôm hôm đó, ôm chiếc gối vào lòng tôi đã ngồi dựa vào tường suốt đêm, chưa bao giờ tôi cảm thấy bơ vơ đến tận cùng như vậy; nhà chỉ còn 3 mẹ con mà cháu út lại còn quá nhỏ. Qua cơn đau, dần dần tôi lấy lại can đảm cho chính mình phải can đảm mà chịu để vượt qua mọi khó khăn trước mắt, bây giờ chỉ còn tôi là cột trụ chính của gia đình, tôi mà gục ngã thì ai sẽ dang tay cứu vớt chúng tôi đây?

Thế là 4 giờ sáng hôm sau, tôi cương quyết tìm đường đi thăm con vì hôm ấy là sinh nhật thứ 12 của đứa con gái. Vợ và làm một ít thức ăn để lại nhà cho con, tội nhất là đứa út mới 4 tuổi, mỗi lần đi thăm nuôi phải gởi nhờ nhà hàng xóm, còn quà của con gái tôi là một giỏ bánh kẹo. Đi suốt một ngày trời không ăn uống, không nghỉ ngơi, đến gần chiều vẫn chưa tìm ra chỗ giam. Dọc đường cứ dò hỏi những người lơ xe đò, họ chỉ đâu tôi đi đó, cuối cùng mới tìm ra được

trại giam ở giữa chốn đồng không mông quạnh, bốn bề lồng lộng gió. Nôn nóng đi tìm thăm con cho được nhưng khi đến nơi rồi mới bắt đầu run, thế nào họ cũng sẽ đặt câu hỏi vì sao tôi biết nơi này mà đến? Sau khi tìm cách đối phó, năn nỉ mãi ông trưởng trại mới chịu cho tôi được gặp con vì chưa đến ngày thăm nuôi.

Tôi hồi hộp chờ đợi, nhìn qua khung cửa sổ sau lưng ông ta, trên con đường đất đỏ xa tít dưới nắng chiều thoi thóp, hai anh em lê từng bước một. Trời ơi! Đứa con gái xác xơ hốc hác, 2 mắt bị nhậm đỏ, con trai tôi thì tiêu tụy thâm thương, tôi phải cắn chặt răng lại để nước mắt khỏi trào ra. Tôi chỉ trao vội vàng giỏ bánh kẹo, một ít thuốc men còn tiền thì họ giữ lại. Thất thểu ra về, lòng tôi tan nát, khao khát muốn ôm các con vào lòng dù chỉ trong phút chốc mà đành chịu! Mới mấy hôm mà các con tôi sa sút mau quá, con đường trước mặt tôi còn lăm chông gai, nặng nề vô kể, liệu đôi chân tôi có đứng vững được hay không?

Sau một tháng bị giam giữ, con gái tôi được thả về trước. Mới một tháng không thấy ánh đèn thị thành vậy mà khi về đến xa cảng thấy cả một thành phố rực sáng, con tôi đã òa ra khóc nức nở! Thôi thì dù sao đi nữa tôi cũng nhẹ bớt được gánh nặng đè lên đôi vai, ngày đi buôn chợ trời, tối về phải kèm cho con học để theo kịp bài vở ở trường.

Một thời gian sau, họ đưa con trai tôi về giam ở gần Sa Đéc, tôi rất mừng vì đường đi thăm nuôi sẽ đỡ vất vả hơn. Mỗi lần đi thăm quá sức cực khổ, chen chúc giành giật mà cũng chỉ mua được giá vé chợ đen dù rằng đã đi lúc 3 giờ sáng; nhiều lúc chỉ bám vào hông xe mà đứng, hai vai mang đầy 2 giỏ thức ăn nặng trĩu, sinh mạng rẻ như bèo! Lần này đi thăm nuôi, cứ yên chí đi và về chỉ trong một ngày nên tôi đã không dự trữ thức ăn cho các con ở nhà. Không ngờ khi đến nơi chỉ đọc được một tờ thông báo là đã đưa tù nhân về một trại giam khác ở vùng Đồng Tháp Mười sau khi đã kêu án 3 năm tù. Tôi dò hỏi dân chúng ở gần đó, họ cho hay cứ hai người còng chung tay lại và đã đưa đi hồi 2 giờ sáng. Tôi nhất quyết đi tìm vì nếu phải đợi đến nửa tháng sau mới được đi thăm nuôi lại, con tôi sẽ lấy gì mà ăn? Vậy là tiếp tục cuộc hành trình, lần mò qua dò qua sông, họ chỉ cho tôi hãy tìm cách về đến Cao Lãnh rồi sau đó sẽ có „tắc rắng“ là phương tiện di chuyển duy nhất để vào trong trại giam. Lặn lội ngược xuôi khi đến nơi thì đã hết đò vì mỗi ngày chỉ có một chuyến thôi. Cho đến bây giờ, mỗi lần nghe tiếng lá cây rạt rào trong gió là tôi lại nhớ đến bến đò hiu hắt năm xưa với hình ảnh một ông già mù ngồi kéo cây đàn cò nảo nuốt dưới gốc cây bàng xơ xác lá!

Dân hàng quán ở hai bên cũng xúc động cho hoàn cảnh của tôi nên đã chỉ dẫn cho tôi đến trình diện phường Công an gần đó rồi nhờ họ giới thiệu phòng trọ cho mà ngủ qua đêm chứ không được ở khách sạn hạng sang vì loại này chỉ dành cho cán bộ cao cấp mà thôi. Gọi là phòng trọ, nhưng trời ơi! Khi đến nơi mới thấy khiếp đảm, xây xẩm cả mặt mày! Họ chỉ cho tôi một căn phòng ở tầng trệt nhỏ xíu, dơ dáy không thể

tưởng được, mừng thì cũ rích với một cái giường tre op ẹp. Tôi không dám đặt lưng xuống, chỉ lấy cái áo mưa lót mà ngồi; đến khi buông mừng xuống tôi muốn chết khiếp luôn, rệp bu đen cả cái mừng! Thế là tôi đành ngồi bó gối suốt đêm, không dám nhúc nhích vì sợ đụng cái mừng là rệp bu tới, trong khi đó chuột chạy rần rần, chúng cứ muốn chui vào lục lọi các giỏ thức ăn. Thật chưa bao giờ tôi mong cho trời mau sáng từng giây từng phút như cái đêm hãi hùng đó.

„Tắc ráng“ chỉ là một chiếc đò rất hẹp, lót ngang bằng những thanh gỗ nhỏ, phải ngồi co chân lại mới đủ chỗ. Đã vậy những khi chạy trong các kinh lạch nhỏ, gặp lúc nước rút xuống lại càng khổ thân nữa, hành khách phải tuột xuống lội sinh từng bước, còn con đò phải neo lại chờ con nước lên mới tiếp tục chạy được. Đò thì nhỏ nhưng lại chuyên chở nhiều, có đoạn phải ra sông lớn thật nguy hiểm, do đó cứ mỗi chuyến đi tôi phải dặn dò đứa con trai còn ở lại nhà, lỡ tôi đi luôn không về thì sao? Ngồi bó gối hơn nửa ngày trời, tứ chi ê ẩm quá chừng, con đường vào Đồng Tháp Mười quá gian truân, vậy mà chỉ gặp thăm con đò được nửa giờ thôi. Thăm xong rồi mới thấy lo, đò đâu nữa mà trở về, đường bộ không có, xin ngủ lại nhà khách vắng lai trong trại họ lại không cho làm con tôi chân đi không đành, ánh mắt nhìn tôi lo lắng xót xa đến nỗi lòng! Tôi lại lang thang thất tha thất thểu, chưa biết qua đêm ở đâu khi chiều tối đang xuống dần! Đến khi đi ngang qua một chòi tranh rách nát nằm chơ vơ giữa cánh đồng, chỉ có một bà cụ già ngồi trên một cái chõng tre không mừng mền gì cả, tôi đánh liều xin vào tá túc qua đêm. Khi hỏi mua lại một ít gạo để nấu cơm tối, than ôi! nhà chỉ có một lu muối hột mà thôi; thì ra ngày nào người con gái ra đồng kiếm được cá mới có gạo mà ăn, còn không thì đành nhịn đói. Tôi đã đi khắp xóm tìm mua một ít gạo hoặc nếp cũng được nhưng chỉ có toàn khoai sắn! Dân làng nghèo quá không làm sao tả hết được, từng chòi tranh xơ xác nằm hai bên con kinh nước đục ngầu nhưng đó là nguồn nước cần thiết của họ để sống.

Những tưởng sẽ nhịn đói qua đêm, may sao có một chuyến đò dọc bán hàng rong đi ngang qua, tôi mua được hai lít nếp và đậu, nấu một nồi xôi thật lớn cốt để dành lại cho bà cụ no được vài ngày. Trời càng về chiều quang cảnh càng thê lương âm đạm, tiếng ếch nhái như than van nghe càng nỗi nuốt cả tâm can, lại thêm mỗi nhà chỉ thắp một ngọn đèn dầu leo lét trông như ánh ma trời giữa đồng không mông quạnh. Chao ôi! đến thế kỷ 20 rồi mà ánh sáng vẫn minh chưa hề len lỏi về đây, cuộc sống của người dân quá tăm tối lắm than; thật tội cho kiếp người dân quê ở đây, họ quá nghèo rách bươm như tàu lá chuối tả tơi trong gió!

Đêm đến chỉ biết đập muỗi liên hồi, không ngủ được, tôi lại ra sau chòi tranh mà ngó vào trại giam, chỉ cách nhau một hàng rào kẽm gai mà mẹ con tôi phải xa nhau vạn dặm như thế này? Tôi đứng nơi này lòng nát tan từng mảnh, con tôi trong đó phải chịu đựng bao cực hình; biết bao nỗi buồn phiền cứ gặm nhấm tâm hồn tôi đến mỗi mòn.

thơ Nguyễn Song Anh



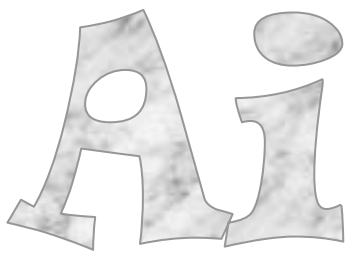
Hoa vàng thêm nhớ cờ vàng

*Ngoài sân hai cội hoa buồn
Thu đông gầy guộc mưa lũn tuyết sa
Tháng tư trở nộ vàng hoa
Tướng đâu mai nở bên nhà... bâng khuâng
Thư phòng chiết nhánh đơm xuân
Bình trà cổ tích thơm vẫn ca dao...
Nước nhà từ dứt binh đao
Anh hùng gác kiếm, chiến bào phơi sương
Mai nào về lại quê hương
Mịt mù dấu tích chiến trường thuở xưa
Hoa vàng mấy độ nắng mưa
Tháng tư chuyển gió xuân vừa trước sân
Hoa vàng thêm nhớ cờ vàng
Theo ta từ độ dặm ngàn lưu vong
Cờ vàng chính nghĩa non sông
Cờ vàng dững khí con Rồng cháu Tiên
Tự do - Dân chủ - Nhân quyền
Trái bao thế hệ lưu truyền xứ xa...
Trước sân hai cội bông già
Tháng tư nở rộ vàng hoa thắm màu
Thư phòng chiết nhánh hoa đầu
Khói trà thơm ngát hương cau hương dứa
Cờ vàng chiếu rọi sử thư
Hơi hương chiến mã loan thư khải hoàn.*

(04.03.09)

Giã từ bà cụ ra về, tôi vội nhét vào tay Cụ một ít tiền còn lại mà nước mắt tôi cứ muốn ứa ra. Tôi quá xót xa cho hoàn cảnh nghiệt ngã của bà Cụ và cũng không biết đến bao giờ tôi mới trở lại nơi đây để nói thêm một lời cảm ơn Cụ đã cho tôi tá túc dù chỉ một đêm thôi.

Bây giờ các con tôi đã đến bến bờ Tự Do nhưng „Những ngày lang thang“ vẫn là những hành trang quý giá để làm chất liệu thêm cho cuộc sống, có khổ đau mới nhận thức được chân giá trị của những ngày sung sướng. Tôi nghĩ chỉ những người ra đi sau năm 75 mới thấu hiểu ý nghĩa của 2 chữ Tự Do hơn là những người đi trước. Dù sao cũng xin cảm ơn đời đã cho tôi những ngày vui lẫn ngày buồn nên tôi luôn luôn trân quý những nụ cười cũng như những giọt nước mắt khổ đau tận cùng. ■



vinh rồi nhục? nhục rồi vinh?

• Ngô Văn Phát

Viết nhân ngày tưởng niệm 30 tháng 4 đen.

• **Câu hỏi thứ nhất** được nêu lên là: **Ai Vinh rồi Nhục?** câu trả lời là: **Đảng cộng sản Việt Nam.** Trước tiên tôi đề cập đến cái Vinh nhưng không Vinh tí nào của đảng CSVN.

Ngày 30.04.1975, đảng cộng sản ngoài Bắc dùng xe tăng đại bác của Nga, súng đạn cầm tay của Tàu cộng xua quân vào cưỡng chiếm được miền Nam, họ tự hào cho đó là một chiến thắng vinh quang vĩ đại. Rồi cứ mỗi năm vào ngày này, họ cho đảng đàn diễn thuyết, kỷ niệm chào mừng và ca tụng lẫn nhau!

Nhưng thưa quý vị, cái mà đảng gọi là vinh quang vĩ đại đó đã được cố HT.Thích Huyền Quang, đức Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất diễn tả trong một bài thơ mang tên là: "**Nhẫn nhủ với Khổ Đau**" (vì CS đồng nghĩa với Khổ Đau). Tôi xin trích một đoạn như sau:

...
*Đừng tự hào với chiến thắng Vinh Quang
Trên xác chết của đồng bào bất hạnh
Vị ngu si mi chẳng biết gì ngoài sức mạnh
Rồi cười vui trên đống nát điều tàn
Mi có biết không?
Nhạc mi nghe là những tiếng khóc than
Trà mi uống là những giọt lệ tràn
Rượu mi say là máu đào tươi thắm
Màn trướng mi buông là những vành khăn trắng
Của muôn dân đang hoảng hoại dưới chân mi
Nghèo đói khổ đau theo sau mỗi bước mi đi
Gông cùm xiềng xích nơi nào mi tới
Ánh bình minh trở thành đêm tối
Phủ mịt mù mọi lối tương lai*

Ý nghĩa của những câu thơ trên nói lên quá đầy đủ cái gọi là vinh quang vĩ đại mà đảng CSVN tự phong rồi tự hào. Cái thứ vinh quang bi ai này được xây dựng bằng núi xương, sông máu qua cuộc Cải Cách Ruộng Đất ở ngoài Bắc, Tết Mậu Thân với những năm mồ chôn người tập thể tại cố đô Huế, mùa hè đỏ lửa với Đại lộ máu kinh hoàng... Máu đổ, thịt tan, xương vùi dập của đồng bào vô tội như vậy, được đảng nổi kết lại thành một phù hiệu với hai chữ "**Vinh Quang**" gắn trên nón cối, áo veston của những đảng viên CS như là một món quà thưởng công! Cái tự hào về chiến thắng miền Nam vinh quang vĩ đại nó là như thế đấy!

Còn cái **nhục** thì sao? Có rất nhiều, nhưng tôi chỉ kể hai cái nhục quan trọng làm cho đảng, từ một đảng "**Vĩ Dân Vì Nước**" theo như lời họ tuyên truyền, trở thành một đảng "**Buôn Dân Bán Nước**".

- 1.- Tham nhũng
- 2.- Mại quốc cầu vinh (cầu quyền)

- **Thứ nhất**, tôi xin nói về cái **nhục tham nhũng.**

Bóc lột! Đại bóc lột - Tỷ Phú! Đại Tỷ Phú! Đó là phương châm trị quốc của đảng CSVN. Dựa vào câu phương châm này, đảng viên cấp lớn tham nhũng lớn, cấp nhỏ tham nhũng nhỏ. Điển hình là sau ngày 30.04.1975, khi người CS miền Bắc lần đầu tiên đặt chân lên đất miền Nam, mỗi người chỉ sở hữu chủ có một bộ đồ màu xanh lá cây rừng mặc trên người, đầu đội nón cối, chân mang dép râu. Họ đứng là tiêu biểu cho con người thuộc giai cấp vô sản. Nhưng 34 năm sau, cũng những con người vô sản này nhờ vào bóc lột, tham nhũng trở thành triệu triệu phú, tỷ tỷ phú mà bàn dân thiên hạ mỉa mai khinh khi gọi là Đại Tư Bản Đỏ!

Câu hỏi được nêu lên là tiền đầu họ có nhiều như vậy trong khi lương tháng của Chủ tịch Nước, Tổng Bí Thư hay Thủ Tướng, tôi không biết bao nhiêu, tôi nghĩ không quá 1.000 Mỹ kim, nhưng tôi cho gấp đôi là 2.000 Mỹ kim đi (độ 45 triệu đồng). Vậy thì tôi làm một bài toán đơn giản để xem trong 34 năm mỗi người lãnh được bao nhiêu? (2.000 USD x 12 tháng x 34 năm) = 816.000 Mỹ kim.

Số tiền này là tiền còn nguyên, chưa khấu trừ vào tiền ăn uống, quần áo, vợ du lịch nước ngoài, con du học bên Mỹ, Tây, Úc v.v... Nếu trừ tiền chi tiêu này thì chắc hẳn họ không còn một đồng xu nào dính túi! Thế mà....

Một người bạn tôi, lần đầu tiên sau 25 năm xa xứ về Việt Nam ăn Tết Kỷ Sửu vừa trở qua cho tôi biết ở Việt Nam bây giờ thay đổi toàn diện, từ Bắc vô Nam nhà cửa dinh thự của quan lại đồ mọc lên như nấm, từ lời ăn tiếng nói đến lối sống của con người cũng thay đổi luôn! Người giàu thì giàu đến tận mây xanh, tiền không biết để đâu cho hết, họ sống như ông hoàng bà chúa. Một cậu ấm, con ông cựu Thủ Tướng tiêu phí tiền một đêm trong một khách sạn hay hộp đêm còn hơn tiền của một bà mẹ nghèo bán máu nuôi con trong 3 năm! Người nghèo thì nghèo trở mòng tơi, nghèo đến tận cùng đáy vực sâu phải đi làm dâu, làm nô lệ tình dục cho bọn ma-cô ở nước ngoài! Anh cho biết là đi tới đâu, dân chúng cũng phần nộ rỉ tai nhau nói những tên giàu này thuộc giai cấp tư sản mại bản đỏ, mới nổi lên vài chục năm nay. Họ nằm trong cái đảng siêu Mafia. *Tôi hỏi anh tại sao gọi siêu Mafia?* Anh ta trả lời là vì đảng này có chánh quyền trong tay, có bộ máy đàn áp khốc liệt là quân đội và công an nên nó toàn quyền trấn áp và bóc lột dân ta như cướp nhà cửa đất đai của thị dân, cướp ruộng vườn của nông dân, cướp lương của lao công, cướp nơi thờ phượng của các Tôn Giáo v.v... rồi tự hợp thức hóa làm của riêng.

Bạo lực và dối trá là hai điều lệ quan trọng hàng đầu trong cương lĩnh của đảng CSVN. Chúng nó liên kết khăng khít với nhau như bóng với hình. **Bạo lực** không thể và không có khả năng tự sống, nó phải lấy dối trá làm nơi trú ẩn để tồn tại, còn dối trá thì lấy bạo lực làm nơi nương tựa. Đảng CSVN đã và đang dùng bạo lực cai trị dân, thì đương nhiên họ phải dùng dối trá để lừa gạt dân để tồn tại như câu nói sau đây chứng minh điều này: **Đảng lãnh đạo – Nhà nước quản lý – Nhân dân làm chủ**, nhưng thật ra chỉ làm chủ cái bánh vẽ, ăn không được nên nhân dân đói rách tả tơi, xanh xao vàng

vọt. Còn Đảng và Nhà nước tuy hai mà một, quản lý cái bánh thật, ăn được nên người trong đảng và nhà nước mập tròn, béo phì ra!

Sau đây, người viết liệt kê tài sản có giá trị đến 02.12.2005 của vài quan to trong Bộ Chánh Trị đã về hưu hay còn tại chức để quý độc giả biết tiền của họ nhiều đến mức nào!

- Lê Đức Anh, Cựu Chủ Tịch nước: 2 tỷ 215 triệu MK (Mỹ Kim).

- Đỗ Mười, Cựu Tổng Bí Thư: 1 tỷ 90 triệu MK

- Lê Khả Phiêu, Cựu TBT: 1 tỷ 430 triệu MK

- Võ Văn Kiệt, Cựu TBT: 1 tỷ 15 triệu MK

- Phan Văn Khải, Cựu Thủ Tướng, gia đình có 6 khách sạn ở Saigon & 1 tỷ 200 triệu MK

- Nông Đức Mạnh, Cựu Chủ Tịch Quốc Hội hiện giờ là TBT: 1 tỷ 143 triệu MK

- Nguyễn Tấn Dũng, Cựu Đệ 1 Phó Thủ Tướng, hiện giờ là Thủ Tướng: 1 tỷ 480 triệu MK

- Phạm Thế Duyệt, Chủ Tịch MTTQ: 1 tỷ 173 triệu MK.

Ngoài ra trong danh sách còn có tên trên 300 đảng viên CS có tài sản từ 300 triệu Mỹ kim trở lên. Tài sản này được liệt kê trước đây 3 năm, bây giờ có thể lên đến gấp đôi gấp ba! Quý vị nào muốn biết thêm chi tiết xin mở trang Web sau đây thì rõ:

<http://www.nguoi-viet.com/absolutenm/anmviewer.asp?a=32153&z=2>

<http://thienlybuutoa.org/Misc/NguoiLinhGia.htm>

Để tránh tiếng, những quan lại đồ này không đứng tên bất cứ một bất động sản nào, nhưng vợ con, thân nhân họ hàng đây mở rề má họ làm chủ những khách sạn 4-5 sao, hãng xe taxi, nhà chể biển hải sản, hãng xuất nhập cảng, các siêu thị lớn như nước, các sân golf v.v... và v.v... Nói tóm lại họ độc quyền nắm toàn bộ nền kinh tế của đất nước!

Bóc lột nhân dân ta chưa đủ, đảng chuyển sang tham những tiền viện trợ. Điển hình là tiền viện trợ của Nhật qua chương trình Hỗ Trợ Phát Triển Chánh Thức ODA (Official Development Assistance). Viện Tư Vấn Đầu Tư Thái Bình Dương của Nhật PCI (Pacific Consultant Institute) phải đưa hối lộ cho quan chức Việt Nam để được trúng thầu các dự án bằng tiền viện trợ của Nhật. Vụ này bị chánh phủ Nhật phát giác từ tháng 7/08, tiến hành điều tra, truy tố 4 can phạm Nhật. Bị can khai là đã đưa tiền nhiều lần cho Ô. Huỳnh Ngọc Sỹ, Phó Giám Đốc Giao Thông Vận Tải Saigon kiêm Giám Đốc Dự Án Xa Lộ Đông Tây và Môi Trường Nước Saigon tổng cộng trên 2 triệu Mỹ kim.

Khi có đủ chứng cứ, Nhật thông báo chánh thức cho Việt Nam biết và yêu cầu Việt Nam phối hợp làm rõ nội vụ. Riêng phía Nhật thì truy tố 4 bị can ra tòa là:

- Masayoshi Taga, Tổng Giám Đốc PCI
- Shakashita Haruo, Giám Đốc Điều Hành
- Takasu Kunio, Trưởng Ban Quản Trị
- Tsuneo Sakano, Đại Diện VP ở Hà Nội

mỗi người bị phạt từ 1 năm rưỡi đến 2 năm tù treo và nộp lại cho quỹ 720.000 Mỹ kim.

Còn phía VN thì ù lì, cố kéo dài thời gian để tìm cách bao che được phần nào tốt phần đó. Nhưng trước sự phần nộ của chánh quyền Nhật với biện pháp tức thời là đình chỉ tất cả các khoản viện trợ độ 900 triệu MK cho ODA đến khi nào Việt Nam xử lý minh bạch nội vụ, đến

khi đó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng buộc phải lên tiếng là: "*Làm rõ tới đâu, xử lý tới đó theo đúng pháp luật Việt Nam*" và tạm thời là đình chỉ công tác của Huỳnh Ngọc Sỹ nhưng chưa dám đụng đến chân ông ta. Vì đụng đến chân ông ta là đụng đến Bộ Chánh Trị. Vì sao? Vì ông ta đã có chia phần theo sự đồng thuận với cấp trên rồi, nên bức mây động rừng đó ông Thủ tướng ơi! Mà biết đâu chừng trong số tiền này chính ông cũng có một phần nên ông "Há miệng mắc quai!".

Thế nhưng, vì bị dư luận trong nước lên án gắt gao những tên tham ô quan lại, và sức ép của chánh phủ Nhật, nên ngày 11.02.2009, buộc lòng đảng phải cho lệnh bắt giam Huỳnh Ngọc Sỹ, Giám Đốc và Lê Quả, Phó Giám Đốc để trấn an dư luận mà cũng để cho Nhật biết rằng đảng đã có biện pháp đối với những tên ăn hối lộ hầu xin Nhật tháo khoán số tiền 900 triệu đang bị Nhật cho đóng băng. Vụ này rồi cũng sẽ giống như vụ PMU18!

Nói tới pháp luật VNXHCN thì nó nghịch lý vô cùng làm sao tin được. Nay nhé, đảng kêu gọi nhà nước cùng dân chúng chống tham nhũng. Người có thiện chí đứng ra lập "*Hội chống tham nhũng*" thì liền bị trấn áp, đe dọa bỏ tù. Còn người tố cáo tham nhũng thì bị tù, ngược lại người tham nhũng thì sống phây phây ngoài vòng luật pháp. Điển hình là vụ PMU18. Thật là một bi hài kịch! Vậy nên cười hay khóc đây?

Tiền viện trợ là tiền nước ngoài cho Việt Nam vay có lời, chứ không phải là tiền biếu hay tặng. Bây giờ các quan tham những số tiền này để sống xa hoa vương giả, tức là các quan sống trên mồ hôi nước mắt và xương máu của con cháu chúng ta trong đó có con cháu của các quan nữa, vì chúng nó sẽ phải nai lưng ra trả cả vốn lẫn lời từ thế hệ này qua thế hệ sau cho đến khi hết nợ!

- **Thứ hai**, tôi đề cập đến cái **nhục về Mạ Quốc Cầu Vinh**

Tội lỗi và nhục nhã lớn nhất của đảng CSVN là "Mạ Quốc Cầu Vinh (cầu quyền). Hoàng Sa & Trường Sa, Nam Quan & Bản Giốc còn đâu nữa! Những địa danh này đã bị đảng CSVN từ Hồ Chí Minh cho đến Nguyễn Tấn Dũng đã tự hiến dâng cho Tàu Cộng để chúng nó bảo vệ cho cái đặc quyền thống trị nước ta muôn năm.

Đất nước ta do Tổ Tiên ta đã từ thế hệ này sang thế hệ khác tiếp nối nhau đổ bao nhiêu xương máu để dựng và giữ từng tấc đất bờ rau ngọn cỏ, sông biển núi rừng v.v... mà nay đảng CS lại nhẫn tâm cắt đất, cắt biển tức là cắt một phần thân thể của Tổ Tiên ta cống dâng cho Tàu cộng thì thật là một ô nhục muôn đời, một vết nhơ muôn kiếp, dù cho có lấy hết nước ở biển Đông cũng không làm sao rửa sạch!!! Những tên mạ quốc cầu vinh này đã bị ghi vào lịch sử, bị xú danh muôn thuở, và đời đời, kiếp kiếp con cháu của họ sẽ tủi nhục bị khinh khi vì có những cha ông bán nước để mưu cầu sự giàu sang sung sướng cho riêng mình!

• **Câu hỏi thứ hai. Ai Nhục Rồi Vinh?** Câu trả lời là: **Nhân dân miền Nam và người Việt Tỵ Nạn CS ở nước ngoài.**

Tại sao nhục? Vì sau khi cưỡng chiếm được miền Nam, đảng CS cho áp dụng một chánh sách trả thù nhân dân miền Nam (NDMN) cực kỳ tàn ác dã man, vô nhân đạo như trong lịch sử nước nhà kể cả thời kỳ một ngàn năm bị Tàu thuộc, một trăm năm bị Tây đô hộ.

- Bắt cả triệu, trong đó có người viết, Quân Cán Chính Miền Nam (QCCMN) giam vào các trại tù tập trung

cải tạo từ Nam ra Bắc. Họ bị tước quyền công dân, bị bỏ đói khát, bị hành hạ về thể xác, khủng bố về tinh thần, chà đạp nhân phẩm. Nói tóm lại họ xem chúng tôi như con vật! Không biết bao nhiêu người đã chết tức tưởi vì đói không có ăn, đau không thuốc uống trong các trại cải tạo này, có thể tính đến hàng chục chục ngàn người! Đến nay, 34 năm sau thân nhân những người tù cải tạo bị CS giết hại vẫn còn lần mò đi tìm những nắm mộ chồng cha nằm rải rác khắp 2 miền đất nước. *(Quý vị nào muốn biết về đời sống của tù nhân cải tạo trong các địa ngục ở trần gian như thế nào, xin mua cuốn "Đáy Địa Ngục" của Trung tá Tạ Tỵ đọc thì rõ).*

- Tịch thu nhà cửa của QCCMN, xua đuổi vợ con họ đi vùng kinh tế mới, nơi khí hậu cò gáy, với bốn mùa nắng cháy cò khô. Có gia đình đã chết tức chết tối nơi đó, có gia đình liêu bỏ nơi này, trở về nhà cũ, nhưng nhà mình thì bị đảng chiếm, nên phải sống chui rúc ngoài vỉa hè!

- Thương bệnh binh đang nằm điều trị tại những Quân Y Viện, bị tổng cổ ra ngoài, họ phải đi lang thang lê lết với những vết thương còn máu me đầy người tìm ân nhân giúp đỡ.

- Con cái QCCMN bị xếp vào loại công dân hạng 2, con của "Ngụy" nên không được học hành đến nơi đến chốn. Hai câu về sau đây nói lên tình cảnh bi đát của con "Ngụy" lúc bấy giờ:

Đôi dép râu giảm nát đời trai trẻ

Nón tai bèo che khuất nẻo tương lai!

- Rồi 2 lần đánh Tư Sản Mại Bản, 3 lần đổi tiền, vét sạch hết tài sản của nhân dân miền nam (NDMN) bỏ vào túi riêng của đảng!

Viết làm sao hết những sự chịu đựng nhục nhã của NDMN sau ngày đảng CS miền Bắc thống trị. Những người sanh ra sau năm 1975, nhứt là những con cháu của đảng viên CS, chúng nó có biết ông cha của chúng nó đối xử tàn tệ, cạn tài ráo máng với NDMN như vậy không?

Nhân Dân Miền Nam và những người Bắc di cư vào Nam 1954 muốn sống, chúng tôi muốn sống, nhưng đảng CS độc tài khát máu không muốn cho chúng tôi sống. Chúng nó tước đoạt hết mọi quyền làm người, mọi phương tiện sinh tồn của chúng tôi, nên không còn con đường nào khác hơn là con đường ôm hun đất Mẹ, giã từ quê Cha đất Tổ ra đi tìm Tự Do cho mình và cho tương lai của con cái mình, dù biết rằng ra đi là mười phần chết chỉ có một phần sống (thập tử nhất sanh!).

Họ ra đi bằng mọi phương tiện. Bằng đường bộ, có bao nhiêu người chết trong rừng sâu núi thẳm, bị cạp beo ăn thịt, bao nhiêu người may mắn đến được các nước tự do. Bằng đường thủy, có bao nhiêu người bị vùi thây trong lòng sâu của biển cả, bao nhiêu người bị bọn hải tặc Thái Lan hãm hiếp rồi liệng xuống biển, bao nhiêu người chết vì bị công an biên phòng bắn chìm tàu v.v... và còn lại bao nhiêu người đặt chân lên được bến bờ tự do? Không ai biết được con số chính xác người chết, nhưng ít nhất không dưới một triệu người!

Trong khi đó, hằng ngày qua báo chí, đài phát thanh đảng CS chửi bới, lăng nhục những người ra đi là: *Những đĩ điếm, ma cô, du đảng bỏ nước ra đi đeo theo chân đế quốc để thụ hưởng một chút bơ thừa sữa cặn của chúng nó v.v... và v.v...*

Hết **Nhục** đến **Vinh**

Phân Ưu

Được tin Nhạc Phụ của anh Trương Văn Xuân, Cựu SVSQTVBQGVN/K.30, cụ Ông

NGUYỄN BÁ THIỀU

Pháp Danh Thiện Quang

Sanh năm 1923 Quý Hợi

Tạ thế ngày 21.03.2009 tại Saigon

nhằm ngày 25.02. Kỷ Sửu

Thượng thọ 87 tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Anh Chị Xuân & Mỹ cùng tang quyến; đồng thời thành kính cầu nguyện cho Hương Linh cụ Ông Thiện Quang sớm được siêu sanh về miền Tịnh Độ.

- Liên Hội cựu SVSQTVBQGVN tại Âu Châu,

- Liên Hội cựu SVSQTVBQGVN tại Bỉ-Đức-Hòa Lan-Na Uy

Nhân dân miền Nam ra đi chỉ có hai bàn tay không với một dấu ấn đỏ bị đảng CS đóng trên lưng là **Du Đàng – Ma Cô – Đĩ Điếm**. Nhưng họ biết nhẫn nhục, bản tánh siêng năng, cần cù, thông minh ham học cộng với lòng quyết tâm xây dựng lại cuộc sống mới trên một quê hương mới có tự do dân chủ. Chỉ trong vòng 34 năm, họ đã hội nhập tốt đẹp vào xã hội của quốc gia họ đang chọn làm quê hương. Đời sống họ ổn định, con cái họ đã học hành thành tài, đã và đang tham gia vào mọi hoạt động trên mọi lãnh vực từ chánh trị, kinh tế, xã hội v.v... nơi quê hương thứ hai của họ.

Như mới đây, ngày 06.01.09, Ô. Joseph Cao Quang Ánh, con của một Sĩ quan trong QLVNCH bị cộng sản bỏ tù cải tạo, di tản khỏi Việt Nam với bà dì ngày 27.4.75 lúc mới 8 tuổi, đã chánh thức tuyên thệ nhậm chức Dân Biểu Liên Bang Mỹ. Ngày 13.01.09, lễ tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ 2009-2012 của Giám Sát Viên Janet Nguyễn (Địa hạt 1 - Quận Cam-Cali.). Đây là hai trường hợp điển hình cho sự thành công của người Việt TNCS ở hải ngoại. Ngoài ra còn có nhiều thành công vượt bậc khác của nhiều người Mỹ gốc Việt như Thứ Trưởng Bộ Tư Pháp Đình Việt trong chánh quyền LB của TT. Bush, như Dân Biểu Tiểu Bang California Trần Thái Văn, như nhà khoa học gia Dương Nguyệt Ánh đang làm việc ở Bộ Quốc Phòng Mỹ, và còn rất nhiều người ở nhiều quốc gia khác trên thế giới.

Hiện giờ có trên 3 triệu người Việt TNCS đang sống trên 50 quốc gia trên thế giới. Trong số này có trên 300 ngàn người tốt nghiệp từ các trường Đại Học danh tiếng thế giới, và vài trăm ngàn người tốt nghiệp từ các trường Huấn Luyện các nghề chuyên môn. Đây là một đội ngũ chất xám rất quan trọng cần cho sự phục hồi và phát triển đất nước mà không một nước láng giềng nào của Việt Nam có được. Thêm nữa, hàng năm số người Việt TNCS gửi về nước từ 7 - 8 tỷ Mỹ kim trước là giúp đỡ gia đình, sau làm mập thêm đảng!

Tất cả những điều trên đây làm nổi bật cái **Vinh** của người Việt TNCS chúng ta.

Thấy sang bắt hoàng làm họ

Thấy cộng đồng NVTNCS hải ngoại thành công vượt bậc ngoài sự nghĩ tưởng của đảng cộng sản, và nhứt là đội ngũ trí thức trẻ, đảng "ta" ham lắm, muốn chiêu dụ họ về nước để phục vụ cho đảng. Do đó trước kia đảng gọi Ông Bà Cha Mẹ của đội ngũ trí thức này là: **Du đảng – Ma Cô – Đĩ Điếm**, thì bây giờ cũng cái đảng này lại lộn lười gọi họ là: **Khúc Ruột Xa Ngàn Dặm**. Thật không biết hổ thẹn cho cái lưỡi không xương nhiều đường lắt léo, nói xuôi cũng được nói ngược cũng hay!

Qua cái Nghị Quyết 36, đảng kêu gọi cái khúc ruột xa ngàn dặm này về nối vào cái khúc ruột thừa của đảng để phục vụ cho đảng, chứ không được nối vào cái khúc ruột chánh bên trong. Tại sao vậy? Tại vì khi nào đảng sử dụng cái khúc ruột xa ngàn dặm này để củng cố vững chắc cái địa vị thống trị độc tôn của đảng xong, khi đó đảng sẽ cắt liệng cái khúc ruột thừa này đi mà không làm tổn thương đến cơ thể của đảng. Như vậy thì đảng "ta" khôn quá trời! Đúng vậy, đỉnh cao trí tuệ của người cộng sản mà!

Thế thì các Anh Chị trí thức trẻ này có nghe lời dụ dỗ của đảng cộng sản không? Tôi đã có dịp gặp mặt các Anh Chị trí thức ở các quốc gia khác nhau trong các kỳ họp mặt "Giới Trí Thức Trẻ" hải ngoại, tôi đã có lần trình bày về nội dung cái NQ.36 để các Anh Chị đó cho biết ý kiến, thì hầu hết họ có cùng một quan điểm gần như giống nhau là họ sẵn sàng từ bỏ hết địa vị hiện có để trở về Việt Nam phục vụ đất nước khi **Việt Nam có một chánh quyền pháp trị, thật sự Tự Do Dân Chủ**. Họ quan niệm "**Phục Vụ Đất Nước**" có nghĩa là phục vụ cho đại bộ phận nhân dân trên 80 triệu người, chứ không phải phục vụ cho cái đảng cộng sản độc tài tàn bạo trên dưới 3 triệu đảng viên như hiện nay. Đó là câu trả lời khẳng định dứt khoát của các Anh Chị trí thức trẻ hải ngoại cho cái Đảng CS bắt nhân, bắt nghĩa, bắt lễ, bắt trí, bắt tín.

Trước khi chấm dứt bài này, tôi xin ghi lại những câu thơ cuối cùng trong bài thơ "Nhấn nhủ với khổ đau" để tặng cho đảng CSVN:

...
*Khổ đau ơi, mi có nghe lời than hờn oán
Đã và đang vọng về từ đô thị đến làng quê
Từ hải đảo đến sơn khê
Từ đáy mồ của những oan hồn vương vất
Mi có biết không?
Chẳng có nơi nào trên mặt đất
Trong hư không hay dưới đáy biển sâu
Làm chỗ trú ẩn dài lâu để cho mi trốn
Khi trái sầu đã chín
Ngày ấy nhứt định rồi sẽ đến
Khi đồng bào hết sợ sau cơn mê.*

*Khổ đau ơi, hãy mau thức tỉnh quay về (a)
Quyết sám hối trước bàn thờ Tổ Quốc
Để có một chỗ đứng trong cộng đồng dân tộc.*

Ghi chú:

- (a) 3 câu sau cùng người viết xin mạng phép thêm vào.
- Trong bài này tôi dùng chữ Đảng thay vì Nhà Nước, vì đảng và nhà nước tuy hai tên khác nhau nhưng chỉ là một, thời thì gọi Đảng cho nó gọn. •



Văn Nghệ

Hội Ngộ 30 Năm Người Việt
Tị Nạn Bayern 1979 – 2009
Tri ân nhân dân và chính quyền
Đức

Ban tổ chức trân trọng kính mời quý đồng hương đến tham dự Văn Nghệ Hội Ngộ 30 Năm Người Việt Tị Nạn tại Bayern để bày tỏ lòng tri ân nhân dân và chính quyền Đức. Với sự hiện diện của: đại diện Thị Trường München, các chính đảng Đức CSU, SPD, FDP, Grüne, quý ân nhân Ông Bà TS Rupert Neudeck & Ủy Ban Cap Anamur, Ông Klein thuyền trưởng tàu Melbourne Express và các cơ quan từ thiện như Caritas, Paritätischer Wohlfahrtsverband...sẽ được tổ chức:

**Vào ngày Thứ Bảy 02-05-2009 lúc 16 giờ
tại Hội Trường Salesianum,
cửa vào St.Wolfgangplatz 11 & Sieboldstr.11 -
81669 München**

Chương trình:

- 16 giờ đến 18 giờ: Tâm tình hội ngộ, gặp lại quý ân nhân, xem triển lãm hình ảnh 30 năm, phát hành Đặc San „Hội Trường 30 Năm Tị Nạn“.
- Đúng 18 giờ khai mạc : Đại Đức Thích Hạnh Giới và Linh mục Giáo Xứ Nữ Vương Hòa Bình chủ lễ cầu nguyện cho các đồng hương đã bỏ mình vì lý tưởng tìm tự do, phát biểu của các đại diện chính giới và quan khách, trao quà lưu niệm.
- Chương trình văn nghệ đặc sắc với sự cộng tác của các ban văn nghệ các Hội đoàn và nhiều ca sĩ trẻ tài năng, những hoạt cảnh, vũ điệu dân tộc làm nổi bật nét văn hoá Việt Nam sẽ làm say đắm lòng người – Vào cửa tự do
- Có phòng chơi riêng cho các em thiếu nhi và có người trông coi. Nếu có thể được xin quý vị mặc áo dài truyền thống cho thêm phần trang trọng của buổi lễ

Chúng tôi kính mong được sự ủng hộ quà tặng cho các ân nhân và trang trải các chi phí cho việc tổ chức để buổi lễ được thêm phần hoàn hảo.

Cộng Đồng Người Việt Tị Nạn Tại Bayern

Trân trọng kính mời

Được sự bảo trợ tinh thần của:

- Hòa Thượng Thích Như Điển Chùa Viên Giác
- Ông Hans Podiuk, CSU, Stadtrat, stv. Fraktionsvorsitzender, Landeshauptstadt München
- Ông Lehmann, Vorstand für Verbands- und Sozialpolitik des Paritätischen in Bayern
- Bà Julika Sandt MdL, Sprecherin der FDP - Bayerischer Landtag

Liên lạc BTC: - München: Anh Lê Hồng Đức Tel.0173-6508789, Anh Lê Ngọc Châu Tel.0172-7005240, Anh Nguyễn Quý Đại Tel.089-6701734, Anh Lê Quang Thành Tel. 089-66655403, Anh Lý Văn Xuân Tel.089-6373563, Chị Lý Dung Tel.089-45477409

- Các nơi khác : Anh Hồ Thanh Tel.0911-7875450, Anh Nguyễn Thái Nam Tel.0911-6383274, Anh Bùi Văn Tân Tel.0911-8148754, Anh Nguyễn Văn Chung Tel.08331-73251, Anh Trương Hoàng Tel.08381-4157, Anh Phạm Hồng Lam Tel. 0821-4550609, Anh Phạm Minh Tín Tel.08141-17599



Hành Hương Nhật, Ân, Lào

Hành hương

Nhật, Lào, Ân

Tôi vừa có một cuộc hành hương qua 3 nước: Nhật, Ấn-Độ, Lào. Mỗi nước một sắc thái riêng. Nhật-Bản cần cù, sâu sắc; Ấn-Độ tự nhiên, buông thả; Lào thanh bình, chất phác. Xin ghi lại để những ai chưa có „duyên" qua các nước này tham cứu thêm.

• Thích Hạnh Thức

(tiếp theo VG 169)

II. Ấn Độ:

*Khẩn cầu xin Đức Thế Tôn lại giáng xuống trần!
Ngài, đấng vô lượng thọ, vô đẳng luân
Xin xót thương ban niềm hy vọng muôn đời,
Xin tưới xuống mật ngọt vô lượng
tỏa ra từng cánh trên đài sen sáng chói!
(Thơ Tagore)*

• **17.10.2008:** Phi trường quốc tế Kansai Nhật nằm trên một hòn đảo nhân tạo bên bờ vịnh Osaka, với chi phí tổng cộng 17 tỷ \$US, là một trong những phi trường hiện đại nhất hiện nay. Tôi dạo quanh các gian hàng tìm mua ấm pha trà Nhật nhưng không thấy. Khác với kiểu Trung Quốc, ấm trà Nhật miệng lớn, tay cầm vững chắc, mỗi lần châm trà và súc tiện lợi, dễ dàng hơn. Hôm ở siêu thị Tokyo, có nhiều cái rất đẹp nhưng tôi sợ mang theo dọc đường cồng kềnh nên không mua...

Phi cơ ghé xuống phi trường Tapei, Taiwan để chuyển tiếp. Phi trường Taiwan thật thoải mái, được vào Internet miễn phí, chế trà nhâm nhi và đi dạo xem triển lãm mỹ thuật. Phòng triển lãm hiện đang trưng bày tranh và tượng của các nghệ nhân nổi tiếng You Weuzhou, Chi Keyong, We Shixin, Fan Fenquin và Chen Borong. Những bức tượng bằng đồng hoặc bằng gỗ được chạm trổ rất tinh vi, sắc sảo, đường nét thanh tao... Tiệm quán đông vui nằm ở khu C. Giữa khu B và C có phòng tĩnh tâm cho Phật-giáo, phòng cầu nguyện cho Hồi Giáo, và cho Thiên Chúa Giáo. Tiền Nhật rất mạnh, có thể xài ở Đài Loan, Thái Lan hoặc Ấn Độ dễ dàng, không nên đổi qua đô-la Mỹ sẽ bị lỗ tiền ngân hàng....

Phi trường Băng-Cốc mới 4 giờ sáng, hàng quán đã có người lỗ nhố. Có rất nhiều người Tây phương qua lại. Nhớ hồi ở Chiang-Mai, miền bắc Thái Lan, ra đường thấy người Tây phương tràn ngập. Họ tới đây

kết hợp 2 việc, vừa du lịch, vừa học thiền Vipassana. Trong khi ở Việt Nam, chưa khai thác được mục này. Internet ở tầng II, phải trả tiền, một giờ 300 Bath (khoảng 3 đô Mỹ)... China Airline của Đài Loan đồ ăn chay quá tệ, dở và tồi. Không hiểu sao ăn vô là thấy khó chịu, buồn mửa... Chuyến này thức dậy sớm (đậy 1 giờ 30' sáng), lại phải qua hai trạm chuyển tiếp rất lâu là Đài Loan và Băng-Cốc. Mệt dữ....

• **18.10.2008:** Đến Gaya lúc 8 giờ 50' sáng. Hai thầy Hạnh Tuệ và Hạnh Bốn đem theo vòng hoa ra đón. Tới Ấn Độ là thấy „trần ai" rồi, mà Gaya lại càng trần ai hơn. Vì Gaya, thuộc Bihar là tiểu bang nghèo nhất nước Ấn. Máy ông kiểm soát giấy làm chậm như rùa. Thịnh thoảng ngẩng đầu lên liếc liếc dòm dòm muốn kiểm cố, trông thấy ghét! Có điều ở đây và Thái Lan, tu sĩ được ưu tiên. Ngồi đợi, đi tàu, hoặc xe buýt v.v... đều được ưu đãi. Không như ở Nhật và Taiwan, cứ tình bơ, theo nguyên tắc „tự do bình đẳng". Thật là xứ Phật giáo có khác!



Phi trường Gaya cách Bồ Đề Đạo Tràng 14 km, mới mở năm 2002, rất tiện lợi cho việc hành hương. Bốn hãng bay Sri-Lanka, Indian Airline, Thái và Druk Air thường xuyên có chuyến bay. Lúc trước phải qua New Dehli hoặc Kalkutta, rồi từ đó đi suốt đêm bằng tàu lửa hoặc xe buýt về Gaya, rất cực nhọc.... Phái đoàn đứng chụp hình với 9 vòng hoa đeo cổ, trông thật oai vệ giống như những vị quốc khách!

Từ phi trường về Trung tâm Viên Giác chưa tới 30'. Đường sá tốt hơn mọi khi. Dầu vậy, nhiều lúc phải thét lên đứng tim, vì bác tài chạy lạng „quá đẹp", không thua gì ở Việt Nam! Tới nơi, có mấy anh Ấn Độ phụ đưa vali lên phòng. Sau khi lễ Phật và nhận „chỉ thị", mọi người về phòng nghỉ. Hai người một phòng, có tivi, toilette phòng tắm riêng. Khí hậu dễ chịu, chỉ buổi trưa hơi nóng (gần cuối tháng 10 mà). Trung tâm Viên Giác mùa này bận rộn tiếp đón phái đoàn các nơi đến, vì là mùa hành hương. Kỳ này có phái đoàn Thầy Đông Văn ở Đức sắp qua (Thầy đi Nhật rồi về lại Đức một tuần để dẫn phái đoàn Đức hành hương Ấn Độ), phái đoàn ở Mỹ, ở Việt-Nam....

• **19.10.2008:** Buổi sáng 4 giờ ra tháp Giác Ngộ tụng Lăng Nghiêm. Từ Viên Giác ra tháp đi bộ khoảng 7'. Có thêm vài vị tăng ni sinh Việt Nam du học tại New Delhi mới xuống hôm qua. Trời hãy còn tối. Ánh đèn đường le lói vàng vọt. Những chú chó ốm nhom chạy rong, ngứa miệng sủa rân. Những thân hình đen đui bò lết, đầu tóc rối bù, ngóc lên ngứa tay xin tiền... Những cảnh trần



ai đó đã được xếp lại ở ngoài cổng tháp. Vào đến cổng đã thấy giải thoát, bao nhiêu bực bội khổ đau đều được gác lại sau lưng....

Tháp Đại Giác trang nghiêm hùng vĩ do vua A Dục xây vào thế kỷ thứ hai. Chánh điện bên trong tháp thờ tượng Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni, nét mặt Ấn Độ, lai một chút Tây Phương, trông to lớn, rạng rỡ, trang nghiêm. Tượng truyền tượng này đã được Bồ Tát Di Lặc thị hiện hoàn thành. Bồ Đề Đạo Tràng đông hơn bao giờ, người ra vào tấp nập. Người ta thành kính lễ lạy, tụng kinh, bái sám, ngồi thiền, đi kinh hành nhiều Phật,.... Phái đoàn tìm một chỗ sau lưng tháp, bên hông cội Bồ đề, trái chiều tụng Lăng Nghiêm. Nhiều đoàn đi nhiều vòng quanh tháp. Có một phái đoàn cư sĩ khá đông (chắc từ Singapore) do một vị đứng tuổi, cao lớn dẫn đầu đi nhiều Phật mỗi ngày. Ngày cuối trong chánh điện, vị này đã xuống tóc cho vài người trong nhóm. Rồi đến phái đoàn người Hoa, với giọng tụng kinh thật lớn; phái đoàn người Ấn, người Sri Lanka, người Việt Nam,... hầu như mỗi ngày đều có sự thay đổi. Đặc biệt kỳ này người Ấn và người Tích Lan rất đông, với đồng phục màu trắng hoặc đắp y truyền thống nhiều màu sắc sỡ. Tôn giáo này đã trở về lại nơi nó xuất phát rồi chăng?

Sau thời kinh, đi kinh hành, chụp hình kỷ niệm rồi về chùa ăn sáng, phần còn lại trong ngày tùy mỗi người tu tập riêng. Có 3 ngày ở đây để tu tập. Tôi chọn bộ kinh Ngũ Bách Danh Quan Thế Âm, lạy theo kiểu Tây Tạng. Đứng sau lưng tháp, khu rất đông người lễ lạy, Hạnh Bổn chỉ cho tôi tắm ván của Thầy Minh Tấn. Thầy còn ở Na Uy chưa qua, vì thế tôi xin được „trưng dụng” trong 3 ngày vậy.

Bồ Đề đạo tràng (Bodhgaya) nay thuộc bang Bihar, cách thủ phủ Patna 100 cây số, là một trong 4 động tâm mà người Phật tử nào một lần trong đời cũng ước ao được chiêm bái. Trước khi diệt độ Đức Phật có dạy: "Này Anan, sau khi ta diệt độ, tất cả thiện nam, tín nữ có lòng tin nơi Phật pháp nên đi đến 4 nơi linh thiêng và ghi nhớ rằng đây là Lumbini (Lâm Tỳ Ni), nơi Ta đản sanh, đây là Bodhgaya (Bồ đề Đạo tràng) nơi Ta thành đạo, đây là Sarnath (Lộc Uyển) nơi Ta chuyển pháp luân và đây là Kushinagar (Câu Thi Na) nơi Ta nhập niết bàn".... Mỗi lần tới đây lòng tôi cảm thấy rộn ràng, xao xuyến. Tại đây, Đức Bồ Tát đã trải qua 49 ngày đêm thiền tọa, đã chiến đấu dũng mãnh với ma quân, để cuối cùng đã chiến thắng....

● **20.10.2008:** Hôm nay ra tháp tụng kinh, có hàng vạn con châu chấu xanh bay đến đây cả trời đất. Chúng đậu trên áo, trên vai, đổ xuống sàn nhà, dọc theo đường kinh hành. Mấy người phu quét sân phải nỗ lực gom chúng lại một góc để tránh bị chà đạp. Những chúng sanh này ưa phá hoại mùa màng, làm cho nhân dân ta thán. Phải chăng lời kinh tiếng kệ hôm qua đã chiêu cảm chúng nên hôm nay chúng rời „trú xứ”, dồn về đây để „thính pháp văn kinh”. Để gì một lần trong đời được nghe pháp Phật. Đó là một trong mấy cái khó: „thân người khó được, Phật pháp khó nghe”...

● **21.10.2008:** Những con châu chấu hôm qua đã biến mất, trả lại sự yên tịnh cho đại chúng. Có lẽ chúng đã toại nguyện, và đã đi đâu thai ở một cảnh giới nào đó cao hơn?... Sau thời công phu, Sư phụ nói về sự tích cây Bồ Đề linh thiêng. Tương truyền rằng nó đã bị đốn nhiều lần, trong đó có vua A Dục khi ông chưa tin Phật pháp. Nhưng kỳ diệu thay, cây mẹ mất đi thì cây con lại mọc ra ngay chỗ cũ. Sau đó, con gái vua là Tỳ kheo ni Sanghamitta đã đem một nhánh cây bồ đề này qua trồng tại Sri Lanka. Theo nhà khảo cổ nổi tiếng người Anh Alexander Cunningham, người đã vận động trùng tu lại thánh địa Bodhgaya vào năm 1871, từ cây bồ đề gốc ở Sri Lanka này đã được chiết nhánh đem về trồng lại tại Bồ Đề đạo tràng, đúng nơi Đức Phật ngồi tọa thiền cách đây 2.552 năm trước...

Sau khi điểm tâm, tôi lấy xe Lam đi thăm Gaya cho biết! Gaya là thành phố gần đây nhất, cách 14km. Giá vé là 8 Ruby (1\$US = 48 Ruby). Quá rẻ, *thật là khác xa một trời một vực với Nhật!* Tới nơi, người đông như kiến, xe cộ chạy chen với người, ồn ào, rối loạn, nhớp nhúa, mất trật tự. Vào một tiệm nước sinh tố, tôi kêu một ly nước ép trái lựu. Không biết giá bao nhiêu, tôi đưa 20 Ruby, họ thối lại 7. Ở đây vào tiệm ăn không cần hỏi giá, không sợ bị lừa. *Người Ấn rất hiền lành, thật thà, chất phác.* (Nhưng trong việc mua bán ngoài đường cho du khách, phải cẩn thận, luôn luôn có sự nói thách trên trời dưới đất).... Họ sống một cách bình thản bên cạnh trâu bò gà vịt, heo chó,... an nhiên tự tại, không lộ chút gì khó chịu. Đi ngang qua một góc phố, thấy có một anh sinh viên hay viên chức gì đó ăn mặc tươm tất, bánh trai, đang đứng ăn chuối. Anh ta bóc từng trái ăn ngon lành, xong cứ việc phất tay, „thấy” vỏ chuối ra phía sau, mặt tỉnh bơ không chút đắn đo, ưu tư. Đó là chuyện đương nhiên, bình thường mà, có gì phải bận tâm? Nên an nhiên tự tại, mọi người, mọi hiện tượng đều có quyền hiện hữu. Đủ duyên thì hiện, hết duyên thì mất. Rác cũng như mình, nó „có quyền” của nó. Bình đẳng. Tại sao kỳ thị?!...Tôi mỉm cười, nghiệm ra „chân lý”. À ha, thì ra chính nỗi băn khoăn ray rứt, ràng buộc trong ý niệm đã làm mình khổ. Sau bài học đó, lòng tôi bỗng nhẹ ra, không còn thao thức, áy náy gì cả. Thì ra lâu nay mình cứ „ray rứt” vì những chuyện bao đồng không đâu!...

● **22.10.2008:** Rời Bồ Đề Đạo Tràng để đi thăm các thánh tích. Đầu tiên là núi Linh Thứu, cách Bồ đề Đạo tràng đi về phía đông bắc khoảng 50 cây số, nay thuộc thủ phủ Patna của bang Bihar, ngày xưa thuộc thành Vương Xá (Rajagrha). Đây là nơi Đức Phật cầm cành hoa gơ lên và ngài Ca Diếp mỉm miệng cười (niêm hoa vi tiếu), liền đó Ngài nói: „ta có chánh pháp nhãn tạng, niết bàn diệu tâm nay trao cho Ca Diếp”.... Linh Thứu sơn gắn liền với cuộc đời Đức Phật, là nơi Thế Tôn đã giảng nhiều bộ kinh, trong đó có kinh Pháp Hoa, Lăng Nghiêm, Đại Bát Nhã..., cũng là nơi Đề Bà Đạt Đa lẩn đá hăm hại Phật... Đường đi tốt hơn kỳ trước nhiều lắm. Ngày nay, chính phủ Ấn đã biết đầu tư vào những thánh tích, cũng như đường sá, phi trường, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách hành

hương, thăm viếng. Dưới chân núi có những hàng quán bán thức ăn, đồ kỷ niệm.... Mặc dù có dây cáp kéo lên đến tháp Hòa Bình, do người Nhật thiết lập, nhưng chúng tôi leo bộ lên dốc. Trời nắng đẹp, khí hậu trong lành. Đường lên đã được lát gạch phẳng thơm. Được một nửa đường, phía trái dãy núi bên kia, có một ngôi chùa to lớn sơn màu trắng rất đẹp. Đó là tháp Hòa Bình của người Nhật. Theo dấu tay Sư phụ chỉ, nhìn lên trên đỉnh, thấy những tảng đá chồng lên nhau, miệng hở ra trông giống như đầu một con chim đại bàng, chim Linh Thú vậy. Khi ngang qua những động thất ngài Xá Lợi Phất và A Nan nằm khuất trong đá, chúng tôi vào đánh lễ, tụng thời kinh Bát Nhã và chụp hình lưu niệm. Đọc đường thỉnh thoảng có những người ăn xin ngửa tay xin tiền. Ở Ấn, ở đâu cũng thấy ăn xin, nhất là những nơi thánh tích như thế này! Lên đến đỉnh, mặc dù ai cũng mệt đừ nhưng nhờ có những luồng gió mát từ bốn phương thổi tới, làm mọi người phấn chấn mau lấy lại sức. Có một người đàn ông dáng dấp trông rất sáng khoái (Bà La Môn?) đưa những vòng hoa vạn thọ cho chúng tôi, ý muốn xin tiền cúng dường. Chúng tôi nhận mỗi người một vòng, dâng lên lễ Phật và ngồi xuống tụng một thời kinh ngắn gồm Đại Bi, Bát Nhã. Xong lấy tiền ra cúng dường trong một cái đĩa để gần bình hương. Người Bà La Môn thập thò đứng dòm, thấy ai bỏ ít, anh nằng nặc xin thêm! Sư phụ chỉ về phía dưới dãy núi đằng xa, xưa kia là thành Vương Xá (Rajgir), kinh đô nước Ma Kiệt Đà (Magadha), nơi A Xà Thế (Ajātasattu) đã bắt giam vua cha là Tần Bà Xa La (Bimbisara) vào ngục thất. Hằng ngày nhà vua ngồi rất lâu nơi cửa sổ, hướng về núi Linh Thú, nơi Đức Phật cư ngụ. Đức Phật đã sai Tôn giả Mục Kiền Liên hiện đến truyền giới Bát Quan trai cho ông. Sau đó Hoàng hậu Vi Đề Hi (Vaidehi), vì mang thức ăn đến cho chồng, cũng bị A Xà Thế bắt nốt. Nhà vua đã chết trong ngục trước khi người con ăn năn hối hận. Trong cơn đau khổ cùng cực, Hoàng hậu Vi Đề Hi đã quỳ khóc, hướng về núi Kỳ Xà Quật (Linh Thú sơn), đánh lễ Thế Tôn. Đức Phật nhân đó đã hiện đến an ủi và nói kinh Quán Vô Lượng Thọ cho bà nghe...

Sau đó chúng tôi xuống núi, tiếp tục đi Trúc Lâm. Đường đi phải nói là tốt hơn trước nhiều lắm. Khi trước, từ Linh Thú sơn đến đây là đã quá ngo, nay mới 9 giờ 30 là đã tới. Trúc Lâm là tịnh xá đầu tiên được vua Tần Bà Xa La hiến cúng, với một giảng đường có thể chứa hơn 2000 người, là nơi Đức Phật và Tăng đoàn đã trải qua ba mùa an cư kiết hạ (từ hạ thứ nhì đến hạ thứ tư). Có một hồ nước rộng, tương truyền nơi đây Đức Phật và thánh chúng đã tắm. Chúng tôi đứng chụp hình bên những dãy trúc cao lớn, xum xuê.

Phái đoàn đi tiếp đến thăm phế tích đại học Na Lan Đà, nằm ngoài ô thành Vương Xá, là trường đại học đầu tiên và lớn nhất thế giới, với hơn 10.000 sinh viên lưu trú tu học, được xây dựng vào khoảng thế kỷ thứ 2 trước Tây Lịch, trên một khu đất rộng 14 mẫu. Các bậc cao tăng như Ngài Long Thọ, Mã Minh, Vô Trước, Thế Thân, Huyền Trang... đã được đào tạo tại đây. Thế kỷ 12, dưới ách xâm lăng của quân Hồi giáo,

trường đã bị hủy diệt hoàn toàn, ngày nay chỉ còn trở lại những nền gạch vụn. Phái đoàn đi dạo quanh, leo lên những nền nhà cao, đi xuống dưới hầm... trong sự ngậm ngùi luyến tiếc một thời vàng son, nơi chốn đã từng hoảng truyền chánh pháp trong một thời gian dài hơn ngàn năm... Phong cảnh ở đây ngày nay trông rất đẹp mắt, khác hẳn với những lần trước. Những hàng cây, bãi cỏ xanh mướt được săn sóc cẩn thận, càng làm nổi bật màu gạch đỏ rêu phong. Công trình trùng tu vẫn còn đang tiếp diễn với hàng chục nhân công mỗi ngày. Viện bảo tàng phía tuốt bên kia đường trưng bày những tượng Phật, hình ảnh, kỷ vật ngày xưa còn lưu lại.

Sau khi dùng cơm mang theo, phái đoàn khởi hành đi Tỳ Xá Li (Vesāli), cách khoảng 150 km. Tuy không phải là một trong 4 động tâm, nhưng đây là nơi có liên quan rất nhiều đến cuộc đời Đức Phật. Tại đây hiện còn một trụ đá nguyên vẹn của vua A Dục... Bác tài nói xe chạy khoảng độ 3 tiếng. Mô Phật, như vậy là đường quá tốt rồi! Trên đường đi, có một đám rước, hầu hết là đàn ông thanh niên, đi sau những hình nộm, ca hát hò hét theo nhịp trống kèn, phèng la... Đây là huyết lộ chính, nên có rất nhiều xe cam nhông vận tải hiệu Ta Ta (sản phẩm của Ấn). Tôi chỉ thấy toàn là xe Ta Ta, *gần như là không có hiệu xe ngoại quốc nào cả*. Bác tài thường chơi trò chơi đứng tim, cứ cho xe chạy hết tốc độ; một chiếc cam nhông thật to lù lù phía trước, nhưng bác vẫn cứ lao tới vun vút. Cẩn thận! Vèo! Hai chiếc xe chỉ lách nhau giờ phút chót. Khiếp!

Khi xe rẽ vô đường nhỏ, ngang qua mấy khu chợ chồm hồm, Sư phụ nói dừng lại xuống mua buồng chuối cau tới cúng Phật. Tôi và bác tài xuống lục lạo một hồi. Không có, chỉ còn những nải lẻ thôi vì chợ đã về chiều. Có một điều „lạ” là *vào chợ không thấy mùi tanh của thịt cá. Cả một dân tộc không sát sinh, sống hòa bình*. Tất cả cho niềm tin tâm linh!



Tới chùa Ni Việt Nam Kiều Đàm Di vừa tới, cổng kín cao tường. Bấm chuông chờ một lúc sau có một thanh niên người Ấn ra mở cửa. Tôi ngạc nhiên thấy anh nói tiếng Việt rất rành. Té ra anh là con lai, cha Ấn mẹ Việt, tới đây giúp Ni sư trong việc xây cất, ngoại giao. Ni sư và vài ba cô đệ tử ra chào đón. Chùa xây rất lớn, đã được trên 80%, đồ đạc còn ngổn ngang đây đó. Đây là chùa Ni Việt Nam đầu tiên được xây tại nơi Ni bộ được thành lập và lấy tên người đứng đầu Ni bộ thời Phật tại thế. Sau khi vắng thực, chúng tôi được hướng dẫn về phòng nghỉ. Trên những dãy hành lang qua những phòng ốc rộng rãi, tôi thấy có nhiều vị sư Việt Nam... khoác y Nam tông.

(Còn tiếp)

Chuyện nghịch nhĩ

Bà đen Bà trắng

• Trần Ngân Tiêu

Tôi đang ngồi ngẫm nghĩ về cái ngộ nghĩnh của chính phủ Mỹ hiện tại là thời ông Bush con thì Tổng trắng bà ngoại đen (Condi Rice), còn thời Tổng đen Obama thì bà ngoại trắng (Hillary Clinton). Tôi còn đang phân vân không hiểu sự thay đổi con cờ này sẽ có kết quả gì khác nhau không... thì anh chàng Bob hàng xóm đang tĩa kiếng trước sân lại mon men đến gợi chuyện khiến tôi mất cả hứng...

Lão Bob cựu chiến binh này chẳng làm ông đếch gì cả nhưng lại hay bàn chuyện thời cuộc, nên nếu có người nào chịu ngồi nghe thì lão "phê" thì lão thích lắm. Vừa mới hỏi "How are you" tôi chưa kịp trả lời thì Bob đã hỏi câu khác:

- How do you think about Secretary Hillary Clinton? Somebody said she will do better than Condi Rice, but I don't think so.

Tiên sư khi! Hỏi không chờ người ta trả lời rồi tự trả lời là tôi chúa ghét. Tự nhiên tôi muốn văng tục vào mặt anh ta một phát nhưng tách tôi không thích làm người khác cụt hứng nên tôi nheo mắt nhìn Bob mỉm cười hỏi tại sao anh nghĩ là bà Rice tốt hơn. Không qua một giây suy nghĩ Bob trả lời liền đại khái là bà Rice là một nữ lưu xuất sắc; bà tuy đen nhưng đã xuất thân từ một trường luật danh tiếng rồi trở thành giáo sư dạy luật tại cái trường cũng danh tiếng ấy. Đặc biệt là bà đen đã từng là Cố vấn An ninh Quốc gia cho hai đời Tổng Thống thì không "nhất" sao được.

Thấy lão ta tỏ vẻ thích bà ngoại đen của Tổng Bush và có ý đố kỵ bà "ngoại" trắng Hillary của ông Tổng nhọ khiến tôi không khỏi bật cười và nghĩ rằng thì ra cái anh Honky (*) này trưởng thành trong một nước có trình độ sinh hoạt chính trị cao nhưng, cũng vẫn tầm thường như phần đông người xứ mình, xét việc theo cảm tính tức là theo cái "emotion" trong lòng mình chứ không theo sự phân tích của lý trí. Đúng như ông bà ta nói khi thương thì ấu cũng tròn mà khi ghét thì trái bồ hòn cũng méo hay là khi thích thì nhìn đen hóa trắng khi không thích thì thấy trắng cho là đen. Bị cuốn theo cảm tính thì có khác chi ngọn cỏ bị ngã theo chiều gió "emotion" của mình. Tôi bảo Bob:

- Ông Bob à. Tôi không hiểu ông cố ý đánh lừa chính mình hay ông không biết hay bọn Honky các anh thật tình không hiểu là bà Rice tuy xuất sắc nhưng đã thiếu

sốt một điều rất quan trọng... Đồng ý là bà ngoại đen đã từng là lưỡng trào đại thần và có thể là người đã chỉ đạo chính sách an ninh và đối ngoại cũng như vạch ra một hướng đi cho nước Mỹ suốt mấy năm qua. Cái mộng phải làm chủ Trung Đông có thể đã có từ thời Bush bố, nhưng lúc đó có lẽ Bush bố chưa chuẩn bị tinh thần hoặc đã già nên không "hầu đá". Thêm vào đó, có tướng Colin Power đã từng kinh nghiệm với chiến tranh Việt Nam nên chiến tranh du kích là một ám ảnh hãi hùng nên có lẽ ông ta can ngăn nên Bush bố không dám chiếm luôn Iraq trong trận Desert Storm khi giải phóng Kuwait. Đến thời ngựa non hầu đá Bush còn bà đen với Dick Cheney và Donald Rumsfeld họp thành tam nhân bang có tiếng nói rất mạnh trong nội các nên mộng bà đen kỳ này được thực hiện không bị cản trở rồi ý đồ đó được thực hiện một cách ngang bướng bất chấp lý lẽ ngay cả đến Bush bố cũng không được tham khảo. Còn tướng Colin Power cũng đành đóng vai xoa nắn tức là giữ Bộ Ngoại Giao mà thôi.

Phải công nhận là đường hướng của bà ngoại đen rất hay và rất có lợi cho tương lai nước Mỹ. Nhưng dù tài giỏi đến đâu chẳng nữa cũng vẫn là trong sách vở chứ chưa có kinh nghiệm thực tế. Bà đen đã u tối một điều mà chỉ có người Việt Nam chúng tôi mới thấy rõ điều đó nhất. Đó là bọn Honky và Yankee các anh và ngay đến bà đen bây giờ đều quên một điều là tinh thần tự ái dân tộc của người xứ khác. Hoặc là dù có biết nhưng các anh cứ ngó lơ rồi giã lên trên cái nền văn hóa và cái tinh thần dân tộc đó thì dù làm ơn cho người cũng vẫn bị người ta văng tục vào mặt. Mấy chục năm trước các anh ngụy tạo dư luận rồi mua chuộc thuộc hạ phản thượng cấp để thay đổi chính phủ tại Việt Nam hay Đại Hàn v.v... Dù che đậy thế nào người ta vẫn biết đó là do các anh tạo ra. Các anh không chịu hiểu người Á Châu hay Trung Đông có tinh thần tự ái dân tộc rất cao và với tinh thần dân tộc tự quyết như vậy nên dân chúng rất khinh thường vua chúa của mình do ngoại bang đặt để lên. Dù họ phải tuân lệnh nhưng thực tế họ không khẩu phục tâm phục thì khó mà bình trị. Đó là điều khiến các anh chỉ toi công rồi đi đến hết kiên nhẫn nên trước sau gì cũng bỏ cuộc mà thôi. Nay ông Bob, ông có biết rằng mỗi nơi mà chính phủ của các ông bỏ cuộc thì nơi đó tang tóc lắm ông biết không?

Hướng chi bây giờ các anh phịa chứng cứ để đem quân chiếm khơi khơi nước của người ta rồi mơ tưởng rằng dân chúng Iraq đổ ra đây đường phất cờ reo hò đón quân Mỹ ư? Rút cục có ai ra phất cờ reo hò chào đón đâu; mà chỉ có người hiểu kỳ ra nhòm xem người Mỹ các anh nó như thế nào mà thôi. Cũng như quân Cộng Sản Việt Nam năm xưa tiến chiếm Saigon có ai ra hoan hô đâu mà chỉ có người rụt rè ra đường ké né lăm lét nhìn coi thẳng "bộ đội" nó là người hay ngợm mà thôi. Quả thật cũng có năm ba tên đón gió hay "thờ ma cộng sản đeo băng đỏ vào tay ra phất cờ đỏ để xin chút công đầu nhưng cũng chẳng tạo tiếng vang gì mà còn trở thành cái rắm thú vị ông biết không.

Nghe tôi nói loanh quanh như vậy lão Bob càng tỏ ra lơ mơ; lão nhìn tôi với sự hoài nghi trong mắt có lẽ vì lão từng bị tôi nói xỏ lá xóc hợm vài lần nên giờ tỏ ra e dè. Để cho Bob khỏi nản lòng tôi lại phải dài dòng:

- Tôi nói một cách thực tế cho ông dễ hiểu nhá. Năm xưa dù quân Mỹ đến giúp Việt Nam nhưng khi tụi tôi nhìn thấy một thằng GI ôm eo một "em gái VN" của

chúng tôi nhờn nhạo dạo phố Saigon tội tôi bức mình lắm. Tội tôi đâm ra ghét thằng GI đó vì hắn đã xúc phạm "tài sản" dân tộc của tội tôi, rồi tội tôi còn giận lây cả đứa con gái đó. Có khi tội tôi chửi thề rằng: "Bộ hết con trai Việt Nam rồi sao mà lại đi cặp với thằng mũi lõ mắt xanh này...". Đó không phải là kỳ thị đâu mà tự ái đấy. Cộng sản khai thác cái cá tánh đó nên lũ con lai Mỹ vô tội sau này chịu đựng biết bao nhiêu nhục nhã khổ sở ông biết không? Nhưng bây giờ thì đàn bà con gái Việt Nam có lấy Mỹ đen, Mỹ Trắng, Mỹ nâu thì tội cũng chả cảm thấy mất mát gì cả.

Trở lại vấn đề, bây giờ nếu một anh lính Mỹ mà ôm eo một gái Iraq, hay Iran, hay A Phú Hãn nhờn nhởi rồi mút lưỡi chùn chụt ngoài đường phố tội sợ rằng bọn con trai đàn ông xứ đó có thể "lại" cha GI đó lắm anh biết không? Nói xa hơn chút nữa, ông thấy nước A Phú Hãn không? Khi không có ngoại xâm thì mỗi lãnh chúa hùng cứ một vùng rồi lâu lâu mang quân choảng nhau. Nhưng khi có ngoại xâm họ dẹp bỏ mọi chuyện, liên hợp lại với nhau chống quân xâm lăng bảo vệ đất nước... xong rồi lại quay qua khện nhau...

Nghe vậy lão Bob gật gù nhưng vẫn có vẻ không hiểu thấu vấn đề nên tội lại phải dài dòng:

- Ông để ý một chút thì ông sẽ thấy các anh, ý tôi muốn nói là người Mỹ các anh, để tránh tổn thất nhân mạng binh sĩ quá nhiều sẽ gây xúc động cho quần chúng... Mỹ nên các anh đã dùng hỏa lực tối đa để tránh tổn thất nhân mạng như ở chiến tranh Việt Nam. Với Desert Storm chỉ có hơn 100 binh sĩ thiệt mạng đó là con số khiến các anh khoái chí cho nên lần xâm lăng này các anh nghĩ cao lắm sự tổn thất cũng sẽ chỉ ở mức tối thiểu như thế. Nhưng các anh đâu có ngờ phải không? Bởi vì các anh đã học qua chiến tranh Việt Nam nhưng không học đến nơi đến chốn. Khi nghe Saddam Hussein cảnh cáo rằng: "Nếu Hoa Kỳ xâm lăng Iraq thì sẽ phải đương đầu với cuộc chiến tranh du kích trong thành phố". Tổng Bush con và tam nhân bang không nghiên cứu kỹ mà chỉ nghĩ rằng cùng lắm quân phiến loạn sẽ đánh du kích theo kiểu của CSVN như Tết Mậu Thân năm xưa thì quân Mỹ chỉ chịu khó lục soát tảo thanh từng nhà, từng phố thì du kích cũng sẽ bị quét sạch. Nhưng không, cái chiến tranh du kích đó lại dùng chiến thuật tự sát kiểu thánh chiến. Mẹ! Đánh thắng sợ chết thì để chửi đánh thắng muốn chết thì đánh thế chó nào được. Độc hại là nó lấy một để giết cả trăm, lấy "low tech" chơi "high-tech" nên các anh chơi với hi?

Có lẽ Saddam Hussein biết rằng có muốn chống quân xâm lăng Mỹ thì cũng không nổi mà chỉ khiến dân của hắn chết nên quân của Saddam chẳng đánh đấm mẹ gì cả mà lại tự ý rã ngũ lẫn vào dân chúng. Thế mà các anh đã dùng hỏa lực tối đa để tàn phá tất cả các mục tiêu nên hủy hoại mẹ nó hết cả. Nào là ngân hàng, bệnh viện, nhà máy điện, nhà máy nước v.v... đều tiêu cả rồi lại chẳng có chương trình "hậu chiến" gì cả mà chỉ đứng nhìn đồng gạch vụn đó mà "hồ hởi"... một thời gian nên du kích và các ông "tộc trưởng" Hồi giáo có dư thời giờ chinh đốn hàng ngũ quay lại bóp dế các anh hi hi!... Các giáo phái lợi dụng tình thế tự võ trang rồi chém giết lẫn nhau có khác chi Việt Nam hồi 1964-1965? Tới đây anh đã hiểu cái hay cái dở của "tam nhân bang" trong đó có "bà đen" chưa hả ông Bob?

Lão Bob có vẻ không thỏa mãn với lời tán phét của tội nhưng cũng chẳng đưa được ra lý lẽ gì để phản bác.

Để ngăn lão cãi chầy cãi cối làm tội hết giựt le được nên tội vuốt:

- Nhưng anh Bob à, dù gì thì bà đen có được một đức tánh tốt là không "show off", nghĩa là lúc nào cũng đóng vai chìm hơn xếp là Bush con chứ không chường mặt ra nhiều làm lu mờ cả xếp như thằng mũi quặp Kissinger ông hiểu không. Vì vậy cho tới nay người ta cũng vẫn chưa tìm ra sự việc sự thất bại đó có phải là của bà đen hay không và hình ảnh của bà chìm hơn cái hình ảnh của ông Bush con lấp bắp câu: "My job is to protect American people"... thế mới biết bà đen khôn. Còn bà ngoại trắng Hillary chưa chắc sẽ có khả năng giữ được cái thế "chìm" hơn ông Tổng nhỏ đâu.

Nghe tội tán phét riết coi bộ Bob nhức đầu nên lão đổi chiều câu chuyện hỏi:

- Anh chê bà Rice như vậy tức là anh thích Hillary Clinton phải không?

Tội cười nói:

- Ông Bob à. Thật tình thì thôi chẳng thích bà nào cả vì chẳng có bà nào làm lợi cho nước tôi hết vì việc chính của họ là làm "lợi" cho phe nhóm tư bản của họ mà thôi. Bà Hillary Clinton đáng "thích" hay đáng ghét thì mọi người đã thấy. Nếu tôi nói thế này ông có đồng ý không ná. Sống đóng khung trong tòa bạch ốc mà một bà vợ không kiểm soát nổi một ông chồng, để ông ta làm chuyện ô uế trong "dinh tổng thống" bôi tro trát trấu vào mặt nước Mỹ như vậy; một chuyện nhỏ như thế mà không làm được thì bà ta sẽ làm được cái gì lớn hơn hả?

Thấy bắt bí lão Bob như vậy thì hơi quá đáng nên tội dịu giọng cho nó... khách quan một chút nên tội nói tiếp:

- Thời chồng làm Tổng thống bà Hillary có nhúng tay vào việc triều chính là đưa ra một dự luật Y tế an sinh nhưng bị lưỡng viện bác mẹ nó đi. Còn chồng bà là chuyên viên xoa nắn quân khủng bố nên có bị chúng cho nổ tầu hay giật xập tòa đại sứ thì cũng để cho chìm luôn chẳng điều tra đến nơi đến chốn gì cả. Chỉ có hai lần Tổng Bill tỏ ra cứng rắn với quân khủng bố: Lần thứ nhất cho bắn hỏa tiễn để phá hủy xưởng chế tạo vũ khí của quân khủng bố ở A Phú Hãn. Nhưng sau đó phải bồi thường mấy tỷ bạc vì đó là một xưởng nghiên cứu hóa học của một nhà bác học tư mới bỏ mẹ chứ. Lần thứ hai khi lưỡng viện bàn chuyện truất phế Tông Tông về vụ chơi em Monica thì Tổng Bill cho bắn phá thủ đô Iraq để dân chúng bớt chú ý đến vụ truất phế đi. Đó là cái tài của vợ chồng Clinton. Tin đồn ở ngoài phố rằng thì là vì Bill cho đàn em lấy được hình ảnh cũng đi chơi gái của năm bảy ông Nghị rồi đợi tới khi Thượng viện sửa soạn bỏ phiếu truất hay không truất thì cho hé tin này ra khiến năm ông Nghị dè dặt dám bỏ phiếu "truất" nên Tổng Bill mới thoát đẫy ông biết không hi? Dù gì tội cũng vẫn phục lời khẳng định "thành thật" của Tổng Bill trước quần chúng Hoa Kỳ: "I want you listen and listen good. I never have sexual intercourse with that woman". Trước Ủy ban điều tra em Monica khai rằng em chỉ thói kèn cho anh Bill thôi nghĩa là không có "giao hợp" để nước ta giao hòa cùng nước nó thì Bill nói quá thật rồi còn gì. Tự điển lại phải định nghĩa lại thế nào là "ấy nhau" một cách rõ ràng hơn.

Bob nhăn mặt nhìn tội nói:

- Mẹ! Tội hỏi chuyện Hillary thì anh lại chàng qua Bill là cái đếch gì...

Tội vội trấn an:

- Từ từ đi mà. Thì ông biết đấy, Hillary vốn là tay "Flip Flop", người Mỹ các anh thường nói "You can run, but you can not hide" thì bà Hillary cứ trờ trờ ra đấy còn bắt tôi phê cái đếch gì bây giờ. Nội cái chuyện bỏ phiếu thuận cho Bush đánh Iraq rồi sau này lại chúi mép bảo "I made mistake". Mẹ! Anh phải hiểu người Á Đông chúng tôi có câu "Làm chính trị mà làm thì giết cả một thế hệ" ông hiểu không? Nếu làm vài ba lần nữa thì giết chết bao nhiêu thế hệ?

Lão Bob ngơ ngác khi nghe triết lý kiểu Á Đông như vậy nên tôi lại phải nói chuyện thực tế một chút:

- Ông có thấy điều này không hả ông Bob? Ông thấy Tổng Bush con chơi rất đẹp với gia đình Clinton không? Thay vì mặc mẹ thăng cà chớn thì Bush con cho Bill ngồi ngang với bố mình để đi làm việc thiện; hai cựu Tổng sánh vai quyền tiền cứu trợ thiên tai không phải chỉ cho riêng nước Mỹ mà cho cả thế giới như vụ sóng thần, bão tố v.v... Lâu lâu lại cho lên TV trông đẹp biết mấy. Rồi hai cựu Tổng, một già một trẻ đi đánh golf với nhau trông thân tình đếch chịu được nên mặt cựu Tổng Bill cứ phờn ra. Chơi đôn quân tử Tàu này có lẽ Bush con muốn khóa mồm con mẹ "dân chủ" Hillary này lại nhưng, đời có lúc thật chó đẻ, đã chẳng cảm kích thì thôi đằng này Hillary mặc kệ cứ hở ra thì khện Bush con kịch liệt chẳng cần ý kiến xây dựng gì cả. Tôi hỏi ông cái quân ăn ở "xấp mặt" như thế thì sẽ ngoại giao như thế nào... Cứ nằng nặc đòi rút quân ra khỏi Iraq ngay thì giờ rút đi xem có rút được không? Thử nhìn lại những màn khện Obama rồi lại nâng bi Obama sau khi anh ta đắc cử ông có ngán ngẫm cho cái đạo đức chính trị của nước Mỹ không?

Nghe tôi tán phếp đến đây lão Bob coi bộ điên đầu chẳng hiểu chó gì cả nên hỏi gặng tôi:

- Anh là thằng đếch gì mà lúc nào cũng có cái giọng thầy đời như vậy? Những điều anh nói nghe nó nghịch lổ tai đếch chịu được. À mà... giới lý lẽ như anh đây chắc anh đã giúp cho đất nước anh nhiều lắm rồi phải không?

Tôi cười khi khi bảo Bob:

- Tiên sư anh hỏi xỏ lá thiệt. Ông Bob à, thú thật với ông tôi chẳng ra gì cả vì những người Việt Nam giỏi như tôi đây ở xứ này có cả vạn thăng lặn. Tôi "uyên bác" và "lưu loát" như vậy là vì tôi có chân trong cái nhóm gọi là chính khách bia lon. Nghĩa là hàng tuần mấy thăng tôi tụ tập lại, bảo vợ con làm cho vài món đưa cay để chúng tôi uống bia hộp, hút thuốc lá rồi cùng bình luận thời cuộc, trên thiên văn, dưới địa lý nên những thăng giới như tôi, nói thiệt chứ nhiều lắm.

Còn chuyện giúp đất nước tôi ư? Thật tình tôi và bạn tôi chưa giúp gì được cả ông biết tại sao không? Vì chúng tôi bị ứ đọng nón cối nhiều quá, suốt ba mươi năm qua chúng tôi đã tung đi biết bao nhiêu nón cối vào đầu kẻ khác mà nón cối vẫn còn đây trong tay cho nên hiện giờ bị khủng hoảng nón cối. Nói thế này thì ông hiểu dễ dàng hơn nhá. Chẳng hạn như nước Mỹ hai năm trước xây nhà nhiều quá, số cung nhiều hơn số cầu nên nhà cửa giờ bị ứ đọng, bán đồ bán tháo cũng đếch có người mua nên thị trường nhà cửa giờ mới thê thảm như hiện nay.

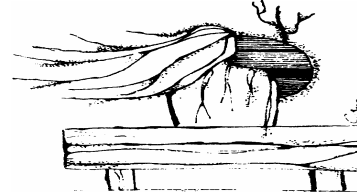
Lão Bob vẫn có vẻ ngơ ngác tôi thầm nghĩ: Mẹ tệt Congo nhà "you" mới hiểu được vì tôi có cái sai của tôi. Tôi bảo Bob:

- Cái sai cố hữu của tôi là vẫn nhìn và phán xét chuyện người Mỹ các anh bằng con mắt Á Đông ông

• thơ Thi Thi Hồng Ngọc

Lối ngô vô thường

(Đáp bài thơ "Qua Ngõ Phù Vân" của Tuy Anh)



*Thôi không làm kiếp chim di
Xuân xanh muôn thuở, xuân thì còn lâu
Nỗi buồn xưa đã qua lâu
Sân, si, ái, ố... qua cầu gió bay.*

*Một ngày thôi lại một ngày
Niềm đau, nỗi nhớ theo mây cuối trời
Lời kinh mở lối cuộc đời
Cầu cho kẻ oán lẫn người thân thương.*

*Có gì đâu, kiếp vô thường
Nay còn mai mất, vấn vương làm gì?
Lệ thôi chẳng đọng hoen mi
Am mây rục rắng lời thi ngọt ngào.*

*Đêm thiền bạn với trăng sao
Xuân qua, hạ đến xiết bao hữu tình
Hoàng hôn rồi lại bình minh
Ấu là một kiếp nhân sinh một đời.*

*Như là mộng huyễn mà thôi
Như là ánh chớp, như là giọt sương
Em đi qua lối vô thường
Oán ân buông bỏ, con đường thênh thang.*

*Tâm em thanh thoát nhẹ nhàng
Tiếng chuông tỉnh thức bình an cuộc đời.*

hiểu không. Khi nói chuyện cái nhầm lẫn lớn của tôi là tôi cứ quên đi một điều: Các anh có quốc gia nhưng các anh không có dân tộc. Ông có hiểu tôi không?

Bob gật gù: I will try...

(*): *Honky: Chữ do nô lệ da đen xưa ám chỉ người da trắng. Có người giải thích rằng vì mỗi sáng người da trắng lái xe vận tải dọc theo phố nô lệ ở chỗ họ đi làm thường bóp còi xe thúc báo khi kêu ong ong (còi ô tô thời đó là cái biu bằng cao su khi bóp nó xì hơi ra cái kèn kêu như vậy). Mỗi khi nghe còi xe on gong từ xa thì người nô lệ ơi ới báo cho nhau biết: "Honky come! Honky come!"*



Đùng đùa với lửa, có ngày sẽ bị phỏng tay. Câu dọa này Hoa Lan nghe đến mệt cả tai rồi nhưng vẫn chưa ngán một tí nào. Cô nàng chẳng thèm đùa với lửa thường, loại lửa dùng để nấu cơm thì ăn thua gì, nàng phải đùa với loại lửa thứ dữ cơ, phải đốt cháy hết cả tim gan phèo phổi mới chịu. Còn thứ lửa nào dữ dội hơn Lửa Tình phải không các bạn ?

Thật ra nàng đâu phải là người đòi hát bài Nổi Lửa Lên Em làm chi cho phiền phức cuộc đời, cái này là lỗi tại chàng Đón Xuân đấy. Chàng bảo tình khúc của Đón Xuân và Hoa Lan đâu dựa vào hư cấu nào đâu, đã có lửa thì rồi sẽ phải có khói, đúng không ? Qua hơn 30 năm tình lận đận, mà mình còn giữ được những cảm giác ấm áp của cái thuở học trò xa xưa và hơn nữa thật là rất quý. Hoa Lan biết Đón Xuân đã có nhiều ấn tượng và rất ái mộ Hoa Lan rồi. Phải nói mình đã không hình dung và tưởng tượng được một người bạn B, luận toán đầy người, lại viết được những áng văn ướt át mặn mà, đa tình đa cảm, xuyên thấu ruột gan như thế. Thật là một ngạc nhiên thích thú riêng cho Đón Xuân.

Thế là ngọn lửa tình bị chôn kín trong tận cùng đáy tâm tư từ 30 năm nay đã bị ngọn gió Nữ Sĩ Họ Hồ Thời A Còng thổi phù lên tận đỉnh mây xanh. Cứ thế đôi trẻ lạc loài thay phiên nhau rửa tim trên mạng, họ đã dùng máy quay ngược thời gian vặn lại đúng 30 năm.

Ngày ấy nàng thướt tha trong chiếc áo dài trắng với mái tóc dài liễu trai mà các chàng ngồi bên dưới chỉ dám đem thơ Đinh Hùng ra đọc thầm ca ngợi suối tóc em. Có chàng chẳng chịu nghe thầy giảng bài cứ ngẩng nhìn các nàng kiều nữ ngồi ở hai bàn đầu. Để rồi cuối năm viết báo đặc san ghi rằng: Hoa Lan người con gái có nét nhìn nghiêng tuyệt diệu !

Nàng không ngờ mình lại có duyên đến thế, cái đám con trai ngồi phía dưới nàng chẳng biết ai vào với ai, nhìn trộm hay nhìn thẳng gì nàng cũng chẳng dám. Thế thì làm sao dám để tư vương. Mắt nàng chỉ hướng về một hướng của tấm bảng đen, phải dán

mắt vào đấy để học, học rồi lại học không thể vãn vương.

Ngày ấy chàng hiên ngang trong chiếc áo sơ mi màu trắng với mái tóc ngắn rối bù đầy nước biển mà các nàng ngồi phía trên chỉ dám đưa mắt đảo ngòm thật nhanh rồi đem dạ vãn vương. Những buổi trưa hè oi ả phải nghe giảng Triết của ông thầy còn mang đôi giày nhà binh cao cổ thì thật là tra tấn. Chàng hay công ty với anh bạn bé nhỏ mà sau này nàng nhận làm Sư đệ hiện ở Sydney, leo cửa sổ nhảy ra ngoài làm những chuyến phiêu lưu nho nhỏ. Chàng ra biển nhảy cái ùm xuống nước, vùng vẫy bơi vài nhát cho mát cả toàn thân. Phần anh bạn bé nhỏ thích nơi đô hội, chuyển hướng đến hội chợ rút thăm trúng tủ được chai rượu đầu Hoàng Mai Ảnh thật to đem về làm chiến lợi phẩm. Các nàng phía trên chỉ nghe tiếng cười khoái chí của các chàng đang chuyền tay chai rượu khao quân. Thầy giảng bên trên cũng biết cái xóm nhà lá bên dưới đang làm loạn, nhưng cũng đành giả điếc làm ngơ giảng cho mau rồi cuốn gói chạy nhanh.

Chàng với tình yêu độc đạo, đường chỉ có một chiều làm sao ai biết được. Nàng chỉ mới vãn vương hình ảnh chàng, đem chàng vào giấc ngủ chập chờn thì ai nào có hay. Chàng và nàng chưa một lần gặp mặt tay đôi, chưa biết giọng nói của nhau ngọt nhạt như thế nào. Chỉ nghe được âm thanh của những lần bị thầy gọi lên bảng trả bài, run quá là run.

Thế rồi đường đời đôi ngã, chàng đi Mỹ nàng sang Tây (Đức) bóng chim tắm cá biển biệt đến hơn 30 năm sau họ mới bắt được làn sóng tình với nhau. Chàng nhờ Microwave hâm nóng lại mối tình mới dám thổ lộ đôi điều, nàng chỉ chờ có thể là cho ra ngay Lá Thư Tình Thứ Hai với 3 chữ **Nếu** đều làm Xuân ngây ngất cả tâm hồn. Nhưng chữ nếu cuối cùng mới là độc chiêu của nàng, dám hẹn lại kiếp sau. Thế mà chàng cũng trúng kế vội vã nhận lời không cho thám tử tư đi tìm tông tích truy cập dĩ vãng đời nàng.

Nhưng vẫn chữ nhưng tai ác, người chồng nghịch duyên của nàng lại là người dám ghen đến cả kiếp sau của nàng. Mặc dù ông ấy tuyên bố, lỡ kiếp sau có gặp nàng đi phất phơ ngoài đường sẽ co giò chạy mất, không thèm vẫy tay hế-lô làm gì cho nàng nắm áo để lâm vào cảnh sống dở chết dở như ngày hôm nay.

Nàng phải trải qua những giờ phút thứ 25 với người chồng nghịch duyên của nàng, phải cắt đứt mọi liên lạc với cái lũ bạn mà chàng cho là chỉ mang gai góc vào trong nhà. Dĩ nhiên trong đó chàng Đón Xuân phải có tên hàng đầu trong bảng Phong Thần. Tình khúc Đón Xuân và Hoa Lan tạm thời lại mất sóng, cũng đến gần ba bốn mùa lá rụng gì đó.

Thế nhưng cũng như chàng Xuân đã tiên đoán, đã có lửa rồi thì cứ việc chờ khói lên để ngủi mà thôi các bạn ạ !

Nàng Lan ngứa tay tung ra tác phẩm chuyện chúng mình, gửi cho chàng đọc để rồi bây giờ hai bên

cứ đổ qua đổ lại là Hoa Lan rửa tim Đón Xuân trên mạng hay Đón Xuân rửa tim Hoa Lan đây. Cái này phải để các bạn phân xử xem ai là kẻ đã gây nên tội dám đốt lại ngọn lửa tình tưởng rằng bụi thời gian đã xóa nhòa trong tâm tưởng. Không có một bài hát nào nói đến ba chục năm tình cũ cả chỉ cỡ mười năm là hết nước rồi, làm nàng Lan phải nghiêng ra bài tính nhân 3 x 10 năm tình cũ cho đủ số.

Chàng Xuân cảm thấy như bùng bùng sức sống, như có một mùa xuân thứ hai nở rộ trong tim. Chàng bắt đầu sưu tầm các bài thơ tình lãng mạn của mấy ông cụ có cùng một mùa xuân điệu như chàng, để tặng nàng Lan yêu quý mà chàng đã ngưỡng mộ từ lâu, cái người bạn gái mà chàng cho là điểm kiêu ấy. Chàng gửi đi 2 câu thơ không bỏ dấu, nàng đọc tới đọc lui vắn đầu bút trán vẫn chưa hiểu nghĩa, đành hỏi lại. Nàng viết: Đón Xuân ơi, câu dưới Hoa Lan đọc được là *Nhớ em anh lại mỉm môi cười*, còn câu trên đành chịu chết thôi.

Chàng thấy cái tai hại của sự không bỏ dấu nên phải giải thích bằng tiếng Anh, tiếng Mỹ cho nàng hiểu. Đón Xuân nói là I bring you secretly everywhere, thinking of you (chứ không phải thanks to you)... Nghĩa là Nhớ em chứ không phải Nhờ em, các bạn ạ !

Chàng Xuân chỉ dám lựa những lời thơ nhẹ nhàng man mác cho thích hợp với hoàn cảnh và tuổi tác hiện giờ. Nếu anh còn trẻ thì chàng đã gửi nàng những vần thơ như sau :

Ai bảo em là giai nhân, cho đời anh đau buồn.

Cho tình dâng đầy trước ngõ, cho mộng tràn gối chăn.

Thế ra hai tâm hồn luận toán đây người khi đụng tới lửa tình cũng phải đưa phương trình lên tận cõi hư không, quay đầu về quỹ đạo để đậu bến mộng mơ.

Nàng Lan được chàng Xuân mời đi uống "Cà phê không vắng hai đứa mình" chưa biết bao giờ và ở đâu. Số nàng Lan được vợ chàng tặng cà phê với cả pháo nên các anh trai trẻ trong vùng mến mộ vẫn nàng chỉ muốn được mời nàng đi uống cà phê. Có anh thua nàng đến một giáp, biết thân biết phận đã mời nàng đi uống "Cà phê đấng một mình" nghĩa là biết nàng chẳng bao giờ thêm đi với kếp nhí làm gì cho mang tiếng. Nhưng nếu chàng A Còng Gốc Mai mời nàng đi uống "Cà phê vắng tụi mình" nàng sẽ đi liền lập tức.

Các bạn đừng nghĩ Hoa Lan đã uống đầy một bụng cà phê của các chàng đâu nhé ! Đến nửa giọt còn chưa có nữa là.

Bất cứ đề tài gì có đụng đến 2 chữ Lửa Tình là nàng Lan ưa thích, nàng viết cho chàng: Xuân thấy đó, tình đâu có nghĩa là phải ở cạnh nhau để "4 mắt nhìn nhau tóe lửa tình" (tóe lửa tình là cãi nhau đấy), có người ái mộ mến mình là đủ rồi Xuân ạ !

Chàng trả lời: Xuân không biết cơ hội nào để mình được "4 mắt nhìn nhau tóe lửa tình", hay là "uống

café không vắng hai đứa mình", nếu có sẽ không xảy ra cái màn cãi nhau đâu ! Xuân đã biết rất rõ cái tài châm biếm và mồm mép của người đẹp Nữ Sĩ họ Hồ rồi, nên đâu dám hó hé múa riu qua mắt thợ.

Các bạn thấy đấy ! Cũng cùng một câu nói, đưa sang cho chàng Nghịch Duyên thì lúc nào 4 mắt nhìn nhau cũng tóe lửa tình, tóe đến độ Hoa Lan phải tịnh khẩu lẩn á khẩu rồi chỉ ngời niệm Phật nhìn chàng say đắm.

Có lẽ tuổi tác cung mạng hai người không hợp nhau nên sinh ra nhiều chứng. Chàng tuổi mèo, Hoa Lan tuổi Ty, các cụ bảo con rắn quấn con mèo tốt lắm. Chàng mạng Mộc, Đại Lâm Mộc, cây lớn giữa rừng, Hoa Lan mạng Thủy, Trường Lưu Thủy là nước sông dài. Cây nào mà chẳng cần nước, thế sao chàng cứ nhất định nhịn khát không chịu uống nước của Hoa Lan. Cái này phải đi hỏi thầy bói xem có sao gì chiều bậy, ếm mạng hay không ?

Cũng một ngọn Lửa Tình đó đưa sang chàng A Còng lại tóe kiểu khác. Chàng viết: Đừng nói trước là "... Cho dù Gốc Mai có vắn về giống ca sĩ Tuấn Anh, Hoa Lan gặp anh vẫn 4 mắt nhìn nhau tóe lửa tình như thường !". Sợ rằng Gốc Mai vừa rở một cái, Hoa Lan la làng rồi... chạy tóe khói !

Các cụ cứ dọa là Lửa Tình ghê lắm, đụng vào nó rồi là có ngày sẽ tan xác, nó sẽ đốt cháy hết tim gan phèo phổi. Xem truyện Tố Tâm của Song An Hoàng Ngọc Phách đấy, lửa tình đã đốt chết nhân vật chính, một người đẹp nhất phố của Hà Nội Ba Mươi Sáu Phố Phường ngày xưa.

Nếu ai ghiền truyện Tây Du Ký, phải biết đến con nhện cái thành tinh, chỉ vì một lời thề hen kiếp sau mà đi tìm nhau đến năm trăm kiếp, để rồi cuối cùng phải than câu: Vì tình đến thác vẫn còn vương tơ.

Eo ơi ! Sợ quá đi thôi, chắc có bạn muốn hỏi Hoa Lan đã tìm ra phương thuốc trị bệnh Ái chưa ? hay dùng biện pháp nào để dập tắt ngọn Lửa Tình đây.

Có người mách bảo, thì mượn quạt Ba Tiêu của bà La Sát quạt ba nhất là Lửa Tình lại ngay.

Sai bét hết, quạt Ba Tiêu chỉ dập tắt được núi lửa bên ngoài cho Thầy trò Đường Tăng đi qua thôi, chứ ngọn lửa lòng rất khó trị phải dùng đến Lửa Tam Muội của Phật Tổ Như Lai mới mong dập tắt nổi.

Hoa Lan chỉ nghe phong phanh như vậy thôi, chứ đào sâu vào Lửa Tam Muội đến giờ vẫn còn mù tịt. Chàng Đón Xuân nghe Hoa Lan bật mí sẽ đi tìm Lửa Tam Muội để đốt tan thành tình khúc Đón Xuân và Hoa Lan, không biết có buồn man mác hay buồn năm phút không ?

Chàng cũng rất quan tâm về loại lửa này, chàng bảo, hy vọng những chất liệu trong Lửa Tình sẽ đốt hết rồi được dập tắt bởi Lửa Tam Muội. Lửa này là lửa gì vậy ta, nghe cũng khá quen thuộc ?

Hoa Lan đêm nằm vắt tay lên trán suy nghĩ xem mình phải tìm tài liệu của Lửa Tam Muội ở đâu ? Chợt nhớ ra chàng A Còng là nhân viên làm thuê của ngài

Bồ Tát Quán Âm, có nhiệm vụ giúp vui văn nghệ cho Hoa Lan khỏi buồn trong thời gian chàng Nghịch Duyên đi công tác ở Việt Nam. Nhiệm vụ chưa xong, nhưng vì một Nỗi Niềm Gốc Mai riêng tư gì đó, chàng đã thắng sớm hơn thời hạn đã định làm Hoa Lan chơi với lần chơi với.

Nhân cơ hội này Hoa Lan quyết định gửi thám tử tư đi dò la tin tức chàng, trong giao kèo có ghi là, cho dù diện mạo chàng có như là Trương Chi hay Hàn Mặc Tử vẫn phải báo cáo về cho Hoa Lan đầy đủ.

Chàng A Còng sẽ photocopy vài tài liệu của Ngài Quán Âm về Lửa Tam Muội để gửi cho Hoa Lan.

Đọc đến đây có bạn sẽ kêu lên: Cái cô Hoa Lan này chỉ vẽ truyện, thời buổi A Còng này muốn tìm Lửa Tam Muội cứ vào mạng google ra gõ vào là nó tìm cho ngay. Không đủ tra thêm tự điển trong trang Thư Viện Hoa Sen hay Quảng Đức gì đó. Lấy cố gọi A Còng về thì cứ thú thật đi.

Ờ nhỉ! Có thể mà mình cũng không nghĩ ra, đường cùng nhắc máy điện thoại phân cho các Cao Tăng mà mình vẫn gặp trong các ngày Đại Lễ hỏi sẽ tha hồ được trả lời.

Trong khi chờ đợi nàng Lan đi tra tự điển sống cũng như tự điển chết trong mạng về Lửa Tam Muội, mời các bạn nghe những chuyện bên lề về đề tài Lửa Tình trước khi cho nó tiêu diêu miền cực lạc.

Không có gì hơn bằng kinh nghiệm bản thân, chính nàng Lan đang bị Lửa Tình của chàng Nghịch Duyên thiêu đốt trong suốt 34 năm. Nó tích tụ lại thành những cục u uẩn, sắp sửa biến dạng ra thành những khối ung. Của Tham ái, Sân hận, Si tình và Hờn ghen sôi máu, chùng bao nhiêu độc tố như thế tích tụ trong người thì đến người hùng Hercules thời cổ xưa cũng ngã quỵ nữa là.

Chàng A Còng biết chuyện nên rất tức mỗi khi Hoa Lan mở miệng than câu Khổ Vì Tình. Chàng bảo, chùng nào trên thế gian này chết hết cả đàn ông rồi, mới để cho Hoa Lan khổ vì ông Nghịch Duyên. Đời còn thiếu gì cái đáng sống đáng làm, tại sao lại chết vì một người đàn ông. Chàng không muốn thấy Hoa Lan yêu quý của chàng phải chịu đựng thêm nhiều nữa. Phải đòi lại nhân quyền làm vợ của mình. Đừng làm lẫn giữa vợ hiền với vợ ngu nha !

Nếu Hoa Lan hạnh phúc với chồng thì anh mai hay anh mốt gì cũng đẹp... luôn, có đúng không ? Ai mà biết được, con gái thời nay như thế nào ? Để con trai bây giờ thích làm ... thính, cho ai đó bút phũ phàng ...

Thôi, Hoa Lan đã chán viết về Lửa Tình lắm rồi, sẽ làm một show thật ngoạn mục cho Lửa Tam Muội đốt rụi hết mọi tàn dư gốc rễ của Lửa Tình.

Lửa Tam Muội là loại lửa gì, xuất xứ từ đâu ? Chỉ để trả lời cho 2 câu hỏi ấy thôi Hoa Lan đã tốn bao nhiêu công sức và phải đọc biết bao bài pháp luận về Thiền. Rồi lạc vào cả một rừng Thiền nào là Như Lai Thiền, Tổ Sư Thiền, Thiền Đốn Ngộ, Thiền Xuất Hồn, Thiền Yoga, Thiền Tây Tạng, Thiền Zen... không biết

theo ai bây giờ để tìm được Lửa Tam Muội đây ? May quá chưa lạc vào Thiên Vô Thượng Sư Thanh Hải... hay Thiên Xuất Hồn để đầu quay ngược ra đằng sau.

Cuối cùng chỉ dám viết vài dòng về Lửa Tam Muội như sau, lửa này do Thiên Định phát sinh nên gọi là Lửa Thiên Định. Bên Thiên Yoga còn gọi là Rắn Lửa, cái gì có chữ Rắn vào là nguy hiểm như con dao hai lưỡi, không biết cách xử dụng nó sẽ quay đầu lại đốt sạch tan hết thân xác, gọi là Tẩu Hỏa Nhập Ma đấy các bạn ghiền kiếm hiệp.

Lửa Tam Muội mở được luân xa, điều tiết hơi thở, đưa nhiệt từ dưới lên đầu. Ai mở được luân xa, điều tiết lửa tam muội kẻ đó được giác ngộ.

Viết như thế chắc đã đủ để các bạn giác ngộ rồi, không cần phải dài dòng văn tự nữa. Hoa Lan chỉ cần sự thực hành thôi làm sao để đừng Khổ Vì Tình đây ! Nếu luyện Lửa Tam Muội chưa được, Hoa Lan còn một cách khác luyện dễ dàng hơn mà công hiệu cũng chẳng kém gì. Đáng lẽ việc này là của chàng A Còng, chàng phải đưa Hoa Lan bài bản tất cả tài liệu của Xếp trên của chàng là Bồ Tát Quán Âm, nhưng chàng đã xin nghỉ việc vì cái mission impossible với Hoa Lan.

Chẳng lẽ ngồi chịu chết Hoa Lan đành tự mình đi kiếm thuốc chữa, hôm đó lên chùa thấy thiên hạ mặc áo tràng ngồi tụng kinh Pháp Hoa, đến phẩm Phổ Môn cũng theo vào tụng tiếp. Ai dè gặp được câu **Hâm lửa sẽ biến thành hồ sen, nếu ta biết niệm Quán Âm**. Vị thuốc này còn trị cả bệnh Ái kinh niên nữa, Ái truyền kiếp hay Ái kiểu gì cũng dẹp được hết. Bạn nào không tin cứ thử thực hành xem sao, có phải tốn kém tiền bạc gì đâu mà ngại. Nhưng nhớ là phải niệm cho thiết tha, niệm cho có tam muội các bạn nhé !

Để các bạn không bị khô khan khi thực hành phương pháp vi diệu này, Hoa Lan sẽ trích dẫn một đoạn cải lương nhỏ trong vở tuồng Hoa Lan và Gốc Mai. Trong đó đào thương Hoa Lan đã đổi thành đào lẳng đống với kép lẳng Gốc Mai.

Nàng Lan viết:

Hoa Lan hiểu rồi, nếu chúng ta làm bạn như kiểu anh muốn vui buồn chia sẻ cho nhau, thế là lý tưởng lắm rồi. Chẳng mang lại khổ đau cho ai, chỉ có vui thôi như những lúc này. Hy vọng chúng ta sẽ giữ được tình bạn như thế này mãi.

*Anh tin đi, Hoa Lan đã có phương thuốc trị bệnh Ái rồi, đã áp dụng vào ông Nghịch Duyên có hiệu quả. Sau này lỡ yêu Gốc Mai thật, cũng sẽ đem ra áp dụng thôi. **Chỉ việc niệm Phật là Ái sẽ tiêu tan.***

Chàng A Còng không tin chuyện hoang tưởng ấy, chàng viết:

Chỉ việc niệm Phật là ái sẽ tiêu tan. Gốc Mai không tin là niệm Phật thì chữ Ái không còn. Vì nếu dễ dàng như vậy, thì tại sao bao nhiêu ni cô phải bỏ chùa, cũng như không biết bao ông Thầy phạm tội ??? Như vậy là chữ "Ái" mạnh hơn "niệm Phật" ??

Gốc Mai chỉ đùa với Hoa Lan thôi, chớ chữ "Ái" khó tránh, nhưng những người tu hành vẫn giữ được thanh tịnh trong tâm hồn. Còn tụi mình thì vui ngày nào, mừng ngày đó.

Hoa Lan không muốn giải thích thêm vì chàng làm sao hiểu nổi công năng của câu niệm Phật và công lực tu tập của từng mỗi người. Tất cả chỉ gói trọn trong 4 chữ **bất khả tư nghị**, như cầm ly nước uống chỉ có ta mới biết vị nước nóng hay lạnh đến đâu.

Hoa Lan đừng bao giờ đem chữ Ái thử thách với chính mình. Vì ngày nào Hoa Lan còn sống, tim còn đập, thì không thể nào chối bỏ được chữ Ái. Ngày nào trái tim Hoa Lan còn rung động, còn rướm máu vì chữ Ái, thì Hoa Lan nên vui và mừng, vì đó là dấu hiệu của những con người bình thường, khỏe mạnh. Chỉ có Roboter hay những người cuồng trí, thì mới không còn biết chữ Ái là gì nữa.

Gốc Mai rất hiểu là Hoa Lan vẫn còn yêu ông Nghịch Duyên nhiều lắm. Hoa Lan tưởng rằng Hoa Lan đã không còn yêu ông ấy được nữa và muốn thứ sức với chữ Ái.

Gốc Mai trộm nghĩ đó chẳng qua chỉ vì còn yêu, nên còn muốn chọc tức đối phương chút chút.... Gốc Mai không dám can dự vào chuyện của Hoa Lan. Chỉ cảm thấy hiện tại mình hạnh phúc với tình bạn của tụi mình.

Còn khi nào duyên đến tự nó sẽ đến, mình muốn tìm cũng chẳng được, muốn trốn cũng chẳng xong Hoa Lan có thấy như vậy không ??

Hoa Lan viết: ... Có còn đau khổ vì một người đàn ông nào nữa hay không ?

Gốc Mai chỉ sợ là Hoa Lan đã có kinh nghiệm rồi. Lần tới này chắc sẽ làm đàn ông đau khổ, chứ đâu có ngu để đàn ông làm Hoa Lan đau khổ lần nữa.

Các bạn nghĩ thế nào khi nghe xong sáu câu vọng cổ muôi tận mạng của cặp bài trùng Hoa Lan và Gốc Mai !

Bước sang đến tình khúc Đón Xuân và Hoa Lan, ngọn lửa tam muội đã ảnh hưởng gì đến đôi trẻ lạc loài này. Có thiêu đốt họ thành hai que củi trụi lõi đen thui không ? Chắc chắn là không rồi, vì lửa từ bi đâu thể phũ phàng, đâu thể phá tan tành mỗi tình trong như tuyết, trắng như ngà của họ. Lửa Tam Muội sẽ chuyển hóa ngọn Lửa Tình cháy bùng biến sang thành ánh Lửa Hồng ấm áp, sưởi ấm hai tâm hồn đôi trẻ trong những ngày gần cuối của một kiếp người.

Họ sẽ cùng nhau hát bài *Mỗi ngày một niềm vui*, quá khứ đã đi qua không cần nuôi tiếc cho một cuộc tình dang dở, tương lai thì chưa đến cho một lời hẹn kiếp sau nghe rất mơ hồ hoang tưởng. Đôi trẻ hay đôi già của Phan Khôi chỉ biết có hiện tại, họ sẽ là đôi bạn thân thiết, nâng đỡ nhau tìm con đường giải thoát dẫn đến an lạc. Chỉ có cách đó mỗi tình của họ mới tồn tại mãi mãi với thời gian.

• Hoa Lan



Ba chục
Xuân

Lại một mùa xuân đến nữa rồi
Bên hiên cây lá trở xanh tươi
Nghe mềm nhung nhớ trời quê mẹ
Ba chục xuân trôi giạt xứ người.

Chẳng thấy hoa mai, chẳng thấy đào
Đâu câu đối đỏ, góc niêu cao
Để treo câu đố vui theo pháo
Mừng đón giao thừa chúc Tết nhau.

Chỉ một mùa xuân lạ đất trời
Đã nghe tan tác giọt sầu rơi
Tưởng như biển cả khô dòng nước
Và lối về xưa... dở khóc cười!

Ba chục giao thừa chẳng khói hương
Tắc lòng cảm lạnh với đau thương
Quê cha đất mẹ không cư ngụ
Làm kiếp phong trần sống tựa vương.

Chẳng biết bao giờ trọn ước mơ
Hoa lòng nở rộ những dòng thơ
Cho cha cho mẹ không buồn tủi
Được nén hương thơm phủ nắm mồ.

Nghĩ đến mà đau dân tộc tôi
Điều linh tang tóc lệ đầy vơi
Ai đem xương trắng phơi thành núi
Máu đỏ thành sông... hận ngút trời!

Lưu xúe lòng đau nhớ cố hương
Mỗi mùa xuân thức trắng canh trường
Kể sao cho xiết thân tâm gửi
Đất khách trời quê mãi vẫn vương!

• Nguyễn Phan Ngọc An

Xin dâng *quê mẹ nụ cười*

Tưởng niệm Thầy Phạm Việt Tuyên **Cựu Chủ Tịch TTAC-VBVNHN.**

Tuy không phải là môn sinh của Thầy, nhưng tôi xin trân trọng gọi như vậy vì những lần gặp gỡ và hàn huyên, tôi đã học được ở thầy nhiều điều như người xưa thường nói: Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.

Những ngày đầu tiên quen biết thầy, cũng là những dịp đi tham dự hội hè của sinh hoạt cộng đồng không chỉ riêng tại Pháp, mà có thể nói ở bất cứ nơi đâu có người Việt định cư đều tổ chức những lễ hội, đặc biệt hơn hết là Tết Nguyên Đán của mỗi năm. Qua sắc thái còn nguyên hình ảnh của quê hương ngày xưa, với phong tục tập quán muôn đời: có cây nêu tràng pháo, có thịt mỡ dưa hành, có bánh chưng xanh và câu đối đỏ. Quý bà, quý cô thì xúng xính trong bộ áo dài quê hương, các bạn trẻ khi làm lễ cũng mặc áo dài khăn đóng trông như lễ hội nơi đình làng của những ngày xa xưa ấy.

Địa phương tôi có anh Tuấn là cựu học sinh của thầy, nên mỗi lần được mời thì chúng tôi cũng có dịp đi chung. Khoảng giữa thập niên 80 và thập niên 90 lúc ấy thầy làm Chủ Tịch Hội Thân Hữu Người Việt tại Strassbourg và vùng phụ cận. Thầy đã hướng dẫn cho tổ chức của giới trẻ, theo chiều hướng sinh hoạt được lồng vào văn hóa Việt Nam. Có thư viện để cho cộng đồng nơi đây đến đọc sách, thực tập các môn thủ công hay tập dượt văn nghệ để trình diễn cho các lễ hội. Hầu hết giới trẻ đều nói tiếng Việt rất lưu loát, cũng như ca hát nhạc Việt rất rành. Tôi còn nhớ những lần tổ chức lễ hội, thấy thiếu nữ mặc đồng phục áo dài Việt Nam; thanh niên thì mặc áo dài xanh quần trắng, đầu đội khăn đóng lên sân khấu sắp hàng và đồng ca bản nhạc có những câu như: *Xin dâng cho mẹ nụ cười, xin dâng quê nhà cuộc đời...* Thú thật khi nghe đến tinh thần của giới trẻ sinh trưởng hải ngoại mà còn giữ được tấm lòng, lời nguyện dâng hiến cho mẹ và quê hương Việt Nam tất cả cuộc đời mình, thật vô cùng cảm động.

Những sinh hoạt thanh thiếu niên tại thành phố này vẫn tiếp diễn, trong chiều hướng gìn giữ và phát huy nền văn hóa dân tộc; đồng thời học hỏi những tinh hoa của xã hội văn minh để có một khả năng cho tương lai đất nước. Thịnh thoàng chúng tôi đến tham dự những sinh hoạt của họ mà nghe lòng ấm lại, mặc dầu đang sống bơ vơ nơi xứ lạ quê người. Thầy vẫn luôn kiên nhẫn dìu dắt, hướng đạo cho giới trẻ tại đây không mệt mỏi. Tưởng tượng như thầy đang tiếp tục làm chức năng của một nhà giáo, tận tụy và đem hết tấm lòng trải rộng cho thế hệ tương lai. Với mong ước tạo điều kiện cho giới trẻ sinh trưởng tại hải ngoại vẫn còn biết đến, vẫn còn yêu mến quê hương, còn gìn giữ phong tục cổ truyền và nhớ đến cội nguồn của dân tộc Việt.

Một lần khác, nhân dịp đại hội Trung tâm Âu châu Văn bút Việt Nam Hải ngoại ở Paris, tại miền Nam Đức chúng tôi có bốn người chuẩn bị đi tham dự. Nhưng gần đến ngày đi thì nghe có lệnh kiểm soát biên giới trở lại. Có lẽ vụ Thế vận hội tổ chức tại Pháp năm ấy bị một tai

nạn chết người, mà các giới chức điều tra cho biết có rất nhiều nghi vấn liên can quân khủng bố. Không biết hư thực như thế nào nhưng để tránh rắc rối, anh Tuấn đề nghị liên lạc với thầy Tuyên để hỏi cho yên tâm. Tôi điện thoại qua gặp thầy, nghe thầy nói rất lạc quan: Tôi có nghe gì đâu? Hình như có thể vì tình hình bất ổn của mấy tháng qua, nên họ cho kiểm soát lại để ngăn chặn người nhập cư bất hợp pháp mà thôi. Chứ đối với những người đã có giấy thông hành của cộng đồng này rồi thì không sao đâu. Nhưng nếu các anh ngại, thì hôm ấy tôi sẽ ra đợi tại biên giới và bảo lãnh các anh qua không có vấn đề gì đâu, đừng lo. Nhưng các anh cố gắng qua trước mười giờ, vì sau đó tôi cũng mua vé xe lửa đi Paris tham dự đại hội Văn bút. Nghe vậy tôi thấy xe còn chỗ và tiện đường đi nên mời thầy đi chung. Thầy đồng ý ngay và còn đề nghị thêm: Hay các anh hãy qua tôi chiều hôm trước, nghỉ lại nhà tôi, sáng hôm sau chúng ta cùng lên đường. Tôi liền hỏi ý kiến anh em, ai cũng đồng ý nên chúng tôi qua nhà thầy ngày hôm trước. Vừa đến nhà, thầy đã ra sân tiếp đón tay bắt mặt mừng, chuyện trò thân thiện. Thầy còn nói nhà tôi đã chuẩn bị nồi phở chờ anh em đó, các anh vào rửa mặt rồi chúng ta cùng dùng. Xin cứ xem nhau như người trong nhà, đừng ngại ngùng gì cả. Tuy nhà cửa cũng giới hạn, không rộng rãi thoải mái nhưng nghỉ lại một đêm cũng không sao. Được dịp gặp đồng hương, đã quen biết, nên tối hôm ấy thầy nói chuyện rất vui.

Thầy kể lại một thời liên quan đến ngành báo chí của Sài Gòn trước đây, mà thầy đã tham dự như một chứng nhân của thời đại, rất sống động và hấp dẫn. Những chuyện nhiều người chưa biết đến bối cảnh chính trị thời đó. Bà thì lắng xăng lo trà nước, hỏi han thân mật. Bà nói hôm nay được gặp các anh, ông nhà tôi mừng lắm. Đã lâu rồi ông chưa được gặp ai mà ông cảm thấy tâm đắc, nói chuyện và vui như hôm nay gặp các anh. Các anh cứ tự nhiên nhé.

Cho đến bây giờ mọi sinh hoạt gần như ngưng đọng lại, với thời gian vẫn trôi và không gian cứ giàn trải ra, để ngăn cách và phân hóa những tình cảm thân thiết của ban đầu. Không tìm ra nguyên nhân sự phân hóa triền miên này. Nó như đốm lửa do một bàn tay bí mật nào thả vào đám cỏ khô và trong lúc bùng cháy còn thổi thêm gió chướng, nên không còn phương pháp nào cứu chữa được nữa. Thảm kịch này hình như vẫn có người luôn tung những trái hỏa mù để đánh lạc hướng, gây hoang mang mà có rất nhiều tổ chức đã phải chịu cảnh rầm rối nội bộ, lúng túng hệ thống điều hành. Những người cầm bút chân chính thì ngại nói lên sự thật phũ phàng để ngăn chặn, để sửa sai. Nên hầu hết đều im lặng, để cho một thiểu số có cơ hội dựng lên những bàng hiệu này, nhân danh nọ để thao túng.

Trở lại chuyện đi tham dự buổi họp đại hội đồng tại Paris, lần này đã ghi lại nhiều giai thoại rất vui. Khi nhận được thư mời và bản đồ chỉ dẫn, anh em ai cũng nói là có bản đồ chỉ đường thì cứ theo đó mà đi. Nhưng bản đồ chỉ đường mỗi nơi mỗi khác, nên khi đến thành phố rồi mà tìm đường đến nhà mới là vấn đề. Theo bản đồ chỉ dẫn thì chạy vòng Paris rồi rẽ hướng Bordeaux chạy khoảng 20 km thì rẽ vào vùng Villebon/ Yvette tìm đường Allée du Beausite chạy trên con đường này ngang qua hiệu thuốc Tây khoảng 10 mét rẽ trái là đến nhà. Chạy lòng vòng nơi thành phố ngoại ô này hơn cả tiếng đồng hồ. Cuối cùng đành phải điện thoại vào nhà kêu cứu.

Vừa đến ngoài sân đã nghe mùi vị thức ăn, khiến cơn đói cứ cồn cào thêm. Phu nhân của các Văn hữu địa phương vừa dọn thức ăn lên bàn, vừa chào hỏi rồi rút tạo nên một bầu không khí nhộn nhịp và vui tươi. Cảnh sinh hoạt rất đầm ấm và thân thiện.

Chiều hôm ấy, sau khi cơm nước xong chúng tôi gồm thầy Tuyên, anh Hồ Trường An, Anh Tuấn, Vũ Nam, Huy Giang và tôi được ban tổ chức phân phối đến tá túc tại tư gia của bố mẹ Văn hữu Bình Phương. Một gia đình đã sinh sống tại Paris rất lâu, nhưng qua sinh hoạt cũng như không khí gia đình vẫn còn chứa đầy hương vị rất Việt Nam. Trước khi về nhà, Văn hữu Bình Phương đã hướng dẫn chúng tôi chạy một vòng Paris và giới thiệu những nơi chốn lịch sử của thủ đô ánh sáng này.

Tối hôm ấy, chúng tôi được gia chủ mời ra vườn sau uống trà và thưởng trăng. Trong vườn trồng nhiều hoa hồng và cây cảnh. Trăng đêm ấy rất đẹp và sáng lung linh qua những khuôn mặt của hai thế hệ cùng chung cảnh ly hương. Trong bầu không khí mà ngoại cảnh lạ lẫm, nhưng tình cảm thì thân quen như đang sống nơi quê hương thân yêu có bà con xóm giềng, có bằng hữu thân thiết.

Chủ nhà trước đây là một cựu thuyền trưởng, đã từng trải mộng hải hồ. Nghe bác kể lại những chuyến hải hành mà nghe lòng lâng lâng thích thú, hồn chơi vơi như lúc con tàu bồng bềnh trên sóng nước, chìm nổi giữa ba đào hay dừng lại nơi chốn thơ mộng của các xứ sở xa lạ mà ngỡ tưởng như chiêm bao.

Tiếp theo là anh Hồ Trường An nói chuyện về "Văn chương miệt vườn" một đề tài ruột đã từng luận thuyết trong các tác phẩm của anh. Nhưng sao hôm ấy anh nói chuyện nghe hấp dẫn và thú vị hơn nhiều. Anh kể lại đầy đủ những tác giả tiêu biểu của miền sông nước Tiền và Hậu giang của miền Nam nước Việt. Tính đôn hậu và tình cảm hồn nhiên của con người được thiên nhiên ưu đãi, đã ban phát cho ruộng đồng phì nhiêu, sông ngòi chằng chịt, cung cấp cho người dân vừa lúa đầy, nhiều tôm cá.

Hôm ấy thầy Tuyên cũng kể lại những sinh hoạt báo chí tại miền Nam, với những tòa soạn, với những đồng nghiệp, với tình hình chính trị thăng trầm của thời cuộc bấy giờ, nghe lại mà thương cho một thời. Ngồi dưới bầu trời Paris mà kể chuyện Sài Gòn.

Ngày xưa tôi thường mơ ước có dịp nào đến Paris để thưởng lãm những kỳ quan thành phố ánh sáng của văn minh, mỗi khi đọc đến câu thơ như: *Ga Lyon đèn vàng*. Thật tình tôi muốn đến đó để ngắm nhìn cảnh thơ mộng ấy. Đến vườn Luxembourg để ngồi ngắm lá thu trải vàng trên lối người qua; đứng bên cạnh sông Seine để nhìn cảnh hoàng hôn chìm dần xuống dòng sông muôn đời vẫn lặng lẽ trôi đi như dòng người trên đường phố cũng đang trôi về muôn ngã đông vui; hay vào các quán ngồi nhâm nhi tách cà phê sóng sánh, để nhớ lại một thời xa xưa của Sài Gòn, của Huế để thương cho một chuỗi đời thật đẹp đã không còn.

Sáng hôm sau thức dậy, tôi sang phòng tắm để làm vệ sinh cá nhân. Cửa phòng mở và thầy Tuyên đang đứng trang điểm. Thấy tôi thầy nói mời vào. Tôi bước vào chào thầy, thầy đứng nhích qua một bên nhường chỗ và nói mời anh. Tôi cảm ơn và đến đứng cạnh thầy. Tôi hỏi đêm qua thầy ngủ được không? Thầy cười và nói rất tốt, tôi đi đâu cũng thấy bình thường như ở nhà, và

lại gặp dịp vui thấy tâm hồn phấn chấn, không lo lắng điều gì nên thoải mái hơn. Thầy dừng lại nhìn vào tấm kiếng, bỗng dung thầy đọc câu thơ: *Gương nhà Tân hai bóng soi chung*. Rồi thầy cười ha hả, giọng cười của thầy thật sảng khoái. Tôi nghe câu thơ quen quen, nhưng trong giây phút bất ngờ, cũng như trí nhớ có hạn, nên không nhớ nguồn gốc và tác giả bài thơ có câu trên. Tuy nhiên, lúc ấy tôi nảy ra một ý nghĩ hơi khôi hài để góp vui với thầy. Thưa thầy, theo con thì nên đọc là: "Gương nhà Trần" mới đúng, vì hiện tại chúng ta đang tá túc trong gia trang họ Trần, được một đêm hàn huyên tâm sự rất thú vị. Tuy ngắn ngủi nhưng có rất nhiều kỷ niệm đẹp. Đêm qua chúng ta bên nhau, những gì đã ghi dấu vẫn còn đó muôn đời. Cũng như nơi này sẽ mãi vẫn còn "... hai bóng soi chung" có phải không thưa thầy?

Chợt thầy quay sang vỗ vai tôi và nói: sáng tạo, sáng tạo, rồi thầy cười ha hả. Tiếng cười giòn tan trong buổi sớm mai như thủy tinh vỡ. Tôi rất thích giọng cười của thầy, như đem lại cho mình một sức sống đang vươn lên với bình minh, quên đi mệt nhọc của ngày qua. Nhìn ra sau vườn, lá gió reo vui như hòa chung tâm sự với những người đang mang thân phận ly hương, nhưng cũng có cơ hội để gặp gỡ và chia sẻ với nhau những buồn vui của cuộc đời.

Buổi sáng bác gái đã sửa soạn bữa điểm tâm rất thịnh soạn, còn chuẩn bị thêm cho anh em chúng tôi mỗi người một gói xôi mang theo đi đường. Dùng sáng xong chúng tôi từ giã ra xe để trở về Đức. Trước khi về anh Tuấn hướng dẫn chúng tôi đi dạo thêm một vòng Paris. Ra đến Khải Hoàn môn dừng xe và đi lòng vòng một hồi, đến khu sân rộng đứng nhìn qua bên kia tháp Eiffel sừng sững như đang thách thức với thời gian. Như biểu tượng của một quốc gia có nền văn hóa lừng lẫm đến tuyệt vời. Thầy đứng ngắm một hồi, chợt thầy gật đầu khen đẹp đẹp, rồi thầy nói thêm: Giá như đất nước Việt Nam chúng ta không có chiến tranh tàn phá, thì Sài Gòn cũng đẹp không thua gì Paris. Đôi mắt của thầy nhìn về xa xăm như tiếc nuối một điều gì đã mất, đã xa vắng nhưng trong lòng mãi còn nhớ đến. Tôi thầm nghĩ chắc chắn lúc này là giây phút sống trọn vẹn nhất với thân phận lưu vong, với lòng hoài niệm thăm thẳm của một tâm hồn đã sống và yêu mến quê hương hơn bao giờ hết. Người đã sống một thời mà miền Nam Việt Nam đã ảnh hưởng nền văn hóa Pháp. Bây giờ sống trên đất Pháp với những hình ảnh quen thuộc, làm sao không khỏi chạnh lòng khi nhắc đến Sài Gòn, nơi một thời đã từng gọi là "Hòn Ngọc Viễn Đông", nhưng bất đắc dĩ phải rời xa nên trong lòng còn hoài lưu luyến.

*

Bây giờ ngồi nhớ lại những gì đã qua, lòng tôi nghe bồi hồi xúc động và nuối tiếc như vừa bước ra khỏi một giấc mơ đẹp. Những tình cảm thân yêu, hình ảnh của Thầy thoáng qua như chớp chùng ẩn hiện, như kỷ niệm vẫn còn mãi đâu đây, vẫn long lanh như thắp sáng tương lai bằng tấm lòng bao dung độ lượng. Bằng sự chăm sóc và hướng đạo cho giới trẻ hải ngoại vẫn còn tinh thần cất cao tiếng hát:- *Xin dâng cho mẹ nụ cười. Xin dâng quê nhà cuộc đời...*

• Đan Hà

Việt Nam

thời khuyết sử xa xưa

• Phan Hưng Nhơn

Lời nói đầu: Ngay từ thời tiền sử, lịch sử Việt Nam đã bị bụi thời gian che phủ. Khó biết được vào thời khởi thủy xa xưa con người trên lãnh thổ Việt Nam đã được hình thành và phát triển như thế nào để trở thành người Việt Nam ngày nay.

Ngày nay qua những tiến bộ vượt bậc của các nền khảo cổ học, dân tộc, nhân chủng sinh lý học, dựa theo những kết quả nghiên cứu các di tích, di vật phát hiện được, thử tìm hiểu lịch trình tiến hóa của dân tộc Việt Nam từ thời khuyết sử xa xưa.

(Tiếp theo VG 169)

NGUỒN GỐC DÂN TỘC VIỆT NAM

Những thành tựu khoa học về khảo cổ, nhân loại học, ngôn ngữ học cùng dân tộc học đã chứng minh rằng và những thiên niên kỷ trước Tây lịch, trên một khu vực rộng lớn của miền Bắc Việt Nam đã có một lớp người gốc thuộc hợp chủng Mélanésien-Indonésien cư trú, lớp người này nói tiếng Môn-Khmer và thuộc văn hóa Nam Á. Nếu ngày nay chúng mình được người Việt Nam là hậu duệ của lớp người cư dân cổ ấy thì có thể khẳng định rằng tổ tiên của người Việt Nam đã từng sinh tồn trên dải đất của đồng bằng và trung du Bắc Việt từ xa xưa, đã từng dựng lên các nền văn hóa thời đại đá và thời đại đồng.

Những thời kỳ xa xưa cách đây hàng vạn năm đã để lại dấu vết những người cổ ở Kéo Lèng (Lạng Sơn) và Tân Lập (Yên Bái). Họ là những người cổ thuộc hậu kỳ đá cũ từng được các nhà khảo cổ nghiên cứu và sắp loại vào lớp Người Ngôn Ngoan Hóa Thạch (Homo Sapiens Fossilis).

Từ thời đại đá mới trở về sau di tích người cổ ở Bắc Phần Việt Nam khá phong phú. Nghiên cứu hàng trăm sọ cổ tìm thấy rải rác ở nhiều tỉnh thuộc miền núi và đồng bằng Bắc Phần Việt Nam, các nhà khảo cổ nhận thấy sự hiện diện ngày xưa tại đây của nhiều loại hình nhân chủng khác nhau rõ ràng về thể chất như Mélanésien Négrito, Mongoloid và Indonésien nhưng chỉ có giống Mélanésien và Indonésien là trọng yếu. Tất cả tuy cư trú ở những địa phương khác nhau nhưng cùng chung một

nguồn gốc là những người cổ khôn ngoan hóa thạch ở Lạng Sơn, Yên Bái.

Trong thời đại đá mới những người Mélanésien là chủ nhân nền văn hóa Hòa Bình và nền văn hóa Quỳnh Văn và một vài nơi như Đồng Thước, Làng Cườm thuộc nền văn hóa Bắc Sơn. Địa điểm cư trú của người Mélanésien vào sơ kỳ thời đại đá mới là vùng Hòa Bình và lân cận và vùng ven biển tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa. Vào thời này, các bộ tộc dân cư vùng giáp giới phía Nam gọi những người Mélanésien này là dân DOAN. Khi đồng bằng Bắc Phần được mực nước biển lùi thì một số bộ tộc dân DOAN này tiến lên hướng đồng bằng.

Đến cuối thời đại đá mới thì không còn thấy dấu vết nào của loại hình nhân chủng Mélanésien tại các vùng kể trên và chỉ còn thấy lác đác vài nơi ở vùng đồng bằng. Có thể họ đã bị đồng hóa với loại hình nhân chủng Indonésien cùng thời cũng đang từ vùng núi rừng tiến xuống đồng bằng Bắc Việt hoặc có thể một bộ phận đã di cư đi nơi khác vì lưu truyền từng cho biết người Mélanésien có tài đi biển thường hay lợi dụng gió mùa để tiến xa trên đại dương xuống phương Nam hoặc lên miền Bắc.

Những người thuộc loại hình nhân chủng Indonésien là chủ nhân chủ yếu của nền văn hóa Bắc Sơn. Địa bàn cư trú của họ là vùng rừng núi Việt Bắc. Vào thời này dân cư vùng giáp giới và phía Tây gọi họ là dân KEO. Vào thời đại đá mới dân KEO (Indonésien) tiến xuống vùng đồng bằng sông Hồng và sông Mã. Tại đây họ tiếp xúc với dân DOAN (Mélanésien) để cùng hợp chủng làm cư dân vùng này. (Tài liệu khảo cổ này từng được các ông Pierre Huard, A. Bigot và Graziani từng nghiên cứu nhiều về sọ người cổ ở Đông Dương, công nhận rằng người Việt Nam là thành quả của sự kết hợp của những giống người đã gặp gỡ nhau vào thời viễn cổ và theo sọ người thì người Việt Nam nguyên thủy thuộc loại hình nhân chủng Indonésien).

(Tài liệu khảo cổ này cũng phù hợp với sử liệu và truyền thuyết từng chủ trương rằng dân tộc Việt Nam xưa được hình thành do sự hợp chủng giữa dân miền Núi và miền Biển)

Từ hậu kỳ thời đại đá mới số người di cư xuống đồng bằng càng nhiều. Số dân ở đồng bằng mới phát triển nhanh, công cuộc khai phá mới thật sự bắt đầu.

Từ đây các liên minh các bộ tộc khác nhau đã phát sinh ra một loại hình nhân chủng mới: Loại NAM Á. Chính hai loại hình nhân chủng Indonésien và Nam Á sẽ đóng vai trò quan trọng trong sự cấu thành thành phần nhân chủng của cư dân bộ tộc mà người đời sau gọi là người Tiên Việt hay người Việt Cổ.

Nên nhớ rằng ngay từ khoảng đầu thiên niên kỷ thứ hai trước Tây lịch, gần hầu hết lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam vào thời này đã có nhiều bộ tộc có quan hệ gần xa với nhau sinh sống. Những người này đã sáng tạo nên những nền văn hóa rực rỡ ở khắp các miền. Giữa những nhóm người này, mối quan hệ giao lưu trao đổi hòa hợp không ngừng được tăng cường hình thành những tập đoàn người đông đúc hơn với sự thống nhất văn hóa trong từng khu vực lớn hơn: Lưu vực sông Hồng và sông Mã.

Từ nửa đầu thiên niên kỷ thứ 2 trước Tây lịch, tại lãnh thổ tỉnh Vĩnh Phú, Hà Tây, Hà Nội và một phần tỉnh Hà Bắc, những thị tộc gần gũi với nhau về nguồn gốc, ngôn ngữ do xu thế thống nhất văn hóa đẩy mạnh đã

hợp lại với nhau thành bộ tộc mà người đời sau gọi là Bộ VẠN LANG do thị tộc HỒNG BÀNG lãnh đạo (Theo sử liệu).

Do những biến đổi vừa nói trên vai trò của người đàn ông trong gia đình dần dần trở nên quan trọng và cần thiết bởi các hoạt động kinh tế, trồng trọt, chăn nuôi, thủ công, phòng thủ... đòi hỏi nhiều công sức. Vì vậy ở Bộ VẠN LANG chế độ phụ hệ được xác lập lần lần thay thế chế độ mẫu hệ tồn tại từ xa xưa. Con cái được tính theo huyết thống người cha thay vì theo dòng mẹ. Đứng đầu các thị tộc và bộ tộc bắt đầu là những người lớn tuổi, mạnh khỏe, nhiều kinh nghiệm.

Cư dân của Bộ VẠN LANG chủ nhân nền văn hóa Phùng Nguyên đã biết đến hợp kim đồng thau và thiếc. Đến thời văn hóa Đông Sơn cư dân Bộ VẠN LANG và một vài bộ lân cận đã chế tạo được nhiều hiện vật đồng rất phong phú cần dùng trong sinh hoạt hàng ngày cùng nhiều khí giới độc đáo. Việc chế tạo đồ gốm cũng được cải tiến nhiều nhờ nhiệt độ nung được nâng cao hơn trước. Mọi ngành nghề đều phát triển rất nhiều, đặc biệt là kỹ thuật luyện kim, từ quặng đồng kết hợp với tỷ lệ thiếc chì thích hợp để thành đồng thau. Người tiền Việt, cư dân Bộ Văn Lang, biết thêm kỹ thuật rèn để chế tạo các hiện vật đồng thau. Nhờ có thêm công cụ bằng đồng thau, cư dân Bộ Văn Lang phát triển thêm nghề săn bắt và đánh cá.

Đồng thau cũng được dùng vào nhiều việc sản xuất nông nghiệp. Các thợ đúc đồng đã đúc được nhiều trống đồng, thạp đồng để dùng trong các cuộc tế lễ hội làng, ma chay, chiến trận.

Vào thiên niên kỷ 1 trước Tây lịch, Bắc Phần Việt Nam bước vào thời kỳ phát triển rực rỡ với văn hóa Đông Sơn. Ngày nay, việc phát hiện các di tích văn hóa Đông Sơn bên bờ sông Mã ở Thanh Hóa đã giúp cho các nhà khảo cổ có được bằng chứng cụ thể rằng quá trình từ văn hóa Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun đến Đông Sơn là một quá trình phát triển liên tục.

Người Tiền Việt, dân cư Bộ Văn Lang chuyên làm ruộng lúa nước. Sách *Hoài Nam Tử* của Thiên Nguyên Đạo (Trung Hoa) từng ghi: „Ở Miền Nam cử Nghi, người ta làm việc trên cạn rất ít, nhưng làm việc dưới nước thì nhiều, nên dân vẽ mình cho giống lân trùng”. Tục xăm mình để xuống nước khỏi bị giao long sát hại phát sinh từ thời này.

Nhưng cùng thời với sự phát triển kỹ thuật đồng thau nâng cao và điều luyện mọi ngành nghề làm đời sống dân cư Bộ Văn Lang ngày càng phong phú. Từ thời này dân cư Bộ Văn Lang đã từ bỏ xã hội nguyên thủy bước sang xã hội văn minh. Thêm vào đó sự phồn thịnh ở những vùng có kinh tế cao của Bộ Văn Lang cũng là đầu mối cho những cuộc chiến tranh cướp bóc thường tiến hành theo mùa trong những vụ thu hoạch lúa cũng đòi hỏi một sự ổn định cần thiết. Tất cả các bộ lạc cần có một Nhà Nước để quản trị mọi sinh hoạt.

Khoảng thế kỷ thứ 7 trước Tây lịch, người Bộ Tộc Trưởng của Bộ Văn Lang đã được các bộ lạc khác qui phục và suy tôn làm lãnh tụ tối cao KHUNG của các bộ liên hiệp mới có tên là NƯỚC VẠN LANG (Theo Đại Việt sử lược có ghi: „Đến đời Trang Vương nhà Chu (năm 696-682 trước Tây lịch) ở bộ Gia Ninh có người lạ dùng ảo thuật áp được các bộ lạc, tự xưng là Hùng Vương, đóng đô ở Văn Lang, hiệu nước là: Văn Lang).

Như thế, từ những nhóm người có quan hệ gần xa với nhau, sống trong những khu vực riêng, tiến lên

thành một quốc gia thống nhất vào thời vua Hùng, mối quan hệ đồng hóa hòa hợp bao trùm lên tất cả, song trong một giai đoạn nào đó, ở vùng nào đó, những cuộc chiến tranh bộ lạc có thể không tránh khỏi. Chắc hẳn con đường lớn trong quá trình hình thành lãnh thổ nước Văn Lang từ trung tâm sông Mã sông Hồng đã vươn tới Hoàng Sơn ở phía Nam, cho đến miền Nam tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây của Trung Hoa ở phía Bắc và từ biển Đông cho tới biên giới Việt – Lào ngày nay.

Nói tóm lại dân Bộ VẠN LANG nhờ có trình độ phát triển văn hóa và kinh tế cao (làm ruộng nước, định cư, sớm đạt đến trình độ kim loại...) hưng khởi lên và thu hút tất cả những bộ lạc sống ở miền đất vừa miêu tả trên để hợp lại thành NƯỚC VẠN LANG.

Như thế diện tích nước Văn Lang theo khảo cổ học phù hợp với cương vực 15 bộ theo sử liệu. Tài liệu này cũng chứng minh rằng cương vực nước Văn Lang xưa không thể đến Động Đình Hồ được, vì nếu quả thật như thế thì nước Văn Lang sẽ có một diện tích 1.731.000 Km², trong khi nước Việt Nam ngày nay từ biên giới Trung Hoa đến tận mũi Cà Mau chỉ có một diện tích 329.550 Km². Thử hỏi về khả năng của giới lãnh đạo Văn Lang thời đó có đủ chăng khả năng và phương tiện để quản lý một lãnh thổ lớn hơn diện tích nước Việt Nam ngày nay đến 5 lần, với núi rừng mênh mông, giao thông hiểm trở, cách thủ đô Phong Châu hàng ngàn cây số?

Sử Trung Hoa cũng cho biết cùng thời với nước Văn Lang thì giữa nước Văn Lang và hồ Động Đình còn có nước Kiện Vi, Dạ Lang, Điền Việt, Âu Việt...

Như vậy, những tài liệu khảo cổ học đã chứng minh rằng dân Việt Nam ngày nay là hậu duệ của lớp cư dân cổ đã từng sinh sống trên dải đất đồng bằng và trung du Bắc Phần Việt Nam từ thuở xa xưa, đã từng dựng nên các nền văn hóa thời đại đá và thời đại đồng. Cùng với sự thống nhất về phong cách văn hóa, vật chất có thể tìm thấy sự thống nhất, sự liên tục về ngôn ngữ và nhân chủng của dân tộc.

Nhiều nhà ngôn ngữ học quốc tế đều xác nhận rằng vùng lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt Nam, ngày xưa là nơi cư trú đông đúc nhất của những cư dân nói tiếng Môn-Khmer và tiếng Việt Nam ngày nay đã được họ sắp vào gia đình ngữ hệ Môn-Khmer loại Nam Á.

Từ năm 1852, nhà ngôn ngữ học Loran trong sách *Ethnology of the Indopacific Island* cho rằng tiếng Việt Nam cùng họ hàng với tiếng Môn-Khmer. Cũng vào năm 1852, J.F.S. Forbes trong sách *Comparative of the languages of Furter India* cũng đã nêu lên sự đồng nhất giữa ngôn ngữ Việt Nam và Môn-Khmer.

Năm 1853, trong *Bulletin de la Société de linguistique de Paris*, nhà ngôn ngữ học A.G. Haudricourt đã mạnh mẽ chứng minh những mối liên hệ giữa tiếng Việt Nam và ngữ tộc Môn-Khmer Nam Á.

Trong tác phẩm *Ngôn ngữ các dân tộc thế giới* nhà ngôn ngữ học J. Przyluski đã xếp tiếng Việt Nam vào dòng họ các ngôn ngữ thuộc ngữ tộc Nam Á.

Từ đó có thể thừa nhận về mặt ngôn ngữ người Việt Nam ngày xưa từng có mối liên quan mật thiết với các cư dân cổ thuộc ngôn ngữ Môn-Khmer từng cư trú lâu đời ở Bắc Phần Việt Nam trong thời cổ.

Về phần Nhân chủng Sinh lý học nhiều nhà nghiên cứu quốc tế như Pierre Huarad, A. Bigot hay Graziani

từng nghiên cứu nhiều về số người cổ ở Đông Dương đều công nhận rằng người Việt Nam ngày nay là thành quả của sự kết hợp của những giống người đã gặp gỡ nhau ở Bắc Việt vào thời viễn cổ và theo số người thì người Việt Nam nguyên thủy thuộc loại hình nhân chủng Indonésien-cổ. Về tập đoàn huyết hệ thì người Việt Nam thuộc tập đoàn huyết hệ Nam Á.

Ngành dân tộc học cũng xác nhận nhân dân Việt Nam gần tới ngày nay vẫn còn giữ được những cổ tục của các dân tộc Nam Á, như tục nhuộm răng đen, tục ăn trầu cau, tục xăm mình, lối ăn uống hay xây dựng nhà cửa.

Những truyền thuyết dân gian thời tiền sử cũng đều nhắc đến địa bàn hoạt động của một tộc người được hình thành chủ yếu quanh vùng Tây Tây Bắc đồng bằng Bắc Phần và Đông Bắc Trung Phần Việt Nam ngày nay. Truyền thuyết dân gian càng đáng tin cậy khi ngày nay chính tại những vùng này ngành khảo cổ đã phát hiện được rất nhiều di tích chứng tỏ sự hiện hữu của tiền nhân của người Việt Nam.

Những tên núi, tên đất, tên sông được nêu lên trong các truyền thuyết như núi Tản, Sóc Sơn, Trâu Sơn Hy Cương, làng Phù Đổng, Chử Xá, Đầm Nhật Dạ, đất Nga Sơn là những địa danh hiện ở Bắc Phần Việt Nam. Truyền thuyết không hề nhắc đến một địa danh nào ở Trung Hoa.

Ngày nay nhiều nhà nghiên cứu sử học đã có dịp đến những vùng được ghi là đất tổ đầu có nhận định rằng các khu vực như huyện Lâm Thao, Việt Trì, Cẩm Khê, Thanh Thủy (thuộc Phú Thọ cũ), Bất Bạ, Thạch Thất (Sơn Tây cũ), Vinh Yên, Phúc Yên, vùng giữa sông Đà, sông Hồng, xung quanh núi Ba Vì cũng như khu vực kéo dài từ đèo Tam Đảo xuống Phả Lại qua lưu vực tả ngạn sông Hồng, vòng sông Đuống ở phía Nam giáp sông Thương ở phía Bắc là những khu vực có thể được xem như là nôi gốc của dân tộc Việt Nam. Ở đây các truyền thuyết, thần phả, cổ tích và văn hóa dân gian rất ăn khớp với những nhận định của khảo cổ học, dân tộc học và ngôn ngữ học.

Nói tóm lại, từ hàng vạn năm trước đây con Người Khôn Ngoan (Homo Sapiens) đã sinh sống ở miền Bắc Việt Nam. Một bộ phận con cháu của họ đến sơ kỳ thời đại đá mới đã sáng tạo nên nền văn hóa Bắc Sơn rực rỡ ở vùng núi Bắc Phần Việt Nam và đồng bằng Thanh Hóa. Con cháu những chủ nhân nền văn hóa Bắc Sơn tiếp tục chiếm lĩnh vùng này, tiếp tục sáng tạo nên các nền văn hóa Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun, Đông Sơn. Những di tích phát hiện của văn hóa Đông Sơn từng chứng minh rằng quá trình từ văn hóa Bắc Sơn đến văn hóa Đông Sơn là một Quá Trình phát triển Liên Tục, bằng chứng của sự nối tiếp kế thừa. Tiếp tục sinh sống như vậy họ đã dần dần tiến hóa thành người KEO tổ tiên của người Việt Nam ngày nay.

Tài liệu Tham Khảo

- *Đại Việt Sử Lược – Thu sơn các tòng thư*
- *Đại Việt Sử Ký Toàn Thư – Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê.*
- *Việt Sử Tiêu Án – Ngô Thi Sĩ*
- *Báo Cáo của Viện Ngôn Ngữ Học – H.R. Van Heeberen (Hòa Lan).*

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi thành kính báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, các bạn hữu xa gần, Chị của chúng tôi là:

Cô LA THỊ SINH

Pháp danh: Liễu Đạo

Sinh ngày 17.01.1948

Từ trần ngày 18.03.2009 tại Việt Nam

Lễ Hỏa Táng lúc 18 giờ tại Nghĩa trang

Mỹ Khánh, Cần Thơ, Việt Nam

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Quý Thầy ở chùa Quảng Đức, chùa Cây Bàng.
- Quý Ni Sư ở chùa Bửu Liên, Tịnh xá Ngọc Liên.
- Quý Ban Giám Hiệu & Giáo viên các trường: Châu Văn Liêm, Bùi Hữu Nghĩa, Phan Ngọc Hiển.
- Hội Cựu Học Sinh Trường Cái Tắc, Phan Thanh Giản, Đoàn Thị Điểm - Cần Thơ (trước 1975).
- Quý bạn hữu ở các nước Úc, Mỹ, Canada, Pháp, Đức đã Email, Telephon, Telegraphe, Fax, cũng như trực tiếp giúp đỡ và viếng tang, tiễn đưa Chị chúng tôi là Cô LA THỊ SINH, nguyên là Giáo viên trường Châu Văn Liêm, Cần Thơ, về nơi an nghỉ cuối cùng lúc 17 giờ ngày 19.03.2009.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ thất, kính mong quý Thầy, quý Ni Sư và quý vị niệm tình lượng thứ cho.

Tang gia đồng cảm tạ:

- Các em: Lợi, Thạnh, Dung.

- *Tập San Hội Ngôn Ngữ Học (1953, quyển I)*
- *Chỉ Số Số Người ở Đông Dương – G. Olivier (Pháp)*
- *Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục - Sử quán triều Nguyễn.*
- *Sơ Yếu Khảo Cổ Học Nguyên Thủy Việt Nam – Hà Văn Tấn.*
- *Thời đại đồng thau ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ - V. Goloubew (Pháp)*
- *Nghiên Cứu Địa Chất Học Tiền Sử - E. Saurin (Pháp)*
- *Vị Trí Tiếng Việt Trong Các Ngôn Ngữ Nam Á – A.G. Haudricourt (Pháp).*
- *Nghiên Cứu Khảo Cổ ở Đông Dương – O. Jansen.*
- *Những Người Cổ ở Việt Nam - Nguyễn Lân Cường.*
- *Tập San Trường Viễn Đông Bác Cổ (Paris)*
- *Bắc Kỳ Cổ Đại – Ch. Madrolle (Tập san trường Viễn Đông Bác Cổ).*
- *Vương Quốc Văn Lang – Maspero*
- *Về Yếu Tố Indonésien Trong Thành Phần Nhân Chủng Các Dân Tộc ở Đông Nam Á - Nguyễn Đình Khoa.*
- *Sơ Yếu Lịch Sử Văn Hóa Nguyên Thủy – Cosven.*
- *Sử Học Bí Khảo - Đặng Xuân Bản.*
- *Chỉ Số Số Người Đông Dương – G. Olivier (Pháp)*
- *Từ Tiền Sử Đến Lịch Sử - Gordon Children.-*



Chứng „Chuột rút“ cơ bắp chân (Vọp bẻ)

• Quỳnh Hoa

Tại sao bị chứng chuột rút cơ bắp chân và có thể làm gì để giúp đỡ trong trường hợp này ?

Chứng chuột rút cơ bắp thường gặp phải đặc biệt trong những tháng mùa hè, chứng „vọp bẻ“ chợt đến bất ngờ như là mũi dao đâm vào bắp chân làm cho người ta có cảm giác đau căng chân và cơ bắp thịt trở nên cứng rắn như đá, căng chân hầu như không còn cử động di động dễ dàng nữa, tiêu biểu của chứng chuột rút cơ bắp thịt là đau nhức cơ rút cơ bắp phần lớn gặp phải trong giấc ngủ, một số trường hợp khác cũng xảy ra ban ngày ví dụ trong lúc luyện tập thể thao, gặp nhiều hơn hết là trong ngành nghề đá banh (bóng đá).

Nguyên nhân chính của chứng chuột rút cơ bắp chân là sự rối loạn cân bằng giữa chất lỏng (chất dịch, nước) và khoáng chất trong cơ thể. Ở những người đổ mồ hôi nhiều, hoặc trong trường hợp bị nôn (ói mửa), tiêu chảy có thể bị mất không những chất nước hay chất dịch mà còn mất nhiều khoáng chất như Kalium, Magnesium, đó là những chất quan trọng đối với cơ bắp thịt để có sự hài hòa cân bằng giữa căng thẳng và thư giãn. Biểu hiện sự thiếu chất khoáng nêu trên là đột nhiên một nhóm cơ bắp thịt không còn có thể nới lỏng giãn một cách tự do mà là hiện tượng cơ cơ hay là bị „chuột rút“ (vọp bẻ).

Trong trường hợp bệnh tiểu đường khi thiếu điều trị hay điều trị không đúng cũng có thể tăng nguy cơ chứng cơ cơ hay chuột rút. Khi lượng đường trong máu tương đối cao (khoảng 160 đến 180mg/dl hay 8,9 đến 10,1 mmol/l) thậm chí phân tách một phần cùng với nước tiểu, cũng như sự mất bớt lượng đường có thể sẽ cũng mất chất nước và khoáng chất.

Khi sự cung và cầu không cân đối, khi chúng ta tiếp nhận quá ít khoáng chất mà đồng thời tiêu thụ nhiều ví dụ như stress căng thẳng thần kinh kéo dài, công việc làm cực nhọc vất vả và căng thẳng cơ bắp thịt, cũng như đổ nhiều mồ hôi do nắng hay tắm hơi... đều có thể làm cho „kho tàng“ dự trữ Magnesium trong cơ thể mau chóng bị trống rỗng hết sạch nhanh chóng và cơ bắp khi đó không còn được cung cấp đầy đủ khoáng chất. Cũng như đối với những người bị tiểu đường phải nhịn ăn hay kiêng ăn một cách không hài hòa không thích hợp trong thời gian dài để giảm cân trọng lượng dư thừa có thể làm cho sự thất thoát khoáng chất ra khỏi cơ thể và sự thiếu hụt khoáng

chất biểu hiện bằng chứng chuột rút (vọp bẻ) bắp chân.

Để giải quyết chứng chuột rút bắp chân một cách nhất thời có thể dùng sản phẩm Magnesium của các nhà thuốc tây. Nhưng cũng cần lưu ý đối với những người bệnh tiểu đường, người bị cao huyết áp, bệnh tim thận cần phải dùng thuốc lợi tiểu để điều trị trước hết nên có sự đồng ý của bác sĩ.

Phải làm gì để giải quyết cấp bách chứng vọp bẻ, chuột rút bắp chân. Những khả năng nào để ngăn chặn?

Những phương pháp đầu tiên có thể giúp được bạn khi bị chuột rút, vọp bẻ:

- Kéo giãn trong tư thế ngồi: Ngồi thẳng người, hai bàn tay chống đỡ tựa vào mặt đất, co kéo bàn chân của chân bị vọp bẻ càng về phía thân thể càng nhiều càng tốt cho đến khi hết co rút.

- Kéo giãn trong tư thế đứng: Đứng thẳng lưng, 2 bàn tay đặt vào tường để chống đỡ, hai bàn chân áp vào mặt đất, chân bị chuột rút (co cơ) đặt lùi về phía sau một bước và duỗi thẳng cho đến khi cơ bắp thư giãn.

Để ngăn ngừa chứng chuột rút (vọp bẻ) bắp chân:

Cơ bắp chân cần được vận động mạnh thường xuyên. Ngoài ra vào buổi chiều luôn ngồi ở tư thế để kéo căng các cơ bắp chân cho sự lưu thông máu được tốt hơn. Cũng nên ứng dụng các phương pháp làm ấm hoặc làm lạnh, xoa bóp và thể dục để duỗi giãn cơ bắp chân. Bạn cũng có thể dùng phương pháp đặt chân khoảng cách 2 đến 3 bước dài trước một bức tường, bàn chân giữ nguyên trên mặt đất. Đặt tay lên tường, phía trước, uốn cong bẻ gập đầu gối trong 10 giây, sau đó duỗi thẳng chân. Kế đến bắt đầu làm như vậy với chân bên kia. Luyện tập mỗi bên động tác đó lặp lại 5 đến 10 lần. Đặc biệt cần xác định cách luyện tập nào thật sự thích hợp hữu ích.

Trong trường hợp đang bị chứng chuột rút bắp chân:

Bạn có thể dấm bóp nhẹ hay lay động cơ bắp thịt và sau đó kéo căng giãn ra, để yên, giữ ấm. Hoặc dùng tay nắm phần đầu bàn chân (nơi các ngón chân) kéo càng nhiều càng tốt về phía chân. Bạn cũng có thể đi lại đây đó và giữ nguyên bàn chân lúc nào cũng tiếp xúc với mặt đất và xoa bóp cơ bắp thịt.

Cảm giác khó chịu của cơ bắp thịt sau khi bị chuột rút (vọp bẻ), có thể được xoa dịu bằng kem hay pommade giúp lưu thông máu, hay tắm dưới vòi nước hoa sen (dusche) để thư giãn.

Trong trường hợp bị chứng chuột rút bắp chân thường xuyên và kéo dài lâu hay không tự hết được thì cần đến bác sĩ, đó có phải là do những nguyên nhân khác ví dụ như soi cơ bắp thịt bị đứt, thần kinh bị kích thích qua sự sa dây chằng hay do chứng huyết khối (cục máu đông). Đôi khi cũng có thể động mạch bị thu hẹp trong chân hay bệnh tiểu đường gây đau nhức do tổn thương thần kinh.- •



in Phật sự

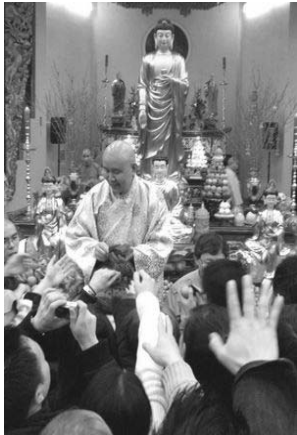
• Nhựt Trọng phụ trách

• Tết Nguyên Đán Kỷ Sửu tại chùa Viên Giác, Hannover:

Năm nào cũng vậy, tôi về chùa Viên Giác từ sáng sớm ngày 30 Tết, tôi muốn hòa mình trong cảnh chùa trang nghiêm thanh vắng và lắng nghe tiếng thời gian đi chậm chậm trong giờ phút tiễn cựu nghinh tân.

Khi hoàng hôn buông dần xuống, Phật Tử và khách thập phương đã lần lượt vân tập về chùa càng lúc càng đông. Những người con của mẹ Việt Nam tha thiết với truyền thống dân tộc đã tham dự thời khóa Sám Hối tất niên vào lúc 20 giờ để gội rửa thân tâm cho thanh tịnh để đón mừng một mùa Xuân mới.

22 giờ, chương trình Văn nghệ do Gia Đình Phật Tử (GDPT) Tâm Minh và Chi Hội Phật Tử VNTN Hannover đảm trách. Khách già không đông lắm so với những năm trước đây, khi đêm trừ tịch rơi vào ngày thứ sáu hoặc thứ bảy. Hơn nữa, năm nay người Việt tha hương đón Tết trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp khó khăn. Tuy nhiên, hội trường cũng không còn một chỗ trống.



Nghi thức chào Quốc Kỳ, Phật Giáo kỳ và phút mặc niệm thật trang nghiêm đã mở đầu đêm hội diễn. Tiếp theo là màn múa lân được khán giả tán thưởng bằng những tràng pháo tay nồng nhiệt. Đặc biệt, màn biểu diễn của Chú lân 6 tuổi với điệu bộ thơ ngây thật dễ thương. Tết năm nay, đội lân GDPT Tâm Minh đã biểu diễn vô cùng ngoạn mục, nói lên sự luyện tập rất công phu. Những tràng pháo tay

tán thưởng liên tục và... hồng bao lì xì cũng hậu hĩ.

Những tiết mục "cây nhà lá vườn": ca, vũ, nhạc, kịch, những bài hát chúc Xuân, những màn trình diễn thời trang trẻ cũng như phần Xổ Số Tombola đã đem đến cho mọi người một niềm hoan hỷ tất niên.

Giao thừa đã đến, HT Phương Trọng quang lâm chánh điện trong khi 3 hồi chuông trống Bát Nhã vang lên. Giờ phút thiêng liêng, HT đã trang trọng khai chuông mõ, lễ Phật đầu năm rồi ban đạo từ chúc mừng năm mới. Tiếp theo, HT đã đọc Thông Điệp Xuân Kỷ Sửu của Viện Tăng Thống GHPGVNTN gửi toàn thể Tăng, Ni và Phật Tử trong cũng như ngoài nước. ĐĐ Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì chùa Viên Giác đã đọc bản dịch sang tiếng Đức. Sau đó, đệ tử xuất gia đã chúc thọ Sư phụ.

HT Phương Trọng và Chư Tôn Đức đã lì xì, phát lộc đầu năm đến 2 giờ sáng. Mừng 1 và mừng 2 Tết năm

nay rơi vào ngày làm việc nên khách du Xuân về chùa lễ Phật cũng ít hơn mọi năm, nhưng quang cảnh Tết vẫn đầm ấm nơi Tổ Đình Viên Giác. Ngày mùng 3 Tết, từ 6 giờ sáng đến 17 giờ chiều, HT Phương Trọng và Chư Tôn Đức đã cùng với gần 100 Phật Tử trì tụng trọn bộ Kinh Pháp Hoa để hồi hướng công đức và nguyện cầu cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc.

Từ mùng 4 Tết đến ngày 13, mỗi tối từ lúc 20 giờ tại chùa đều có trì tụng Kinh Dược Sư và đốt 1080 ngọn nến để cầu an cho tự thân của mỗi người. Ngày Rằm tháng Giêng, tại chùa có cử hành Lễ Thượng Ngươn với thời khóa trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, cầu an nhân dịp lễ Thượng Ngươn, lễ cúng tổ và hương linh ký tự, thí thực cô hồn...

• Lễ Phật cầu an mừng năm mới Kỷ Sửu tại Chi Hội PTVNTN Karlsruhe & VPC:

Ngày 16 và 17.01.2009, Chi Hội PTVNTN Karlsruhe đã tổ chức lễ Phật cầu an mừng năm mới Kỷ Sửu tại NCO Club, dưới sự chủ trì của Sư cô Thích Nữ Như Quang, Phó Trụ trì chùa Phổ Hiền, Strassbourg, Pháp Quốc. Chương trình được bắt đầu từ lúc 20 giờ ngày thứ sáu, 16.01.09 với thời khóa khai kinh Dược Sư.

Buổi sáng ngày thứ bảy, trì tụng tiếp phần 2 & 3 Kinh Dược sư và Pháp đàm. Có khoảng 40 Phật Tử tham dự.

Buổi chiều, Sư Cô phát lộc mừng năm mới và khai mạc Hội Xuân Kỷ Sửu. Đội lân đến từ Stuttgart đã trình diễn rất ngoạn mục. Tiếp theo là lời chúc Tết của ĐH Thiện Mỹ và đạo từ của Sư Cô Như Quang. Các tiết mục như: Thi trang phục thiếu nhi, thi vẽ và một chương trình Karaoke thật tươi vui.

Như thường lệ, Chi Hội cũng có phát hành thức ăn chay và nhiều loại bánh rất ngon. Trên 200 người lớn, kể cả một số người Đức và khoảng 100 trẻ em đã tham dự chương trình vui Xuân; đặc biệt, có 5-6 Đạo hữu đến từ Künzelsau. .

Đêm Văn nghệ hoàn mãn lúc 22 giờ 30, lưu lại những hình ảnh, kỷ niệm thân thương.

(Theo tin của ĐH Thiện Mỹ)

• Hội Xuân Kỷ Sửu tại CH PTVNTN Reutlingen & VPC:

Thứ bảy 31.01.2009, nhằm ngày mùng 6 Tết, Niệm Phật Đường Tam Bảo và Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC đã tổ chức thành công Hội Xuân Kỷ Sửu tại Hội trường nhà thờ Saint Andreas, Nürnbergerstr. 186, Orschel Hagen, Reutlingen.

Đúng 10 giờ 30 phút, Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì NPĐ Tam Bảo đã chủ trì buổi lễ Phật cầu an và cầu siêu đầu năm mới với sự hiện diện của khoảng 120 Phật Tử và quý đồng hương. Bên cạnh, có sự trợ lực của Sư Cô Hạnh Trang và hai ĐH Đồng Bi, Thiện Đăng, phụ trách chuông mõ. Tiếp theo Bác Thiện Hậu đã dâng lễ cúng sao giải hạn cho các tín chủ hiện diện, trước bàn thờ Đức Phật Dược Sư.

Ni Sư Thích Nữ Như Viên đã ban đạo từ, chúc Tết Phật Tử và đồng hương. Tiếp theo là lời chúc của ông Hội Trưởng Hội Người VN Tỵ Nạn tại Reutlingen. Sau đó, Bác Chi Hội Trưởng đã trân trọng đọc thư chúc Tết của HT Phương Trọng chùa Viên Giác. Sau khi kiểm điểm tổng quát tình hình thế giới, HT phân tích: "...Năm nay, toàn cầu đang phải đối đầu với nhiều thử thách như: kinh tế thoái hóa, môi sinh ô nhiễm, chiến tranh lạnh

đang âm ỉ khắp nơi trên trái đất này. Phải ý thức rằng, chúng ta đang sống trong một hoàn cảnh như vậy!

Về tình hình Giáo Hội trong nước và ở hải ngoại, HT nhấn mạnh "Giáo Hội PGVNTN ở quê nhà vẫn còn bị chính quyền Cộng Sản đàn áp, ở hải ngoại thì bị chụp mũ, vu cáo lẫn nhau khiến cho lòng tin của người con Phật bị ảnh hưởng cũng không ít". Sau cùng, HT bày tỏ tâm huyết cùng Phật Tử: "Chúng tôi mong rằng quý Phật Tử tại các địa phương cũng như trên toàn nước Đức hãy đoàn kết nhiều hơn, nỗ lực, dụng công tu học nhiều hơn nữa, để những chương duyên đó sớm tự giải thể, giống như ánh sáng đến thì bóng tối phải tiêu đi".

Bác Chi Hội Trưởng đã kêu gọi Phật Tử nên thấm nhuần những lời chỉ dạy của HT và nhắc đến trọng tâm Phật sự trong năm Kỷ Sửu 2009 của Chi Hội là cố gắng tìm địa điểm xây dựng chùa Tam Bảo, phát tâm dựng mảnh cúng dường tịnh tài để chúng ta sớm có một ngôi Già Lam mới.

Tiếp theo, Ni Sư và Ông Hội Trưởng đã phát lộc lì xì cho tất cả bà con. Sau đó là tiệc mừng Xuân do hai gia đình ĐH Dương Tường và Lâm Kiến Huệ khoản đãi. Bác Thiện Hậu ủng hộ món ăn không thể thiếu trong ngày Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam là bánh tét.

Trong không khí đậm tình đồng đạo, đồng hương, Bác Thiện Hậu đã mở màn xổ số Tombola với những giải thưởng rất giá trị; riêng giải nhất là của Bà Dương Tường và giải 5, 6 là của Bác Thiện Hậu ủng hộ. Số tiền bán vé số Tombola thu được 285,50€.

Tết năm nay, Chi Hội PTVNTN Reutlingen đã phát hành toàn thức ăn chay do các nhà hảo tâm cúng dường. Tổng số tiền bán được là 532,50€.

Sau cùng là chương trình Văn nghệ Karaoke kéo dài đến 22 giờ.

Ngày Hội Xuân đã hoàn mãn trong bầu không khí thật tươi vui, đầm ấm nghĩa đạo, tình đời.

(Bác Thiện Hậu tường thuật)

• Lễ Phật cầu an mừng Xuân mới Kỷ Sửu tại NPĐ Viên Âm và CHPTVNTN Nürnberg:

Cùng ngày mừng 6 Tết Kỷ Sửu, Chi Hội PTVNTN 3 Vùng Nürnberg, Fürth, Erlangen đã tổ chức lễ Phật cầu an, mừng năm mới, dưới sự chứng minh của HT Phương Trưởng chùa Viên Giác. Tháp tùng, còn có ĐĐ Giác Trí, Sư chú Đồng Trụ và ĐH Thị Chơn, Hội Trưởng Hội PTVNTN tại Đức Quốc.

Lễ Phật và đêm Văn nghệ được diễn tiến từ lúc 11 giờ sáng đến 01 giờ đêm tại Quibler Jugend Zentrum, Nürnberg. Buổi sáng, có khoảng 200 người và buổi tối có khoảng 500 người tham dự.

HT Phương Trưởng đã ban đạo từ đến Phật Tử và quý đồng hương. Trong thời gian gần đây, có những tin đồn bất lợi cho chùa Viên Âm và Chi Hội 3 Vùng. Nhân dịp này, cũng có nêu lên để bàn thảo, quan tâm đến những Phật sự còn vướng mắc tại địa phương cũng như các đề nghị xây dựng.

Lễ Phật cầu an và đêm Văn nghệ mừng năm mới của Chi Hội Nürnberg, Fürth, Erlangen đã thành công viên mãn ngoài dự tính của Ban Tổ Chức và đem lại niềm an lạc cho mọi người.

(Theo tin của ĐH Nguyễn Hưng)

• Lễ Phật cầu an, mừng Xuân mới Kỷ Sửu tại CH PTVNTN Mannheim & VPC:

Ngày Chủ Nhật, mừng 7 Tết, Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC đã tổ chức lễ Phật cầu an và liên hoan mừng năm mới Kỷ Sửu.

HT Phương Trưởng đã đến chủ trì và chứng minh.



Tháp tùng, còn có Sư Chú Thông Trì và ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Hội Trưởng Hội Phật Tử VNTN tại Đức Quốc.

Sau nghi thức cung nghinh HT quan lâm chánh điện và cử hành lễ Phật cầu an thật trang nghiêm, thay mặt Chi Hội, ĐH Nhật Trọng đã cung kính chào mừng và chúc Tết HT cũng như quý ĐH Phật Tử và đồng hương. Đặc biệt, trên 10 ĐH Ưu Bà Di đã mặc áo dài truyền thống Việt Nam đón mừng Phương Trưởng.

ĐH Nhật Trọng cũng giới thiệu và mời ĐH Thị Chơn có lời chúc Tết quý ĐH Phật Tử và đồng hương. Nhân dịp, ĐH cũng có vận động ủng hộ Khóa Giáo lý kỳ thứ XII của GDPT Đức Quốc tổ chức từ ngày 10-13.04.09 tại chùa Viên Giác, Hannover.

Đạo từ của HT cũng nhắc đến những truyền thống của Dân Tộc VN, sự tích, ý nghĩa về Cây Nêu ngày Tết và gửi đến mọi người lời chúc thân thương. Tiếp theo, HT đã phát lộc, lì xì cho Phật Tử và quý đồng hương.

Khoảng 200 người đã tham dự buổi lễ Phật cầu an và liên hoan mừng năm mới Kỷ Sửu tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC.

Sau khi dùng cơm chay thân mật, Thầy trò, Đạo hữu, Bạn hữu chào tạm biệt nhau và hẹn gặp lại trong những Đạo tràng tu học sắp đến.

• Khóa tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC:

Ngày 14 và 15.03.09, Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC đã tổ chức khóa tu Bát Quan Trai Giới do ĐĐ Thích Hạnh Thức đến từ chùa Viên Giác, Hannover chủ trì.

Nghi thức truyền giới được cử hành thật trang nghiêm; 59 Giới Tử đã chánh thức ghi tên tu BQT. Ngoài ra, còn có một số Phật Tử và đồng hương tham dự từng phần. Đây là khóa tu mở đầu chương trình tu tập BQT năm 2009 tại các Chi Hội PTVNTN, Đức Quốc và được sự hoan hỷ hưởng ứng của quý Đạo Hữu, Phật Tử, đặc biệt, 6 Chi Hội kết nghĩa: Aschaffenburg, Bad Kreuznach, Frankfurt, Koblenz, Mannheim và Wiesbaden.

Ngoài nghi thức truyền BQT Giới và sách tấn Phật Tử tu tập, Thầy đã chủ trì, hướng dẫn đạo tràng trì tụng Kinh A Di Đà, kinh hành niệm Phật thật trang nghiêm. Đặc biệt, do nhân duyên thù thắng, Chủ Nhật 15.03.09, đúng vào ngày Vía Quán Thế Âm Bồ Tát (19 tháng 2 Âm lịch), ĐĐ đã hướng dẫn đạo tràng trì tụng Kinh Phổ Môn để tưởng niệm và cầu an. Ngoài ra, từ buổi chiều hôm trước đã có khóa lễ trì niệm Chú Đại Bi.

Về Giáo lý, Thầy đã thuyết giảng về đề tài "Thân tâm thường an lạc", nhắc nhở Phật Tử hành trì những pháp môn, những lời dạy của Chư Phật, cụ thể như 37 Phẩm Trợ Đạo (Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần, Tứ Như Ý Túc, Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Bồ Đề Phần và Bát Chánh Đạo

Phần), để điều phục thân tâm, xả ly phiền não và thân tâm thường an lạc. Với sự gần gũi và thân thiết giữa Thầy trò, buổi giải đáp thắc mắc vào tối ngày thứ bảy cũng đem đến nhiều an lạc.

Sau nghi thức xả giới, ĐĐ đã có những lời Pháp nhủ, sách tấn Phật Tử tu trì, đặc biệt là Tu Bát Quan Trai Giới, điều phục thân tâm thường an lạc. Tiếp theo là lễ Phật cầu an và trong phần thuyết giảng, Thầy đã nhắc nhở cho Phật Tử một điều vô cùng bổ ích: "Phật hằng chỉ dạy, có được thân người rất khó, sanh ra đời với ngũ căn toàn vẹn cũng là một phước báu vô cùng to lớn rồi. Bởi vậy, khi gặp những chướng nạn, tai ương, phiền não trên đường đời, chúng ta nên nhìn thẳng, nên quán sát cái nhân mà chúng ta đã tạo nên ngay trong hiện đời. Sau hết là phần tác bạch cúng dường tạ Pháp, ăn trưa thân mật và khóa tu BQT 2009 tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC đã hoàn mãn.

Thông Báo

**về Khóa Tu Học Phật Pháp Đức Quốc
kỳ thứ 14 từ ngày 21 đến 24.05.2009
tại Tu Viện VIÊN ĐỨC – Ravensburg**

Như thông lệ khóa tu học Phật Pháp hàng năm do Hội PTVN Ty Nạn Đức quốc tổ chức thường được các Chi Hội địa phương đảm nhận việc kỹ thuật, với sự hỗ trợ của các Chi Hội và Ban Liên Lạc PTVN Ty Nạn vùng phụ cận.

Chiếu theo lịch trình Phật sự của Chi Bộ GHPGVN Thống Nhất tại Đức quốc, cùng kết quả những phiên họp của Hội trong năm qua, chúng ta đều biết rằng khóa tu học Phật Pháp kỳ thứ 14 năm nay của Hội sẽ được tổ chức tại Tu Viện VIÊN ĐỨC, Rebholzstr. 36, 88214 Ravensburg, Tel. 0751/7695186, từ ngày 21 – 24.05.2009.

Thành phần Ban Tổ chức và Kỹ thuật gồm có:

- **Ban tổ chức:** Ban Chấp Hành Hội Phật Tử.
- **Ban Kỹ thuật tại địa điểm tổ chức:** Chi Hội Bodensee và Vùng Phụ Cận, như các CH Stuttgart, Reutlingen và München.
- **Ban Ghi danh:** CH Bodensee và ĐH Thiện Nguyên Lý Hùng Sơn, Thư Ký Hội PT.
- **Ban Điều hợp Khóa học và các Ban Kỹ thuật khác (hành đường, vệ sinh, trai soạn, kỹ luật v.v...):** ĐH Thiện Trang Bành Tâm Sơn, Phó Nội Vụ Hội PT; ĐH Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng, Phó Ngoại Vụ Hội PT; ĐH Quảng Đạo Hoàng Tôn Long, CH Frankfurt.
- **Ban Điều hợp giờ giấc, chương trình tu học, phòng ốc, thỉnh giảng sư:** ĐH Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm, Ủy viên Tu Học Hội PT; ĐH Nhựt Trọng Trần Văn Minh, CH Trưởng CH Mannheim.
- **Ban Điều hợp thỉnh Sư, tác bạch, cúng dường:** ĐH Thiện Mỹ Lương Văn Xinh, CH Trưởng CH Karlsruhe; ĐH Quảng Niệm Lê Gia Tuyển, CH Hannover.
- **Ban Âm thực:** Sẽ có đầu bếp nấu. Các CH tham dự cử người vào xắt gọt và phụ giúp.
- **Diễn văn khai mạc khóa tu học:** ĐH Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm, Ủy viên Tu Học Hội PT.
- **Diễn văn bế mạc khóa tu học:** ĐH Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Hội trưởng Hội PT.
- **Học phí:**

Phân Ưu

Được tin thân mẫu của anh Từ Hùng Trần Phong Lưu, cũng là nhạc mẫu của chị Lê Thị Huỳnh Hoa là những thành viên của Ban Biên tập Báo Viên Giác, là:

**Bà Quả phụ TRẦN VĂN HỸ
Nhũ danh TÔ THỊ SÁU
Pháp danh Diệu Quý**

đã mệnh chung ngày 10.02.2009 nhằm ngày Mười Sáu tháng Giêng năm Kỷ Sửu, tại Saarburg, Đức Quốc, thượng thọ 87 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng anh chị Trần Phong Lưu và Lê Thị Huỳnh Hoa cùng tang quyến, đồng thời xin thành kính nguyện cầu cho hương linh của Cụ Bà Diệu Quý sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

- Hòa Thượng Thích Như Điển,
Phương Trưởng Chùa Viên Giác,
sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác
- Đại Đức Trụ Trì và toàn thể Chư Tăng,
Ni Chùa Viên Giác

- Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể thành viên
Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác.

* 10 Euro/1 ngày. Sinh viên và học sinh: 5 Euro/1 ngày. Trẻ em dưới 12 tuổi miễn phí.

* Gia đình đi chung, từ người thứ 2 được giảm 20%.

- **Ghi tên tham dự trước khóa tu học qua:**

- ĐH Thiện Đạo Ông Minh Trung, địa chỉ Chùa Viên Giác, Karlsruhe Str. 6, 30519 Hannover, Tel.: 0511-8796312.

Nhờ Hồng Ân Tam Bảo, năm nay chúng ta sẽ được HT Thích Kiến Tánh, HTPT Chùa Viên Giác, TT Thích Tâm Huệ, TT Thích Đông Văn, ĐĐ Thích Hạnh Giới... hướng dẫn tu học.

Thay mặt Hội PTVN Ty Nạn tại Đức quốc, chúng tôi ngưỡng mong đón nhận sự tham dự Khóa tu Học Phật Pháp Kỳ thứ 14 thật đông đảo của quý Đạo Hữu xa gần tại Tu Viện Viên Đức – Ravensburg.

TM. Hội Phật Tử VN Ty Nạn tại CHLB Đức,
Hội Trưởng
Thị Chơn NGÔ NGỌC DIỆP

Lưu ý chung: * Quý đạo hữu tham dự nhớ mang theo: Áo tràng, túi ngủ, tấm lót ấm lưng, vật dụng cá nhân và giấy bút ghi chép. Ngoài ra quý đạo hữu cần có sẵn tư lương "ham học và thích tu"!

* Nếu thời tiết cuối tháng 5 có nhiều nắng ấm, chúng ta có thể cắm lều trong khu đất rất thơ mộng của Tu Viện Viên Đức. * Các lớp học gồm có: Lớp I và II, lớp sinh hoạt cho trẻ em... •

in sinh hoạt cộng đồng

• Đại Hội Thế Giới Văn Bút Quốc Tế kỳ thứ 74 tại Bogota, Colombia đồng thanh thông qua Quyết Nghị về Việt Nam

Như chúng tôi đã đưa tin, Quyết Nghị về Việt Nam do Trung tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại soạn thảo và đề nghị, đã được Hội Đồng Đại Biểu Văn Bút Quốc Tế họp Đại Hội Thế Giới kỳ thứ 74 tại Bogota, thủ đô Colombia (Colombia), đồng thanh biểu quyết chấp thuận. Đại Hội Bogota 2008 là nghị hội và diễn đàn cho các đại diện của một vạn nhà cầm bút sinh hoạt trong gần 150 Trung tâm Văn Bút có trụ sở trên hơn 100 nước. Qua Quyết Nghị về Việt Nam, Hiệp Hội các Nhà Văn thế giới một lần nữa tố cáo, lên án và phản kháng nhà cầm quyền cộng sản độc tài ở Việt Nam tiếp tục trấn áp tàn nhẫn những người tranh đấu bênh vực Nhân Quyền, đòi hỏi Tự Do Dân Chủ và Công Bằng Xã Hội bằng ngòi bút và tiếng nói. Nạn nhân bao gồm nhiều nhà văn, nhà thơ, nhà báo, luật sư, giáo chức, sinh viên, tu sĩ và cả giới nông dân, công nhân cùng cựu quân nhân của chế độ. Họ là những người đã từ chối im lặng, dũng cảm bày tỏ sự đối kháng, không chịu khuất phục trước bạo quyền. Họ không muốn bị lừa dối hay mua chuộc để trở thành đồng lõa với tội ác áp bức bất công, tham ô những lạm trên quê hương thân yêu của họ.

Theo nguồn tin, Dự thảo Quyết Nghị về Việt Nam đã được Ủy Ban VBQT Bênh Vực Nhà Văn bị ngược đãi và cầm tù (International PEN CODEP/WIPC) ở Luân Đôn tiếp nhận ngay từ cuối tháng 6 năm 2008. Sau khi phối kiểm và trao đổi ý kiến với Trung tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại, Ủy Ban PEN CODEP/WIPC đã chuẩn y và phổ biến Dự thảo Quyết Nghị về Việt Nam cùng với hàng chục Dự thảo Quyết Nghị khác đến tất cả các Trung tâm thành viên VBQT trước khi Đại Hội Bogota được khai mạc. Từ đầu tháng 7 đến giữa tháng 9, có một số tin tức mới về Việt Nam chưa được ghi trong Dự thảo. Dù vậy, Ủy Ban VBQT CODEP/WIPC cũng phổ biến được hai bản Thông cáo/Kháng Nghị thư trong khi chờ chính thức công bố tất cả các Quyết Nghị của Đại Hội kỳ thứ 74.

Nhắc lại, trong Thông cáo/Kháng Nghị thư phổ biến toàn cầu ngày 13 tháng 8 năm 2008, Ủy Ban VBQT CODEP/WIPC chào mừng luật sư nhân quyền Bùi Kim Thành được phóng thích khỏi bệnh viện tâm thần Biên Hòa, nhưng phản đối việc bà có thể đã bị công an áp lực bằng những sự sách nhiễu và đe dọa cực kỳ nghiêm trọng đến nỗi bà bị buộc phải sống lưu vong để lánh nạn. (Bản Tin LHNQVN-TS ngày 13 tháng 8 năm 2008).

Tiếp theo, trong Thông cáo/Kháng Nghị thư ngày 23 tháng 9 năm 2008, Ủy Ban VBQT CODEP/WIPC đòi phóng thích tất cả các nhà tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền bị giam nhốt độc đoán, sau khi được báo nguy về một cuộc leo thang đàn áp những người bất

đồng chính kiến, dân chủ đối kháng trong mấy tuần vừa qua. Đặc biệt Ủy Ban nêu tên nhà báo Điếu Cày Nguyễn Văn Hải, đồng sáng lập Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do bị kết án 2 năm 6 tháng tù ngày 10 tháng 9; nhà văn và nhà thơ Nguyễn Xuân Nghĩa, thành viên sáng lập Khối 8604, bị bắt ngày 11 tháng 9; bà Lê Thị Kim Thu, phóng viên thời sự và nhiếp ảnh với chuyên đề phong trào Dân Oan, bị bắt từ ngày 14 tháng 8; nhà văn Phạm Văn Trội, cựu chiến binh CS, cộng tác với tạp chí bị cấm Tự Do Dân Chủ, bị bắt ngày 10 tháng 9; nhà thơ trào phúng Nguyễn Văn Túc, nông dân tranh đấu bênh vực Nhân Quyền, bị bắt ngày 10 tháng 9; sinh viên Ngô Quỳnh, nhà văn, bị bắt ngày 10 tháng 9; nhà thơ Trần Đức Thạch, cựu chiến binh CS, bị bắt ngày 10 tháng 9 để thẩm vấn rồi được tạm tha, nhưng sau đó bị bắt lại; cũng như bà Phạm Thanh Nghiênn, nhà báo và nhà văn, bị bắt lần cuối cùng ngày 17 tháng 9. (Bản Tin LHNQVN-TS ngày 23 tháng 9 năm 2008).

• Giáo Sư Charles Cường Nguyễn được trao Giải Thưởng 2009 Lifetime Achievement Award



Tin Hoa Thịnh Đốn - 24.02.2009 Giáo Sư Charles Cường Nguyễn vừa được Liên hội Kỹ sư và Kiến trúc sư tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn công bố trao giải thưởng thành tựu trọn đời Lifetime Achievement

Award năm nay. Một thông cáo báo chí của trường Đại học Catholic University of America cho biết Giáo Sư Charles Cường Nguyễn hiện là Khoa trưởng Khoa kỹ thuật của đại học này. Liên hội mỗi năm chọn những cá nhân trong số những kỹ sư và kiến trúc sư xuất sắc trong ngành để trao giải thưởng công nhận thành tích của họ. Giải thành tựu trọn đời là giải thưởng cao nhất dành cho những người có những đóng góp quan trọng và ý nghĩa trong cuộc đời của họ, theo lời ông Ruplu Bhattacharya là chủ tịch Liên hội phát biểu. Một trong những nghiên cứu của Giáo Sư Charles Cường Nguyễn là công trình sử dụng và kiểm soát người máy trong công nghiệp chế tạo. Ông được giải thưởng này vì những đóng góp xuất sắc trong lãnh vực kỹ thuật, giảng dạy và nghiên cứu liên quan đến y khoa, không gian, toán học và kỹ thuật tình báo.

Giáo Sư Charles Cường Nguyễn là Phân khoa trưởng khoa Kỹ thuật và Điện toán của đại học CUA từ tháng 9 năm 1997 đến tháng 6 năm 2001 trước khi được chọn làm Khoa trưởng của trường đào tạo kỹ sư. Ông là người Mỹ gốc Việt đầu tiên và duy nhất hiện nay làm Khoa trưởng tại một trong những đại học lớn ở Hoa Kỳ. Từ năm 2004 đến năm 2007, ông được Tổng thống George W. Bush bổ nhiệm làm thành viên Quỹ Giáo Dục Việt Nam, ông còn là sáng lập viên tạp chí Intelligent Automation and Soft Computing, và viết hơn 100 bài nghiên cứu cũng như hiệu đính một số sách và bài viết liên quan đến kỹ thuật. Ngoài ra giáo sư gốc Việt này còn phụ trách nhiều ủy ban và hội nghị cũng như nhận nhiều giải thưởng quốc tế khác liên quan đến nghiên cứu trong ngành của ông. Giáo Sư Charles Cường Nguyễn tốt nghiệp trung học tại Việt Nam khi mới 16 tuổi, tốt nghiệp kỹ sư tại Đức và hoàn tất bằng tiến sĩ ưu hạng tại đại học George Washington. Ông sẽ nhận giải thưởng năm

ngày tại một buổi tiệc tổ chức ở Silver Spring, Maryland, vào cuối tuần này. (Theo Trieu Chau- Tin TH)

• **Thư Mời : Tham dự đêm thơ nhạc thánh phòng**

Kính thưa quý đồng hương

Sự hiện diện và những sinh hoạt của người Việt hải ngoại trong gần ba thập niên qua, được ghi nhận nhiều thành công về mọi phương diện. Nhất là còn gìn giữ được bản sắc văn hóa đặc thù của dân tộc, duy trì phong tục tập quán như những việc quan hôn tang tế, hay thể hệ thứ hai sinh trưởng hải ngoại, nhưng đã sẵn nói tiếng Việt lưu loát và nếp sống rất gần gũi với gia đình. Điều này chẳng những không gây trở ngại cho việc học hành của các em, ngược lại còn làm phong phú và bổ túc thêm cho sự hiểu biết đa phương như những nguồn tài liệu tham khảo.

Trong niềm hoài vọng được góp sức để gìn giữ và phát huy nền văn hóa dân tộc Việt, chúng tôi một số anh chị em yêu mến văn học nghệ thuật tại miền Nam Đức như: Lê Huế, Đan Hà, Nguyễn Văn Trung, Vũ Xuân Phong, Nguyễn Văn Phát sẽ tổ chức một **Đêm Thơ Nhạc Thánh Phòng** tại Ravensburg qua sự điều hợp và thực hiện của gia đình Nhạc sĩ Hoàng Hoa và thân hữu.

Chủ đề: **Quê Hương, Tình Yêu và Định Mệnh**

Với các dòng nhạc của những Nhạc sĩ: Hoàng Hoa, Nguyễn Hoàng, Lai Điền, Minh Thao, Nguyễn Tuấn, Cao Tịnh Nguyên. Cùng những Ca sĩ, Nhạc công đến từ Pháp, Ý, Đức, Thụy Sĩ, Na-uy, Đan Mạch.

**Địa điểm: Eschach Hall Kehlstrasse
88214 Ravensburg-Obereschach
Thứ bảy 02.05.2009**

**Chương trình: - 17:00 - 19:00 = họp mặt, ăn chiều. -
19:00 - 19:15 = khai mạc. - 19:15 - 20:30 = chương
trình văn nghệ phần I. - 20:30 - 21:00 = nghỉ giải lao. -
21:00 - 22:30 = chương trình văn nghệ phần II**

Đến tham dự Đêm Thơ Nhạc Thánh Phòng là cơ hội để tìm lại những kỷ niệm của một thời vàng son, đồng thời nhìn thấy nếp sinh hoạt đặc thù của cộng đồng người Việt hải ngoại, vẫn còn giữ được bản sắc văn hóa và bóng dáng cội nguồn đang che chở cho dòng sinh mệnh của chúng ta, cũng như thưởng thức những món ăn đầy hương vị quê hương bên lời hàn huyên tâm sự.

Ban tổ chức trân trọng kính mời.

Địa chỉ liên lạc: - Lê Huế

Wangener Str. 150 . 88212 Ravensburg. Germany
Tel. 49 751 32185 . Mobil: 49 1711766423
Email: asianewsaiagon@hotmail.com

Trần Văn Huyền : Tel: 07121.61713 - Germany
Email: danhatran@yahoo.de

Nguyễn Văn Hoàng. Tel: 390422904426
Mobil. 39 3484644605 - Email: hoanghoa@email.it

Ghi chú: - Địa điểm tổ chức có thể nghỉ lại đến ngày hôm sau, xin mang theo túi ngủ.

- Hướng dẫn đường đi:

Từ Ravensburg chạy hướng Linda/Friedrichshafen khoảng 6 km đến làng Eschach đèn đỏ đầu tiên quẹo trái chạy thẳng sẽ có bảng chỉ Halle.

Từ Friedrichshafen chạy hướng Ravensburg đến làng Eschach qua khỏi tiệm xe hơi NISSAN quẹo phải và chạy thẳng sẽ có bảng chỉ dẫn đến Halle.

Đi xe lửa đến ga Ravensburg sẽ có xe Bus số 3 chạy đến làng Obereschach.

• **Danh sách ân nhân ủng hộ Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg** (sẽ khánh thành ngày 12.09.2009 tại hải cảng Hamburg):

Fam. Dang Phan/Bach le (Badolz) 20€; Fam. Vũ Ngọc Thanh (Bielefeld) 350€; Fam. Phan Trọng Yên (Maintal) 20€; Fam. Lương Nguyễn Hiền (Bad Vilbel) 20€; Nguyễn Thái Hòa (München) 100€; Dai Hy Dan (Wiesbaden) 10€; Tran To Dao (Wiesbaden) 20€; Fa. Lê Thiệp/Phạm Thị Bạch Lan (München) 40€; Fam. Trương Văn Hoàng/Thu Vân (Lindenberg) 30€; Thi Anh van Tran/Tam-Thang Lưu (?) 10€; Trương Quốc Việt (Hamburg) 50€; Trần Văn Siêu/Lê Thị Thủy (Aurich) 50€; Fam. Herbert und Helga Zibell (Hamburg) 100€; Đỗ Văn Thuận (?) 100€; Lê Hữu Hoàng (Mönchengladbach) 50€; Giang Tan Ly (?) 20€. Lê Thị Tú Nhi (Heilbronn) 50€.-

TÌM THÂN NHÂN

• **Cha: Lê Trọng Trung**, 72 tuổi. Mẹ: Trần Thị Mai, 67 tuổi, quê ở Sa Đéc, nguyên giáo viên trường Lasan Tabert. Tìm con:

**LÊ TRỌNG HIẾU, 50 tuổi,
qua Pháp vào khoảng năm 1968.**

Nếu nhận được tin này, con hãy liên lạc về em con là Lê Trọng Hòa, địa chỉ: 168 Trần Quang Diệu, P. Xuân An, TP Phan Thiết.

Tel. 0084 (0) 62-3240 239 và 0084 (0) 909 057 600
E-Mail: letronghoa63@yahoo.com



▪ Chúng tôi muốn tìm thân nhân tên :

HUYỀN KIẾN VÂN và PHẠM MUỐI

Quý vị nào có biết hoặc gặp qua, làm ơn liên lạc đến chúng tôi qua các số điện thoại kể sau:

Phone: 01577 / 1591238.

hoặc **Mr. Phạm Thu –**

158 Bay-32nd Street

Brooklyn New York 11214 USA.

Tel . 7188376097

hoặc Handy: **19174073183** hoặc **điện thoại ở Đức: 05101 / 921410**

Xin chân thành cảm ơn.

• **Tìm chị** Em Nguyễn Thị Minh Châu qua Pháp năm 2006. Tìm chị: **NGUYỄN THỊ KIM CƯƠNG**

Chồng: Ông Bùi Kiến Quốc

Cha chồng: Ông Bùi Khắc Kỳ trước năm 1975 Phó Quận Trưởng Quận 5 Sài Gòn.

Xin liên lạc điện thoại về:

02 35 54 99 63 hoặc 06 62 30 06 91

Tin nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

* Hãng Opel muốn tách khỏi công ty mẹ GM

Hãng sản xuất xe hơi Opel cho biết là muốn tách khỏi công ty mẹ GM (Mỹ), đang thua lỗ nặng nề, riêng trong năm 2008 thiệt hại đến 31 tỷ Mỹ Kim. Hôm 27.02.2009, hội đồng quan sát của Opel đã đưa ra một chương trình phát thảo mục đích muốn tách khỏi công ty mẹ, có quyền tự trị trong tương lai mà không gặp khó khăn nào dựa vào những luật lệ thương mại hiện hành. Ngày hôm trước, những chi nhánh của GM như Opel, Saab và Vauxhall đã xuống đường đòi hỏi phải duy trì chỗ làm và cần được sự tài trợ của chính phủ nội địa.

* Chính phủ Đức chưa có quyết định với công ty sản xuất xe hơi Opel

Bá Linh - Hôm 06.03.2009, Bộ trưởng Kinh tế Đức, Karl Theodor zu Guttenberg (CSU) sau khi thảo luận với Ban lãnh đạo Công ty sản xuất xe hơi Opel và General Motors (GM) ở Bá Linh đã cho biết là chính phủ Đức cần phải trải qua nhiều tuần lễ nữa mới quyết định có thể cứu giúp cho công ty xe hơi Opel hay không. Công ty Opel là một chi nhánh của công ty General Motors ở Hoa Kỳ. Ông Guttenberg cũng nói rằng cuộc thảo luận rất cởi mở, xây dựng.

Ngày cả bà Thủ tướng Đức, Angela Merkel, cũng đánh giá chương trình cứu nguy của Opel chưa hội đủ tiêu chuẩn để chính phủ tài trợ ngay nên cần phải được tu chỉnh thêm!

Giám đốc Công ty GM ở Âu Châu là ông Carl Peter Forster nói rằng có nhiều câu hỏi cần phải được trả lời để có một ý niệm rõ ràng. Forster nghĩ rằng vấn đề này phải có thời gian, ông sẽ làm hết khả năng để sớm có câu trả lời làm vừa lòng chính phủ Đức và đưa tới một kết quả tốt đẹp. Công ty GM ở Âu Châu đã đệ trình chương trình cứu nguy công ty Opel. Theo chương trình này nhiều bộ phận của Opel sẽ tách rời khỏi công ty mẹ GM.

* Một Thượng nghị sĩ Đức từ chức vì bị tình nghi dính líu ấu dâm



Berlin: Thượng nghị sĩ J. Tauss (SPD) đã từ bỏ các chức vụ trong khối dân biểu SPD tại Hạ Viện và luôn cả chức vụ Tổng Bí Thư SDP tiểu bang Baden-Württemberg vì bị nghi là can dự đến tranh ảnh khiêu dâm với trẻ con. Nhưng Tauss vẫn muốn giữ chiếc ghế Thượng nghị sĩ. Hôm 06.03.09 ông ta đã cam đoan là ông ta vô tội! Trong khi đó thì Công tố viên Karlsruhe xác nhận là ông Tauss đã có liên hệ với một người đàn ông phổ biến tranh ảnh ấu dâm. Hai người đã liên lạc với nhau 23 lần bằng Handy!

Tuy nhiên, ngày 15.03.09 thì ông Tauss thú nhận đã mua hình ảnh ấu dâm, nhưng mục đích chỉ để tìm tòi! Qua tuần báo Bild am Sonntag, ông ta cho biết đã hai lần gửi 100 Euro, không đúng như lời một nghị can khác bảo rằng 1000€ (một ngàn Euro). Ngoài ra ông Tauss, một chuyên viên về thông tin trên lãnh vực „hình ảnh ấu dâm“ của đảng SPD còn giải thích thêm: „Tôi phải tìm kiếm tài liệu liên quan đến ấu dâm nhưng không có gì để trao đổi nên phải trả tiền để mua“ và lần nữa ông quả quyết là ông vô tội!

* Đức: 1 cựu học sinh vào trường cũ, bắn chết 15 người

Winnenden: Hôm 11.03.2009, Cảnh sát Tiểu bang Baden Württemberg trong vùng tây nam nước Đức đã truy nã một thiếu niên 17 tuổi đã bắn chết tất cả 15 người tại trường học. Winnenden có khoảng 26.000 người, cách Stuttgart khoảng 20 cây số về hướng đông bắc.

Hung thủ Kretschmer chạy trốn sau khi đã bắn chết 12 người trong một trường học và ba người khác tại một thị trấn gần Wendlingen, trong số nạn nhân có ba nhà giáo. Sau khi đưng độ súng với cảnh sát, thiếu niên này đã tự kết liễu đời mình.

Hung thủ là học sinh cũ đã đến trường Albertville của Winnenden vào 9 giờ rưỡi, nổ súng không phân biệt ai với ai, trong lúc đó khoảng 1000 em đang trong lớp học.

Các công tố viên nói có thể họ sẽ buộc tội cha của Kretschmer, hội viên của một hội săn bắn, là đã không cất súng an toàn, để con mình lấy ra sử dụng trong vụ thảm sát nói trên.

Toàn nước Đức hôm thứ Năm, 12.03.2009 để cờ rủ để tưởng nhớ tới các nạn nhân của vụ bắn súng này.

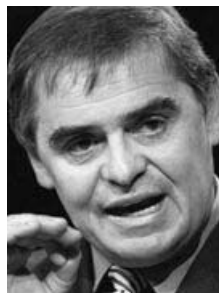
* Saarbrücken, vay tiền học không lời

20.03.09: Tại Saarbrücken, kể từ lục cá nguyệt mùa đông 2009 trở đi, sinh viên có thể vay tiền để học mà không phải trả tiền lời. Trong thời gian đi học và hai năm sau khi tốt nghiệp tiểu bang sẽ bao trả tiền lời, theo lời Thống đốc tiểu bang Peter Mueller (CDU) cho biết hôm 20.03.09.

Từ hai năm qua, sinh viên theo học Đại Học ở Saarland phải đóng học phí là 500€ cho mỗi lục cá nguyệt (Semester), nhưng hai lục cá nguyệt đầu chỉ trả 300€. Tuy nhiên cho đến nay thì có rất ít sinh viên vay tiền để học. Chính phủ tiểu bang nghĩ rằng có lẽ sinh viên sợ tiền lời tăng nên đã đưa ra biện pháp nói trên: chịu bao trả tiền lời! Những ai trước đây đã vay tiền để học sẽ được hoàn lại số tiền lời đã trả.

* Thất nghiệp Đức tăng

Nürnberg: Ngày 26.02.2009, Trung tâm giới thiệu việc làm (BA) tại Nürnberg cho biết là vì tình hình kinh tế toàn cầu đang khủng hoảng trầm trọng đã ảnh hưởng không ít đến kinh tế Đức nói riêng nên số người thất nghiệp tại Đức tăng trong tháng 02.2009 này. So với tháng giêng đã có thêm 63 ngàn người không có công ăn việc làm tăng tổng số thất nghiệp Đức lên 3,552 triệu. Chỉ số thất nghiệp theo đó cũng tăng thêm 0,2% lên 8,5%.



* **Đức, Chính quyền A Phú Hãn có thể đối thoại với Taliban**

Kabul: Nhân dịp công du A Phú Hãn, hôm 10.3.2009, Bộ trưởng Quốc Phòng Đức, Jung (CDU) tuyên bố quyết định nói chuyện với phong trào Taliban là toàn quyền của chính quyền Kabul.

Bộ trưởng Franz Joseph Jung còn nhấn mạnh rằng điều quan trọng là chính quyền A Phú Hãn quyết định thương lượng với Taliban hay những kẻ tử bỏ bạo lực. Cho tới nay, Taliban đã thắng tay bác bỏ khả năng hòa đàm.

Bộ trưởng Quốc Phòng Đức đến thăm một trường đào tạo cảnh sát tại thành phố miền bắc Mazar-e-Sharif và dự lễ khởi công dự án xây dựng một phi đạo mới tại đây với kinh phí ước lượng 30 triệu Euro do chính phủ Đức tài trợ. Ông Jung cũng gặp Tướng chỉ huy liên quân do NATO dẫn đầu mà Đức có phần đóng góp nhân lực.

* **CDU/CSU mất sự ủng hộ của cử tri Đức**

Theo kết quả cuộc thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu Forsa cho tuần báo ảnh Stern và đài truyền hình RTL vừa mới công bố thì liên đảng CDU/CSU hiện đang mất đi sự ủng hộ của cử tri Đức, đạt kỷ lục thấp nhất kể từ 2006.

So sánh với hai tuần trước đây thì chỉ còn 33% (-1%) cử tri Đức ủng hộ CDU/CSU; SPD được 24%. Mạnh hơn và không thay đổi là đảng FDP với 17%, tả khuynh 11% và Xanh được 10% (+1%). Tất cả những đảng nhỏ khác chỉ có 5%.



Tính ra, nếu bây giờ bầu lại Quốc hội Đức thì liên minh CDU/CSU và FDP tổng cộng được 50%; còn cánh đối lập gồm SPD+Xanh+Tả khuynh chỉ có 45%, hơn 5% và có thể thay liên minh lớn

hiện tại giữa CDU/CSU và SPD lên cầm quyền Đức. Tuy nhiên nếu giả sử một liên minh đèn đường Đỏ-Vàng-Xanh gồm SPD+FDP+Xanh được thành hình thì liên đảng CDU/CSU sẽ bị loại ra khỏi chính quyền và trở thành đối lập!

Riêng về việc thăm dò ý kiến xem ai là người có uy tín và được bầu trực tiếp vào chức vụ Thủ tướng thì bà Merkel (CDU) được 49% (-1%) ủng hộ trong khi ứng cử viên đối lập là Bộ trưởng Ngoại giao Frank Walter Steinmeier của đảng SPD chỉ có 25% (+1).

* **Kẻ tổng tiền bà Klatten bị phạt 6 năm tù**

München: Kẻ tổng tiền bà Klatten, người hưởng gia tài của Quandt (chủ hãng chế tạo xe hơi BMW) đã bị tòa ra án quyết hôm 09.03.2009 phạt 6 năm tù ở vì tội lừa đảo và tổng tiền. Helg Sgarbi đã tổng tiền những người đàn bà giàu có bằng các phim ảnh qua những cuộc gặp gỡ làm tình với y mà đồng lõa của y lên quay chụp. Riêng bà Klatten thì Sgarbi nhận được 7 triệu Euro. Phiên tòa được xét xử rất nhanh vì bị can đã thú nhận tội toàn bộ.

* **2990 lính Đức bị giết**

Berlin: Kể từ khi thành lập quân đội vào năm 1995, Đức đã có 2990 lính bị thiệt mạng trong khi thi hành nhiệm vụ của họ. Hôm 13.03.2009 vừa qua, lần đầu tiên

Bộ quốc phòng Đức cho biết có 17 lính Đức bị chết trong năm 2008, năm 2007 là 12 người. Ngoài ra cũng trong năm 2008 có tất cả 6450 binh sĩ Đức bị thương.

* **Người tỵ nạn I-Rắc đến Đức**

Hôm 19.03.2009, 122 người tỵ nạn đầu tiên từ I-Rắc đã đến phi trường Hannover. Theo chương trình của UNO thì Đức sẽ thu nhận tất cả 2500 người tỵ nạn I-Rắc, những nạn nhân đã từng bị hành hạ và tra tấn tại I-Rắc.

* **1 trong 7 thanh niên Đức ghét ngoại quốc**

Berlin: Theo kết quả tạm thời một cuộc nghiên cứu qua dự án có tên: „Jugendliche in Deutschland als Täter und Opfer von Gewalts“ thì cứ một trong bảy thanh niên Đức rất ghét người ngoại quốc.

Cũng qua đó, có 4,9% những thanh niên được hỏi ý kiến cho biết họ là thành viên hay thân hữu của các nhóm hữu khuynh theo lời tuyên bố của Bộ trưởng Nội vụ Đức, W. Schäuble (CDU) và giám đốc viện nghiên cứu về hình sự của tiểu bang Niedersachsen, Christian Pfeifer tại Bá Linh hôm 17.03.2009. Thanh nữ thì có 2,6%.

Cuộc thăm dò ý kiến được thực hiện trong hai năm 2007 và 2008 tại 61 khu vực và thành phố với khoảng 45 ngàn dân, học sinh tuổi trung bình là 15. Thêm vào đó cũng có 8000 học trò lớp 4 được hỏi ý kiến.

Kết quả chính thức sẽ được công bố vào giữa năm sau của 2009.

* **Đức, tiền hưu được tăng**

Berlin: Lần đầu tiên kể từ 10 năm qua, tiền hưu Đức được tăng mạnh. Những người về hưu tại phía Tây được nhận thêm hưu trí là 2,41% và tại phía Đông (Đông Đức cũ) là 3,38% kể từ tháng 7.2009 trở đi, theo lời của ông Olaf Scholz (SPD), Bộ trưởng Xã hội Đức thông báo hôm 16.03.09. Tiền hưu tăng thêm được tính dựa theo mức lương năm 2008, lên mức độ cao như trên là vì lương bổng trong năm 2008 tăng vọt. Thêm vào đó nhờ chỉ số hưu (Riester-Faktor), một biện pháp giới hạn mức tăng tiền hưu bị hủy bỏ.

* **Kinh tế Đức còn sa sút lâu hơn**

Chủ tịch của Hiệp hội Kỹ nghệ liên bang Đức (BDI), H. P. Keitel cho biết, qua nhật báo Bild, là ông rất lo ngại về ảnh hưởng của sự giảm sút kinh tế Đức. Tuy nhiên ông hy vọng sẽ nhìn ra được mức thấp nhất do khủng hoảng đưa đến vào mùa hè năm 2009. Tuy nhiên ông cho biết thêm, sẽ là một ảo tưởng nếu bảo rằng người ta sẽ có thể nhanh chóng qua khỏi cơn khủng hoảng hiện tại.

Đồng thời ông Keitel cũng lên tiếng chỉ trích Ủy ban chỉ huy giải quyết khủng hoảng của chính phủ Đức. Tình trạng có nhiều tiếng nói khác nhau đã làm cho ông lo lắng. „Hôm nay nữ Thủ tướng nói thế này, ngày mai ông Phó thủ tướng nói thế kia và ông Bộ trưởng Tài chính thì lại nói khác so với ông Bộ trưởng Kinh tế. Điều này chỉ đưa đến sự hoài nghi, chẳng giúp được gì cả“ !

Trước đó, Bộ trưởng Tài chính, ông Peer Steinbrueck đã thú nhận là lần nữa có lẽ chính phủ sẽ điều chỉnh lại những dự phóng phát triển liên quan đến kinh tế Đức. Cho đến nay dự định là sút giảm chỉ có 2,25% nhưng con số này, mới cho biết cách đây 2 tháng sẽ không thể đạt được mặc dầu ông ta chưa đưa ra con số nào chính

xác cả. Nhiều chuyên gia kinh tế cho biết sự sút giảm kinh tế nằm ở mức độ 4%. Riêng chính phủ Đức sẽ công bố dự phóng kinh tế Đức năm 2009 vào ngày 29.04.2009.

* Kiel, SPD trở lại chính trường

15.03.2009: Một thay đổi chính trị bất ngờ vừa xảy ra tại Tòa thị chính Thành phố Kiel thuộc vùng Bắc Đức. Tân Thị trưởng là Torsten Albig (SPD). Phát ngôn nhân của Bộ trưởng Tài chính Đức Peer Steinbrueck (SPD) đã thắng đương kim Thị trưởng Kiel là bà Angelika Volquartz (CDU). Albig, năm nay 45 tuổi đã được 52,1% số phiếu cử tri trong vòng bầu đợt I, chiếm đa số phiếu tuyệt đối, trong khi đó bà Volquartz chỉ được 41,2% và Raju Sharma (44 tuổi của đảng Tả Khuynh được 6,8%.



Như vậy, Albig không những đã thắng cử tại Kiel, thủ đô của tiểu bang Schleswig-Holstein mà còn giành lại được thể lực chính trị cho đảng SPD tại

đây, từ hơn 50 năm qua nằm trong tay của họ nhưng bị mất vào tay CDU năm 2003!

Albig nói, SPD thành công là vì đã đưa ra chương trình cụ thể, rõ ràng trong cuộc tranh cử. Ông còn tuyên bố sẽ đầu tư mạnh hơn trên lãnh vực giáo dục, dĩ nhiên không đơn giản vì phải khấu trừ tài chánh từ những phương diện khác cho lãnh vực này. Bà Volquartz, từng là Thượng Nghị sĩ Quốc hội cũng như là Nghị viên tiểu bang và người chiếm ưu thế trước khi cuộc bầu cử xảy ra, đã chúc mừng sự thắng cử của Albig và nói đây là một bất ngờ lớn vì bà không nghĩ đến chuyện này.

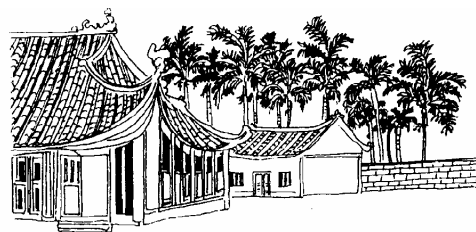
Trước khi Albig trở thành phát ngôn nhân của Bộ tài chánh Đức vào năm 2006 thì ông ta là Nghị viên của Hội đồng Thành phố Kiel, từng phụ trách về những vấn đề liên quan đến người dân, an ninh và trật tự. Ngoài ra ông ta cũng có lần đã chỉ huy, điều hành về lãnh vực văn hóa của thủ đô Kiel.

* Công ty Thyssen cắt giảm chỗ làm

Công ty Thyssen Krupp, chuyên chế tạo và sản xuất thép muốn cắt giảm nhiều chỗ làm hơn như đã thông báo trước đây. Thyssen định sẽ cắt bỏ 3000 chỗ làm, vị chi 1,5% tổng số công nhân viên, trích dẫn tin của báo „Financial Times“ nhưng Thyssen không bình luận về tin tức được thông báo. Như vậy, Công ty lớn Thyssen cũng bị ảnh hưởng nặng nề qua khủng hoảng kinh tế toàn cầu hiện nay. Có lẽ Công ty cắt giảm việc trong các phần hành như thép, xe hơi và tàu thủy vì sự sa sút kinh tế làm cho nhu cầu đòi hỏi kém đi nên việc chế tạo thép của Thyssen giảm mạnh. Nhằm mục đích giảm bớt chi phí, Thyssen loan tin cho biết là sẽ thay đổi cấu trúc hăng và nói là chỉ cắt giảm vài trăm chỗ làm mà thôi.

* Bác sĩ biểu tình đòi tăng thù lao

11.03.09: Theo tin Ban tổ chức cho biết thì có 8 ngàn bác sĩ đã đóng cửa phòng mạch về tham dự cuộc biểu tình tại tiểu bang Baden-Wuerttemberg, mục đích đòi tăng tiền thù lao. Ngoài chuyện đòi tăng tiền lương, đoàn biểu tình còn đòi hỏi Hiệp Hội phải đơn giản hóa tình trạng hành chánh liên quan đến phương pháp điều trị ngoại trú (Gesundheitswesen).



Chùa hoang

*Chùa không sư tụng, cảnh buồn teo,
Xác Phật còn đây, chuỗi Phật đâu ?
Réo rắt cảnh thông thay tiếng kệ,
Lập lòe bóng đốm thể đèn treo.
Hương rầu khói lạnh nằm ngơ ngác,
Vách chán đêm sông đứng dãi dầu.
Rứa cũng trơ gan cùng tuế nguyệt,
Trước thềm khắc khoải giọng quyên kêu.*

• Phong Trần (Hàn Mặc Tử)
(1931)

Tu tâm

*Trúc xinh giá lạnh cũng không teo,
Tâm Phật giữ gìn chẳng mất đâu!
Tinh tấn, an vui lời chú nguyện,
Ấm tình, trong sáng mảnh trăng treo.
Kiên trì giữ giới hoà như vậy,
Tụng niệm bền lòng khổ mặc dầu.
Thanh tịnh thân tâm, không vọng tưởng,
Cho dù riu rít tiếng oanh kêu!*

Minh Lương – Sung Trương
(Họa lại bài thơ CHÙA HOANG)
Cali, ngày 28.02.09

Hôm 18.03.09 bà Bộ trưởng Y tế, Ulla Schmidt (SPD) lên tiếng phản bác những đòi hỏi của giới bác sĩ. Qua báo Hannoverschen Allgemeinen Zeitung bà Schmidt đã nói: "Hiện tại ở Đức có rất nhiều người lo sợ mất việc, mất lương vì khủng hoảng kinh tế. Ngược lại, bác sĩ được bảo đảm là họ nhận được tiền lương tổng cộng là 30 tỷ Euro trong năm 2009. Chưa một nghề nào khác ngoài giới công chức, có được một sự bảo đảm như bác sĩ!

LNC (Munich Tháng 02-03.2009)
Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel,
SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt,
Focus, N-TV....



Tin hệ giới

• Phan Ngọc

▣ Thanh trừng kiểu Cu Ba

Sự thất sủng của Bộ Trưởng Ngoại Giao Felipe Perel Ruque và Chánh văn phòng của ông, Carlos Lage, đã gợi lên nhiều câu hỏi. Hai người này từng là cộng sự viên đắc lực của Castro, bị Fidel kết án là đã sa vào bẫy "mật ngọt quyền hành" và có cách "cư xử không xứng đáng". Cơ quan ngôn luận chính thức Gramma đã đăng tải hai bức thư gần giống nhau của hai nhân vật bị thanh trừng, trong đó họ từ bỏ chức vụ cuối cùng trong Đảng cộng sản Cu Ba, Quốc hội và Hội đồng Nhà nước. Họ còn công nhận trách nhiệm về sai lầm của họ và cam đoan trung thành với hai anh em Castro, Đảng cộng sản và Cách mạng Cu Ba.

Sự thanh trừng kèm theo lời thú lỗi lầm, điều thường kỳ của chế độ. Tuy nhiên một vài cuộc thanh trừng mang ý nghĩa sâu xa hơn các cuộc thanh trừng khác. Như cuộc thanh trừng dẫn đến cái chết của Tướng Armaldo Ochoa và Đại tá Altonio De La Guardia (13.7.1989). Lần này không có xử bắn, tự kiểm trước quần chúng. Người ta không kết án họ tham nhũng hoặc làm dấy phi pháp - ý kiến theo đó sự thay đổi nội các là kết quả của sự thay đổi người cũ bằng người mới của Raul Castro là quá đơn giản. Bởi hai nhà chánh trị thất sủng bị truất phế với sự đồng ý của Fidel Castro. Họ không có tội cố võ chính trị cởi mở chính trị, họ một mực trung thành với Đảng cộng sản, nhưng họ mang tội tán thành một cuộc cải tổ kinh tế sâu rộng hơn, trái với lập trường của các nhà quân sự chủ chốt. Hơn nữa, người ta ghi nhận sự mâu thuẫn rõ rệt giữa Raul và cựu Bộ Trưởng Ngoại Giao về chiến lược quốc tế của Cu Ba đặc biệt về vấn đề chủ yếu của chính sách nội bộ Cu Ba, đó là mối quan hệ với Mỹ.

▣ Chuyển công du đầu tiên của H. Clinton

Chọn Á Đông để thực hiện chuyến đi đầu tiên kể từ 48 năm nay, Ngoại Trưởng Mỹ đã minh họa sự thay đổi của chính quyền Obama, đã mở một thời kỳ mới trên lãnh vực ngoại giao của Mỹ.



Điều đáng chú ý nhất là tại Jakarta, Clinton loan báo Mỹ sẽ bắt đầu tiến trình hội nhập hiệp ước hữu nghị và hợp tác kết chặt 10 nước Hội viên ASEAN. Gia nhập hiệp ước này là một bằng chứng chứng tỏ chính sách đơn phương đã cáo chung. Nam Dương là tác phẩm đầu tay của chính quyền Obama với quyết tâm bắt tay với các nước Hồi giáo. Nhiều lần Ngoại Trưởng Clinton ca ngợi sự cân bằng giữa

Tôn giáo, dân chủ và hiện đại tại quốc gia Hồi giáo đông dân nhất này.

- Tại Đông Kinh: Clinton đặc biệt trấn an đồng minh quan trọng nhất của Mỹ trong cơ cấu an ninh Tây Thái Bình Dương sau năm 1945, trong khi năm nay Nhật sẽ đứng trước sự chuyển tiếp kinh tế và có lẽ chính trị. Điều này không hướng đến mục tiêu củng cố Nhật như "Hàng không mẫu hạm không bao giờ chìm" tại Á Đông. Ngược lại, khái niệm này sẽ đặt Nhật vào cơ cấu hợp tác mới tại khu vực, cơ cấu này bao gồm Trung Quốc, hai nước Triều Tiên và Nga.

- Tại Bắc Kinh: Clinton nhấn mạnh đến sự hợp tác và đối thoại thân thiết hơn, đồng thời tránh né những đề tài gây mất lòng. Vì thế nhân quyền phải chờ đợi những ngày tươi đẹp hơn, cho dù "Nhân quyền là mối lo nghĩ của Mỹ". Nhưng "áp lực của Mỹ về nhân quyền không thể che khuất khủng hoảng tài chánh, bài toán thời tiết thay đổi và vấn đề an ninh". Để phụ họa, Hồ Cẩm Đào nhấn mạnh: Lúc này là lúc quan trọng hơn bao giờ hết để đào sâu, triển khai quan hệ giữa Trung Quốc và Mỹ nếu tính đến khủng hoảng tài chánh và thách đố toàn cầu. Tuy nhiên, giọng điệu thiết thực của cuộc gặp gỡ không thể che đậy những mối bất hòa tiềm ẩn. Bởi Bắc Kinh tham dự trò chơi với phương thức cạnh tranh "Mỹ cần tiền của Trung Quốc, bởi nền kinh tế Trung Quốc ngày càng nặng cân, Mỹ không thể gây chiến tranh thương mại với Trung Quốc. Đối với Mỹ, quan hệ Mỹ-Trung Quốc rất là quan trọng bởi từ đây, Mỹ nhận thức Trung Quốc ít lệ thuộc vào Mỹ hơn là Mỹ lệ thuộc vào Trung Quốc" (Giáo sư Shi Yin Hong, Đại học Nhân dân Bắc Kinh).

Sau Á Đông, Mỹ tăng cường nền ngoại giao hướng về Âu Châu. Ngoại Trưởng Clinton đến Âu Châu khởi lại những công trình xuyên Đại Tây dương.

- Nga: Bà Clinton tuyên bố muốn tiến hành cuộc đối thoại thấu đáo với Mạc Tư Khoa. Với ý đồ quan hệ tốt với Nga, Tổng Thống Obama đã gửi một bức thư đến Tổng Thống Nga Medvedev, nhấn mạnh hệ thống chống hỏa tiễn đặt tại Ba Lan và Cộng Hòa Tiệp chỉ nhằm đối phó mối đe dọa đạn đạo Iran. Và nếu Mạc Tư Khoa hợp tác với Hoa Thịnh Đốn để thúc đẩy Teheran thay đổi chính sách thì kế hoạch này không còn cần thiết nữa. Trước cử chỉ thân thiện của Mỹ, Mạc Tư Khoa toan tính tìm lại cân nặng trước kia của Liên Xô, có nghĩa là muốn tái lập vùng ảnh hưởng của mình.

- A Phú Hãn: Chiến lược của lực lượng viễn chinh NATO sẽ được thảo luận khi cuộc họp thượng đỉnh NATO tại Kiel và Strassbourg. NATO đang trù tính tìm phương cách nhận sự ủng hộ của các nước xung quanh A Phú Hãn, luôn cả Iran về hồ sơ này.

Tương lai của NATO: Mỹ muốn ấn định với đồng minh một chiến lược mới thích ứng với các thách đố mới. Việc soạn thảo chiến lược mới sẽ được tung ra tại cuộc họp Strassbourg với sự trở lại của Pháp trong cơ cấu quân sự NATO.

Cận Đông: Kể từ khi Obama đến Tòa Bạch Ốc, Mỹ đã đưa ra nhiều cử chỉ chứng tỏ quyết tâm tìm kiếm giải pháp cho hai nước Do Thái và Palestine. Không có vấn đề thương lượng với tổ chức Hamas trước khi Hamas thực hiện 3 điều kiện: Công nhận Do Thái, từ bỏ bạo lực và tôn trọng các hiệp ước trước kia ký kết với Do Thái. Nhưng chính quyền Mỹ khuyến khích Palestine thành lập

chính quyền đoàn kết quốc gia với sự tham dự của Hamas.

▣ **Mạc Tư Khoa tái chinh phục cựu chư hầu**

Dù đứng trước cơn khủng hoảng kinh tế, Monopoly Nga vẫn tiếp tục thực thi chính sách tấn công. Với trữ kim cao (385 tỷ đô-la) trong Ngân hàng Trung ương và 170 tỷ đô-la của quỹ ổn định. Nga thủ vai trò xuất vốn cho các nước nhược tiểu chung quanh đang tìm kế hoạch đầu tư và tín dụng rẻ tiền.

Bạch Nga vừa nhận 2 tỷ đô-la của Mạc Tư Khoa. Trước tiền tệ của mình mất giá, cựu Cộng Hòa Sô Viết này rất lệ thuộc vào hơi đốt và dầu hỏa của Nga với giá bèo. Hai nước còn gắn bó với nhau bởi kế hoạch hợp nhất chính trị và quân sự, kế hoạch này còn trong vòng thảo luận khởi đầu từ 10 năm nay. Bạch Nga phải có một vài nhượng bộ ví dụ cam kết hợp nhất hệ thống phòng không với Nga.

Một cựu chư hầu khác, Cộng Hòa Kirghizstan, một trong những nước nghèo nhất miền Trung Á cũng cần đến viện trợ của Nga. Tổng Thống nước này vừa nhận 2 tỷ đô-la dưới dạng tiền mượn và tiền đầu tư Nga trên địa hạt năng lượng. Sau khi thảo luận với Tổng Thống Nga, Tổng Thống Kirghizstan liền loan báo đóng cửa căn cứ Manas của Mỹ. Được Mỹ thành lập sau vụ khủng bố 11.9.2001 trong khuôn khổ yểm trợ lực lượng quốc tế tại A Phú Hãn. Manas có nhiệm vụ tiếp tế quân NATO. Nó còn quan trọng hơn kể từ khi chiếc cầu chiến lược cửa ải Khyler giữa Pakistan và A Phú Hãn sụp đổ.

Vụ đóng cửa căn cứ Manas nằm trong mục tiêu ném ra cuộc hợp tác quân sự tại địa phương với tham vọng tìm lại vai trò cường quốc. Nga muốn thúc đẩy cuộc hợp tác quân sự với 6 cựu chư hầu Liên Xô. Nhóm hợp tác Mạc Tư Khoa các nhà lãnh đạo Nga, Armenie, Bạch Nga, Kazakhstan, Kirghizstan, Tadjikistan đồng ý thành lập một "lực lượng phản ứng nhanh" dưới quyền chỉ huy của Nga. Gần 10 ngàn quân, một trong những căn cứ của lực lượng là Manas. Sáng lập Lữ đoàn phản ứng nhanh này, Mạc Tư Khoa muốn tăng cường tổ chức an ninh lập thể, liên minh quân sự của cộng đồng các quốc gia độc lập (Liên Xô, trừ các nước Balte và Georgia). Hiến chương của Liên minh gồm một điều khoản ấn định sử dụng vũ lực trong trường hợp một nước hội viên bị bên ngoài đe dọa.

Hiệp ước ra đời lúc đồng minh của Liên minh chống Taliban đang tìm một con đường vận chuyển mới cho nguồn tiếp vận. Cũng vì lẽ đó mà Tướng David Petraeus, Tư lệnh mặt trận của A Phú Hãn – Pakistan đến thăm miền Trung Á. Ông đã nhận được bảo đảm của Tổng Thống Turkmenistan, nước này đứng ngoài liên minh quân sự như trên. Thao tác này không thể qua mắt Điện Cẩm Linh. Thông điệp của Nga hết sức rõ ràng: Nếu Mỹ muốn đặt chân lên khu vực, trước hết Mỹ phải được phép của Nga. "Trò chơi lớn" nhằm chinh phục Caucase và Trung Á vừa khởi phát. Từ đây, phải kể đến tham vọng của Nga, tham vọng làm chủ nhân vùng chiến lược giàu dầu hỏa hơi đốt.

▣ **Bachir, kẻ bị khinh miệt**

Tòa án hình sự quốc tế vừa ra lệnh bắt giữ Tổng Thống Sudan Omar Al-Bachir vì phạm tội chống nhân loại và chiến tranh. Đây là một quyết định lịch sử.

Nằm ở phía Tây Sudan, vùng ly khai Darfur đã ghi nhận thất bại thê thảm của Cộng đồng Quốc tế bất lực, không thể ngăn cản một quốc gia ngược đãi dân của mình, theo Liên Hiệp Quốc từ 2003, 300.000 chết, 2.500.000 di tản. Chế độ quân đội và lực lượng bán quân sự Sudan đã tàn phá Darfur và điều này còn tiếp diễn. Lần đầu tiên Tòa án Hình sự Quốc tế (được thành lập năm 2002) truy tố một Nguyên thủ Quốc gia tại chức.

Tuy nhiên các thẩm phán phải chờ đợi lâu để nhìn thấy Bachir đến nhà tù của tội phạm chiến tranh. Bởi tòa án không có một lực lượng cảnh sát nào và bắt buộc phải lệ thuộc các quốc gia để bắt giữ tội phạm. Thực tế còn phức tạp hơn. Tòa án còn đứng trước những cái bẫy, cũng như tòa án quy định, Hội đồng Bảo an vừa nhắc lại một quốc gia không thể hành động ngược với bốn phạm quốc tế và tính miễn trừ của các Nguyên thủ Quốc gia. Tính miễn trừ được nhiều quy ước và nghị quyết được công nhận. Hơn thế nữa, Hội đồng Bảo an có thể đình chỉ sự truy tố. Nhưng công lý và việc tìm kiếm hòa bình phải đi đôi với nhau. Như Louise Arbour cựu Biện lý Tòa án Quốc tế cho Nam Tư thường nói: Noi theo đòi hỏi cấp bách của công lý là góp phần kiến tạo hòa bình.

Muốn đạt mục tiêu Tòa án Hình sự Quốc tế phải được quốc tế hỗ trợ, không mập mờ và một cách chặt chẽ. Bởi liên đoàn Ả Rập và Liên hiệp Phi Châu đòi hỏi ngưng truy tố Bachir. Và đường lối của Trung Quốc, nước hợp tác kinh tế số một của Sudan phải được tìm hiểu kỹ. Phối hợp công lý với cam kết quốc tế có thể gây áp lực mạnh để giúp đỡ tòa án thi hành nhiệm vụ của mình.

▣ **Zimbabwe: Nhà đôi lập được tấn phong Thủ Tướng**

Cảnh tượng đã gọi lên hy vọng cũng như nghi ngờ. Morgan Tsvangirai 56 tuổi lãnh tụ cánh đôi lập đã tuyên thệ như Thủ Tướng trước người từ lâu thề sẽ loại trừ ông bằng mọi giá, Tổng Thống Robert Mugabe 84 tuổi nắm quyền từ 1980. Hai người tránh không nhìn nhau và miễn cưỡng bắt tay với nhau.

Bề ngoài cảnh tượng là một tin vui: Kẻ thù hôm qua đã chấp nhận phân chia chánh quyền. Cách đây một năm Thủ Tướng đứng đầu vòng một cuộc bầu cử Tổng Thống nhưng Mugabe không chấp nhận kết quả bầu cử, tung ra chiến dịch khủng bố chống đôi lập với hàng trăm người chết. Cuối cùng, Mugabe tiếp tục nắm giữ quyền hành.



Cái bắt tay lén lút giữa hai người và nhất là nhiều tháng thương thuyết để dẫn đến kết quả ngày hôm nay đã nói lên những gì mà người dân chờ đợi. Dưới áp lực của Nam Phi tân Thủ Tướng cuối cùng phải chấp nhận lãnh đạo đất nước với một người từng lập đi lập lại "Chỉ có Thượng đế mới có thể rút lại quyền hành mà Thượng đế ban cho ông". Chính phủ Tsvangirai gồm một vài Bộ Trưởng từng điều khiển cuộc đàn áp đôi lập.

Tân Thủ Tướng nắm quyền một đất nước suy sụp: Thất nghiệp quá 90%, lạm phát hàng tỷ phần trăm. Loan báo đầu tiên của ông là trả lương công chức bằng

ngoại tệ, nhưng không giải thích bằng cách nào ông tài trợ biện pháp này. Chủ Tịch đảng đối lập không thể giữ mãi tư thế đối lập. Nhưng khi tuyên thệ ông đảm nhận trách nhiệm hơn là nắm giữ quyền hành. Chắc chắn Tổng Thống sẽ xem Thủ Tướng như bù nhìn của Anh, theo Mugabe: Anh cứu mẫu quốc có trách nhiệm trước tai họa của Zimbabwe và Tổng Thống sẽ làm mọi cách để vô hiệu hóa Thủ Tướng. Cho nên Mỹ và Âu Châu chưa nói lòng áp lực, chờ xem cặp này làm ăn như thế nào trước khi bãi bỏ trừng phạt.

▣ Công lý tại Liban

Tòa án đặc biệt dành cho Liban bắt hoạt động và có nhiệm vụ xét xử những người có trách nhiệm trong vụ mưu sát ngày 14.02.2005 lấy mạng của cựu Thủ Tướng Rafic Hariri và 22 người khác.

Trong một nước dù quen thuộc với các vụ ám sát chính trị, mục tiêu lần này rất là to lớn cho những người chủ mưu. Cái chết của Thủ Tướng tỵ phú đã tạo nên một luồng phản đối quốc tế. Dù một ủy ban quốc tế với nhiệm vụ làm sáng tỏ tội ác này ra đời, các vụ ám sát gia tăng thấy rõ và nhắm thẳng vào những nhân vật chính trị Liban chống Syrie (55 chết, 420 bị thương). Tòa án này do Liên Hiệp Quốc thiết lập là kết quả của ý đồ chính trị kiên trì của Mỹ và Pháp, cả hai chống vai trò độc hại của Syrie tại khu vực. Tại Trung Đông tàn phá vì các vụ xung đột vũ trang, tòa án được sử dụng như phương cách gây áp lực đối với Damas. Tổng Thống Pháp Nicolas Sarkozy đã chối bỏ chính sách cô lập Syrie của cựu Tổng Thống J. Chirac cùng mò mẫm dàn ra đường lối ngoại giao lúc cứng rắn, lúc hòa hoãn hướng đến mục tiêu thiết lập quan hệ với Syrie. Cuối cùng, Pháp quyết định thi hành chính sách thân thiện với Syrie và nổi lại cuộc đối thoại với Tổng Thống Bashar Al-Assad. Ba Lê trấn an Damas phủ nhận ý đồ khuynh đảo chế độ Syrie đồng thời nhấn mạnh đến điều cần thiết thực hiện công lý.

Vừa nhậm chức, Tổng Thống Mỹ Barack Obama loan báo thay đổi chính sách ngoại giao tại Trung Đông. Chiến tranh Irak, hồ sơ hạt nhân Iran là hai trong những ưu tiên của chính quyền Mỹ và cũng là hai hồ sơ nằm trong vòng ảnh hưởng Syrie. Từ đó hy vọng mà tòa án gợi lên cho dân Liban có thể nhường bước cho những vấn đề mới. Tại Liban, nhiều người lo sợ công lý sẽ mất ưu thế trước các vụ mặc cả chính trị với Syrie. Ngoài nhiệm vụ tìm ra chân lý và truy tố kẻ phạm tội, tòa án có thể trở thành một công cụ tùy theo lịch trình của các diễn viên quốc tế khác nhau.

▣ Do Thái : Hy vọng ở đâu ?

Bởi cử tri không thể phân hơn thua giữa hai ứng cử viên chính, Tổng Thống Shimon Peres có trách nhiệm chỉ định nhân vật có nhiệm vụ thành lập liên minh cầm quyền giữa Tzipi Livni hoặc Benyamin Netanyahu (cuối cùng Tổng Thống chọn lãnh tụ cánh hữu). Đây là kết quả của một thể thức bầu cử dẫn đến sự phân tán trò chơi chính trị. Đây cũng là quy tắc của một quốc gia mà hai khối chính trị truyền thống – cánh hữu xung quanh đảng Likoud, cánh tả xung quanh đảng Xã hội – ngày càng suy yếu. Từ 10 năm nay dân Do Thái sống theo nhịp độ một chính quyền mỗi 20 tháng một lần. Trong những điều kiện như thế, rất khó khăn rút tĩa ra một đa

số có khả năng đáp ứng một vài bài toán nan giải, trước nhất là bài toán khẩn cấp: Hòa bình với Palestine.

Cuộc bầu cử cho thấy rõ ràng tân Quốc hội nghiêng về bên phải. Đa số dân biểu chống giải pháp hai nước sống sát nhau: Do Thái – Palestine. Cho nên tân Thủ Tướng không thể không cần đến cái phiếu này để lập chính phủ. Viễn tượng thúc đẩy trở lại tiến trình hòa bình có vẻ như giới hạn. Dù chính quyền mang bộ mặt nào, khả năng mau chóng nổi lại cuộc đối thoại với Palestine để đi đến một giải pháp thỏa đáng rất là yếu ớt trong trường hợp Tzipi Livni, không bao giờ có trong trường hợp Netanyahu.



Chủ Tịch đảng Trung Hữu Kadima đồng thời là Bộ Trưởng Ngoại Giao, Tzipi Livni mang trách nhiệm thương lượng với Palestine từ 15 tháng nay nhưng không đạt kết quả nào. Hố sâu giữa hai phe còn quá rộng. Ngoại Trưởng từ chối đề cập đến 2 điểm quan trọng đối với Palestine: Quy chế Jerusalem và dân tỵ nạn hồi hương. Tzipi Livni luôn đồng ý với giải pháp 2 quốc gia để phòng giữ tính chất Do Thái của nước Do Thái, nhưng chính phủ của Bà từ chối trả giá.

Tổ chức liên minh cho hòa bình là một việc làm hết sức khó khăn bởi muốn có đa số, phải có sự hợp tác của đảng Beitenou (Do Thái căn nhà của chúng ta), một tổ chức quá khích và của đảng SHASS mang màu sắc Tôn giáo. Beitenou không chống giải pháp hai quốc gia, SHASS có thái độ ngại với tiến trình hòa bình và không nhân nhượng trước bài toán Jerusalem, xem như Thủ đô vĩnh viễn không phân chia của Do Thái. Netanyahu luôn xem Chủ Tịch Palestine Abbas như người cùng chơi thứ yếu. Ông còn chống sự phân chia Jerusalem, sự phá hủy các khu di dân, ông không nhượng bộ về quyền kiểm soát thung lũng Jourdan và không trao trả cao nguyên Golan cho Syrie.

Tình thế quá rối rắm. Phía Palestine, Hamas có lợi thế chính trị trước Fatah sau khi Do Thái dội bom Gaza, phía Do Thái dư luận co lại trên phản xạ sống an toàn và bị ngoại quốc hiểu lầm.

Hy vọng có lẽ nằm ở Hoa Thịnh Đốn. Bởi cuộc xung đột đã tạo ra một bệnh tâm thần tập thể trên thế giới Ả Rập Hồi giáo và chính quyền Obama cũng xem cuộc xung đột Do Thái – Palestine là một ưu tiên.

▣ Thái độ mập mờ của Nga trước Iran

Cuộc viếng thăm Mạc Tư Khoa của Bộ Trưởng Quốc Phòng Iran, Mohamad Najar, là một dấu hiệu hợp tác chặt chẽ về mặt kỹ thuật, quân sự giữa Cộng Hòa Hồi giáo Iran và Nga. Sau cuộc hội kiến với Bộ Quốc Phòng Nga, nhà lãnh đạo Iran đã thảo luận với cơ quan xuất cảng vũ khí Nga Rosoboro Export và đến thăm xưởng sản xuất hỏa tiễn phòng không S-300. Điểm then chốt của cuộc thảo luận là sự hợp tác quân sự, kỹ thuật trong đó có sự thực hiện giao kèo cung cấp hệ thống phòng không S-300, ký kết vài năm trước (700 triệu đô la). Chính thức Nga bảo đảm chưa giao hỏa tiễn nào cho Iran.

Việc giao hệ thống phòng không S-300 thỉnh thoảng được nêu lên. Năm 2006 Đại Tá hồi hưu Ivan Safronov

viết bài loan tin vấn đề này: Nga giao hỏa tiễn cho Iran qua trung gian Bạch Nga để khỏi bị kết án giao vũ khí cho các nước "côn đồ". Tháng 3.2008, Safronov bị ám sát. Tháng 12.2008, Thông tấn xã RIAROVOSTI và Tass cho biết Nga bắt đầu giao hàng. Nhưng nhà cầm quyền Nga cải chính viện lý do chính trị. Về phía mình Teheran rất mong muốn nhận S-300. Việc xây cất lò nguyên tử Bouchher đã hoàn tất, và nếu căng thẳng leo thang giữa Mỹ-Do Thái và Iran, cơ sở chiến lược này sẽ là mục tiêu dội bom đầu tiên.

Hệ thống S-300 cũng cần được bảo vệ. Năm 2007, Iran nhận hệ thống phòng không TOR-M1 kém hiện đại (700 triệu đô la). Kết hợp với S-300, hệ thống với tầm hoạt động ngắn này sẽ tăng cường sự phòng không của Iran.

Vấn đề S-300 được nêu lên trong lúc chính quyền mới tại Mỹ nuôi hy vọng Nga ủng hộ Mỹ liên quan đến hồ sơ hạt nhân Iran. Từ tháng 9.2008, Mạc Tư Khoa khóa chặt mọi hình phạt Iran tại Hội đồng Bảo an. Nga tỏ ra khéo léo với chính quyền Mỹ cùng lúc chứng minh khả năng tác hại còn nguyên vẹn. Viễn tượng nhìn thấy Iran có S-300 đã gây không ít lo ngại cho Do Thái và Mỹ. Do Thái luôn xem Iran là mối đe dọa trầm trọng nhất cho nền an ninh quốc gia.

■ New Delhi lo ngại

Ấn Độ để lộ lo ngại kể từ khi Obama bước vào tòa Bạch Ốc. Nếu không làm điều gì gây hốt hoảng thì Tổng Thống Mỹ đã gây bối rối và chính phủ Ấn rình rập mọi dấu hiệu dù nhỏ nhoi để tự trấn an. Ấn tự hỏi và tham khảo lịch sử: Theo truyền thống, đảng Cộng Hòa (trừ Bush cha và Nixon) rất thân thiện với Ấn hơn là đảng Dân Chủ. Tổng Thống nồng nhiệt nhất với Ấn là GW. Bush. Tổng Thống vừa mãn nhiệm kỳ đã hiện ngang bảo vệ hiệp ước hợp tác song phương về hạt nhân dân sự và được Ấn hết lòng ca tụng. Điều này đã chấm dứt sự khai trừ Ấn năm 1974 vì tham vọng nguyên tử của New Delhi. Bush như người tuyển chọn Ấn vào câu lạc bộ cường quốc nguyên tử.

Hiện giờ 4 đề tài nhay bén làm cho Ấn lo lắng. Đề tài 1 thuộc về học thuyết không sinh sôi nảy nở. Obama tuyên bố Mỹ sẽ duyệt phê hiệp ước ngăn cấm thử bom nguyên tử, do đó có thể xét lại hiệp ước hạt nhân với New Delhi. Hai hồ sơ khác cũng gây lo ngại không kém: Việc dời bộ phận sản xuất và công cuộc tranh đấu chống thời tiết nóng lên. Mỹ sẽ có thái độ cứng rắn đối với Ấn? Nhưng đề tài gây đụng chạm là đề tài 4: Cashmir.

Tuy nhiên, Ấn ghi nhận qua cuộc vận động bầu cử và hiện giờ được xác nhận- A Phú Hãn và Pakistan, không phải là Irak, là thách đố cốt yếu cho an ninh của Mỹ. Hơn nữa cuộc đi nước đôi của Pakistan trong vấn đề chống khủng bố đã làm cho Ấn bằng lòng không ít.

Ấn bắt đầu bức bối khi Tổng Thống Mỹ chứng minh mối liên hệ giữa sự vô hiệu hóa tai họa thánh chiến ở biên giới A Phú Hãn - Pakistan với bài toán Cashmir, mỗi tranh chấp chưa giải quyết sau vụ phân chia đế quốc Anh. Theo Obama, phải giải quyết xung đột Cashmir để cho Pakistan không còn bị mối đe dọa phía đông ám ảnh và dồn toàn lực vào cuộc chiến đấu chống Taliban ở phía Tây.

Viễn tượng "Quốc tế hóa" bài toán Cashmir đã làm cho Ấn bức bối, New Delhi xem nguyên nhân gây bất

hòa này là một vấn đề hoàn toàn song phương giữa Ấn và Pakistan.

■ Pakistan: Tình hình bất ổn phá hoại kế hoạch Mỹ

Môn đánh cầu bằng vợt gỗ (Cricket), di sản của đế quốc Anh là môn thể thao "thiên liêng" tại miền Nam Á Châu. Nó vượt qua thù hận chủng tộc hoặc cuồng tín tôn giáo. Các quốc gia thường kêu gọi "Nền ngoại giao đấu cầu" giúp đỡ. Hình như nhóm khủng bố đã bẻ gãy động lực hữu nghị này bằng cách tấn công đội bóng cầu Sri Lanka tại Lahore, Pakistan (6 cảnh sát viên, 2 dân sự chết, đội cầu kỳ diệu thoát khỏi cuộc phục kích loại chiến tranh đô thị). Ngoài điều bàn luận (bàn tay của Ấn chẳng hạn) phản ứng đáng chú ý nhất là đến từ Hoa Thịnh Đốn. Tổng Thống Obama "rất lo ngại". Ông thực sự lo ngại vì tình hình bất ổn tại Pakistan có thể phá hoại chiến lược chống khủng bố của vùng xem như cái nôi đích thực của thánh chiến quốc tế. Tổng Thống Obama khởi đầu nhiệm kỳ với cách tiếp cận kết hợp A Phú Hãn với Pakistan (AF-PAK) bởi nhóm Taliban không cần đi đến biên giới giữa hai nước. Nhưng sự đánh cá ổn định AF-PAK bắt đầu dưới diềm xấu, vụ mưu sát Lahore là một triệu chứng. Nó cho thấy sự chệnh mảng của hệ thống Pakistan và mối liên quan quốc tế đã nuôi dưỡng điều tệ hại.

Hoa Thịnh Đốn có nhiều lý do để lo ngại. Tổng Thống Pakistan Zardari lãnh đạo một nước hạt nhân duy nhất của thế giới Hồi giáo. Nhưng nghi ngờ đang bao trùm lên sự liêm khiết và đạo đức của Tổng Thống. Trước kia, ông đã dính dáng đến tham nhũng. Nhưng một số người lạc quan đã chào mừng thời đại mới, một thời đại cắt đứt những lăm lăm đã qua. Bầu không khí đang thay đổi, như Pakistan sắp sửa gặp lại ma cũ, sa vào cuộc chạm trán chính trị vô ích từng cùng cố chủ nghĩa quân phiệt trên thượng tầng quốc gia và kích thích Hồi giáo cực đoan dưới hạ tầng xã hội, cả hai điều này đã lấn áp dân chủ.

Như cuộc xung đột giữa cựu Thủ Tướng Sharif và Tổng Thống Zardar, từng là đồng minh chống chế độ quân phiệt Musharraf. Khi chấp chánh 2 nhà lãnh đạo đồng ý chia xẻ quyền hành: Zardar lãnh đạo quốc gia tại Islamabad, Sharif lãnh đạo tỉnh Pajab. Cân bằng này hiện đổ vỡ. Sharif mất quyền hành đứng vào thế đối lập và huy động phong trào binh dân chống chính quyền. Điều này sẽ mang đến nhiều hậu quả trầm trọng cho chiến tranh chống khủng bố của Mỹ.

■ Đức Đạt Lai Lạt Ma tố cáo Trung Quốc

Theo Ngài, Trung Quốc đã mang đến cho dân Tây Tạng "một địa ngục trần gian". Kể từ khi Trung Quốc nghiền nát cuộc nổi dậy Lhasa ngày 10 tháng 3. 1959. Trong bài diễn văn đọc tại Dharamsala, thủ đô của chính quyền Tây Tạng lưu vong giải Nobel Hòa Bình 1989, nhân ngày kỷ niệm 50 năm, thoát khỏi bàn tay Bắc Kinh, lặp lại lời tố cáo chính sách Tây Tạng của Trung Quốc.

Từ nửa thế kỷ nay, Ngài không ngớt kết án các chiến dịch đàn áp đã man dã xô đẩy dân Tây Tạng xuống "vực thẳm đau khổ và tuyệt vọng", đau khổ tuyệt vọng cho đến nỗi họ hoàn toàn biết đến



kinh nghiệm địa ngục trần gian. Ngài còn cho biết, trong vòng 50 năm, Trung Quốc phải có trách nhiệm trước cái chết của hàng trăm ngàn người. Mặt khác nhà lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Tây Tạng đã không ngớt cổ xúy đường lối trung dung đòi hỏi tự trị cho Tây Tạng.

Đức Dalai Lat Ma lên giọng đối với Trung Quốc kể từ khi các cuộc nổi dậy bùng nổ tại Lhasa (tháng 3.2008). Các cuộc thương lượng với Trung Quốc hoàn toàn thất bại, dân Tây Tạng lưu vong đòi hỏi tự trị và kết án "diệt chủng văn hóa" chủ nghĩa thực dân Trung Quốc; Bắc Kinh tố cáo chính sách ly khai của Tây Tạng.

Ngài lên đường lưu vong ngày 17.3.1959. Hàng chục ngàn dân Tây Tạng nổi dậy chống Trung Quốc chiếm đóng Lhasa từ 1951. Xung quanh biệt điện mùa hè Norbulinka, khoảng 300.000 người tập trung để bảo vệ Ngài. Mọi việc bắt đầu tháng 3.1959. Tiếng đồn có thể quân Trung Quốc bắt cóc đức Dalai Lat Ma thứ 14 lan đi khắp nơi. Quân chúng phần nộ xuống đường. Ngày 11.3.1959, Tây Tạng tuyên bố độc lập và bãi bỏ hiệp ước 17 điều khoản ký kết sau khi Trung Quốc xâm chiếm (1950). Đức Dalai Lat Ma tròn 24 tuổi. Trong một bức thư gửi cho Tướng Trung Quốc chỉ huy Lhasa, Ngài bày tỏ lòng yêu chuộng hòa bình, bác bỏ đường lối dùng bạo lực. Ngày 17.3.1959, Ngài bắt buộc phải chọn lựa: Hai quả pháo nổ trong chu vi biệt điện mùa hè. Ngài trốn qua Ấn Độ và cuộc đàn áp dữ dội phi thường bao trùm toàn thể Tây Tạng.

▣ Trung Quốc - Mỹ tiếp tục đến gần

Ngoại Trưởng Clinton tiếp đón Ngoại Trưởng Trung Quốc Yang Jiechi trong khi vụ rắc rối Hải quân xảy đến tại biển Đông và Quốc Hội Mỹ đồng thanh kết án cuộc đàn áp dữ dội tại Tây Tạng. Bầu không khí trở nên hết sức nặng nề.

Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn đã bước qua giai đoạn giao hảo về hồ sơ then chốt như Iran và Bắc Hàn, thời tiết thay đổi. Cả hai đều không muốn nỗ lực của mình triệt đường. Liên quan đến vụ rắc rối Hải quân (5 tàu Trung Quốc đuổi bắt một tàu Mỹ trên hải phận Quốc tế ngoài khơi bờ biển Việt Nam cách đảo Hải Nam 120 km) Bà Clinton khẳng định hai nước sẽ tiếp tục cố gắng tránh khỏi những rắc rối như thế và vận dụng mọi biện pháp để cho vụ rắc rối vừa xảy ra không dẫn đến những "hậu quả bất ngờ".

Theo Ngũ giác đài, tàu Mỹ USNS IMPECCABLE không trang bị vũ khí bị 5 tàu Trung Quốc quấy rầy, một tàu Trung Quốc thực hiện cuộc thao tác đe dọa đến gần tàu Mỹ 8 mét. Cũng theo Ngũ Giác đài, tàu Mỹ hợp pháp chạy trên hải phận quốc tế. Phản ứng của Trung Quốc hết sức dữ dội. Bộ Ngoại Giao Trung Quốc cho biết lời xác nhận của Mỹ không đúng sự thật và Hải quân Mỹ đã vi phạm luật quốc tế và điều quy định của Trung Quốc, đồng thời cảnh cáo Mỹ từ đây không có những hành động như thế. Tuy nhiên, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc từ chối không định rõ tàu Mỹ vi phạm luật quốc tế nào. Tàu Mỹ trang bị hệ thống bằng sóng âm (SONAR) tối tân, chuyên trách xác định vị trí tàu ngầm ở độ sâu. Sự có mặt của tàu này gần đảo Hải Nam chắc chắn liên quan đến kế hoạch xây cất căn cứ tàu ngầm lớn nhất trên Hải Nam (theo báo Hồng Kông).

Vụ rắc rối này còn nằm trong bối cảnh rộng lớn, bối cảnh tranh đua giữa Trung Quốc và Mỹ tại khu vực, nơi đây Hoa Thịnh Đốn muốn trả lời sức mạnh đang lên của

Hải quân Trung Quốc cũng như muốn chứng tỏ cho đồng minh tại khu vực miền Nam Á Châu (Đài Loan, Nhật, Nam Hàn) biết Mỹ có đủ khả năng bảo đảm nền an ninh của các đồng minh ấy.

Mặt khác, cuộc viếng thăm Hoa Thịnh Đốn của Ngoại Trưởng Trung Quốc đúng vào ngày kỷ niệm 50 năm cuộc nổi dậy của nhân dân Tây Tạng; điểm này không thể thiếu vắng trong cuộc thảo luận song phương. Bà Clinton tuyên bố "Người ta không thể nghi ngờ sự cam kết bảo vệ nhân quyền của chính quyền Obama".

Sau khi Quốc hội Mỹ thông qua quyết nghị ủng hộ Tây Tạng, Bắc Kinh đã phản ứng hết sức gay gắt, và báo cho Hoa Thịnh Đốn biết việc này có thể làm cho quan hệ đôi bên hư hại. Nhưng rõ ràng là Mỹ muốn có buổi bàn đầu tốt với Trung Quốc, hy vọng Trung Quốc sẽ đổi hướng chính sách về Darfur Sudan, đoàn kết với Mỹ để chống lại Bắc Hàn phóng hỏa tiễn và hai bên đồng ý sẽ thảo luận về sự trả lời nếu có dịp.

▣ Trước cơn khủng hoảng Á Châu tìm con đường riêng

Hội họp từ 27.02 đến 01.03 tại Hua Hin, nơi tắm biển sâu Vong Các, các nhà lãnh đạo khối ASEAN thảo luận sôi nổi về hiệu lực của kiểu mẫu kinh tế nguồn gốc cơn khủng hoảng hiện nay. Phá hoại sự tiêu dùng Mỹ và Âu Châu, vi trùng khủng hoảng tài chánh đã gây nhiễm trùng toàn bộ, không những Trung Quốc mà còn tất cả nền kinh tế xung quanh Trung Quốc, các nền kinh tế này xem Trung Quốc như bàn đạp cho nền xuất cảng của mình.

Cơn sốt đã tác hại các nước tiên tiến mạnh (Nhật, Nam Hàn, Đài Loan, Tân Gia Ba), các nước đang nổi lên (Việt Nam, Phi Luật Tân, Mã Lai Á) và các nước nghèo (Cao Miên, Lào, Miến Điện). Những nước sau cùng vừa mới tham gia hệ thống tiếp liệu quốc tế.

Tuy nhiên, toàn thể Á Đông đại thể có nhiều lá bài chủ như phương tiện thành công hơn các nước Tây phương, để tìm ra một lối thoát cho cơn khủng hoảng kinh tế và kiến tạo một kiểu mẫu phát triển ít lệ thuộc vào sự xuất cảng. Kiểu mẫu này nhằm vào sự tiêu dùng nội địa có khả năng đầu tư số trữ kim to lớn vào chính sách giúp đỡ các nước nghèo tại khu vực tiếp tục mở mang.

Cơ cấu kinh tế địa phương là kết quả 40 năm kỹ nghệ hóa qua ngõ xuất cảng. Nam Hàn, Đài Loan là những nước đại diện kiểu mẫu chiến lược này; nó xuất phát từ Nhật và được ngân hàng thế giới khuyến khích. Năm 1985, giá đồng Jen tăng thúc đẩy Nhật dời bộ phận xuất nhập cảng đến Đông Nam Á. Nhật muốn trải rộng ảnh hưởng lúc Mỹ xuống dốc và Nhật rải tiền mặt (15 tỷ đô la từ 1985 đến 1990) cho khu vực. Cuộc đua tranh Á Châu đã khuyến khích khối Tây Phương tiêu dùng, bỏ mặc địa hạt kỹ nghệ để hưởng về địa hạt thứ 3 không trực tiếp sản xuất.

Trung Quốc bắt chước kiểu mẫu này quy mô hơn, lôi cuốn sự đầu tư của thế giới để sản xuất sản phẩm rẻ tiền. Vào những thập niên 2000, Trung Quốc bắt đầu lắp ráp sản phẩm của các nước gần với giá thành quá rẻ, giao lại các sản phẩm ấy cho các nước để các nước tái xuất cảng.

Sự lệ thuộc của Á Đông đối với Trung Quốc, sự lệ thuộc của Trung Quốc đối với thế giới còn lại từ đây là điều làm cho sự phát triển Á Châu suy yếu. Nó làm cho

kiểu mẫu phát triển dựa trên sự xuất cảng trở nên vô hiệu sớm hơn dự định. Điều này đã tăng cường phe chủ trương chuyển tiếp đến một kiểu mẫu mở mang soạn lại cơ cấu kinh tế xã hội, xét trên khía cạnh vốn, con người, canh tân kỹ thuật và nền kinh tế "xanh", mà mục tiêu cuối cùng là tái cân bằng nền kinh tế có lợi cho sự tiêu dùng.

Á Đông chắc chắn không thể thoát ra sự suy thoái thể giới mà không hề hấn gì. Những sở đoản quá lệ thuộc vào thị trường Tây phương có thể giúp Á Châu bỏ cuộc chạy đua xuất cảng. Muốn đạt kết quả, các nền kinh tế địa phương phải hội nhập vào nhau và tăng cường sự độc lập tài chánh. Điều này nói dễ hơn làm.

■ Chống khủng hoảng về nước, một công việc cấp bách

"Cơn khủng hoảng toàn cầu về tài nguyên nước đang đe dọa. Nếu quốc tế không làm gì thì sự mở mang con người, kinh tế và ổn định chính trị tại nhiều vùng trên thế giới sẽ đi vào vòng nguy hiểm". Đây là thông điệp của Liên Hiệp Quốc qua bản báo cáo về tài nguyên nước vừa được tung ra vào ngày trước khi 15 ngàn chuyên viên nhân vật chính trị, hội viên các tổ chức phi chính phủ hội họp tại Istanbul Thổ Nhĩ Kỳ. Dưới sự bảo trợ của cơ quan UNESCO, và cứ 3 năm một lần 26 cơ quan Liên Hiệp Quốc công bố bản báo cáo về tài nguyên nước. Lần đầu tiên, bản báo cáo báo động "Dù tính chất sống còn của tài nguyên nước, địa hạt này đã chịu nhiều thiệt hại: chính giới không tha thiết, thiếu quan tâm chính trị, quản lý tồi. Phải hành động mau lẹ để tránh khỏi cơn khủng hoảng toàn cầu". Đây là lời mở đầu bản báo cáo của Giám đốc UNESCO Koichiro Matura. Nước khan hiếm vì chịu nhiều ảnh hưởng.

- Nhân khẩu: Dân số thế giới tăng 80 triệu/năm, nhu cầu nước tăng 64 tỷ lít/năm. Sự gia tăng tập trung ở thành phố, sự cung cấp nước tại đây là một thách đố lớn trong tương lai.

- Nhu cầu: Phần nước dưới dạng tiêu dùng rất nhỏ, nông nghiệp năng lượng, mở mang kinh tế tiêu thụ nước gấp bội. Thói quen ăn uống cũng là một yếu tố tiêu dùng: Kinh tế phát triển cao tại các nước đang nổi lên thúc đẩy dân tiêu dùng sữa, thịt, bánh mì. Sản xuất một ký lúa mì cần từ 400 đến 2.000 lít nước tùy theo vùng; một ký thịt từ 1.000 đến 2.000 lít nước. Phải cần 2.500 lít nước để sản xuất một lít xăng "xanh". Làm nguội các lò nguyên tử và lò nhiệt năng cần một nguồn nước rất lớn, cũng như các xí nghiệp tơ lụa, điện tử, thực phẩm, hầm mỏ v.v...

- Thời tiết thay đổi: Hạn hán lâu hơn và lũ lụt nhiều hơn. Trong vùng mà nguồn cung cấp nước là tuyết và đá băng, sự tan rã xảy đến sớm hơn vào mùa xuân thay vì vào mùa hè lúc nhu cầu nước tăng vọt.

- Hệ thống môi sinh hư hại: Bị khai thác quá độ trong một vài vùng, khối nước dự trữ quá thấp, ô nhiễm quá nặng. Một vài sông lớn như Colorado, Nil, hoặc Hoàng Hà không còn chảy ra biển. Sự tấp cạn các vùng ẩm ướt, mực nước ngầm hạ thấp, ô nhiễm do cặn bã kỹ nghệ, nông nghiệp, đô thị, rong biển độc phát triển không những tai hại mang đến sự đa dạng sinh học mà còn gây trở ngại cho sự cung cấp nước cho thể hệ mai sau của hệ thống môi sinh.

- Ảnh hưởng kinh tế: Hạn hán tại Úc, Trung Quốc, Cali đã giới hạn sự sản xuất nông nghiệp. Tại Kenya hạn

• thơ Trần Ngọc Nguyên Vũ



Vẫn nợ ai lời trần trối

*Tôi vẫn nợ anh một lời trần trối
Buổi chia ly cạnh vũng máu bên đường
Anh kiêu bạc vẫy tay chào vĩnh biệt
Nhắm nhủ ngày về giải thoát quê hương.*

*Anh lính chiến những anh hùng bất diệt
Đã bao lần nổi gót bước tiền nhân
Cơn quốc biến hy sinh cho đại cuộc
Để ngàn sau chiêm ngưỡng phút phong thần.*

*Nơi anh nghỉ có hồn thiêng sông núi
Cùng cỏ cây ru mãi khúc tình ca
Ôi thương quá bản tình ca dân-tộc
Mấy mùa đau theo vận nước nhạt nhòa.*

*Trong vắng lặng ngậm ngùi cho thế sự
Những điều tàn đổ nát cuộc tang thương
Đêm buông xuống vành khăn xô quần quại
Nắm mồ hoang ai nhỏ lệ canh trường.*

*Anh lính chiến tên anh còn vọng mãi
Trên từng trang quân-sử thật bi hùng
Mưa tháng Sáu đầu mùa như thác dội
Khóc anh hùng phiêu-giạt cõi mông lung.*

*Anh lính chiến nghe chẳng lời tâm nguyện
Rời một ngày khi đất nước an hòa
Xin được đến quỳ chân bên mộ chí
Lễ giải oan hồn tử sĩ thắm hoa.*

(Một thời luân-lạc.)

hán lũ lụt có giá rất cao (4,8 tỷ đô-la từ 1997 đến 2000), ngang bằng 16% tổng sản lượng nội địa.

- Y tế: 80% bệnh dịnh đáng đến nước (1,7 triệu chết/năm). Không có nước tinh khiết, thiếu hạ tầng cơ sở làm sạch nước là nguyên nhân cái chết của 4.000 người tại Zimbabwe.

Cái được cái thua về mặt chính trị: Thiếu hụt tài chánh, dự trữ thấp, thiếu hạ tầng cơ sở là trở ngại chính yếu. Thiếu sót ý thức chính trị cũng là một yếu tố. Quản lý tài nguyên nước là nhiệm vụ của các nhà lãnh đạo chính trị. ■

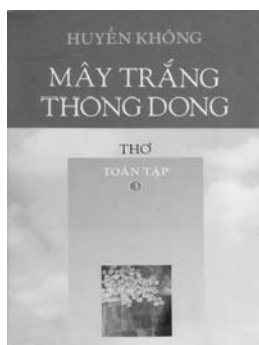
Giới thiệu sách mới

▣ Phù Vân phụ trách

- **Mây Trắng Thong Dong, thơ toàn tập của Huyền Không.**

...
"Mái Chùa che chở hồn dân tộc
Nếp cũ muôn đời của tổ tông"

là hai câu thơ bất hủ của Thiền sư Huyền Không đi sâu vào tâm thức của đại chúng.

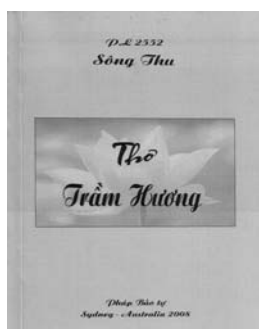


Nếu Thiền đi vào cõi tịch diệt vô ngôn, thì Thơ luôn dao động trong vòm trời ngôn ngữ; nên hành giả vẫn luôn đi về trong hai cõi. Vì thế, có lúc ta thấy hai thế giới giao hòa thành một. Lúc khác, thấy Thơ là ngón tay chỉ người ta đi đến cõi Thiền. Huyền Không đi trong hai thế giới đó, một thi sĩ và một thiền sư.

Thơ Huyền Không tỏa ra một niềm lạc quan, dẫn thân, yêu đời... Từ hơn nửa thế kỷ trước đây, Huyền Không đã mang đến cho người mến mộ hình ảnh của một nhà thơ và một nhà tu nhập thế, khác hẳn những định kiến tưởng rằng người theo đạo Phật là xa lánh cõi đời, cho nên thái độ lạc quan của thiền sư được mài giũa để trở thành tinh thần tích cực dẫn thân của một người Phật tử...

Sách 400 trang do Trung Tâm VHXH Hoa Kỳ xuất bản năm 2008.

- **Trầm Hương, thi tập Sông Thu.**



Đây là thi tập thứ 2 sau hơn 20 năm tác giả cho xuất bản thi tập thứ nhất là "Cho Cây Rừng Cờn Xanh Lá" vào năm 1985.

Sông Thu là bút hiệu của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, Phương Trưởng chùa Pháp Bảo, Úc Châu.

Tuy không có những vần thơ mượt mà bóng bẩy, nhưng xuyên suốt thi tập chúng ta có thể tìm thấy thật nhiều dòng thơ thơm ngát Suối từ, mỗi lời thơ là một đài hương Tịnh để hiển lộ lòng Thiền vi diệu thanh thoát nơi nơi.

Thơ Trầm Hương như câu kinh vô lượng; lòng Trầm Hương hướng thượng vô cùng. Trầm Hương là những vần thơ chân thật và chân thành an nhiên tự tại, là lời kinh trầm nguyện, là cơn gió thoảng hương tinh khiết, là dòng suối trong tắm mát nhân gian ...

...
Đạo tâm, đạo hạnh cao vời
Tâm quang chiếu diệu đạo đời viên dung.

Sách dày trên 100 trang, do Pháp Bảo Tự, Sydney, Úc Châu xuất bản năm 2008.

Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh, sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

* THƯ TÍN:

Đức: Hòa Thượng Thích Như Điển; Đại Đức Thích Hạnh Thức; Phan Hưng Nhơn; Nguyên Hạnh Hoàng Thị Doãn; Hoa Lan; Thi-Thị Hồng-Ngọc; Đan Hà; Lê Ngọc Châu; Phan Ngọc; Phù Vân; Ngô Văn Phát; Nhứt Trọng Trần Văn Minh; Triều Châu; Lê Đình Tân; Nguyễn Văn Nhiệm; Lê Thị Hoa; Nguyễn Song Anh; Trần Thu Thủy; Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga; Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp; Quỳnh Hoa; Trục Quang Nguyễn Quang Hưng.

Pháp: Nguyễn Thùy; Võ Thị Trúc Giang; An Tiêm Mai Lý Cang; Hoang Phong.

Bi : Vũ Thị Vân Quỳ-Hồ Quang Thanh; Nguyễn Ngọc Diệp; Phương Hà; Trần Châu Thủy.

Thụy Sĩ: Nguyễn Hoàng Bảo Việt.

Ý-Đại-Lợi: Huỳnh Ngọc Nga; Hoàng Hoa.

Hoa Kỳ: Hòa Thượng Thích Trí Chơn; Phong Trần & Sùng Trương; Trần Ngọc Nguyên Vũ; Lưu Hồng Phúc; Thylanthao; Vĩnh Liêm; Trần Ngân Tiêu; Nguyễn Phan Ngọc An; Huy Lực Bùi Tiên Khôi; Đào Văn Bình; Lê Bích Sơn; Nguyễn Hữu Nhân; Nguyễn Toại Chí; Lưu Trùng Dương; Thanh Thanh.

Canada: Thích Chân Tuệ; Ý Nga; Nguyễn Thượng Chánh.

Úc-Đại-Lợi: Sông Thu; Lâm Như Tạng; Thích Nguyên Tạng.

Việt Nam: Trần Khải Thanh Thủy.

* KINH SÁCH & BÁO CHÍ

Đức: Development & Cooperation Nr. 2/09 & 3/09; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr. 2/09 & 3/09; Dân Văn số 120; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 235; Dân Chúa Âu Châu số 317; Wissen und Wandel Nr. 3/4; Thông Tin số 47. Tibet und Buddhismus Nr. 89 2/2009. Dân Chúa Âu Châu số 318. Zentrum Rundbrief 2/09.

Pháp: Thế Giới Ngày Nay số 201; Nhịp Cầu số 171 & 172; Định Hướng số 54; Hoảng Pháp số 113. Tiếng nói người Việt Quốc Gia số 52.

Hoa Kỳ: Đặc San Xuân Kỳ Sứ chùa Hải Đức; Nguồn Đạo số 76; Trúc Lâm số 41; Tin Lành số 154 & 155; Bồi dưỡng Đức Tin của Bùi Văn Tâm; Tư Tưởng Đạo Gia của Lê Ánh Minh dịch; Lịch trình Sinh Hoạt Tu Viện Kim Sơn 2009. Chan Magazine – Spring 2009.-

Canada: Liên Hội (Xuân Kỳ Sứ 2009); Bản Tin Từ Ân; Pháp Âm số 93.

Tân Tây Lan: Đặc San Hiện Thực số 16.

Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 233.

CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Tang gia chúng con/chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

- Thượng tọa Thích Đồng Văn, Trụ trì chùa Tâm Giác
- Thượng tọa Thích Thiện Huệ
- Thượng tọa Thích Trí Siêu
- Thượng tọa Thích Pháp Ấn
- Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì Niệm Phật Đường Tam Bảo
- Sư cô Thích Nữ Chân Không, Làng Mai (Pháp quốc)
- Sư cô Thích Nữ Triệt Như, Thiền viện Tánh Không (Mỹ quốc)
- Sư Cô Thích Nữ Hạnh Trang, Niệm Phật Đường Tam Bảo
- Tăng đoàn Làng Mai thuộc Viện Phật học Ứng dụng Âu châu
- Chi Hội Phật Tử Việt Nam tại Stuttgart, Karlsruhe và Reutlingen
- Đạo Trànng Tánh Không tại Stuttgart
- Tăng thân Vãng Trãng Sáng (Stuttgart)
- Hội Người Việt Nam tại Stuttgart
- cùng tất cả họ hàng thân quyến, bạn bè gần xa đã thăm hỏi, điện thoại, gửi thư chia buồn, cầu siêu, tiễn đưa Hương Linh của Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng con/chúng tôi sớm vãng sanh về cõi Tây Phương Cực Lạc.

Cụ Bà **TRẦN THỊ PHÚ**

Pháp danh: **Diệu Thuần**

sinh ngày 4.10.1917
nhằm ngày 19 tháng tám năm Đinh Tỵ
tạ thế ngày 7.3.2009
nhằm ngày 11 tháng hai năm Kỷ Sửu
Thượng thọ 93 tuổi

Tang lễ đã được cử hành theo nghi thức Phật Giáo vào lúc 13:00 giờ ngày 11.3.2009 tại Stuttgart.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều gì sơ sót, kính xin quý vị vui lòng lượng thứ.

Tang gia đồng kính bái

- Trưởng nam: Trần Quang Ngọc, vợ Trịnh thị Lang con Trần Việt Bắc, Trần Phương Thảo.
- Thứ nữ: Trần thị Phương Mai, chồng Tô Đình Hải con Tô Hồng Tú.
- Thứ nữ: Trần thị Ánh Tuyết, chồng Trần Đại Lộc con Trần Nguyên Khanh, Trần Tố Minh.

PHÂN ƯU

Được tin thân mẫu của anh Nguyễn Văn Lộc, Cộng Đoàn Trưởng Cộng Đoàn CGVN tại Hamburg là

Bà **Anna Nguyễn Thị Hòa** đã được Chúa gọi về ngày **20.02.2009** tại Hamburg / Đức quốc. Hưởng thọ **83** tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng gia đình anh Nguyễn Văn Lộc và tang quyến, đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho linh hồn Anna được hưởng nhan Thánh Chúa đời đời.

* Gđ. Huỳnh Thoảng, Phạm Văn Thế, Nguyễn Ngọc Đệ, Nguyễn Hữu Huấn, Lê Văn Hồng, Cao Đức Tài, Lê Văn Tám-Nguyệt, Nguyễn Hòa.

PHÂN ƯU

Vô cùng xúc động trước sự ra đi của ĐH:

HUYỀN TUẤN THÔNG

Pháp danh **Tịnh Giải**

Sanh ngày **28.01.1977** - Việt Nam

Tử nạn ngày **29.01.2009** nhằm ngày mùng **4** tháng **01** năm **Kỷ Sửu** tại **Bi Quốc**. Hưởng dương **33** tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Anh Chị Huỳnh Văn Liễu, ĐH Đức Huy Huỳnh Thị Bích Nhung và toàn gia họ Huỳnh ở Saarbrücken; và xin cầu nguyện Hương Linh người quá cố sớm siêu sanh Miền Cực Lạc.
-Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin buồn cùng thân bằng quyến thuộc, bạn bè thân hữu xa gần: Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại chúng tôi:

Bà **Quả Phụ BUI QUANG GIÁP**

Nhũ danh **Huỳnh Thị Tám**

Pháp danh **Ngọc Chánh**

Đã từ trần ngày **Thứ bảy 28.02.2009** lúc **03** giờ **45** tại **Visé (Vương Quốc Bỉ)**, nhằm ngày **04** tháng **2** năm **Kỷ Sửu**. **Thượng thọ 84** tuổi.

Tang lễ được cử hành tại Visé và lễ hỏa táng tại Trung Tâm Eijsden (Vương Quốc Hòa Lan) ngày 03 tháng 3 năm 2009.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Chi Hội Phật Tử chùa Tuệ Giác – Liège,
- Cùng tất cả thân bằng quyến thuộc,
- Quý Cô Bác, bạn hữu gần xa đã đến thăm viếng, điện thoại, phúng điếu, chia buồn và tiễn đưa Linh Cữu của Mẹ, Bà Nội và Bà Ngoại đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ sót, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

Cáo Phó này thay thế thiếp tang

Tang gia đồng kính bái:

- Trưởng nam: Bùi Thanh Liêm, vợ và các con – Liège, Belgique.
- Thứ nam: Bùi Thanh Tâm, vợ và các con – Bruxelles, Belgique.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Mai, chồng và các con – Bruxelles, Belgique.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Loan, chồng và các con – Bruxelles, Belgique.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Hoa, chồng và các con – Arlon.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Hồng, chồng và các con – Bruxelles, Belgique.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Vân, chồng và các con – Alost, Belgique.
- Thứ nam: Bùi Thanh Dũng – Arlon.
- Thứ nam: Bùi Thanh Mạnh, vợ và các con – Obama, USA.
- Thứ nữ: Bùi Thị Thanh Liệt, chồng và các con Philadelphia, USA.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nhận được tin báo:

Cụ ANNA NGUYỄN THỊ HÒA

Đã được Chúa gọi ra khỏi thế gian
Hưởng Thọ 83 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia sẻ sự mất mát lớn lao này với gia đình quý anh chị, em:

Nguyễn Văn Lộc, Nguyễn Thị Bích Vân, Nguyễn Thị Bích Hồng, Nguyễn Hùng Sơn, Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Việt Hùng, Nguyễn Thị Mỹ Dung, Nguyễn Anh Dũng cùng toàn thể tang quyến.

Lời nguyện ước trong Mẫu Nhiệm Phục Sinh của Chúa đã là niềm tin tưởng, Chúa cho linh hồn Anna hưởng nhan thánh Chúa.

ĐỒNG KÍNH PHÂN ƯU

- Gia đình Lê Văn Đàng, Essen
- Gia đình Nguyễn Văn Hy, Bremen
- Gia đình Phan Bá Hồ, Düsseldorf
- Gia đình Trần Ngọc Khải, Schwalmatal
- Gia đình Nguyễn Duy Kiên, Bremen
- Gia đình Hồ Quý Khanh, Krefeld
- Gia đình Dương Minh Khanh, Weil am Rhein
- Gia đình Nguyễn Thị Lụa, Ingerfingen
- Gia đình Nguyễn Văn Minh, Gelsenkirchen
- Gia đình Nguyễn Quỳnh Nam, Weil am Rhein
- Gia đình Nguyễn Văn Ngọc, Düsseldorf
- Gia đình Hồ Văn Thái, Mannheim
- Gia đình Chị Nguyễn Tiến, Pháp
- Gia đình Hà Văn Thành, Frankfurt
- Gia đình Nguyễn Thanh Văn, Krefeld.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân Mẫu của Kiến Trúc Sư Trần Phong Lưu:

Cụ Bà TÔ THỊ SÁU

Pháp danh: Diệu Quý

Sinh ngày 23.12.1923 (Quý Hợi)

Mệnh chung ngày 10.02.2009 tại Đức Quốc

Thượng thọ 87 tuổi

Tang lễ được cử hành ngày 18. 02. 2009
tại Saarburg (Đức Quốc).

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Anh Chị KTS Trần Phong Lưu và toàn thể Tang Quyển. Kính nguyện cầu Hương Linh của Cụ Bà sớm an bình nơi cõi Phật.

- Gđ. KTS Hồ Văn Thái (Mannheim)
- Gđ. KTS Lê Văn Tám (Frankfurt)
- Gđ. KTS Lê Công Thành (Berlin)
- Gđ. KTS Hồ Hữu Thành (Bruxelles)
- Gđ. KTS Nguyễn Văn Bảnh (Canada)
- Gđ. KTS Trần Vũ Bản (USA)

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Trong niềm thương tiếc vô hạn, gia đình chúng tôi đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và thân hữu xa gần: Má, Bà Ngoại, Bà Cố của chúng tôi là:

Bà Quà Phụ TRẦN-VĂN-HỠ

Nhũ danh TÔ-THỊ-SÁU, Pháp danh Diệu Quý

Sinh Quý Hợi niên

**Thệ thế ngày 10.02.2009 (nhằm nửa đêm rằm rạng
16 tháng Giêng năm Kỷ Sửu) tại Saarburg,
Đức Quốc. Thượng thọ 87 tuổi.**

Tang quyến chúng con / chúng tôi thành kính
tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thượng NHƯ Hạ ĐIỆP, Phương Trưởng chùa Viên Giác, Hannover, Đức.
- Thượng Tọa Thích Chúc Nhuận, Trụ trì chùa Từ Dung, Metz, Pháp.
- Chư Đại Đức Hạnh Bốn và Hạnh Nhơn.
- Quý Sư Cô và các ĐH Chi Hội Phật Tử Saarland-Trier & VPC đã tụng kinh cầu siêu và hộ niệm trong tang lễ.
- Chủ tịch Văn Bút Âu Châu Từ Nguyên và các Văn hữu.
- Chủ bút Phù Vân và Ban Biên Tập & Cộng Sự Viên, Kỹ Thuật báo Viên Giác.
- Quý Anh Chị Em đồng môn, đồng nghiệp Kiến Trúc, các Hội đoàn, Bạn hữu, Đồng hương láng giềng Việt-Đức, cùng các thân bằng quyến thuộc và các học trò K71... 80 ở khắp các nước, đã viếng thăm, dâng báo phân ưu, điện thoại, gửi thư, E-mail, thiệp tang chia buồn, gửi tràng hoa hay dự lễ an táng và tiễn đưa Linh Cữu Thân Mẫu của chúng tôi đến nghĩa trang Saarburg.
- Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi những điều sơ sót, ngưỡng mong quý vị niệm tình tha thứ.

Tang quyến đồng cần bái:

- Trưởng nữ: Trần Thị Thu Thủy, chồng, các con và các cháu (Đức).
- Trưởng nam: Trần Phong Lưu và vợ Lê Thị Huỳnh Hoa (Đức).
- Thứ nữ: Trần Thị Thúy Khanh (Đức).
- Thứ nữ: Trần Thị Anh Yến, chồng, các con và các cháu (Việt Nam).
- Thứ nam: Trần Tứ Hải (Đức).

PHÂN ƯU

Được tin Thân Mẫu của ĐH Từ Hùng Trần Phong Lưu, Chi Hội Trưởng Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC, là:

Cụ Bà TÔ THỊ SÁU

Pháp danh Diệu Quý

Sanh năm 1923 – Biên Hòa, Việt Nam

**Mất ngày 10.02.2009 nhằm ngày 16.01 Kỷ Sửu tại
Saarburg
Thượng thọ 87 tuổi**

Ban Chấp Hành và toàn thể ĐH và PT thuộc Chi Hội Saarland-Trier & VPC xin chân thành phân ưu cùng ĐH Từ Hùng Trần Phong Lưu, ĐH Minh Trí Trần Tứ Hải và toàn gia họ Trần; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho Hương Linh Cụ Bà Diệu Quý sớm vãng sanh về Miền Cực Lạc.

-Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC.



CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi vô cùng tiếc báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn bè, thân hữu xa gần: Mẹ, Bà Ngoại của chúng con/chúng tôi là:

Cụ Bà NGÔ-MỸ-CHÂU

Sanh ngày 20 tháng Giêng năm Quý Dần (1914) tại Trung Quốc.

Mất ngày: 19 tháng Hai âm lịch năm Quý Sửu (15.03.2009) tại Hannover.

Thượng thọ 96 tuổi.

Tang lễ cử hành vào lúc 10g15 ngày 20.03.2009 tại Nghĩa Trang Bad-Iburg

Tang quyến chúng con / chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.
- Quý Đại Đức Thích Hạnh Thúc, Thích Hạnh Bốn, Chú Thông Trì chùa Viên Giác.
- Quý Anh Chị Em đồng hương ở Bad-Iburg, Hameln, Hannover, Salzbergen, Braunschweig, Osnabrück, Wedemark, Husum, Eislingen, Hamburg; London, USA, Canada, Australia, Malaysia...

đã viếng thăm, điện thoại, gửi thư, E-mail, thiệp tang chia buồn, gửi tràng hoa hay dự lễ an táng hoặc tiễn đưa Linh Cữu Thân Mẫu và Ngoại Tổ của chúng con / chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng tại Nghĩa trang Bad-Iburg.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ sót, kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

Tang quyến đồng kính bái:

- Trưởng nữ: Lý Phương, chồng Lý Vinh Sanh và các con - Bad-Iburg (Đức Quốc).
- Thứ nữ: Ngô-Thoại-Bình, chồng Ngưu Bình Phúc và các con - Hannover (Đức Quốc).

* Cháu ngoại:

- Lý Sùng Cơ, Lý Sùng Đạt, Lý Tú Anh (Bad Iburg).
- Goh Kim Fat, Goh Ling-Ling (Hannover).

Cáo Phó này xin thay thế thiệp tang

PHÂN ƯU

Được tin Thân Mẫu của chị Lý Phương và chị Thoại Bình, là

Cụ Bà NGÔ-MỸ-CHÂU

Sinh ngày 20.01 1914 tại Triều Châu (Trung Quốc)

Tạ thế ngày 15.03.2009 tại Hannover (Tây Đức) Thượng thọ 96 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng gia đình Chị Phương và Chị Bình. Xin thành kính cầu nguyện Hương Linh Cụ Bà sớm được siêu sanh miền Cực Lạc.

Các Anh Chị Em ở Bad Iburg và những người quen gần xa đồng chia buồn.

CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

- Cha Antôn Huỳnh Văn Lộ
- Cha Phêrô Nguyễn Trọng Quý
- Cha Phanxicô Xavier Nguyễn Ngọc Thủy
- Cha Stephan Bùi Thượng Lưu
- Cha Dominik Trần Mạnh Nam
- Cha Giuse Huỳnh Công Hạnh
- Liên Đoàn Công Giáo VN tại Đức
- Cộng Đồng CT Tử Đạo VN Münster & Osnabrück
- Cộng Đồng Thánh Micael Paderborn & Essen
- Cộng Đoàn Công Giáo Wiesbaden
- Ca Đoàn Wiesbaden
- Cộng Đoàn các Thánh Tử Đạo VN Bergkamen & VPC
- Ca Đoàn Cêcilia Bergkamen và Vùng Phụ Cận
- Chi Hội Phật Tử Wiesbaden và Vùng Phụ Cận
- Thân bằng quyến thuộc Nội, Ngoại xa gần và các Gia đình Thông Gia,
- Quý Ông Bà, Anh Chị Em, Bạn hữu xa gần đã dâng Thánh Lễ, cầu nguyện, phân ưu, điện thoại, điện thư, phúng điếu, đặt vòng hoa, tham dự Lễ an táng, Lễ cầu hồn và đưa tiễn linh hồn Cha, Ông, Cố chúng con / chúng tôi đến nơi an nghỉ ngàn thu

Giuse NGUYỄN XUÂN TÙNG

Sinh ngày 13.01.1921 tại Làng Đông Mạc, tỉnh Nam Định

Tạ thế ngày 09.02.2009 tại Wiesbaden, Đức Quốc

Hưởng thọ 88 tuổi

Nghi Lễ an táng và Thánh Lễ cầu hồn đã được cử hành vào ngày 17.02.2009 tại Thánh đường HL. Familie và nghĩa trang Südfriedhof Wiesbaden.

Trong lúc tang gia bối rối nếu có điều gì sơ sót không chu đáo, kính xin quý Cha và quý Vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ và tri ân:

- Trưởng nam: Nguyễn Xuân Trọng, vợ và các con - Hoa kỳ;
- Trưởng nữ: Nguyễn Thị Thìn, chồng và các con - Đức quốc;
- Thứ nam: Nguyễn Xuân Ba, vợ và các con - Đức quốc;
- Thứ nữ: Nguyễn Thị Dậu, chồng và các con - Việt nam;
- Thứ nữ: Nguyễn Thị Hạnh, chồng và các con - Đức quốc;
- Thứ nam: Nguyễn Xuân Thành, vợ - Đức quốc;
- Thứ nữ: Nguyễn Thị Thanh, chồng và các con - Đức quốc;
- Thứ nữ: Nguyễn Thị Lợi, chồng và các con - Đức quốc;
- Thứ nam: Nguyễn Xuân Lộc, vợ và các con - Đức quốc;
- Út nữ: Nguyễn Thị Tài - Đức quốc;
- Út nam: Nguyễn Xuân Năng - Đức quốc.





Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.04.2009)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v....

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùng cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Giác cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• **TAM BẢO :** ĐH. Diệu Như (Chemnitz) 500€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 100€. Phan Thị Loan (Holland) 20€. Nguyễn Thị Thanh (,) 100€. Đoàn Thị Len & Hồng - Paul (,) 100€. Diệu Hằng (Leipzig) 100€. Lê Thị Tân (Hannover) 50€. Diệu Trang (Dresden) 50€. Ấn danh (Mettingen) 100€. Thủy Tran, Diệu Khai, Diệu Ngọc, Quảng Tâm 50€. Cô Đồng Kiến, Đồng Kính và PT Đồng Hạnh (Hannover) 100€. Nguyễn Thị Hạnh (Braunschweig) 500€. Gđ. ĐH Từ Hùng Trần Phong Lưu (Saarburg) 500€ HHLH Thân Mẫu Tô Thị Sáu Pd Diệu Quý. Gđ. ĐH Tôn Quốc Vinh, Tôn Thủy Bích, Tôn Mỹ Lệ (Saarbrücken) 50€ và Quý PT ấn danh (Saarbrücken) 50€ HHLH ĐH Diệu Quý Tô Thị Sáu. Diệu Lạc 30€. Gđ. Cô Châu và Gđ. Tâm Lệ 200€ HHLH ĐH Lê Văn Trường Pd. Thiện Thanh. Gđ. ĐH Thiện Thọ Trần Thị Xê (Karlsruhe) 390€ + 250US HHLH ĐH Thiện Thanh Lê Văn Trường. Tỉnh Trí (Karlsruhe) 100€. Đồng Nguyễn & Đồng Đình (Stuttgart) 120€. Hà Ngọc Quý (M'Gladbach) 100€. Hà Ngọc Hoa (,) 100€. Ấn danh (,) 50€. Thiện Hoàn Lâm Ngọc Thu 50€. Chiêm Thị Hiền (Reutlingen) 100€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 20€. Chi Hội PTVNTN Stuttgart 600€. Thiện Nguyên, Chúc Ánh, Thiện Sơn, Thiện Bảo (,) 50€. Thiện Giới (Böblingen) 50€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 100€. Phúc Thiện Đức 300€. Lê Văn Mười (Tuttlingen) 30€. Thiện Mẫn 70€. Chi Hội PTVNTN tại Tuttlingen 500€. Đoàn Thị Tinh, Nguyễn Thị Mai, Thanh Hương, Thu Hồng, Mỹ Lệ 50€. Diệu Quảng (Künzelsau) 50€. Ấn danh 100€. Quý ĐH, PT tại Künzelsau 2.320€. Nhà hàng Việt Nam (Weingarten) 100€. Nguyễn Thị Ro (Canada) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 15€. La Văn Hoa (Buxtehude) 50€. Chùa Tam Bảo (Norway) 6.000Kr. Chùa Đôn Hậu (,) 12.000Kr + 350€. Nhật & Loan (,) 1.000Kr. Diệu Thông & Quảng Tâm (,) 200Kr. Quảng Hương (,) 50€. Nhựt Thanh Trần Văn Biệt (,) 100US. Ngọc Sen (,) 500Kr. Diệu Đức (,) 500Kr. Nguyễn Hữu Chí & Thị Thế (,) 200Kr. Trần Văn Đức (,) 500Kr. Diệu Ngân & Quảng Thành (,) 500Kr. Nhật Thiện Trần Thị Dang (,) 500Kr. Minh Sĩ Trần Cường & Huệ Tuyền Lê Thị Kim Tân (,) 500Kr. Nguyễn Sa Trần Chinh Chiến (,) 500Kr. Oanh & Tá (,) 200Kr. Thiện Hữu (,) 500Kr. Ấn danh (,) 500Kr. Nguyễn Minh (,) 1.200Kr. Nguyễn Công Khải & Đồng Hạnh Bùi Thị Dung (Hannover) 100€. Nguyễn Thị Thu Trang 70€ HHLH Liễu Nghĩa Nguyễn Văn Trung. Vũ Thị Đức (Ingolstadt) 100US. Fam. Đặng (Braunschweig) 200€ HHLH ĐH Hàn Thị. Ấn danh (Danmark) 3.000Kr. ĐH. Chương (,) 50€. Chùa Quảng Hương (,) 1.000US. Minh Nguyệt (,) 100US. Sư Cô Hạnh Thân (,) 200US. Đại Đức Thích Hạnh Bảo (,) 500US. Huỳnh Thị Sửu, Hà Thanh, Hải Yến, Tuyết Hồng, Mai Hương, Thanh Loan, Mỹ Phương & Uyên Uyên (,) 1.000Kr. ĐH. Khánh Nhiên (,) 500Kr. Chùa Vạn Hạnh (,) 800US. Ấn danh (,) 500Kr. Đồng Tịnh Nguyễn Đức Giang (,) 100US. Hạnh Thanh (,) 50US. Lý Chí Minh (Italien) 10€. Ôn Thị Anh Đào (Leonburg) 20€. Sư Cô Thích Nữ Diệu Phước (Danmark) 100US. Chùa Liễu Quán (,) 4.000Kr. Lại Thị Bình (,) 500Kr. Lại Thị Minh (,) 500Kr. Quảng Lục (,) 300Kr. Ấn danh (,) 500Kr. Trần Văn Hai (,) 500Kr. Bùi Thị Thọ (,) 500Kr. Võ Thị Biện (,) 500Kr. Minh Phương (,) 200Kr. NPĐ Quang Minh (,) 3.000Kr. Huệ Nhã (,) 300Kr. Nguyễn Hữu Trọng (,) 500Kr. Glogosamin (,) 500Kr. Nguyễn Hữu Dũng (,) 200Kr. Quý PT ấn danh (,) 3.100Kr + 50€ + 100US. Thoại Bình (Bad Iburg) 100€ HHLH Thân mẫu Ngô Mỹ Châu. Leuchtweis Chí Thanh (Tübingen) 100€. Thanh Hùng Le Marl 50€. Thủy Trần 50€. - Schönenberg, Thị Hoa (Castrop Rauxel) 30€. Bảnh Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Nguyễn Đình Hồng (Mannheim) 50€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 30€. Khúc Tony (Rastatt) 15€. Lê Lai 20€. Nguyễn Việt Thanh & Liễu Thị Hà 5€. Nguyễn Quang Tuấn & Nguyễn Thị Hoàng Yến 5€. Lê Văn Quang & Phạm Thị Ngọc Dung 50€. Nguyễn Hữu Chính 20€. Trần Thị Hạnh 5€. Nguyễn Phương Thao 30€. Nguyễn Bá Hoa 40€. Trương Quang Sơn 10€. Lôi Giao Khanh 5€. Trần Thị Hải 20€. Vương Thị Mai 20€. Nguyễn Thị Thu 20€. Vũ Thị Thủy Uyên 20€. Trần Thiện Châu 20€. Lâm Thị Huệ 30€. Vũ Thị Hưng 15€. Hồ Vĩnh Giang 20€. Nguyễn Bảo Ngọc 10€. Phan Thị Nữ 10€. Hoàng Thị Vinh 5€. Nguyễn Xuân Minh 10€. Tạ Thanh Bình 10€. Hà Thị Hương 5€. Nguyễn Thế Hùng 20€. Phạm Minh Thiện 20€. Hoàng Văn Cảnh 20€. Đỗ Minh Tuấn 10€. Võ Văn Nghĩa 50€. Phạm Thị Quỳnh 20€. Vũ Minh Hằng 20€.

Nguyễn Thị Phương Ly 10€. Nguyễn Thanh Luân 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Trần Hoàng Việt 20€. Lưu Thị Út 10€. Tùng Phú Ly 10€. Đỗ Thị Minh Khanh 15€. Nguyễn Duy Bắc 10€. Lê Ngọc Hưng 40€. Vũ Minh Thoa 20€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Đinh Văn Lâm 5€. Nguyễn Thị Loan 10€. Lê Thanh Châu 10€. Trần Quốc Duyệt 10€. Kiều Tuấn Ngọc 20€. Nguyễn Thị Minh Hiền 5€. Nguyễn Thị Hoàng Yến 5€. Lê Hằng 20€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Nguyễn Văn Bình 10€. Nguyễn Thị Hoa 50€. Đặng Đức Thái 180€. Nguyễn Thị Lan 5€. Ngô Kim Oanh 30€. Phạm Thị Mai 20€. Nguyễn Đức Thắng 50€. Đặng Thị Nga 20€. Nguyễn Việt Thanh 10€. Trần Thị Đoàn Trang 10€. Lê Thanh Thủy 5€. Thanh OHO 20€. Lê Thành Tiến 20€. Lê Viên Tuyết 50€. Nguyễn Bá Hoa 30€. Trần & Völl 20€. Nguyễn Thanh Mai 10€. Nguyễn Đình Hưng 40€. Cô Đồng Yến (Chùa VG) 20€ HHLH Thiện Nhân Đỗ Văn Kiên & Thiện Tâm Nguyễn Thị Tép. Nguyễn Thị Minh Châu 100€. Hoàng Văn Chiêu 20€. Vũ Văn Thăng 10€. Vũ Văn Cường 20€. Nguyễn Thanh Tài 5€. Đoàn Thanh Tú 5€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Nguyễn Công Thức 10€. Gđ. Vũ Thị Bé Nga & Phạm Thủy Yên, Thủy Trang 10€. Gđ. Nguyễn Tấn Lộc 20€. HHLH Nguyễn Michaela Mai 120€. Hoàng Đức Sơn 20€. Ứng Xuân Vinh 10€. Ấn danh 10€. Vương Sonja 20€. Lê Thị Huỳnh 9€. Đào Thị Huệ 100€. Ấn danh 20€. Thiện Trang 37€. Nguyễn Văn Úy & Nguyễn Xuân Nhân 50€. Trần Thị Tam 20€. Ấn danh 5€. Phạm Nhân 20€. Vod 5€. Tâm Báo Pháp 50€. Chu Văn Chính 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 10€. Fam. Bùi Minh Hải & Phùng Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Nam 5€. Thanh Jack 20€. Phạm Ngọc Bảo 10€. Nguyễn Thị Từ 5€. Danathe Hồng Hạnh 5€. Lê Trung Dung 10€. Lê Thị Xuyên 50€. Uwe Eitner 50€. Ida Eitner 50€. Phi Tom Eitner 50€. Dieter Maier 10€. Nguyễn Thị Liễu 23€. Nguyễn Thị Nguyệt Thu 25€. Huỳnh Kim Ki 10€. Nguyễn Hạnh Trinh (Künzelsau) 100€. Daniela & Jürgen 5€. Hứa Thu Dự 70€ HHLH Cù Bà Tâm Phung Nguyễn Thị Loan. Phan Văn Hách (Nieder-kassel) 50€. Vũ Thị Phung (Bergkamen) 10€. (Holland): Hoàng Thị Ngọc Bích 35€. Võ Thị Lập 20€. Chien & Mai 50€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Nguyễn Anh Tuấn, Quang Phương, Quang Tho & Kimberly Nguyen 50€. (Hannover): Lê Thị Bích Lan 20€. Trần Thanh Pháp 20€. Châu Thị Cúc 15€. Đặng Thị Vân 10€. Thiện Ý 10€. Guo Hao 5€. Ấn danh 10€. Trương Thành Tín 20€. Giác An 10€. Tôn Nữ Thị Xuyên 10€. Viên Tuyết & Phạm Thị Kim Lan (Laatzten) 50€. (Schweiz): Gđ. Lưu Nghi, Huỳnh Thu Lan, Lưu Laura, Lưu Gabriel 59€. Phạm Hồng Vân & Phạm Thiên Nga 183€. (Schweiz / Luzern): Ngô Thị Thủy Tiên (Hạnh Mỹ) 60€. Stuart Johnson 60€. (France): Mme Huỳnh Lan 20€. Mme Phạm Văn Lai 20€. Nguyễn Năng Cường 50€. Hồ Văn Ba 15€. Lâm Tuyết Hạnh (Treuchtlingen) 50€. Nguyễn Đức Thái (Homburg) 100€ HHLH Trần Thị Kiên. Bùi Thị Thúy (Mainz) 10€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 50€. Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 15€. (Râm Thắng Tu). Lê Thị Phương Thanh (Höchstadt) 50€ (Lễ Tạ ơn & cầu an). Lê Kim Hương (Heilbronn) 50€. Phạm Văn Đức (Nürnberg) 250€. (Stade): Nguyễn Thị Đông 15€. Hà Thị Minh Thu 10€. (Einbeck): Vũ Thị Tuyết Vân 20€. Vũ Tuấn Anh 20€. Nguyễn Thành Miêu & Phạm Thị Hiền (Schleswig.) 20€. Vũ Đức Khánh (Zingst) 20€. Đồng Đỗ Nguyễn Minh Sáu (Empelde) 10€. Đỗ Anh Dũng & Nguyễn Thị Kim Dung, Đỗ Việt Hải (Garbsen) 10€. Vi Thị Minh (Torgau) 50€. Frau Noshin Motamedi (Langenhagen) 10€. Lê Đình Ngọn (Österreich) 50€. (Pforzheim): Đặng Thị Lan 20€ TB & 20€ Cầu siêu nạn nhân chết ở trường Albertville Realschule - Winnenden. Trần Thị Lan (Neustadt Magdeburg) 80€. La Thị Ngọc Dung (Ibbenbüren) 20€. Đinh-Trương Thị Ngọc Châu, Trương Thế Vũ, Trương Robin, Trương Kỳ Nam (Heidelberg) 100€. Francoise Nguyen -Châu Toàn- (USA) 74€ HHLH Đỗ Thị Lan Pd Quảng Hương. Hoàng Ngọc Chi & Nguyễn Thị Liên, Hoàng Ngọc Bảo (CH Séc) 10€. Nguyễn Thị Lâm (Việt Nam /Hà Nội) 10€. Nguyễn Thị Lãm (Việt Nam / Hà Nội) 10€. Huệ Sáng Young Thị Thanh (Ansbach) 10€. (Essen): Nguyễn Văn Thủy 5€. Mai Tiến Dũng 10€. Phạm Thị Kim Tiên (,) (Wuppertal): Nguyễn Thái Tai 10€. Hoàng Thị Thanh Loan 10€. Trần Thị Hồng Hạnh & Eduard Schulz (Dortmund) 20€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen /Opladen) 20€. Phúc Hải Điền Văn Nghĩa (Köln) 20€. Frau Franke (Adelebsen) 100€. (Peine): Nguyễn Thị Thuần 10€. Chu Thị Minh Ngọc 10€. Đỗ Ngọc Mai 10€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng (Seelze) 50€. (Sachsen Anhalt): Bùi Thị Bích Phương 5€. Bùi Bình Minh 5€. Trần Anh Tuấn (Schönebeck-Elbe) 10€. Nguyễn Bá Đông (Hofgeismar) 20€. Nguyễn Thị Liên (Salzgitter) 10€. (Ascherleben): Phạm Thị Nhung 55€. Yens Czwalinna (Hildesheim) 4€. (Braunschweig): Trần Thiện Châu 20€. Trần Thanh Lý 20€. Gđ. Đỗ Văn Kiên, HHLH ĐH Đỗ Văn Kiên 500€. Nguyễn Bá Minh (Selm) 20€. Stahl-Quan, Bernd & Quan Hue Lương (Lachendorf) 50€. (Leipzig): Nguyễn Thị Hiền 30€. Gđ. Tâm Ngà 30€. Tăng Văn Thế & Nguyễn Thị Bích Thủy 50€. Đặng Thị Kim Anh 30€. Lê Minh Hoàng (Duisburg) 50€. (Magdeburg): Trần Văn Mùi & Mai Thị Nhâm 20€. Chu Văn Tho 10€. Chu Đức Quy 10€. Nguyễn Ngọc Thông (Göttingen) 20€. Đoàn Kim Dung (Praha) 50€. (Berlin): Đoàn Thanh Nhân 50€. Dương Royal Son 60€. Võ Thị Anh (Việt Nam) 20€. (Minden): Ngọc Hà Lin-Dan 15€. Lin-Nguyen 15€. Phan Văn Hòa 20€. Nguyễn Thị Thanh Phương 10€. Nguyễn Văn (Varel) 20€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 20€. Nguyễn Đức Minh (Steinheim) 20€. Lai Thị Hạnh (Hamburg) 15€. Trịnh Hồng Tuyền (Kassel) 20€. Nguyễn Văn Năm (Springe) 50€. (Bremen): Lê Thị Vi Nhân 10€. Lê Văn Anh 10€. Diệu Minh Đỗ Diệp Mừng 20€. Lưu Phước Lợi (Nordhorn) 10€. Fam. Ho (Altenberge) 10€. Diệp Thị Bích Loan (Rheine) 15€. Trần Đình Mai (Augsburg) 50€. (Mönchengladbach): Bùi Tuấn Kiệt 20€. Hà Toàn Vinh 50€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Vũ Huy Cường (Salzwedel) 20€. Fam. Tran (München) 100€. Nguyễn Văn Hưng (Döbern) 20€. (Norderney): Nguyễn Hiếu Nghĩa 10€. Hoàng Văn Trường 5€. Dương Anh Tuấn 20€. Hoàng Thị Phương 20€. (Bad Salzungen): Gđ. Nguyễn Hồng Tư 20€. Gđ. Trần Minh Thiện 10€. (Dresden): Diệu Trang Nguyễn Thị Xuân Dung 50€. Lai Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Nguyễn Ngọc Trang 20€. Nguyễn Thị Hoài Hương 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnberg) 10€. Vũ Anh Dũng (Heiligenstadt) 10€. (Rostock): Nguyễn Duy Mai 10€. Hoàng Văn Tân 5€. Lê Thị Nhung 5€. Hoàng Thủy Dương 5€. Hoàng Bảo Ngọc 5€. Trần Thị Thanh Nhân 10€. Duoc Kuoll 20€. Nguyễn Công Toàn (Riesa) 20€. Phạm Bảo Tôn (Radebeul West) 30€. Phạm Thị Phiến (Werda) 20€. Chánh Đức Trí Phạm Văn Văn (Nordheim) 20€. Nguyễn Thị Thanh & Nguyễn Thị Thủy (Uslar) 50€. Đào Ngọc Bảo (Chemnitz) 20€. Hà Phước Mai (Isselburg) 10€. Nguyễn Thị Thuần (Dissen A.T.W.) 30€. Lương Man Long (Syke) 20€. Viên Văn Hiệp (Koblentz) 20€ HHLH Tran Tu Phong. Nguyễn Hoàng Dung (Krefeld) 10€. Đỗ Trình (Aalen) 20€. Hoàng Thị Hôi (Wilhelmshaven) 30€. Lâm Vĩnh Phong (Schweinfurt) 10€. Lâm Xuân Quang (Canada) 90€. Trương Quang Phú (Gifhorn) 10€. Thanh - Lê (Gera) 20€. Huỳnh Bá Thuần (Ratingen) 5€. Davant Ngọc Hương (France / Lyon) 200€. Nguyễn Thị Viên Phương (Kruft) 450€ HHLH Tịnh Giới Huỳnh Tuấn Thông. Trần Văn Dương (Wittlich) 10€. Lan Blüm (Nguyễn Văn Sang) (Straubing) 5€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeyhausen) 13€. (Belgien): Trần Minh Thông 20€. Dương Bạch Yến 20€.

Nguyễn Anh Tuấn & Vũ Thu Hương (Erlangen) 20€. Nghĩa Kral (Weil am Rhein) 5€. Trần Tuấn Hùng (Nordlingen) 15€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. Trương, Bắc Luân (Albstadt-Ebingen) 30€. Nguyễn Thị Hằng (Gundelfingen a.d. Donau) 20€. Phát hành đồ chay/ĐMach (Chùa Viên Giác) 420€. Nguyễn Thực Anh 10€.- Nguyễn Ngọc Danh 19€. PT Cát Tường 30€. PT Ấn danh cúng dường tem trị giá 525,85€.

• **BÁO VIÊN GIÁC** : ĐH. Diệt Như (Chemnitz) 100€. Diệt Thiên Đức (Mettingen) 30€. Trương Tấn Bình 10€. Chi Hội PTVNTN tại Saarland & Trier 100€. Nguyễn Thị Ro (Canada) 50€. Lý Bảo Long (Siegen) 20€. Phan Thị Hồng Lan 20€. Nguyễn Văn Tín (Norway) 200Kr. Nguyễn Văn Trung (*) 200Kr. Nguyễn Chính Trần Ngọc Yên (*) 100€. Trần Ngọc Sơn (Lemgo) 20€. Bùi Thị Tuyết Minh (Danmark) 1.000Kr. Trần Thị Mẫu Đơn (*) 500Kr. Ngô Thị Lan Phương (*) 300Kr. Nguyễn Ngọc Sáng (*) 300Kr. Nguyễn Văn Chánh (*) 500Kr. Trần Phong Lưu (Saarburg) 50€. Nguyễn Thành Nam (Wiesbaden) 20€. Trần Văn Nhứt (Krefeld) 15€.

Trịnh Quốc Phong (Duisburg) 25€. (Krefeld): Lê Quý Kỳ 20€. Nguyễn Hoàng Dung 20€. Đinh Thị Xuân Thảo 20€. Hoàng Văn Việt (Ofthersheim) 20€. Phan Duy Phương (Aachen) 20€. Nguyễn Thị Anh (Münster) 20€. Trần Trọng Khang (Hof / Saale) 20€. Đặng Văn Hoa (Herne) 20€. Nguyễn Quang Mạnh (Emsdetten) 65€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 20€. Nguyễn Thị Kim Thảo (Flensburg) 20€. (Viersen): Long Ngọc 30€. Võ Thành Nghĩa 30€. (France): Lương Văn Be 50€. Mme Paulezec Nguyen 30€. Mme Huỳnh Lan 30€. Đinh Chi Hương 30€. Mmw Mireille Crouzet Leng 30€. Harnist Lê Như Mai 45€. Vu Tat Dai 20€. Bùi Văn Đạt 30€. Đoàn Thị Lang 30€. Lê Văn Kiệt 20€. Nguyễn Minh Chính 50€. Daniel Gyobon 30€. Phạm Ngọc Diệp 30€. Nguyễn Bạch Châu 30€. Lê Đình Nho 30€. Trần Bình Caroline 50€. Lê Văn Tập 30€. Tôn Văn Long 20€. Phạm Hoàng 30€. Nguyễn Năng Cường 50€. Nguyễn Văn Tư 30€. Phạm Hữu Châu 30€. Chùa Quan Âm 100€. Nguyễn Xuân Lang 20€. Võ Hữu Đờng 30€. Mồ Vinh Yên Josephine 30€. (Mannheim): Nguyễn Đình Hồng 50€. Dương Phan Thị (HLDH Phan Huyền) 50€. Lưu Thị Dinh 30€. Trần Văn Phụng 30€. Nguyễn Nga 25€. Hoàng Thị Bình (Ravensburg) 15€. Trần Văn Quang 20€. Trần Kim Lê Nguyễn 20€. Lê Lai (Eppertshausen) 30€. Hung Le 25€. Đinh Chuong Nguyen Thi Dung 20€. Trần Thị Hải 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Trần Henry Tiến Thành 10€. Phạm Thị Xuân 5€. Nguyễn Thị Hương 5€. Dương Thị Tuyết 40€. Lê Thị Ngan 20€. Lê Văn Anh 20€. H. Tran 100€. Thái Thị Kim Hào 100€. Nguyễn Văn Sĩ 50€. Nguyễn Trần Minh Nhựt 20€. Hoàng Quang Đào 50€. Nguyễn Thị Liễu 20€. Tersteegen Quỳnh 20€. Lai Chung Fong 35€. Huỳnh Ngọc Châu 115€. Nguyễn Thị Nguyệt Thu 25€. Huỳnh Kim Ki 40€. Trần Thị Thủy 20€. Bùi Thị Thanh 50€. Fam. Phạm 150€. Lê Vĩnh Hiệp (Bendorf) 25€. (USA): Phạm Ngọc Thanh 50€. Trần Vạng Thu 36€. Margaret Hoàng Thị Hương (USA) 38€. Phùng Văn Tâm 30€. Francoise Nguyen (USA) 37€. Hồ Xuân Đệ 30€. Hélène Diệp 40€. Dương Thị Kiệt 72€. Học Nguyen 72€. Thomas Tran 36€. Lê Quý Phái (Mạc Thanh Du) 36€. (Mönchengladbach): Hoàng Công Chử 100€. Nguyễn Đình Phương 20€. Bùi Tuấn Kiệt 20€. Đặng Phú Hiệp 25€. Đoàn Văn Hoan (Lichteneu) 20€. (München): Ngô Văn Thuận 25€. Nguyễn Ngọc Cam 30€. Fam. Tran 50€. Đặng Văn Nghiễm 30€. Nguyễn Văn Vũ 100€. Đới Đăng Thăng 40€. (Pliezhausen Gnibel) 25€. Peter Hà (Bad Aibling) 30€. Nguyễn Thị Kim Hoa (Stutensee) 20€. (Essen): Trần Ngọc Diệp 30€. Trần Văn Nhi 50€. Phạm Thị Kim Tiên 10€. Nguyễn Thanh Tâm (Trier) 20€. Nguyễn Hữu Tuấn (Langerweh) 35€. Lê Nhật Hiền (Egelsbach) 50€. Nguyễn Văn Mỹ (Leinfelden-Echterdingen) 25€. (Köln): Trần Tho Hoa 20€. Vương Thùy Lê 20€. Huỳnh Lai Dân 30€. Nguyễn Thị Thanh (Heilbronn) 20€. Lư Thành Lợi (Dorsten) 35€. Nguyễn Tấn Hòa Bình (Blomberg) 20€. (Frankfurt/M): Trần Ngọc Quan 25€. Trần Bảo Nương 20€. (Paderborn): Võ Thị Ngọc Hiệp 50€. Nguyễn Thị Ngọc Huệ 20€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 60€. Nguyễn Thanh Liêm (Spaichingen) 30€. (Syke): Lê Tiến Sĩ 20€. Lương Man Long 30€. Lê Thị Kim Hoa (Lotte) 20€. Nguyễn Đức Thọ (Lebach) 30€. (Bergkamen): Võ Thị Phúc 20€. Lê Duyên / Lê Minh Dương 20€. (Bremen): Nguyễn Thế Hùng 20€. Lê Văn Anh 20€. Nguyễn Thị Mai Xuân 20€. (Berlin): Mỹ Lê Trần 20€. Dr. Ngô Ngọc Hiếu 20€. Đặng Quốc Khâu 20€. Lê Thị Kim Thắm 50€. Vũ Anh Tuấn 25€. Lê Công Thành 100€. Lâm Trần Thanh Phương 20€. Lê Tâm 20€. Tô Thanh Quang (Bindlach) 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Fürstenfeldbrück) 20€. (Nordhorn): Dương Thị Đàm 20€. Nguyễn Thị Phi Yến 20€. (Holland): Hoàng Thị Ngọc Bích 30€. Trần Thị Nhiều 30€. Nguyễn Văn Diệt 30€. Võ Thị Lập 30€. Phạm Thị Liên 30€. Phạm Ngọc Ninh 30€. Nguyễn Thị Xuân Hương (Untermünkheim) 20€. (Hannover): Lê Thị Bích Lan 30€. Ngô Thoại Bình 100€. Nguyễn Tùng Lâm 20€. Trình Quốc Tiến 100€. Ngụy Minh Thúy 50€. Trần Minh Kiều 10€. Đinh Ngọc Giao 25€. Nguyễn Thị Minh 26€. Bùi Thị Thu Dung 20€. Nguyễn Sơn Hà 20€. Nguyễn Hữu Tinh 20€. Lê Thị Ty 20€. Trần Ngọc Em (Niederhall) 20€. Tôn Nữ Bích Hồng (Lindau -Bodensee) 20€. Trần Trung (Stuttgart) 20€. Lê Văn Mười (Tuttlingen) 30€. Lâm Văn Dung (Schwäbisch-Hall) 20€. Vạn Ngọc Dũng (Gaisbach) 20€. (Aalen): Đoàn Văn Tuấn 25€. Diệp Thị Sơn 40€. (Weißbach): Vũ Ngọc Dung 20€. Trương Ngọc Liên 50€. (Hamburg): Vũ Tiến Đạt 20€. Nguyễn Thị Nguyệt 20€. Nguyễn Chí Quang 20€. Lê Tấn Lộc 20€. Trần Tiến Siêu 20€. Hồ Bửu Hiệp 50€. Nguyễn Thị Vân 20€. Nguyễn Hữu Huân 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. Nguyễn Thị Sáu 20€. Uông Minh Đức 20€. Mme Odaka Rié (Japan) 50€. Trần Thị Ba (France / Paris) 30€. (Belgien): Nguyễn Thị Thanh Huyền 60€. Trần Minh Thông 30€. Lâm Văn Hoa 20€. Dương Bạch Yến 30€. Lâm Tuyết Hạnh (Treuchtlingen) 30€. Trần Thị Khâm (Stuttgart Botnang) 20€. (Schweiz): Đỗ Thị Kim Dung 30€. Huỳnh Đỗ Thọ 33€. Phạm Hoàng Anh Hào 33€. Lương Hiền Nhơn 33€. Trương Văn Tiêu 59€. (Italia): Nguyễn Thị Tuyết 30€. Võ Thị Nhân 30€. Lương Bắc 20€. Trần Xuân (Minderlittgen) 30€. Đặng Văn Dinh (Karrst) 15€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 30€. Trương Phạm (Erfstadt -Liblar) 20€. Bùi Thị Thủy (Mainz) 30€. Mạch Trước Khung (Friedrichshafen) 20€. (Reutlingen): Phan Ngọc Minh 20€. Tôn Nữ Thị Gái 20€. Lâm Kiến Huệ 30€. Bùi Văn Mai 30€. (Wiesbaden): Nguyễn Phúc Hậu 20€. Bàn Văn Phong 30€. Nguyễn Trung Dung 20€. Dương Tấn Thành 15€. Trình Lan Hương (Osterode am Harz) 20€. (Danmark): Nguyễn Tích Kháng 50€. Đới Thị Ngọc Diệp 38€. Trần Thị Liêm 30€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Nguyễn Văn Sự 20€. Nguyễn Hồng Sơn

40€. Lâm Hoàng Nghĩa 20€. Phạm Thúy Nga 5€. Nguyễn Henri (France / Straßburg) 30€. (Nürnberg): Nguyễn Thái Nam 30€. Nguyễn Thị Tường Nhân 20€. Nguyễn Thị Thu Hà (Ronnenberg / Benthe) 20€. (Karlsruhe): Lâm Thị Kiều Nga 30€. Phạm Giác Doanh 20€. Nguyễn Minh Diệu 20€. (Canada): Nguyễn Thị Hiền 36€. Trần Thị Châu & Võ Văn Tiếp 25€. Lâm Xuân Quang 30€. Tiêu Văn Xuân 30€. Phạm Thị Tuyết 18€. Võ Ngọc Hạnh 20€. Lê Đình Ngón (Österreich) 50€. Trần Kim Loan (Bechhofen) 20€. Phạm Phú Minh (Norway) 35€. Mimi Trang (Michelsatdt) 30€. Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 30€. (Duisburg): Đào Sari 20€. Lương Hiền Sơn 20€. Nguyễn Duy Sâm (Oberhausen) 20€. Hà Thị Minh Thu (Stade) 25€. Trần Thị Lan (Neustadt Magdeburg) 20€. (Göttingen): Nguyễn Thị Nhị 30€. Thu Ha Wehnert 20€. Võ Thị Thu Mai 20€. Nguyễn Thị Đoàn 20€. Nguyễn Thúy Hồng 30€. Lê Phương Nga (Buxtehude) 20€. Phạm Thị Nhung (Aschersleben) 20€. Trần Thị Hiền Lương (Castrop-Rauxel) 20€. Nguyễn Văn Quang (Oberkirchen) 30€. Nguyễn Mạnh Hùng & Trần Thị Thành (Windeck) 20€. Vũ Đình Hải (Laaatzen) 20€. Lê Thị Dân (Witting) 20€. Huỳnh Hoài Phú (Cloppenburg) 20€. Hoàng Anh Kopp (Landolfshausen) 20€. Nguyễn Thị Đậu (Bottrop) 20€. Diệp Thị Bích Loan (Rheine) 5€. Gđ. Lâm Hữu Tài (Braunschweig) 10€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Vũ Huy Cường (Salzwedel) 10€. Tạ Mạnh Toàn (Oldenburg) 20€. Vũ Thị Thu Hương (Erfurt) 30€. (Bad Salzungen): Gđ. Nguyễn Hồng Tư 20€. Lê Thanh Tùng 20€. Nguyễn Duy Mai (Rostock) 20€. Nguyễn Tiến Nam (Etzdorf) 10€. Cao Thị Đan (Lampertheim) 20€. (Dortmund): Nguyễn Xuân Hội 30€. Nguyễn Hoàng Nhã 25€. Lê Đỗ Diệt Hiền (Karlsfeld) 50€. Đào Ngọc Bảo (Chemnitz) 20€. Lê Thị Hà (Wedel) 20€. Ngọc Dung Vũ (Ludwigshafen a Rh.) 20€. (Erlangen): Nguyễn Thị Lệ Thủy 20€. Nguyễn Anh Tuấn & Vũ Thu Hương 20€. (Düsseldorf): Đinh Hoa 50€. Đinh Hòa 50€. Hà Phước Mai (Isselburg) 20€. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach am Main) 100€. Nguyễn Thị Thuần (Dissen A.T.W.) 20€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Wulfrath) 20€. Nguyễn Thanh Tài (Gross-Zimmern) 20€. Lý Giang Châu (Griesheim) 20€. Nguyễn Hùng Phong (Wörth a. Rh.) 20€. Cao Hữu Đức (Haren / Ems) 25€. Diệt Kim Hoàng (Dingolfing) 25€. Hoàng Công Phú (Nordlingen) 15€. (Regensburg): Phạm Trung Hà 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 25€. Hoàng Văn Thanh 20€. Lưu Quang Vinh (Hahnstätten) 20€. (Peine): Đinh Khai Phụng 20€. Đinh Khai Phụng 140€. Trình Quốc Hưng (Frankfurt) 30€. Nguyễn Đình Thọ (Obersulm) 20€. Phan Anh Anh (Eschweiler) 20€. An Bannach (Vechta) 30€. Nguyễn Văn Neang (Hafloß) 20€. Âu Hà Thị Hồng (Lahr) 20€. Nguyễn Văn Thuận (Speyer) 50€. (England): Lê Đình Bạch Huệ 30€. Lê Thị Nga 20€. Lâm Thị Thanh Nga (Berg Neumark) 20€. Nguyễn Hạnh (Baiersdorf) 10€. Phan Kim Oanh (Schonungen) 20€. Lương Văn Khoa (Bielefeld) 20€. Trần Khắc Huy (Saarwellingen) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Benningen) 20€. Trần Thị Duyên (Sweden) 18€. Hoàng Thị Hối (Wilhelmshaven) 30€. Lâm Vĩnh Phong (Schweinfurt) 20€. Nguyễn Thị Phượng (Gutach) 20€. Trương Quang Phú (Gifhorn) 10€. Thanh - Lê (Gera) 20€. Huỳnh Bá Thuận (Ratingen) 20€. Trần Văn Hai (Steinfeld-Mühlen) 30€. Lê Thị Thảo (Kolbermoor) 20€. Ngô Thị Nga (Kempten) 20€. Phạm Quang Báo (Osteel) 30€. Amady Hồng Nhung (Ensdorf) 20€. Vũ Việt Thành (Leipzig) 20€. Nguyễn Văn Tân Hanoi Markt (Goslar) 20€. Nguyễn Minh Tuấn (Glauchau) 20€. Phan Văn Trúc (Werdau) 10€. Võ Văn Em (Wuppertal) 10€. Nguyễn Thị Lệ Trinh (Oanabrück) 20€. Tăng Quốc Lương (Laatzen) 20€. Nguyễn Đức Hùng (Wernigerode) 20€. Nguyễn Minh Tuấn (Halbstadt) 10€. Minh Greiff (Vechelde) 10€. Lưu Tuyết Hoa (Kiel) 60€. Trần Thanh Mai (Garbsen) 20€. Trần Văn Dương (Wittlich) 20€. Hồ Đát (Pforzheim) 20€. Lê Thị Kim Ngọc (Uelzen) 20€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeyhausen) 20€. Trương Khánh Phương (Rheinberg) 20€. Nguyễn Ngọc Khâm (Haar) 20€. Nguyễn Thị Kim Chi (Landshut) 20€. Phạm Thị Minh Hiền (Löhne) 10€. Trương Quốc Việt (St. Georgen) 30€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 20€. Lâm Thị Tuyết Anh (Ofterdingen) 20€. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 20€. Võ Thị Thanh Thúy (Mühlacker) 20€. Phạm Thị Huân (Neuss) 50€. Nguyễn Văn Vinh (Germersheim) 20€. Trần Thị Thủy (Nurnberg) 100€. Vương Đăng Tiên Phước (Bad Pyrmont) 20€. Trần Thế Huỳnh (Essen (Old)) 65€. Phan Phú Đạt (Wedel) 20€.- Nguyễn Thị Thủy Phượng (Frechen) 20€. Tạ Quang Mạnh 50€.

• **TẾT & Rằm Tháng Giêng** :ĐH. Antony Thị Toan 20€.- Diệt Bình Lâm Thị Múi 40€. Lê Thị Hai & Lê Thị Hạnh 25€. Trịnh Thị Thu 20€. Nguyễn Uyên Trang 5€. Châu Kim Nga 50€. Ấn danh 20€. Nguyễn Đình Lợi 20€. Ngô Thuý Ngân 5€. Nguyễn Thị Tâm 30€. Trần Siêu Niên 10€. Nguyễn Thị Huyền 10€. Bảo 50€. Vũ Văn Chung & Lý Bích Hương 30€. Nguyễn Thị Bích Liên 20€ HHLH Nguyễn Ngọc Giáp & Trần Văn Thành 10€. Văn Đặng Mạnh 20€. Dư Khải Hồng 20€. Thắm 20€. Đỗ Thị Bích Liên 5€. Đường Bội Phước 20€. Chu Tinh Phương 20€. Đường Bội Đệ 20€. Mã Khắc Khánh 20€. Đường Phước Dinh 20€. Dực Côn Liên 20€. Phi Thiệu Cầu 20€. Fam. Lương Vi Cường 100€. Lương Diệt Thần 20€. Fam. Vương 10€. Nguyễn Thị Thanh 30€. Nguyễn Thị Kim Cúc 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 5€. Nguyễn Thị Bích 10€. Nguyễn Thị Lam Hiền 20€. Ân Đức Tuấn 20€. Lê Ngọc Thăng 10€. Thị Vân 50€. Nguyễn Thị Mỹ Hà 10€. Phạm Quang Phúc 10€. Gđ. họ Nguyễn 10€. Lương Huỳnh Tô Nữ 20€. Vương Thúy Ngọc 30€. Vũ Thị Hùng 15€. Cao Thị Vui 10€. Dương Thị Liên 30€. Đỗ Thị Xuân 20€. Trần Hồng Lam 20€. Nguyễn Thị Phương 5€. Đặng Túy Phần 20€. Nguyễn Công Phú 10€. Nguyễn Thị Lan Anh 20€. Nguyễn Văn Trương 5€. Quang Nhật 20€. Thị Lan 10€. Thị Canh 10€. Kim Huen 20€. Võ Ngọc Tuyết 10€. Ấn danh 10€. Đỗ Văn Hùng 20€. Nguyễn Trần Phương 10€. Võ Ngọc Tuyết 20€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 5€. Lê Thị Nga 20€. Nguyễn Văn Bằng 40€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Trình Thị Thanh Bình 5€. Trương Ngô Thị Thu Hồng 10€. Nguyễn Thị Nhật 10€. Phan Văn Đăng 10€. Hoàng Lê 10€. Man Thị Duyên 20€. Nguyễn Đức Việt 5€. Nguyễn Lan Phương 10€. Nguyễn Thị Văn 15€. Nguyễn Thị Nga 5€. Đặng Lưu Hồng Nga & Dương Công Đoàn 30€. Vũ Minh Nghĩa 20€. Nguyễn Duy Nam, Nguyễn Thị Thanh Huyền, David Nguyễn Duy Lam 10€. Ấn danh 5€. Nguyễn Thị Kim Oanh 10€. Triệu Thị Thục 10€. Triệu Thị Huệ 10€. Torsten Streithoff 9€. Nguyễn Thị Thắm & Nguyễn Thị Mỹ Huệ 20€. Đặng Đăng 10€. Nguyễn Thị Lưu 10€. Nguyễn Minh Tuyết 20€. Nguyễn Kim Dung 20€. Phạm Ngọc Hiền 5€. Dương Royal Sơn 20€. Vũ Thị Bích

Liên 10€. Kevin & Robin 10€. Trần Hữu Khanh 10€. Phi Thanh Trang 10€. Võ Thị Nam 10€. Đào Văn Hùng 20€. Bùi Thị Thu Minh 5€. Ngô Thị Diệp 10€. Nguyễn Thị Chín 10€. Phạm Khắc Hiếu & Nguyễn Thị Hằng Nga 5€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Gđ. Đặng Pau, Trieu Thanh, Đặng Mao 10€. Phan Hữu Bảo 10€. Nguyễn Đình Thành 3€. Đỗ Bá Sự 5€. Lê Thị Phương Thanh 10€. Cathy Schön 5€. Ấn danh 5€. Bùi Thị Kim Nga & Nguyễn Anh Tài 20€. Nguyễn Văn Doanh 20€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Lê Ánh Thủy 15€. Trần Thị Thu 2€. Phạm Đức Hậu 10€. Đinh Văn Đức & Nguyễn Thị Lan Phương, Đinh Trọng Tín 10€. Đoàn Thị Hào 10€. Trần Thị Thoa 10€. Nguyễn Văn Phúc 10€. Trần Lê Tâm 5€. Chong A Quang 10€. An Thị Hồng Hạnh 40€. Trần Đức Xuân 20€. Hoàng Lê Bình 10€. Trần Thị Kim Oanh 10€. Lưu Hương 30€. Kim Do & Loan Do 10€. Đào Quang Vinh 100€. Trương Thị Thu Hiền 10€. Nguyễn Bích Liên 10€. Vương Thị Thu Hường 20€. Nguyễn Thị Minh Tâm 5€. Trần Duệ Triết 34€. Đỗ Thị Oanh Huệ 10€. Cao Lệ Sương 10€. Nguyễn Danh Tinh 35€. Đặng Thị Ban Mai 5€. Phạm Kim Thoa 5€. Hoàng Trọng Phu 20€. Gđ. Mai Thanh Hương & Trương Thị Tuyết 5€. Hoàng Văn Chiến 20€. Huỳnh Ngọc Lang & Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Huỳnh Kimberly 5€. Trần Thị Kim Ngọc 10€. Nguyễn Hữu Hậu 5€. Phạm Quỳnh Nga 20€. Nguyễn Thị Hiền 15€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Đỗ Thị Nhung 10€. Trần Thị Thúy Hồng 50€. Đỗ Thị Hiền 10€. Hoàng Thị Tố Chinh 10€. Thành Quang Minh 20€. Huỳnh Xuân An 20€. Nguyễn Hữu Biểu 20€. Trương Văn Nam 40€. Hoàng Thị Dôn 10€. Nguyễn Hồng Lê 5€. Trịnh Anh Tuấn 50€. Nguyễn Văn Tâm 20€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Hoàng Thế Nghiêm 10€. Mai Quỳnh Phương 20€. Lê Thanh Thanh 20€. Lê Minh Hà 20€. Hoàng Thị Kim Chi 5€. Nguyễn Minh Nguyệt 20€. Lê Hồng Sâm 20€. Nguyễn Văn Hai 20€. Ưông Thị Thanh Sơn 20€. Tai Nguyệt & Thanh Do 10€. Ấn danh 10€ HHLH Nguyễn Ngọc Giáp & Trần Văn Thành, Xuân & Hiệp 50€. Ngô Xuân Cầu 10€. Vũ Hằng Nga 20€. Trần Anh Tuấn 20€. Nguyễn Trần Cẩm Hà 10€. Phạm Quỳnh Anh 5€. Lê Thanh Chương 30€. Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Nguyễn Tuấn Ngọc 5€. Trương Văn Tuyền 10€. Bùi Thanh Phong 20€. Nguyễn Hữu Hiền 30€. Phạm Thị Nguyệt 5€. Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Chien-Ping Cheok, Li-Zhen Cheok, Shao-Chen Cheok... 20€. Đỗ Tiến Anh 20€. Nguyễn Tiến Cảnh 20€. Đinh Văn Vũ 20€. Lê Thanh Tùng 5€. Đỗ Quyết Thắng 10€. Gđ. Nguyễn Hồ Ngọc Thạch & Đỗ Thị Hồng 10€. Lam 10€. Lu Vanessa-Pui-Yi, Lu Jennifer-Pui-Yan, Dam-Lu, Ngọc Linh, Lu Ngọc Linh 20€. Đào Thị Phương 5€. Vũ Thị Mão 10€. Nguyễn Thị Kim Tiên 20€. Handig Hồng Nhung 30€. Đỗ Văn Dương 5€. Hoàng Văn Cường 10€. Trần Thị Bích Hạnh 10€. Nguyễn Đình Biểu 10€. Bùi Văn Chung 10€. Trần Thị Bích Hạnh 20€. Bùi Hữu Trung 10€. Đinh Thị Thu 5€. Nguyễn Thị Tú Anh 20€. Nguyễn Thị Kim Thoa 5€. Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Duy Hải 10€. Nguyễn Văn Từ 20€. Vũ Văn Sĩ 20€. Lưu Thị Hồng 5€. Tô Bích Hà 10€. Vũ Thị Cúc 20€. Nguyễn Thị Kim Hoàn 20€. Đinh Kim Cúc 10€. Hứa Thị Nguyễn 30€. Nguyễn Thị Chính 10€. Vũ Thị Xuân 10€. Nguyễn Thị Hương 10€. Trần Anh Thư 15€. Bùi Thị Bích Nga 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Lê Thị Kim Cương 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Chu Văn Tiên 15€. Dương Thị Bích Ngọc 20€. Nguyễn Thị Bích Phượng 10€. Bùi Minh Hải 10€. Trần Thị Hạnh 10€. Nguyễn Thị Ly 15€. Trần Quý Bích 10€. Phan Ngọc Phúc 20€. Nguyễn Thị Cẩm Trinh 10€. Võ Đăng 10€. Đinh Quang Hùng 20€. Đỗ Thị Kim Thanh 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Nguyễn Thị Mai Hằng 20€. Nguyễn Thu Hồng 20€. Nguyễn Thị Hải 10€. Nguyễn Thị Viễn Phương 30€. Hồ Thị Mỹ An 20€. Lư Thị Bích Loan 40€. Trần Thị Thanh Hương 20€. Lê Bích Hà 10€. Nguyễn Thị Thu Duyên 10€. Lê Lưu Ly 10€. Đinh Thị Thu Huyền 10€. Phạm Thị Kim Oanh 50€. Nguyễn Thị Hoàng Oanh 20€. Trần Thị Vân 20€. Phạm Đình Xuyên 30€. Bùi Đức Hữu & Đỗ Thị Minh Hào 30€. Đỗ Đức Thiện 20€. Bùi Văn Chung 10€. Hoàng Văn Năng 20€. Phùng Xuân Khúc 20€. Lê Mạnh Hùng 50€. Phạm T. Hoa 10€. Wanitschka Nguyễn Thị Hoàn 10€. Lê Hoàng Phong 5€. Quách Thị Mến 30€. Phùng Thị Kim Dung 50€. Thu Trần 5€. Trần Đức Thành 10€. Bùi Trọng Cường 10€. Phạm Nga Thủy 10€. Nguyễn Thị Nga 40€. Bùi Đỗ 10€. Ngô Thị Diệp 5€. Vũ Thị Hải Ngọc 30€. Vũ Thị Thanh 20€. Nguyễn Thị Chăm 10€. Nguyễn Ngọc Lan 5€. Nguyễn Thị Hải Tâm 25€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Nguyễn Quang Hoa 5€. Phùng Thị Phương 20€. Bùi Thanh Trà 20€. Gđ. Phi Đức Bào & Dương Thị Phương 10€. Nhâm Thị Tâm 5€. Fam. Ngô Đức Đại 10€. Vũ Thị Minh Thái 10€. Adolph, Thị Hồng Liên 5€. Nguyễn Ánh Tuyết 10€. Bùi Thanh Trà 15€. Nguyễn Thị Đan 20€. Vũ Thị Hà 10€. Gđ. Bùi Mỹ Dung 10€. Hoàng Văn Lập 10€. Trần Cao Thủy 20€. Udo+Marie Noelli Kunde 5€. Phạm Thanh Bình 25€. Văn Tai 21€. Nguyễn Tuyết Minh 50€. Đinh Văn Lương & Trần Thị Ngọc Dung 20€. Đặng Thái & Từ Ling 10€. Đặng Quốc Chí & Lý Tô 10€. Nguyễn Thị Minh Thằng 20€. Thiện Thịnh Phạm Cường 5€. Hồ Vinh & Đặng Khai Tâm 10€. Fam. Lý Quốc Huy 50€. Fam. Kok Yum Oun & Ly 50€. Fam. Tạ Nai Vi 50€. Fam. Lý Quốc Thái 50€. Fam. Lý Phước 50€. Gđ. Lê & Phạm 20€. Fam. Phùng 300€. Luk Zhong Sheng 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 5€. Phạm Tuấn Cường 5€. Kiều Ngọc Quỳnh 10€. Trần Thị Thúy Hạnh 10€. Lê Thị Xinh 10€. Lê Ái Nghi 10€. Hứa Quốc Khang 10€. Đặng Thị Hà 10€. Nguyễn Thị Mai Liên 10€. Gđ. Nguyễn Xuân Dũng 10€. Liew Kow Seng 10€. Low Kee Keong 50€. Ấn danh 10€. Ấn danh 2€. La Ví Minh & Lu Mei Ling 20€. Ấn danh 10€. Ấn danh 10€. Đinh Thị Vân 10€. Dương 20€. Phạm Lê Huyền 20€. Bùi Quang Hồng Anh 10€. Ấn danh 5€. Nguyễn Thị Vinh 10€. Ấn danh 20€. Ấn danh 10€. Chu Yao Ying 25€. Ấn danh 10€. Ấn danh 5€. Diệp Tuyết Liên 10€. Nguyễn Thái Bạch Mai 20€. Fam. Nguyễn 10€. Ấn danh 10€. Vương Đức Cường 50€. Lê Thanh Cảnh 5€. Thu Trang 10€. Gđ. Thái Cơ 15€. Trần Phi Hiền & Gia đình 20€. Triệu Thị Thực 20€. Bùi Thiên Sơn 50€. Trần Trung Hà 30€. Lê Quỳnh & Stephan Ziegann 50€. Nguyễn Ngọc Lý 20€. Nguyễn Thị Thi 10€. Hà Thị Bảo Hoa & Nguyễn Thị Lan Phương 20€. Khuu Nhan 50€. Vũ Thị Phương Anh 10€. Hoàng Thị Thu Thủy 40€. Đỗ Anh Minh 10€. Nguyễn Đức Hiếu 10€. Trần Mao 60€. Bärbel Sachmeoda 5€. Hoàng Thị Thúy Nga 50€. Gđ. Nhiệm Loan 10€. Kiều Ngọc Quan 20€. Bùi Thị Ngõan 10€. Tạ Thị Nguyệt 5€. Phúc Trường Nguyễn Tru 30€. Ngô Thị Lý 10€. Lê Văn Tuyền 5€. Bày Dũng WR 20€. Hoàng Thị Việt Hoa 10€. Hedemann Độc Lập Nguyễn 5€. Đinh Công Thành 5€. Tạ Thị Loan 5€. Nguyễn Bích Thủy 5€. Trần Văn Điều 10€. Trần Thị Đơn 10€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 10€. Nguyễn Thị Yến 10€. Thành 20€. Đồng Thái Trần Kim Dung 10€. Trần Xuân Tĩnh & Nguyễn Ái Linh, David Trần,

Trần Tân 20€. Lưu Lệ Linh 10€. Vũ Thị Ngọc Lan 30€. Nguyễn Hồng Kim 10€. Đỗ Thanh Hùng 20€. Nguyễn Văn Khuê 10€. Hoàng Phương 10€. Fam. Do 10€. Trần Minh Ngọc 20€. Fam. Ta - Toan 10€. Kwan 5€. Gđ. Lê Quang Thịnh 10€. Hoàng Thị Lan Phương 10€. Hoàng Đức Sơn 50€. Bùi Thị Thủy Hoa 10€. Mạc Thị Uyên 10€. Kamozwan Busch & Pimphan Mana 10€. Gđ. Nguyen 10€. Lương Văn Thanh 10€. Đào Thúy Hà 30€. Quách Thị Thủy Duyên 20€. Vũ Thị Sinh 20€. Dương Thị Liên 20€. Vũ Đức Nguyễn 10€. Nguyễn Văn Thanh 10€. Nguyễn Minh Sơn 10€. Nguyễn Hồng Long 10€. Nguyễn Hữu Chung 50€. Hoàng Thu Vân 10€. Gđ. Hà Mạnh Đông 10€. Nguyễn Châu Linh 2€. Bùi Xuân Đình 10€. Tuyết Phương Long 20€. Gđ. Phạm Văn Chung 20€. Nguyễn Quốc Túy 10€. Vũ Văn Minh 10€. Phạm Ngọc Hiền, Trương Thế Long, Trương Thế Sơn, Trương Ngọc Hiền Anh 20€. Hoàng Thị Thủy 30€. Nguyễn Thị Liên 10€. Fam. Lo & Kou 10€. Fam. Phạm, Kim, Hai.Trung, Thiet 20€. Nguyễn Thái Bạch Hồng 10€. Nguyễn Thái Bạch Đào 10€. Fam. Chong 10€. Nguyễn Thị Thanh Kiều 20€. Vũ Dana 5€. Lê Kim Thanh 20€. Mui Wai Heng & Trương Ngọc Hoa 5€. Huỳnh Ái Nhân 20€. Nguyễn Xuân Nhân 10€. Fam. Đặng 50€. Choi Veng Hoi 20€. Dũng + Yên + Nam 100€. Vương Kỳ Van 20€. Phạm Quỳnh Nga 10€. Quách Tu Dinh 50€. Gđ. Liều Quang 50€. Ấn danh 50€. Nguyễn Thục-Man 5€. Nguyễn Thục-Nhi 5€. Gđ. Liều Huệ Quốc & Từ Bích Ngọc 10€. Ấn danh 10€. Manfred Ulic & Ma'Lee 10€. Tống Thị Thu Huyền 20€. Nguyễn Hoàng Hiếu 20€. Fam. Choo 5€. Gđ. Bửu Phương 10€. Phùng Minh Hằng 10€. Bà Thị Lập 50€. Ngô Quốc Tấn 10€. Trương Trinh Nga & Lau Zhou Lin 5€. Hứa Ngọc Cúc 20€. Andreas Lano 20€. Đoàn Kim Dung 50€. Phan Hồng Hà 10€. Nguyễn Thái Tâm 10€. Võ Thị Cẩm Vân 10€. Nguyễn Văn Thủy 10€. Đỗ Thị Dung 5€. Nguyễn Mạnh Hùng 5€. Nguyễn Văn Thành 10€. Phan Ngọc Anh & Lê Bạch Yến 10€. Phương Trinh 5€. Lê Minh Tuấn 30€. Vũ Diệu Huyền 20€. Vũ Thị Anh Đào 10€. Mai Thị Ngọc Loan 40€. Trần Thị Kim Bích 50€. Lê Phạm Minh Tâm 10€. Đinh Thị Kim Oanh 20€. Lưu Đức Vinh 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Lê Thị Hồng Ngọc 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc 10€. Lê Thị Minh 5€. Hoàng Thị Ba 10€. Đinh Thị Nhẫn 50€. Phạm Thị Thu Hà 20€. Vũ Thanh Hồng 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 10€. Trần Thị Hương 5€. Nguyễn Hồng Quý 30€. Lê Ngọc Hà 5€. Nguyễn Ngọc Lương 20€. Nguyễn Bích Vân 40€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Đoàn Quý Trung 10€. Bùi Thị Hương Thơm 10€. Phùng Thị Quyên 10€. Phạm Thị Đua 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Trương Hùng Sơn 10€. Nguyễn Đăng Đường & Nguyễn Thị Nền 5€. Quán Thị Kiểm 10€. Tống Văn Tuấn 10€. Nguyễn Văn Lập 10€. Lưu Xuân Phương 20€. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Phan Thị Nga 10€. Trần Nguyệt Linh 20€. Phạm Tứ Khuyển 5€. Đoàn Thị Hương Giang 10€. Đỗ Văn Bình 10€. Nguyễn Bá Hùng 10€. Vũ Thị Thủy 10€. Vũ Thúy Hằng 5€. Vũ Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Phương Anh & Nguyễn Quốc Huy 20€. Phạm Bình 5€. Nguyễn Phương Hoa 5€. Trần Ngọc Long 10€. Duy Hung 5€. Ngô Văn Hải 10€. Phan Thị Nhung & Phan Thị Nga 10€. Nguyễn Thị Hoanh 5€. Nguyễn Thị Thân 10€. Hoàng Văn Nha 70€. (Hildesheim): Đoàn Thị Thanh Bình 10€. Trần Thị Lệ Thủy 10€. Trần Lâm Hiền 20€. Gđ. Phạm Văn Tuấn 30€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Lê Thị Kim Oanh 10€. Lê Minh Tân 5€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Nguyễn Hương Thủy 10€. Fam. Ahmic & Vũ Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Kim Nhung 20€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Lê Thị Tho 20€. Fam. Nguyễn Hương Thủy 10€. Long Thị Cúc 20€. Đồng Hồng Nguyễn Thị Thu Hà 110€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Lê Thị Hoa 5€. Nguyễn Văn Nhứt 50€. Hoàng Thị Phương 10€. Đoàn Thị Thanh Bình 5€. Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Đỗ Thị Lệ Minh 20€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 10€. Nguyễn Thị Hải Hà 5€. Ngô Minh Quý 5€. Nguyễn Văn Hùng 5€. Nguyễn Thị Chi 10€. Fam. Nguyễn Việt Cường 20€. (Braunschweig): Phạm Thúy Mai 10€. Dương Thị Trúc 5€. Vũ Minh Nguyệt 50€. Nguyễn Duy Tiến 10€. Đặng Thanh Hương 10€. Vũ Minh Nguyệt 50€. Nguyễn Công Thành 20€. Hoàng Thị Thanh Lương 20€. Trần Thị Hương 30€. Đặng Thanh Hương 10€. Lê Thị Quý 50€. Đặng Văn Định 10€. Thị Hạnh 20€. Phạm Thanh Văn 50€. Trần Thị Hương 20€. Gđ. Lâm Hữu Tài 20€. Liều Thị Thà 5€. Nguyễn Hữu Nguyễn 30€. Dương Minh Chiến 10€. Choong Kim Woon 10€. Vũ Quốc Tuấn & Châu Pháp Đình 20€. Kinh Liam Chin 20€. Fam. Đặng Văn Lương 20€. Trần Tú Phụng 50€. Đào Quỳnh Hoa 10€. Châu Ngọc Lan 20€. Nguyễn Minh Quang 40€. Đào Thị Thanh Vân 10€. Ngô Quốc Trường 20€. Thiện Đăng Cam Hoàng Văn Quan 100€. Khổng Minh Tuyền 10€. Đỗ Thái Hòa 10€. Lý Mai-An 20€. Nguyễn Văn Nam 30€. Phan Tiến Dũng 20€. Bùi Thị Hạnh 5€. Trịnh Đức Báo 20€. Nguyễn Thị Cúc 20€. Lê Hồng Phúc 20€. Đoàn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Văn Nam 20€. (Wunstorf): Võ Thị Kim Oanh 10€. Lý Thị Thanh Hằng 20€. Phạm Quỳnh Nga 10€. (Osnabrück): Vũ Văn Chung 50€. Nguyễn Xuân Phong 10€. Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Trung Sơn 10€. Nguyễn Thị Lệ Trinh 25€. Nguyễn Hồng Sơn 20€. Bành Liêng 5€. Trần Quốc Toàn 20€. Vũ Văn Chung 50€. Phạm Thị Nhâm 5€. (Hannover): Hoàng Thị Thu Thanh 20€. Bá Thị Kim Loan 10€. La Tuyết Mai 7€. Lê Thị Hạnh 10€. Trần Thị Lan 20€. Trần Bích Thuận 10€. Đặng Quang Hương 20€. Nguyễn Thị Minh Hòa 10€. Ngụy Chí Nghĩa 10€. Nguyễn Tùng Lâm 5€. Trần Minh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Trưng 20€. Nguyễn Thị Hải 10€. Nguyễn Thị Thủy 5€. Phạm Thị Tú Anh 5€. Gđ. Đặng Künneke 20€. Nam Hằng 10€. Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Tạ Việt Tiến 20€. Sầm Tô Hà 10€. Nguyễn Đức Thăng 10€. Sài Thị Hương Hoa 10€. Detlef Müller 10€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung (Hannover) 10€ HHLH Diệu Quang cùng tất cả chúng sanh. Lê Văn Thị Du 100€. Asia Kim Thành - Trần Minh Tuấn, Mạ Lệ Tuyết, Trần Benny 100€. Trịnh Đức Thông 10€. Phạm Hữu Hùng 5€. Phạm Quang Hải 10€. Trương Hoan, Lương Tô Tử & Minh Tâm 60€. Đặng Thị Vân 10€. Gđ. Nguyễn Đức Hải Đông & Lương Phối Phối 20€. Nguyễn Thị Đạt 10€. Hoàng Quỳnh & Hoàng Lan 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Lê Thị Lan 10€. Gđ. Nguyễn Duy Hưng 5€. Nguyễn Tuyết Minh 20€. Nguyễn Thị Diệp 10€. Đỗ Thị Dung 10€. Lê Thu Anh 10€. Nguyễn Thủy Ngân 10€. Fam. Chan Swee Ching & Chan Oai Chau 20€. Nguyễn Thị Xuân Minh 20€. Sài Thị Hương Hoa 10€. Hà Thị Định 20€. Gđ. Dương Ngọc Minh 20€. Nguyễn Văn Tây 20€. Dương Xuân Trường 10€. Phạm Thị Thu Thảo 10€. Nguyễn Văn Luc 10€. Dương Kim Oanh 20€. Bằng, Trần 50€. Nguyễn Adina 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. Phạm Thị Vân Anh 20€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Nguyễn Đức Thăng 10€. Tống Đình Khôi 10€. Asia Palace 20€. Phan Thị Thanh Thủy 4€. Vũ Thu Hương 10€. Yudi Viyanto 20€. Đào Đình Thế 20€. Hồ Thị Hải 10€. Nguyễn Đoàn

Trang 15€. Nguyễn Huy Hồng 20€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Đường Thị Hưng 30€. Thiên Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Tiến Trọng 10€. Đỗ Thị Kim Oanh 20€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Lê Văn Sứng 5€. Nguyễn Thị Trâm 20€. Nguyễn Thị Trần 10€. Gđ. Phạm Văn Mãi 10€. Nguyễn Thị Thanh Tuyền 10€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Hoàng Long Đỗ 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Minh 5€. Gđ. Mai Xuân Diệu 20€. (Hamburg): Lương Thị Thanh Huyền 10€. Hoàng Dũng 25€. Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Minh Huyền, Trần Thị Thu Thủy, Phạm Văn Vui 20€. Nguyễn Thị Dung 5€. Nguyễn Thị Hải Lý 20€. Gđ. Phạm Trung Dũng & Nguyễn Xuân Thủy 10€. Nguyễn Thị Thủy 5€. Phạm Thị Duy 20€. Cao Nguyễn 50€. Lưu Linh Tam 10€. Trương Mỹ Hà & Trần Phong Nho (Kupferzell) 50€ HHL mẹ Chu Thị Hồng, cha Trương Ngọc Quỳnh. Nguyễn Văn Việt 20€. Đinh Thị Thu Hà 30€. Mai Thế Sơn 10€. Đặng Thị Mỹ Hạnh 10€. Đỗ Đại Đường & Lê Thị Lệ Phi, Đỗ Duy Anh, Đỗ Lệ Mai 80€. Vũ Anh Trần 70€. Huỳnh Thị Múi 10€. Vũ Anh Tiến 20€. Trần Thị Kim Quyên 10€. Trần Thị Thu Hương 20€. Đỗ Thị Khánh Hưng 20€. Lang Kiên Minh 20€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 10€. Lý Quốc Đồng 150€. Viên Hương 20€. (Wolfsburg): Lê Thu Lệ 50€. Đỗ Huy Quý 40€. Vy Thị Nguyệt 10€. Thiên Đăng Nguyễn Thị Bình 10€. Trịnh Thị Thêu 20€. Bích Liên Kadagisch (Trần) 10€. Nguyễn Thúy Hương 5€. Đặng Duy Hiền 10€. Trần Thị Hoài 10€. Phan Đình Thích 20€. Nguyễn Thị Hà 20€. Đặng Thị Lý 30€. Nguyễn Văn Cấn & Lê Thị Vân (Ibbsbüren) 60€. (Göttingen): Gđ. Thiên Sanh & Thiên Giáo 60€. Hoàng Văn Lan 20€. Phan Thị Hồng Lan 20€. Nguyễn Thị Nga 5€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 10€. Vũ Thị Thanh Hằng 50€. Lê Việt Hai 10€. Nguyễn Hữu Lộc 50€. Reza Massowin+ Mendach Shahbandeh 5€. Trần Minh Hon 5€. Trịnh Minh 10€. Thị Liêng Thăng 20€. Nguyễn Ngọc Thông 30€. Trần Minh Châu 20€. Mai Quang Tuyền 40€. (Kassel): Phạm Thị Cúc Anh 10€. Cát Huy Quang 20€. Đàm Anh Sơn 20€. Nguyễn Thị Hồng Linh 10€. Nguyễn Thị Minh 10€. Nguyễn Văn Phú 10€. Nguyễn Minh Tuyền 20€. Như Phương Nguyễn Thị Huyền Cúc 20€. (Wilhelmshaven): Trịnh Thị Chánh 10€. Lang Thu Toàn 20€. Bùi Hồng Hạ 10€. Đinh Thị Kim Liên 20€. Thạch Thanh Hùng (Halle / Sa.) 20€. Nguyễn Văn Thanh (Ludwigslust) 10€. Đoàn Ngọc Bích (Lehre) 20€. (Brome): Nguyễn Tuấn Tú 10€. Vương Duy Mạnh 20€. (Gifhorn): Đinh Thị Hằng 10€. Nguyễn Hải Đăng 10€. (Oldenburg): Lê Thị Mai Lan 10€. Mai & Mai Linh Peeks 10€. Đặng Thị Mai 10€. Trần Mỹ Hạnh 10€. Dương Hoài Hương 10€. Nguyễn Hoài Phương 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Nguyễn Sơn Tùng 20€. Hoàng Thị Nhung 30€. Phạm Lê Thị 10€. (Nienburg): Lee Keluon & Lee Nhan Khanh 20€. Vũ Trọng Thu 20€. La Khoang Minh 50€. Lê Quang Minh 10€. Phan Thúy Hiền 5€. Nguyễn Minh Nga 5€. Khuu Chí Nghĩa 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. (Salzgitter): Mai Thị Oanh 50€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Rosemarie Thier 10€. Nguyễn Thị Tý 10€. Diệu Chau Oanh Sanger 10€. Đặng Vũ Dũng 40€. Nguyễn Hồng Sơn & Nguyễn Thị Liên 30€. Nguyễn Quốc Tường Asia Wok 50€. Trần Quốc Việt (Stendal) 20€. (Laatzten): Châu Nhuận Tường 10€. Phạm Đức Thọ 20€. Thị Ngát Huber 10€. Tăng Quốc Cờ 50€. Thiên Thủy Dương Thị Minh Ảnh 50€. Gđ. Hồ Vĩnh Giang 20€. Bang Thanh Vi (Neu Isenburg) 20€. Gđ. Hoan & Phương (Blomberg) 20€. (Aschersleben): Tạ Thị Hằng 10€. Nguyễn Thị Trang 10€. Phạm Lương Anh 20€. Phạm Thị Nhung 20€. Phạm Thị Hiền 10€. Nguyễn Thị Minh Thủy 5€. (Magdeburg): Võ Thị Hiệp Hà 10€. Lê Văn Thành 20€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Xa Kähler 30€. Hoàng Nghĩa Công 10€. Đàm Văn Ba 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. Chu Thanh Hương 20€. Quyền 20€. Vũ Thị Hoàng Hà 20€. Nguyễn Thị Minh 50€. Phạm Thị Dung 10€. Ngô Xuân Duy 20€. Đào Thanh Tùng 20€. Nguyễn Ngọc Oanh 20€. Nguyễn Thị Phương 5€. Mai Hoa - Schmilas 5€. Nguyễn Quang Phương 10€. Gđ. Trương Vũ, Minh Khai 30€. Gđ. Vũ Thị Nam Hà & Đinh Anh Cường 20€. Trần Đức Thành 15€. Nguyễn Thị Mai Thanh 10€. Hà Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Dung 20€. Nguyễn Thị Dung 30€. Dương Thị Kim Bích 20€. Phạm Thị Mai 10€. Gđ. Nguyễn Thị Minh Hạnh 5€. Hoàng Thanh Hải 20€. Gđ. Nguyễn Trung Tuấn & Trần Victoria 20€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn 20€. Vũ Hoàng Phong 5€. Ngô Thị Vĩnh 10€. Nguyễn Văn Trâm 20€. Đoàn Thị Hà 5€. Nguyễn Văn Đại 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Mai Thị Nhâm 20€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Thủy Hạnh 10€. Phạm Thị Bình 20€. Đỗ Thị Yến 20€. Vũ Thị Thanh Hương 20€. Phạm Lê Thu 20€. Nguyễn Tiến Đức 10€. Võ Thị Thủy 30€. (Dessau): Nguyễn Thị Bình 120€. Đồng Thị Mai 5€. Ngô Văn Chương 5€. Lê Thị Bích Thuận 20€. Phạm Thị Xuân 10€. Châu Ngọc Tam (Beckedorf) 10€. (Celle): Hoàng Thị Thân 30€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Nguyễn Thị Liên 10€. Fam. Dương 70€. Trương Đình Hải 20€. Nguyễn Thanh Huyền 10€. Nguyễn Hồng Anh 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Đỗ Thị Thu Phương 5€. Vũ Thị Minh Nguyễn 10€. Dương Tư Đạt 150€. Fam. Lâm Sáng 20€. Cao Thị Tuyết 10€. (Blankenburg): Bùi Tự Hùng 50€. Nguyễn Minh Đức 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. (Berlin): Nguyễn Thị Việt Anh 50€. Nguyễn Thanh Tùng 5€. Phạm Thị Ngát 10€. Bùi Ngọc Bình 10€. Hoàng Trọng Minh 40€. Nazzal, Kim Liên 10€. Đỗ Thị Huyền 10€. Vũ Quang Hợp 20€. Nguyễn Huyền Hằng Ly 5€. Dole Hằng Nga 10€. Trần Thanh Huyền 20€. Nguyễn Đình Tuấn 10€. Đặng Quang Dũng 10€. Đoàn Thanh Nhân 50€. Nguyễn Xuân Khanh 10€. Nguyễn Duy Quân & Nguyễn Thị Thuát 5€. Nguyễn Thị Mai Lan 20€. Trần Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền & Nguyễn Hữu Nam 10€. Trần Thị Bích Ngọc 10€. (Gütersloh): Nguyễn Thị Thuận & Trần Thanh Sang 20€. Phạm Hồng Thịnh 20€. Lâm Thị Ngọc Thảo 20€. (Rheine): Duyên Ngọc Hằng Ngọc Hoa 20€. Nguyễn Vũ Bằng 20€. Trần Việt Toàn 50€. Vũ Thị Bảo Thủy 10€. Trần Nguyệt Tân 20€. (Halle): Đỗ Thị Nghĩa 50€. Lưu Thị Hiền 20€. Phạm Hồng Ngân 10€. Phạm Văn Kiều 20€. Nguyễn Trần Miên 5€. Gđ. Nguyễn Thị Thu 10€. Erdmann Kim Tiên 10€. Phạm Thị Kim Oanh 20€. Phạm Văn Kiên 50€. Nguyễn Thị Mai Thieme 30€. Phạm Mạnh Hùng 20€. Dương Văn Hùng & Lương Thị Minh Phương 10€. Lâm Köllner 10€. Trần Thị Hằng Nga 30€. Bùi Thị Hiếu 10€. Huỳnh Thị Thanh 20€. Lâm Thị Tuyết Lan 20€. Lương Thị Phước 20€. Phạm Hồng Ngân 5€. Lê Hoài Nam (Vorsfelde) 20€. (Alfeld): Nguyễn Hoàng Lan 10€. Trần Đình Toàn 20€. Quán Thị Nhuận 20€. Trần Thị Yến (Jever) 20€. Mao Thúy Huệ (Lingen) 5€. (Chemnitz): Đoàn Minh Tiến 10€. Đặng Việt Hoàng 50€. Thái Trường Thành 5€. Nguyễn Thị Quế 50€. Vũ Thị Lộc 10€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Dư Thị Thu Bích 20€. Nguyễn Thị Thắm 10€. Mai Thị Lệ 20€. Nguyễn Thị Huệ 30€. Tam Wächter 20€. Fam. Beyer 5€. Cỗ Thị Hường (Rendsburg) 20€.

Trần Hồng Yến (Geldern) 20€. (Uelzen): Nguyễn Thị Vinh 60€. Nguyễn Thị Mai Hoa 10€. Nguyễn Thị Xuân 10€. Nguyễn Thị Bích (Aken) 10€. (Melle): Nguyễn Văn Bình 100€. Ngô Văn Tĩnh & Trần Thị Thu Hương 20€. Trần Việt Hùng 20€. (Wermelkirchen): Nguyễn Hoàng Vũ 10€. Nguyễn Văn Lữ 10€. Gđ. Bà Phước 10€. (Stuttgart): Bùi Mạnh Hùng 10€. Nguyễn Quốc Hùng 20€. Lê Trần Xuân Quỳnh 10€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Như (Russel) 10€. (Bochum): Nguyễn Thị Thu Hằng 10€. Vương Thị Bích Nga 10€. Trần Thị Thanh 50€. Trần Thị Thanh 10€. Nguyễn Mạnh Thuận 10€. Nguyễn Mạnh Thuận 5€. Cô, Thị Ngao 20€. (Duderstadt): Vũ Kim Định 10€. Phan Văn Việt 10€. Nguyễn Ngọc Dũng 10€. Đỗ Hồng Tấu (Rinteln) 10€. (Nordhausen): Vương Thị Mai Quyên 20€. Nguyễn Thị Vang 20€. Tống Giang 20€. Trần Thế Toàn (Werneck) 20€. (Garbsen): Đỗ Thị Kim Loan 30€. Phạm Thị Tuất 10€. Fam. Đoàn & Mai 10€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Minh Thu 10€. Tô Bá Khắc 10€. Đào Thị Tú Uyên & Lê Thanh Liêm, Lê Hùng Lâm 20€. Gđ. Nguyễn Quyết Thắng & Cao Bích Ngân 20€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Klie Lương Thị Hiền & Lương Bảo Phi 5€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Hàn Hữu Trang 10€. Hoàng Thị Thu Hằng 10€. Trần Thị Dung 30€. Phạm Thị Tâm & Dương Đức Huyền 10€. Nguyễn Thị Thúy Hiền 10€. Phạm Xuân Thế & Nguyễn Thị Thu Hiền 5€. (Einbeck): Vũ Thị Thu Huyền 10€. Phạm Đăng Nhã 20€. Vũ Tuấn Anh 50€. Ngô Quốc Việt 15€. Nguyễn Trang Anh 10€. Vũ Ngọc Lưu 20€. Trần Văn Hạnh 20€. Nguyễn Duy Hương 20€. (Herford): Nguyễn Đức Lễ 50€. Đỗ Chiêu Cang 10€. Hà Như Thảo 10€. (Verden): Mạc Hồng Giang & Nguyễn Thị Thanh Tân 50€. Nguyễn Xuân Phong 20€. Trần Nguyệt Linh 20€. Nguyễn Xuân Phong 20€. (Lemgo): Nguyễn Thị Mỹ Linh 20€. Nguyễn Thị Hoan 10€. Nguyễn Thị Thanh Diệp 10€. Nguyễn Thanh Hương 20€. (Eberswalde): Vũ Thị Ngân 50€. Tô Thị Minh Nguyễn 50€. Lương Thị Yến 20€. Võ Hồng Sơn & Trần Thị Mến 20€. (Apolda): Trịnh Việt Hóa 10€. Hoàng Diệu Thủy 10€. Hoàng Thị Quyên 10€. Vũ Bích Nga 40€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Hương 10€. Bùi Thị Mai Hương 40€. Nguyễn Thị Đức 15€. (Coswig): Phạm Thị Duyên 5€. Hồ Quảng Điền & Phạm Thị Liên 30€. Lê Mai Hương (Bad Segeberg) 10€. Nguyễn Văn Tiến (Soest) 20€. (Aurich): Nguyễn Việt Anh 10€. Nguyễn Thị Yến & Bùi Xuân Định 10€. Chu Thị Minh Trang & Đinh Ngọc Long 10€. Hoàng Trọng Hải & Nghiêm Thị Yến 10€. Trần Tuấn Anh & Nguyễn Lan Anh 10€. Nguyễn Tuấn Anh 10€. Nguyễn Mạnh Nghĩa 10€. (Việt Nam/Hà Nội): Nguyễn Thị Bích 5€. Phan Minh Nhật 5€. Nguyễn Chi Bích 20€. Phùng Thị Thu Trang 5€. Gđ. Nguyễn Văn Hiến & Vũ Thị Nhã 5€. Nguyễn Thị Mỹ Hà (Wedding) 10€. (Salzwedel): Gđ. Trần Thị Anh Vân 20€. Nguyễn Hồng Kỳ 20€. Nguyễn Thị Xuân Hạnh 50€. Nguyễn Thị Hồng Thanh 20€. Tống Văn Thiên 15€. Lê Thị Việt Nga (Leipzig) 20€. (Bad Iburg): Lê Hồng Sơn 20€. Đinh Thị Hương 5€. Đinh Thị Dung 5€. Đỗ Thị Xuân (Eilenburg) 20€. Đặng Xuân Trường (Bitterfeld) 10€. Ân danh (Emden) 10€. (Nürnberg): Fam. Tô Vĩnh Phát 10€. Nguyễn Thị Thuận 20€. Bùi Thị Dè 20€. Phạm Hùng Phong & Nguyễn Thị Thuận 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 20€. Fam. Psaila 50€. Trần Thị Thủy 100€. Trần Xuân Hòa (Flöha) 70€. (Vechta): Trần Vũ Kềng 20€. Bùi Ngọc Đặng 20€. Nguyễn Bích Huệ 20€. Nghiêm Thị Tinh 5€. Ngô Quang Vinh 5€. Nguyễn Văn Doan 10€. Lê Thanh Tùng 5€. Nguyễn Thị Chung 5€. Cao Thị Sàng 10€. Nguyễn Duy Minh, Nguyễn Duy Đạt, Nguyễn Thị Nguyệt 10€. Vũ Thị Oanh 20€. Gđ. Tuấn & Lợi 25€. Nguyễn, David (Cong Ly) 30€. Đinh Phước Trường 20€. Lý Antone 50€. Gđ. Phạm & Lê 10€. (Pinneberg): Lưu Kim Khanh 10€. Trần Thị Bích Nga 40€. (Dresden): Lê Văn Duệ 20€. Nguyễn Chí Thành 20€. Nguyễn Việt Bình 50€. Nguyễn Thị Như Ngọc & Bùi Xuân Lam 30€. Nguyễn Kim Hoàn 10€. Gđ. Nguyễn Khắc Việt, Vũ Thị Thúy, Dư Thúy Hà, Vũ Việt Tuấn 20€. Gđ. họ Biên & Phan 50€. Lê Thị Tuyết Minh 10€. Nguyễn Bích Phương 15€. Đỗ Thị Trần Lan 10€. Lương Thị Hồng Hạnh 50€. Nguyễn Thị Hồng Mai 20€. Hồng Thị Huyền 10€. Nguyễn Thị Văn Anh & Đặng Đức Hoa 15€. Hoàng Thị Thúy Bình 50€. Ngô Thị Thu 20€. Phạm Lệ Chi (Huyền) 30€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Nguyễn Long Biên 40€. Nguyễn Ngọc Ảnh 30€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Hồng Tươi 10€. Đặng Đức Hòa 20€. Phạm Văn Ngọc 5€. Gđ. Bùi Văn Kiệt & Phạm Thị Kim Ngân 30€. Phạm Anh Hoa 5€. Nguyễn Văn Tuấn 15€. Nguyễn Ngọc Phan 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Thủy & Bùi Lê Chung Thủy 20€. Nguyễn Thị Hoài Hương 20€. Trần Văn Hà & Lê Ánh Hồng 50€. Nguyễn Quang Tuấn 40€. Nguyễn Hồng Anh & Trịnh Thị Vân Anh 20€. Đỗ Đức Hưng & Trịnh Thị Vân 20€. Gđ. Huỳnh Quang Tuấn 20€. Lê Vinh Tuy & Quách Thị Việt Hà 5€. Vũ Đình Hải & Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Vũ Ngọc Phương Trinh 20€. Hạ Bá Minh 20€. Nguyễn Thị Hiền 30€. Nguyễn Ngọc Quan 20€. Gđ. Nguyễn Quang Tuấn & Nguyễn Xuân Lan 50€. Vũ Ngọc Thức 100€. Nguyễn Thị Phương 10€. Trương Văn Nam 50€. Gđ. An - Sen 20€. Nguyễn Thị Như Ngọc 5€. Nguyễn Thanh Hải 20€. Võ Thị Thiên Nga 10€. Trần Quang Thắng & Cao Lê Huyền 10€. Nguyễn Bá Thuận 20€. Nguyễn Thị Bích 5€. Trần Mạnh Khôi 20€. Trần Minh Khởi 10€. Nguyễn Sĩ Thân 10€. Nguyễn Thị Hương 20€. (Jena): Vũ Mạnh Hà 50€. Nguyễn Thanh Hằng 5€. Nguyễn Xuân Thiêng 5€. Nguyễn Minh Huệ 10€. Phạm Kim Dung 10€. Phạm Thị Kiên 10€. Phạm Thị Kiên 10€. (Torgau): Nguyễn Công Thức 20€. Vi Thị Minh 10€. Đặng Hồng Việt 10€. (Hannover): Ngô Mỹ Châu 10€. Vũ Văn Cường 30€. Bùi Thanh Hương (Meißen) 10€. Hoàng Đức Thạch (Oschersleben Bode) 20€. (Halle / Saale): Gđ. Nguyễn Việt Cường, Ngô Thị Thu Hiền, Ngô Hoàng Nam 30€. Hà Thị Thắng 20€. Trịnh Thị Thanh Bình 10€. Bích Lợi Kersten 10€. Nguyễn Thị Kim Chuyên (Bad Kösen) 35€. (Brand Erbsdorf): Bùi Thị Thủy Phương 20€. Đinh Tuấn Lập 5€. (Schönebeck): Hoàng Văn Sinh 50€. Phạm Thị Hà 5€. (Neubrandenburg): Phạm Thị Tuyết Hương 10€. Phạm Thị Tuyền 10€. Phạm Thị Thân 10€. Cao Bích Thuận 20€. Trần Thị Mỹ (Angermunde) 30€. Ngô Thị En (Bautzen) 10€. (Schwerin): Nguyễn Thị Lan 30€. Đặng Thị Thanh Xuân 10€. Nguyễn Văn9n Thu 20€. Trinh Văn Bình 30€. Nguyễn Huyền Nhung 20€. Phạm Thị Hồng Thắm 20€. Trương Thị Bình 20€. Tien Broll 10€. Ứng Thị Thanh Hằng 30€. Nguyễn Mạnh Hải 40€. Phạm Thị Kim Lạc 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 5€. Thịnh Thị Lợi 10€. Nguyễn Thị Quyết 20€. Nguyễn Thị Luật 20€. Trần Thu Hằng 1€. (Bremen): Đặng Thị Kim Loan 10€. Bùi Tiến Lộc 5€. Trần Thị Đào 10€. Nguyễn Thị Luyến 10€. Lan Jackisch 20€. Gđ. Vũ Văn Nguyễn 20€. Gđ. Trần Văn Các 30€. Trần Tuyết Trinh 5€. Từ Quan Lang 10€. Lang Kiên Long 20€. Cao Thị Thu Hà 20€. Ronald Koster 5€. Gđ. Nguyễn Văn Đức 20€.

(Leipzig): Trần Thị Hòa 50€. Nguyễn Anh Trần 45€. Hoàng Thị Nga 30€. Thanh Ference 10€. Phạm Thị Yến 10€. Mai Thị Hoa 20€. Dương Thị Quỳnh Loan 100€. Phạm Văn Phùng & Nguyễn Thị Soan 20€. Hoàng Văn Trí 10€. Lê Thị Xuân Phương 30€. Đồng Thị Thủy 20€. Nguyễn Thị Hương Huyền 30€. Triệu Quang Hồng 100€. Nguyễn Phương Anh 10€. Nguyễn Quang Trung 30€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải 20€. Bùi Minh Tiến 30€. Hoàng Văn Việt 20€. Thanh Hải 20€. Vũ Thị Xuân 2,5€. Nguyễn Thị Giang 20€. Nguyễn Thục Anh 20€. Thái Thị Thủy 20€. Trương Tú Nghĩa & Nguyễn Minh Hiền 10€. Dương A Lan 30€. Vũ Việt Thành 20€. Lê Thị Đông 100€. Gđ. Nguyễn Quang Chánh 50€. Nguyễn Thị Thu Hằng 10€. Ngô Thị Thanh 30€. Ngô Văn Thuấn 20€. Nguyễn Thị Thu Hằng 10€. Lê Thị Thanh Hương 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy 5€. Nguyễn Thị Thịnh 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy 20€. Phan Thị Trâm 15€. Phan Thị Ngoan 30€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Lê Thị Hoài Thanh 20€. (Spremburg): Nguyễn Anh Vũ 20€. Gđ. Phạm Ngọc Hạnh & Trần Thị Thủy Như 100€. Phạm Ngọc Hoan 10€. Nguyễn Thị Thu Hằng 10€. (Bitterfeld): Hòa 20€. Trần Công Hoàn 5€. Phạm Ngọc Dung 10€. (Plauen): Nhật Thanh 10€. Thu Hà 10€. (Essen): Hải Thủy 20€. Pei, Shuang Shi & He, Kai 50€. Lưu Văn Chính Zelinski 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 5€. Đỗ Đức 20€. (Norden): Đào Minh Thắng & Lưu Thị Vương 20€. Đỗ Thanh Frevert 10€. Nguyễn Hữu Nghị 20€. Nguyễn Văn Sứ 20€. Đoàn Kim Quyên 5€. Nguyễn Thị Nhẫn 12€. Nguyễn Hoàng Phong 20€. Giáp Thị Nguyệt Lan 20€. Cao Văn Lạc 10€. Đinh Quý Văn 10€. Hăng (Sonderhausen) 20€. Kim Oanh (Wolfen) 20€. (Paderborn): Lương Bá Hăng 20€. Trần Thị Ngọc Oanh 5€. Đặng Gia Thanh 20€. Lương Mỹ Bình 21€. Lê Thị Bích Hường 6€. (Rostock): Liên 20€. Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Thị Khang 10€. Phan Văn Lương 10€. Phạm Thị Thủy & Lê Văn Khôi 50€. Đỗ Văn Bảo 10€. Đỗ Thị Oanh 5€. Phạm Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Mai Nhung 20€. Phạm Thị Diễm 20€. Phạm Thị Vân 10€. Nguyễn Xuân Thắng 20€. Nguyễn Thị Ngọc 20€. Trần Thị Nga 20€. Nguyễn Quốc Huy 15€. Nguyễn Thị Kim Dung 5€. Lê Thị Lý 10€. Trần Thị Linh Nhâm 10€. Phạm Thị Hằng 20€. Đặng Thị Hạnh 20€. Đỗ Thị Phới 10€. Hoàng Văn Tân 20€. Đỗ Thị Kim Oanh 10€. Trần Thị Thanh Nhân 10€. Dương Quý Sứ 20€. Dương Thị Được 20€. Nguyễn Thanh Hương 40€. Lê Thị Lý 30€. Phan Văn Lương 10€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp 20€. Đào Thị Bích Lan 10€. Lê Trung Dũng 20€. Phạm Thị Thu 10€. Nguyễn Duy Mai 10€. Hoàng Ngọc Chi & Nguyễn Thị Liên, Hoàng Ngọc Bảo (CH Séc) 10€. (Grimmitschau): Đào Thị Tân 20€. Phạm Thị Dung 5€. Nguyễn Thị Hà 20€. Phạm Thị Dung 5€. (Erfurt): Đỗ Đức Chính 20€. Ngô Đức Việt 5€. Nguyễn Thị Mùi 15€. Đồng Thị Lan Anh 100€. Nguyễn Thị Dần 10€. Nguyễn Hoàng Anh 50€. Nghiêm Trọng Tuấn 15€. Nguyễn Thị Hòa 25€. Trần Tuyết Nga 10€. Gđ. Vũ Đức Văn 10€. Lê Thị Thu Hà 10€. Đỗ Thị Bích Liên 5€. Đỗ Ngọc Lan 20€. Vương Quốc Thắng (WOL) 10€. Nguyễn Khắc Hoàng Anh (Weiswasser) 20€. (Zwickau): Lê Thị Mai Loan 5€. Ngô Thị Thành 10€. Ngô Thị Kim Dung 20€. Vũ Thị Ngọc Dung 20€. Vũ Tiến Long & Đỗ Thị Nhâm 40€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Đoàn Thị Minh 5€. Hà Thu Hương 10€. Chu Thị Phương 50€. Nguyễn Thị Chăm 5€. Lê Thị Bích Hương 20€. Vũ Thị Na 20€. Lê Thị Mai Loan 5€. Nguyễn Thị Nường 10€. Lê Thanh Lương 20€. Đào Tú Uyên 20€. Trần Thị Nga 20€. (Sondershausen): Trần Thị Thu 20€. Phạm Tiến Khải 10€. (Gardelegen): Nguyễn Văn Bình 10€. Phạm Thị Thủy, Văn 10€. Phạm Thị Thinh 10€. Đỗ Thị Thanh Hương 10€. Trần Văn Anh 20€. Đỗ Thị Lan 30€. Hà Nguyễn Thị Thái 10€. Lê Thị Nguyễn 25€. (Holland / Arnhem): Nguyễn Thái Huy 30€. Lê Thị Phương 40€. (Goslar): Yvonne Nguyễn 40€. Lưu Thị Thăng 10€. Nguyễn Thanh Sơn 5€. Bùi Thị Thu Hà (Erfurt) 10€. (Bomlitz): Phạm Thành Hưng 25€. (Bielefeld): Bùi Thị Lan 30€. Đỗ Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Thu Hiền 10€. Đinh Thiên Nhiên 20€. Ấn danh 10€. Huỳnh Ty 5€. Bùi Đình Tâm 10€. Lê Thị Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Thị Kim Tuyền 10€. Đoàn Thị Tâm 10€. Dương Thị Minh Phương 10€. Liaw Fo Kiam 10€. Phùng Chián 50€. Nguyễn Thị Hậu 5€. Hà Tiến Vạn 20€. Nguyễn Thị Thu Hiền 10€. (Halle): Lâm Thị Tuyết Lan 10€. Nguyễn Thanh Sơn 20€. Hà Thị Liên Dung (Padenbeul) 20€. Nguyễn Thị Hiền (Mügelin) 10€. (Norderney): Trần Thu Hằng 10€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 10€. Hoàng Thị Phương 38€. Nguyễn Thị Minh Phương 20€. Kim Ngọc Hinh 10€. Nguyễn Thị Quyên 10€. Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Đoàn Thị Phước 15€. Nguyễn Thanh Hải 15€. Lê Thị Thủy Trang 10€. Mai Thị Oanh 20€. Nguyễn Công Thoan 10€. Trần Thị Bích Hiền 20€. Đỗ Thị Mai Hương 20€. Lê Thị Lan 20€. (Lüneburg): Trần Thị Diệp Oanh 20€. Trần Hải Yến 20€. Nguyễn Bích Thủy (Greifswald) 20€. (Güstrow): Phạm Thị Quỳnh Trang 10€. Cao Văn Anh & Nguyễn Thanh Quát 120€. Nguyễn Duy Phước & Hà Thị Thiên Thanh 20€. Trần Anh Phương & Ngô Thị Thu Phương 10€. Nguyễn Xuân Thao (Weßenfels) 20€. Hà Thị Thiên Thanh (Güstrow) 20€. Nguyễn Thị Bích Liên (Rochlitz) 20€. (Meerane): Nguyễn Thị Lịch 10€. Waldert-Trinh 10€. Hà Thị Hiền (Lenna) 20€. (Görlitz): Nguyễn Đăng Khương 20€. Đỗ Thị Tuyết Nhung 40€. Chu Văn Đức 5€. Nguyễn Thị Yến 70€. (Hohenstein): Phạm Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Hồng Lam 20€. Phạm Thị Hoa 20€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulzen) 50€. Lương Thị Thủy (Naumburg) 30€. (Werden): Thiên Trước Nguyễn Thị Cộng 20€. Đặng Thị Thủy Ngân 40€. Nguyễn Thị Quỳnh Văn 50€. Fam. Nguyễn Thị Hương (Finsterwalde) 50€. (Dresden): Gđ. họ Trần 10€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Phi Phương (Münster) 10€. Phan Thị Thanh Tuyết (Ersleben) 20€. Pt. Đông Độ (Empelde) 20€. Vũ Thị Diệp (Reichenbach) 10€. Nguyễn Thị Lan (Heyerode) 20€. (Wittenberg): Fam. Schmidt Thị Hương 10€. Lê Mạnh Hùng 23€. Đàm Xuân Hùng 20€. Phạm Văn Thê & Bùi Thị Thẫu (Zeulenroda-Triebes) 20€. (France): Gđ. Nguyễn Thị Ngoan 20€. Lê Đình Nho 30€. Võ Văn Thắng 50€. Vũ Thị Lệ (Salbitz) 5€. (Burgwedel): Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài 5€. Trương Văn Thắng (Winterberg) 20€. Nguyễn Hải Đăng (Burgsteit) 10€. (Lehrte): Gđ. Phan & Đoàn 5€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Gđ. Hoàng Công Tuấn 20€. Nguyễn Thị Tu 10€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn 20€. Hăng Nam 10€. Fam. Nguyen & Schweikart 20€. (Freital): Gđ. Oanh & Thắng 50€. Phạm Thị Nga 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Đình Tuyền 20€. Nguyễn Thị Mùi 30€. (Steinfurt): Nguyễn Hải Yến 15€. Trần Anh Quân 20€. Trần Thị Dung 20€. (Schweiz): Nguyễn Thị Phúc 20€. Trần Lý Ái Phương 30€. Nguyễn Thanh Trúc 13€. Nguyễn Thị Ngọc Thúy (Flensburg) 60€. Trần Thị Duyên (Müllheim) 50€. Nguyễn Anh Vy (Höchstadt) 30€. (Sangerhausen): Vũ Như Tâm 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Phạm Ngọc Bình (Borna) 50€. Nguyễn Thị Hồng Kỳ

(Oldenhaus) 30€. (Bendorf): Phạm Thị Hằng 10€. Lê Thị Huyền 10€. (Helmstedt): Lê Đình Thuận 10€. Lưu Khai Thuận 100€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương 100€. Fam Dương Chí Kiên & Van Hue Quan, Dương Sophie 30€. Văn Huệ Trần 20€. Văn Nại Tường 10€. Lưu Anh 30€. Thanh - Hao Ky 40€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Trần Kinh Hùng 30€. (Harpstedt): Nguyễn Phúc Hưng & Hoàng Thị Thanh Hằng 40€. Nguyễn Như Nghĩa (Wolgst) 20€. Đinh Thị Minh (Eisfeld) 100€. (Zeulenroda): Vũ Thị Tươi 20€. Phạm Văn Thê 20€. Gđ. Hung Hieu và các con 15€. Vũ Thị Hiền 15€. Lê Thị Kim Thanh 10€. Nguyễn Thị Hội (Rottweil) 20€. Lê Thị Hải Yến (Bad Salzedturfth) 30€. Phạm Thị Chiêu (Hilte) 10€. Fam. Nguyễn & Tròn (Holland) 20€. Ấn danh (Brandenburg) 50€. Đặng Thị Cúc (Bad Berka) 5€. (Etzdorf): Nguyễn Tiến Nam 10€. Trần Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Cường (Eisleben) 20€. Trần Đức Minh (Birunder) 10€. Nguyễn Thị Hiệp (Fürth) 100€. (Pirna): Nguyễn Thị Thanh Mai & Bùi Mạnh Thắng 20€. Đỗ Văn Chung 20€. (Brandenburg): Ngô Thị Hồng Phương & Đoàn Thị Anh 5€. Phạm Quang Vinh 50€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 60€. Nguyễn Thị Dung 20€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Thanh Zumach 5€. (Ahlhorn): Than Thị Hồng Biển 10€. Phạm Thị Thơ 5€. Gđ. Vũ Duy Hải & Bùi Thị Thọ (Zeulanroda) 10€. Vũ Minh Dũng (Stadtroda) 50€. Ngô Thị Minh Huyền (Berlin) 10€. Thiệu Thị Thủy Nga (Hildesheim) 5€. Nguyễn Dương Hùng (Herzberg) 10€. Huỳnh Thị Hà Hưng (Hanns) 10€. Nguyễn Thị Thận (Lengerich) 30€. Mai Ngọc Kiêm & Nguyễn Thị Huệ (Bad Freienwalde) 20€. Gđ. Bùi Hữu Thoa (Stadthagen) 10€. (Uslar): Nguyễn Thị Thanh 5€. Gđ. Lê Đức Tuấn & Võ Thị Kim Phương 10€. Phạm Thị Phương (Sehude) 20€. (Marburg): Hoàng Thị Thủy 25€. Đặng Ngân Bình 20€. Đỗ Thị Hồng Quyên (Tangerhütter) 30€. Nga Harmung Dao (Gladbach) 20€. Nguyễn Thanh Hiền (Marl) 20€. (Gelsenkirchen): Levy Thisakhone 30€. Trần Duy Tùng 50€. Nguyễn Thị Phương Dung 10€. Nguyễn Thị Toàn (Heiligenstadt) 10€. (Suhl): Lê Thị Tĩnh 10€. Hoàng Văn Chiến 20€. Đỗ Thị Hương (Breitingen) 30€. Nguyễn Thị Ngọc Trâm (Altenburg) 20€. Trần Thị Đặng (Halle / S) 10€. (Halle/S): Đỗ Thế Hiền 10€. Lương Thị Khôi 10€. Hoàng Thị Xuân 20€. Thúc (Meersburg) 10€. Lê Thị Phương Thanh (Höchststadt) 10€. (Köthen): Phạm Văn Thông 10€. Nguyễn Thị Thủy 10€. (Wernigerode): Phạm Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Đức Hùng 20€. Lê Công Viên 50€. Bùi Văn Khải 30€. Nguyễn Thị Đức Hòa 10€. Nguyễn Thị Oanh 5€. Nguyễn Thị Ban 5€. Đỗ Quốc Hùng 20€. Nguyễn Văn Hùng 11€. Trần Thị Tâm 30€. Phan Thị Lan 10€. Phan Thị Lan 20€. (Bamberg): Nguyễn Văn Đông 20€. Đỗ Thị Phương Thảo 10€. Lê Thị Thu Hà 10€. Đoàn Thị Ngọc Lan 20€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. (Gera): Nguyễn Kim Đông 65€. Nguyễn Cẩm Lai 60€. Ngô Thị Giang (Bittergeld) 5€. Phạm Mạnh Hoàn (Zerbst) 35€. Nguyễn Thị Thu Hà (Triptis) 10€. Bùi Minh Trí & Hoàng Thị Hồng Yến (Fingterswalde) 50€. Lê Minh Nghĩa (Wolfen.) 5€. (Ronneng): Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Phùng Ngọc Tuấn & Huỳnh Thị Lan Anh 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Lê Hồng Thủy 10€. (Northeim): Phạm Văn Văn 45€. Phạm Văn Van 5€. (Rotenburg): Nguyễn Thị Tân 10€. Nguyễn Thị Minh Lý 10€. Luân 10€. Phạm Minh Tiên 20€. Nguyễn Thị Ngân (Rackwitz) 5€. (Tschelien): Bùi Thị Khánh Dung 30€. Trần Xuân Mậu 40€. Trần Xuân Hồng & Trần Thị Huệ 30€. Trần Thị Mỹ Châu 30€. Nguyễn Mạnh Lan 30€. Lê Hồng Hải & Trần Thị Lý 10€. Nguyễn Thị Thiên Lý (Engster) 50€. Lê Thị Kim Anh & Vũ Thị Hiếu (Rostock & Việt Nam) 10€. Nguyễn Duy Long (Rostock) 20€. Nguyễn Thị Phương Loan (Vân Anh) (Luth-Eisleben) 10€. Nguyễn Thế Nha (Neuwied) 20€. Dương Quốc Tăng (Weener) 10€. (Werdau): Đỗ Thị Xuân Hương 30€. Ngô Thị Hàn 20€. Vũ Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Hiền (Limbai) 10€. (Darmstadt): Hoàng Thị Hà & Mai Hà Linh 10€. Fam. Lê Văn Danh 30€. Trần Mỹ Linh 20€. Đoàn Thị Ngọc 10€. Nguyễn Thị Khay 10€. Nguyễn Văn Tới 20€. Gđ. Hà Việt Hòa (Bad Salzungen) 20€. Lin, Xue jiao & Li, Xiao Lin (Telget) 100€. (Langenhagen): Cường Văn Lưu Nguyen 3€. Meng Xiao Hua -China Restaurant Kaiser Garten 30€. Mark Buecker 50€. Trần Thị Mai 10€. Minh Greiff (Vechelde) 10€. Thiện Căn & Diệu Nữ (Springe) 150€. (Halberstadt): Nguyễn Minh Tuấn 10€. Nguyễn Cao Cường 20€. (Hameln): Nguyễn Kim Quy 10€. Đinh Văn Bình & Lê Thị Xuân 10€. Lâm Thúy Hồng 20€. Thiện Nhật Trần Thị Nga 10€. Nguyễn Ngọc Lan 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải 10€. Trịnh Thị Thu Hiền 10€. Trịnh Xuân Phong 20€. Lưu Thị Mai (Bremerhaven) 50€. Nguyễn Phương Thảo & Thu Hiền (Alfeld) 10€. (Seesen): Minh Tịnh Huỳnh Phước Bình & Mai Mỹ Dương 20€. Huỳnh Thị Thu Hiếu 15€. (Elsfleth): Loan Mudronek 10€. Nguyễn Chí Cường & Lê Thanh Bình, Minh Hoàng 20€. Nguyễn Thị Hà (Parchim) 5€. Mathen, Thị Hồng Nga (Bernburg) 20€. Bùi Thị Thu Huyền (Hessisch Oldendorf) 20€. (Löhrne): Fam. Tùng Huệ 10€. Gđ. Tùng Đức 20€. Phạm Thị Thanh Hiền 30€. Nguyễn Thị Thanh Hà (Hasberger) 5€. Lê Văn Dũng (Mönchengladbach) 10€. Đinh Thị Hồng Nhung (Seelze) 5€. Lê Xuân Khoa (Stralsund) 30€. Cầm Thị Tanel (Freiburg) 10€. Lê Thị Hiền (Wittmund) 5€. (Schorndorf): Trung Thụy Vu 10€. Horgh Georg 5€. (Cottbus): Vũ Thị Tuyết 20€. Nguyễn Lan Hương 10€. Nguyễn Hữu Bảy 50€. Trần Văn Toàn 10€. Nguyễn Thị Bích Loan (Wilheim) 10€. Nguyễn Thị Nga (Barnttrup) 50€. Vũ Thị Hồng Minh (Wilkau) 20€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Glauchau) 50€. (Cloppenburg): Đào Văn Thường 10€. Nguyễn Quốc Hùng & Nguyễn Thu Hà 20€. Fam. Huỳnh 20€. (Artern): Hoàng Thị Xuân 30€. Trần Đức Long & Nguyễn Phi Diệp (Wurzen) 50€. Hà Thị Thanh Huyền (Weissenfels) 20€. Vũ Thị Tịnh Tâm (Ganderkesee) 10€. Nguyễn Thị Kim Nga (Malberstadt) 20€. Nguyễn Trung Đăng (Radebeul) 20€. Diễm Hải Loan Lüdtko (Edemissen) 20€. Gđ. Trần & Dương (GM. Hütte) 10€. Phạm Thị Kim Loan (Leer) 5€. Mai Hồng Tuấn (Bad Lauchstadt) 10€. Trần Quang Minh (Osterburg) 20€. Trần Tinh (Grevesmühlen) 20€. (Wildeshausen): Gđ. Nguyễn Trương 20€. Lê Thị Thanh Hà 10€. (Tostedt): Phạm Thị Xuân 50€. Phạm Thị Phương 50€. (Wolfenbüttel): Lê Thanh Hà 20€. Giang Văn Hao 10€. Thân Thị Bích Ngọc 20€. Đoàn Thị Thu 10€. Lê Thiên Phúc (Straßburg) 10€. Nguyễn Thanh Sơn (Oscherleben) 20€. (Nordhorn): Phan Văn Văn 5€. Ấn danh 10€. (Wedel): Quách Lê Nga 30€. Tạ Ngọc Hoa 60€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 30€. (Burgdorf): Đặng Thị Ngọc Thủy 10€. Trần Thị Kim Phúc 5€. Quốc Thắng & Kim Yên 20€. Nguyễn Thủy Dương 10€. Nguyễn Thanh Thủy 20€. Đỗ Văn Cát (Duisburg) 164€. Vũ Thị Lan (Albersdorf) 10€. (Minden): Ngô Thiệu Lân 10€. Trần Văn Diệc 10€. Ngô Thiệu Lai 30€. Tạ Thị Hương 5€. Lê Thị Hương (Langen / FF) 15€. Nguyễn Thị Hoài

(Bremervörde) 20€. My Ly Diệu Thoa (Crailsheim) 30€. Phạm Thị Lý (Holle-OT-Herrsum) 10€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 20€. Linh Xuân Bạc (Ilzeho) 20€. Phạm Thị Hồng Hương (Salzdetfurth) 50€. Nguyễn Văn Tru (Sulugen) 10€. Vũ Đức Khánh (Zingst) 40€. Gđ. Nguyễn Thanh Quang & Đào Thị Thu Thủy (Sarstedt) 20€. Khương Văn Soạn (Teplce Zoch) 10€. Khương Quyết Đạt (Würzburg) 20€. Phạm Đức Lâm (Ilmenau) 50€. Trần Thị Như Tâm (Glad Beck) 20€. Nguyễn Đức Dương (Barsinghausen) 20€. Chung Sui En (Lingen (Ems)) 20€. (Esens): Trần Thị Nhuận 30€. Nguyễn Thị Hoa 30€. Nguyễn Thị Ngân 5€. Nguyễn Thanh Tùng 20€. Thanh Xuân Hải 5€. Trần Thị Liên 10€. Ngô Thị Thùy Thủy 10€. Lê Đức Viên 20€. Nguyễn Thủy Chiêu 5€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Nittenau) 5€. (Egeln): Gđ. Võ Trần Cường & Lê Bích Hiền 20€. Nguyễn Thị Huệ 20€. Lê Quang Minh 10€. Lê Đức Quang 10€. (Selm): Nguyễn Bá Minh 10€. Nguyễn Thị Nữ 5€. Nguyễn Bá Minh 10€. Đào Thị Huệ (Westerstede) 10€. Khúc Như Lai (Frankfurt) 10€. Trần Ngọc Tĩnh (Bockenem) 20€. Nguyễn Thị Thanh - Ha Linh (Bergen) 5€. (Syke): Vũ Thị Thanh Huyền 50€. Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. (Neustadt): Sĩ Trường 10€. Ngô Lan Hương 6€. Ngô Văn Quảng (Sulingen) 20€. Quan Long Thành (Königsutter) 20€. (Itzehof): Trần Kim Ngà 20€. Dung 10€. Nguyễn Lệ Hoa (Bad Rothenfelde) 10€. (Stuhr): Đinh Thị Thu Hương 20€. Trần Thúy Hằng 20€. Nguyễn Công Thành 10€. Đào Văn Diên (Neundorf) 5€. (Bückeburg): Huỳnh Thị Kim Anh 10€. Khuất Bang 20€. An & Thủy - Vi Mạnh Hùng (Edewechl) 25€. (Achim): Gđ. Lạc Chấn Hưng 20€. Gđ. Lạc Chí Hiền 10€. Hồ Mỹ Linh 10€. Trần Văn Cường (Hoyerswerda) 10€. (Dessau-Roßlau): Đào Dương Quang 10€. Lê Thị Thủy 5€. Phạm Thị Hào (Bovenden) 5€. Trần Thị Huyền (Greven) 5€. Nguyễn Mạnh Cường (Ildenburg) 10€. Nguyễn Thị Đức Thái (Freising) 10€. Đào Đình Chiến (Jadersberg) 10€. Vũ Văn Thanh (Beelitz) 5€. Hoàng Thị Hoa (Sauerfeld) 20€. (Dortmund): Trương Kim Nga 10€. Lê Thu Hà 40€. (Düsseldorf): Nguyễn Thanh Tài 10€. Nguyễn Trần Bảo Tâm 10€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Đinh Hoa 50€. Đinh Hòa 50€. (Zeititz): Đào Anh Dũng 20€. Phạm Thị Hồng Thắm 30€. (Arnsberg): Phạm Thị Phượng 40€. Lê Thanh Thủy 5€. Nguyễn Thị Thủy 10€. (Sweden): Nguyễn Yến 20€. Nguyễn Trọng Tân 20€. (Walsrode): Chu Thị Minh Hiếu 20€. Nguyễn Thị Hương 15€. Nguyễn Thị Duyên (Bad Salzuflen) 30€. (Hofgeismar): Nguyễn Bá Đông 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 40€. Trần Thị Bích Liên & Vũ Kim Hạnh (Stadthagen & Plön.) 20€. Nguyễn Hữu Khai (Wirges) 10€. Nguyễn Đức Dinh (Steinheim) 20€. Nguyễn Thị Dau (Bottrop) 50€. Gđ. Đào Văn Thanh (Hitzacker) 20€. Nguyễn Đức Hạnh (Erwitte) 10€. Nguyễn Quang Khôi (Schoningen) 20€. Vũ Văn Tiến (Heeslingen) 5€. Hoàn Di (Luthe) 20€. Trần Ngọc Trường Kỳ (Zellerfeld) 10€. Mai Hoàng Anh (Falkenhagen) 10€. Nguyễn Thị Bảo Châu (France / Paris) 10€. Nguyễn Đắc Nghiệp & Nguyễn Thị Bình (Thale) 30€. Fam. Tang Khai Ming (Wedemark) 50€. Nguyễn Văn Đông (Ilmenon) 10€. Nguyễn Tiến Vinh (Recklinghausen) 5€. (Isernhagen): Trần Thị Tuyết 10€. Lê Thị Mộng Ngọc 20€. Gđ. Thiệp 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. (Peine): Ma Thị Bích Thủy 10€. Bùi Thị Mai 5€. Trần Thị Minh 10€. Đường Văn Quang 5€. Lưu Quang Dũng (Niestal) 20€. Đặng Tiến Dũng (Ilsenburg) 20€. Hoàng Văn Hải (Trotenburg) 10€. Tâm Hiệp (Ahlten) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Aerten) 10€. (Polen): Nguyễn Thị Hằng 40€. Trần Thị Phượng 20€. Võ Thành Công (Rodenburg) 20€. Gđ. Hứa Trường Hưng (Edewech) 20€. Đường Thị Quỳnh Trang (Halle (Saale)) 20€. Hoàng Thị Hạnh (Hemmingen) 15€. Nguyễn Thị Hòa (Ohrdelegen) 5€. Nguyễn Thị Lê (Oschersleben) 10€. Nguyễn Huyền Trần Thị Anh Thị (Wallenhorst) 10€. Cao Thị Vân (Bad Pyrmont) 10€. Nguyễn Thị Kim Lan (Heyerock) 10€. Trần Thị Huệ Trinh (Hane) 20€. Cao Văn Mười (Norderstedt) 15€. Đặng Thị Hương (Harburg) 20€. Trương Đoàn Văn (Lippstadt) 28€. Trần Tinh (Greues Mühlen) 50€. Hoàng Thị Dương (Papenburg) 10€. Trần Thùy Dương (Osterröndfeld) 20€. Bùi Thị Hồng Thảo (Ostroxieck) 5€. (Rathenow): Trần Văn Dung 20€. Phan Quốc Dung 20€. Đinh Thị Kim Oanh 10€. Lê Quốc Thái (Buxtehude) 10€. Marie Nolle Kund (Loccum) 5€. (Detmold): Nguyễn Thị Tuyết 20€. Nguyễn Thị Thìn 10€. Lê Thanh Bình (Elsgeth) 20€. Đỗ Tuyết Minh (Marienhagen) 5€. Nguyễn Hải Yến (Wernogeroede) 20€. Đinh Thị Huyền (Suderburg) 3€. Lê Thị Tiến (Coesfeld) 30€. Trịnh Tú Khanh (Bissendorf) 20€. (Rastede): Trần Trung Sơn, Thị Thoa, Trần Trung Kiên 30€. Phạm Thị Thu Phương 10€. Bùi Thị Dậu (Stolzenau) 20€. Nguyễn Việt Trung (Sonnenberg) 20€. Huỳnh Nhung (Marsberg) 20€. Đỗ Thị Huân (Clausthal Zellerfeld) 10€. Đỗ Thị Thủy Hằng (Schöppenstedt) 20€. Trịnh Thị Thủy Liễu (Arnstadt) 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Bergen) 5€. Nguyễn Ngọc Quang (Elmshorn) 40€. Gđ. Văn Công Tuấn & Phần (Kiel) 50€. Trần Thị Kim Chung (Garderlegen) 10€. Phạm Việt Cường (Braunschweig) 5€. Ngô Nguyễn Khôi (Gehrden) 5€. Đào Thị Huệ (Wertstede) 10€. Thâm & Quỳnh (Dissen) 10€. Hoàng Cúc (Bispingen) 10€. Lê Thị Kim Oanh & Bùi Phúc Thiện (Borgholzhausen) 10€. Phạm Thị Kim Hường (Lohne) 40€. Ngô Văn Thịnh (Werder) 50€. Phan Văn Hưng (Brunsbüttel) 50€. (Diepholz): Nguyễn Thị Mau 10€. Nguyễn Thị Quỳnh 5€. Nguyễn Thị Thanh Hoa (Niebull) 5€. Lê Thị Niên (Bad Zwischers) 30€. Lưu Quang Thuận (Gilzum) 20€. Lê Đắc Quỳnh (Weyhe) 10€. Võ Văn Trí (Bramsche) 10€. Gđ. Hà Ngọc Thịnh & Tạ Thị Thanh Huyền (Sande) 50€. Nguyễn Thị Giang Linh (Köln) 10€. Nguyễn Hồng Sơn (Warberg) 10€. (Praha): Nguyễn Công Vinh 10€. Huyền Trần Chytkova 10€. Ngô Thị Tuyền (Schwarmstadt) 5€. Nguyễn Mạnh Linh (Chodow) 10€. Nguyễn Thanh Hương (Gronau Leine) 20€. Đỗ Việt Phú (Grevensmülen) 20€. Hồ Văn Tùng (Gladbeck) 5€. Đặng Xuân Diệu (Isernburg) 10€. (Staßfurt): Nguyễn Thị Tuyết Nhung 10€. Đỗ Thị Dung 20€. (Bitterfels): Vũ Thị Phương Liên 20€. Nguyễn Đức Trung 10€. Phạm Thị Liên (Callau) 20€. (Wisnar): Lê Thị Thái 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Đoàn Sinh (Wuppertal) 5€. Nguyễn Thị Nga (Müribach) 10€. Đỗ Như Tuyền (Storkow) 50€. Hồ Thị Phương Thu (Zeit) 5€. Gđ. Thiệp - Hạnh (Grossenkneten) 10€. Mai Thị Nhung (Bleichenrode) 20€. Hoàng Văn Trung (Golditz) 10€. Ngô Thị Thủy (Ostseebad Kustrow) 30€. (Erlangen): Nguyễn Đức Anh 10€. Lê Đại 100€. Trần Thị Thanh Vân (Marienburg) 6€. Trần Pfeifer Thị Thu Loan (Gießen) 5€. Nga, Siegert (Reinordorf) 15€. Đào Đình Chiến (Zetel) 5€. Lê Thúy Hà (Elsterberg) 20€. Đinh Đại Lâm (Mönchengladbach) 20€. (Bad Oldesloe): Hứa Thị Tâm 20€. Cao Xuân Liễu 20€. Lê Đình Thiện Kim (England) 30€. Nguyễn Thị Lan Hương (München) 20€. Hoa Dönekas (Wersterstede) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Benningen) 10€. Nguyễn Ngọc

Hùng (Schweiz/Lausanne) 50€. Trần Thị Ba (Pforzheim) 20€. Diệu Thành Lai Kim Anh (Italia) 20€. Đào Thị Chúc (Trier) 50€.-

• **ÂN TÔNG** : Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Huỳnh Tấn Ngọc 20€. Ân danh 10€. Lai Kim Anh (Italia) 27€. Nguyễn Thị Hiền (Leipzig) 20€. Huỳnh Bích Nhung, Tuấn Pháp & Bích Ngọc (Saarbrücken) 200€ HHLH Tịnh Giới Huỳnh Tuấn Thông. Fam. Nguyễn (Ibbenbüren) 50€, Ba Kinh Tịnh Độ HH Công Đức Fr.Hoffmister, Fr.Grammann, Fr.Pippberger-Schulz, Herr Winkens, H.Lohage, H.Dierkes. Naeng Kim Lieu (Sweden) 39€. Nguyễn Thục Anh 10€. Phát hành kinh sách/DMạch (Chùa Viên Giác) 922,65€.

-**Tượng Quan Âm** : Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 240€.

-**Mái che tượng Địa Tạng** : HLYT Đào Môn Tiên Đồng (Hannover) 50€. Familie Schreibe 50€. Đông Hạnh Bùi Thị Thu Dung & Nguyễn Công Khải (Hannover) 200€ HHLH Diệu Quang Nguyễn Diệu Linh. Charlie Chan 20€.

-**Tu bổ tượng Địa Tạng** : Nguyễn Văn Thanh (Kassel) 20€. Nguyễn Văn Đình 50€.

-**Một tượng Phật trên tháp** : La Thị Ngọc Dung (Ibbenbüren) 75€ (Tượng Phật trên tháp La Thị Sinh Pd Liễu Đạo 17.01.48 - 18.3.09).

* **Tu bổ & Sửa chữa Chùa** : Sơn Phương (Bad Iburg) 20€. Nguyễn Thúy Hà (Göttingen) 30€. Le Nguyen (Viernheim) 150€. Schönenberg, Thị Hoa (Castrop Rauxel) 20€. Nguyễn Công Phu (Göttingen) 120€. Nguyễn Kiều Mỹ / ICC (Raunheim) 530€. Hanisch-Pfaff, Mỹ Anh Travel 280€. Nguyễn Văn Úy & Nguyễn Xuân Nhân 20€. Phạm Ngọc Bảo 10€. Phương & Dũng 5€. Giang, Thiên, Thái Hưng 2€. Vương Thị Thuần 10€. David Georg Lorenz 530€. Huỳnh Kim Kí 20€. (Berlin): Phương Huỳnh 790€. Nguyễn Thị Hà 790€. Vũ Thị Kim Phương 20€. Dương Royal Son 40€. Phạm Sĩ Tú & Phạm Thị Ngọc Hà (Leipzig) 20€. Fam. Ho (Altenberge) 10€. Vũ Huy Cường (Salzwedel) 10€. (Rostock): Nguyễn Duy Mai 10€. Vương Khả Khanh 20€. (Magdeburg): Chu Văn Tho 10€. Chu Đức Quy 5€. Nguyễn Thị Hoi (Rotweil) 10€. Hà Thị Hiền (Meerane) 5€. Phạm Thị Hồng Hạnh (Löbau) 20€. Trần Thị Bích Nga (Pinneburg) 20€. Nguyễn Văn Thái (Vechta) 10€. Nguyễn Thị Hương (Aachen) 10€. Đỗ Ngọc Long (Dresden) 20€. Lâm Xuân Quang (Canada) 90€. Maiwell (Oldenburg) 800€. Nguyễn Thị Hồng Duyên D&D Reisen 300€. East Sea Travel (Berlin) 530€.

* **ĐỀN DƯỢC SƯ** : Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng (Seelze) 50€. Nguyễn Thị Hiền (Leipzig) 10€. Elibaska & Jenny Baskae 50€. Thiện Nhật 10€. Lý Chân Châu 10€. Lý Cường 5€. Chu Văn Chính 10€. Vũ Văn Chương 10€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 10€. Minh Phát 5€. Ân danh 50€. Lê Thị Thanh Hiền 10€. Huỳnh Kim Phương (Meppen) 10€. Huỳnh Kim Dung (Hapen) 20€. Giác An (Hannover) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng & Teickner (Langenhagen) 5€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 10€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 20€. (Düsseldorf): Đinh Hoa 10€. Đinh Hòa 10€. Nguyễn Thị Kim (Frankfurt/M) 20€. Jennifer Staron N. Phương (Hamburg) 50€. (Sweden): Dương Hòn 9€. Vương Mỹ Lan 9€. Vương Mỹ Nga 9€. Gđ. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 10€.

* **TRAI TẶNG** : Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng (Seelze) 50€. Nguyễn Thị Liên (Salzgitter) 10€. Evers Đào Thị Thanh Dung (Hannover) 5€. Nguyễn Duy Mai (Rostock) 10€. Diệu Nghĩa 80€. Thiện Sắc Cao Kim Dung (Bodenheim) 20€. Huỳnh Bích Nhung, Tuấn Pháp & Bích Ngọc (HHLH Tịnh Giới Huỳnh Tuấn Thông) (Saarbrücken) 200€. Pt. Cát Tường 20€.

* **Trung Tâm Nghiên Cứu PG & Tu Học Viên Giác**

ĐH. Hứa Thiên Thanh 50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Thiện Chân Lê Thị Tiêm (Niederhall) 200€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 100€. Phạm Hồng Vân & Thiên Nga Phạm Tường Vân (Schweiz) 183€. Nguyễn Diệp (Mettlingen) 200€. Nguyễn Thanh Trung (Heo công đức số 224) (Cuxhaven) 100€. (Staßfurt): Nguyễn Thị Nguyệt 100€. Nguyễn Ánh Sao 10€. Thị Hiếu 30€. Ân Viên Trần Minh Hằng 33€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 25€. Đặng Phong Lan 20€. Thái Giang 100€. Nguyễn Thục Anh 50€. Đỗ Bằng Sĩ & Huỳnh Thị Lan (Seelze-Letter) 20€. (Hannover): Detlef Müller 10€. Ông Minh Trung (Heo Công Đức số 888) 100€. (Rostock): Nguyễn Duy Mai 40€. Vương Khả Khanh 20€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 300€. Trần Hồng Ngọc (Wolfsburg) 20€. Tôn Thất Khải (Laatzen) 100€. Nguyễn Thục Anh 10€.-

* **KÝ TỰ HƯƠNG LINH** : Gđ. Trần Phong Lưu (Saarburg) 75€ HL Diệu Quý Tô Thị Sáu. Dương Phan Thị (Mannheim) 75€ HLDH Phan Huyền. Nguyễn Quang Hưng & Vũ Thị Hồng Vân (Hannover) 75€ HL Đàm Thị Sáu. Vương Trần (Geldern) 75€ HL Vương Anh Quân. Gđ. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 10€. Huỳnh Bích Nhung, Tuấn Pháp & Bích Ngọc (Saarbrücken) 75€ HHLH Tịnh Giới Huỳnh Tuấn Thông.-

* **TỪ THIÊN XÃ HỘI** : *Cô Nhi, Cùi, Mù & Dưỡng Lão*

Trần Thị Kim Anh (Österreich) 30€. Phạm Thị Liên (Holland) 50€. Lưu Phước Lợi (Nordhorn) 10€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Đinh Hương Xuân Thị 50€. Đinh Minh Tuấn 70€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Hoang Cuong Nguyen / Nguyễn Thị Ngọc Minh 20€. Trần Bảo Nương (Frankfurt/M) 30€. Nguyễn Minh Diệu (Karlsruhe) 10€.

-Giúp người nghèo Ấn Độ: Huệ Đạo Nguyễn Thị Đồi (Norway) 2.000Kr. Diệu Thiện Huỳnh Thị Mỹ (*) 100€. Bốn Hoa Phạm Thị Ba (France) 100€.

-Nỗi Cháo Tình Thương

Lý Chí Minh (Italia) 5€. Võ Thị Nhân (Italia) 20€. Margret Hoàng Thụy Hương (USA) 38€. Nguyễn Đình Vũ (Holland) 50€.-

*** HỌC BỔNG TẶNG NI VIỆT NAM tại :**

-Đức: Chung Giang (Künzelsau) 100€.

-Ấn Độ: Diệu Như, Phúc Hải, Thiện Phương & Thiện Hải (Chemnitz) 500€. Phạm Thị Liên (Holland) 20€. Nguyễn Hồng Quế (Feucht) 20€. Bàn Tâm Sơn 20€.

*** ĐỊNH KỲ (Tiền mặt) :** Lê Thị Hồng 120€. Hăng Teickner (Langenhagen) 30€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

-Cúng dường Tam Bảo : Phan Văn Hách (Nieder-kassel) 40€. Trần Thị Ánh Tuyết (Echterdingen) 50€. (Đức Đại Hồng Chung).

-Tượng Phật Viên Đức : Nguyễn Hoa Hoàng (Düsseldorf) 20€ tượng Phật Quan Âm.

-Định Kỳ Tiền Mặt Viên Đức : Hăng Teickner (Langenhagen) 30€.

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 870 1633. BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac

Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V

BIC: DEUTDEBHAN

IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

4. Tu Viện Viên Đức

Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



Ngày..... tháng năm 2009

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

.....

.....

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo tối đa là 4 số

(Ví dụ : SH : 1111# Ende: 10/2008)

(Nếu có ghi thêm chữ "het han" là sắp ngưng gửi báo.

(Ví dụ : SH : 1111# Ende : 10/2008 het han)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024

Deutsche Bank Hannover



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp)-
Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch
Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tang
(Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa
Kỳ) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thúc (Đức) - Sư Huỳnh
Hà Đâu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức)
- Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) - Hoa Lan
(Đức) - Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga
(Ý) - Đỗ Văn Thông (Đức). Nguyễn Quý Đại (Đức).

KỸ THUẬT ẨM LOẠT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitswirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 - Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

Báo Viên Giác

E-mail: baoviengiac@viengiac.de

Chủ bút : E-mail : phuvan@viengiac.de

E-mail : phuvan@t-online.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Bic : DEUTDEB33HAN

IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư Tòa Soạn	1
• Tôn Giáo	
- Cuộc du hành sang Lạp-Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn)	3
- Bàn giác (Ts Lâm Như Tang)	5
- Ái ngữ (Thích Chân Tuệ)	6
- Phật Giáo và Khoa học (J-Pièrre Faure/Hoang Phong chuyển ngữ)	10
- Lời tự thuật của Thiền sư Itta Sunim (Nguyễn Văn Hưng dịch)	14
• Tưởng niệm Giáo sư Vũ Kỳ	
- Hồi tưởng về giáo sư Vũ Kỳ (Thích Như Điển)	16
- Đồi dòng cảm niệm về Giáo sư Vũ Kỳ (Phù Vân)	18
- Lá thư hoài niệm kính dâng hương hồn Ba (Vũ Thị Tình Nguyên)	20
- Vũ Kỳ với tác phẩm "Về Nguồn" (Nguyễn Thùy)	21
- Vài dòng tiễn đưa Bác Vũ Kỳ (Nguyễn Ngọc Diệp)	25
- Kỳ niệm với Giáo sư Vũ Kỳ (Lê Hoàng Thanh)	26
- Triệu người quen có mấy người thân (Võ Thị Trúc Giang)	27
- Nghiêng mình thật thấp (Trần Châu Thụy)	28
- Rối những vòng tay (Phương Hà)	30
• Văn học - Nghệ thuật	
Tưởng niệm ngày 30 tháng Tư	31
- Tưởng niệm chiến sĩ QLVNCH (Lưu Trùng Dương)	35
- Tìm lại được hài cốt Th/Tá Trương Phùng (Nguyễn Toại Chí)	40
- Người con dâu của nước Mỹ (Lưu Hồng Phúc)	43
- Cõi buồn (Thị Hoa)	46
- Niềm vui chợt tắt (Trần Ngọc Nguyên Vũ)	49
- Những ngày lang thang (Nguyễn Hạnh HTD)	51
- Ai vinh rồi nhục? Ai nhục rồi vinh? (Ngô Văn Phát)	55
- Hành hương Nhật, Lào, Ấn (Thích Hạnh Thúc)	58
- Chuyện nghịch nhĩ: Bà đen, bà trắng (Trần Ngân Tiêu)	61
- Lửa tình và lửa Tam muội (Hoa Lan)	65
- Xin dâng quê mẹ nụ cười (Đan Hà)	67
- Việt Nam thời khuyết sử xa xưa (Phan Hưng Nhơn)	70
• Y Dược thường thức	
- Chứng chuột rút (Vọp bê) cơ bắp chân	71
	73
• Tin Phật Sự (Nhựt Trọng)	
- Tin Phật sự tại Đức	74
- Thông báo về khóa tu học Phật pháp Đức Quốc tại Ravensburg	75
	76
• Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)	
- Tìm thân nhân	79
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)	
• Tin Thế Giới (Phan Ngọc)	85
• Giới thiệu sách báo - Hộp thư Viên Giác	86
• Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ	
• Phương danh cúng dường	89
• Thơ :	
- Trầm Hương (Sông Thu): 13; - Hàng nền cư tang lạnh Giáo đường (Tùy Anh): 18; - Đêm vượt biển (Nguyễn Hoàng Bảo Việt): 34; - Người lính thời chiến (Ý Nga): 39; - Huế xưa áo trắng (Đan Hà): 48; - Hoa vàng thêm nhớ cờ vàng (Nguyễn Song Anh): 50; - Lối ngõ vô thường (Thị Thi Hồng Ngọc): 60; - Tu Tâm (Minh Lương- Sung Trương): 78; - Vẩn nợ ai lời trần trối (Trần Ngọc Nguyên Vũ): 84.	
• Hình bìa : <i>Lê Đình Tân ở Đức.</i>	
• Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. (Báo Viên Giác)	



www.asiadekoshop.de

V&V Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76, 65795 Hattersheim

Tel.: 06190 / 2707

Fax: 06190 / 735 60

em@il: asiadeko@t-online.de

金輝煌亞洲裝璜公司



Teppanyaki elektrisch (siehe abb.) oder auch gasbetrieben

Mehr Küchengeräte auf Anfrage!

Chinaherd 2 flammig
- 2 Turbo
- Wasserdrainage rechts
- Auffangbehälter
- offenes Gehäuse
1200 X 600 H 760

Brenner mit Turbo = 17,7 kw
Kleiner Brenner = 11 kw
Chinaherd 3 flammig
- 2 Turbo + 1 kleinen Brenner
- Wasserdrainage rechts
- Auffangbehälter
- offenes Gehäuse
1500 X 600 H 760

Kühltruhe
(400L, 133 x 74 x 88cmH)
Gas R404A -15°/25°C

Kühlelement für Sushi und andere Gerichte:

Min/Max Temp. in °C +1/+5

K-54d (80 x 60cmØ)
für 6-8 Enten
als Herdaufsetzer

Cung cấp vật dụng để mở tiệm Nail và Massage

Mọi mặt hàng đều được tính với giá đặc biệt. Nếu mua nhiều sẽ được bớt thêm!



















Mai Lam
www.maiwell.com
mai@maiwell.com

(+49) 0162-219 8 222 ☎ (+49) 0441-935 12 98
 Hier finden Sie unseren Showroom:
 maiwell • Hochheider Weg 75 • 26123 Oldenburg

Chúng tôi có đầy đủ các chương trình dạy nghề từ sơ đẳng đến tư nghiệp. Thường xuyên có khóa học Nails cấp tốc trong 1 tuần

Trường dạy nghề Maiwell

Hochheider Weg 75 - 26123 Oldenburg . Tel. : + 49 441 - 93 51 29 - 8. Fax : +49 441 - 93 51 29 - 5

Đại lý của Maiwell : **NEW YORK NAILS (Shop Nails)**

Krefelder Str. 19-21 . 14460 Neuss. Tel. : 02131-2987838. Mobil 0163-4576480

Công Ty chúng tôi có khóa dạy thường xuyên cấp tốc cho học sinh cần mở tiệm gấp. Và sẽ cấp bằng Diplom sau khi học xong.

1. Nagelmodellage (móng tay).- 2.- Wellnessmassage (Massage). 3.- Winpernverläger (gắn nối lông mi)

德昌貿易公司 SINO-DECO BERLIN

GASTRONOMIE & OBJEKTEINRICHTUNGEN

Naumannstr. 31 - 85, Haus 12 • 10829 Berlin

Tel.: 030-78 70 33 11/12 • Fax: 030-78 70 33 10



Kalender
2010



10-359-302



10-135-104



10-086-301



10-135-301



10-086-303



10-135-102



10-135-103



10-086-501



10-086-302



101-61753



101-62715



101-61812



101-61723



101-62902



101-62901



101-64134



101-61961



101-64006



2.43Y.DH70



J.00501.KW



J.00E.0601



W.557.YONW



101-64201



10-143-120



YH 2020-890



YH 2808-889



YH 2006-888



YH2037



101-60721



101-62702



2-06S BH01



YH 2021-884



YH 2035-886



YH 2035-884



YH 2010-886



DC-HVG-101



QY519

ø50cm



QY516

ø70cm



101-61521



QY518

ø70cm



012a26



012a16



20-419-001



0113



20-900-2



20-350B (35 x35 cm) 8 kW



20-900-1



FTLG 71



20-700B



TT8/W



2524



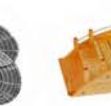
810250



01079



Edelstahlwok
S, M, L



20-408-002



MC-09



05-70119



20-268724



2285-322



0139d



20-402-002
5,6 l China



Cuckoo
Korea 4,6 l



20-1476065



1-654-30VR



EKU Deutschland
25 CHW-3-14
42 kW (3 x 14 kW)



Friteuse



8.007
82x41x23 cm



65/60 FTLRG



TP 15G

Internet: www.sino-deco.de

e-mail: sino-deco@gmx.de

**Quý khách thiếu tiền đầu tư mở tiệm ăn nhà hàng? Sino-Deco Berlin có ngân hàng
cộng tác cho vay Leasing hỗ trợ quý khách trả dần từng tháng một. Tel.: 030 - 78 70 33 11**